

INTERNATIONAL BESTSELLER

RICH PEOPLE PROBLEMS

C U Ộ C
C H I Ế N
T H Ừ A
K Ế



KEVIN KWAN

"Thứ duy nhất tôi nghĩ về người giàu là tiền bạc của họ"
- Nancy Astor, Nữ tử tước Astor. International Bestseller.

DỊCH GIẢ: LÊ KHÁNH TOÀN & ÉSCI

alphabooks

NHÀ XUẤT BẢN
LÀO ĐỘNG

INTERNATIONAL BESTSELLER

RICH PEOPLE PROBLEMS

C U Ộ C C H I Ế N T H Ừ A K Ế



KEVIN KWAN

"Thứ duy nhất tôi nghĩ về người giàu là tiền bạc của họ"
- Nancy Astor, Nữ tước Astor, International Bestseller

ĐỊNH GIÁ: LÊ KHÁNH TOÀN & ÉCCL

olohobooks

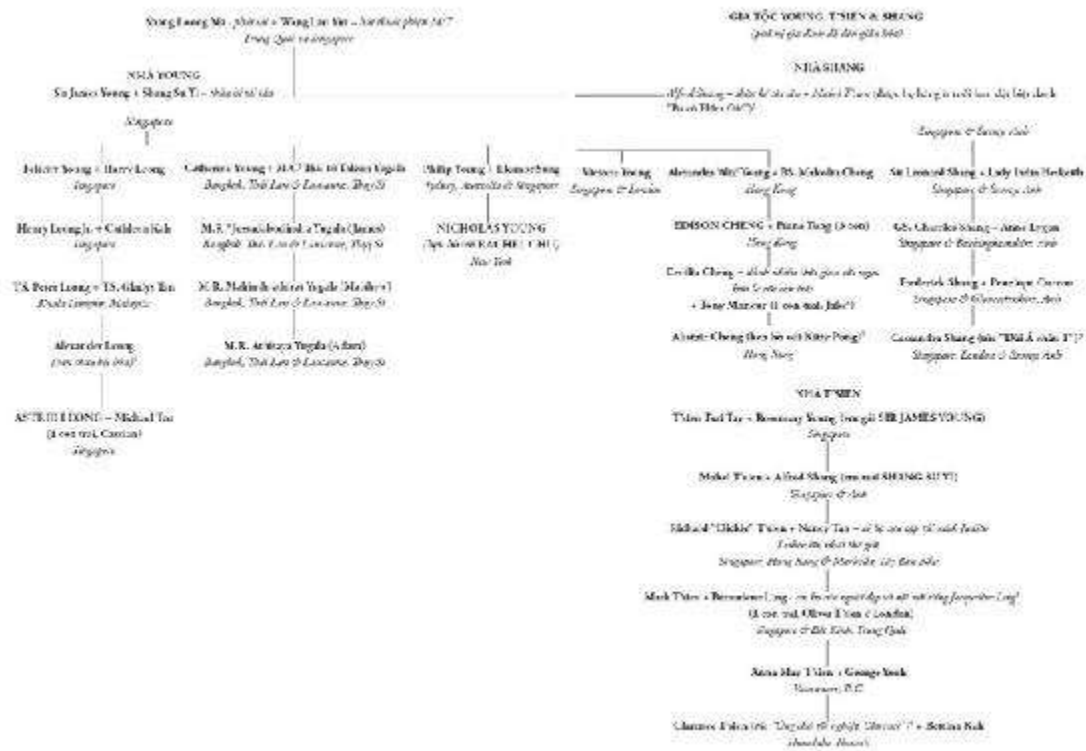
NIỆM QUÁT BÀN
LƯU LUYỆN

Mục lục

1. [Vấn đề số 1](#)
2. [Vấn đề số 2](#)
3. [Vấn đề số 3](#)
4. [PHẦN MỘT](#)
5. [Davos, Thụy Sĩ](#)
6. [Ba](#)
7. [Bốn](#)
8. [Năm](#)
9. [Sáu](#)
10. [Bảy](#)
11. [Tám](#)
12. [Chín](#)
13. [Mười](#)
14. [Mười một](#)
15. [Mười hai](#)
16. [Mười ba](#)
17. [Mười bốn](#)
18. [PHẦN HAI](#)
19. [Một](#)
20. [Hai](#)
21. [Ba](#)
22. [Bốn](#)
23. [Năm](#)

24. [Sáu](#)
25. [Bảy](#)
26. [Tám](#)
27. [Chín](#)
28. [Mười](#)
29. [Mười một](#)
30. [Mười hai](#)
31. [Mười ba](#)
32. [Mười bốn](#)
33. [Mười lăm](#)
34. [PHẦN BA](#)
35. [Một](#)
36. [Hai](#)
37. [Ba](#)
38. [Bốn](#)
39. [Năm](#)
40. [Sáu](#)
41. [Bảy](#)
42. [Tám](#)
43. [Chín](#)
44. [Mười](#)
45. [Mười một](#)
46. [Mười hai](#)
47. [Mười ba](#)
48. [Mười bốn](#)
49. [Mười lăm](#)
50. [Mười sáu](#)
51. [Mười bảy](#)

- 52. [PHẦN BỐN](#)
- 53. [Phát chẩn là cái gì?](#)
- 54. [Một](#)
- 55. [Hai](#)
- 56. [Ba](#)
- 57. [Bốn](#)
- 58. [Năm](#)
- 59. [Sáu](#)
- 60. [Bảy](#)
- 61. [Tám](#)
- 62. [Chín](#)
- 63. [Mười](#)
- 64. [Hồi kết](#)
- 65. [Lời cảm ơn đặc biệt](#)
- 66. [Đôi chút về tác giả](#)
- 67. [Chú thích](#)



1. Đây là những gì xảy ra khi bạn đi căng da mặt tại Argentina
2. M.C. là viết tắt của Mom Chao, tước hiệu dành riêng cho cháu trai của Vua Rama V ở Thái Lan (1853-1910) và là cấp thấp nhất thuộc hoàng tộc. Như nhiều thành viên khác của hoàng gia Thái, phần lớn thời gian họ sống ở Thụy Sĩ. Chơi golf tốt hơn, du lịch nhiều hơn.
3. M.R là viết tắt của Mom Rajawongse, tước hiệu dành cho con của các Mon Chao. Ba người con trai của Catherine Young và Thái tử Taksin đều kết hôn với những phụ nữ Thái thuộc dòng dõi quý tộc. Vì tên những người vợ này đều rất dài, khó phát âm với những người không phải người Thái, và không phù hợp với câu chuyện này nên được lược bỏ.
4. Âm mưu trốn đến Manila với người vú em của mình để có thể thi đấu Giải Vô địch Karaoke Thế giới.

5. Chuyện ngồi lê đôi mách khét tiếng của cô lan truyền còn nhanh hơn BBC.
6. Nhưng còn có thêm ít nhất một con ngoài giá thú với một phụ nữ Malay (hiện sống trong một căn hộ chung cư sang trọng ở Beverly Hills).
7. Nữ diễn viên kịch truyền hình Hong Kong, được đồn là cô gái đội tóc giả màu đỏ trong Ngọa hổ tàng long II.
8. Nhưng không may lại theo họ mẹ - Chow.
9. Bán tài sản của mình ở Singapore những năm 1980 được hàng triệu và chuyển đến Hawaii nhưng thường xuyên than vãn rằng “nếu chờ đợi thêm vài năm” giờ ông đã là tỉ phú.

VẤN ĐỀ SỐ I

Bàn quen ở nhà hàng sang chảnh trên hòn đảo riêng, nơi bạn có căn nhà trên bãi biển, không còn trống nữa.

•

**ĐẢO HARBOUR, QUẦN ĐẢO BAHAMAS,
NGÀY 21/1/2015**

Bettina Ortiz y Mena không quen chờ đợi. Cô từng giành ngôi hoa hậu Venezuela (và là á hậu Hoàn vũ, tất nhiên), giờ đây cô gái tóc vàng đầu màu đồng rực rỡ này là vợ của đại gia phụ kiện xe hơi ở Miami, Herman Ortiz y Mena, và tại bất cứ nhà hàng nào cô chọn để duyên dáng có mặt, người ta đều trân trọng chào đón và sắp xếp cho cô đứng chính xác cái bàn cô muốn ngồi. Hôm nay, cô muốn ngồi chiếc bàn ở góc trên sân thượng của Sip Sip, chỗ ăn trưa ưa thích của cô ở Đảo Harbour. Cô muốn ngồi xuống một chiếc ghế vải màu cam kiểu giám đốc rất thoải mái và vừa nhìn mặt nước có lũ rùa đang âm thầm rẽ nước vừa ăn món salad cải xoăn, nhưng có một nhóm đông người ồn ào đang chiếm toàn bộ sân thượng và họ chẳng có vẻ gì là sắp sửa dời đi cả.

Bettina bức bối nhìn đám du khách đang vui vẻ thưởng thức bữa trưa dưới ánh nắng. Trông bọn họ mới xoàng xĩnh làm sao... đám phụ nữ rám nắng quá mức, nhăn nhó, nhàu nhĩ, chẳng ai tập tành hay bơm vá gì cả. Cô chỉ muốn bước tới bàn họ và thấy cho họ tắm danh thiếp bác sĩ chuyên khoa da liễu của cô mà thôi. Ấy vậy mà đám đàn ông lại còn tệ hơn nữa! Cả đám đều mặc áo sơ mi và quần soóc cũ kỹ, nhăn nhúm, đội những chiếc mũ rơm rẻ tiền bán tại cửa hàng nữ trang rẻ tiền trên đường Dunmore. Những người này tới đây làm gì không biết?

Hòn đảo thiên đường này dài hơn 5 cây số với bãi biển cát hồng hoang sơ là một trong những bí mật được giữ kín nhất ở vùng biển Caribbean, nơi tụ tập của những tay rất, rất giàu, đây những căn nhà gỗ nhỏ độc đáo sơn hình những ly nước quả, những gian hàng quyến rũ, những ngôi biệt thự mặt biển thanh lịch trở thành quán rượu, và những nhà hàng năm sao ngênh ra đảo St. Barths. Lẽ ra *khách du lịch* phải qua một cuộc sát hạch phong cách rồi mới được phép đặt chân lên đảo! Cảm thấy kiên nhẫn như vậy đã là quá đủ, Bettina lao vào bếp, sơi tua trên chiếc áo chèn Pucci đan móc bằng tay của cô rung lên giận dữ khi cô đi thẳng tới chỗ người phụ nữ có mớ tóc tím màu vàng hoe đang đứng bếp lò chính.

“Julie, chuyện gì vậy cưng? Tôi đã chờ ở bàn hơn mười lăm phút rồi!” - Bettina thở dài với người chủ nhà hàng.

“Xin lỗi nhé, Bettina, ngày hôm nay tệ quá. Đoàn mười hai người trên sân thượng ấy lại đến trước cô mới nói chứ.” - Julie vừa trả lời vừa trao một bát ốc cay thơm phức cho người phục vụ bàn.

“Nhưng sân thượng là vị trí cao cấp! Thế quái nào mà chị lại để cho đám khách du lịch này chiếm hết trên đó vậy?”

“Ờ thì ông khách du lịch đội chiếc mũ câu cá màu đỏ kia là Công tước Glencora. Bữa tiệc của ông ấy được chở bằng tàu từ Windermere qua— chiếc *Royal Huisman* mà cô thấy buộc đăng kia là của ông ấy. Chẳng phải đây là chiếc du thuyền đẹp nhất mà cô từng thấy hay sao?”

“Tôi chả thấy ấn tượng gì với mấy con tàu lớn cả.” - Bettina bực tức nói, mặc dù trong thâm tâm cô khá ấn tượng với những người có vai vế. Từ cửa sổ nhà bếp, cô quan sát bữa tiệc dọn trên sân thượng với cái nhìn mới. Mấy tay quý tộc người Anh này đúng là một chủng kỳ lạ. Đúng vậy, họ có đồ Savile Row và mũ tiara gia truyền đầy chữ, nhưng khi đi du lịch trông họ lồi thối đến phát đau phát đốn.

Lúc này thì Bettina mới nhận thấy ba người đàn ông lực lưỡng da rám nắng mặc áo thun có cổ màu trắng bó sát và quần Kevlar màu đen đang ngồi ở bàn bên cạnh. Mấy người này không ăn mà chỉ ngồi nhìn, nhấm nháp ly nước khoáng có ga. “Phải chăng đây là đội vệ sĩ của tay công tước? Chẳng thể nào rõ hơn thế được nữa! Lẽ nào họ không biết rằng bọn ta ở đây đều là tỉ phú của Briland hay sao, và đây chẳng phải là cách mà chúng ta xuất hiện hay sao?”¹* Bettina tắc lưỡi.

“Thực ra thì mấy tay vệ sĩ này đều thuộc về khách mời đặc biệt của ông công tước. Họ đã dọn sạch toàn bộ nhà hàng trước khi bữa tiệc tới. Thậm chí họ còn lục soát cả tủ lạnh của tôi nữa. Có thấy lão Trung Quốc ngồi phía cuối bàn không?”

Bettina liếc mắt qua cặp kính Dior Extase nhìn người đàn ông châu Á béo tốt, đầu hói, khoảng bảy mươi tuổi mặc chiếc áo sơ mi ngắn tay đánh golf màu trắng và chiếc quần xám trông chẳng có gì nổi bật. “Ồ, thậm chí tôi còn chẳng để ý tới ông ta nữa! Tôi sắp được biết tới ai vậy?”

“Đấy là Alfred Shang.” - Julie thấp giọng nói.

Bettina cười khúc khích. “Trông ông ta giống như lái xe vậy. Chẳng phải là ông ta trông giống như anh chàng từng chở Jane Wyman trong bộ phim *Falcon Crest* hay sao?”

Julie, lúc này đang cố gắng đốt một lát cá ngừ sao cho hoàn hảo, lắc đầu với một nụ cười mím môi. “Theo những gì tôi nghe được thì tay lái xe kia là người có thể lực nhất châu Á đấy.”

“Tên ông ta là gì cơ?”

“Alfred Shang. Ông ta là người Singapore nhưng chủ yếu sống ở Anh trên một khu nhà rộng bằng nửa diện tích Scotland, nghe nói thế.”

“Thế mà tôi chưa bao giờ thấy tên ông ta trên bất cứ danh sách người giàu nào cơ đấy.” - Bettina khịt mũi.

“Bettina, tôi chắc là cô biết rằng trên trái đất này có những người giàu có và quyền lực tới mức chẳng bao giờ xuất hiện trên những danh sách đó cả!”

VẤN ĐỀ SỐ 2

**Bác sĩ cá nhân gọi-là-tới 24/24 hưởng lương hàng năm tới cả triệu đô la
bận chăm sóc một bệnh nhân khác**

Ngồi trên sân thượng nhìn ra bãi biển thần thoại của đảo Harbour, Alfred Shang cảm thấy kinh ngạc với cảnh vật kỳ vĩ trước mắt mình. Đúng vậy—cát ở đây thực sự là màu hồng!

“Alfred, món quesadillas tôm hùm của ông nguội mất rồi kìa!” - Công tước Glencora nói, cắt ngang cơn mơ màng.

“VẬY đây là lý do anh lôi tôi tới tận chỗ này à?” - Alfred đáp, lơ đãng nhìn những góc tam giác được đặt một cách nghệ thuật trước mặt mình. Ông ta không mấy quan tâm tới đồ ăn Mexico, trừ khi được nấu bởi tay đầu bếp của anh bạn thân Slim ở Mexico City.

“Thì cứ thử đi đã rồi hẵng nói.”

Alfred thận trọng cắn một miếng, không nói gì, khi sự kết hợp giữa bánh bột hơi giòn, tôm hùm, và sốt lê tàu nghiền chung với cà chua và ớt phát huy phép màu của nó.

“Ngon tuyệt, đúng không? Mấy năm nay tôi đang tìm cách thuyết phục đầu bếp chỗ Wilton làm theo món này.” - Công tước nói.

“Cả nửa thế kỷ nay người ta chẳng thay đổi chút gì ở Wilton cả—tôi nghĩ chẳng có gì chắc chắn là họ sẽ đưa món này vào thực đơn đâu.” - Alfred cười lớn, dùng tay nhặt một khúc tôm hùm lẻ loi rơi ra bàn và ném vào miệng. Điện thoại của ông ta bắt đầu rung lên trong túi quần. Ông ta lôi nó

ra và bức bối nhìn vào màn hình. Ai cũng biết rằng không nên quấy nhiễu ông trong chuyến đi câu thường niên này với ngài công tước.

Màn hình hiện ra dòng chữ: tầng trên Tyersall đã ổn.

Đây là chị gái của ông, Su Yi, người duy nhất ông nghe điện thoại bất kể giờ giấc. Ông lập tức nhắc máy, và bất ngờ nghe thấy giọng Quảng Đông, “Thưa ông Shang, tôi là Ah Ling đây.”

Phải mất mấy giây ông mới nhớ ra rằng đây là người quản gia ở Tyersall Park. “Ồ... Ling Jeh!”

“Bà chủ lệnh cho tôi gọi ông. Tối nay bà cảm thấy mệt và đã được đưa đi viện rồi ạ. Chúng tôi nghĩ là do đau tim.”

“Cô bảo nghĩ là sao? Bà ấy bị đau tim hay sao?” - Giọng Anh chuẩn oai vệ của Alfred lập tức đổi sang giọng Quảng Đông đầy hốt hoảng.

“Bà ấy... bà ấy không hề đau ở ngực, nhưng đổ mồ hôi đầm đìa, rồi sau đó nôn mửa. Bà bảo không thấy tim đập nữa.” - Ah Ling lo lắng lắp bắp.

“Thế giáo sư Oon đến chưa?” Alfred hỏi.

“Tôi đã cố gắng gọi điện thoại di động cho bác sĩ, nhưng nó chuyển sang hộp thư thoại. Sau đó tôi gọi về nhà ông ấy thì có ai đó bảo ông ấy đang ở Australia.”

“Tại sao cô lại đi gọi điện thoại vậy? Victoria không ở nhà hay sao?”

“Thưa ông Shang, chẳng phải là cô Victoria đang ở Anh hay sao?”

Lạy Chúa. Ông quên bég đi mất là cô cháu gái—con gái của Su Yi cũng sống ở Tyersall Park—lúc này đang ở trong nhà ông tại Surrey, và chắc chắn đang buồn dừa lê dừa hầu câu chuyện ngớ ngẩn nào đó cùng với vợ và con gái ông.

“Thế Felicity thì sao? Nó có tới không?” - Alfred hỏi về cô con gái lớn của Su Yi, ở trên đường Nassim gần đó.

“Tối nay không liên lạc được với bà Leong ạ. Cô hầu gái bảo rằng bà ấy đi nhà thờ, và cứ hễ đặt chân vào nhà Chúa thì bà ấy lại tắt máy ạ.”

Rất một lũ vô dụng! “- Vậy là cô gọi xe cứu thương?”

“Không ạ, bà không muốn gọi xe cứu thương. Vikram chở bà đến bệnh viện ở Daimler, đi cùng là mấy cô hầu gái và hai Gurkha. Nhưng trước khi đi, bà ấy bảo ông sẽ biết cách liên lạc với giáo sư Oon.”

“Thôi được, thôi được. Tôi sẽ xử lý chuyện này.” - Alfred bức bối nói và đập máy.

Mọi người trên bàn đều nhìn ông chờ đợi.

“Ôi lạy chúa tôi, chuyện này nghe ra nghiêm trọng đây.” - Ông công tước nói, bặm môi vẻ lo lắng.

“Một lát thôi... cứ tiếp tục đi.” - Alfred nói, đứng dậy khỏi ghế. Mấy tay vệ sĩ bám theo khi ông đi qua nhà hàng và bước ra vườn.

Alfred bấm một số khác trên danh bạ gọi nhanh: Nhà Gs Oon.

Một người phụ nữ nhấc máy.

“Olivia đây à? Tôi Alfred Shang đây.”

“Ồ, Alfred! Ông tìm Francis phải không?”

“Đúng vậy. Nghe bảo ông ấy đi Australia?” - *Thế quái nào mà người ta lại trả lương cho tay bác sĩ này cả triệu đô một năm trong khi chẳng bao giờ gặp được?*

“Ông ấy vừa đi Sydney cách đây một giờ ạ. Ngày mai ông ấy sẽ phẫu thuật thông tim cho một diễn viên đoạt giải Oscar cho—”

“Vậy là bây giờ ông ấy đang trên máy bay?” - Alfred ngắt lời.

“Vâng, nhưng vài tiếng nữa ông ấy sẽ tới nếu ông cần phải...”

“Đưa cho tôi số hiệu chuyến bay.” - Alfred ngắt lời. Ông quay sang một vệ sĩ và hỏi, “Ai có điện thoại Singapore? Gọi Istana² ngay cho tôi.”

Quay sang một vệ sĩ khác, ông nói, “Và đặt cho tôi thêm một suất quesadillas tôm hùm nữa.”

VẤN ĐỀ SỐ 3

Máy bay của bạn buộc phải hạ cánh trước khi bạn uống xong ly Dom Pérignon.

•

ĐÔNG JAVA, INDONESIA

Những tấm rèm lụa trong khoang hạng nhất vừa được hạ xuống, chiếc Airbus 380-800 khổng lồ hai khoang đã đạt tới độ cao dễ chịu của chế độ bay tự động 11.000m, và hầu hết các hành khách đều thoải mái trong ghế ngồi của mình, lướt qua danh sách những bộ phim mới nhất. Một phút sau, các phi công của chuyến bay 231 thuộc Hãng hàng không Singapore đi Sydney nhận được những chỉ dẫn bất thường nhất từ đài kiểm soát không lưu Jakarta khi họ bay qua không phận Indonesia:

KIỂM SOÁT KHÔNG LƯU: hạng siêu Singapore hai ba một đi Jakarta.

PHI CÔNG: hạng siêu Singapore hai ba một nói đi.

KSKL: Tôi vừa được chỉ thị báo cho các anh lập tức quay đầu và trở lại Sân bay Changi của Singapore.

PHI CÔNG: Jakarta, các anh muốn chúng tôi quay lại Changi Singapore?

KSKL: Đúng vậy. Quay đầu và lập tức trở lại Singapore. Tôi vừa điều chỉnh tham vấn tuyến bay nghe rõ chưa?

PHI CÔNG: Jakarta, lý do thay đổi lộ trình là gì?

KSKL: Tôi không có thông tin đó, nhưng đây là lệnh trực tiếp của Tổng cục trưởng Cục hàng không Dân dụng.

Mấy phi công nhìn nhau ngạc nhiên. “Chúng ta có nên thực hiện điều này hay không?” - Cơ trưởng nói to thắc mắc của mình. “Chúng ta sẽ phải xả một phần tư triệu lít nhiên liệu trước khi hạ cánh.”

Đúng lúc đó, hệ thống vô tuyến gọi chọn lọc của máy bay sáng lên, báo có tin nhắn tới. Viên phi công phụ đọc nhanh tin nhắn và nhìn cơ trưởng bằng ánh mắt ngờ vực. “Lạy Chúa! Của bộ trưởng quốc con mẹ nó phòng! Ông ấy bảo lập tức quay lại Singapore!”

Khi máy bay bất ngờ hạ cánh xuống sân bay Changi chỉ sau khi khởi hành được 3 giờ, hành khách bối rối và hốt hoảng trước diễn biến lạ lùng này. Một thông báo được phát ra trên loa: “Kính thưa quý vị, do một sự việc ngoài dự kiến nên chúng tôi phải cho quay đầu khẩn cấp trở lại Singapore. Xin vui lòng ngồi yên trên ghế và thắt chặt dây an toàn, vì chuyến bay của chúng ta đi Sydney sẽ lập tức khởi hành trở lại sau khi tiếp nhiên liệu.”

Hai người mặc bộ vest kín đáo màu tối lên máy bay và bước đến người ngồi ở khoang 3A—giáo sư Francis Oon, chuyên gia tim mạch hàng đầu của Singapore. “Giáo sư Oon? Tôi là trung úy Ryan Chen thuộc SID³. Xin mời đi cùng chúng tôi.”

“Chúng ta sẽ dời máy bay ư?” - Giáo sư Oon hỏi, giọng hết sức bối rối. Phút trước ông đang xem bộ phim *Gone Girl*, phút sau máy bay đã hạ cánh trở lại Singapore rồi. Thậm chí ông còn chưa hoàn hồn sau bước ngoặt cười rớt hàm trong phim.

Trung úy Chen lạnh lùng gật đầu. “Đúng vậy. Xin hãy thu dọn hành lý—ông sẽ không quay lại chuyến bay này nữa đâu.”

“Nhưng... nhưng... tôi đã làm gì cơ chứ?” - Giáo sư Oon hỏi, bỗng dưng cảm thấy lo lắng.

“Đừng lo, ông không làm gì cả. Nhưng chúng tôi cần phải đưa ông ra khỏi máy bay ngay bây giờ.”

“Tôi là người duy nhất rời máy bay ư?”

“Đúng vậy, thưa ông. Chúng tôi sẽ đưa ông đến thẳng Bệnh viện Mount Elizabeth. Ông được yêu cầu điều trị cho một bệnh nhân cực kỳ quan trọng.”

Đến lúc này, giáo sư Oon mới biết rằng chắc đã có vấn đề gì đó xảy ra với Shang Su Yi. Chỉ có gia đình nhà Shang mới có tầm ảnh hưởng tới mức bắt được cả chuyến bay với bốn trăm bốn mươi hành khách của Hàng không Singapore quay lại như vậy.

PHẦN MỘT

Thứ duy nhất tôi nghĩ về người giàu là tiền bạc của họ.

Nancy Astor, Nữ tước Astor

DAVOS, THỤY SỸ

Edison Cheng nhìn chăm chú vào trần nhà có cấu trúc tổ ong vút lên cao trong thính phòng mênh mông màu trắng, cảm thấy cực kỳ hạnh phúc. *Mình đã tới đây. Rốt cục thì mình cũng đã tới được đây!* Sau nhiều năm kết nối ở cấp độ Olympic, cuối cùng thì Eddie cũng đã thành công—anh được mời tới dự cuộc họp thường niên của Diễn đàn Kinh tế Thế giới ở Davos. Chỉ dành riêng cho những người được mời⁴, sự kiện uy tín này là cuộc trò chuyện tinh hoa nhất trên thế giới.

Cứ đến tháng Giêng, những nguyên thủ quốc gia, chính trị gia, nhà từ thiện, CEO, lãnh đạo kỹ thuật, lãnh đạo tư tưởng, nhà hoạt động xã hội, doanh nhân xã hội, và, tất nhiên, các ngôi sao điện ảnh⁵ quan trọng nhất thế giới đều từ máy bay riêng hạ cánh xuống khu nghỉ dưỡng trượt tuyết hẻo lánh này nằm trên dãy núi Alps của Thụy Sĩ, nhận phòng tại khách sạn sang trọng, mặc vào những bộ áo khoác và giày trượt tuyết trị giá 5.000 USD, tham gia vào những cuộc trò chuyện đầy ý nghĩa về những vấn đề khẩn cấp như sự nóng lên toàn cầu và bất bình đẳng gia tăng.

Và bây giờ Eddie đã là thành viên của câu lạc bộ siêu khép kín này. Vừa mới được bổ nhiệm làm phó chủ tịch quản trị cao cấp của Ngân hàng Tư nhân (Toàn cầu) của Tập đoàn Liechtenburg, anh đã thấy mình đứng giữa thính phòng mang tính vị lai của Trung tâm Hội nghị, hít thở không khí loãng và bắt gặp những mảnh hình phản chiếu của bản thân trong cái chân ghế thính phòng mảnh mai bằng chrome. Anh đang mặc bộ vest mới lịch sự của Sartoria Ripense, được trang bị thêm một lần mười lớp vải cashmere để không bao giờ phải mặc áo khoác trượt tuyết ra ngoài. Đôi ủng da lộn Corthay mới coong của anh có lớp đế bằng cao su đặc biệt để anh không bao giờ bị trượt chân trên đường phố trơn ướt của Alpine. Trên cổ tay anh là thành tựu mới nhất của ngành đo thời khắc—một chiếc A. Lange &

Sohne Richard Lange “Pour le Merite” màu vàng hồng, lấp ló vừa đủ dưới tay áo để giới sành đồng hồ đều biết anh đang đeo cái gì. Nhưng quan trọng hơn cả là thứ anh khoác lên trên bộ đồ lông lầy này—sợi dây buộc màu đen một đầu gắn liền với tấm thẻ nhựa màu trắng có tên anh được in ở chính giữa: Edison Cheng.

Eddie vuốt ve tấm thẻ nhựa bóng mượt cứ như thể nó là tấm bùa hộ mệnh đánh đá quý được đích thân Chúa tể Davos ban tặng cho anh. Tấm thẻ này khiến anh khác hẳn so với tất cả những kẻ tai to mặt lớn trong hội nghị. Anh không phải là giới quan hệ công chúng, hay nhà báo, hay một thành viên bình thường. Tấm thẻ nhựa màu trắng này có đường kẻ xanh dương bên dưới, cho thấy rằng anh là đại biểu chính thức.

Eddie nhìn quanh căn phòng, nhìn tất cả từng tốp người đang thì thào trò chuyện, cố gắng nhìn xem có nhận ra tay độc tài, kẻ chuyên chế, hay vị giám đốc nào có thể kết nối được hay không. Khẽ liếc mắt, anh phát hiện thấy một người đàn ông Trung Quốc cao lớn mặc chiếc áo trùm trượt tuyết màu cam sáng đang hé nhìn qua cánh cửa phụ thính phòng, có vẻ hơi bối rối. *Gượm đã, mình biết người này. Phải chăng đây là Charlie Wu?*

“Này—Charlie!” - Eddie vừa reo lên, có đôi chút hơi ồn ào, vừa lao về phía Charlie. *Chờ cho anh ta nhìn thấy tấm thẻ đại biểu chính thức của mình cái đã!*

Charlie tươi cười nhận ra anh. “Eddie Cheng! Anh từ Hong Kong tới à?”

“Thực ra là tôi từ Milan tới. Tôi đi xem mấy chương trình thời trang mùa thu của nam—hàng ghế đầu ở Etro.”

“Ái chà. Chắc rằng làm Người mặc đẹp nhất của Hong Kong Tattle là một công việc nghiêm túc phải không?” - Charlie châm biếm.

“Thực ra thì năm ngoái tôi đã lọt vào Sảnh vinh danh Ăn mặc đẹp.” - Eddie thành thực trả lời. Anh quan sát nhanh Charlie, nhận thấy anh này mặc một

chiếc quần kaki có túi to may đing bên ngoài và một chiếc áo len chui đầu xanh nước biển bên dưới chiếc áo trùm màu cam sáng. *Thật đáng tiếc—thời trẻ anh ta từng rất thời trang, vậy mà bây giờ lại ăn mặc trông như một gã kỹ thuật ấ ơ nào đó.* “Thẻ của anh đâu rồi, Charlie?” - Eddie hỏi, thể hiện rõ vẻ tự đắc.

“Ồ đúng rồi, chúng ta phải đeo suốt mà nhỉ? Cảm ơn anh đã nhắc nhé—nó nằm lấp đâu đó trong túi đeo của tôi.” - Charlie lục lọi một lúc rồi moi ra tấm thẻ của mình, và khi Eddie nhìn thấy nó, sự tò mò của anh vụt biến thành thất vọng đến sững sờ. Charlie đang cầm một tấm thẻ trắng toát có cái nhãn ba chiều bóng loáng. *Vãi cả linh hồn, đây là tấm thẻ đáng thèm muốn nhất! Loại chỉ dành cho lãnh đạo thế giới! Người duy nhất anh từng thấy đeo tấm thẻ này là Bill Clinton! Thế quái nào mà Charlie lại có được một cái như vậy cơ chứ? Anh ta chỉ điều hành công ty công nghệ lớn nhất châu Á thôi mà!*

Cố gắng che giấu vẻ ghen tị, Eddie thốt lên, “Này, anh có tham gia nhóm của tôi—Khải huyền châu Á: Làm thế nào để bảo vệ tài sản khi bong bóng Trung Quốc thực sự vỡ?”

“Thực sự thì tôi đang chuẩn bị cho bài nói chuyện ở IGWEL❖*. Mấy giờ thì anh bắt đầu?”

“Hai giờ. Anh nói về vấn đề gì?” - Eddie hỏi, nghĩ rằng mình có thể ít nhiều bắt chuyện cùng Charlie được.

“Thực ra thì tôi không phải chuẩn bị cái gì cả. Tôi nghĩ Angela Merkel và một vài người Scandinavia chỉ muốn nhờ tôi tư vấn thôi.”

Vừa lúc đó, trợ lý quản trị của Charlie, Alice, bước tới gặp họ.

“Alice, xem tôi tìm thấy ai đây này! Tôi biết là sớm muộn gì chúng ta cũng sẽ gặp một người đồng hương mà.” - Charlie nói.

“Chào ông Cheng, rất vui được gặp ông ở đây. Charlie—tôi trao đổi nhanh một chút được không?”

“Được chứ.”

Alice nhìn Eddie, lúc này đang tỏ ra rất háo hức chờ cô nói tiếp vì anh vẫn đứng ở đó. “Ờ... ông có thể đi cùng tôi một chút được không?” - Cô nói bằng giọng xã giao, dẫn Charlie đi vào một phòng lễ tân phụ có mấy chiếc ghế dài và mấy cái bàn cà phê bằng kính hình lập phương.

“Chuyện gì vậy? Cô vẫn chưa hoàn hồn sau khi ngồi cùng bàn ăn sáng với Pharrell đấy chứ?” - Charlie trêu.

Alice mỉm cười vẻ căng thẳng. “Suốt buổi sáng nay diễn ra một việc, và chúng tôi không muốn làm phiền ông cho đến khi có thêm thông tin.”

“Được rồi, cô nói đi.”

Alice hít một hơi thở sâu trước khi bắt đầu. “Tôi vừa nhận được tin cập nhật mới nhất từ trưởng bộ phận an ninh của chúng ta ở Hong Kong. Tôi không biết phải báo với ông thế nào, nhưng Chloe và Delphine đang bị mất tích.”

“Cô nói mất tích nghĩa là sao?” -Charlie sững người—hai cô con gái của anh được giám sát suốt ngày đêm, việc đưa đón đều được thực hiện với sự nghiêm ngặt của quân đội bởi đội vệ sĩ xuất thân từ SAS. Mất tích không phải là một biến số trong đời chúng.

“Theo lịch thì đội Trùng Khánh sẽ đón các cháu bên ngoài Diocesan vào lúc 3 giờ 50 chiều, nhưng các cháu không có ở trường.”

“Không có ở trường...” - Charlie choáng váng lăm bầm.

Alice nói tiếp, “Chloe không hề trả lời bất cứ tin nhắn nào cả, còn Delphine thì không tới đội hợp xưởng buổi hai giờ. Người ta nghĩ có lẽ cháu cùng bạn Kathryn Chan trốn ra cửa hàng sữa chua lạnh như lần trước, nhưng sau đó Kathryn tới tập hợp xưởng còn Delphine thì không.”

“Cả hai đứa đều không kích hoạt mã cấp cứu?” - Charlie hỏi, cố gắng giữ bình tĩnh.

“Không hề. Có vẻ như điện thoại của cả hai cháu đều bị tắt, vì vậy chúng tôi không thể định vị được. Đội 2046 đã báo cáo với Tư lệnh Kwok—cảnh sát Hong Kong đã được đặt ở tình trạng cảnh báo cao. Chúng tôi cũng đã cho bốn đội của mình tìm kiếm khắp mọi nơi, còn nhà trường thì đang cùng ông Tin xem lại tất cả các băng camera an ninh.”

“Hẳn là ai đó đã báo với mẹ mấy đứa rồi chứ?” - Vợ của Charlie—hiện đang ly thân—sống trong ngôi nhà của họ ở The Peak, và cứ cách một tuần lũ trẻ lại đến ở cùng mẹ.

“Chúng tôi không liên lạc được với Isabel. Bà ấy nói với người quản gia là đi ăn trưa với mẹ của bà ấy ở câu lạc bộ bóng gậy Kowloon, nhưng bà già bảo rằng cả tuần nay họ không nói chuyện với nhau.”

Đúng lúc đó, điện thoại di động lại kêu và Alice nhanh chóng trả lời. Cô im lặng lắng nghe, thì thoảng lại gật gật đầu. Charlie trầm ngâm nhìn cô. *Chuyện này không thể xảy ra được. Chuyện này không thể xảy ra được. Mười năm trước anh trai Rob của anh đã bị Hội tam hoàng Mười một ngón bắt cóc. Cứ như chuyện này lại xảy ra lần nữa.*

“Được rồi. *Tor jeb, tor jeb* ♦*.” - Alice đáp và đập máy. Cô nhìn Charlie và nói, “Là đội trưởng đội Thiên thần. Họ nghĩ rằng bây giờ có thể Isabel đã ra nước ngoài. Họ hỏi người hầu trên gác, và không thấy hộ chiếu của Isabel đâu cả. Nhưng không hiểu sao bà ấy lại không mang theo va li.”

“Chẳng phải là cô ta đang điều trị theo phác đồ mới hay sao?”

“Đúng vậy, nhưng rõ ràng là tuần này bà ấy không tới cuộc hẹn với bác sĩ tâm lý.”

Charlie thở dài đánh thượt một cái. Chẳng phải là tín hiệu tốt lành gì cả.

KHÁCH SẠN FULLERTON, SINGAPORE

Cứ mỗi tháng một lần, Rosalind Fung, người thừa kế gia sản, lại tổ chức một bữa tiệc Bằng hữu Công giáo cho ba trăm cô bạn gái thân thiết của mình tại gian sảnh sang trọng của khách sạn Fullerton. Giấy mời tới dự sự kiện này được một bộ phận nhất định nào đó trong xã hội Singapore hết sức thèm khát, bất kể mối quan hệ tôn giáo của họ ra sao, vì đây không những là dấu ấn chấp thuận từ những người kỳ cựu (chẳng hề nhìn thấy một người Indo gốc Hoa hay người Hoa lục địa nào cả), và cũng vì đồ ăn ở đây ngon tuyệt—Rosalind mang tới những đầu bếp của riêng mình, chiếm lấy nhà bếp nguyên một ngày và chuẩn bị bữa tiệc buffet khổng lồ gồm những món ăn ngon nhất Singapore. Điều quan trọng nhất—bữa tiệc Công giáo này lại hoàn toàn miễn phí nhờ vào sự phóng khoáng của Rosalind, mặc dù thực khách vẫn được yêu cầu đóng góp một chút gì đó vào chiếc giỏ quà ngay sau bài cầu nguyện bế mạc⁶.

Chọn sẵn một chiếc bàn chiến lược gần nhất với khu vực tiệc buffet, Daisy Foo thở dài khi quan sát Araminta Lee đứng xếp hàng ở quầy bún phở và lấy món *mee siam* (mì xiêm). “Ái dà—cái nhà cô Araminta này! *Bein kar ani laau!*”

“Trông cô ấy đâu có già. Chẳng qua là cô ấy để mặt mộc thôi. Mấy cô siêu mẫu này mà không trang điểm là trông chả ra cái quái gì cả.” - Nadine Shaw vừa nói vừa ăn ngon lành tô mì *mee rebus* đang bốc hơi nghi ngút.

Rưới thêm dầu ớt cho món *mee goreng* của mình, Elenor Young bình luận, “Chả liên quan gì cả. Tôi đã từng nhìn thấy cô ta bơi ở Câu lạc bộ Churchill, và thậm chí khi cô ta bước ra khỏi bể bơi nước còn nhỏ tong

tổng, trông cô ta vẫn xinh đẹp mặc dù chả có tẹo trang điểm nào cả. Chẳng qua là gương mặt cô ta đang thay đổi thôi. Cô ta có gương mặt mà tôi biết tổng là sẽ bị lão hóa nghiêm trọng. Cô ta bao nhiêu... hai bảy, hai tám tuổi nhĩ? Thế là hết rồi đấy, lah.”

Đến lúc này thì Lorena Lim và Carol Tai bước tới bàn mang theo đĩa thức ăn đầy ngọn. “Từ đã, từ đã... ai lão hóa nghiêm trọng?” - Lorena háo hức hỏi.

“Araminta Lee. Ngồi bàn bên kia với đám nhà họ Khoo. Chẳng phải là cô ta trông phờ phạc lắm sao?” - Nadine nói.

“Alamak, mồm với chả miệng, Nadine! Chị không biết là cô ấy vừa bị sẩy thai à?” - Carol thì thào.

Cả đám phụ nữ nhìn Carol, miệng há hốc. “Lại sẩy? Chị đùa đấy chứ? Ai nói với chị, lah?” - Daisy hỏi, miệng vẫn nhai món mee pok❖.

“Còn ai vào đây nữa? Kitty, lor. Kitty và Araminta lúc này đang cực kỳ thân thiết, và kể từ lần sẩy thai gần đây nhất, cô ta suốt ngày ở nhà Kitty chơi với Gisele. Cô ta đau khổ lắm.”

“Bao lâu thì chị gặp Kitty và Gisele một lần?” Lorena hỏi, ngạc nhiên khi thấy Carol lại dễ dàng tha thứ cho con dâu cũ của mình khi cô này đã phản bội con trai bà, Bernard, gian díu với một gã mà Kitty gặp tại đám tang người chồng quá cố của Carol, và sau đó lôi Bernard vào một cuộc chiến li dị và giam cầm hết sức gay gắt. (Tất nhiên, việc Carol ghét cay ghét đắng phong cách yoga mới và “chế độ ăn lối bịch kỷ Jura” của con trai mình, cả hai đều bị bà coi là xấu xa, lại hoàn toàn bình thường.

“Mỗi tuần tôi ghé nhà Kitty một lần, và Chủ nhật nào Gisele cũng cùng tôi đi nhà thờ.” - Carole đáp với vẻ tự hào.

“Araminta chơi với cháu của chị chẳng phải tốt cho cô ta khi vừa mất con hay sao?” - Nadine nói to thắc mắc của mình.

“Ai dà, tôi chắc là bà cụ cố Khoo phải gây rất nhiều áp lực để Araminta sinh cháu cho bà ấy! Cô ta lấy Colin được năm năm rồi còn gì! Nicky và Rachel nhà tôi cưới nhau cũng được hai năm nay, vậy mà chúng vẫn chưa chịu sinh cháu cho tôi đấy!” Eleanor ca cẩm.

“Nhưng Araminta vẫn còn trẻ. Cô ta còn khối thời gian, lah.” - Nadine cãi lại.

“Đằng Dorothy Khoo thì không được thừa kế, đằng Puan thì vô tích sự, còn Nigel Khoo thì bỏ đi lấy cái con bé ca sĩ quán rượu người Nga, ai quá già để seh kiah* thì đã rõ, Colin và Araminta là hy vọng cuối cùng để nối dõi dòng họ Khoo.” - Daisy bình phẩm. Sinh ra mang họ Wong, dòng họ Wong khai thác mỏ thiếc, Daisy như một cuốn bách khoa thư về lịch sử xã hội Singapore.

Tất cả đều lắc đầu, dành ánh mắt thương hại cho Araminta. Với người khác thì không biết, nhưng trong cái nhìn khắt khe của các bà, cô cực kỳ xinh đẹp và đáng yêu khi mặc chiếc váy mini sọc vàng của hãng Jacquemus.

“Ồ, Eleanor, cô cháu gái Astrid của chị vừa mới tới. Có vẻ như con bé không chịu già đi.” - Carol nhận xét.

Mọi người đều quay ra nhìn Astrid bước xuống từ cầu thang xoắn cùng với mẹ, Felicity Leong; nữ hoàng thượng lưu Lee Yong Chien phu nhân; và một người phụ nữ đứng tuổi khác mang chiếc khăn choàng hijab màu xanh coban có đính những chiếc đĩa nhỏ bằng kim loại.

“Cái bà Malaysia đeo cái vòng cổ hồng ngọc to oành kia là ai vậy? Nếu viên đá ở giữa mà lớn như khi nhìn từ đây thì hẳn nó phải bằng trái vải chứ chả ít!” - Lorena thốt lên. Làm dâu trong gia đình hãng Kim hoàn L’Orient hơn ba thập kỷ nay, chắc hẳn bà biết rất rõ về mấy viên đá.

“Ồ đây là Thái hậu xứ Perawak. Bà ấy ở cùng với nhà Leong, tất nhiên.” - Eleanor báo.

“Alamak, có khách hoàng gia thật là phiền phức thật!” - Daisy ca cẩm.

Giống như hầu hết mọi phụ nữ khác trong hội trường, Lorena chăm chú nhìn Astrid từ đầu đến chân khi cô bước tới bàn, trên người mặc thứ giống như chiếc áo sơ mi cài cúc diêm dúa của đàn ông nhét trong chiếc quần ống nhỏ vải bông kẻ xanh nước biển pha trắng. “Đúng là mỗi lần gặp Astrid tôi lại thấy cô ấy trẻ ra. Chẳng phải là bây giờ cô ấy đã cuối độ tuổi ba mươi rồi sao? Trông cô ấy giống như một cô gái MGS* vừa bước ra khỏi xe bus của nhà trường vậy! Tôi cá với bà là chắc bây giờ cô ấy đang lên đi đâu đó và làm việc gì đó rồi.”

“Tôi cam đoan với bà là cô ấy chẳng làm việc gì cả. Cô ấy không phải loại người đó.” - Eleanor đáp.

“Đây là cô ấy thể hiện ra như thế. Những đứa con gái khác tầm tuổi cô ấy đều ăn mặc giống như cây thông Giáng sinh, nhưng cứ nhìn Astrid mà xem... tóc buộc đuôi gà bóng mượt, đi giày búp bê, không một giọt trang sức ngoài chiếc thánh giá kia... có phải bằng ngọc lam không? Và bộ đồ kìa! Trông cô ấy giống như Audrey Hepburn trên đường đi thử vai vậy.” - Daisy vừa nói bằng giọng tán thưởng vừa mò trong chiếc túi xách Cesline mới của mình để tìm tấm xà răng. “Quý tha ma bắt! Xem cô con dâu hờn hĩnh của tôi bắt tôi mang cái gì thế này? Nó tặng chiếc túi xách đẹp đẽ này nhân sinh nhật tôi bởi vì nó xấu hổ khi người ta nhìn thấy nó đi cạnh tôi mà tôi lại cầm chiếc ví không tên tuổi, nhưng tôi chẳng bao giờ tìm thấy cái gì ở trong này cả! Nó sâu bỏ mẹ, và có nhiều túi bỏ con mẹ!”

“Daisy, chị có thể dừng chửi thề được không? Chị biết đấy, đêm nay chúng ta đang ở trước Chúa.” - Carol nhắc nhở.

Đúng lúc đó, chủ nhân của Bữa tiệc Bằng hữu Công giáo, Rosalind Fung, đứng dậy khỏi bàn tiệc và bước lên sân khấu. Người thấp đậm, giữa độ lục tuần, tóc uốn quăn thành búp, Rosalind ăn vận kiểu đồng phục theo quy tắc của bất cứ người phụ nữ thừa kế trung niên nào của một gia tộc giàu có lâu đời ở Singapore—một chiếc áo choàng hoa cộc tay, có lẽ được mua từ kệ xả hàng của John Little, chiếc quần lưng chun màu nâu sẫm, và một đôi dép sandal hở ngón. Từ sân khấu, bà mỉm cười hạnh phúc với bạn bè tụ tập bên dưới.

“Thưa các chị em, xin được cảm ơn tất cả mọi người đã đến đây đêm nay để tham gia trong tình hữu hảo với Christ. Xin được cảnh báo nhanh với mọi người trước khi chúng ta bắt đầu: Nghe nói món laska❖* đêm nay cay đến mức nguy hiểm. Tôi không biết điều gì xảy ra, nhưng ngay cả Mary Lau, người mà ai cũng biết là món gì cũng phải bỏ thêm ớt vào, đã bảo với tôi rằng bà ấy buey taban❖+ món laska này. Bây giờ, trước khi chúng ta tiếp tục nuôi dưỡng dạ dày và linh hồn của mình, Đức giám mục See Bei Sian sẽ bắt đầu chương trình của chúng ta bằng một bài kinh.”

Khi giám mục bắt đầu bài kinh nổi tiếng chán ngắt của mình, những tiếng ồn kỳ lạ bắt đầu nổi lên từ sau một cánh cửa hông của khán phòng. Nghe cứ như thể bên ngoài đang diễn ra một cuộc tranh cãi nảy lửa, kéo theo một loạt những tiếng va đập và loạt soạt nghiền nghệt. Bỗng nhiên cánh cửa bật mở tung. “KHÔNG, TÔI ĐÃ BẢO LÀ KHÔNG ĐƯỢC VÀO!” một vị khách nữ hét lên mạnh mẽ, phá tan sự tĩnh lặng.

Có tiếng chạy dọc khán phòng, tiếng khóc ngắt quãng vang lên giống như con thú nào đó. Daisy thúc người phụ nữ bên bên đang đứng dậy để nhìn được rõ hơn. “Bà nhìn thấy gì không?” - Bà hỏi giọng lo lắng.

“Không biết, lah—trông có vẻ như... một người vô gia cư điên loạn nào đó.” - Bà kia trả lời.

“Bà bảo ‘vô gia cư’ là sao? Ở Singapore làm gì có người vô gia cư kiểu đó!” - Eleanor thốt lên.

Astrid, do ngồi ở phía đằng xa bên cạnh sân khấu, không hiểu lắm chuyện gì đang xảy ra cho đến khi một người phụ nữ tóc tai bù xù mặc chiếc áo len yoga cáu bẩn đột nhiên xuất hiện ở bàn cô, kéo theo sau hai cô bé mặc đồng phục học sinh. Bà Lee Yong Chien buông ra một hơi thở gấp và ôm chặt chiếc ví vào ngực, còn Astrid thì kinh ngạc nhận ra hai cô bé là Chloe và Delphine, con gái của Charlie Wu. Còn người đàn bà trông có vẻ như loạn trí kia chẳng phải ai khác mà là Isabel - người vợ đã li thân của Charlie! Lần gần đây nhất Astrid gặp Isabel tại Venice Biennale, cô ta còn ăn mặc hết sức tinh tế trong trang phục của Dior. Giờ thì người ta không tài nào nhận ra cô nữa. Họ đang làm gì ở đây, tại Singapore vậy?

Trước khi Astrid kịp phản ứng, Isabel Wu đã nắm lấy vai cô con gái lớn và xoay cô bé về phía Astrid. “Mụ ta đây!” cô ta thét lên, nước dãi sùi ra hai bên mép. “Mẹ muốn con tận mắt nhìn mụ ta! Mẹ muốn con nhìn thấy con đã đã dạng chân ra cho bố con!”

Mọi người ở bàn đều thở hỗn hển, còn Rosalind Fung lập tức làm dấu thánh, cứ như thể điều đó ít nhiều bảo vệ được tai bà khỏi những lời tục tĩu vậy. Bảo vệ khách sạn lao vào, nhưng trước khi Isabel bị khống chế, cô ta túm lấy bát laska gần nhất và hất vào Astrid. Astrid lùi lại theo phản xạ, và cái bát bập vào cạnh bàn, làm bắn thứ nước nóng bỏng cay xè lên khắp người Felicity Leong, bà Lee Yong Chien, và Thái hậu xứ Perawak.

BA

Đại sảnh âm nhạc Radio City, New York

•

Lúc Patti Smith đang hát vang bài Because the Night thì điện thoại di động của Nicholas Young bắt đầu sáng lên như pháo hoa trong túi quần. Nick mặc kệ cuộc gọi, nhưng khi đèn bật sáng lên sau tiết mục hát lại cuối cùng của buổi hòa nhạc, anh liếc nhìn màn hình và ngạc nhiên khi thấy một thư thoại của chị họ Astrid, một cái nữa của người bạn thân Colin Khoo, và năm tin nhắn của mẹ anh. Mẹ anh chả bao giờ nhắn tin cả. Thậm chí anh còn nghĩ là bà không biết nhắn tin. Tin nhắn như sau:

Eleanor Young: 4?Z Nicky#

Eleanor Young: gọi lại cho mẹ ngay! C ở đâu?

Eleanor Young: nài? Sao con ko trả lời điện thoại nào cả vậy?

Eleanor Young: Ah Ma bị đau tim nặng!

Eleanor Young: Gọi về nhà ngay!

Nick đưa điện thoại cho Rachel, và ngả người ngồi vào ghế. Sau cơn phấn khích ngất ngây của buổi hòa nhạc, anh cảm thấy như bị ai đó thành linh thui cho một cú tắc thở.

Rachel đọc nhanh tin nhắn và nhìn Nick với vẻ hoảng hốt. “Anh không nghĩ là cần phải gọi hay sao?”

“Ờ, anh thấy cần phải gọi.” - Nick trả lời. “Nhưng hãy cứ ra khỏi đây đã. Anh cần được hít thở.”

*

Khi hai người ra khỏi Đại sảnh âm nhạc Radio City, họ hối hả băng qua Đại lộ số 6 để tránh đám đông vẫn đang tha thẩn dưới mái cửa vào nổi tiếng. Nick bước quanh trung tâm thương mại bên ngoài Tòa nhà Time&Life để gọi điện. Có tiếng tạm dừng sững lại quen thuộc, sau đó thường là tiếng nhạc chuông Singapore chả lẫn vào đâu được, nhưng hôm nay, giọng mẹ anh đột ngột vang lên đầu dây khi anh còn chưa kịp đón nghe.

“NICKY? Nicky à? Con phải không?”

“Vâng, con đây mẹ. Mẹ nghe thấy không?”

“Ai dà, tại sao lâu như vậy con mới gọi lại? Con đang ở đâu?”

“Khi mẹ gọi là con đang đi xem ca nhạc.”

“Đi xem ca nhạc? Con đến Trung tâm Lincoln à?”

“Không, là chương trình rock ở Đại sảnh âm nhạc Radio City.”

Cái gì? Con đi xem mấy con bé Rockette đá chân đấy à?”

“Không phải đâu mẹ, là chương trình nhạc rock, không phải nhà Rockette.”

“NHẠC ROCK! Alamak, mẹ hy vọng là con mang theo nút tai. Mẹ đọc thấy báo người ta bây giờ càng ngày càng điếc sớm hơn vì cứ đi nghe mấy chương trình rock-and-roll đó. Mấy đứa híp pi tóc dài đứa nào đứa nấy điếc lòi điếc tói. Đáng đời.”

“Âm lượng ổn mà mẹ, âm thanh ở Radio City thuộc loại tốt nhất thế giới. Mẹ ở đâu đấy?”

“Mẹ vừa ra khỏi Mount E. Giờ Ahmad đang chở mẹ đến nhà Carol Tai—bà ấy đang tổ chức tiệc cua cay. Mẹ phải ra khỏi căn phòng bệnh viện đó bởi

vì càng lúc càng hỗn loạn. Felicity như thường lệ đang làm con gà mẹ hách dịch—bà ấy bảo mẹ không được đi thăm Ah Ma bởi vì đã có quá nhiều người đến thăm rồi và người ta buộc phải hạn chế số người đến thăm. Vì vậy mẹ ngồi bên ngoài một lúc rồi nhấm nháp bữa buffet với chị họ Astrid của con. Mẹ muốn ló mặt ra đó để khỏi ai bảo rằng mẹ không làm tròn nghĩa vụ dâu trưởng.”

“VẬY Ah Ma sao rồi?” - Nick không muốn tự mình thừa nhận điều này, tuy nhiên anh khá ko lảng muốn biết bà nội mình sống chết ra sao.

“Họ đã kiểm soát được tình trạng rồi, nên bây giờ bà đã tạm ổn.”

Nick ngược lên nhìn Rachel và nói to, “Bà ổn rồi,” trong khi Eleanor tiếp tục cập nhật: “Họ chuyển morphine cho bà nên lúc ở Royal Suite là bà đã dịu lại rồi. Nhưng vợ của giáo sư Oon bảo với mẹ rằng trông như thế không ổn lắm.”

“Vợ của giáo sư Oon là bác sĩ à?” - Nick hỏi, vẻ bối rối.

“Không, lah! Nhưng bà ấy là vợ giáo sư—bà ấy nghe trực tiếp rằng Ah Ma sẽ không được lâu. Alamak, người ta còn mong chờ được gì cơ chứ? Bà ấy bị sung huyết tĩnh mạch mà lại chín mươi sáu tuổi rồi—thời điểm này đâu có thể mổ được.”

Nick lắc đầu vẻ thất vọng, rõ ràng là Francis Oon không chú trọng lắm đến việc bảo mật thông tin bệnh nhân. “Nhưng mà cái bà Oon này làm gì ở đây?”

“Con không biết rằng bà Oon là cháu của đệ nhất phu nhân Singapore ư? Bà ấy tới cùng Đệ nhất phu nhân, bà dì Rosemary T’sien, và Lil-lian May Tan. Vì Ah Ma, phu nhân Lee Yong Chien và Thái hậu Perawak mà toàn bộ tầng đó ở Mount E. bị phong tỏa không cho dân vào—nó trở thành tầng hạn chế dành cho những người cực kỳ quan trọng. Người ta cãi nhau ỏm tỏi về việc ai sẽ được ở Royal Suite❖*, vì đại sứ Malaysia cả quyết rằng Thái

hậu phải được ở đó, nhưng rồi Đệ nhất phu nhân can thiệp vào và bảo với giám đốc bệnh viện rằng, “Chuyện này không cần phải tranh cãi. Tất nhiên là Shang Su Yi phải được ở Royal Suite.”

“Từ từ đã, Lee phu nhân và Thái hậu Perawak ư? Con không hiểu...”

“Aiyoh, con không nghe thấy chuyện gì xảy ra ư? Isabel Wu bị suy nhược thần kinh và bắt cóc hai đứa con đang ở trường rồi bay tới Singapore và xâm nhập vào Tiệc Bể hữu Công giáo của Rosalind Fung rồi ném bát laska cực nóng vào Astrid nhưng bị hụt nên văng khắp người các phu nhân nhưng ơn Chúa Felicity thì mặc chiếc váy ni lông pasar malam+ của tay thợ may ở Tiong Bahru nên bát soup CHẴNG làm gì được bà ấy cả và trượt qua như nhựa Teflon, nhưng Lee phu nhân tội nghiệp và Thái hậu thì bị ướm sưng và bây giờ đang được điều trị bỏng độ một.”

“Được rồi, mẹ hoàn toàn không hiểu ý con ở chỗ đó.” - Nick lắc đầu bức bối, còn Rachel nhìn anh với ánh mắt khó hiểu.

“Mẹ nghĩ về tất cả những người con biết. Isabel Wu buộc tội Astrid là dạng chân... Ý mẹ là bồ bịch với chồng cô ấy, Charlie! Ngay trước mặt Giám mục See Bei Sien và mọi người ở bữa tiệc! Aiyoh, thật là mất mặt quá—giờ thì ai cũng biết và toàn bộ Singapore đang bàn tán về chuyện đó! Có đúng thể không? Astrid là bồ của Charlie à?”

“Chị ấy không phải là bồ bịch gì cả, mẹ ạ. Con chỉ có thể nói với mẹ như vậy thôi.” - Nick thận trọng đáp.

“Hai đứa tụi con—lúc nào cũng giấu giấu diếm diếm mẹ! Astrid tội nghiệp đang choáng toàn tập ở bệnh viện, nhưng nó vẫn cố gắng lịch sự tiếp đón mọi người đến thăm. À mà này, bao giờ thì con về nhà?”

Nick ngừng một lát trước khi quả quyết đáp: “Con không về.”

“Nicky, đừng có mà vớ vẩn! Con phải về! Mọi người đều đang về cả—bố con cũng đang trên đường từ Sydney về, chú Alfred vài ngày nữa là về, dì Alix và chú Malcolm đang bay từ Hong Kong về, và thậm chí dì Cat cũng đang từ Bangkok xuống. Và hãy nhớ điều này—cứ cho là toàn bộ anh chị em của con bên Thái cũng đều về! Con tin được không? Những người họ hàng hoàng gia cao sang quyền quý đó của con chưa bao giờ hạ cố tới Singapore, nhưng mẹ bảo cho con biết,” —Eleanor ngừng lại, nhìn người tài xế của mình trước khi khum tay che điện thoại di động và thì thầm với vẻ khá hờ hênh, - “bọn họ đều nghĩ được rằng đến đây là chấm dứt. Và họ muốn chường mặt ra bên giường bệnh của Ah Ma chỉ để đảm bảo tên họ có trong di chúc!”

Nick đảo mắt vòng quanh. “Chỉ có mẹ mới nói ra điều đó. Con chắc chắn rằng đây là điều cuối cùng mọi người nghĩ tới.”

Eleanor phá lên cười chế giễu. “Ôi lạy Chúa lòng lành, đừng có mà ngây thơ như thế chứ. Mẹ đảm bảo với con là trong đầu mọi người chỉ có mỗi một điều đó thôi! Đám kèn kên cứ lượn quanh như điên, vì vậy hãy đặt ngay chuyến bay tiếp theo nhé! Đây là cơ hội cuối cùng của con để bù đắp cho bà nội,” — bà lại hạ giọng xuống, — “và nếu đi đúng nước cờ thì con vẫn có thể giành được Tyersall Park đấy!”

*

Nick kết thúc cuộc gọi và báo nhanh cho Rachel thông tin về tình trạng của bà nội cùng sự cố bát soup nóng của Isabel Wu. Rồi anh ngồi vắt vẻo trên thành bể bơi lấp loáng của trung tâm thương mại, bỗng nhiên cảm thấy khát nước. Rachel ngồi bên cạnh vòng tay ôm lấy vai anh, không nói một lời nào. Cô biết giữa anh và bà nội có những chuyện phức tạp ra sao. Họ đã từng có thời cực kỳ gần bó—Nick là đứa cháu độc nhất mang họ Young rất được cưng chiều và là đứa cháu duy nhất sống tại Tyersall Park—nhưng bây giờ đã hơn bốn năm trôi qua kể từ lần cuối cùng họ gặp và trò chuyện với nhau. Và lỗi đều là do cô.

Bà Su Yi đã mai phục họ trong cái đáng ra là cuộc trốn chạy đầy lãng mạn ở Cao nguyên Cameron của Malaysia, ra lệnh cho Nick phải chấm dứt mối quan hệ với Rachel. Nhưng Nick không những không nghe mà còn phản ứng gay gắt với bà nội trước mặt mọi người—điều mà có lẽ chưa bao giờ xảy ra với người phụ nữ đáng kính này trong suốt cuộc đời bà. Suốt mấy năm qua, hố sâu ngăn cách này lại càng rộng hơn khi Nick ngang ngược cưới Rachel ở California, gạt bà nội và phần lớn mọi người trong gia đình đông đảo của mình ra khỏi danh sách mời cưới.

Gia đình con bé đó không môn đăng hộ đối! Rachel vẫn còn nhớ như in lời chê bôi của bà Su Yi, và mất một lúc, cảm giác hơi ớn lạnh lan xuống xương sống cô. Nhưng ở New York này, hình bóng của Shang Su Yi không hiện ra lù lù nữa, và trong suốt hai năm qua, cô và Nick hạnh phúc tận hưởng cuộc sống hôn nhân không có sự can thiệp nào từ phía gia đình. Rachel thỉnh thoảng vẫn tìm cách xem có thể làm gì để gỡ bỏ tấm rào chắn giữa Nick và bà nội, nhưng anh ngoan cố không chịu nói gì về chuyện đó. Cô biết Nick sẽ không phản ứng một cách giận dữ như vậy nếu như anh không quan tâm bà nội nhiều đến thế.

Rachel nhìn thẳng vào mặt Nick. “Anh biết đấy, mặc dù rất đau lòng khi thừa nhận, em vẫn nghĩ mẹ anh nói đúng—anh nên quay về.”

“New York là nhà của anh.” - Nick thẳng thừng đáp.

“Anh biết ý em là gì mà. Tình trạng của bà nội nghe ra rất nguy kịch.”

Nick nhìn lên những cánh cửa sổ của Trung tâm Rockefeller, khuya thế này rồi vẫn còn sáng đèn, lảng tránh ánh mắt của Rachel. “Xem này, anh đói rồi. Chúng ta đi đâu ăn đêm được nhỉ? Buvette? Hay tiệm bánh Blue Ribbon?”

Rachel nhận ra rằng ép anh thêm chỉ là vô ích. “Đến chỗ Buvette đi. Em nghĩ món gà hầm rượu vang đỏ của họ là thứ chúng ta cần ngay bây giờ

đấy.”

Nick ngừng lại một lát. “Có lẽ đêm nay chúng ta nên tránh chỗ nào có món soup nóng mới được!”

BỐN

Bệnh viện Mount Elizabeth, Singapore

•

Sau năm tiếng ở khoa chăm sóc chuyên sâu của bệnh viện, thay nhau ngồi cạnh bà nội, xử lý những người quyền cao chức trọng tới thăm, xử lý cơn thần kinh của mẹ, và xử lý những tay quản lý khách sạn đến từ Min Jiang đã bày cả tiệc buffet* trong phòng đợi dành cho khách VIP, Astrid cần phải nghỉ ngơi một chút và hít thở không khí trong lành. Cô đi thang máy xuống hành lang và ra ngoài, hướng về phía lùm cây cọ sát bên cạnh lối phụ đường sau Jalan Elok, và bắt đầu nhắn tin với Charlie trên Whats App.

Astrid Leong Teo: Xin lỗi em không thể nói chuyện sớm hơn được. Phòng ICU không được dùng điện thoại.

Charles Wu: Đừng lo. Ah Ma em thế nào rồi?

ALT: Hiện tại thì đang nghỉ ngơi thoải mái, nhưng tiên lượng không tốt lắm.

CW: Nghe buồn nhỉ.

ALT: Isabel và lũ trẻ ổn chứ?

CW: Ổn. Máy bay của ba mẹ con vừa hạ cánh được vài giờ, và may mắn là mẹ của Isabel đã giúp cô ấy bình tĩnh trong suốt cả chuyến bay. Cô ấy đã được nhận vào Viện điều dưỡng Hong Kong và bác sĩ đang chăm sóc cho cô ấy. Lũ trẻ thì ổn. Hơi hoảng một chút. Chloe thì vẫn dán mắt vào điện thoại như mọi khi, còn anh thì đang nằm đây bên cạnh Delphine trong lúc nó ngủ.

ALT: Em phải thừa nhận với anh rằng—from đầu đến cuối chúng là những thiên thần. Em có thể nói rằng chúng cố gắng giữ bình tĩnh trong suốt thử thách đó. Delphine lao tới bên phu nhân Lee Yong Chien trong khi Chloe tìm cách xoa dịu Isabel mặc dù đang bị kiềm chế.

CW: Anh RẤT XIN LỖI vì điều này.

ALT: Thôi nào, có phải lỗi của anh đâu.

CW: LÀ lỗi của anh. Đáng lẽ phải nhìn thấy trước điều này sẽ xảy ra. Trong tuần này cô ta phải chấp nhận giải quyết li hôn, còn luật sư của anh thì đang gây áp lực với cô ta. Đây là lý do tại sao cô ta lại nổi điên lên. Và đội bảo vệ của anh thì hoàn toàn sai rồi.

ALT: Chẳng phải là nhà trường cũng sai hay sao? Để cho Isabel vào và dẫn bọn trẻ ra khỏi lớp giữa giờ học?

CW: Rõ ràng là cô ta đã có một màn biểu diễn đáng được nhận giải Oscar. Với bề ngoài như thế, chắc hẳn họ nghĩ rằng gia đình có việc gấp gáp gì đó. Đây là điều xảy ra khi bạn ủng hộ quá nhiều tiền cho nhà trường—they sẽ chẳng bao giờ hỏi han gì bạn cả.

ALT: Em nghĩ là chẳng ai biết trước được điều này cả.

CW: Nhưng đội vệ sĩ của anh phải biết! Thế này thì loạn quá đi mất. Họ chưa hề nhìn thấy Isabel và lũ trẻ đi ra—bọn họ chỉ giám sát mỗi cổng trước. Do Izzie cũng từng học ở Diocesan nên cô ta biết hết mọi lối đi bí mật để trốn ra ngoài.

ALT: Ôi lạy Chúa em không nghĩ tới điều đó!

CW: Cô ta đưa bọn trẻ qua cửa phòng giặt rồi nhảy lên tàu cao tốc MTR đi thẳng ra sân bay. Dù sao đi nữa, bọn anh cũng đã phát hiện ra làm thế nào

mà cô ta tìm được em. Rosalind Fung tag em trong một bức ảnh trên Facebook từ sự kiện Bằng hữu Công giáo tháng trước.

ALT: Thật sao? Em có bao giờ lên Fb đâu. Một năm mới ngó qua một lần.

CW: Mẹ của Isabel là bạn Fb của Rosalind. Cách đây ba ngày, bà ta nhắn cho Rosalind hỏi em có đến dự sự kiện này không, Rosalind trả lời có và thậm chí còn bảo với bà ta là em sẽ ngồi ở bàn danh dự nữa cơ!

ALT: Nhờ vậy mà cô ta mới biết cách tìm em giữa đám đông người đó! Em thật choáng khi cô ta bắt đầu gào thét với em.

CW: Anh cho rằng như thế là đã rõ. Giờ đây hẳn là mọi người đều đang bàn tán về chúng ta.

ALT: Em không biết. Có thể.

CW: Mẹ em nói sao? Mẹ có nổi khùng lên khi phát hiện ra chúng ta không?

ALT: Cho đến nay thì mẹ vẫn chưa nói gì. Em không chắc là mẹ có xâu chuỗi được mọi việc hay không. Khi chuyện xảy ra mẹ còn đang bận lấy khăn giấy thấm cho Lee phu nhân và Thái hậu. Và giữa lúc đó thì Araminta Lee lao tới chỗ bọn em và nói, “Các người có nghe thấy không vậy? Bà các người bị lên cơn đau tim!”

CW: Em vừa trải qua một ngày thật kinh khủng.

ALT: Làm sao mà so với các con anh được. Em rất tiếc khi các cháu phải trải qua chuyện này. Nhìn thấy mẹ mình trong tình trạng như thế...

CW: Chúng đã từng chứng kiến chuyện này rồi. Có điều là không tệ như thế thôi.

ALT: Em cứ muốn ôm lấy chúng. Em muốn đưa chúng ra khỏi chỗ đó và đưa chúng bay về với anh nhưng ở đây thật là hỗn loạn khi tất cả cùng xảy

ra một lúc.

CW: EM mới cần được ôm ấy.

ALT: Mmm... thế thì tốt quá.

CW: Anh không hiểu làm thế nào mà em lại cứ chịu đựng anh trong khi mọi chuyện tồi tệ cứ liên tục xảy ra.

ALT: Em cũng có thể nói như vậy về anh đấy.

CW: Chuyện tồi tệ của em cũng chẳng bằng một nửa của anh.

ALT: Cứ chờ thôi anh. Khi mà Ah Ma đang trong tình trạng như thế, em không biết chuyện gì còn xảy ra nữa. Tuần này sẽ có một cuộc đổ bộ của gia đình, và sẽ chẳng vui vẻ gì.

CW: Giống như kiểu “Gia đình Hiện đại” ấy à?

ALT: Giống “Trò chơi Vương quyền” hơn. Cảnh Đám cưới Đỏ ấy.

CW: Ôi trời. Nhắc đến chuyện cưới xin, có ai biết gì về kế hoạch của chúng ta không?

ALT: Chưa. Nhưng em nghĩ cơ hội tuyệt vời nhất để bắt đầu chuyện này là hãy chuẩn bị cho gia đình em... để cho một vài người họ hàng thân cận biết rằng em đang ly hôn Michael, và có một người đàn ông mới trong đời em...

CW: Đời em có một người đàn ông mới à?

ALT: Vâng, tên anh ấy là Jon Snow.

CW: Anh rất ghét phải tiết lộ với em rằng John Snow đã chết.❖*

ALT: Không, anh ta không chết. Rồi anh sẽ thấy. J

CW: Nghiêm túc nhá, nếu em cần thì có anh ở đây. Em có muốn anh xuống không?

ALT: Không, không sao đâu. Chloe và Delphine cần anh.

CW: Anh cần em. Anh có thể cho máy bay tới bất cứ lúc nào.

ALT: Để xem tuần này thế nào với gia đình em đã rồi sau đó chúng ta có thể thực sự bắt tay vào lên kế hoạch...

CW: Anh sẽ đếm từng phút giây...

ALT: Em cũng vậy... xoxoxo

NĂM

Phố Boissy D'anglas, Paris

•

Cô bé đứng trên cái bục đắp nổi bóng loáng ở giữa xưởng may được bày biện lịch sự của Giambattista Vallie, nhìn lên bộ đèn chùm sáng lấp lánh, cố gắng đứng yên trong lúc hai cô thợ may đính đường viền của chiếc váy tuyn trang nhã bé đang mặc mẫu. Nhìn ra ngoài cửa sổ, cô bé có thể nhìn thấy một cậu nhóc cầm quả bóng bay màu đỏ đang đi xuống con đường rải đá cuội, và tự hỏi không biết cậu nhóc đi đâu.

Người đàn ông đeo chuỗi ngọc trai hoa mỹ một cách cầu kỳ quanh cổ mỉm cười với cô bé. “Bambolina, cháu vui lòng xoay người lại được không?”

Cô bé xoay một vòng, và những người phụ nữ quanh cô đều ồ ồ rồi à lên.

“J’adore!” - Georgina mê mẩn.

“Ồ Giamba, chị nói đúng! Chỉ cần ngấn bớt đi năm phân là cái váy trông sống động hẳn ra. Giống như một đóa hoa nở bung trước mắt vậy!” - Wandi trầm thì.

“Trông như một bông mẫu đơn màu hồng!” - Tatiana thổ lộ.

“Tôi nghĩ rằng chiếc váy này tôi lấy cảm hứng từ cây mao lương.” - Nhà thiết kế tuyên bố.

“Em không biết loài hoa đó. Nhưng Giamba ạ, chị thật là một thiên tài! Thực sự là một thiên tài!” - Tatiana tán dương.

Georgina đi quanh bụi, chăm chú quan sát chiếc váy từ mọi góc cạnh. “Khi Kitty thông báo rằng bộ váy thiết kế này có giá 175.000 euro, tôi phải thừa nhận là tôi có chút ngạc nhiên, nhưng bây giờ thì tôi nghĩ nó thật sự đáng giá từng xu một!”

“Đúng, tôi cũng nghĩ vậy.” - Kitty khẽ lẩm bẩm, đánh giá chiếc váy quá gối qua hình ảnh phản chiếu của nó trong tấm gương phong cách cầu kỳ đặt dựa vào tường. “Gisele, con có thích không?”

“Có mẹ ạ.” - Cô bé năm tuổi nói. Cô bé đang phát chán với việc phải đứng đó trong bộ váy dưới ánh đèn chiếu nóng rực rọi vào người, và cô tự hỏi chừng nào mới được nhận phần thưởng. Mẹ đã hứa mua cho cô một cây kem nước quả thật to nếu cô đứng thật yên lúc thử váy.

“Vậy thì được rồi.” - Kitty nói, nhìn sang người trợ lý của Giambattista Valli. “Chúng tôi lấy ba cái.”

“Ba ư?” - Người trợ lý cao lớn lênh khênh nhìn Kitty với vẻ sững sờ.

“Tất nhiên. Cái gì tôi mua cho bản thân và cho Gisele đều ba cái hết— chúng tôi cần mỗi cái cho một tủ quần áo ở Singapore, Thượng Hải, và Beverly Hills. Nhưng cái này phải may xong trước cho kịp tiệc sinh nhật của con tôi ở Singapore vào tháng Ba...”

“Tất nhiên rồi, Signora Bing.” - Giambattista ngắt lời. “Giờ thì các cô, tôi hy vọng là các cô không thấy phiền nếu tôi giao Luka cho các cô xem bộ sưu tập mới. Tôi phải chạy tới cuộc hẹn với đạo diễn thời trang của Saks đây.”

Mấy người phụ nữ hôn gió với nhà thiết kế đang rời đi, còn Gisele thì được cho đi cùng bà vú tới tiệm Angelina ở góc phố mua kem, và khi người ta mang thêm sâm ban Veuve Clicquot và cà phê kem vào phòng trưng bày, Kitty đuổi người trên chiếc ghế dài và thở một hơi thỏa mãn. Hôm nay chỉ mới là ngày thứ hai họ ở đây mà cô đã có cảm giác như cả đời người. Cô

tối địa chỉ tiêu pha mua sắm này của Paris cùng những người bạn thân thiết nhất người Singapore của mình—Wandi Meggaharto Widjawa, Tatiana Savarin, và Georgina Ting—và dù thế nào đi nữa thì mọi chuyện cũng đã khác nhiều trong chuyến đi này.

Từ thời điểm cô bước ra khỏi Trenta, chiếc máy bay Boeing 747-81 VIP mà gần đây cô tân trang lại để trông giống hệt như nhà thổ Thượng Hải trong bộ phim của đạo diễn Vương Gia Vệ^{7*}, cô đã được nếm trải mọi cấp độ bộ đỡ từ trước tới nay chưa từng có. Khi đoàn xe Rolls-Royce hộ tống đến khách sạn Peninsula Paris, toàn bộ ban quản lý khách sạn đều đứng ngay ngắn chào đón cô tại lối vào, còn tay tổng giám đốc thì hộ tống cô lên căn Peninsula Suite cực kỳ ấn tượng. Khi họ đi ăn tối tại Ledoyen, hầu bàn cúi chào và cái cọ diện cuồng đến mức cô nghĩ họ chuẩn bị nổ ra một cuộc cãi lộn. Và rồi trong suốt thời gian cô thử đồ thiết kế tại Chanel ở phố Cambon ngày hôm qua, không phải ai khác mà đích thân trợ lý riêng của Karl Lagerfeld đi xuống cùng một bức thư viết tay của chính con người vĩ đại này!

Kitty biết rằng tất cả những nghi thức tiếp đãi hoàng gia này là do cô tới Paris lần này với tư cách là phu nhân của Jack Bing. Cô không chỉ là vợ của một tỉ phú nào đó mà là người vợ mới của người giàu thứ nhì Trung Quốc^{8*}, một trong mười người giàu nhất thế giới. Hãy tưởng tượng rằng Pong Li Li, con gái của một công nhân vệ sinh ở Thanh Hải, đã đạt được vị thế to lớn ở độ tuổi còn khá trẻ là ba mươi tư (mặc dù cô vẫn bảo với mọi người là cô ba mươi). Không có gì là dễ dàng cả—cô đã làm việc không ngừng nghỉ cả đời để đạt tới vị trí này.

Mẹ cô xuất thân từ một gia đình trung lưu có giáo dục, nhưng đã cùng với gia đình bị đẩy về nông thôn trong suốt chiến dịch Đại nhảy vọt của Mao. Nhưng nhờ thế, bà đã thấm nhuần trong Kitty rằng học hành là cách duy nhất để thoát khỏi tình trạng này. Trong suốt thời thanh xuân, Kitty học tập cực kỳ chăm chỉ để luôn đứng đầu lớp, đứng đầu trường, đứng đầu các

cuộc thi sát hạch, để cuối cùng nhìn thấy cơ hội duy nhất của mình được học lên cao bị tước đi mất vì một cậu nhóc nào đó có đủ các mối quan hệ được trao suất duy nhất của cả quận đi học đại học—suất mà đáng ra phải dành cho cô.

Nhưng Kitty không từ bỏ, cô tiếp tục phấn đấu, trước hết là chuyển tới Thâm Quyển để làm việc cho một quán karaoke, nơi cô phải làm những công việc không thể nói ra, rồi sau đó tới Hong Kong, kiếm được một vai trong phim nhạc kịch truyền hình địa phương, biến nó thành một vai diễn tuần hoàn sau khi cặp với ông đạo diễn, hẹn hò với một loạt những tay tương đối vớ vẩn cho đến khi gặp được Alistair Cheng, chàng trai dễ thương, ngờ nghệch, quá ư là dịu dàng chẳng màng gì tới bản thân, đi cùng anh tới đám cưới gia đình nhà Khoo và gặp Bernard Tai, cùng Bernard chạy trốn tới Vegas để làm đám cưới, gặp Jack Bing tại lễ tang của cha Bernard, li dị Bernard và cuối cùng, mãi về sau, cưới Jack, người đàn ông thực sự đáng giá với toàn bộ mọi nỗ lực của cô.

Và bây giờ, khi cô đã sinh cho ông ấy đứa con trai nối dõi tông đường (Harvard Bing, sinh năm 2013), cô có thể làm bất cứ điều gì mình muốn. Cô có thể bay tới Paris bằng chiếc máy bay phản lực riêng cùng với một phiên dịch tiếng Pháp, hai đứa con, ba cô bạn gái sang chảnh (tất cả đều tương đồng, bóng bẩy và ăn vận đắt tiền như cô, đều là vợ của những tay xa xú giàu có ở Thượng Hải, Hong Kong, và Singapore), bốn người vú em, năm cô hầu gái riêng, và sáu vệ sĩ và thuê hẳn toàn bộ tầng thượng của khách sạn Peninsula (đã thuê). Cô có thể đặt mua toàn bộ bộ sưu tập thiết kế của Chanel Automne-Hiver mà mỗi loại hẳn ba món (đã mua). Cô có thể đặt tour có hướng dẫn riêng đi thăm Versailles cùng với người phụ trách bảo tàng kèm bữa trưa đặc biệt ngoài trời do Yannick Alléno ở làng Marie Antoinette chuẩn bị (sẽ diễn ra vào ngày mai, nhờ có sự thu xếp của Oliver T'sien). Nếu ai đó viết sách về cô, hẳn sẽ chẳng có ai tin cả.

Kitty nhấp một ngụm sâm banh và nhìn những bộ váy ball gown đang diễu hành trước mặt, cảm thấy có chút nhàm chán. Đúng là đẹp thật, nhưng sau bộ váy thứ mười, mọi thứ lại trông như cũ. Lẽ nào lại là do quá liều trước quá nhiều cái đẹp hay không? Cô có thể mua trọn cả bộ sưu tập trong khi đang ngủ và quên mất là mình từng sở hữu chúng. Cô cần một thứ gì hơn thế nữa. Cô cần phải ra khỏi đây và đi xem mấy viên ngọc lục bảo Zambia, có lẽ thế.

Luka nhận ra cái nhìn trên gương mặt Kitty. Biểu hiện này anh đã thấy quá nhiều trên một vài trong số những khách hàng đặc biệt nhất của mình—những người phụ nữ liên tục tiếp xúc không giới hạn với tất cả mọi thứ mà trái tim họ hằng khao khát—những người được thừa kế, những người nổi tiếng, và những nàng công chúa ngồi vào đúng vị trí đó. Anh biết anh cần phải chuyển hướng, đổi năng lượng trong căn phòng để lấy lại cảm hứng cho vị khách chiụ chi này.

“Thưa các quý bà quý cô, hãy để tôi cho các quý vị thấy một điều cực kỳ đặc biệt mà Giamba đã vất vả làm việc trong nhiều tuần. Hãy đi theo tôi.” Anh nhấn vào một cái bảng trên bức tường ốp gỗ, để lộ ra không gian riêng bên trong của Giambattista—một phòng làm việc chỉ có duy nhất một bộ váy trưng bày trên con manequin ở giữa không gian tĩnh khôì này. “Bộ váy này lấy cảm hứng từ bức Adele Bloch-Bauer I của Gustav Klimt. Các cô có biết bức tranh này không? Nó được Ronald Lauder mua với giá 135 triệu đô la và được treo ở phòng tranh Neue tại New York.”

Các cô gái nhìn với vẻ kinh ngạc vào tác phẩm bộ váy ball gown trẻ vai được biến đổi từ vải tuyn màu ngà ở vạt trên và thành một cột vàng lấp lánh, với chiếc đuôi váy dài lê thê chảy rủ xuống được đính hàng ngàn mảnh vàng, đá thiên thạch, và nhiều viên đá quý, rải một cách công phu thành những mẫu khảm hình xoáy. Nó thực sự giống như một bức tranh của Klimt ngoài đời thực.

“Ôi lạy Chúa tôi! Thật không thể tin được!” - Georgina ré lên, lướt những chiếc móng tay dài được cắt tỉa của mình trên vạt áo đính đá quý.

“Ravissement!” - Tatiana bình luận, cố gắng thể hiện thứ tiếng Pháp sai bét ở trường cấp hai của mình. “Combien?”

“Chúng tôi chưa có giá cho nó. Đây là một công việc đặc biệt đòi hỏi bốn thợ thêu làm việc suốt ba tháng nay rồi, và đến bây giờ vẫn còn nhiều tuần nữa mới hoàn tất. Tôi có thể nói rằng bộ váy này, với những chiếc đĩa vàng hồng và những viên đá quý kia, sẽ có cái giá cuối cùng là trên hai triệu rưỡi euro.”

Kitty nhìn bộ váy, và tim bắt đầu rộn lên một cách dễ chịu như mỗi khi nhìn thấy thứ gì đó khiến cô thích thú. “Tôi muốn mua nó.”

“Ồ, thưa bà Bing, tôi rất lấy làm tiếc, nhưng bộ váy này đã có người đặt.” - Luka mỉm cười với vẻ hối lỗi.

“Vậy thì làm cho tôi một bộ khác. Ý tôi là ba bộ, tất nhiên.”

“Tôi e rằng chúng tôi không thể làm cho bà bộ y hệt thế này được.”

Kitty nhìn anh ta với vẻ không hiểu lắm. “Ồ, tôi chắc là anh có thể làm được đấy.”

“Thưa bà, tôi hy vọng là bà sẽ hiểu... Giamba sẽ rất vui nếu được hợp tác với bà làm một bộ váy khác, cũng với tinh thần này, nhưng chúng tôi không thể nhân bản bộ này được. Đây là sản phẩm độc nhất vô nhị được làm cho một vị khách đặc biệt của chúng tôi. Cô ấy cũng là người Trung Quốc...”

“Tôi không phải người Trung Quốc, tôi là người Singapore.” - Kitty tuyên bố⁹.

“Ai là ‘vị khách đặc biệt’ này vậy?” - Wandì hỏi, bồng tóc dày nhuộm vàng kiểu Beyoncé rung lên giận dữ.

“Đây là bạn của Giamba, vì vậy tôi chỉ biết rằng cô ấy tên là Colette.”

Mấy người phụ nữ đột nhiên im lặng, không dám nói lên điều mình muốn hỏi. Cuối cùng Wandì lắp bắp. “Ơ... anh muốn nói rằng đó là Colette Bing?”

“Tôi không chắc lắm về họ của cô ấy. Để tôi kiểm tra lại tờ thông tin.”

Anh lật một tờ giấy. “À, đúng rồi, là họ Bing. Une telle coincidence! Cô ấy có họ hàng với bà sao, bà Bing?” - Luka hỏi.

Trông Kitty như con nai bị dính ánh đèn thợ săn. Luka đùa chăng? Chắc chắn anh ta phải biết rằng Colette là con gái của chồng cô với người vợ đầu chứ.

Tatiana nhảy vọt lên. “Không, làm gì có. Nhưng chúng tôi biết cô ấy.”

“Đúng thế.” Wandì khịt mũi, tự hỏi liệu cô có nên nói với Luka về video tố cáo Colette lăng lơ dâm dăng đang lan truyền khắp Trung Quốc như thế nào, chỉ riêng trên WeChat đã có tới hơn 36 triệu lượt xem, khiến cô ta trở thành một mẫu hình tai tiếng của hành vi xấu kiểu fuerdai¹⁰+, buộc cô ta phải chạy trốn sang London trong túi nhục. Wandì quyết định rằng tốt nhất là không nói chuyện đó ra lúc này.

“Vây ra bộ váy này là của Colette.” - Kitty nói, mơn trớn cái ống tay vải sợi bông trông giống như the.

“Vâng, đây sẽ là bộ váy cưới của cô ấy.” - Luka mỉm cười.

Kitty ngẩng lên nhìn anh ta, sững người. “Colette sắp cưới sao?”

“Ồ, vâng, thưa cô, bây giờ đây là câu chuyện của cả thành phố này. Cô ấy sắp cưới Lucien Montagu-Scott.”

“Montagu-Scott? Gia đình anh ta làm gì?” - Wandì hỏi, vì mọi thứ trong thế giới của cô chỉ xoay quanh việc trở thành thành viên của một gia đình giàu có vô cùng tận người Indonesia.

“Tôi không biết gì về gia đình ông ấy, nhưng tôi tin ông ấy là một luật sư?” - Luka đáp.

Tatiana lập tức google tên anh ta, và đọc to dòng liên kết đầu tiên xuất hiện: “Lucien Montagu-Scott là một trong những luật sư môi trường thế hệ mới của Anh. Tốt nghiệp Đại học Magdalen—”

“Đọc là ‘Maudlin.’ - Georgina chỉnh.

“Đại học Maudlin, Oxford, Lucien từng vượt Thái Bình Dương trên chiếc bè làm từ 12.500 vỏ chai nhựa tái chế cùng với bạn mình là David Mayer de Rothschild để nhấn mạnh vấn đề ô nhiễm biển toàn cầu. Gần đây, anh tham gia công bố khủng hoảng môi trường ở Indonesia và Borneo...”

“Tớ nghĩ là tớ sắp ngủ gật đấy.” - Tatiana khịt mũi.

“Ông ấy là một quý ông lịch lãm... lần thử quần áo nào cũng đi cùng với bà ấy.” - Luka nhận xét.

“Tớ không thể hình dung nổi tại sao Colette Bing của công chúng lại dừng chân ở đây với tay này. Thậm chí anh ta còn không phải là luật sư M&A... lương hàng năm của anh ta có khi còn chẳng đủ để mua cho cô ta một bộ váy nữa! Tớ đoán chắc hẳn cô ta phải khao khát có những đứa con hai dòng máu lắm,” Georgina nói, liếc trộm Kitty, hy vọng cô không quá buồn trước tin này. Kitty cứ đứng nhìn bộ váy, không biểu hiện điều gì.

“Oooh... Tớ cũng muốn có một đứa con lai xinh đẹp! Luka, anh có biết bá tước độc thân ngon lành nào người Pháp không?” - Wandì hỏi.

“Rất tiếc, mademoiselle. Bá tước duy nhất mà tôi biết lại đã lấy vợ.”

“Lấy rồi cũng được... tôi cũng đã có chồng, nhưng tôi sẽ bỏ ông chồng chán ngắt của mình nếu có thể kiếm được một đứa con đẹp để mang nửa dòng máu Pháp!” - Wandì cười rúc rích.

“Wandì, ước ao gì thì cũng phải cẩn thận nhé. Cậu chẳng bao giờ biết sẽ có đứa con như thế nào đâu.” - Tatiana nói.

“Không, nếu cậu có con với một người vùng Caucasus, gần như đảm bảo là nó sẽ rất hấp dẫn. Có chín mươi chín phần trăm là sẽ trông giống như Keanu Reeves. Đây là lý do tại sao có quá nhiều phụ nữ châu Á mong muốn lấy chồng da trắng chết đi được.”

“Trước hết, Keanu không phải là người mang một nửa dòng máu da trắng. Anh ấy có ba phần tư... mẹ chỉ có một phần Hawaii thôi, còn bố anh ấy là người Mỹ¹¹*. Và không phải là chọc ngoáy gì cậu đâu, nhưng tớ đã thấy một số đứa trẻ lai không được may mắn cho lắm.” - Georgina cả quyết.

“Ừ, nhưng hiếm lắm. Và như thế thì thật là bi kịch! Lạy chúa tôi... cậu đã nghe chuyện tay kia ở Trung Quốc kiện vợ vì mấy đứa con của họ đứa nào cũng xấu xí cả không? Anh ta cố tình cưới cô gái xinh đẹp này, nhưng hóa ra là cô ta đã có cả đồng cuộc phẫu thuật tạo hình trước khi gặp anh ta! Vì vậy lũ trẻ đều giống hệt như mẹ chúng trước khi phẫu thuật!” Wandì cười rúc rích.

“Chuyện đó bịa đấy!” - Tatiana khẳng định. “Tớ nhớ lúc nó mới lan ra, nhưng hóa ra là tờ báo đó đã bịa toàn bộ mọi chuyện và chụp ảnh hai người mẫu cùng với một đám trẻ xấu xí.” Nhận thấy đề tài trẻ con thiếu hấp dẫn quá nhàm chán nên Luka cố gắng lái câu chuyện sang hướng khác. “Tôi

nghĩ ông Lucas và cô Colette sẽ có những đứa con xinh đẹp. Cô ấy thật là đẹp, còn ông ấy rất là đẹp trai, các chị biết đấy.”

“Ồ, thế thì tốt cho họ.” - Kitty nói bằng giọng vui vẻ. “Giờ thì câu chuyện về trẻ con này khiến cho tôi muốn xem một vài bộ đồ mặc ban ngày cho Gisele. Được không? Và anh có cái gì hay hay mà nam nữ đều mặc được để tôi mua cho Harvard không?”

“Oui, madame.” Khi anh ta quay vào gian trưng bày chính, Georgina nắm lấy cánh

tay anh ta. “Luka, nói cho tôi biết anh có sống ở tầng hai không?”

Ngay lập tức, Luka trả lời bằng một nụ cười toe toét, “Có chứ, mademoiselle, tôi nghĩ là cô đã thấy tôi trước đây rồi.”

Wandi và Tatiana đứng ở cửa chính ngắm nhìn, trong khi Kitty nấn ná thêm một lúc bên bộ váy. Khi quay người ra về, cô túm lấy lưng bộ váy quý báu lấy cảm hứng từ tác phẩm của danh họa Klimt và nhanh tay giật mạnh cho nó rách xuống tới phần giữa.

SÁU

11 đường Nassim, Singapore

•

Uốn lượn qua trung tâm Bukit Timah, đường Nassim là một trong số ít những con đường dài, đẹp như tranh ở Singapore vẫn lưu giữ được cảm giác riêng biệt trang nhã của Cựu Thế Giới, với hàng dãy lâu đài lịch sử được chuyển đổi thành đại sứ quán, căn nhà gỗ hiện đại nhiệt đới trên những bãi cỏ được cắt tỉa diêm dúa, và những căn nhà lớn Đen Trắng còn sót lại từ thời thuộc địa. Số 11 đường Nassim là một ví dụ rất đẹp về kiến trúc Đen Trắng, vì chỉ đổi chủ có một lần duy nhất kể từ khi được xây dựng nên, cách đây một thế kỷ. Ban đầu được Boustead và Công ty đặt làm, sau đó được S.K.Leong mua lại vào năm 1911, kể từ đó đến nay mỗi chi tiết nguyên bản của nó đều được bảo tồn và duy trì bởi ba thế hệ nhà Leong.

Khi Astrid dừng xe lại trên con đường dài với những hàng bách Ý dẫn vào ngôi nhà mà cô từng lớn lên, cánh cửa chính mở ra và Liat, người quản gia ra hiệu cho Astrid bước xuống. Astrid cau mày—cô tới đón mẹ đi thăm Ah Ma ở bệnh viện, và họ đã trễ giờ đến dự buổi chỉ dẫn buổi sáng của giáo sư Oon. Astrid bước ra khỏi chiếc Acura màu xanh thẫm trong lối cổng vòm đổ xe và đi vào phòng giải lao, đụng phải chị dâu Cathleen, lúc này đang ngồi trên chiếc ghế đẩu gỗ hồng mộc buộc dây cho đôi giày đi bộ.

“Chào Cat.” - Astrid lên tiếng chào.

Cathleen ngược nhìn cô với vẻ mặt rất lạ. “Họ vẫn đang ăn. Có chắc là em muốn xuất hiện hôm nay không?”

Astrid cho rằng Cathleen đang nhắc tới thất bại của Isabel Wu trong bữa tối hôm trước. Do tập trung hết vào cho bà nên bố mẹ cô chưa nhắc gì tới vụ

này, nhưng cô biết là chẳng được bao lâu.

“Theo em là bây giờ hoặc không bao giờ.” - Astrid đáp, đưa tay ôm lấy chính mình và bước vào phòng ăn sáng.

“Chúc may mắn,” Cathleen nói, xách chiếc túi đi chợ Jones the Grocer sồn rách¹²* bước ra khỏi cửa.

Bữa sáng ở đường Nassim luôn được phục vụ trong mái hiên lấp lánh mùa hè bên cạnh phòng vẽ. Được trưng một cái bàn tròn gỗ tẻch mặt đá cẩm thạch từ Indonesia, mấy chiếc ghế đan bằng liễu gai bọc đệm vải hoa in hình khỉ rất kỳ dị, và vô số những cây dương xỉ treo lấy từ nhà kính Tyersall Park, đây là một trong những căn phòng đáng yêu nhất của ngôi nhà.

Khi Astrid bước vào, anh trai cô, Henry, nhìn cô với vẻ khinh bỉ và đứng dậy để rời đi. Lúc đi ngang qua cô, anh ta lăm bắm điều gì đó rất nhỏ, Astrid không thể nghe thấy anh trai nói gì. Cô nhìn bố đầu tiên, lúc này đang ngồi trong chiếc ghế liễu gai quen thuộc, cẩn thận ăn một miếng bánh mì với Marmite dính nhớp nháp, rồi nhìn sang mẹ đang ngồi trước một bát cháo còn nguyên, vò một nắm khăn giấy to tướng trong tay, mặt đỏ bừng và sừng húp vì khóc.

“Lạy Chúa, Ah Ma gặp chuyện gì vậy?” - Astrid thảng thốt hỏi.

“Hừ! Ta nghĩ câu hỏi phải là: ‘Chị sẽ giết bà nội bằng một cơn đau tim nữa phải không, khi bà đọc được cái này?’” - Felicity quăng một tờ giấy lên chiếc bàn mặt cẩm thạch với vẻ kinh tởm.

Astrid vồ lấy tờ giấy và hoang mang nhìn vào đó. Đây là một tờ giấy in ra từ mục báo chuyện gẫu trực tuyến nổi tiếng nhất châu Á:

MÓN ĂN HÀNG NGÀY DO LEONARDO LAI ĐƯA TIN

NHÂN VẬT THỪA KẾ QUYỀN RŨ GIỮA TÂM ĐIỂM VỤ NÉM SOUP CỦA ISABEL WU

Hồi những người đang theo dõi vụ lùm xùm nóng hổi liên quan đến **Isabel**, vợ của tỉ phú công nghệ **Charlie Wu**, suýt gây nên một sự kiện quốc tế giữa Malaysia và Hong Kong, xin hãy thắt chặt dây an toàn, bởi vì trời ạ, tôi có một vài tin gây sốc cho các bạn đây! Chúng ta đều biết rằng Charlie và Isabel đã tuyên bố ly thân vào năm 2013, và nguồn tin cho biết họ vẫn đang đàm phán riêng với nhau về điều khoản ly hôn kể từ bấy đến giờ.

Trước mắt là một phần tài sản của gia đình họ Wu, căn biệt thự thừa kế của họ trên đường Peak, và quyền giám hộ hai cô con gái. Nhưng một người bạn thân của Isabel cho tôi biết, “Thời gian qua rất khó khăn đối với Isabel. Gần đây cô ấy bị trầm cảm là do những căng thẳng về mặt cảm xúc do vụ li hôn và *người phụ nữ kia* xuất hiện.”

Vâng, các bạn nghe đúng rồi đấy. TIN SỐC SỐ MỘT: Bây giờ thì Món Ăn Hàng Ngày đã có thể khẳng định rằng người phụ nữ kia không ai khác ngoài **Astrid Leong Teo**, cô vợ người mẫu xinh đẹp của nhà đầu tư mạo hiểm quyền rũ **Michael Teo** (người mà tôi nghĩ là bỏ lỡ mất nghề làm mẫu đồ lót cho Calvin Klein) và là mẹ của một bé trai bảy tuổi, **Cassius**. Vâng, Charlie và Astrid đã có một cuộc tình bí mật nồng nhiệt trong suốt năm năm qua, và trên thực tế, TIN SỐC THỨ HAI: ngôi nhà kỳ thú do **Tom Kundig** thiết kế hiện đang được xây dựng ở Shek O mà ai nấy đều cho là bảo tàng tư nhân mới của **Leo Ming** thực ra sẽ là tổ ấm tình yêu của Charlie và Astrid khi họ chính thức về với nhau! (Astrid và Michael Teo hình như cũng đang ra tòa.)

Cô Astrid lộng lẫy quyền rũ đàn ông có thể là một cái tên lạ lẫm với độc giả Hong Kong, nhưng cô ta có một câu chuyện phi thường: Theo nguồn tin đáng tin cậy của tôi ở Singapore, Astrid là con gái duy nhất của **Harry Leong**, chủ tịch danh dự chính thức của Viện Sự vụ ASEAN. Về mặt không chính thức, ông là một trong những nhà môi giới quyền lực chính trị

có ảnh hưởng lớn nhất Singapore mà theo lời nguồn tin của tôi cho biết—cũng là người lãnh đạo Công ty Tư nhân Hữu hạn Chứng khoán S. K. Leong, tập đoàn khổng lồ bí mật được người ta đồn là sở hữu Ngân hàng Borneo, Selangor Mining, *New Malaysia Post*, và Palmcore Berhad, một trong những công ty thương mại hàng tiêu dùng lớn nhất thế giới. Và chưa hết—mẹ của Astrid, **Felicity Young**, đến từ một trong những gia đình dòng dõi nhất Singapore. “Dòng họ Young đang sống trong tầng bình lưu của riêng họ. Họ hàng với dòng họ T’sien, Tan, và Shang—bất cứ ai trong số họ đều có quan hệ với nhau, và mẹ của Felicity, bà **Shang Su Yi** là chủ nhân của Tyersall Park, trang viên tư nhân rộng nhất Singapore,” tay trong của tôi cho biết.

Được ăn học ở London và Paris, Astrid gia nhập vào những giới kiêu kỳ nhất, và kết bạn với các nhân vật hoàng tộc châu Âu bị phế truất, những nhà thiết kế thời trang hạng A, và các nghệ sĩ nổi tiếng. “Làm thế nào để Isabel cạnh tranh với điều đó? Izzie không chỉ đơn thuần là một kẻ thừa kế giàu sụ—cô có một sự nghiệp quan trọng với tư cách là luật sư pháp lý cho người nghèo khó và bị áp bức và đang bận nuôi hai cô con gái, không phải ngồi máy bay đi khắp thế giới, hay ở hàng ghế đầu của các cuộc trình diễn thời trang. Bảo sao mà cô ấy không bị trầm cảm! Tất nhiên, Charlie sẽ bị cuốn đi bởi cuộc sống tuyệt đẹp của Astrid—trước đây anh đã từng bị cô ta quyến rũ một lần rồi.”

Điều này dẫn chúng ta tới TIN SỐC SỐ BA: Thời còn học đại học, Astrid và Charlie thực ra đã đính hôn với nhau, nhưng sự kết hợp này đã bị gia đình cô phá vỡ bởi vì dòng họ Wu ở Hong Kong được cho là không môn đăng hộ đối với gia đình Singapore! Có vẻ như đôi tình nhân bất hạnh chưa bao giờ nguôi nhớ về nhau, vì vậy mới dẫn tới vụ lùm xùm bê bối này. Hãy theo dõi Món Ăn Hàng Ngày để đón thêm nhiều tin sốc nữa!

*

Astrid ngồi phịch xuống ghế, cố gắng trấn tĩnh sau khi đọc xong mục báo kích động này. Cô quá bối rối nên thậm chí không biết phải bắt đầu từ đâu nữa. “Ai gửi cho mẹ cái này?”

“Ai gửi thì quan trọng gì? Bây giờ tin tức đã lan khắp nơi rồi. Ai nấy đều biết cuộc hôn nhân của chị đang đổ vỡ, và chị là đứa có lỗi!” Felicity rên rỉ.

“Thôi nào mẹ. Mẹ biết là không phải lỗi của con mà. Mẹ biết con đã cẩn thận và bí mật thế nào trong mấy năm vừa qua trong khi tiến hành li hôn mà. Bài báo này chẳng qua chỉ là một đồng những điều không chính xác và đối trá. Con đã bao giờ ngồi hàng ghế đầu của bất cứ cuộc trình diễn thời trang nào chưa? Con luôn ở hậu đài giúp đỡ mọi người. Mẹ xem này, thậm chí bọn họ còn viết sai cả tên của Cassian.”

Mẹ cô nhìn cô với vẻ trách móc. “Vậy là chị phủ nhận mọi chuyện? Chị không phải đang qua lại với Charlie Wu sao?”

Astrid thở hắt ra một hơi thật dài. “Không phải là suốt năm năm qua! Charlie và con chỉ mới bên nhau khoảng một năm rưỡi nay—và là sau khi con đã chia tay Michael và Charlie đã đệ đơn li hôn với Isabel.”

“Vậy là đúng rồi còn gì! Đây là lý do tại sao Isabel Wu lại nổi điên lên và tìm cách tấn công chị! Chị chia rẽ vợ chồng nhà người ta... chị phá vỡ gia đình nhà người ta!” - Felicity lẩm bẩm qua hàng nước mắt.

“Mẹ, cuộc hôn nhân của Isabel với Charlie chưa bao giờ hạnh phúc cả. Con chẳng liên quan gì đến việc họ chia tay nhau. Nếu mẹ muốn biết sự thật, thì cô ta đã lừa dối anh ấy nhiều năm trời, với vô số đàn ông...”

“Điều đó vẫn không biến chị trở thành Anna Karenina được đâu! Chị vẫn là đứa không chung thủy! Cả hai đứa đều đã kết hôn với người khác dưới con mắt của luật pháp và của Chúa! Lạy Chúa lòng lành, Giám mục See sẽ nghĩ gì khi nghe về tất cả những chuyện này?”

Astrid mở to mắt. Cô chẳng may may quan tâm Giám mục See nghĩ gì.

“Giờ thì sao nào? Chị sẽ chuyển vào ‘tổ ấm tình yêu’ với Charlie sau khi li hôn và sống trong tội lỗi?”

“Đấy lại là một lời dối trá nữa... đấy không phải là tổ ấm tình yêu của bọn con. Charlie đã bắt đầu xây ngôi nhà đó từ rất lâu trước khi bọn con đến với nhau. Anh ấy mua mảnh đất đó sau lần đầu tiên ly thân với Isabel—bốn năm trước!” - Astrid hít một hơi thở sâu và trấn tĩnh lại, đây có lẽ là thời điểm để thông báo mọi chuyện với bố mẹ cô. “Nhưng con nghĩ bố mẹ cần biết rằng Charlie và con đúng là định cưới nhau sau khi xử lý xong chuyện li hôn, và chắc chắn là con sẽ dành nhiều thời gian ở Hong Kong.”

Bà Felicity hoảng hốt nhìn chồng, chờ ông trả lời. “Chị cho rằng bố mẹ cần biết ư? Chị đã lên kế hoạch làm đám cưới trong năm nay mà đến tận bây giờ mới báo cho bố mẹ? Thật không thể tin nổi là sau tất cả những chuyện này mà chị vẫn cưới Charlie. Thật nhục nhã... thật nhục nhã!”

“Con thấy chuyện này chả có gì là nhục nhã cả, mẹ ạ. Charlie và con yêu nhau. Cả hai đứa bọn con đều hành xử hoàn toàn tôn trọng trong suốt một khoảng thời gian rất khó khăn. Chẳng qua không may là Isabel lại bị trầm cảm lần nữa, thế thôi.”

“Cơn trầm cảm đó! Những thứ bẩn thỉu mà cô ta nói về chị trước cả thế giới... cả đời ta chưa bao giờ cảm thấy nhục nhã đến vậy! Lại còn những phu nhân khốn khổ kia nữa! Làm sao mà ta có thể nhìn mặt nhà vua Perawak được nữa cơ chứ? Chúng ta suýt nữa thì đã giết chết bà mẹ tội nghiệp của ông ấy rồi.”

“Dì Zarah vẫn ổn mà mẹ. Mẹ tự thấy rồi đấy... tấm vải trùm đầu hijab của dì ấy nạm toàn kim cương, làm gì có cái gì qua được. Dì ấy chỉ bị sốc vì món laksakhông phù hợp với giới luật đạo Hồi mà thôi.”

“Cái thằng Charlie Wu... tất cả là lỗi của nó khi tên tuổi chúng ta đang bị kéo xuống bùn!”- Felicity tiếp tục nổi đóa.

Astrid thở dài thất vọng. “Con biết là bố mẹ chưa bao giờ thích Charlie cũng như gia đình anh ấy—đấy là lý do tại sao bố mẹ cứ chia rẽ bọn con ngay từ đầu trong suốt những năm vừa qua. Nhưng bây giờ mọi chuyện đã thay đổi rồi mẹ ạ. Không ai còn quan tâm đến gia thế nhà họ và những chuyện vớ vẩn như thế nữa. Họ Wu không còn bị coi là nhà giàu mới phát nữa. Bây giờ gia đình họ đã có ảnh hưởng rồi.”

“Ảnh hưởng cái con khỉ ấ! Bố của Wu Hao Lian trước đây còn đạp xe đi bán sữa đậu nành!”

“Có thể đấy là lúc họ mới khởi nghiệp, nhưng họ đã đi được một quãng đường rất dài từ thời ông nội của Charlie tới nay rồi. Charlie đã sáng lập ra được một trong những công ty đáng ngưỡng mộ nhất trên thế giới. Hãy nhìn chiếc điện thoại mới của mẹ đi—màn hình, vỏ bọc, con chắc chắn là ít nhất một nửa các bộ phận được sản xuất bởi Wu Microsystems!”

“Ta ghét cay ghét đắng cái điện thoại này! Ta chẳng thể nào biết cách sử dụng cái thứ ngu xuẩn này cả! Ta cứ gạt qua gạt lại và thay vì gọi điện thì một cái video ngớ ngẩn chiếu cái bà già Ấn Độ hát bài Kìa vì sao đang ở tít xa cứ liên tục xuất hiện trên màn hình. Lần quái nào gọi điện cũng phải nhờ Lakshmi hoặc Padme gọi hộ!” – Bà Felicity nổi đóa lên.

“Ồ, con xin lỗi khi mẹ vẫn không biết cách sử dụng điện thoại thông minh. Nhưng điều đấy chẳng liên quan gì đến việc họ Wu được đón nhận trong những ngày này cả. Hãy nhìn xem bà Wu đã hiến cho nhà thờ ở đường Barker bao nhiêu là tiền...”

“Mấy người họ Wu kia quá ư là tầm thường, và họ càng chứng tỏ điều đó bằng cách đem một khoản tiền bán thiu cho cái nhà thờ đó. Họ nghĩ rằng tiền bán của họ có thể mua được lối vào thiên đường chắc!”

Astrid chỉ biết lắc đầu. “Đừng vô lí vậy nữa mẹ...”

“Mẹ của con không vô lí đâu.” - Bố Astrid xen vào, lần đầu tiên lên tiếng trong buổi sáng hôm đó. “Hãy nhìn xem chuyện gì đã xảy ra. Cho đến tận hôm nay, gia đình chúng ta vẫn hưởng những đặc quyền như đảm bảo hoàn toàn riêng tư và được giấu kín tên tuổi. Cái tên Leong chưa bao giờ xuất hiện trên những mục báo chuyện phiếm, chứ đừng nói tới những thứ ngớ ngẩn như cái này... cái này... bố thậm chí còn không biết phải gọi cái thứ Internet ngu xuẩn này là gì nữa.”

“Vậy là bố trách Charlie về chuyện này?” - Astrid lắc đầu, không nhận ra logic của bố mình.

“Không. Bố trách con ấy chứ. Dù là vô thức thì hành động của con đã dẫn tới điều này. Nếu con không bao giờ dính líu tới những người đấy thì cuộc sống của chúng ta bây giờ đã chẳng bị soi mói đến thế.”

“Thôi nào bố, bố lại quan trọng hóa rồi—”.

“CÂM CÁI MIỆNG LẠI VÀ ĐỪNG CÓ NGẮT LỜI KHI BỐ ĐANG NÓI!” ông Harry đập tay lên bàn, khiến cả Astrid lẫn mẹ cô đều giật mình. Cả hai người đều không nhớ nổi lần cuối cùng ông lên giọng như vậy là khi nào nữa.

“Con đã hoàn toàn làm lộ bản thân! Và con đã bị lộ và làm tổn hại đến gia đình mình! Trong suốt hơn hai trăm năm, lợi nhuận kinh doanh của chúng ta chưa bao giờ bị sấm soi, nhưng giờ thì sẽ bị đấy. Con không nhận ra điều này ảnh hưởng tới con thế nào sao? Bố nghĩ con không thực sự nhận ra thiệt hại thế nào đâu, không chỉ với chúng ta mà còn đối với bên phía mẹ con nữa. Họ nhà Shang đã bị nhắc tới. Tyersall Park đã bị nhắc tới. Mà lại đúng vào thời điểm không hề phù hợp chút nào, là khi bà nội con bị ốm nặng. Hãy nói cho bố biết con định đối diện với ông Alfred thế nào khi ông ấy đến đây vào chiều nay?”

Astrid cứng họng mất một lúc. Cô chưa hề nghĩ đến ảnh hưởng của cái trang mạng buôn chuyện này, nhưng cuối cùng cô cũng lên tiếng, “Con sẽ đích thân gặp ông Alfred nếu như bố mẹ muốn con làm vậy. Con sẽ giải thích tất cả mọi chuyện.”

“Hừm, con có thể cảm ơn ngôi sao chiếu mệnh may mắn của mình là con không cần phải làm vậy nữa. Chuyên mục này và toàn bộ cái website lố bịch này đã bị đánh sập.”

Astrid nhìn bố, sững người mất một lát. “Bài báo này biến mất thật rồi sao?”

“Xóa hẳn khỏi bề mặt trái đất này! Mặc dù cũng đã gây ra vô khối hậu quả... không biết được là bao nhiêu người đã đọc cái thứ rác rưởi này trước khi nó bị gỡ xuống.”

“Ôi, hi vọng là chỉ bị lộ ít thôi. Cảm ơn bố... cảm ơn bố vì đã làm điều này,” Astrid lẩm bẩm nhẹ nhõm.

“Ồ, bố chẳng liên quan gì đến việc này cả... hãy cảm ơn chồng con ấy.”

“Michael đã gỡ nó xuống ư?”

“Đúng vậy. Nó mua lại cái công ty sở hữu trang web quỷ quái này và kết thúc mọi chuyện vớ vẩn. Có lẽ đây là điều hữu ích đầu tiên mà Michael từng làm để bảo vệ con. Còn hơn nhiều những gì bố có thể nói về Charlie Wu!”

Astrid ngồi phịch xuống ghế, cảm thấy mặt mình đỏ bừng lên vì giận dữ. Tất cả đều là do Michael làm cả. Hẳn là từ đầu anh ta đã báo cho bố mẹ cô về chuyên mục chuyện gẫu này, và tất nhiên là anh ta cũng quá sung sướng khi báo cho họ biết là đã ra tay cứu vãn ngày hôm nay. Quỷ thật, có thể anh ta là ‘tay trong người Singapore’ của Leong Lai ấy chứ, tận dụng cơ hội để phá hoại Charlie, phá hoại cô.

BẢY

19 phố West Fourth, New York

•

Rachel đang ở trong phòng làm việc tại Đại học New York, cùng với cô bạn đồng nghiệp cùng phòng Sylvia Wong-Swartz chia miếng bánh chocolate Đức của hãng Amy's Bread thì mẹ cô gọi điện tới.

“Chào mẹ! Panama thế nào?” - Rachel trả lời bằng tiếng Quan thoại. Mẹ cô đang dự chuyển đi biển sum họp gia đình với họ Chu qua kênh đào Panama.

“Mẹ không biết. Mẹ đã rời tàu đâu.” - Kerry Chu trả lời.

“Mọi người đi suốt bốn ngày trời rồi mà giờ vẫn chưa cập bến lấy một lần ư?”

“Không, không phải, tàu thì cập bến rồi, nhưng mọi người chưa hề xuống. Không ai muốn rời tàu cả. Bác Jin và dì Flora muốn bòn cho hết tiền nên cứ ngồi một chỗ và cả ngày không rời miệng khỏi bữa tiệc buffet muốn-ăn-gì-thì-ăn, còn chú Ray và Walt thì tất nhiên là sẽ không nói chuyện với nhau nữa. Vì vậy cả hai đều ngồi ở sòng bạc, nhưng khác phe. Walt ngồi ở mấy bàn xì lát, còn Ray thì có lẽ cháy túi ở món bài cào, nhưng vẫn không chịu nghỉ.”

“Ôi ôi, chú Ray dư tiền mà.” - Rachel cười tủm tỉm. Cô thấy vui khi quyết định bỏ qua vụ sum họp gia đình này.

“Ha! Đúng thế. Con phải thấy cô vợ của chú ấy. Cô ta thay đồ mỗi ngày bốn lượt, và đêm nào cũng thay một bộ dạ hội và một loại trang sức khác

nhau. Mẹ cũng chả biết cô ta nghĩ gì về bản thân nữa—đây là con tàu du lịch chứ có phải là lễ trao giải Oscar đâu.”

“Mợ Belinda chỉ làm những gì mợ ấy thích thôi mà mẹ.”

“Cô ta đang bôi tro trát trấu lên mặt chúng ta thì có! Và tất nhiên, lần nào con bé Vivian cũng phải hỏi cô ta đang mặc gì, và Belinda luôn trả lời đại loại như , “Ồ, cái này mẹ mua ở Toronto của nhà Holt Renfrew, hoặc đây là chiếc Liberace—mẹ mua hàng giảm giá. Giá của nó là 7.500 đô, giảm còn 3.000 đô.””

“Liberace ư? Con không nghĩ là ông ấy cũng thiết kế quần áo cơ đấy mẹ.”

“Con biết nhà thiết kế người Ý đó mà, ông ta bị bắn ở Miami.”

“Ồ, ý mẹ là Versace.”

“Ờ ờ, Liberace, Versace, đối với mẹ chả khác gì nhau cả. Nếu không phải vì được bán giảm giá ở Ross Dress cho Less thì mẹ cũng chả quan tâm nhãn hiệu là gì nữa.”

“Ồ, con chắc là mợ Belinda thích sự chú ý của Vivian. Rõ ràng em ấy là người duy nhất trên tàu mà dì Belinda có thể trò chuyện về thời trang cao cấp.” - Rachel cắn một miếng lên phần bánh của mình.

“Lẽ ra con và Nick nên tới. Các anh chị em khác đều thích được gặp con. Con có biết đây là kỳ nghỉ đầu tiên của Vivian kể từ khi sinh Ollie không?”

“Con rất muốn được gặp mọi người, mẹ ạ, nhưng lịch đi như vậy lại vướng lịch dạy của con. Mặc dù vậy con vẫn không thể tưởng tượng được Nick sẽ thế nào trên một chuyến tàu biển—con nghĩ anh ấy sẽ nhảy qua boong trước khi tàu kịp rời cảng.”

“Hahaha. Chồng con chỉ thích những chiếc du thuyền cá nhân thôi!”

“Không, không—mẹ hiểu sai rồi. Anh ấy thích tạm bợ hơn là lên một chiếc tàu biển sang trọng—con có thể thấy anh ấy trên một dạng tàu chiến thám hiểm nào đó tới Nam Cực hoặc trên một chiếc thuyền câu ở Nova Scotia, nhưng không phải là trên mấy cái lâu đài nổi như thế.”

“Thuyền câu! Bọn trẻ nhà giàu lớn lên đầy đủ mọi thứ đều chỉ muốn sống như là nghèo khó lắm vậy. Nhưng mà Nick thế nào?”

“Anh ấy vẫn ổn. Nhưng mẹ biết gì không, bà anh ấy bị lên cơn đau tim tuần trước.”

“Ồ thật sao? Nó quay về Singapore rồi à?”

“Con không biết mẹ ạ. Mẹ biết là anh ấy nhạy cảm thế nào đối với bất cứ cái gì liên quan đến bà nội.”

“Nick nên quay về. Con phải thuyết phục nó quay về... đây có thể là cơ hội cuối cùng để gặp mặt bà cụ.”

Radar của Rachel đột nhiên hoạt động. “Chờ đã... mẹ vừa nói chuyện với mẹ của Nick phải không?”

Kerry Chu ngừng một lúc lâu, rồi nói tiếp, “Không. Lâu lắm rồi mẹ có chuyện trò gì đâu.”

“Mẹ đừng nói dối con. Chỉ có mẹ Eleanor mới gọi bà nội của Nick là ‘bà cụ’!”

“Ây dà, đúng là không thể giấu gì được con, con hiểu mẹ quá rõ mà! Đúng là Eleanor gọi điện. Bà ấy gọi mấy lần và không để cho mẹ yên. Bà ấy nghĩ chỉ có con mới thuyết phục được Nick quay về.”

“Con không thể bảo Nick làm việc gì anh ấy không muốn làm.”

“Con có biết là lẽ ra Nick sẽ được thừa kế ngôi nhà đó không?”

“Có mẹ ạ... con biết. Con là toàn bộ lý do khiến bà nội bỏ tên anh ấy ra khỏi di chúc. Vì vậy mẹ không thấy rằng con nên là người cuối cùng bảo anh ấy quay về sao?”

“Nhưng bà nội của nó chỉ còn sống được có vài tuần nữa thôi. Nếu hành xử khôn ngoan thì nó vẫn có thể được nhận ngôi nhà đó.”

“Lạy Chúa, mẹ đừng có nói theo mẹ Eleanor Young nữa!”

“Ai dà, làm gì có Eleanor! Mẹ đang nói với tư cách là mẹ của con—mẹ đang nghĩ cho con! Hãy nghĩ xem sở hữu căn nhà ấy sẽ tốt cho đời con thế nào.”

“Mẹ à, bọn con sống ở New York. Căn nhà đấy chẳng ích lợi gì cho bọn con cả, nguyên việc lau dọn đã đủ chết rồi!”

“Mẹ không bảo con phải sống ở đó. Con có thể bán nó đi. Hãy nghĩ về đồng của trời cho ấy đi.”

Rachel mở to mắt. “Mẹ, chúng ta đã quá giàu có so với phần còn lại của thế giới này rồi.”

“Mẹ biết, mẹ biết. Nhưng hãy hình dung là cuộc đời con có thể thay đổi ngay bây giờ nếu như Nick được thừa kế ngôi nhà đó. Nó đáng giá hàng trăm triệu, người ta bảo vậy. Nó giống như trúng xổ số Powerball vậy. Tiền này là tiền điên, tiền đổi đời, có đủ tiền để cho người mẹ nghèo khổ của con không cần phải làm việc vất vả chút nào nữa cả.”

“Mẹ ơi... mẹ biết là mẹ đã có thể về hưu từ mấy năm trước, nhưng mẹ yêu thích công việc của mình. Mẹ là đại lý bất động sản hàng đầu ở Cupertino suốt ba năm nay rồi.”

“Mẹ biết, nhưng mẹ chỉ muốn con nghĩ về việc có được loại tài sản đó trên tay ra làm sao thôi. Mẹ muốn nhìn thấy tất cả những điều tốt đẹp mà con và

Nick có thể làm được với số tiền đó. Giống như con bé Trung Quốc lấy anh chàng chủ Facebook gì đó—chúng nó cho đi hàng tỉ đô. Hãy nghĩ xem bố mẹ con bé sẽ tự hào thế nào về nó!”

Rachel nhìn về phía Sylvia, lúc này đang ngả người một cách chệnh vênh trên chiếc ghế để với lấy miếng bánh trên bàn cà phê.

“Con không thể nói chuyện này bây giờ được đâu mẹ. Sylvia sắp ngã gãy cổ rồi.”

“Gọi lại cho mẹ nhé! Chúng ta cần phải...”

Rachel ngắt cuộc điện thoại với mẹ đúng lúc bạn cô dùng ngón tay vét một miếng chocolate dừa đông ngon lành và thư thái ngồi trở lại vị trí trước đó.

“Đừng có hòng. Dùng tờ làm có để ngắt điện thoại với mẹ.” - Sylvia vừa cười khúc khích vừa liếm ngón tay.

Rachel mỉm cười. “Đôi khi tớ quên mất là cậu biết tiếng Quan thoại.”

“Còn hơn cậu nhiều, gái chuối ạ! Nghe có vẻ như mẹ cậu đang ở chế độ căn nhắc dữ ghê.”

“Ừa, bà ấy đang tập trung vào cái gì thì không chịu buông ra đâu.”

“Nếu mà giống như mẹ tớ thì đêm nay bà ấy sẽ gọi lại cho cậu và sẽ thử ở góc độ tội lỗi.”

“Có thể cậu nói đúng. Đây là lý do tại sao tớ cần phải xem Nick đã có gì cho bữa trưa chưa.”

Vài giờ sau, Rachel và Nick đã ngồi ở chiếc bàn quen thuộc cạnh cửa sổ tại Tea & Sympathy. Nicky Perry, chủ quán, đã ngồi cạnh đó để chia sẻ một video ngộ nghĩnh về chú chó bull Cuthbert của cô, và bữa trưa vừa được đặt lên bàn. Đây là một buổi chiều tháng Giêng có tuyết nên cửa sổ đóng

hơi nước phía bên trong nhà hàng ấm áp, tạo ra một không gian thậm chí còn mời gọi hơn đối với Rachel để thưởng thức món bánh gà-tỏi-tây trước mặt cô.

“Đây là một ý tưởng hoàn hảo. Làm thế nào mà em biết là anh đang thèm ăn trưa ở T&S?” Nick vừa hỏi vừa chén ngon lành món bánh kẹp kiểu Anh mà anh vẫn thường ăn, gồm thịt nguội, trái bơ và cà chua.

Nhân khi tâm trạng anh đang tốt, Rachel đi thẳng luôn vào vấn đề.

“Lúc này em có nói chuyện một chút với mẹ. Có vẻ như là mẹ chúng ta vừa nói...”

“Lạy Chúa, không phải lại là chuyện muốn có cháu bé đấy chứ!”

“Không, lần này là về anh.”

“Để anh đoán xem... mẹ anh nhờ mẹ em nói giúp để thuyết phục anh quay về Singapore.”

“Anh siêu thế.”

Nick mở to mắt. “Mẹ anh dễ đoán mà. Em biết đấy, anh nghĩ là bà ấy chả mấy quan tâm đến việc bà anh chết đâu... bà ấy chỉ tập trung vào việc anh lấy được Tyersall Park thôi. Lẽ sống của bà ấy có mỗi thế.”

Rachel dùng đĩa chọc vỡ lớp vỏ bột dày màu vàng kim của chiếc bánh thịt gà để cho đôi chút hơi nước bốc lên. Cô ngậm ngừng cắn miếng đầu tiên của món nước sốt nhiều kem nóng sôi rồi mới nói tiếp. “Điều em không bao giờ hiểu nổi là tại sao mọi người lại cứ nghĩ căn nhà đó lẽ ra phải thuộc về anh. Thế còn bố anh, hay các cô anh thì sao? Họ không có nhiều quyền lợi hơn đối với ngôi nhà à?”

Nick thở dài. “Em biết đấy, Ah Ma là mẫu người Trung Hoa cổ hủ. Bà lúc nào cũng trọng con trai hơn con gái—bà nghĩ là các cô chỉ việc lấy chồng và được gia đình nhà chồng lo cho, còn bố anh sẽ được nhận Tyersall Park. Đây là kiểu pha trộn méo mó giữa phong tục Trung Hoa cổ xưa với quy luật con trai trưởng thừa kế của Anh.”

“Nhưng như vậy chả công bằng chút nào,” Rachel lẩm bẩm.

“Anh biết, nhưng kiểu nó như vậy và các cô của anh lớn lên đều xác định rằng họ sẽ luôn nhận được phần thiệt. Em cũng biết đấy, mỗi cô vẫn sẽ được thừa kế từ các công ty tài chính của Ah Ma—như vậy chả ai bị tổn thương về mặt tiền bạc ở đây cả.”

“Vậy thì làm sao mà đột nhiên anh lại đứng đầu tiên trong danh sách thừa kế Tyersall Park?”

Nick ngả người dựa vào lưng ghế. “Em có nhớ lúc Jacqueline Ling đến New York cách đây vài năm và kêu anh lên du thuyền của bà ấy ăn trưa không?”

“Ồ có chứ, bà ấy cho hai cô tóc vàng người Thụy Điển bắt cóc anh giữa bài thuyết trình!” Rachel cười lớn.

“Đúng rồi. Jacqueline là con gái đỡ đầu của Ah Ma, hai người thân thiết lắm. Jacqueline tiết lộ với anh là hồi đầu những năm chín mươi, khi bố anh quyết định chuyển đến Australia để làm cố định ở đó, bà nội anh giận dữ tới mức quyết định thay đổi di chúc và gạch tên ông ấy không cho thừa kế Tyersall Park nữa. Bà bỏ qua một thế hệ và cho anh thừa kế gia sản đó. Nhưng rồi sau khi anh lấy em, có lẽ là bà lại thay đổi di chúc một lần nữa.”

“Anh nghĩ bây giờ ai là người được bà yêu quý để nhận Tyersall Park?”

“Thực sự là anh không biết. Có thể là Eddie, có thể là một người nào đó trong số các anh chị em họ ở Thái Lan, có thể là bà sẽ để lại hết cho mấy

cây ôi yêu quý. Vấn đề là, Ah Ma dùng tài sản để điều khiển gia đình. Bà luôn luôn thay đổi di chúc theo ý thích gần nhất. Chẳng ai thực sự biết được bà sắp sửa làm gì, và đến bây giờ thì anh cũng chẳng quan tâm nữa.”

Rachel nhìn thẳng vào mặt Nick. “Đây là vấn đề. Em biết là anh không quan tâm đến những gì xảy ra với tài sản của bà nội, nhưng anh không thể giả vờ là anh vẫn không quan tâm tới bà. Và đấy là lý do duy nhất em nghĩ anh nên quay về ngay.”

Nick nhìn ra ngoài cửa sổ mờ sương một lát, tránh nhìn vào mắt vợ. “Anh không biết... Anh nghĩ một phần trong anh vẫn còn giận vì cách bà đối xử với anh.”

“Nick, đừng bám lấy chuyện này vì em. Em đã tha thứ cho bà nội anh lâu rồi.”

Nick nhìn vợ với vẻ hoài nghi.

Rachel đặt tay lên tay anh. “Rồi. Thật đấy. Em đã nhận ra rằng giận bà chỉ tổ mất thời gian, bởi vì bà chẳng bao giờ biết tới em là ai cả. Bà chẳng bao giờ cho em một cơ hội nào đâu—em là đứa con gái từ trên trời rơi xuống và đánh cắp mất trái tim cháu trai yêu quý của bà. Nhưng dần dần, bây giờ em thấy mình thực sự biết ơn bà.”

“Biết ơn là sao?”

“Hãy nghĩ đi Nick. Nếu bà anh không phản đối chuyện chúng ta đến với nhau quyết liệt như thế, nếu bà anh không ủng hộ mẹ anh trong tất cả những trò tai quái điên rồ đó, em đã chẳng bao giờ tìm thấy người bố thật sự của mình. Em đã chẳng bao giờ gặp Carlton. Anh có hình dung nổi cuộc đời em sẽ ra sao nếu như không gặp họ không?”

Nick dụi đi đôi chút khi nghe nhắc tới người em khác mẹ của Rachel. “Thì đấy, anh có thể hình dung cuộc đời của Carlton sẽ ra sao nếu như không

gặp được em—có lẽ đến giờ cậu ấy đã phá thêm cả chục chiếc siêu xe thể thao nữa rồi.”

“Ôi lạy Chúa, đừng có nói vậy chứ! Điều em muốn nói tới ở đây là, em nghĩ anh cần phải tìm cách tha thứ cho bà nội. Bởi vì nếu không thì rõ ràng đây là một vấn đề đối với anh, và nó sẽ tiếp tục gặm nhấm anh từ bên trong. Anh còn nhớ điều người dẫn chương trình truyền thanh Delilah vẫn luôn nói không? ‘Tha thứ là món quà chúng ta tự tặng cho bản thân.’ Nếu anh nghĩ anh có thể buông bỏ mọi điều và chẳng bao giờ gặp lại bà nữa thì đấy là tùy anh. Em sẽ không bắt anh phải lên máy bay đâu. Nhưng em nghĩ anh cần phải gặp riêng bà, và em đoán có lẽ bà cũng thực sự muốn gặp anh, nhưng—giống như anh—bà quá kiêu hãnh nên không thể thừa nhận điều đó.”

Nick nhìn xuống tách trà của mình. Chiếc đĩa được vẽ hình nữ hoàng Elizabeth Đệ nhị, và khi nhìn những đường nét trang trí bằng vàng bên viền món đồ sứ, bỗng nhiên anh nhớ tới một kỉ niệm ở Tyersall Park, hồi sáu tuổi cùng bà ngồi trong mái hiên lộng lẫy kiểu Pháp thế kỷ XVIII nhìn xuống ao sen, đang được dạy cách rót trà cho phụ nữ thế nào cho phải phép. Anh còn nhớ cái ấm trà Longquan màu ngọc bích nặng trĩu trên tay mình thế nào khi anh thận trọng nhắc nó về phía chiếc tách. *Nếu người quản gia không để ý rằng tách của bà ấy cần phải được rót thêm, cháu phải làm điều đó. Nhưng khi rót đừng bao giờ nhắc chiếc tách ra khỏi chiếc đĩa, và hãy chắc chắn rằng cái vòi ấm không được chĩa về hướng bà ấy, bà nội anh hướng dẫn.*

Sực tỉnh ra khỏi kí ức, Nick nói, “Hai đứa mình không thể cùng đi Singapore khi mới vào đầu học kì được.”

“Em đâu nói là cả hai đứa cùng đi... em nghĩ đây là chuyến đi mà anh nên đi một mình. Bây giờ anh đang nghỉ phép, và chúng ta đều biết rằng anh chưa tiến được bao nhiêu trong cuốn sách mà anh định viết cả.”

Nick vừa dùng cả hai tay gạt mái tóc bù xù trên trán vừa thở dài.

“Bây giờ mọi thứ trong cuộc đời chúng ta đều đang rất hoàn hảo, em thực sự muốn anh quay về Singapore và mở một chiếc hộp Pandora¹³ khác ra đây à?”

Rachel lắc đầu vẻ bức tức. “Nick, hãy nhìn xung quanh anh đi. Chiếc hộp đã mở rồi. Nó đã bị đập ra và đang há mồm về phía anh trong suốt bốn năm nay rồi! Anh phải quay về và sửa cái hộp đó đi. Trước khi quá muộn.”

TÁM

Bombay, Ấn Độ

•

Móng tay anh ấy giống như mã não. Chúng được tạo hình một cách hoàn hảo và hơi bóng tới mức người ta chỉ nghĩ tới lấp lánh. Su Yi chưa bao giờ thấy cái thứ móng tay được cắt tỉa đẹp đến vậy ở đàn ông nên không cưỡng được việc ngắm nhìn, trong lúc ngón tay anh đếm những đồng rupee cho người phụ nữ đang điều khiển chiếc xe đẩy chất đầy những cây nến và những món đồ bằng sáp màu sắc rực rỡ, một số hình em bé, một số hình ngôi nhà, số còn lại trông giống như tay và chân.

“Mấy bức tượng sáp kia để làm gì vậy?” - Su Yi hỏi.

“Mọi người đem đốt lên, hy vọng rằng lời cầu nguyện của họ sẽ được đáp lại. Mấy em bé là dành cho những người đang hi vọng có con, mấy ngôi nhà là dành cho những ai đang muốn có nhà mới, người bệnh thì chọn bộ phận cơ thể tương ứng với chỗ đau của mình. Vì vậy nếu em đang tìm cách chữa lành một cánh tay bị gãy, thì đây là thứ em nên có.” - Anh đáp, cầm lên một mẫu sáp hình cánh tay có bàn tay nắm chặt. “Anh mua hai cây nến màu đỏ nhạt và xanh dương—đây là những màu gần nhất với cờ Anh mà anh có thể tìm được.”

“Anh phải chỉ cho em biết cần làm thế nào chứ.” - Cô ngập ngừng đáp.

“Rất đơn giản. Chúng ta đặt nó vào trong đèn thờ, thắp lên, và cầu nguyện điều gì đó.”

Khi họ bước lên ngọn đồi nhìn xuống phong cảnh tươi đẹp của biển Ả rập, Su Yi ngắm kiến trúc hùng vĩ kiểu Gothic của Nhà thờ Mount Mary. “Anh

có chắc là họ sẽ cho phép em vào trong chứ? Em không phải là người Công giáo.”

“Tất nhiên. Anh cũng không phải là người Công giáo, nhưng tất cả mọi người đều được chào đón. Nếu có bất cứ ai hỏi chúng ta đang làm gì, chúng ta có thể bảo với họ rằng ta đang thả nển cho Singapore. Mọi người đều biết về chuyện lúc này đang xảy ra ở đó.” - Giang rộng cánh tay, anh làm động tác lịch thiệp tại cánh cửa trước hình vòng cung.

Su Yi bước vào giáo đường nhà thờ, cảm thấy ngỡ ngàng khi tiếng đôi giày cao gót của mình vang lên trên sàn nhà lát bằng đá cẩm thạch đen trắng. Đây là lần đầu tiên cô bước chân vào một nhà thờ Công giáo, và cô say sưa nhìn ngắm những bức bích họa đầy sức sống trên tường và những dòng chữ được mạ bằng vàng trên cổng vòm hoành tráng: Muôn Thế Hệ Sẽ Khen Tội Có Phước. Ban thờ chính khiến cô nhớ tới ban thờ của ngôi chùa kiểu Trung Hoa, có điều thay cho tượng Phật là một bức tượng nhỏ bằng gỗ rất đẹp của Đức mẹ Đồng trinh Mary mặc bộ váy màu vàng và xanh dương, bế một bức tượng Jesus thậm chí còn nhỏ hơn^{14*}.

“Em không biết là ở Ấn Độ có đông người Công giáo đến thế đâu.” - Cô thì thầm với anh khi để ý thấy các tín đồ đã ngồi kín bốn năm hàng ghế đầu, một số người quỳ gối thì thầm cầu nguyện.

“Bombay là thuộc địa của Bồ Đào Nha trong suốt thế kỷ XVI, và họ đã cải đạo cho rất nhiều người Ấn Độ. Toàn bộ khu vực này—Bandra—là vùng Công giáo chủ yếu.”

Su Yi thật sự ấn tượng. “Anh mới chỉ ở đây có vài tháng mà đã hiểu thành phố này khá rõ đấy nhỉ?”

“Anh thích khám phá những vùng đất khác nhau. Hầu như là anh lang thang quanh thành phố do quá buồn chán.”

“Cuộc sống buồn chán vậy sao?”

“Trước khi em tới, mọi thứ đều rất buồn chán.” - Anh đáp, nhìn vào mặt cô một cách đầy chủ ý.

Su Yi cụp mắt xuống, cảm thấy gương mặt mình bắt đầu ửng đỏ. Họ đi dọc theo gian ngang nhà thờ cho đến khi tới một nhà nguyện bên chái với hàng trăm ngọn nến đang cháy lung linh. Anh trao cho cô cây nến màu đỏ và nhẹ nhàng nâng tay cô khi cô đưa đầu bắc lên ngọn lửa. Toàn bộ nghi thức này diễn ra với vẻ lãng mạn rất lạ.

“Đấy. Giờ thì chỉ cần tìm một chỗ trống cho cây nến là xong. Bất cứ chỗ nào em thích.” - Anh thì thầm nói.

Cô đặt cây nến của mình lên cái giá thấp nhất, bên cạnh một cây nến đã cháy gần tàn. Khi Su Yi nhìn ngọn lửa bắt đầu sáng lên, cô nghĩ tới hòn đảo mà cô buộc phải chạy trốn. Cô vẫn ước sao có thể bất chấp lời cha và ở lại. Cô biết mình nên cảm thấy biết ơn chứ không phải là giận cha, đặc biệt là sau khi nhận được tin tức gần nhất. Phòng tuyến Jurong-Kranji cuối cùng cũng đã bị chọc thủng vào sáng hôm qua, và quân lính Nhật Bản xâm lược bây giờ có thể đã tràn khắp Bukit Timah, nhưng nhúc trên đất nhà cô khi tiến quân vào trung tâm thành phố. Cô tự hỏi điều gì đang xảy ra ở Công viên Tyersall, không biết có bị bom đạn làm hư hỏng gì không, hay quân lính đã phát hiện ra và cướp phá nơi đây chưa.

Su Yi nhắm mắt lại và ngân nga lời cầu nguyện cho mọi người vẫn còn ở lại Tyersall và cho các anh chị em họ, các cô các chú, và cho bạn bè cô—những người không thể kịp thời rời đảo. Khi cô mở mắt, James đang đứng ngay trước mặt cô, gần tới mức cô có thể cảm nhận được hơi thở ấm áp của anh.

“Lạy Chúa lòng lành, anh làm em giật mình!” - Cô thở hốt hển.

“Em có muốn xưng tội không?” - Anh hỏi, dẫn cô tới một cái buồng đứng bằng gỗ.

“Em không chắc... có nên không anh?” - Su Yi hỏi, tim cô bắt đầu đập thình thịch. Cô không chắc là mình có muốn vào cái hộp tối um kia hay không.

“Anh nghĩ đã tới lúc rồi.” - Anh mở cánh cửa bình phong mắt cáo cho cô.

Cô ngập ngừng bước vào buồng xưng tội, ngồi xuống và ngạc nhiên thấy tấm nệm chỗ ngồi thật là thoải mái. Nó làm bằng vải nhung lông, và bỗng nhiên có cảm giác như cô đang được ngồi trong chiếc xe Hispano-Suiza mà cha cô tặng nhân dịp sinh nhật tuổi mười sáu. Mỗi lần cô lái xuống phố, từng đám người cứ chạy theo chiếc xe với vẻ phấn khích. Người Anglo thường nhìn vào xe bằng con mắt tò mò, tự hỏi nhân vật quyền quý nào đang ở trong chiếc xe sang trọng ấy, còn cô thì thích nhìn vẻ mặt sững sờ của họ khi nhận ra đây là một cô gái Trung Hoa. Lũ trẻ thì bám lấy chiếc xe, trong khi những chàng trai trẻ si tình cố gắng ném hoa hồng qua cửa xe với hi vọng được cô để mắt tới.

Cửa sổ buồng xưng tội trượt mở ra, và cô có thể thấy James đang ngồi ở phía bên kia, đóng vai cha đạo.

“Hãy nói cho ta biết, con của ta, con có phạm tội hay không?” - Anh hỏi.

Cô không muốn nói gì, nhưng bỗng nhiên, cô cảm thấy môi mình mấp máy không tự chủ được. “Con có.”

“Ta không nghe thấy...”

“Con có tội. Con có tội với cha.” - Một lần nữa những lời này lại tuôn ra mặc dù cô đã cố gắng khép miệng lại.

“Nói to lên, con yêu. Con có nghe thấy ta nói hay không?”

“Tất nhiên là con nghe được lời cha. Cha chỉ ngồi cách con có một bước chân.” - Su Yi đáp, bực bội khi ánh sáng lấp lánh xuyên qua tấm bình phong mắt cáo bỗng nhiên rơi vào mắt cô.

“Con có nghe thấy ta nói hay không?” - Giọng nói nghe méo đi khi chuyển từ tiếng Anh sang tiếng Phúc Kiến.

Bỗng nhiên cô thấy xung quanh sáng lòa, và cô không còn ở trong buồng xưng tội của Mount Mary ở Bombay nữa. Cô đang ở trong một phòng bệnh, và bác sĩ tim mạch đang nhìn xuống cô. “Bà Young, bà có nghe tôi nói không?”

“Có,” - Bà yếu ớt lắm bầm.

“Tốt, tốt.” - Giáo sư Oon nói. “Bà có biết bà đang ở đâu không?”

“Bệnh viện.”

“Đúng vậy, bà đang ở Mount Elizabeth. Bà có triệu chứng tim mạch, nhưng chúng tôi đã tìm cách giúp bà ổn định và tôi rất vui với tiến triển của bà hiện nay. Bà có cảm thấy đau không?”

“Không đau lắm.”

“Tốt, không đau là đúng. Chúng tôi đã lập tức cho bà một liều hydrocodone, vì vậy bà sẽ không phải khó chịu chút nào cả. Bây giờ, tôi sẽ đi gọi Felicity vào. Cô ấy rất nóng lòng được gặp bà.”

Felicity đi vào, nhón chân rón rén đi tới bên giường mẹ. “Ôi mẹ! Cuối cùng thì mẹ cũng đã tỉnh. Người ta cho mẹ dùng thuốc an thần trong suốt hai ngày vừa qua để tim mẹ được nghỉ ngơi. Mẹ đang cảm thấy thế nào? Mẹ làm bọn con sợ quá!”

“Madri và Patravadee đâu?”

“Ồ, mấy người hầu của mẹ đang ở ngay bên ngoài. Họ vẫn ở suốt bên mẹ, nhưng mẹ đâu biết. Francis chỉ cho phép từng người vào một thôi.”

“Mẹ khát quá.”

“Được, được. Chính loại thuốc mà họ cho mẹ dùng, và cái ống ôxy nơi mũi mẹ. Chính nó làm mẹ bị khô họng. Để con lấy cho mẹ ít nước.” - Felicity nhìn quanh và thấy một cái ca nước trên bàn. “Hừm. Không biết đã lọc chưa hay là vẩn thẳng từ vòi nữa. Ôi trời, người ta chỉ có mỗi cốc nhựa. Mẹ có ngại không? Để con cho mang mấy cái ly tử tế hơn tới càng sớm càng tốt. Con không thể hiểu được tại sao ở đây lại chỉ có mỗi cốc nhựa. Không biết là mẹ có nhận ra hay không, nhưng mẹ đang ở Buồng Hoàng gia, được xây dựng cho người của hoàng gia Brunei đấy. Bọn con đã thu xếp đặc biệt dành cho mẹ. Nhưng than ôi, họ cần phải có mấy cái ly cho tử tế chứ.”

“Ta không quan tâm.” – Bà Su Yi nóng nảy đáp.

Felicity rót chút nước vào cốc và mang tới cho mẹ. Cô nâng cái cốc lên ngang môi mẹ và bắt đầu nghiêng về phía trước, nhận thấy rằng tay mình bắt đầu run lên. “Ôi, con ngốc quá, bọn con phải có ống hút chứ. Bọn con không muốn làm đổ chút nước nào lên người mẹ cả.”

Bà Su Yi thở dài ra một hơi. Ngay cả trong tình trạng hôn mê, bà vẫn nhận thấy rằng cô con gái đầu của mình lúc nào cũng mang tới một thứ năng lượng điên loạn nào đó. Con bé rất háo hức làm bà vui lòng, nhưng theo kiểu thảo mai, xun xoe đến nỗi Su Yi phát cáu. Nó luôn như vậy ngay từ khi còn bé. Con bé học trò này từ đâu ra chứ?

Felicity tìm thấy một bó ống hút trên chiếc bàn kê bên giường và vội vã cắm một ống vào cốc nước. “Đây, thế này tốt hơn nhiều rồi.” Khi đặt chiếc ống hút lên môi mẹ, Felicity liếc nhìn vào màn hình đo nhịp tim và thấy các con số bắt đầu từ từ tăng lên: 95... 105.... 110. Cô biết mình đang làm mẹ giận, và tay lại bắt đầu run lên. Vài giọt nước bắn lên cằm mẹ.

“Yên nào!” – Bà Su Yi rít lên.

Felicity siết chặt lấy chiếc cốc, bỗng nhiên có cảm giác như đang trở lại tuổi lên mười, đứng vắt vẻo trên chiếc ghế dài trong phòng ngủ của mẹ để một cô hầu người Thái tết tóc cho cô thành một bím cầu kỳ. Cô hơi nhồm người lên một chút, và mẹ lại lầm bầm khó chịu. “Yên nào! Siri đang làm một công việc rất dễ hỏng, và nếu con chỉ cần làm sai một bước là sẽ hỏng hết cả! Con có muốn trở thành cô gái duy nhất có mái tóc xấu xí ở bữa tiệc trà của Nữ bá tước Mountbatten không? Mọi người sẽ nhìn vào con bởi vì con là con gái của mẹ. Con có muốn làm mẹ xấu hổ vì trông bù xù không?”

Felicity có thể cảm nhận được mạch máu nơi cổ mình bắt đầu đập mạnh khi nhớ tới kỷ ức này. Mấy viên thuốc huyết áp của mình đâu rồi? Mình không thể đối xử với mẹ như thế này được. Mình thậm chí còn ghét phải nhìn thấy bà như thế này, mặc áo khoác bệnh viện và tóc tai bù xù. Chưa bao giờ trông thấy mẹ bù xù hết. Bây giờ mẹ đã tỉnh, người ta phải gửi tới một ít quần áo của mẹ và cho Simon làm tóc cho mẹ đàng hoàng. Và một ít đồ trang sức nữa. Lá bùa hộ mệnh bằng ngọc bích mà mẹ vẫn luôn đeo ở cổ đâu rồi ấy nhỉ? Cô lo lắng nhìn màn hình theo dõi nhịp tim: 112... 115... 120. Ôi trời đất ơi. Cô không muốn phải chịu trách nhiệm cho việc gây nên một cơn đau tim nữa. Cô cần phải rời khỏi phòng ngay.

“Mẹ biết đấy, Astrid đang ao ước được gặp mẹ.” - Felicity thốt lên, kinh hãi trước lựa chọn từ ngữ của chính mình. Cô kéo chiếc cốc ra xa và chạy vọt ra khỏi cửa.

Vài giây sau, Astrid bước vào, ánh sáng rực rỡ từ lối vào làm hình bóng cô nổi bật lên, và khiến cô bừng sáng như một thiên thần. Bà Su Yi mỉm cười với cô. Cô cháu gái yêu quý của bà lúc nào cũng có cái vẻ điềm tĩnh và tự chủ, bất kể hoàn cảnh thế nào. Hôm nay, cô mặc bộ váy màu tím hoa cà nhạt có chiếc khăn thắt lưng trễ hông với những nếp gấp sắc cạnh dọc theo váy. Mái tóc dài của cô vén thành một búi trễ nơi gáy, và những lọn tóc

mỏng manh bên mặt khiến cô trông giống như tượng thần Vệ nữ của Botticelli.

“Ai dà, trông cháu mới tuyệt làm sao!” – Bà Su Yi nói bằng tiếng Quảng Đông, thứ phương ngữ mà bà thích dùng với hầu hết các cháu ruột của mình.

“Bà có nhận ra chiếc váy này không? Đây là một trong những chiếc váy Poiret của bà từ những năm 1920 đấy.” - Astrid nói, ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh giường và nắm lấy tay bà.

“À tất nhiên là có chứ. Thực ra là của mẹ bà. Bà nghĩ lúc bà cố để lại cho bà thì nó đã lạc mất lắm rồi, nhưng cháu mặc lên trông thật là hoàn hảo.”

“Ước gì cháu được gặp bà cố.”

“Chắc hẳn là cháu sẽ rất thích bà cố. Bà ấy rất xinh đẹp, giống như cháu ấy. Bà ấy luôn bảo với bà rằng thật không may khi bà lại giống bố.”

“Ồ nhưng Ah Ma ơi, bà đẹp lắm! Chẳng phải bà là cô gái nổi bật nhất trong lễ trưởng thành thời đó hay sao?”

“Ta không xấu, nhưng còn xa mới bằng được vẻ ngoài của mẹ ta. Anh trai của ta giống mẹ hơn.” - Su Yi thở dài một lúc. “Giá mà con được gặp ông ấy.”

“Ông Alexander ấy à?”

“Ta vẫn luôn gọi ông ấy bằng cái tên Trung Hoa là Ah Jit. Ông ấy đẹp trai ghê gớm mà lại tốt bụng nữa.”

“Bà vẫn luôn kể như vậy mà.”

“Ông ấy chết quá trẻ.”

“Bệnh tả, phải không nhỉ?”

Su Yi ngừng một lát rồi nói tiếp, “Đúng vậy, hồi đó có đại dịch ở Batavia, còn cha ta thì gửi ông ấy tới đó để quản lý công việc kinh doanh. Cháu biết đấy, nếu ông ấy còn sống thì mọi việc đã khác đi rất nhiều cho tất cả chúng ta.”

“Ý bà là sao?”

“Điều đầu tiên là ông ấy sẽ không hành xử như Alfred.”

Astrid không hiểu rõ ý bà nội lắm, nhưng cô không muốn khơi thêm nữa làm bà buồn. “Ông chú Alfred đang về, bà có biết không? Ông sẽ về tới nơi vào thứ Năm. Dì Cat và dì Alix cũng đang trên đường về.”

“Sao mọi người về hết cả vậy? Bọn nó nghĩ ta sắp chết à?”

“Ồ, không, không. Mọi người chỉ muốn gặp bà thôi.” - Astrid khẽ cười.

“Hừm. Nếu vậy thì ta muốn được ở nhà. Hãy bảo với Francis là ta muốn về nhà hôm nay.”

“Con nghĩ là bà chưa được về đâu, Ah Ma. Trước hết bà phải khỏe lên chút đã.”

“Vớ vẩn! Francis đâu rồi?”

Astrid nhấn cái nút bên cạnh giường, và mấy giây sau Francis Oon vào phòng cùng với nhóm y tá tùy tùng như thường lệ. “Mọi việc ổn cả chứ?” - Ông hỏi, trông có vẻ hơi bối rối. Khi ở cạnh bà Su Yi lúc nào ông cũng bối rối. Astrid nhận thấy một vết tương ốt bên khóe miệng ông và cố gắng lờ đi. Cô chào ông bằng tiếng Anh. “Bà cháu muốn được về nhà.”

Giáo sư Oon cúi người về phía bệnh nhân và nói bằng tiếng Phúc Kiến. “Thưa bà Young, chúng tôi chưa thể cho bà về nhà được. Bà cần phải khỏe

lên đã.”

“Tôi thấy khỏe.”

“Thế thì chúng tôi muốn bà thậm chí còn khỏe hơn nữa trước khi cho bà...”

Astrid ngắt lời. “Giáo sư Oon, tôi nghĩ bà tôi sẽ cảm thấy thoải mái hơn nhiều nếu được về nhà. Chúng ta không thể sắp xếp mọi thứ cho bà ở Công viên Tyersall hay sao?”

“Ồ, không đơn giản như vậy. Cô ra ngoài với tôi một lát nhé?” - Vị bác sĩ nói với giọng có chút bồn chồn. Astrid theo ông ra khỏi phòng, hơi bực mình với cách xử lý có phần bất lịch sự của ông. Bây giờ thì bà cô đã biết là họ đang trao đổi về tình trạng của bà.

Giáo sư Oon thấy mình đang nhìn chăm chăm vào Astrid. Người phụ nữ này đẹp một cách chói lóa, điều này khiến ông thấy căng thẳng khi ở bên cô. Ông cảm thấy có thể mất tự chủ bất cứ lúc nào và nói ra điều gì đó không phù hợp. “Ồ, Astrid này, chắc chắn là cô thấy tôi rất... ừm, lỗi mẫn. Tình trạng của bà cô... lúc này là hết sức... bấp bênh. Từ trước tới nay trái tim của bà ấy đã có quá nhiều vết sẹo, và tỉ lệ đào mỏ... ý tôi muốn nói là đào thải của bà ấy lên tới hai mươi bảy phần trăm. Tôi biết trông có vẻ như bà ấy đang bình phục, nhưng cô cần phải biết rằng chúng tôi đang cố gắng ghê gớm để giữ cho bà ấy được sống. Tất cả những máy móc đang gắn vào người... bà ấy cần chúng, và bà ấy cần được chăm sóc liên tục.”

“Bà tôi thực sự còn bao lâu nữa?”

“Rất khó nói, nhưng chỉ còn tính bằng tuần thôi. Cơ tim của bà ấy đã bị tổn thương tới mức không còn khôi phục được nữa, còn tình trạng của bà ấy đang ngày một tệ hơn. Thực sự thì bà ấy có thể ra đi bất cứ lúc nào.”

Astrid thở hắt ra. “Thế thì chúng ta lại càng cần đưa bà về nhà. Tôi biết bà tôi sẽ không muốn dành những ngày cuối cùng ở đây đâu. Tại sao chúng ta không thể đơn giản chuyển tất cả máy móc về? Hãy lắp đặt một phòng y tế giống thế này ở nhà cho bà. Chúng tôi có thể thu xếp cho ông và toàn bộ đội ngũ y tế của ông ở lại đó.”

“Điều tương tự như vậy từ trước tới nay chưa bao giờ có. Để lắp đặt một đơn vị di động chăm sóc tim mạch chuyên sâu tại nhà riêng với tất cả mọi thiết bị cần thiết cùng đội ngũ bác sĩ và y tá túc trực ngày đêm—đây là một nhiệm vụ khổng lồ, và chi phí thì tốn kém tới mức không tưởng.”

Astrid ngẩng đầu lên, nhìn ông ta với chút soi mói như muốn nói: Thật vậy sao? Chúng tôi thực sự phải tới đây sao? “Giáo sư Oon, tôi nghĩ tôi có thể nói chuyện với cả gia đình. Chi phí không phải là vấn đề. Hãy thực hiện điều đó, được chứ?”

“Được, tôi sẽ xử lý chuyện này.” - Giáo sư Oon trả lời, gương mặt ửng đỏ.

Astrid quay trở lại Căn phòng Hoàng gia, và Su Yi mỉm cười với cô.

“Tất cả đã được xử lý, Ah Ma ạ. Người ta sẽ chuyển bà về nhà sớm nhất có thể. Có điều họ cần bố trí thiết bị y tế cho bà đã.”

“Cảm ơn cháu. Cháu được việc hơn mẹ cháu nhiều.”

“Suyt! Đừng để mẹ nghe thấy bà nói vậy nhé. Dù sao đi nữa thì bà cũng không nên nói nhiều như thế. Bà nên nghỉ ngơi.”

“Ồ, bà cảm thấy bà nghỉ thế là đủ rồi. Trước khi tỉnh dậy, ta mơ thấy ông nội của con. Ah Yeh đấy.”

“Bà có thường mơ thấy Ah Yeh không?”

“Ít lắm. Nhưng giấc mơ này rất lạ. Một phần cảm giác rất thật, bởi vì đây là ký ức về một việc thực tế đã xảy ra hồi chiến tranh, khi ta phải di tản sang Bombay.”

“Nhưng Ah Yeh đâu có ở Bombay, đúng không? Chẳng phải là bà chỉ gặp ông lúc bà đã quay về Singapore hay sao?”

“Đúng vậy, khi ta đã về nhà.” - Su Yi nhắm mắt lại và im lặng một lát, vì vậy Astrid nghĩ bà đã trôi lại vào giấc ngủ. Bỗng nhiên, bà mở to mắt ra. “Ta cần con giúp ta một việc.”

Astrid ngồi nhồm dậy trên ghế. “Vâng, tất nhiên rồi. Bà muốn cháu làm gì nào?”

“Có mấy việc con phải lập tức làm ngay cho ta. Việc quan trọng...”

CHÍN

Tyersall Park, Singapore

•

Cái nắp ấm tráng men bắt đầu kêu lạch cạch, và đại tổng quản Ah Ling với tay lấy cái ấm trên chiếc đĩa nóng rồi rót một chút nước sôi vào cốc trà. Bà ngồi thư thái trong chiếc ghế bành và hít ngửi hương thơm mang mùi đất, mùi xạ của ying de hong cha (Anh Đức hồng trà) trước khi nhấp ngụm đầu tiên. Trong suốt hai thập kỷ nay, năm nào cậu em trai từ Trung Quốc cũng hai lần gửi sang loại trà này theo dạng bưu kiện, gói trong nhiều lớp giấy nâu và niêm phong bằng thứ băng keo vàng kiểu cũ. Loại lá trà này được trồng trên đồi cao ở quê bà, và uống trà là một trong những mối liên hệ cuối cùng của bà với nơi chôn rau cắt rốn.

Giống như nhiều cô gái cùng trang lứa, Lee Ah Ling rời làng quê bé nhỏ của mình ở ngoại ô Anh Đức khi mới chỉ mười sáu tuổi, ngồi tàu từ Quảng Đông tới một hòn đảo xa lắc lơ ở Thanyang, Nam Hải. Bà vẫn nhớ cái cảnh hầu hết các cô gái khác bị nhồi nhét trong cái cabin nhỏ xíu ngột ngạt đó đêm nào cũng đau khổ khóc than suốt cả chuyến đi, còn cô gái Ah Ling thì tự hỏi không biết mình có xấu xa hay không khi không thấy buồn mà còn thấy hào hứng. Cô vẫn luôn mơ ước được nhìn thế giới bên ngoài làng quê, và cô chẳng quan tâm đến việc phải rời xa gia đình để thực hiện được điều đó. Cô đang rời xa một ngôi nhà nghèo khó—bố mất khi cô mới mười hai tuổi còn mẹ cô thì dường như đã ghét cô ngay từ ngày cô mới chào đời.

Bây giờ, ít nhất cô đã có thể làm được điều gì đó dập tắt cảm giác ghét bỏ đó—để đổi lấy một khoản tiền khiếm tốn cho phép em trai có thể đến trường, cô đi ra nước ngoài, chấp nhận lời thề sống độc thân mà bất cứ

amah đen-trắng¹⁵ nào cũng phải tuân theo, và buộc phải phục vụ một gia đình xa lạ ở một vùng đất xa lạ cho đến hết đời.

Ở Singapore, cô được giới thiệu vào làm việc cho gia đình họ Tay. Họ là một cặp vợ chồng cuối độ tuổi ba mươi, có hai cậu con trai và một cô con gái sống trong căn biệt thự giàu có và sang trọng hơn những gì cô từng mơ tới. Thực ra thì đây là một căn nhà gỗ tương đối bình thường trên đường Serangoon, nhưng trong con mắt ngây thơ của Ah Ling khi ấy thì nó cũng giống như cung điện Buckingham vậy. Trong nhà còn có ba amah đen-trắng khác nữa giống như cô, nhưng họ đã làm được nhiều năm rồi. Ah Ling là người mới, vì vậy trong suốt sáu tháng tiếp theo cô được dạy dỗ chuyên cần từng chi tiết nhỏ nhất của nghệ thuật giúp việc, mà đối với cô đồng nghĩa với việc học cách lau chùi các món đồ gỗ đánh véc ni và đồ bạc thế nào cho đúng.

Một hôm, chị giúp việc lớn tuổi nhất tuyên bố, “Bà Tay nghĩ rằng cô đã sẵn sàng. Hãy thu dọn đồ đạc... chúng ta sẽ chuyển cô sang cho nhà họ Young.” Đến lúc này Ah Ling mới nhận ra rằng thời gian của cô ở nhà họ Tay chỉ là tập sự, và cô đã vượt qua một dạng bài thi không được nói rõ ra. Ah Lan, chị giúp việc trẻ tuổi hơn đã làm ở đó được mười năm, bảo với cô, “Em may mắn đấy. Em có gương mặt xinh xắn bẩm sinh, và em đã chứng minh rằng em giỏi đánh bóng đồ bạc. Vì vậy bây giờ em phải làm việc ở ngôi nhà lớn. Nhưng đừng có vì vậy mà tự cao tự đại nhé!”

Ah Ling không biết chị ta nói vậy nghĩa là gì... cô không thể tưởng tượng ra được có ngôi biệt thự nào còn lớn hơn cả ngôi biệt thự mà cô đang ở. Rồi cô nhanh chóng thấy mình ngồi trên ghế phụ của chiếc Austin-Healey, ông Tay lái còn bà Tay ngồi phía sau, và cô sẽ không bao giờ quên được chuyến đi đó. Họ lái vào cái gì đó kiểu như con đường giữa rừng, và tới một khoảng rừng thưa thì họ dừng lại trước một cánh cổng to lớn bằng sắt rèn sơn màu xám nhạt. Cô nghĩ cô đang mơ, vì ở giữa chốn đồng không mông quạnh thế này bỗng nhiên lại xuất hiện một cánh cổng lộng lẫy kỳ lạ.

Một jaga¹⁶* người Ấn trông dữ tợn mặc bộ đồng phục mới cứng màu olive và chiếc khăn xếp màu vàng nhạt xuất hiện chỗ vụng góc và sẫm soi họ một cách kỹ càng qua cửa sổ xe hơi, trước khi trịnh trọng vẫy chào họ đi qua cánh cổng. Sau đó xe dọc theo lối đi trải sỏi quanh co rồi dừng lại ở một khoảng có những thân cây to lớn, nhường chỗ cho một con đường nối liền với những cây cọ kỳ vĩ, cho đến khi tòa nhà hoành tráng nhất mà cô từng thấy trong đời xuất hiện. “Nơi đây là cái gì vậy?” - Cô hỏi, đột nhiên cảm thấy sợ hãi.

“Đây là Tyersall Park, dinh thự của ngài James Young. Từ giờ trở đi cô sẽ làm việc ở đây.” - Bà Tay thông báo.

“Ông ấy là thống đốc của Singapore hay sao?” - Ah Ling sợ hãi hỏi. Cô chưa bao giờ biết tới một ngôi nhà nào mệnh mông đến nhường này... nó giống như một trong những tòa nhà lớn cổ ở cảng Thượng Hải mà cô có lần nhìn thấy trên bưu thiếp.

“Không, nhưng gia tộc Young còn quan trọng hơn cả thống đốc.”

“Ông... ngài James làm gì vậy?”

“Ông ấy là bác sĩ.”

“Em không biết là bác sĩ có thể giàu như vậy.”

“Ông ấy giàu, nhưng thực ra ngôi nhà này lại thuộc về vợ ông ấy, bà Su Yi.”

“Một phu nhân sở hữu ngôi nhà này?” - Ah Ling chưa bao giờ nghe thấy điều tương tự như vậy.

“Đúng vậy, bà ấy lớn lên ở đây. Đây là nhà của ông nội bà ấy.”

“Ông ấy cũng là ông của ta.” - Ông Tay quay sang Ah Ling mỉm cười.

“Ngôi nhà này là của ông nội ông ư? Tại sao ông lại không sống ở đây?” - Ah Ling hỏi, cảm thấy khó hiểu.

“Ai dà, đừng có hỏi quá nhiều như vậy!” - Bà Tay gắt gỏng. “Đến lúc em sẽ hiểu thêm về gia đình này... ta chắc là các gia nhân khác sẽ bổ sung cho em qua các câu chuyện gẫu rất nhanh thôi. Em sẽ nhanh chóng thấy rằng chính bà Su Yi mới là người điều khiển tất cả mọi việc. Chỉ cần làm việc chăm chỉ và đừng bao giờ làm điều gì khiến bà ấy giận là được.”

Ah Ling đã làm hơn cả được. Trong suốt sáu mươi ba năm sau đó, từ một trong mười hai cô hầu gái trẻ tuổi, bà đã vươn lên trở thành vú em được tin cậy nhất của gia tộc Young—giúp nuôi nấng hai đứa con sau cùng của Su Yi, tiểu thư Victoria và Alix, và sau đó là thế hệ tiếp theo, cậu Nick. Bây giờ bà là đại tổng quản, giám sát một đội ngũ lúc đỉnh cao lên tới năm mươi tám người, nhưng trong thập kỷ qua chỉ còn lại có ba mươi hai. Hôm nay, khi bà ngồi tại phòng mình uống trà và ăn một ít bánh quy kem Jacob phết bơ lạc và mút nho đỏ Wilkin & Sons—một trong những thói quen lạ lẫm của phương Tây mà bà học được từ Philip Young—thì một gương mặt tròn, mỉm cười đột nhiên xuất hiện nơi cửa sổ.

“Ah Tock! Lạy Chúa, tôi đang ngồi đây suy nghĩ về bà nội của cậu thì đột nhiên cậu xuất hiện!” - Ah Ling thở hổn hển.

“Già Ling, bà không biết là tôi không có lựa chọn nào khác mà phải đến đây vào chiều nay hay sao? Thái hậu cho triệu tôi tới.” - Ah Tock nhắc bà bằng tiếng Quảng Đông.

“Tôi quên bég mất. Hôm nay đầu tôi lẫn lộn cả triệu thứ.”

“Đúng là chỉ có trong tưởng tượng! Này, tôi ghét phải làm khó thêm cho cuộc đời bà, nhưng phiền bà được không?” - Ah Tock giơ cao cái túi mua sắm ở Metro đựng đầy quần áo. “Đây là váy của mẹ...”

“Tất nhiên, tất nhiên.” - Ah Ling đáp, đón lấy cái túi. Ah Tock là họ hàng nhà Young bên phía Su Yi^{17*}, và Ah Ling quen biết mẹ cậu ta, Bernice Tay, từ thời còn con gái—là con gái của hai vợ chồng đầu tiên nhận Ah Ling “để đào tạo” khi mới tới Singapore. Bernice thường lén tuồn một số quần áo tốt vào giặt ở Tyersall vì biết rằng có nguyên cả một lớp thợ giặt dùng tay giặt từng món đồ, phơi khô chúng dưới ánh nắng mặt trời, và ủi bằng thứ nước có mùi thơm oải hương. Khắp cả hòn đảo này chẳng có dịch vụ giặt ủi nào tốt hơn thế nữa cả.

“Mẹ muốn tôi đưa cho bà xem chiếc *sam fu* này... cái móc cài bị rơi mất.”

“Cậu đừng lo, chúng tôi sẽ khâu lại cho bà ấy. Tôi biết chiếc *sam fu* kiểu hoài cổ này... Su Yi cho bà ấy đã nhiều năm rồi.”

Ah Tock lôi từ chiếc túi khác ra một chai rượu rum Trung Quốc. “Đây, quà của mẹ.”

“Ây dà, bảo với mẹ cậu là không cần phải lo chuyện đó đâu! Chai rượu bà ấy cho từ năm ngoái đến giờ đã uống hết đâu. Thời gian đâu mà uống cơ chứ?”

“Nếu phải điều hành chỗ này như bà thì đêm nào tôi cũng uống!” - Ah Tock khẽ cười đáp.

“Chúng ta đi lên trên bây giờ chứ?” - Ah Ling ra hiệu, đứng dậy khỏi ghế.

“Tất nhiên rồi. Công nương hôm nay thế nào?”

“Cáu kỉnh, như mọi khi.”

“Hi vọng là tôi có thể xử lý được.” - Ah Tock vui vẻ đáp. Ah Tock thường xuyên có mặt tại Tyersall, không phải vì anh là họ hàng được yêu quý mà vì chuyên môn của anh là đáp ứng nhu cầu của những người bà con quyền quý này. Trong hai thập kỷ qua, Ah Tock đã khéo léo tác động đến mối liên

hệ gia đình này và thành lập FiveStarLobang.com, một dịch vụ khuân vác sang trọng độc quyền phục vụ những người Singapore khó tính nhất - từ việc săn lùng chiếc Benley Bentayga màu đen trứng cá nhiều tháng trước khi được tung ra thị trường cho đến việc thu xếp dịch vụ nâng mông kiểu Brazil bí mật cho các quý bà buồn đời.

Đi qua cái sân vuông ngăn cách khu ở của người hầu với nhà chính, họ ngang qua khu vườn nhà bếp, nơi từng hàng rau và rau thơm được chăm bón một cách cẩn thận. “Ôi lạ Chúa tôi. Nhìn xem những trái ớt hiểm bé xíu đỏ rực kia kìa—hẳn là cay phải biết!” - Ah Tock thốt lên.

“Rõ. Cay rất lười ấy chứ. Đừng quên hái một ít về cho mẹ cậu nhé. Ở đây còn đang có quá trời húng quế nữa—chúng bắt đầu mọc hoang rồi đấy. Cậu có muốn lấy luôn không?”

“Tôi không rõ là mẹ sẽ làm gì với chúng nữa. Đây chẳng phải là rau ang mor^{18*} hay sao?”

“Ở đây chúng tôi dùng để nấu món Thái. Người Thái dùng húng quế rất nhiều trong nấu nướng. Và đôi khi Thái hậu cũng yêu cầu phải nấu ang mor thật ngon. Bà ấy mê cái thứ nước sốt gồm ghiếc gọi là ‘pesto.’ Để làm được một chút sốt pesto cần rất nhiều lá húng quế, nhưng rồi bà ấy chỉ ăn một đĩa bé xíu mì sợi với sốt pesto, phần còn lại đem đổ hết.”

Một cô hầu trẻ bước ngang qua, và Ah Ling đổi sang tiếng quan thoại ra lệnh, “Lan Lan, cô hái một túi ớt hiểm lớn lớn cho ông Tay đây mang về nhà nhé?”

“Vâng, thưa bà.” - Cô gái thẹn thùng đáp trước khi chạy vọt đi.

“Đáng yêu thế. Cô này mới à?” - Ah Tock hỏi.

“Đúng thế, nhưng sẽ chẳng ở được lâu. Cô ta dành quá nhiều thời gian nhìn vào điện thoại trong khi không được phép làm vậy. Mấy đứa con gái Trung

Quốc bây giờ chả đứa nào giữ được đạo đức công việc như thời tôi nữa.” - Ah Ling vừa phàn nàn vừa dẫn Ah Tock đi qua khu bếp, nơi có nửa tá đầu bếp đang ngồi quanh một chiếc bàn gỗ to tướng, hết sức chăm chú, tỉ mỉ gấp từng miếng bánh nhỏ.

“*Shiok!*¹⁹† Mọi người đang làm bánh dứa!” - Ah Tock nói.

“Vâng—mỗi khi Alfred Shang về là chúng tôi lại làm một mẻ thật to.”

“Nhưng chẳng phải người ta bảo rằng Alfred đã mang đầu bếp người Sing của ông ấy sang Anh hay sao? Một tay người Hải Nam khéo léo nào đó?”

“Đúng vậy, nhưng Alfred vẫn thích món bánh dứa của chúng tôi. Ông ấy kêu rằng khi Marcus thử làm món đó ở Anh thì chẳng được giống nữa... có lẽ bột và nước ở đó không giống.”

Thằng khốn có tiền điên rồi, Ah Tock rửa thầm. Mặc dù đã tới đây từ thuở nào nào chẳng nhớ nữa nhưng anh chưa bao giờ hết kính sợ Tyersall. Tất nhiên anh đã tới nhiều nhà quyền cao chức trọng, nhưng chẳng nơi nào sánh nổi với nơi này. Ngay cả căn bếp cũng đã ấn tượng tới mức khó tin—một loạt các không gian thụt vào có trần vòm, tường được phủ ngói gốm rất đẹp, từng hàng chảo bằng đồng lung linh và những chiếc chảo được gia giảm một cách hoàn hảo treo trên những chiếc bếp lò Aga khổng lồ. Nơi đây trông giống như nhà bếp của một khách sạn nghỉ dưỡng nổi tiếng nào đó ở miền nam nước Pháp. Ah Tock còn nhớ câu chuyện mà cha anh từng kể: Thời trước chiến tranh, Công Công²⁰ rất thích ăn chơi—hàng tháng đều có những bữa tiệc cho ba trăm người được tổ chức tại Tyersall Park, và lũ trẻ nghèo hèn bọn ta không được phép tham dự, vì vậy bọn ta thường phải mặc đồ pijama đứng từ trên ban công nhìn trộm xuống khách khứa bên dưới.*

Đi theo cầu thang phục vụ lên tầng hai, họ bước dọc một hành lang khác dẫn tới khu phía đông. Tại đây, Ah Tock nhìn thấy người chị em họ

Victoria Young ngồi trên chiếc ghế sofa phòng học nối liền với phòng ngủ của mình, đang lật giở từng chồng giấy cũ cùng với một cô hầu riêng. Victoria là người con duy nhất của bà Su Yi hiện vẫn sống tại Tyersall, và chị ta thậm chí còn hống hách hơn cả mẹ trên nhiều phương diện, từ đó mới có cái biệt danh “Công nương” do Ah Tock và Ah Ling đặt để gọi sau lưng chị ta. Ah Tock đứng trong phòng vài phút, có vẻ như bị phốt lờ. Đến bây giờ thì anh đã quen với kiểu đối xử khinh miệt này rồi, vì về cơ bản cả nhà anh suốt ba đời nay đã cúc cung phục vụ những người bà con này, nhưng dù sao thì anh vẫn cảm thấy có chút nhục.

“Lincoln, cậu tới sớm thế.” - Cuối cùng Victoria cũng ngẩng lên một lát để công nhận sự hiện diện của anh, gọi Ah Tock bằng cái tên tiếng Anh khi lật một chồng thư đường hàng không màu xanh dương. “Chỗ này xé được rồi,” chị ta nói, trao chúng cho cô hầu gái, và cô này lập tức đút chúng vào máy hủy giấy.

Mái tóc ngắn ngang cằm giản dị của Victoria trông xoắn và bạc hơn bao giờ hết. Ah Tock tự hỏi không biết chị ta đã bao giờ nghe nói đến dầu dưỡng tóc hay chưa thế. Chị ta mặc một chiếc áo khoác phòng thí nghiệm màu trắng bị vấy sơn, bên trong là một chiếc áo cánh bằng vải poly in hình con báo và một thứ có vẻ như là chiếc quần pijama bằng lụa trắng. Nếu không phải là người nhà Young thì bất cứ ai cũng có thể nghĩ rằng chị ta vừa trốn trại Woodbridge²¹† ra. Đã chán cảnh chờ đợi, Ah Tock tìm cách phá vỡ im lặng. “Giấy tờ gì mà cả núi thế!”

“Giấy tờ riêng tư của mẹ. Mẹ muốn hủy hết mọi thứ.”

“Ơ... cô có chắc là cần phải làm thế này không? Chẳng lẽ không có nhà sử học nào quan tâm tới thư từ của bà cô Su Yi hay sao?”

Victoria cau mày nhìn Ah Tock. “Chính xác đó là lý do tại sao ta lại phải xem tất tần tật. Một số lá chúng ta sẽ để dành cho Cục lưu trữ Quốc gia

hoặc bảo tàng nếu như có thứ gì đó liên quan. Nhưng bất cứ chuyện gì riêng tư thì mẹ đều muốn xử lý trước khi mất.”

Ah Tock kinh ngạc trước vẻ thần nhiên của Victoria khi nhắc tới chuyện này. Anh cố gắng đổi sang đề tài khác vui vẻ hơn. “Cô sẽ hài lòng thôi... mọi thứ đều đã lên lịch để giao. Bên cung cấp hải sản ngày mai sẽ cho một xe tải lớn qua. Họ hứa với cháu loại ngon nhất, từ tôm hùm, tôm sú khổng lồ, cho tới cua Dungeness. Trước tới nay chưa bao giờ họ có một đơn hàng cá nhân lớn đến thế.”

“Tốt.” - Victoria gật đầu.

Ah Tock rất hài lòng với món tiền lót tay khổng lồ mà anh nhận được từ nhà cung cấp hải sản, nhưng anh vẫn thấy khó mà tin được rằng hai cô con dâu người Thái của Catherine Young Aakara—người con thứ của bà Su Yi—lại chỉ sống nhờ vào các món tôm cua ốc hến chứ không ăn thứ gì khác.

“Và cháu đã tìm ra công ty đóng chai nước khoáng ở Adelboden.” - Ah Tock nói.

“Như vậy là họ có thể mang nước tới đây đúng hẹn?”

“Vâng, họ ở Thụy Sĩ nên sẽ mất khoảng một tuần...”

“Cat cùng gia đình sẽ đến đây vào thứ Năm. Cậu có thể cho chuyển bằng máy bay được không?”

“Thì chuyển bằng máy bay mà.”

“Ồ Lincoln, bảo họ nhanh tay lên. Nếu không thì tìm một dịch vụ vận chuyển nào đó nếu những người này không thể đưa tới đây đủ nhanh.”

“Để đưa được năm trăm gallon nước đóng chai tới đây trong một đêm sẽ mất tiền tấn đó!” - Ah Tock thốt lên.

Victoria nhìn anh như muốn nói: *Trông cô mày đây giống kiểu quan tâm đến chi phí lắm hay sao?*

Trong những thời điểm như thế này, Ah Tock không thể nào tin nổi là mình lại có họ hàng với những người như vậy. Suốt cuộc đời mình, anh không tài nào hình dung được tại sao nhà Aakara lại cần phải cho chở loại nước khoáng đặc biệt lấy từ một dòng suối ắt ở nào đó ở Oberland thuộc núi Bern chỉ để cho họ. Lẽ nào nước máy Singapore—được đánh giá thuộc loại tốt nhất trên thế giới—lại không đủ tốt cho những người này? Hay nước khoáng Perrier chẳng hạn! BỐ TIÊN SƯ KHỈ? Liệu những thành viên hoàng gia Thái Lan tinh tế này có lăn ra chết nếu phải uống Perrier không nhỉ?

“Các thứ khác liên quan đến căn phòng thì sao?” - Victoria hỏi.

“Cả đội sẽ tới đây lắp đặt mọi thứ vào sáng mai. Cháu cũng đã thuê hai đơn vị nhà di động, có thể cho đậu đằng sau khu vườn có tường kiểu Pháp. Bác sĩ và y tá có thể đóng tại đây, vì cô không muốn cho họ ở trong nhà.” - Ah Tock báo cáo.

“Không phải là chúng ta không muốn cho họ ở trong nhà, mà vì Alix và Malcolm từ Hong Kong về, rồi nhà Aakara còn mang hết đám người hầu tới nên không còn chỗ ở nữa.”

Ah Tock chả tin. Đây là ngôi nhà tư lớn nhất Singapore—anh chưa bao giờ đếm nổi thực sự ở đây có bao nhiêu phòng ngủ—vậy mà người ta thậm chí còn không tìm được chỗ ở cho nhóm y bác sĩ tận tụy sẽ chuyển tới để chăm sóc cho người mẹ sắp chết của mình?

“Cô Cat sẽ mang tới bao nhiêu người hầu?”

“Thường thì chị ấy sẽ mang tới ba người cho riêng mình, năm nếu đi cùng Taksin, nhưng toàn bộ lũ con trai và con dâu cùng đến thì chúa mới biết được là bao nhiêu người.” - Victoria thở dài.

“Đội Mount E. đã tới từ sáng nay để triển khai công tác đánh giá, và họ nghĩ rằng chỗ tốt nhất để bố trí đơn vị chăm sóc tim mạch là trong nhà kính.” - Anh đáp, cố gắng giải thích với người cô họ.

Victoria lắc đầu một cách cáu kỉnh. “Không, không được. Mẹ sẽ muốn bố trí ở trong phòng ngủ trên gác.”

Đến lúc này, Ah Ling cảm thấy cần phải xen vào. “Nhưng Victoria, nhà kính là chuẩn nhất. Họ sẽ không phải chuyển phu nhân lên gác, chưa nói đến các thứ máy móc và máy phát. Nó sẽ tránh được mọi tiếng ồn từ bên khu phục vụ, và họ có thể lắp đặt tất cả mọi máy móc trong phòng ăn bên cạnh và chỉ cần cho chạy dây qua mấy cánh cửa nhà kính.”

“Đừng tranh cãi vô ích. Nhiều năm trước khi ta đề nghị mẹ chuyển phòng ngủ xuống dưới để bà khỏi phải leo cầu thang, bà đã bảo, ‘Ta không bao giờ ngủ dưới lầu hết. Chỉ có người hầu mới ngủ dưới lầu. Những thành viên duy nhất của gia đình ta có ngủ dưới lầu thì cũng là nằm trong quan tài mà thôi.’ Tin ta đi, bà ấy sẽ bắt lắp mọi thứ trong phòng ngủ cho mà xem.”

Ah Tock phải cố gắng mới không trợn mắt lên. Ngay cả khi đã cận kề cái chết, bà cô Su Yi vẫn tìm cách kiểm soát cả thế giới. Và một chút lòng biết ơn từ Công nương là quá đủ—anh đã làm việc không ngừng nghỉ để toàn bộ những thứ này được xử lý trong thời gian kỷ lục, ấy vậy mà Victoria vẫn không hề nói “cảm ơn” dù chỉ một lần.

Đúng lúc đó, một người hầu khẽ gõ lên cánh cửa đang mở và thò đầu vào.

“Gì thế?” - Victoria hỏi.

“Tôi có lời nhắn dành Ah Ling.” - Cô hầu nói với giọng hết sức khẽ.

“Thế thì vào đây và nói với bà ấy đi. Đừng có đứng thập thò sau cửa như vậy!” - Victoria gắt gỏng.

“Xin lỗi phu nhân.”- C hầu gái đáp, nhìn Ah Ling với vẻ lo lắng. “Um, bên phía bất giác gọi. Bà Alexandra Cheng và gia đình đang tới.”

“Đang tới nghĩa là sao?” - Ah Ling hỏi.

“Họ đang kéo tới nhà ngay bây giờ.”

“Bây giờ? Nhưng họ bảo là tận thứ Năm mới tới đây giống như những người khác mà!” - Ah Ling rên rỉ.

“Ồ, lạy Chúa—hay họ báo cho bà nhầm ngày?” - Victoria nổi đóa.

Ah Ling nhìn ra ngoài cửa sổ và thấy rằng không phải chỉ có mỗi Alix và chồng, Malcolm, bước ra khỏi xe. Có sáu chiếc xe, và toàn bộ cái gia đình quý quái đó ào ra ngoài—Alistair Cheng; Cecilia Cheng Moncur cùng chồng, Tony, và con trai, Jake, và ai đang bước ra khỏi chiếc xe mặc bộ vest vải lanh màu trắng vậy? Ôi lạy Chúa. Không thể nào. Bà nhìn Victoria với vẻ hoảng hốt và thốt lên, “Eddie đang ở đây!”

Victoria rên rỉ. “Alix không hề báo rằng hẳn ta sẽ tới! Chúng ta sẽ nhét hẳn ta vào đâu bây giờ?”

“Không phải chỉ có mỗi ông ấy... Fiona và mấy đứa con cũng ở đây.”

“Chúa lòng lành! Hẳn ta sẽ làm nặng xì lên và lại đòi căn hộ Ngọc Trai. Mà căn đấy thì dành cho Catherine và Taksin khi họ tới đây vào thứ Năm rồi.”

Ah Ling lắc đầu. “Thực ra thì người hầu phu nhân của Catherine ở Bangkok đã gọi cho tôi nói rằng Adam và vợ sẽ lấy căn Ngọc Trai.”

“Nhưng Adam là con út của họ. Thế quái nào mà nó lại được ở căn Ngọc Trai?”

“Có thể vợ Adam là con gái của một ông hoàng nào đó thứ bậc cao hơn Taksin. Vì vậy nên họ phải được ở căn Ngọc Trai.”

“Ồ, ta quên bém mất cái nghi thức vợ vẫn đó. Vậy thì Ah Ling, việc của bà là báo tin này cho Eddie biết.” - Victoria mỉm cười vẻ chế giễu.

MƯỜI

Porto Fino Elite Estates, Thượng Hải

•

Đứng xếp hàng tám tầng theo kiểu quân đội trên bậc thềm của tòa nhà xây bằng đá granite và bê tông là sáu người phục vụ. Thời Colette Bing còn là bà chủ của ngôi nhà này—nhờ vào ông bố chiều con, Jack, nhân viên đều mặc áo thun đen và quần jean đen hiệu James Perse. Nhưng kể từ khi Kitty Pong Tai Bing tiếp quản cơ ngơi rộng lớn này ở giữa trung tâm Porto Fino Elite Estates, cô cho cánh đàn ông mặc đồng phục người hầu thắt nơ đen còn phụ nữ thì mặc trang phục người hầu cổ điển trắng-đen kiểu Pháp.

Khi đoàn xe SUV Audi màu đen đi tới căn nhà, Kitty, cô con gái Gisele, cậu con trai mới sinh Harvard, và các bà vú của lũ trẻ bước xuống xe và hàng người hầu nhất loạt cúi chào trước khi hối hả chạy tới đỡ hết hành lý xuống.

“Ôi! Thật tuyệt khi được về nhà!” Kitty ré lên, chân đá văng đôi sandal Aquazzura màu đỏ tua rua khi bước vào đại sảnh, lúc này đã trở thành một công trường xây dựng với những bộ dàn giáo dựa vào tường, tua nilon làm dấu trên khắp đồ đạc, và những sợi dây treo lộ ra từ trần nhà. Với nỗ lực xóa đi bất cứ thứ gì gợi nhớ tới sở thích của Colette, Kitty đã dành nguyên một năm vừa qua “cộng tác” với Thierry Catroux—nhà thiết kế nội thất lừng danh chỉ làm việc với các tỉ phú—để thiết kế lại từng phân vuông của ngôi nhà này.

“Chồng tôi đâu?” Kitty hỏi Laurent, tay quản lý bất động sản mà cô ta cuồn được từ một điền trang của tỉ phú công nghệ nào đó ở Kona để thay thế cho Wolseley, hầu cận người Anh của Colette vốn từng làm việc cho hoàng tử Michael xứ Kent ở điện Kensington.

“Ông Bing đang làm massage thường nhật, thưa phu nhân.”

Kitty đi về hướng khu spa và bước xuống các bậc thang dẫn tới bể bơi nước mặn trong nhà có những cây cột cẩm thạch chạm trổ bao quanh. Khi cô bước xuống lối đi sơn son dẫn tới phòng trị liệu, cô mỉm cười khi nghĩ tới cảnh toàn bộ chỗ này cũng sẽ sụp đổ--khu spa kiểu Thổ Nhĩ Kỳ lấy cảm hứng từ nhà tắm hơi sẽ được biến thành một spa tuyệt đẹp kiểu Ai Cập mang phong cách vị lai lấy cảm hứng từ bộ phim Stargate. Đây là ý tưởng của riêng cô!

Kitty đi vào căn phòng trị liệu được thắp sáng bởi những ngọn nến thơm và thấy Jack đang nằm úp mặt trên giường massage. Mùi dầu thơm thảo được tràn ngập khắp căn phòng, giọng hát Céline Dion nhẹ nhàng vang lên từ đằng sau. Một nữ trị liệu viên²²* đang làm liệu pháp phản xạ trên bàn chân Jack, trong khi một người khác rón rén dẫm dọc xương sống ông ta như đang đi trên sợi dây thừng, vịn vào những cái cột bắt chéo nhau gắn lên trần để đảm bảo chính xác trọng lượng cơ thể trên phần cơ bắp bị đau của ông chủ.

“Waaah! Đây! Đúng chỗ đây!” - Jack rên lên qua cái gối úp mặt, còn người phụ nữ đứng trên lưng ông ta nhón chân nhấn xuống một phần cơ bên dưới bả vai.

“Có vẻ như ai đó đang hưởng thụ thì phải!” - Kitty nói tròng.

“Ôôii! Ôi! Em đã về!”

“Thế mà em cứ nghĩ là sẽ thấy anh đang chờ đón em cơ đấy!”

“Khi anh nghe nói là máy bay bị trễ chuyến, anh nghĩ... ồ... mình đi massage cái đã!”

“Cái đám quan chức Pháp ngu ngốc kia làm trễ giờ cất cánh mất hai tiếng vì cái bệnh sợ bom nổ ngẩn. Thậm chí bọn họ còn chẳng cho em lên máy

bay của mình, vì vậy em bị kẹt trong cái sân bay gổm ghiếc đó với đám đông.” - Kitty vừa bĩu môi vừa đuổi người trên chiếc ghế dài vải nhung bên cạnh Jack.

“Anh xin lỗi vì em phải ở cùng với đám đông, cưng yêu. Em ở Paris có vui không?”

“Vui quá đi chứ! Anh có biết lúc ở đó em nhận được tin vui gì không?”

“Owwahhh! Nhẹ thôi, chỗ đó nhẹ thôi! Cái gì vậy?”

“Anh sẽ rất vui khi biết rằng cuối cùng thì con gái anh cũng đã lấy chồng.”
- Kitty nói, giọng dầm vẻ châm biếm.

Jack khẽ buông ra một tiếng càu nhàu. “Ummm... thật vậy sao?”

“Thật. Lấy một tay người Anh. Nhưng tất nhiên là anh đã biết rồi chứ?”

“Biết sao được? Colette không nói năng gì với anh gần hai năm nay rồi... chứ không phải từ khi chúng ta cưới nhau đâu.”

“Có vẻ như anh không ngạc nhiên lắm nhỉ?”

“Tại sao anh lại phải ngạc nhiên cơ chứ? Trước sau gì nó chả lấy chồng.”

“Nhưng lấy chồng người Anh?”

“Thì Carlton Bao tuyệt giao với nó, còn Richie Yang thì không chịu lấy nó, vậy nên anh nghĩ lựa chọn của con bé ở Trung Quốc hơi ít. Chuyện của tay này là sao?”

“Chẳng là ai cả. Một tay luật sư hoạt động phi lợi nhuận cố gắng cứu lấy hành tinh này. Em nghĩ vợ cũ của anh sẽ phải chu cấp cho hai đứa nó đến hết đời mất. Anh có biết em còn nghe được chuyện gì nữa không? Bộ váy cưới của Colette giá hai triệu đô đấy.”

“Vớ vẩn nhỉ. Nó được làm bằng vàng à?”

“Thực ra thì có những mảnh vàng được khâu lên váy, và được khảm đá quý. Thật là quá đáng.” - Kitty vừa nói vừa khịt mũi ngửi một cái cốc đựng dung dịch bôi lên cơ thể đặt trên chiếc bàn bên tường và bắt đầu xoa một ít lên cánh tay.

“Ồ, anh nghĩ là con bé có thể làm bất cứ điều gì nó muốn với đồng tiền của nó.”

“Nhưng em tưởng là anh đã cắt đứt hoàn toàn với con bé rồi?”

Jack im lặng một phút, rồi bỗng nhiên rên lên. “AWWWWW! Sao chỗ đó đau thế?”

Người trị liệu dùng ngón cái và ngón trỏ day một điểm trên bàn chân của ông ta rồi nghiêm nghị tuyên bố, “Thưa ngài, đây là túi mật của ngài—nó đang bị viêm. Tôi nghĩ chắc là đêm qua ngài đã đưa quá nhiều cognac và thức ăn dầu mỡ vào cơ thể. Ngài lại ăn hào nướng và mì bào ngư phải không, trong khi tôi bảo ngài không được ăn?”

“Aww! Aww! Bỏ ra! Bỏ ra!” - Jack hét lên.

“Jack, trả lời em đi. Anh bảo tiền của nó nghĩa là sao?” - Kitty nhấn, rõ ràng là lên chỗ đau của ông.

Jack thở dài nhẹ nhõm khi cuối cùng người trị liệu cũng nhấc chân ra. “Colette có thu nhập từ một quỹ tài sản ủy thác. Đây là một phần thỏa thuận khi anh li hôn với Lai Di.”

“Tại sao bây giờ em mới nghe thấy nhắc tới điều đó?”

“Thì anh không muốn làm phiền em với những chi tiết của vụ li hôn chứ sao.”

“Em tưởng Lai Di chỉ nhận được hai tỉ?”

“Đúng thế, nhưng để cô ta ra đi và không gây ầm ĩ gì thêm, anh phải lập cho Colette một quỹ tài sản ủy thác.”

“Ồ vậy sao? Thế quỹ tài sản ủy thác đó trị giá bao nhiêu?”

Jack lẩm bẩm điều gì đó bằng giọng bị nghẹt lại.

“Nói to lên cưng, em không nghe thấy gì cả... anh nói cái gì mà đô la Mỹ đấy?”

“Khoảng năm tỉ.”

“ANH CHO CON GÁI ANH NĂM TỈ ĐÔ LA?”

Kitty đứng bật dậy trên chiếc ghế dài.

“Anh không đưa cho con bé năm tỉ. Con bé nhận được thu nhập từ một quỹ tài sản ủy thác trị giá năm tỉ. Dù sao đi nữa thì tất cả đều bị ràng buộc với cổ phiếu trong các công ty của anh, vì vậy thu nhập của con bé dao động hàng năm tùy theo cổ tức nhận được. Và nó có giá trị suốt đời con bé.”

“Vậy điều gì xảy ra sau khi hết cuộc đời?”

“Nó sẽ được dành cho bất cứ đứa con nào của con bé.”

Bỗng nhiên, hình ảnh Colette và những đứa con lai da trắng trong tương lai bắt đầu tràn ngập trong tâm trí Kitty. Cô có thể nhìn thấy Colette mặc chiếc váy mùa hè màu trắng, chân trần chạy qua cánh đồng ở vùng nông thôn nước Anh với những đứa trẻ tóc vàng đang cười vang. Cô bắt đầu âm thầm giận dữ khi đếm những con số này trong đầu. Ngay cả khi quỹ có nhận được lợi tức một phần trăm ít ỏi của năm tỉ thì điều này vẫn có nghĩa rằng Colette—người mà cô luôn cho rằng được hỗ trợ bởi người mẹ nghèo khổ chỉ có hai tỉ đô la—sẽ nhận được ít nhất năm mươi triệu đô thu nhập ròng

mỗi năm! Và những đứa con ăn ảnh một cách không tự nhiên của cô ta, những đứa trẻ thậm chí còn không biết tới ông ngoại người Hoa của mình, cũng sẽ được hưởng lợi từ khoản này!

“Vậy điều này sẽ khiến chúng ta ra sao?” - Kitty nói với giọng nghiêm nghị.

“Ý em là sao?”

“Nếu như anh đã để dành nhiều tiền đến vậy cho cô con gái yêu của anh, mà nhân tiện nói luôn là sẽ chẳng trò chuyện gì với anh nữa, cùng với đám con cái lai tạp của nó, thậm chí còn chưa được sinh ra, vậy thì anh sẽ làm gì cho những đứa con khác và người vợ khốn khổ của anh?”

“Anh không hiểu em hỏi gì cả. Anh làm gì cho em ư? Anh cày lốt cả dái ra cho em để em có một cuộc sống vô cùng sung sướng và nhận được bất cứ điều gì trái tim em muốn có. Chẳng phải là em vừa mới tiêu mười triệu đô ở Paris hay sao?”

“Chỉ có chín triệu rưỡi thôi—Em là khách ruột của Chanel Privé nên họ giảm giá đặc biệt cho em. Nhưng hãy nói đến những gì xảy ra với anh? Điều gì xảy ra với em?” - Kitty yêu cầu.

“Chẳng có chuyện gì xảy ra với anh cả. Nhưng đừng lo, em sẽ được chăm sóc chu đáo.”

“Anh nói ‘được chăm sóc chu đáo’ nghĩa là sao?”

“Em cũng sẽ có một cái quỹ hai tỉ đô.”

Vậy là tôi còn không đáng giá bằng con gái anh cơ đấy, Kitty tự nhủ, cảm thấy cơn giận của mình trào sôi. “Thế Harvard nhận được bao nhiêu?”

“Harvard là con anh. Tất nhiên nó sẽ nhận được mọi thứ khác, và để anh nhắc cho em nhớ rằng nó sẽ nhận được hơn năm tỉ đô rất nhiều.”

“Thế còn Gisele?”

“Anh không thấy có lý do gì lại phải để cho Gisele cái gì đó. Một ngày nào đó con bé sẽ được thừa hưởng toàn bộ gia sản của nhà Tai.”

Kitty đứng dậy khỏi chiếc ghế dài và bước về phía cánh cửa.

“Thật là thú vị khi biết tất cả những điều này. Giờ thì tôi biết ưu tiên thực sự của anh dành cho nơi nào rồi.”

“Như thế nghĩa là sao?”

“Anh chẳng nghĩ gì đến tôi... hay con cái chúng ta cả.” - Kitty nói, giọng run lên vì xúc động.

“Có chứ sao không!”

“Không, không hề! Anh chẳng nghĩ ngợi gì đến mẹ con tôi cả.”

“Cưng yêu à, đừng có mà vô lý như vậy chứ... ooohhwwhhh... đừng mạnh quá ở đó!” - Jack kêu lên với người trị liệu vừa mới trèo lên chiếc bàn massage và lúc này đang nhắm mắt chìm trong trạng thái lơ đãng ông ta bằng toàn bộ trọng lượng cơ thể dồn trên đôi chân trần.

“Thưa ngài, ngài ngồi quá nhiều—đấy là lý do tại sao hông lại đau đến vậy. Tôi chỉ vừa mới dẫm lên thôi đấy.” - người phụ nữ nhẹ nhàng nói.

“Tôi không thể tin nổi là anh lại cho con gái anh năm tỉ đô như vậy! Sau tất cả những gì con bé làm với anh!” - Kitty khóc lóc.

“Ồi... á... Kitty, em chẳng hiểu gì cả! Colette là con gái duy nhất của anh—con bé nhận được năm tỉ thì có vấn đề gì đâu cơ chứ, trong khi anh đã

cho em tất cả những gì em muốn? Ái ôi!” - Jack rên rỉ.

“Dẫm mạnh hơn lên móng ông ta đi! Và khi đến chỗ hai hòn dái xệ của ông ta thì đứng lại ở đó!” - Kitty hét lên, chạy ra khỏi phòng khóc như mưa.

MƯỜI MỘT

Hong Kong

•

Chloe cuối cùng cũng đã ngủ sau khi anh xoa lưng cho cô bé được nửa giờ, vì vậy Charlie nhẹ nhàng nhón chân đi lên phòng mình. Anh ngồi dựa lưng vào chân giường, hướng về khung cửa sổ kéo dài từ sàn tới trần nhìn ra toàn cảnh cảng Victoria và bấm gọi đường dây riêng của Astrid ở Singapore. Chuông đổ vài lần, và khi Charlie bắt đầu nghĩ rằng anh gọi quá khuya thì một Astrid giọng gái ngủ nhắc máy.

“Xin lỗi em, anh có làm em thức giấc không?” Charlie hơi thì thầm.

“Không, em đang đọc sách. Anh vừa về nhà hả?”

“Anh ở nhà suốt buổi tối mà, nhưng anh đang đập mấy ngọn lửa.”

“Lại là Isabel sao?”

Charlie thở dài. “Không, lần này chẳng liên quan gì tới cô ta cả. Chloe quấy anh suốt mấy tuần nay đòi xem bộ phim này, và tối nay anh đã ngu ngốc để cho con bé cùng Delphine xem... *The Fault in Our Stars* (Khi lỗi thuộc về những vì sao).”

“Em không biết phim này.”

“Anh nghĩ đây là phim cho trẻ em, nhưng tin anh đi, không hề luôn. Một kiểu như làm lại bộ Love Story thời hiện đại.”

“Ôi không. Yêu sớm, kết thúc bi kịch à?”

“Em không hiểu được đâu. Khi bắt đầu nhận ra bộ phim định nói gì, anh cố gắng tắt đi, nhưng hai đứa nó khóc như cha chết, vì vậy anh để cho chúng nó xem tiếp. Chloe thì ám ảnh với nhân vật nam trong phim, thằng bé tóc vàng ngực ngực. Nhưng rồi cuối cùng... lạy Chúa.”

“Cuối cùng là hai đứa đều khóc?”

“Khóc như mưa như gió. Anh nghĩ Delphine sẽ tổn thương suốt đời.”

“Charlie Wu! Con bé mới tám tuổi thôi! Anh nghĩ cái quái gì vậy?” - Astrid nổi đóa.

“Anh biết, anh biết. Do anh lười nên chỉ xem bìa đĩa DVD và đọc hai dòng đầu tiên ở mặt sau. Trông có vẻ vô hại.”

“Lẽ ra anh nên mở *A Clockwork Orange* (Cỗ máy con người) cho mấy đứa xem mới đúng.”

“Anh là một ông bố tồi, Astrid. Đây là lý do tại sao anh cần em trong cuộc đời anh. Mấy đứa trẻ cần em. Chúng cần một sức ảnh hưởng tốt, nhạy cảm bên cạnh.”

“Ha! Em không nghĩ là mẹ em sẽ đồng ý với quan điểm đó đâu.”

“Mấy đứa chúng nó sẽ yêu quý em lắm, Astrid ạ. Anh biết điều đó. Và chúng cũng sẽ yêu quý Cassian nữa.”

“Chúng ta sẽ trở thành *The Brady Bunch*²³* của châu Á, thiếu mất vài đứa con.”

“Anh không chờ được đâu. Nhân tiện, hôm qua anh vừa có một cuộc gặp rất tốt đẹp với luật sư của Isabel. Ổn Chúa, họ không phản đối gì thêm nữa. Em biết đấy, thật kỳ lạ là trò lơ của Isabel ở Singapore lại có lợi cho chúng

ta. Luật sư của cô ta sợ rằng anh sẽ tìm cách giành toàn quyền giám hộ hai đứa con nên đã rút lại hầu hết mọi yêu sách và sẵn sàng đàm phán.”

“Đây là tin tốt lành nhất em nghe được trong cả tuần này đấy.” - Astrid nói, nhắm mắt lại trong giây lát. Chậm rãi nhưng chắc chắn, cô bắt đầu nhìn thấy cuộc đời của cô với Charlie hiện ra một cách rõ ràng. Cô mừng rỡ tưởng cô nằm cuộn mình bên anh trên chiếc giường mới trong căn nhà mới xinh đẹp của họ ở Shek O, cách xa đám đông ở Hong Kong hay Singapore, tắm trong ánh trăng và lắng nghe tiếng sóng vỗ lên những tảng đá trên vách núi bên dưới xa. Cô có thể hình dung cảnh Chloe và Delphine đang xem một bộ phim phù hợp với lứa tuổi trong phòng chiếu phim cùng với đứa em khác mẹ Cassian, chuyền tay nhau một ly to tướng kem gelato.

Giọng nói của Charlie đột nhiên vang lên khiến cô thoát ra khỏi cơn mơ mộng. “Này, ngày mai anh sẽ đi Ấn Độ đấy. Đi thăm mấy nhà máy mới của bọn anh ở Bangalore, và sau đó anh sẽ tham gia trận đấu polo từ thiện ở Jodhpur mà bọn anh tài trợ. Tại sao em không tới đấy vào cuối tuần?”

“Cuối tuần này ư?”

“Đúng vậy. Chúng ta có thể ở chỗ Điện Umaid Bhawan. Em đã bao giờ tới đó chưa? Đây là một trong những cung điện hoành tráng nhất thế giới, và bây giờ thì tập đoàn Taj đang vận hành nơi đây thành một khách sạn cực kỳ kén khách. Shivraj, tương lai sẽ lên ngôi maharaja (tiểu vương), là một người bạn tốt, và anh cam đoan là chúng ta sẽ được đối xử như người hoàng thất.” - Charlie nói.

“Nghe hấp dẫn đấy, nhưng bây giờ thì em chẳng thể nào rời Singapore được khi mà Ah Ma đang ốm nặng như vậy.”

“Chẳng phải là bà đã đỡ hơn đôi chút rồi sao? Và chẳng phải là em đã nói rằng có cả triệu họ hàng đã đêbs Tyersall hay sao? Vài ba ngày thì họ sẽ chẳng nhớ em đâu.”

“Chính là vì có quá nhiều họ hàng đến đây nên họ mới cần có em. Nghĩa vụ của em là giúp tiếp đãi mọi người.”

“Xin lỗi em, anh nhận ra rằng anh quá là ích kỷ. Em thực sự là một vị thánh đối với gia đình. Chẳng qua là anh nhớ em quá.”

“Em cũng nhớ anh. Em không thể tin được là hơn một tháng rồi mình chưa gặp nhau cơ đấy! Nhưng giữa bà nội em và mọi việc diễn ra với Isabel và Michael cùng với đội quân pháp lý đáng yêu của chúng ta, anh có nghĩ rằng tốt hơn hết là bây giờ chúng ta nên im hơi lặng tiếng và đừng để người khác nhìn thấy mình gặp nhau không?”

“Ai mà biết được là chúng ta đang ở Ấn Độ cơ chứ? Anh sẽ bay vào Mumbai, em có thể bay thẳng tới Jodhpur, và chúng ta hoàn toàn lánh mình ở khách sạn đó. Thực ra thì nếu mọi việc diễn ra theo kế hoạch của anh, chúng ta sẽ chẳng bao giờ ra khỏi phòng mình suốt cả cuối tuần này.”

“Nếu mọi việc diễn ra theo kế hoạch của anh? Nghĩa là thế nào vậy, thưa ông Grey?” - Astrid trêu.

“Anh sẽ không kể cho em nghe đâu, nhưng nó sẽ bao gồm bánh mứt chocolate, lông công, và một chiếc đồng hồ bấm giờ loại tốt.”

“Hừm. Em thích cái đồng hồ bấm giờ loại tốt.”

“Đi thôi. Sẽ rất vui đấy.”

Astrid ngẫm nghĩ. “Vậy thì Michael sẽ đón Cassian vào cuối tuần này, còn em thì đang tính sẽ thay mặt gia đình tham dự đám cưới hoàng gia ở Malaysia vào thứ Sáu. Em có thể sẽ bay từ KL sau bữa đại tiệc...”

“Anh sẽ cho chuẩn bị máy bay và chờ em.”

“Khaleeda, cô dâu, là một người bạn thân của gia đình. Em biết cô ấy sẽ để mắt tới em. Em có thể nói rằng em không còn cách nào khác ngoài việc phải ở lại suốt cả cuối tuần để dự tiệc. Em bị lôi kéo.”

“Và anh là chủ mưu của vụ lôi kéo đó. Anh *cần phải* gặp em.” - Charlie nài nỉ.

“Anh thật là một kẻ hư hỏng. Ngay từ thời chúng ta sống ở London trong suốt những ngày còn đi học, anh đã luôn bắt em làm toàn điều xấu xa rồi.”

“Đây là vì anh luôn biết sâu bên trong sâu thẳm con người em muốn được hư hỏng. Thừa nhận đi, em muốn anh đưa em bay tới Ấn Độ, dúi lên người em những viên đá quý, và làm tình với em suốt cả cuối tuần trong cung điện.”

“Thôi, anh đã nói vậy thì...”

MƯỜI HAI

Sân bay Changi, Singapore

•

Khi Nick đẩy chiếc xe chở hành lý vào sảnh đến của Ga số 3, anh thấy một gương mặt quen thuộc đang giơ cao tấm biển ghi dòng chữ Giáo sư Nicholas Young, Esq, Phd. Hầu hết mọi người ở sân bay đều coi anh chàng cầm tấm biển—mặc chiếc áo ba lỗ ACS màu vàng bạc phéch, quần đi bộ Adidas màu xanh nước biển, và dép lê—như một tay lướt ván nào đó được thuê làm tài xế thay thế chứ không phải là người thừa kế của một trong những gia sản lớn nhất Singapore.

“Cậu làm cái gì ở đây thế?” - Nick vừa hỏi vừa ôm lấy người bạn thân Colin Khoo.

“Từ năm 2010 đến giờ cậu đã trở lại đây đâu. Tớ không thể để cậu tới mà không có một bữa tiệc chào đón ra trò được.” - Colin vui vẻ đáp.

“Nhìn cậu kìa! Vẫn rám nắng như ngày nào và lại còn để tóc búi nữa chứ! Bố cậu nghĩ sao về vẻ ngoài này?”

Colin cười nhăn nhó. “Ông ấy ghét cay ghét đắng. Ông bảo tớ giống như một thằng nghiện ma túy, và nếu đây là những năm 1970 và tớ đến sân bay Changi thì chắc rằng ngài Lý sẽ đích thân đến Cục Di trú, tóm lấy tai tớ và kéo đến cửa hiệu cắt tóc gần nhất rồi cạo cho tớ thành botak²⁴* luôn!”

Họ vào chiếc thang máy bằng kính xuống tầng B2, nơi xe của Colin đang đậu sẵn.

“Dạo này cậu lái cái gì vậy? Đây là xe Porsche Cayene à?” - Nick hỏi khi Colin giúp anh chất hành lý lên đằng sau chiếc xe SUV.

“Không, đây là chiếc Macan đời mới của năm 2016. Thực ra thì tới tháng Ba này nó mới được ra mắt, nhưng họ cho tớ bản lái thử đặc biệt này.”

“Hay đấy.” - Nick nói, mở cửa bên ghế phụ. Có một chiếc áo choàng bằng vải cashmere trên ghế.

“Ồ, cứ vứt nó ra đằng sau đi. Của Minty đấy. Mỗi lần ngồi đằng trước là cô ấy lại lạnh cóng. Cô ấy gửi tình yêu của mình, nhân tiện nói luôn—cô ấy đang ở khu nghỉ dưỡng của mẹ tại Bhutan, một nơi tu tập thiền đạo.”

“Nghe hay đấy. Cậu không muốn đi cùng cô ấy à?”

“Khờng, cậu biết nào tớ hoạt động kiểu gì rồi đấy. Tớ là ADHD toàn tập—kiếp này không thể nào thiền nổi. Hình thức thiền của tớ dạo này là võ Muay Thai.” - Colin vừa nói vừa lùi ra khỏi chỗ đỗ xe với tốc độ có vẻ như khoảng 90km/h.

Cố gắng để không hoảng, Nick hỏi, “Vậy là có vẻ như Araminta đã ổn hơn?”

“Ừ... đại loại thế.” - Colin ngập ngừng đáp.

“Thế thì tốt quá. Tớ biết gần đây mọi chuyện đã trở nên khó khăn.”

“Đúng vậy, cậu biết rồi còn gì—trầm cảm đến từng đợt. Và lần sẩy thai này thực sự đã kéo tuột cô ấy xuống mất một thời gian. Cô ấy đang cố gắng đối xử tốt với bản thân, tu tập các thứ, và giảm bớt công việc lại. Bây giờ cô ấy đang gặp một bác sĩ tâm lý cực giỏi, mặc dù bố mẹ cô ấy không vui lắm với điều đó.”

“Vẫn vậy à?”

“Ừ, bố Minty bắt bác sĩ của cô ấy ký vào chồng NDA to tổ bố này, mặc dù cậu biết là tất cả mọi bác sĩ tâm lý đều bị ràng buộc bởi điều khoản bảo mật. Nhưng Peter Lee cần đảm bảo rằng tay bác sĩ sẽ không bao giờ thừa nhận rằng Minty là khách hàng của ông ta, hoặc cô ấy sẽ không bao giờ cần tới một thứ đáng xấu hổ như là điều trị.”

Nick lắc đầu. “Điều làm tớ ngạc nhiên là ở đây vẫn còn coi bệnh tâm thần là điều hết sức ô nhục.”

“‘Ô nhục’ có nghĩa là điều gì đó tồn tại nhưng xã hội mang định kiến về nó. Ở đây, mọi người đều phủ nhận dù rằng nó vẫn tồn tại!”

“Thì đó, điều này giải thích tại sao cậu không bị nhốt lại.” - Nick từng từng nói.

Colin đâm đầu Nick một cái. “Thật tuyệt khi được gặp cậu, được nói to những điều này ra!”

“Chắc là còn người khác để cậu có thể trò chuyện chứ?”

“Chẳng ai muốn nghe nói rằng Colin Khoo và Aramita Lee gặp bất cứ rắc rối nào cả. Bọn tớ quá giàu để không gặp phải vấn đề gì. Bọn tớ là cặp đôi vàng, phải không nào?”

“Các cậu là cặp đôi vàng chứ còn gì nữa. Và tớ đã được thấy những hình ảnh chứng minh cho điều đó!”

Colin khịt mũi, nhớ đến bức ảnh thời trang đáng hổ thẹn chụp cho Elle Singapore khi anh mặc giống như James Bond còn Araminta thì sơn vàng từ đầu tới chân. “Sai lầm lớn nhất của đời tớ là chụp bức hình đó! Tớ sẽ không bao giờ quên được điều đó. Cậu biết đấy, hôm kia tớ đang đi dạo trong nhà vệ sinh ở Paragon thì một tay ở buồng đại bên cạnh bỗng nhìn tớ và nói, ‘Wahlao! Chẳng phải anh là Thần Vàng hay sao?’”

Nick bật cười lớn. “VẬY cậu có cho hẵn số điện thoại không?”

“Mẹ nhà cậu!” Colin đáp. “Thật lạ nha, cậu có đoán được ai là bạn thân của Minty thời gian gần đây không? Kitty Pong!”

“Kitty! Thật sao?”

“Ừ, cô ta là người kết nối Minty với bác sĩ tâm lý đấy. Tớ nghĩ là do Kitty không phải dân ở đây—cô ta không có những quan niệm như bọn tớ, còn Araminta thì cảm thấy rằng có thể trò chuyện thẳng thắn với cô ta bởi vì cô ấy hoàn toàn được giải phóng khỏi cái vòng nhỏ chật chội của bọn tớ. Cô ta không tới Raffles, MGS, hay SCGS^{25*}, và cũng không phải là thành viên của Câu lạc bộ Churchill. Cô ấy giao lưu với đám tĩ phú người nước ngoài.”

“Thế mới phù hợp chứ. Bây giờ cô ấy là bà Jack Bing mà.”

“Ừ, tớ cảm thấy có đôi chút tiếc cho Bernard Tai. Từ chỗ một thằng ngốc, anh ta đã trở thành một người cha tốt, theo như tớ nghe thấy. Nhưng anh ta đã hoàn toàn mang vạ vào thân vì Kitty. Tớ không nghĩ rằng anh ta lại lường được chuyện Jack Bing sẽ xảy ra. Này, con gái anh ta thế nào rồi ấy nhỉ?”

“Colette ư? Biết thế quái nào được. Sau khi cô ta cho đầu độc Rachel, bọn tớ tránh xa cô ta ra. Tớ muốn theo kiện cô ta, cậu biết đấy. Nhưng Rachel không chịu nghe.”

“Hmm... Rachel hẳn là mẫu người biết tha thứ.”

“Thì đúng thế. Và đấy là lý do tại sao tớ lại ở đây. Tớ nhận được chỉ thị cụ thể phải quay về và làm lành với Ah Ma.”

“Vậy ra đây là điều mà cậu muốn?”

Nick ngưng lại một lát. “Tớ không chắc lắm, thành thật mà nói là như vậy. Một phần trong tớ cảm thấy tất cả những chuyện này đã xảy ra từ đời nào đời nào rồi. Cuộc sống thường ngày của bọn tớ cũng chẳng liên quan gì tới bất cứ điều gì xảy ra ở đây. Một mặt, tớ chẳng thể nào quên đi được cách người ta đối xử với Rachel và việc bà tớ không tin tưởng tớ, nhưng mặt khác, chuyện bà có chấp nhận tớ hay không bây giờ lại chẳng liên quan gì cả.”

“Rốt cục thì dường như mọi thứ đều chả liên quan gì đến nhau trước mất mát.” - Colin vừa nói vừa lướt nhanh lên đại lộ East Coast. “Vậy tớ đưa cậu về thẳng chỗ đó, hay cậu có muốn ăn cái gì đã không?”

“Cậu biết đấy, đã muộn rồi nên có lẽ tớ nên về thẳng nhà. Chắc là ở đó sẽ có thức ăn cho chúng ta. Khi mà mọi người đều về đây cả thì tớ nghĩ là nhân viên nhà bếp của Ah Ching hẳn phải đang khuấy thức ăn không ngừng nghỉ.”

“Được thôi. Tyersall Park thẳng tiến! Tớ sắp sửa được chứng kiến hàng trăm xiên thịt nướng chờ sẵn tớ ở đấy. Cậu biết đấy, không phải là tớ bơm vá gì cậu đâu, nhưng tớ thích bà cậu. Bà ấy lúc nào cũng tốt với tớ. Cậu còn nhớ cảnh tớ chạy trốn khỏi nhà sau khi bà dì ghẻ dọa sẽ gửi tớ sang trường nội trú ở Tasmania, còn bà cậu thì cho bọn mình trốn trên ngôi nhà cây ở Tyersall Park không?”

“Đúng rồi! Và sáng nào bà cũng bắt đầu bếp gửi một giỏ đầy đồ ăn sáng ngon lành lên cây.” - Nick phụ họa.

“Ý tớ là vậy đó! Mọi liên tưởng của tớ về bà cậu đều xoay quanh đồ ăn. Tớ sẽ không bao giờ quên món chee cheong fun và char siew bao đựng trên khay tre, và món roti prata mới nướng! Chúng ta được thết đãi như vua ở trên đó! Sau này khi bị đưa về nhà, tớ cứ muốn tìm bất cứ cái cớ nào để được chạy trốn lên ngôi nhà trên cây đó một lần nữa. Đầu bếp nhà tớ chẳng là gì so với đầu bếp nhà cậu cả!”

“Haha! Tớ nhớ là cậu bỏ nhà đi nhiều lần lắm cơ mà.”

“Đúng vậy. Mụ dì ghẻ nhà tớ khiến cho cuộc đời quá ư là khốn khổ. Cậu chỉ bỏ nhà đi có một lần, nếu như tớ nhớ đúng.”

Nick gật đầu khi kí ức bắt đầu trải ra trong tâm trí anh, đưa anh về thời còn là một cậu bé tám tuổi...

Họ đang ăn dở bữa tối, chỉ ba người với nhau. Bố cậu, mẹ, và cậu, trong căn phòng ăn sáng đằng nhà bếp, như những lúc bố mẹ cậu không đãi khách trong phòng ăn chính thức. Thậm chí anh vẫn còn nhớ họ ăn món gì đêm đó. Bak ku teh. Cậu rưới quá nhiều thứ nước xuyết béo ngậy, thơm lừng đó lên cơm, vì vậy nó trở nên lỏng bồng và cậu không muốn ăn nữa, nhưng mẹ cậu nhất quyết bắt cậu phải ăn hết bát đó rồi mới được lấy tiếp. Bà cáu giận hơn thường lệ - có vẻ như cả bố mẹ cậu đều đã quá căng thẳng suốt mấy hôm đó.

Có ai đó phóng xe trên lối đi, rất nhanh, và thay vì đỗ xe bên cạnh cổng vòm đằng trước nhà như mọi vị khách khác, chiếc xe vẫn tiếp tục chạy tới phía sau ngôi nhà, dừng lại đằng sau garaga. Nick nhìn ra cửa sổ và thấy cô Audrey, bạn thân của bố mẹ cậu, bước ra khỏi chiếc Honda Prelude. Cậu thích cô Audrey, cô luôn làm món nyonya kuey ngon nhất trần đời. Phải chăng cô lại mang tới món gì ngon lành để tráng miệng cho tối nay? Cô lao qua cánh cửa hậu, và lập tức Nick thấy rằng gương mặt cô Audrey sừng húp, thâm tím, môi chảy máu. Ống tay áo khoác của cô bị rách, và trông cô thực sự choáng.

“Alamak, Audrey! Có chuyện gì vậy?” - Mẹ cậu thở hỗn hển, trong lúc mấy cô hầu gái lao vào phòng.

Audrey không đếm xỉa gì tới bà, mà nhìn chăm chăm vào bố cậu, Philip. “Hãy nhìn xem chồng tôi đã làm gì với tôi này! Tôi muốn anh thấy con quái vật kia đã làm gì với tôi này!”

Mẹ cậu chạy bổ đến bên cạnh cô Audrey. “Desmond làm điều này ư? Ôi lạy Chúa tôi!”

Bố cậu đứng dậy khỏi bàn. “Nicky, đi lên gác ngay!”

“Nhưng bố—”

“NGAY!” - Bố cậu quát lên.

Ling Jeh chạy tới bên cạnh Nick và dẫn cậu ra khỏi phòng ăn.

“Chuyện gì xảy ra vậy? Cô Audrey có sao không?” - Nick lo lắng hỏi.

“Đừng lo lắng về cô ấy, cứ đi về phòng cậu đi. Tôi sẽ chơi domino với cậu.” - Bà vú trả lời bằng giọng Quảng Đông dịu dàng và đẩy cậu lên gác.

Họ ngồi đó trong phòng cậu khoảng mười lăm phút. Ling Jeh bày domino ra, nhưng cậu quá phân tâm với những âm thanh vang lên từ dưới lầu. Cậu có thể nghe thấy những tiếng la hét ghen ngào của một người phụ nữ đang khóc. Là mẹ, hay là cô Audrey? Cậu chạy ra đầu cầu thang và nghe thấy tiếng cô Audrey hét lên, “Chỉ vì các người là người nhà Young mà nghĩ rằng các người được phép đi lung tung và lang chạ với bất cứ ai hay sao?”

Cậu không tin vào tai mình. Chưa bao giờ cậu nghe thấy một người lớn nào dùng từ tục tĩu như vậy. Từ đó có nghĩa là gì?

“Nick, trở lại phòng ngay lập tức!” - Ling Jeh quát lên và lôi cậu trở lại vào phòng. Bà đóng chặt cửa và bắt đầu chạy quanh, vội vàng đóng mấy khung cửa sổ có che rèm và bật máy lạnh lên. Bỗng nhiên tiếng cóc cóc quen thuộc của một chiếc xe taxi cũ vang lên khi ị ạch leo lên con đường dốc. Nick chạy tới chỗ mái hiên và khi nhoài người ra, cậu có thể thấy chú Desmond—chồng của cô Audrey—đang nhảy bổ ra khỏi xe taxi. Bố cậu bước ra ngoài, và cậu có thể nghe thấy tiếng họ cãi nhau trong bóng tối,

chú Desmond thì cãi, “Cô ta nói láo! Em nói cho anh biết, toàn là lời nói láo!” trong khi bố cậu lăm bắm điều gì đó và rồi bỗng nhiên, cất giọng một cách mạnh mẽ. “Không phải trong nhà tao. KHÔNG PHẢI TRONG NHÀ TAO!”

Đã có lúc chắc là cậu ngủ thiếp đi. Cậu tỉnh dậy, không biết lúc đó là mấy giờ rồi. Ling Jeh đã rời phòng, và máy lạnh đã được tắt nhưng mấy khung cửa sổ che rèm vẫn đóng. Cảm giác nóng đến khó thở. Cậu thận trọng cạy cửa và nhìn thấy bên kia tiền sảnh vệt sáng dưới cánh cửa phòng bố mẹ cậu. Cậu có dám rời phòng mình hay không? Hay là họ sẽ lại lớn tiếng với nhau? Cậu không muốn nghe thấy họ cãi nhau—cậu biết cậu không được phép nghe như vậy. Cậu cảm thấy khát, vì vậy cậu bước ra tới đầu cầu thang nơi đặt chiếc tủ lạnh luôn có đá và một ca nước. Khi mở chiếc tủ lạnh ra và đứng trước nó, cảm nhận hơi mát phả lên cơ thể, cậu nghe thấy tiếng nước nở từ phòng bố mẹ. Bò đến bên cánh cửa, cậu nghe thấy tiếng mẹ bỗng hét lên, “Thách anh dám! Thách anh dám! Anh sẽ thấy tên mình nổi bật trên các trang nhất ngày mai luôn.”

“Thấp cái giọng xuống!” - Bố cậu giận dữ quát lại.

“Tôi nói cho anh biết, tôi sẽ hủy hoại cái tên quý giá của anh! Những gì tôi đã phải chịu đựng gia đình anh bao nhiêu năm nay! Tôi sẽ bỏ đi. Tôi sẽ bỏ đi cùng với Nicky tới Mỹ và anh sẽ không bao giờ được gặp lại nó nữa!”

“Nếu cô đưa con trai tôi đi tôi sẽ giết cô!”

Nicky có thể cảm thấy tim mình đập thành thịch. Từ trước tới nay chưa bao giờ cậu thấy bố mẹ mình giận dữ thế này. Cậu chạy về phòng, lột bộ pajama ra và mặc vào chiếc áo thun có cổ và chiếc quần sooc đá bóng. Cậu lấy hết chỗ tiền ang pow dành dụm trong chiếc két sắt nhỏ của mình ra—790 đô la—và chộp lấy cây đèn pin màu bạc, nhét nó vào lưng quần sooc. Cậu đi ra khỏi cánh cửa dẫn tới mái hiên, nơi có cây ôi lớn phủ lên

tầng hai. Cậu ôm chặt lấy một nhánh lớn, đu người lên thân cây, rồi nhanh chóng tụt xuống đất như đã từng làm hàng trăm lần trước đây.

Nhảy lên chiếc xe đạp mười tốc độ của mình, cậu guồng chân đạp ra khỏi garage và xuống Tudor Close. Cậu có thể nghe thấy tiếng những con chó Alsatian bên nhà hàng xóm bắt đầu sủa, và điều đó chỉ làm cậu đạp nhanh chân hơn mà thôi. Cậu lao xuống con dốc dài đường Harlyn cho đến khi gặp đường Berrima. Tại ngôi nhà thứ hai bên phải, cậu dừng lại trước cánh cổng điện cao bằng thép và nhìn quanh. Hàng rào bê tông có cắm mảnh chai ở trên đầu, nhưng cậu vẫn tự hỏi không biết mình có thể trèo lên nổi không, rồi bám lấy gờ và đẩy mình qua nhanh để khỏi bị cửa đứt. Cậu vẫn đang hết hơi do chạy trốn. Một lính gác người Malaysia bước ra khỏi buồng gác bên cạnh cánh cổng, ngạc nhiên khi thấy một cậu bé đứng đó vào lúc hai giờ sáng.

“Cậu muốn gì vậy nhóc?”

Người lính gác đêm này không biết cậu. “Cháu cần phải gặp Colin. Chú có thể báo với cậu ấy rằng Nicky đang ở đây được không?”

Người lính gác bối rối trong giây lát, nhưng rồi anh vẫn vào buồng gác và nhấn điện thoại lên. Vài phút sau, Nick có thể nhìn thấy ánh điện sáng lên trong nhà, và cánh cổng sắt bắt đầu trượt sang để mở cùng với một tiếng va khe khẽ. Khi Nick bước theo lối đi về phía ngôi nhà, đèn hành lang bật sáng và cánh cửa chính mở ra. Bà nội người Anh của Colin, bà Winifred Khoo, người luôn khiến cậu nghĩ tới một phiên bản mập hơn của Margaret Thatcher, đứng ở cửa ra vào mặc chiếc váy chần bằng lụa trái đào.

“Nicholas Young! Mọi chuyện không sao chứ?”

Cậu chạy ào tới chỗ bà và hỗn hển thốt lên, “Bố mẹ cháu đánh nhau! Họ muốn giết lẫn nhau, và mẹ cháu muốn đưa cháu đi xa!”

“Bình tĩnh, bình tĩnh nào. Không ai đưa cháu đi đâu hết.” - Bà Khoo nhẹ nhàng nói, vòng tay ôm lấy cậu. Nỗi căng thẳng dồn nén suốt đêm bật ra, và cậu bắt đầu khóc như mưa như gió.

Nửa giờ sau, khi cậu ngồi trên chiếc ghế ngang trong thư viện trên gác, thưởng thức món kem vanilla có ga cùng với Colin, thì Philip và Eleanor Young đến dinh thự nhà Khoo. Cậu có thể nghe thấy giọng nói lịch thiệp của họ khi nói chuyện với Winifred Khoo trong phòng khách dưới lầu.

“Tất nhiên là con trai chúng tôi đã phản ứng quá mức. Tôi nghĩ rằng thằng bé bỏ chạy vì trí tưởng tượng của nó.”

Cậu có thể nghe thấy tiếng mẹ cười lớn, nói bằng thứ giọng Anh mỗi khi bà trò chuyện với người phương Tây.

“Dù sao đi nữa thì tôi vẫn nghĩ rằng có lẽ thằng bé nên ở lại đây qua đêm.” - Winifred Khoo nói.

Đúng lúc đó, mọi người nghe thấy tiếng một chiếc xe nữa đỗ lại ở lối đi phía trước. Colin bật tivi lên, cho thấy một màn hình camera an ninh chiếu cảnh một chiếc Limousin Mercedes 600 Pullman màu đen oai vệ chạy tới cửa trước. Một Gurkha cao lớn mặc đồng phục nhảy ra và mở cánh cổng dành cho khách.

“Đấy là Ah Ma của cậu!” - Colin phấn khởi nói, và hai cậu bé chạy tới lan can để nhìn trộm xem chuyện gì xảy ra dưới lầu.

Bà Su Yi bước vào nhà cùng với hai người hầu gái đi theo, và bà vú của Nick, Ling Jeh, cũng đột ngột xuất hiện, cắp theo ba chiếc hộp lớn đựng bánh trung thu. Nick nghĩ chắc hẳn Ling Jeh đã báo cho bà cậu biết chuyện xảy ra ở nhà. Ngay cả khi bây giờ làm việc cho bố mẹ cậu, lòng trung thành tuyệt đối của bà ấy vẫn luôn dành cho Su Yi.

Đeo cặp kính màu thương hiệu, bà Su Yi mặc bộ vest lanh màu hồng thanh lịch cùng chiếc áo khoác cao cổ diềm đăng ten, trông cứ như vừa đi phát biểu ở Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc về. “Tôi phải xin lỗi vì đã làm phiền mọi người như thế này.” - Cậu nghe bà cậu nói với Winifred bằng thứ tiếng Anh chuẩn. Nick không biết là bà nội mình có thể nói tiếng Anh tốt đến vậy. Cậu thấy bố mẹ mình đứng sang một bên với vẻ mặt sững sờ, kiềm chế.

Ling Jeh trao cho Winifred chồng hộp thiếc vuông vắn.

“Ơn Chúa, thứ bánh nổi tiếng của Tyersall Park! Bà thật là hào phóng quá!” - Winifred nói.

“Có gì đâu. Tôi rất lấy làm cảm kích khi bà gọi cho tôi. Giờ thì Nicky đâu rồi?” - Bà nội cậu hỏi. Nick và Colin chạy trở lại thư viện, giả vờ như không hề nghe thấy gì cho đến khi hai đứa được bà vú của Colin đưa xuống lầu.

“Nicky, con đây rồi!” - Bà nội cậu nói. Bà đặt tay lên vai cậu và nói, “Giờ thì hãy cảm ơn bà Khoo đi nào.”

“Cháu cảm ơn bà Khoo. Chúc ngủ ngon, Colin!” - Cậu vừa nói vừa toe toét cười, trong lúc bà dẫn cậu ra cửa trước vào chiếc xe Mercedes. Bà lên xe sau cậu, và Ling Jeh cũng vào, ngồi trên chiếc ghế gấp ở hàng giữa chiếc limousine dài cùng với mấy người hầu gái. Khi cửa xe chuẩn bị đóng lại, bố cậu chạy ra. “Mẹ, mẹ định đưa Nicky tới...”

“Wah mai chup!”²⁶* Su Yi nói gọn lỏn, quay đi trong lúc người cận vệ đóng chặt cửa lại.

Khi chiếc xe ra khỏi dinh thự Khoo, cậu hỏi bà nội bằng tiếng Quảng Đông, “Chúng ta đi về nhà bà ạ?”

“Đúng vậy, ta đưa con về Tyersall Park.”

“Con được ở đó bao lâu?”

“Con muốn ở bao lâu thì ở.”

“Bố mẹ có tới tìm con không?”

“Chừng nào họ biết cách xử sự thì được.” – Bà Su Yi trả lời. Rồi bà nội vươn tay ra, kéo cậu lại gần, và cậu nhớ là lúc đó cậu thấy ngạc nhiên với cử chỉ này, với sự mềm mại của cơ thể bà khi cậu dựa vào người bà trong khi chiếc xe hơi lắc lư chạy trên con đường tối tăm đầy lá.

Và bây giờ trong thoáng chốc, Nick lại thấy mình trên con đường tối tăm đó, hơn hai thập kỷ sau, với Colin đằng sau tay lái chiếc xe Porsche. Khi chiếc xe rẽ dọc đại lộ Tyersall, Nick cảm giác như anh biết từng khúc quanh, từng ổ gà của con đường - cú nghiêng đột ngột khiến tầm mắt của họ ngang với những thân cây cổ thụ xù xì, những tán lá phủ dày đặc khiến nơi này mát rượi ngay cả trong những ngày nóng nực nhất. Chắc hẳn anh đã đi bộ hoặc đạp xe dọc lối đi hẹp này hàng ngàn lần khi còn là một đứa trẻ. Lần đầu tiên anh nhận ra mình đang háo hức được trở về nhà, và nỗi đau anh cảm nhận trong mấy năm vừa qua đang phai mờ dần. Dù cho không nhận ra điều đó thì anh cũng đã tha thứ cho bà nội mình rồi.

Chiếc xe dừng lại trước cánh cổng quen thuộc của Tyersall Park, và Colin phấn khởi thông báo với người lính gác đang tới gần, “Xe chở Nicholas Young.”

Gurkha đội khăn vàng liếc qua cửa sổ trước nhìn hai người rồi nói, “Tôi xin lỗi, nhưng đêm nay chúng tôi không tiếp thêm bất cứ khách nào nữa.”

“Chúng tôi không phải khách. Đây là Nicholas Young cơ mà. Đây là nhà của bà nội anh ấy.” - Colin cương quyết.

Nick vươn người ra phía ghế lái, cố gắng nhìn rõ hơn người lính gác. Anh không nhận ra người này, chắc hẳn anh ta bắt đầu làm việc cho Tyersall

Park sau lần cuối cùng anh tới đây. “Này, tôi không nghĩ là chúng ta đã từng gặp nhau. Tôi là Nick, mọi người đang chờ tôi trên nhà.”

Người lính gác quay đi và trở lại chòi gác một lúc. Anh ta quay lại cùng với một tập giấy màu nâu và bắt đầu lướt qua các trang. Colin quay sang Nick và cười khúc khích vẻ hoài nghi. “Cậu có tin được điều này không?”

“Tôi xin lỗi, nhưng tôi không thấy tên anh nào ở đây cả, và thời điểm này chúng tôi phải đề cao cảnh giác. Tôi e rằng sẽ phải yêu cầu các anh quay lại.”

“Xem nào, có Vikram ở đây không? Anh có thể vui lòng gọi Vikram được không?” - Nick hỏi, bắt đầu mất kiên nhẫn. Vikram, người phụ trách đơn vị bảo vệ trong suốt hai thập niên qua, sẽ nhanh chóng chấm dứt sự ngớ ngẩn này.

“Đại úy Ghale giờ này đã hết ca rồi. Anh ấy sẽ trở lại vào tám giờ sáng mai.”

“Vậy thì gọi cho anh ấy đi, hoặc gọi cho bất cứ người phụ trách nào đang trực ấy.”

“Thế thì là trung sĩ Gurung.” –N gười lính gác nói, rút bộ đàm ra. Anh ta bắt đầu nói bằng tiếng Thepali vào máy, và vài phút sau, một sĩ quan xuất hiện từ trong bóng tối, hẳn là đến từ chòi gác chính phía cuối đường.

Nick lập tức nhận ra anh ta. “Này Joe, tôi đây, Nick đây! Anh bảo bạn anh cho chúng tôi qua với?”

Người lính vạm vỡ trong bộ đồng phục màu olive được hồ cứng bước tới cửa sổ bên phía ghế phụ với nụ cười rạng rỡ. “Nicky Young! Thật tuyệt khi được gặp lại anh! Bao lâu rồi ấy nhỉ? Bốn, năm năm nay rồi?”

“Lần cuối tôi về là năm 2010. Đây là lý do tại sao anh bạn này lại không biết tôi.”

Trung sĩ Gurung dựa người vào cửa sổ xe. “Nghe này, chúng tôi có lệnh đặc biệt ở đây. Tôi không biết phải giải thích thế nào, nhưng chúng tôi không được phép cho anh vào.”

MƯỜI BA

Tyersall Park, Singapore

•

Trước đó hai mươi bốn giờ . . .

“Ba, bốn, năm.” - Eddie đếm khi đứng bên cạnh cửa sổ trong phòng giải lao trên gác, nhìn xuống con đường bên dưới. Có năm chiếc xe trong đoàn - thực tế là bốn, nếu như không tính chiếc xe tải nhỏ chở toàn bộ các cô hầu đi sau cùng. Bà bác Catherine và gia đình vừa mới từ Bangkok bay tới, và Eddie ngạc nhiên vì thấy đoàn của họ có quá ít xe. Dẫn đầu là một chiếc Mercedex S-Class màu trắng mang biển ngoại giao, rõ ràng là do đại sứ quán Thái Lan cấp, nhưng những chiếc còn lại thì đủ loại: một chiếc SUV BMW X5 đằng sau chiếc Benz, một chiếc Audi trông ít nhất đã mua được năm năm, và chiếc cuối cùng, thậm chí anh còn không biết là loại xe gì luôn - một loại xe sedan bốn chỗ không phải của châu Âu, một loại xe không nằm trong danh sách những phương tiện có thể chấp nhận được của anh.

Hôm qua, khi anh cùng gia đình từ Hong Kong tới đây, trợ lý riêng của anh là Stella đã bố trí một đoàn sáu chiếc Range Rover Carpathian Grey giống hệt nhau, tạo nên một cuộc đổ bộ ấn tượng khi gia đình nhà Cheng đến cổng trước Tyersall Park. Hôm nay, anh cảm thấy xấu hổ cho bác Catherine và gia đình bà. Chồng của bác, ông M.C. Taksin Aakara,^{27*} là một hậu duệ của vua Mongkut nên Eddie nhớ từng chi tiết của cuộc viếng thăm Thái Lan gần đây nhất, hồi anh mười chín tuổi, giống như mới vừa hôm qua vậy: Khu biệt thự lịch sử rải ngồn ngang nằm sâu trong một thiên đường vườn tược trên đôi bờ dòng sông Chao Phraya; cách mà mỗi người anh họ James, Matt, và Adam đều có ba người hầu phủ phục dưới chân họ như thể họ là

những vị tiểu thần, sẵn sàng phục vụ bất cứ ý thích nào của họ; đoàn xe BMW màu xanh đại ngàn nằm ườn trước sân sẵn sàng chở họ tới câu lạc bộ polo, tennis, hay bất cứ câu lạc bộ khiêu vũ nào sôi động nhất Sukhumvit; và Jessianne, cô chị họ quyến rũ có đêm đã thổi cho anh trong nhà vệ sinh trên gác một quán pizza ở Hua Hin.

Vậy thì tại sao mấy người nhà Aakara lại tới trong những chiếc xe rách rưới đến vậy? Và chờ chút, chuyện quái quỷ gì đang xảy ra bên ngoài thế? Viên quản gia Sanjit và toàn bộ gia nhân, kể cả mấy người lính gác Gurkha, đều mặc đồng phục mới cứng và tập hợp dọc lối vào phía trước! Còn Ah Ling và bác Victoria cũng có mặt trong đoàn đón tiếp này nữa chứ! Bố tiên sư khi, tại sao họ không làm điều này với gia đình anh khi tới đây hôm qua?

Eddie bực mình thấy bố mẹ anh cũng đã ra ngoài, vì vậy anh quyết định chẳng việc gì anh phải tham gia với họ cả. Ông Chúa là Fiona đã đưa lũ trẻ đi vườn thú, nếu không thì chắc chắn bọn họ cũng đã tham gia vào trò ngớ ngẩn này rồi và khiến cho nhà Aakara cảm thấy họ thực sự bố đời. Anh ngồi xuống để khỏi phải nhìn nữa và giấu mình trong sảnh phục vụ, chờ mọi người lên gác, biết rằng phong tục tại Tyersall Park luôn là mời khách thưởng thức món trà nhãn lạnh ở trong phòng khách khi vừa mới tới. Hai người phục vụ đi qua cùng những chiếc xe đẩy đầy ly thủy tinh và những ấm samovar đựng trà, bối rối khi thấy Eddie nấp trong sảnh. Anh nhìn họ và suyt, “Không thấy tôi nhé! Tôi không ở đây!”

Khi Eddie bắt đầu nghe thấy giọng nói vọng lên từ phía cầu thang, anh nhẹ nhàng đi vào phòng khách, tay hồ hững đút vào túi chiếc quần Rubinacci màu hồng da cam. Bà Cat là người tới đầu cầu thang lớn trước tiên, luôn miệng huyền thuyên một cách hào hứng với mẹ anh bằng giọng nói du dương kiểu nữ sinh tu viện đặc trưng của mình.^{28*} “Thật ngạc nhiên khi thấy dì và Malcolm ra tận đây! Chị nghĩ mọi người tối nay chưa tới cơ đấy?”

“Kế hoạch là vậy, nhưng Eddie đã thu xếp cho bọn em bay tới đây hôm qua bằng máy bay riêng.”

“Wah, gum ho maeng!”²⁹* Catherine nói, khi một người phục vụ đến gần mang theo chiếc khay bạc đầy những ly cao đựng trà nhãn đá.

Eddie nhìn kỹ bác mình một lát khi bà ngồi xuống cạnh mẹ mình trên chiếc ghế đi vắng, sững sốt thấy hai chị em gái họ khác nhau quá nhiều. Vóc dáng thể thao, chắc nịch của bác Cat thật đáng ghen tị đối với một người phụ nữ ở độ tuổi bảy mươi, ngược hẳn lại với bộ khung xương xấu, suy dinh dưỡng kiểu trưởng giả của các bác và dì khác. Thật không may là bà lại giống các chị em của mình về phương diện thời trang - trong một lần làm từ thiện, có thể Eddie đã mô tả phong cách của bà là “lập dị.” Hôm nay, trông bà xấu đầu xấu đốn trong bộ vest lụa vuông vắn màu tím, rõ ràng là hàng đặt may và rõ ràng là cũ cách đây cả vài thập kỷ, đôi dép sandal hở ngón Clarks màu bunn, và cặp kính hai tròng Sophia Loren màu hơi xanh dương mà anh đã thấy bà đeo hàng chục năm nay.

Trông thấy anh, Catherine thốt lên, “Lạy Chúa lòng lành, Eddie, suýt thì ta không nhận ra con. Trông có vẻ như con giảm cân được đôi chút rồi thì phải!”

“Cảm ơn bác đã để ý thấy, bác Cat! Vâng, năm rồi cháu vừa giảm được khoảng tám ký.”

“Thế thì tốt quá! Và mẹ cháu bảo cháu đưa cả nhà bay qua đây ngày hôm qua à?”

“Vâng, cháu đang tham gia Diễn đàn Kinh tế Thế giới ở Davos với tư cách là một đại biểu chính thức thì khách hàng của cháu là Mikhail Kordochevsky - bác biết đấy, một trong những người giàu nhất nước Nga - cứ nhất quyết bắt cháu phải mượn máy bay Boeing công vụ của anh ấy khi nghe tin về cơn đau tim của Ah Ma. Và bác biết đấy, chiếc máy bay thật là

lớn, cháu nghĩ thật tiếc nếu như cháu là hành khách duy nhất. Vì vậy thay vì bay thẳng về Singapore, bọn cháu vòng về Hong Kong để đón cả nhà.”

Catherine quay sang em gái mình. “Em thấy chưa, Alix, chị chả biết là em cứ kêu ca gì nữa - con trai em thật là chu đáo!”

“Vâng, chu đáo lắm.” - Alix bồi vào, cố gắng ngăn chặn ký ức Eddie quất mình hôm qua trên điện thoại: *Mẹ có hai tiếng để đưa mọi người ra sân bay Hong Kong nếu không con sẽ đi luôn đấy! Anh bạn đặc biệt của con đang cho chúng ta một đặc ân là cho mượn chiếc máy bay đặc biệt của anh ấy, mẹ biết đấy! Và vì Chúa, lần này hãy mang theo quần áo và đồ trang sức tử tế nhé! Con không muốn bị hiểu lầm là một khách du lịch đại lục khi đi cùng mọi người ở Singapore đâu đấy! Lần trước chúng ta đã bị phục vụ kém ở điện Crystal Jade vì cách ăn mặc của mọi người rồi đấy!*

“Thế đoàn mình bay như thế nào?” - Eddie hỏi, tự nhủ những ngày này nhà Aakara kiếm được kiểu máy bay riêng nào.

“À, Hàng không Thái Lan hôm nay có một chuyến giá đặc biệt. Nếu mua ba vé phổ thông thì được miễn phí một người. Vì vậy cả nhà ta tiết kiệm được khối tiền. Nhưng rồi khi tới sân bay thì người ta nhận ra bác Taksin, vậy là họ nâng cả nhà lên vé hạng nhất.”

Eddie không thể tin nổi vào tai mình. Nhà Aakara không bao giờ đi máy bay thương mại - kể từ khi ông bác rể Taksin trở thành tùy viên đặc biệt của Không quân Thái Lan hồi những năm 1970. Đúng lúc này, Eddie thoáng thấy ông bác đang vào phòng khách cùng với bố mình. Đã nhiều năm rồi anh chưa gặp, nhưng có vẻ như ông chẳng già đi chút nào - ông lớn tuổi hơn bố anh nhưng trông trẻ hơn bố cả chục tuổi. Gương mặt quanh năm r ám nắng của ông không một nếp nhăn, và ông vẫn giữ được vóc dáng thẳng đứng, nhanh nhẹn của một người đã quen với việc gặp gỡ mọi người. Giá mà bố anh không khom người như vậy, và giá như ông ăn mặc được như ông anh đồng hao Taksin!

Eddie vẫn luôn ngưỡng mộ phong cách sang trọng của bác rể, và trong những chuyến thăm Bangkok suốt thời niên thiếu của mình, anh đã tìm cách len vào tủ đồ của ông để kiểm tra hết tất cả mọi nhãn hiệu trên quần áo - việc này không hề đơn giản khi có bao nhiêu là người hầu phiền phức ẩn náu khắp mọi nơi. Hôm nay, bác Taksin vận một chiếc áo sơ mi màu cam nhạt được may không chê vào đâu được - xét theo loại vải bông Sea Island thì nhiều khả năng là của Ede&Ravenscroft - mặc cùng một chiếc quần vải bông xanh nước biển và một đôi giày lười buộc dây đánh bóng loáng. Có phải là Gaziano & Girling không, hay là Edward Green? Sau này phải hỏi ông ấy mới được. Và quan trọng nhất, hôm nay ông Taksin đeo loại đồng hồ gì? Anh nhìn tay áo ông, tưởng sẽ thấy một chiếc Patek, Vacheron, hay Breguet nhưng lại hoảng hồn thấy một chiếc Apple Watch bám lấy cổ tay dựng. Lạy Chúa, sụp đổ cả hình tượng!

Đằng sau Taksin là con trai ông, Adam, người mà Eddie không biết rõ lắm vì cậu ta ít hơn cả chục tuổi. Là con cưng của gia đình, Adam hơi mỏng cơm và mang những nét thanh tú gần như con gái. Trông cậu ta giống như một thần tượng nhạc pop người Thái, thêm vào đó lại mặc chiếc quần jean mỏng quẹt và chiếc áo sơ mi đặc trưng của Hawaii. Eddie không ấn tượng gì cả. Nhưng gượng đã, ai như kẻ quyến rũ mà anh nhất định phải giành lấy kia? Thờ thần đi lên cầu thang là một cô gái có nước da trắng như thạch cao và mái tóc đen dài ngang hông. Ít ra thì đây cũng là người có phong cách - cô gái mặc bộ áo liền quần cộc tay Emilia Wickstead màu xanh lơ, đôi boots da lộn đến mắt cá màu xanh dương, và vắt vẻo trên vai là một chiếc túi xách mà Eddie dám chắc là phải chờ tới ba năm mới mua nổi. Đây hẳn là cô vợ mới của Adam, công chúa Piya, người mà mẹ anh không kìm nổi lời tán dương sau khi dự đám cưới họ vào năm ngoái.^{30*}

“Bác Taksin! Thật tuyệt khi được gặp bác! Và Adam nữa - lâu lắm không gặp!” - Eddie phấn khởi vỗ lên lưng người anh họ. Adam quay sang vợ và nói, “Đây là người con đầu của dì Alix, Eddie, cũng ở Hong Kong đấy.”

“Công chúa Piya, thật vinh dự được gặp chị!” - Gập người về phía trước, Eddie nắm lấy tay cô và cúi xuống hôn.

Adam khịt mũi gần như không thể nhận thấy, trong khi Piya bật lên cười khúc khích trước dáng vẻ khoa trương một cách lố bịch của Eddie. “Thôi nào, chỉ là Piya thôi. Chỉ có con và cháu đức vua mới dùng loại tước hiệu chính thống này. Tôi chỉ là một người có họ xa.”

“Tôi tin là chị đang quá khiêm tốn thôi. Ý tôi muốn nói rằng, anh chị đã được cấp căn Pearl Suite!”

“Là cái gì?” - Piya hỏi.

Không để cho Eddie trả lời, Adam xen vào, “Đây là căn phòng ngủ mà mọi bức tường đều được khám trai. Khá là đặc biệt.”

“Vâng, vì căn hộ mệnh mông nhiều phòng này thực sự hoàn hảo cho gia đình. Vợ và ba đứa con của tôi thường ở đó khi chúng tôi tới thăm.” - Eddie không cưỡng được nói thêm vào.

“Thế bây giờ chú ở phòng nào?” - Adam hỏi.

“Bọn tôi ở phòng Yellow. Rất là... ấm cúng.”

Piya nhăn trán. “Adam, em thấy điều này không ổn lắm. Chúng ta phải chuyển sang một phòng ngủ khác để cho Eddie và gia đình chú ấy ở trong căn hộ lớn này.”

“Nhưng chị là khách hoàng gia danh dự của chúng tôi! Chị phải được ở căn Pearl Suite. Tôi không định ám chỉ điều gì khi nói vậy cả. Constantine, Augustine, và Kalliste đang rất vui vẻ khi được ở chung giường với nhau, còn Fiona thì thậm chí đêm qua còn ngủ được ba tiếng cơ đấy.”

“Ôi trời, em không thể nào cảm thấy thoải mái trong căn Pearl Suite khi biết điều đó. Adam, anh có thể xử lý được việc này không?” - Piya cả quyết.

“Tất nhiên. Anh sẽ báo với Ah Ling ngay khi gặp bà ấy.” - Adam trả lời.

Eddie mỉm cười duyên dáng. “Hai anh chị thật tốt bụng quá. Giờ thì mấy anh kia đâu rồi? Em tưởng là hôm nay cả nhà sẽ đến mà. Có cả một xe tải mười tám bánh chở hải sản đang chờ họ.”

Adam nhìn anh với vẻ khó hiểu. “Piya và tôi là hai người duy nhất tới đây cùng với bố mẹ. Jimmy, như chú biết đấy, là bác sĩ, vì vậy không dễ gì mà anh ấy có thể rời bỏ công việc được, còn Mattie thì đang đi trượt tuyết cùng gia đình ở Verbier.”

“À, em cũng vừa mới ở Thụy Sĩ! Em đang ở Davos, là đại biểu chính thức của Diễn đàn Kinh tế Thế giới.”

“Ồ, hai năm trước tôi tới Davos rồi đấy.” - Piya nói.

“Thật sao? Chị làm gì ở đó?”

“Tôi có bài nói chuyện ở IGWEL.”

Eddie sững sốt mất một lát trong khi Adam tự hào giải thích, “Piya là nhà nghiên cứu virus làm việc cho WHO³¹* ở Bangkok - cô ấy chuyên về các virus ký sinh theo muỗi như sốt rét và sốt xuất huyết, và cô ấy đã trở thành một trong những tác giả hàng đầu viết về bệnh nhiệt đới.”

Piya mỉm cười e thẹn. “Ồ, Adam chỉ phóng đại thôi, tôi chả phải tác giả gì đâu - tôi chỉ là một người trong nhóm thôi. Cái người đăng kia mới trông giống như một tác giả kìa.”

Eddie quay sang và thấy giáo sư Oon, vẫn đang cọ rửa trước khi phẫu thuật, bước vào phòng khách. Catherine đứng dậy khỏi ghế đi vắng và bước vội tới chỗ ông. “Francis! Gặp ông tốt quá. Hôm nay mẹ tôi thế nào?”

“Hiện tại sự sống của bà vẫn ổn.”

“Chúng tôi có thể vào thăm được chưa?”

“Bà ấy đang lúc tỉnh lúc mê. Tôi sẽ cho bốn người vào thăm, nhưng mỗi lần hai người và mỗi lần chỉ được năm phút thôi.”

Alix nhìn chị mình. “Đi thôi. Cả anh Taksin, Adam và Piya đi cùng chị đi. Em đã ở cùng mẹ sáng nay rồi...”

“Hôm nay con chưa được gặp Ah Ma.” - Eddie xen vào. “Bác sĩ Oon, chắc là thêm một người nữa vào không sao chứ?”

“Được, tôi sẽ cho cậu vào vài phút sau khi những người còn lại đã ra ngoài, nhưng chỉ được vài phút thôi đấy. Hôm nay chúng tôi không muốn tạo thêm bất cứ căng thẳng nào cho bà ấy.” - Ông bác sĩ nói.

“Tất nhiên rồi. Tôi sẽ không nói gì hết.”

“Eddie, cháu sẽ cầu nguyện một chút cho Ah Ma khi vào thăm bà chứ?” – Bà Victoria đột nhiên hỏi.

“Chắc chắn rồi, cháu có thể làm được điều đó.” - Eddie hứa.

Năm người bọn họ đi về phía hành lang tới khu vực dành riêng cho Su Yi. Phòng khách bên cạnh phòng ngủ của bà đã được biến thành một đơn vị chăm sóc tim mạch, trong đó nửa phòng đã trở thành khu vực chuẩn bị cho điều dưỡng còn nửa kia thì chất đầy các loại máy móc y tế. Một vài bác sĩ và y tá hội ý qua một dãy màn hình máy tính, phân tích từng tiếng bíp trong các tín hiệu sự sống của bệnh nhân siêu VIP này, trong khi các người hầu

riêng của bà Su Yi lượn qua lượn lại trước cửa, sẵn sàng lao vào đón ý ngay khi bà chủ chớp mắt. Giây phút nhìn thấy hoàng tử Taksin đến gần, họ đã tụt xuống sàn, phủ phục sát đất. Eddie thấy ruột gan thắt lại với cảm giác trộn lẫn giữa sợ hãi và ghen tị khi nhận thấy bác gái và bác rể mình bước qua các người hầu, thậm chí còn không để ý đến cử chỉ của họ. Tổ sư bố nhà nó chứ, sao anh lại không được sinh ra trong gia đình đó?

Trong khi Catherine và Taksin đi vào phòng bà Su Yi, Eddie chờ ở sảnh cùng với Adam và Piya. Ngồi bên cạnh Piya trên chiếc ghế dài Ruhlmann bọc nhung, anh thì thào, “Như vậy, tôi cho là chị có một chiếc thẻ IGWEL?”

Piya bối rối trong chốc lát. “Xin lỗi, chú đang nói tới Davos hả?”

“Đúng vậy. Khi chị tới Davos hai năm về trước, người ta đưa cho chị loại thẻ nào vậy? Loại trắng có đường kẻ xanh ở dưới, hay là loại thuần màu trắng có tem ba chiều?”

“Tôi e là không thể nhớ nổi nó trông thế nào nữa.”

“Thế chị làm gì với nó?”

“Tôi đeo vào thôi,” - Piya kiên nhẫn trả lời, tự hỏi thế quái nào mà em họ chồng mình lại chú tâm đến cái thẻ một cách kỳ lạ đến thế.

“Ý tôi là sau hội nghị thì chị làm gì với chiếc thẻ đó?”

“Ờ... chắc là tôi đã vứt nó đi hoặc là bỏ lại trong phòng khách sạn.”

Eddie nhìn cô với vẻ hoài nghi. Tấm thẻ Davos của anh được gấp lại và đặt trong một cái túi đặc biệt cùng với chiếc đồng hồ Roger W. Smith³²* được giải và khuy áo măng sét quý giá làm bằng sapphire và bạch kim. Anh đã nôn nóng cho đóng khung ngay lập tức sau khi quay trở về Hong Kong. Anh im lặng một vài giây trước khi hướng sự chú ý của mình sang Adam.

“VẬY dạo này anh làm gì? Anh có làm việc không hay chỉ sống cuộc đời thành thơi thôi?”

Adam cảm thấy khó chịu, nhưng anh được giáo dục quá tốt nên

không để lộ bất cứ phản ứng nào. Tại sao lại có quá nhiều người đến vậy cho rằng chỉ vì mang tước hiệu hoàng gia mà anh không cần phải làm việc để kiếm sống? “Tôi làm trong ngành F&B. ³³† Tôi có một nhà hàng ở Central Embassy, là trung tâm thương mại mới nhất trong thành phố, và tôi cũng có một số xe tải chở thực phẩm sành điệu phục vụ các món ăn nhẹ chính hiệu Würstelstand của Áo như bratwurst, currywurst, và Käsekrainer. Chú biết không, loại xúc xích phô mai của Áo?”

“Một xe tải xúc xích! Anh thực sự kiếm được lợi nhuận từ cái đó?” - Eddie hỏi.

“Bọn tôi làm khá tốt. Chúng tôi đỗ xe ở tất cả những điểm sống xuyên đêm ở khắp thành phố. Mọi người đều thích ăn nhẹ vào đêm khuya sau khi ra khỏi quán bar hoặc hộp đêm.”

“Hừm. Đồ ăn nhẹ dành cho người say. Lờn thật.” - Eddie nói với giọng hờn hĩnh bóng gió không-hề-tế-nhị. Anh đang chờ Adam hoặc Piya hỏi xem anh làm nghề gì thì đi và dựng anh bước ra khỏi phòng. “Bà đang ngủ, nhưng con có thể vào.” - Bà Catherine nói với con trai.

Catherine ngồi xuống chiếc ghế dài bên cạnh Eddie, bỗng nhiên lộ vẻ hoàn toàn mất tinh thần.

“Hôm nay bà thế nào?” - Eddie hỏi.

“Khó nói lắm. Francis bảo rằng chừng nào morphine còn chảy thì bà còn không cảm thấy đau đớn. Chưa bao giờ ta thấy bà lại trông... mỏng manh đến vậy.” - Catherine nói, giọng hơi vỡ ra. Taksin đặt một bàn tay an ủi lên vai bà trong lúc bà tiếp tục nói. “Lẽ ra ta nên qua đây hồi tháng Mười một

như dự kiến. Cả mấy thằng kia cũng vậy. Tại sao chúng ta không bắt chúng qua thường xuyên hơn chứ?”

“Bác Cat, bác nên về phòng nghỉ ngơi một lát.” - Eddie nhẹ nhàng đề nghị. Mỗi khi có phụ nữ xúc động ở gần thì anh lại trở nên khó chịu.

“Ừ, nghĩ này hay đấy.” - Catherine nói, đứng dậy khỏi chiếc ghế dài.

“Để anh gọi Jimmy và Mattie. Ta sẽ cho chúng bay qua ngay lập tức. Không nên lãng phí một giây nào cả.” - Taksin nói với vợ khi hai người bước đi.

Không nên lãng phí một giây nào cả, Eddie nghĩ thầm. Nhưng bác Cat có làm gì ngoài việc lãng phí thời gian ở đây đâu. Bác ấy đã ở riêng mấy chục năm nay, còn mấy anh chị họ thì hầu như chẳng biết gì về bà ngoại. Bây giờ Ah Ma sắp mất, và rốt cục thì chúng cũng thò mặt tới? Bây giờ thì đã quá trễ! Hay là đằng sau tất cả những chuyện này có một động cơ khác? Hay đạo này nhà Aakara cạn tiền? Liệu đây có phải lý do tại sao họ lại tới đây bằng máy bay thương mại? Anh không thể tưởng tượng nổi nhục nhã này. Một hoàng tử Thái Lan, bay bằng vé phổ thông! Và lần này họ chỉ mang theo có năm người hầu. Và Adam phải chạy mấy chiếc xe tải xúc xích nhỏ bé thảm hại này. Mọi việc bắt đầu rõ ràng. Phải chăng ông bác Taksin triệu tập gấp toàn bộ mấy thằng con về Singapore để thò tay vào Tyersall Park? Mọi người đều biết rằng Nicky đã bị truất quyền thừa kế, và rằng Ah Ma sẽ không bao giờ cho đứa nào nhà Leong được hưởng Tyersall Park trong khi chúng đã sở hữu hầu hết đất nước Malaysia. Đối thủ duy nhất còn lại là mấy thằng nhà Aakara; em trai anh, Alistair; và anh. Ah Ma chưa bao giờ nghĩ nhiều tới Alistair, đặc biệt là sau khi cậu ta tìm cách đưa Kitty Pong về nhà, nhưng còn nhà Aakara, bà luôn dành cho chúng một sự ưu ái bởi vì chúng mang nửa dòng máu Thái. Bà thích thức ăn Thái, đồ lặt vặt Thái và đám người hầu Thái ghê tởm - tất tần tật mọi thứ từ cái đất nước quỷ tha ma bắt kia! Nhưng anh sẽ không để cho đám con nhà Aakara thắng cuộc được. Chúng đã sống cuộc sống hoàng gia kiêu kỳ, sung túc và chỉ hạ

cổ tới thăm chớp nhoáng ba bốn năm một lần, trong khi anh chủ tâm mỗi năm ít nhất thăm bà một lần. Đúng vậy, anh là người duy nhất xứng đáng với gia sản Tyersall Park.

Adam và Piya xuất hiện từ phòng ngủ, và Eddie lập tức đi vào—không nên lãng phí giây phút nào thời gian của anh. Chiếc giường phủ màn trướng của bà Su Yi có tấm ván đầu được chạm trổ nghệ thuật cầu kỳ, hợp thời đã được thay bằng một chiếc giường bệnh viện hiện đại có tấm nệm điện liên tục nhắc cơ thể người bệnh lên để tránh lở loét do nằm lâu. Nếu không có ống oxy nơi mũi và một vài chiếc ống thò ra từ các mạch trên cánh tay, trông bà thật bình thản khi nằm đó dưới tấm chăn lụa hoa sen lộng lẫy. Một chiếc máy theo dõi nhịp tim đặt trên giá lạng lẽ nở ra co lại bên cạnh bà, màn hình của nó thể hiện từng nhịp tim biến đổi của bà. Eddie đứng dưới chân giường, tự hỏi không biết có nên cầu nguyện đôi chút hoặc làm điều gì đó hay không. Điều này có vẻ hơi ngớ ngẩn, bởi vì anh không thực sự tin vào Chúa, nhưng anh đã hứa với dì Victoria. Anh quỳ xuống bên cạnh bà, chắp tay lại, và ngay khi vừa nhắm mắt lại, anh nghe thấy một giọng nói sắc sảo bằng tiếng Quảng Đông, “Nay zhou mut yeah?” Làm cái quái gì thế?

Eddie mở mắt ra và thấy bà ngoại đang nhìn mình.

“Bỏ con... Ý cháu là, Ah Ma! Rốt cục thì bà cũng đã tỉnh rồi! Cháu định cầu nguyện cho bà.”

“Nay chyee see ah!³⁴* Bỏ cái trò đấy đi. Ta chán ngấy với mấy cái trò cầu nguyện này rồi. Lúc ta còn ở bệnh viện, sáng nào Victoria cũng đưa ông giám mục See Bei Sien tới ê a mấy bài cầu nguyện ngu xuẩn, nhưng lúc đó ta quá yếu nên không đuổi lão đi được.”

Eddie phá lên cười. “Nếu bà muốn, cháu có thể đảm bảo giám mục See không bao giờ được phép gặp bà nữa.”

“Hộ ta cái!”

“Lúc Adam và Piya vào thì bà đã tỉnh chưa?”

“Chưa. Adam ở đây à?”

“Vâng, và anh ấy đi cùng vợ. Cô ấy thật đẹp, theo kiểu Thái.”

“Thế mấy thằng anh nó thì sao?”

“Không, họ không có ở đây. Người ta bảo với cháu là Jimmy quá bận công việc nên không tới được. Chắc do anh ấy làm phẫu thuật tạo hình nên có quá nhiều ca nâng mặt nâng mũi khẩn cấp yêu cầu anh ấy phải chú ý ngay.”

Su Yi khẽ mỉm cười trước câu nói của Eddie.

“Thế bà có biết Mattie đang làm gì không?”

“Nói ta nghe.”

“Anh ấy đang đi nghỉ cùng cả gia đình. Trượt tuyết ở Thụy Sĩ! Bà có tưởng tượng được không? Tình cờ cháu cũng đang ở Thụy Sĩ, tham dự một hội nghị cực kỳ quan trọng với những doanh nhân, lãnh đạo chính trị, và Pharrell quan trọng nhất thế giới, nhưng cháu bỏ hết và bay thẳng về Singapore ngay khi nghe tin bà ốm!”

Eddie nhìn lên máy theo dõi nhịp tim và thấy nó đang tăng từ 80 lên 95 nhịp một phút.

Su Yi buông ra một hơi thở dài. “Còn ai ở đây nữa?”

“Toàn bộ gia đình cháu từ Hong Kong về đây. Kể cả Cecilia và Alistair.”

“Mọi người đâu rồi?”

“Lúc này thì mọi người đang ở vườn thú. Fiona, Constantine, Augustine, Kaliste, Cecilia, và Jake. Ah Tock mua cho họ vé VIP đặc biệt để vào chỗ River Safari đó, nhưng họ sẽ quay về vào giờ uống trà. Cậu Alfred tối muộn sẽ về, và... ừm, cháu nghe nói Nicky ngày mai về.”

“Nicky? Từ New York?” - Su Yi lẩm bẩm.

“Vâng. Cháu nghe nói vậy.”

Su Yi tiếp tục im lặng, và Eddie quan sát thấy chỉ số nhịp tim trên máy theo dõi của bà tăng nhanh: 100, 105, 110 nhịp mỗi phút.

“Bà không muốn gặp anh ấy phải không?” - Eddie hỏi. Bà Su Yi chỉ nhắm mắt, một giọt nước mắt lẻ loi rơi dọc theo gương mặt bà. Eddie lo lắng nhìn màn hình: 120, 130. “Cháu không trách bà đâu, Ah Ma. Bây giờ xuất hiện ở đây như thế này, sau tất cả những gì anh ấy đã làm để đi ngược lại ước muốn của bà...”

“Không, không.” - Cuối cùng bà Su Yi cũng lên tiếng. Nhịp tim của bà đột nhiên nhảy vọt lên 145 nhịp mỗi phút, và Eddie nhìn bà hoảng hốt. Khi con số lên tới 150, chiếc máy theo dõi nhịp tim bắt đầu phát ra một tiếng bíp lạnh lói, và giáo sư Oon chạy bổ vào phòng cùng một bác sĩ khác.

“Nhịp tim của bà ấy đang tăng quá nhanh!” - Một bác sĩ hoảng hốt nói. “Chúng ta có nên phục hồi nhịp tim không?”

“Không, không, tôi sẽ cho bà ấy một viên digoxin làm chậm. Anh Eddie, vui lòng ra khỏi phòng.” - Giáo sư Oon ra lệnh, trong khi hai y tá chạy vào hỗ trợ.

Eddie lui ra ngoài đúng lúc bà Victoria đi vào phòng khách. “Mọi thứ ổn cả chứ?”

“Bây giờ đừng vào. Cháu nghĩ Ah Ma lại lên cơn đau tim! Cháu nhắc tới Nicky và bà bắt đầu lên cơn.”

Victoria rên rỉ. “Thế quái nào mà cháu lại nhắc tới Nicky?”

“Bà muốn biết ai đã ở đây và ai sắp về. Mặc dù vậy, cháu có thể nói với dì một điều là Ah Ma không muốn gặp Nicky. Bà thậm chí còn không muốn anh ấy đặt chân vào ngôi nhà này! Đây là điều cuối cùng bà bảo cháu.”

MUỖI BỐN

Jodhpur, Ấn Độ

•

Astrid đứng trên ban công, hít thở mùi thơm nồng nàn tỏa ra từ những vườn hồng bên dưới. Từ cao điểm này của khách sạn Umaid Bhawan Palace, cô nhìn được bao quát toàn thành phố. Về phía đông, một pháo đài với bề ngoài lẫm mạp đến khó tin nằm vắt vẻo trên đỉnh núi, trong khi ở đằng xa, những cụm nhà cao tầng màu xanh dương rực rỡ nằm san sát tạo nên thành phố Jodhpur thời trung cổ chiếu sáng lấp lờ trong ánh sáng ban mai. Thành phố xanh dương, Astrid tự nhủ. Cô đã nghe nói ở đâu đó rằng mọi ngôi nhà ở đây đều được sơn màu cobalt này bởi vì người ta tin sẽ ngăn được ma quỷ. Màu sắc này khiến cô nhớ tới dinh cơ của Yves Saint Laurent và Pierre Bergé ở Marrakech - the Majorelle Gardens – phần lớn ở đó đều sơn một màu xanh dương đặc trưng, căn nhà của họ là duy nhất trong cả thành phố có màu hồng hoàng thổ được đức vua ra sắc lệnh cho phép sơn một màu khác.

Astrid đuổi người trên chiếc ghế dài và tự rót cho mình một tách trà từ chiếc ấm bạc trang trí tinh xảo. Tòa lâu đài tưởng niệm này đã được ông nội của vị maharaja hiện nay đặt làm vào năm 1929 để tạo công ăn việc làm cho tất cả mọi người sau một nạn đói lớn, vì vậy mọi chi tiết vẫn giữ được phong cách trang trí nghệ thuật ban đầu—from những chiếc cột sa thạch màu hồng trong nhà vòm cho tới những viên ngói khảm xanh dương ở bể bơi ngầm dưới lòng đất để các maharani³⁵ có thể bơi mà không ai dòm ngó. Nơi này có chút gì đó khiến cô nhớ tới Tyersall Park, và trong giây lát, Astrid thấy nhói lên một cảm giác tội lỗi. Bà ngoại cô nằm trên giường bệnh đang được một nhóm bác sĩ chăm sóc đặc biệt trong khi cô lại ở đây, hưởng thụ một kỳ hẹn hò cuối tuần bí mật trong cung điện.

Cảm giác tội lỗi của cô phai đi đôi chút khi cô nhìn thấy Charlie bước ra ban công, chỉ mặc mỗi chiếc quần pajama rút dây. Anh trở nên vạm vỡ như vậy từ bao giờ thế nhỉ? Thời còn học đại học ở London, Charlie khá khẳng khiu, nhưng bây giờ thì thân hình lêu nghêu của anh đã thành chữ V rõ ràng và cơ bụng anh đã săn chắc hơn bao giờ hết. Anh đứng đằng sau trong khi cô nằm trên chiếc ghế dài, cúi người xuống và hôn vào điểm nhạy cảm trên cổ cô. “Xin chào, người đẹp.”

“Chào anh. Anh ngủ ngon không?”

“Giờ thì anh chẳng nhớ là đêm qua có ngủ được hay không nữa, nhưng anh chắc là em ngủ ngon,” Charlie vừa trêu vừa rót một tách cà phê từ chiếc ấm đun samovar đặt trên chiếc xe đẩy bằng chrome và kính. Anh nhấp ngụm đầu tiên và lẩm bẩm vẻ hài lòng, “Hừm. Cà phê ngon thế không biết?”

Astrid bình thản mỉm cười. “Thực ra thì em chắc là cà phê của họ ngon, nhưng hạt là do em mang. Em biết anh thích ly đầu tiên đến thế nào, vì vậy sáng nay em đã bảo họ xay cho anh. Đây là cà phê Yirgacheff của Ethiopia mua từ hiệu Verve Coffee ở LA.”

Charlie nhìn cô vẻ tán thưởng. “Đúng vậy. Anh sẽ bắt cóc em và không cho em quay lại Singapore nữa. Anh sẽ không bao giờ để cho em rời xa anh... xem nào, vĩnh viễn luôn.”

“Cứ bắt cóc em nếu anh muốn, nhưng anh sẽ phải đương đầu với gia đình em đấy. Em chắc là bố em sẽ phái một đội SWAT đi tìm nếu như em không có mặt ăn sáng ở Nassim Road vào sáng thứ Hai.”

“Đừng lo, anh sẽ đưa em về kịp giờ, và thậm chí em còn có thể xuất hiện với một khay lớn đựng những chiếc bánh mì paratha này để ăn sáng nữa cơ.” - Charlie nói, cắn một miếng từ chiếc bánh mì Ấn Độ nhiều lớp đầy bơ vẫn còn đang nóng hổi.

Astrid cười khúc khích. “Không, không, phải là cái gì đấy của Malaysia chứ, nếu không mọi người sẽ nghi ngờ ngay. Có cảm giác như em đang trốn học, nhưng em thấy vui vì anh đã thuyết phục được em làm vậy—em thực sự cần tới nó.”

“Em đã dành quá nhiều thời gian bên giường bà, giải quyết gánh xiếc gia đình, anh nghĩ em có thể nghỉ ngơi một lát.” Charlie ngồi vắt vẻo bên mép ban công, nhìn xuống một người đàn ông đội chiếc khăn diêm dúa đang ngồi trên một chõng gỏi ở giữa sân thượng rộng lớn, dùng cây sáo bansuri thổi một giai điệu nhẹ nhàng trong khi đàn công lang thang đằng sau lưng trên bãi cỏ mênh mông. “Astrid, em phải xem cảnh này. Có một người thổi sáo trên sân thượng, đàn công vây quanh.”

“Em thấy rồi. Anh ta đã ở đó suốt từ sáng tới giờ. Ở đây đúng thật là thiên đường, phải không anh?” - Astrid nhắm mắt một lát, vừa lắng nghe giai điệu quyến rũ vừa thưởng thức hơi ấm mặt trời trên gương mặt.

“Thế thì chờ chút. Chúng ta vẫn còn chưa đi dạo thành phố cơ mà,” - Charlie nói với một ánh mắt tinh nghịch.

Astrid mỉm cười với chính mình, thấy vui với biểu hiện tinh nghịch hơi trẻ con của anh. Charlie tính làm trò gì đây? Trông anh giống hệt như Cassian mỗi khi cố gắng che giấu điều bí mật nào đó.

Sau khi thưởng thức xong bữa sáng cổ điển của Ấn Độ, bao gồm trứng bác với akuri ăn cùng bánh mì laccha paratha, bánh gỏi thịt gà, và bánh xoài tráng miệng trên ban công riêng, Charlie và Astrid đi về phía cổng trước lâu đài. Khi họ chờ chiếc Rolls-Royce Phantom II của maharaja đến trước thềm, mấy anh lính gác bắt đầu tuôn ra lời khen dành cho Astrid. “Thưa phu nhân, chúng tôi chưa bao giờ thấy ai mặc quần đi ngựa mà xinh đẹp như bà.” - họ tán tụng. Astrid mỉm cười e thẹn—cô đang mặc chiếc áo dài ngang lưng bằng lanh trắng bỏ trong chiếc quần đi ngựa mới màu trắng vừa

đặt may dành cho cô. Nhưng thay cho thắt lưng, cô đeo một chiếc vòng cổ ngọc lam Scott Diffrient dài xâu bằng tay qua đai lưng.

Họ được chở trên chiếc xe cổ không mui tới pháo đài Mehrangarh, một pháo đài từng từng xây bằng sa thạch đỏ nằm vắt vẻo trên vách núi hùng vĩ cao khoảng 1.200m so với mực nước biển Jodhpur. Tại chân núi, họ chuyển sang một chiếc xe jeep nhỏ rồi phóng nhanh trên con đường dốc đứng tới cổng chính, một cổng vòm rất đẹp hai bên là những bức bích họa cổ được gọi là Jai Pol - Khải Hoàn Môn. Họ nhanh chóng rảo bước tay trong tay qua hệ thống cung điện và bảo tàng đan xen lẫn nhau tạo nên tổ hợp pháo đài này, kinh ngạc trước những bức tường chạm trổ tinh tế và những khoảng sân rộng rãi cho phép người ta nhìn bao quát được cả thành phố.

“Thật không thể tin nổi.” - Astrid thấp giọng nói khi họ bước vào một căn phòng rộng rãi có tường và trần được làm hoàn toàn từ ngói khảm thủy tinh phản chiếu.

“Thì chẳng phải vô cớ mà người ta gọi đây là pháo đài đẹp nhất Rajasthan.” - Charlie trả lời.

Khi họ bước qua một khu sảnh đón tiếp, nơi mọi bề mặt—từ tường, trần cho tới sàn nhà—đều được vẽ hoa văn sắc sảo khiến người ta mê mẩn, Astrid không cưỡng nổi thốt lên, “Ở đây vắng quá. Khách du lịch đâu hết nhỉ?”

“Thực ra hôm nay pháo đài đóng cửa, nhưng Shivraj cho mở cửa cho riêng chúng ta.”

“Anh ấy thật đáng yêu. Vậy ra pháo đài này là của gia đình anh ấy sao?”

“Từ thế kỷ mười lăm. Đây là một trong số ít những pháo đài duy nhất ở Ấn Độ vẫn còn được gia tộc ban đầu xây nên điều hành.”

“Em có cơ hội được gặp trực tiếp để cảm ơn Shivraj không?”

“Ồ, anh quên bảo em—đêm nay chúng ta được mời tối tư gia ở Umaid Bhawan để ăn tối cùng gia đình anh ấy.”

“Tuyệt quá. Em đang thắc mắc không biết họ có bà con gì với nhà Singh hay không—anh biết không, Gayatri Singh, người bạn của gia đình em, đã tổ chức những bữa tiệc hoành tráng để trưng toàn bộ trang sức của mình? Bố cô ấy là một maharaja của một bang ở Ấn Độ... mặc dù bây giờ em không nhớ là bang nào.”

“Có thể. Anh nghĩ nhiều gia đình hoàng tộc ở Ấn Độ cưới lẫn nhau.” - Charlie trả lời với vẻ hơi lơ đãng.

“Anh ổn chứ?” - Astrid hỏi, nhận thấy thay đổi tâm trạng ở anh.

“Không sao, không sao, anh ổn. Có một căn phòng rất tuyệt mà anh đang cố gắng tìm cho em—anh biết là em sẽ thích nó. Anh nghĩ nó ở trên gác.” - Charlie dẫn cô lên một cầu thang dốc uốn quanh theo hình giọt nước mắt, và ở đầu chiếu nghỉ họ tới một căn phòng dài hẹp có những cửa sổ vòm chạy dọc theo mỗi bức tường. Ở giữa phòng là một bộ sưu tập nôi trẻ em bằng vàng, chiếc sau lộng lẫy hơn chiếc trước.

“Đây là nhà trẻ sao?” - Astrid hỏi.

“Không, thực ra đây là một phần của zenana, nơi các phu nhân của cung điện bị giam. Tòa nhà này được gọi là Điện Nhìn Trộm, bởi vì các phu nhân thường tới đây và nhìn trộm xuống các hoạt động của sân bên dưới.”

“Ồ, đúng rồi. Các vương phi và cung tần chẳng bao giờ được xuất hiện trước công chúng, phải không? Astrid thò người ra khỏi một khung cửa sổ có mái hiên đặc trưng kiểu Bengal bao quanh, nhìn qua những lỗ hổng hình ngôi sao be bé trên cửa sổ đóng kín. Rồi cô mở toang hai cánh cửa chớp, nhìn trọn khung cảnh khoảng sân rộng lát cẩm thạch bên dưới có ban công cung điện bao quanh ba bên.

“Này, em có muốn vẽ henna lên tay không?” - Charlie hỏi.

“Ồ. Em rất thích!”

“Người giữ cửa khách sạn bảo anh là ở đây có một họa sĩ henna vẽ cực đẹp. Anh nghĩ là bà ấy đang ở trong cửa hàng quà tặng của bảo tàng. Để anh đi tìm bà ấy.”

“Em đi với anh.”

“Không, không, em cứ ở đây và thưởng thức cảnh đẹp tuyệt vời đi. Anh sẽ đón bà ấy và quay lại ngay.”

“Ồ, cũng được,” Astrid nói, hơi băn khoăn khi Charlie chạy đi. Cô ngồi trên chiếc ghế dài trong phòng, suy nghĩ xem lấy một maharaja hồi họ còn là những người toàn quyền cai trị vương quốc sẽ như thế nào. Đấy hẳn sẽ là một cuộc sống xa hoa không tài nào đo đếm được, nhưng cô không chắc là mình có muốn tham gia vào một hậu cung có hàng chục vương phi và cung tần hay không. Làm sao mà cô có thể chia sẻ người đàn ông cô yêu với người khác được cơ chứ? Và những người phụ nữ đó có bao giờ được phép đi lại ngoài bức tường lâu đài, hay thậm chí bước lên khoảng sân tráng lệ bên dưới hay không?

Astrid nghe thấy tiếng cười văng vẳng từ xa, và cô phát hiện thấy vài người phụ nữ xuất hiện qua cánh cổng vòm dẫn vào sân. Họ mới đẹp làm sao trong trang phục lelenga cholis (trang phục truyền thống Ấn Độ-ND) màu trắng-đỏ. Theo sau họ là một hàng phụ nữ khác cũng mặc y hệt như vậy—áo cánh xén sát và váy thêu buong rui, và trong chốc lát đã có khoảng mười người đứng trên sân. Họ bước đi hàng đơn thành vòng tròn trong khi tiếng trống bắt đầu phát ra từ sâu bên trong pháo đài. Bỗng nhiên những người phụ nữ này tạo thành một đường thẳng ngay dưới chỗ Astrid đang đứng. Họ vung tay vào không trung, ngừng đầu lên phía cô, và bắt đầu dậm chân theo nhịp trống.

Từ các cổng vòm của tầng bên dưới nơi Astrid đang đứng, chục người đàn ông mặc đồ trắng chạy ra giữa những người phụ nữ tới phía xa khoảng sân. Một bài hát nhạc pop Hindi bắt đầu vang lên trong không trung, và số nam nữ này nhảy múa đối diện với nhau theo tư thế đối mặt rất quyến rũ. Một chục nữ vũ công khác mặc đồ sari màu tím và xanh dương rực rỡ ào tới từ cổng bắc và cổng nam sân, nhanh chóng gia nhập họ, trong khi tiếng nhạc càng lúc càng lớn hơn.

Bỗng nhiên bài hát vụt tắt, và các chớp cửa sổ trên phía đối diện bên kia sân bật mở, để lộ một người đàn ông mặc bộ sherwani thêu vàng. Anh vươn tay về phía Astrid, hát một bài cappella bằng tiếng Hindi. Rồi nhạc lại nổi lên khi các vũ công tiếp tục đậm và xoay. Astrid bật cười, thấy vui với màn biểu diễn kiểu Bollywood hiện ra trước mắt. Chắc chắn là Charlie đứng sau vụ này! Chẳng trách anh lại hành xử rất lạ kể từ khi chúng ta tới đây, cô nghĩ.

Người đàn ông biến mất đằng sau tháp canh, và mấy giây sau lại xuất hiện trên khoảng sân dẫn theo một ban nhạc. Tất cả khiêu vũ theo tiếng nhạc, di chuyển với đội hình không chệch vào đâu được. Cô nhìn xuống người ca sĩ chính đẹp trai mặc bộ đồ bằng vàng, sửng sốt nhận ra rằng đây không phải ai khác mà là Shah Rukh Khan, một trong những ngôi sao lớn nhất của Ấn Độ. Cô chưa kịp phản ứng gì thì tiếng kèn trumpet đã vang lên khắp nơi, tiếp đó là một tiếng găm rất lạ. Quay sang cổng vòm chính dẫn vào sân, Astrid mở to mắt vì ngạc nhiên.

Đi qua cánh cổng là một con voi được trang trí bằng đá quý và những hoa văn màu vàng-và-hồng rực rỡ vẽ trên đầu, điều khiển bởi hai người quản tượng mặc nguyên biểu chương và y phục hoàng gia Jodhpur. Trên lưng voi là một chiếc ngai lộng lẫy bằng bạc, và vắt vẻo trên một chỗ ngồi trên đó, mặc bộ sherwani nửa đêm mang họa tiết cánh hoa màu xanh dương cùng với chiếc quần và khăn xếp rất hợp, là Charlie. Astrid há hốc miệng, và cô chạy ra khỏi phòng tới chỗ mái hiên mở. “Charlie! Thế này là thế nào?”

Con voi sai bước tới chỗ mái hiên cô đứng, và cô gần như cao ngang với tầm mắt Charlie khi anh ngồi trên lưng voi. Hai người quản tượng hướng dẫn cho voi đứng dọc với ban công, và Charlie nhảy từ chiếc ngai sang mái hiên nơi Astrid đang đứng.

“Anh muốn làm em ngạc nhiên. Cho đến giờ anh vẫn chưa muốn nói cho em biết, nhưng tuần trước Isabel đã ký giấy tờ li hôn của bọn anh.”

Astrid buông ra một hơi thở gấp.

“Đúng vậy, giờ anh là người tự do. Hoàn toàn tự do! Và anh nhận ra rằng trong toàn bộ những chuyện điên rồ của mấy năm qua, chúng ta chỉ nói về việc lấy nhau như thể chuyện đã rồi, nhưng em biết đấy, anh chưa bao giờ cầu hôn em đúng kiểu cả.” - Bỗng nhiên Charlie quỳ một chân xuống và ngược lên nhìn cô. “Astrid, em đang và luôn luôn là tình yêu của đời anh—thiên thần của anh, người cứu rỗi đời anh. Anh không biết phải là gì nếu không có em. Tình yêu dịu ngọt nhất đời của anh, em sẽ lấy anh chứ?”

Cô chưa kịp trả lời thì con voi đã rống lên một tiếng nữa, rồi cong vòi lên nhận lấy thứ gì đó từ tay Charlie. Rồi con vật duỗi vòi ra về phía Astrid, vẫy vẫy một chiếc hộp da màu đỏ trước mặt cô. Astrid rón rén cầm lấy chiếc hộp và mở nó ra. Lấp lánh bên trong là một món đồ nữ trang bằng kim cương hoàng yến năm carat, được cuốn trong một cành hoa trang trí tinh xảo bằng vàng trắng. Cách bố trí rất khác lạ, không giống với bất cứ thứ gì mà một nhà kim hoàn đương đại có thể thiết kế.

“Chờ đã... cái này... cái này trông giống như chiếc nhẫn đính hôn của bà em!”

“Nó là chiếc nhẫn đính hôn của bà em.”

“Nhưng làm cách nào?” - Astrid hỏi, hoàn toàn bối rối.

“Tháng trước anh bay về Singapore và bí mật hẹn gặp bà em. Anh biết bà đối với em quan trọng thế nào, vì vậy anh muốn chắc chắn là chúng ta được bà chúc phúc.”

Astrid vừa lắc đầu ngờ vực vừa nhìn chiếc nhẫn gia truyền quý báu, lấy tay phải che miệng lại trong lúc nước mắt bắt đầu chảy tràn trên gương mặt.

“Vậy thì sao nào? Em có lấy anh không?” - Charlie nhìn cô với vẻ ranh mãnh.

“Có! Có! Lạy Chúa, có!” - Astrid khóc. Charlie đứng dậy và ôm chặt lấy cô, trong lúc đám vũ công và nhạc công reo hò.

Hai người bước xuống cầu thang đi vào sân, và Shah Rukh Khan nhảy về phía họ để trở thành người đầu tiên chúc mừng. “Bà có ngạc nhiên không?” - Anh hỏi.

“Lạy Chúa lòng lành, tôi vẫn còn đang sốc. Tới thời điểm này trong cuộc đời, tôi không nghĩ là mình còn có thể ngạc nhiên nổi, nhưng Charlie đã làm được điều đó!”

Trong niềm phấn khích của thời khắc đó, không ai nhận thấy một loạt ánh chớp lóe lên từ phía tháp canh cao nhất đằng phía nam pháo đài. Nó đến từ ánh mặt trời phản chiếu lên ống kính chụp xa của một chiếc máy ảnh Canon EOS 7D, loại rất được cánh săn ảnh trộm và thám tử ưa dùng.

Và nó chĩa thẳng vào Astrid và Charlie.

PHẦN HAI

Tôi kiếm tiền theo cách cũ. Tôi tử tế với một người họ hàng giàu có ngay trước khi họ chết.

Malcolm Forbes

MỘT

London, nước Anh

•

Wandi Meggaharto Widjawa đang ở London cùng mẹ mình, Adeline Wandi Meggaharto, danh nghĩa là xem đứa cháu Kristian tham gia một giải đấu kiếm, nhưng thực chất hai người mỗi năm lại có ba lần tới đây thăm phòng khám của bác sĩ Ben Stork ở phố Harley, người được giới thiệu filler sần điệu coi là Michaelangelo của Botox. Đôi tay của ông quá khéo léo trong việc đâm mũi kim thành những đường mịn màng, những chiếc xương gò má mong manh, và những đường nhăn cánh mũi, ngay cả những bệnh nhân da mỏng nhất cũng không bao giờ bị bầm tím, và tài năng của ông tinh tế tới mức mỗi bệnh nhân tới phòng khám đều ra về với lời đảm bảo rằng họ có thể nhắm hoàn toàn hai mí mắt lại trong khi họ chỉ được chớp mắt.^{36*}

Khi Wandi ngồi trong phòng khách trang nhã theo phong cách Hollywood Regency của phòng khám với bộ váy Simone Rocha thêu hoa, chờ mẹ làm gói combo tiêm Botox®, Juvéderm Voluma®, Belotero Balance®, Restylane Lyft®, and Juvéderm Volbella® như thường lệ, cô lướt qua mục mới nhất của tờ *British Tattle*. Cô luôn lật tới bìa sau của tờ tạp chí trước để xem mục Khán giả, nơi đăng những bức hình tiệc tùng của những bữa tiệc duy nhất quan trọng trên khắp lãnh địa này. Cô thích ngắm soi tất cả mọi người Anh có vai vế từ đầu tới chân—phụ nữ trông như thiên nga thanh lịch hay như giường chưa dọn (không có thành phần ở giữa).

Mục Khán giả tháng này khá là đáng thất vọng—chẳng có gì ngoài hình ảnh lễ kỉ niệm sinh nhật lần thứ hai một của một thằng nhóc khác tên là Hugo, tiệc ra mắt một cuốn sách khác của Simon Sebag Montefiore, và một

đám cưới chán ngắt ở nông thôn. Cô không bao giờ hiểu nổi tại sao đám quý tộc này cứ thích cưới nhau ở các nhà thờ nhỏ xíu đổ nát tại miền quê nước Anh trong khi họ có thể có được lễ cưới hoành tráng nhất tại nhà thờ lớn Westminster Abbey hoặc St. Paul.^{37*} Bỗng nhiên mắt Wandi tập trung vào tấm ảnh bắt buộc phải có của cô dâu và chú rể. Theo phong tục của mọi tấm ảnh cưới đăng trên *British Tattle*, cặp đôi được chụp tạo dáng dưới cổng vòm đá ngói nhà khiêm tốn của linh mục được trang trí bằng một ít dây hồng xanh xao, rạn ra nụ cười đau khổ trong khi bị người khác ném gạo vào. Nhưng điều khiến Wandi đứng hình là cô dâu là người châu Á, và điều này lập tức gióng lên lời cảnh báo.

Wandi là một phần của một dòng dõi Chindocrat^{38*} đặc biệt được nuôi dưỡng theo một phương thức hết sức đặc biệt—con gái duy nhất của một ông trùm chính trị người Hoa gốc Indonesia, cô là đứa trẻ đặc trưng của nền văn hóa thứ ba lớn lên trên khắp thế giới. Sinh ra ở Honolulu (để lấy hộ chiếu Mỹ), thời thơ ấu của cô được chia ra giữa ngôi nhà lớn bằng chái bệnh viện của gia đình ở Singapore và joglo nổi tiếng ở Jakarta, nơi cô đi nhà trẻ ở Trường Quốc tế Jakarta (JIS) đặc quyền.

Lên lớp hai, cô được gửi đến Trường Mỹ Sing (SAS) dành cho nhà giàu trước khi không may xảy ra vụ buôn lậu ba lô Prada giả hồi lớp tám khiến cô bị đuổi học và xin chuyển sang Aiglon, trường nội trú tự nguyện dành cho những kẻ nổi loạn có đặc quyền ở Chesières-Villars, Thụy Sĩ. Sau khi học xong Aiglon, Wandi dành hai năm học chuyên ngành marketing ở Đại học California tại Santa Barbara trước khi bỏ học và lấy con trai của một ông trùm chính trị người Hoa gốc Indonesia khác, lao như con thoi giữa mấy ngôi nhà ở Singapore và Jakarta, sinh con ở Trung tâm Y tế Kapiolani tại Honolulu, và trải qua cuộc khủng hoảng sinh tồn cố gắng quyết định liệu nên gửi cậu con trai đầu lòng vào JIS, SAS, hay ACS.^{39**}

Giống như hầu hết lớp phụ nữ thuộc tầng lớp giàu có đi lại bằng máy bay ở châu Á, Wandi có một loại radar bẩm sinh dành cho OAWS⁴⁰. Mỗi khi đi ra

ngoài châu Á hoặc tình cờ, ví dụ thôi, ăn trưa tại Tetsuya's ở Sydney, tham dự buổi khiêu vũ của Hội chữ thập đỏ Quốc tế ở Monaco, hoặc lượn lơ ở số 5 phố Hertford ở London, thì có một người có nguồn gốc châu Á khác bước vào phòng, Wandl sẽ để ý tới người châu Á đó trước bất cứ một người nào khác không phải châu Á, và khuôn mặt của họ sẽ lập tức được xử lý qua máy quét vị thế xã hội mười điểm trong não cô:

1. Đây là kiểu người châu Á nào? Theo thứ tự giảm dần về mức độ quan trọng: người Hoa gốc Indonesia, Singapore, Hong Kong, người Hoa gốc Malaysia, người châu Âu gốc Á, người Mỹ gốc Á sống ở New York hoặc Los Angeles, người Mỹ gốc Á làm cho công ty đầu tư tài chính ở Connecticut, người châu Á Canada ở Vancouver hay Toronto, người Hoa Australia ở Sydney hay Melbourne, Thái Lan, Philippine ở Forbes Park, người Hoa sinh ra ở Mỹ, người Đài Loan, Hàn Quốc, Trung Hoa đại lục, thường dân Indonesia.⁴¹***

2. Mình có biết OAWS này hay không? Đặc biệt, đây có phải là diễn viên/ca sĩ nhạc pop/chính trị gia/ngôi sao truyền thông xã hội/bác sĩ/người nổi tiếng không thuộc ngành nào/ti phú/chủ báo nổi tiếng hay không. Cộng 50 điểm nếu là người hoàng gia hoặc Joe Taslim. Nếu là Joe Taslim, tìm cách cho vệ sĩ đưa chìa khóa phòng cho anh ấy.

3. Mình có biết ai trong gia đình OAWS này không? Mình đã từng gặp/học cùng/giao tiếp/đi mua sắm/cùng làm giám khảo gala/chém gió/chọc ngoáy bất cứ ai liên quan gì tới người này hay chưa?

4. OAWS này hoặc gia đình họ đáng giá bao nhiêu? Định giá giá trị thực tế so với giá trị công bố. Cộng 25 điểm nếu có văn phòng gia đình, 50 điểm nếu có quỹ của gia đình, 75 điểm nếu có bảo tàng gia đình.

5. Trước đây đã có lùm xùm hấp dẫn nào đối với OAWS này hay gia đình họ hay chưa? Cộng 100 điểm nếu liên quan đến việc hạ bệ một quan

chức trún9 cử, đảng phái chính trị, hay BFF ở Oliver Café tại Grand Indonesia Mall.

6. OAWS này hay gia đình họ có sở hữu khách sạn hoành tráng/hãng hàng không/khu nghỉ dưỡng spa/thương hiệu sang chảnh/nhà hàng/quán bar/hộp đêm nào mà mình có tiềm năng hưởng lợi hay không? Cộng 25 điểm nếu gia đình sở hữu hòn đảo riêng, 500 điểm nếu có xưởng phim lớn.

7. OAWS này hấp dẫn hay sành điệu thế nào trong mối tương quan với mình? Đánh giá quét cơ thể theo thứ tự sau:

Với nữ: mặt, độ trắng của da, vóc dáng, trang sức, đồng hồ, túi xách, giày, trang phục, kiểu tóc, trang điểm. Trừ 50 điểm nếu nhìn thấy bất cứ thương hiệu vớ vẩn nào, hoặc bất cứ dấu vết thẩm mỹ nào lộ ra.

Với nam: độ dày tóc, đồng hồ, giày, vóc dáng, phần trang phục còn lại. Trừ 100 điểm nếu mang thắt lưng khóa Hermès chữ “H”, vốn chỉ trông đẹp trên người Pháp hoặc người Ý da rám nắng và/hoặc có tước hiệu.

1. Những người da trắng mà OAWS này đi cùng trông hấp dẫn, ăn mặc đẹp, quan trọng, hay nổi tiếng tới mức nào? Trừ 20 điểm nếu đây là vụ làm ăn với người Mỹ mặc đồ công ty, cộng 25 điểm nếu là người châu Âu, cộng 50 điểm nếu là người Pháp hoặc người Ý da rám nắng sẫm và/hoặc có tước hiệu.

2. OAWS này mang theo bao nhiêu vệ sĩ? Đánh giá mức độ thân mật của vệ sĩ, tính tới độ lớn cơ bắp, đồng phục, có để lộ vũ khí hay không, chất lượng tai nghe, loại kính râm, và mức độ gây chú ý trong không gian hiện tại. Trông càng lừng lững hiêu chiến, sẵn sàng xả đạn khẩu Sig Sauers vào đám đông đang ăn tối tại Nobu Malibu càng tốt.

3. Lần gần đây nhất OAWS này hoặc gia đình họ bị đưa lên ấn bản địa phương của tờ *Tattle*, *Pinnacle*, hoặc *Town&Country*? Cộng 100 điểm nếu

chưa bao giờ xuất hiện trên bất cứ tạp chí nào nhưng bạn vẫn nhận ra họ.

Đến thời điểm này trong đời, bài kiểm tra vị thế xã hội của Wandi đang chính xác đến mức tinh vi, nó có thể đánh giá một gương mặt châu Á mới trong từng nano giây, từ đó xác định Wandi cảm thấy bản thân xinh đẹp hơn, giàu có hơn, hoặc quan trọng hơn OAWS này tới mức nào, và cô sẽ cảm thấy thoải mái với cách bắt chuyện nào phù hợp—là liếc trộm, gật đầu nhận ra nhau, khẽ mỉm cười, hay thực sự chào đón người đó bằng sự gần gũi cơ thể.

Tất nhiên, tại thời điểm hiện nay, OAWS nghi vấn chỉ xuất hiện trong một bức ảnh chữ nhật 2x3 inch, nhưng là hết sức bất thường khi một gương mặt châu Á xuất hiện trong bối cảnh này—một đám cưới Anh ở nông thôn đáng được đưa lên mục Khán giả của British Tattle—khiến cho Wandi không thể không chú ý. Phần chữ giữa trang chỉ đăng đơn giản như sau:

XỨ SỞ KÌ DIỆU CHO Đám CƯỚI MÙA ĐÔNG

Trận tuyết bất ngờ không ngăn cản được những người quan trọng nhất nước Anh rũ bụi áo lông và bắt chập những con đường băng giá đến dự đám cưới Lucien Montagu-Scott tại nhà thờ St. Mary, Chipping Norton. Tất nhiên, nhà Glencora xuất toàn quân cùng với nhà Devonshire, nhà Buccleuche, và một số người nhà Rothchild và Rochambord tới từ cả hai bên kênh đào. Nhiều cô gái tiếc nuối rằng Lucien hay còn gọi là #Tall DrinkofWater là chậu đã có hoa, nhưng không ai có thể chê gì được cô dâu, Colette Bing, với nước da trắng như sứ và nụ cười rạng rỡ có thể sưởi ấm toàn bộ những nhà nguyên băng giá ở quận nhà cộng lại.

Wandi không thể tin nổi vào mắt mình khi cô nhìn lại một lần nữa bức ảnh hai vợ chồng. Chẳng thể nào cô dâu trong bộ váy cưới cao cổ đơn giản, gần như là của tu viện kia lại là Colette Bing mà cô đã từng thấy nổi bật trên những tờ báo khổ nhỏ khắp châu Á. Điều gì đã xảy ra với bút kẻ mắt màu đen và thói soi màu đỏ võ sĩ đấu bò đặc trưng của cô ta vậy? Gương mặt cô

gái này không có bất cứ dấu vết trang điểm nào, đôi môi cô ta nhợt nhạt như ma. Bộ váy Giambattista Valli bằng vàng đặc biệt mà cô ta đặt làm cho đám cưới đâu rồi? Và quan trọng nhất, tại sao cô ta không đeo một cái vương miện lấp lánh nào?

Wandi lục trong chiếc túi xách Mark Cross da trăn màu trắng để tìm điện thoại, nhanh chóng chụp ảnh trang báo, rồi gửi qua WhatsApp cho Georgina Ting, lúc này đang nằm ườn bên bể bơi American Club ở Singapore, không nhìn con gái mình đang nghịch nước ở đầu bể sâu.

Wandi Meggaharto Widjawa: Xem đi!!!

Georgina Ting: Tụi Anh mặc xấu quá

WMW: Không, xem cô dâu ấy!!!!

GT: Ôi ĐCM!!! Cậu lấy cái này đâu ra thế???

WMW: British Tattle!

GT: Đám cưới của Colette được lên BRITISH TATTLE?!? Ôi, cô ta đã thực sự lấy được Chén Thánh rồi! Cậu gửi cho Kitty chưa?

WMW: Chưa!!! Tớ không muốn là người làm phiền cô ấy.

GT: Suy nghĩ được đấy. Sứ giả bao giờ cũng bị trách. Cậu đâu muốn mạo hiểm đánh mất ưu đãi spa trên máy bay của cô ấy.

WMW: Ít nhất thì với tớ, một là một mà hai là hai—nếu tớ xấu tính thì cậu biết rằng đấy là vì tớ ghét cậu. Kitty thì quá ư là khó đoán! Cậu còn nhớ chuyện xảy ra ở xưởng của Gambattista Valli ở Paris chứ--cô ấy quá bình tĩnh và tự chủ, thế mà đột nhiên cô ấy tấn công bộ váy cưới của Colette!

GT: Có chứ. Chẳng trách cô ta không mặc nó—có lẽ họ không kịp sửa.

WMW: Mặc dù vậy, tớ vẫn không thể tin được bộ váy cô ta chọn thay thế. Cái quái gì vậy? Trông cô ta như Fräulein Maria trong nhà tu kín vậy. Không thể nào nhận ra nổi cô ta. Cậu có nghĩ rằng cô ta đã làm lại mặt ở Seoul, Buenos hay London không?

GT: Tớ nghĩ rằng chẳng qua là cô ta không trang điểm mới thế thôi. Tớ biết phong cách đó... bây giờ cô ta sẽ mang vẻ ngoài của người Anh tầng lớp trên. Bọn họ đều muốn trông giống như trinh nữ mới bóc tem trong ngày cưới.

WMW: Thằng cha cô ta cưới trông có vẻ như là quý tộc thật.

GT: Tớ nghĩ hẳn là một dạng say nghiên cứu khoa học?

WMW: Không, luật sư.

GT: Cậu đã tra Google về hắn khi cả lũ chúng ta đang ở Paris chưa?

WMW: Tatiana tra rồi.

GT: Tatiana đã thấy tin này chưa?

WMW: Chưa.

GT: Chờ tớ chút . . .

Georgina chuyển tiếp bức ảnh qua cho Tatiana Savarin, và sau đó tự mình tìm kiếm đôi chút trên Google. Mấy giây sau, Tatiana, lúc này đang đi nghỉ trên đảo Mustique, trả lời lại.

Tatiana Savarin: ĐẤY là gã mà Colette Bing cưới ư?!?

WMW: Cậu tin nổi không?

TS: Hottie McHotpocket! Trông không giống một vụ nhặt nhèo đâu!

GT: Tatiana, cậu tinh như một tay thám tử vậy. Tớ vừa google đôi chút, và xem tớ tìm thấy gì này. Xem cái link này đi mấy má...

Người gửi: RANKMYPEER.CO.UK

Lord Lucien Plantagenet Montagu-Scott, Bá tước vùng Palliser, là con cả của Công tước vùng Glencora. Năm 2013, Tattle bầu chọn anh là một trong mười người chưa vợ đắt giá nhất nước Anh. Theo danh sách người giàu Rich List của tờ Sunday Times, Công tước vùng Glencora là người nhiều đất lớn thứ năm ở Anh, có đất cho thuê ở Northamptonshire, Suffolk, và Scotland. Những viên đá quý trên vương miện của họ lại là những mảnh đất bất động sản mênh mông ở Trung tâm London. Sau công tước Westminster và Portland, nhà Glencora là những chúa đất hàng đầu của London, sở hữu những dải đất rộng lớn tốt nhất ở Bloomsbury và Chelsea. Hơn nữa, mẹ của Lucien, Liliane, lại tới từ dòng họ Rochambord ở Pháp. Thật là kinh khủng!

TS: Cái này chắc mới! Khi tớ tìm thì không thấy nổi lên!

WMW: Ôi cái đệt!

GT: Colette nữ công tước tương lai của Glencora! Kitty sẽ ỉa ra cứt vàng nếu như cô ấy biết về điều này.

TS: Cậu bảo NẾU là sao? Tớ vừa mới gửi mọi thứ cho cô ấy.

GT: Cậu làm gì?!?

Bỗng nhiên, điện thoại của cả ba người phụ nữ đều reo lên khi một cuộc gọi nhóm được bắt đầu bằng một số của Thượng Hải.

WMW: Là Kitty gọi!

TS: Chúng ta có nghe máy không? Cô ấy có thể thấy là cả lũ chúng ta đang nói chuyện chung với nhau.

“Tatiana, cái con đần này,” Georgina vừa lẩm bẩm trong miệng vừa gạt điện thoại để mở cuộc gọi nhóm.

“Xin chào Kitty!” Wandi nói bằng giọng vui vẻ hơi quá mức.

“Chào mọi người. Cậu vừa gửi gì cho tớ thế?” - Kitty hỏi.

“Ừm, cậu đã xem bức ảnh hoặc xem đường link tớ vừa mới gửi chưa? Xem bức ảnh nhé. Không cần xem đường link kia đâu.” - Tatiana hấp tấp nhảy vào. Mọi người ngừng một lát lâu trong khi Kitty ngắm soi bức ảnh trên màn hình điện thoại.

“Tớ phải nhìn cái gì đây? Có một đám phụ nữ tóc bạc răng vàng.”

“Cậu không thấy cô dâu à?” - Wandi hỏi.

“Không—”

Georgina xen vào. “Kitty, cuộn xuống cuối trang ấy. Cậu có thấy bức ảnh cô dâu và chú rể không?”

Im lặng một lát, vì mấy cô gái đều nín thở, không biết Kitty sẽ phản ứng ra sao.

“Thú vị thật.” - Cuối cùng Kitty cũng nói bằng giọng bình thản đáng sợ.

“Colette trông kinh nhĩ, đúng không? Không trang điểm và không có trang sức như thường lệ, cô ta chỉ là một cô Na cô Mít bình thường thôi—những nét tầm thường đều phô ra hết.” Wandi cười khẩy.

“Trông có vẻ như cô ta đang rơi vào thời kỳ khó khăn.” - Tatiana nhận xét.

Kitty khẽ bật cười. “Tớ có thể cam đoan với cậu là Colette chẳng rơi vào thời kỳ khó khăn đâu. Nó đang cố tỏ ra khiêm nhường để gây ấn tượng với những người bà con mới đây. Trông họ giống như những người mà Corinna Ko-Tung vẫn luôn tìm cách giới thiệu với tớ. Thôi thì chúc cho nó cùng với cuộc đời mới kiểu Anh của nó được may mắn.”

Georgina thấy nhẹ nhõm khi Kitty đón nhận điều này một cách tốt đẹp. Cô đang bắt chéo tay, cầu Chúa rằng Kitty đã hoàn toàn bỏ qua bài báo về chú rể thì bỗng nhiên Kitty hỏi, “Vậy chúng ta có biết gì về dòng họ Rochambord không?”

Quái quỷ, cô ta đọc tất cả mọi thứ, Wandì tự nhủ.

“Tớ chưa bao giờ nghe nói gì về họ.” Georgina khịt mũi.

“Này, ngay lúc này tớ đang dự tiệc tại gia ở Mustique, và có một cô gái ở đây có thể biết,” Tatiana đề xuất, nói thêm một câu chẳng đâu vào đâu, “Cô ấy đến từ một gia đình thuộc tầng lớp cao ở Pháp, theo như những gì tớ nghe được.”

Tatiana bước nhẹ lên sân thượng căn biệt thự phong cách Bali, nơi cô bạn gái đối tác làm ăn của chồng cô đang ngồi nhấm nháp cà phê đen từ bát. “Lucie, tớ bận điện thoại với mấy người bạn. Cậu đã bao giờ nghe nói đến một gia đình ở Pháp gọi là Rochambord chưa?”

“Nhánh nào vậy?” - Lucie hỏi.

“Ừm... tớ không biết. Bọn tớ biết một người lấy một anh chàng có mẹ mang họ Rochambord. Đây, để tớ mở loa điện thoại cho cậu...”

“Người mẹ tên là Liliane Rochambord.” - Georgina ướm lời.

Mắt Lucie mở to. “*Liliane de Rochambord?* Cậu đang nói tới mẹ của Lucien Mongtagu-Scott?”

“Đúng rồi! Cậu biết anh ta sao?” Tatiana hào hứng hỏi.

Lucie lắc đầu thờ dãi. “Cá nhân tớ không biết anh ấy, nhưng lạ Chúa tôi, mọi cô gái ở Pháp đều yêu anh ấy phát điên lên ấy. Tớ muốn nói rằng, anh ấy là một công tước tương lai, và mẹ anh ấy là một người Rochambord ở Bretagne, không phải là nhánh Paris với những người bà con nghèo hơn.”

“Nhưng nhà Rochambord là ai?” - Georgina tấn tới.

“Ồ, họ là một *ancienne famille de la noblesse* ... nói thế nào nhỉ... một gia đình quý tộc từ xa xưa cưới nhau với dòng họ Bourbon, và dòng dõi của họ có từ thời vua Louis XIII. Nhánh Paris có tất cả các vườn nho—cậu biết đấy, Château de Rochambord—nhưng nhà Rochambord ở Bretagne sở hữu những công ty quốc phòng lớn nhất ở Pháp. Họ sản xuất toàn bộ tàu ngầm và tàu chiến cho hải quân Pháp. Vậy bạn cậu lấy Lucien là ai vậy?”

“Colette Bing. Nhưng không hẳn là bạn của bọn tớ.” - Tatiana rụt rè nói.

“Cô ấy là người có vai vế trong xã hội và là một blogger thời trang ở Thượng Hải mà...” - Wandì bắt đầu.

“Nó là con đĩ con hư hỏng!” - Kitty đột nhiên thốt lên.

Ban đầu mọi người đều quá choáng nên không nói nên lời, nhưng Georgina cố gắng biến nó thành câu chuyện đùa. “Haha, đúng vậy, cô ấy nổi tiếng với câu nói bậy bạ đó nay đã lan rộng, phải không Kitty?”

Đường dây im lặng mất mấy giây.

“Ừ... tớ nghĩ Kitty gác máy rồi.” - Tatiana nói.

HAI

Tanakpur, Ấn Độ

•

Su Yi đặt tay lên cây cột bằng đá cẩm thạch trắng, ngón tay lần trên nét khắc tinh tế của một nữ thần, cảm nhận từng đường cong lượn sóng của hình mẫu, tay sờ mát rượi. Toàn bộ cây cột được chạm khắc hình ảnh những cô gái khiêu vũ từ mặt đất lên tới tận mái vòm cao vút. Su Yi nhìn quanh nơi này và thấy rằng cô đang bị vây quanh từ khắp mọi hướng bởi hàng ngàn cây cột trắng, nhiều tới nỗi không đếm nổi.^{42*} Và mỗi cây cột đều được chạm khắc những vị thần, convật, cảnh yêu đương, cảnh chiến đấu—mỗi cây được chạm cầu kỳ tới mức trông giống đồ ren hơn là đá. Cô thấy khó mà tin được là nó lại tinh tế đến vậy.

Su Yi cảm thấy rất biết ơn vị maharani đã sắp xếp chuyến đi này cho cô tới Đền Adinatha, nằm náu mình trong vùng Aravalli Range ở giữa Jodhpur và Udaipur. Khi cô đi theo con đường đá cẩm thạch, cô cảm thấy như đang bước vào một giấc mơ, và tại một góc đền khác cô gặp một cái cây rất đẹp mọc giữa khoảng sân đá tĩnh lặng. Bên dưới cái cây là một người đàn ông trẻ tuổi mặc chiếc áo choàng giản dị màu huệ tây, đang nhặt những chiếc lá rụng. Anh ngược nhìn lên một lát và mỉm cười với cô. Su Yi ngượng ngùng cười lại với anh trước khi bước vào một tiền sảnh khác được chạm khắc rất đẹp, mô tả một vị thần có hàng trăm con rắn quấn quanh.

“Xin lỗi, cô có nói tiếng Anh không?” một giọng nói bỗng nhiên vang lên từ sau lưng cô. Su Yi quay sang và thấy đó là người đàn ông trẻ. Lần này, cô có thể nhìn thấy một chấm vàng nhạt ở giữa trán anh.

“Có,” cô trả lời.

“Cô đến từ Trung Quốc à?”

“Không, tôi đến từ đảo quốc Singapore. Nó nằm ở Khu định cư Eo biển—”

“À, đúng rồi, ở đầu mũi Malaya. Có một ít người theo đạo Kỳ Na ở Singapore. Xin cho phép tôi tự giới thiệu bản thân: Tôi tên Jai, và tôi là thầy tu ở đây. Ông nội tôi là thầy tu cao nhất trong ngôi đền này, và một ngày nào đó bố tôi cũng sẽ là người cao nhất, rồi sẽ được truyền cho tôi. Nhưng không lâu lắm đâu.”

“Anh thật là may mắn. Đây là ngôi đền đẹp nhất mà tôi từng ghé thăm.” - Su Yi nói.

“Cho phép tôi chúc phúc cho cô nhé?”

“Thật là hân hạnh.”

Thầy tu dẫn cô tới một góc yên tĩnh của ngôi đền, nơi nhìn ra quang cảnh mở bên ngoài. Họ ngồi trên bậc thềm của một ban thờ bằng đá cẩm thạch và nhìn ra những ngọn đồi nhấp nhô trong lúc một cơn gió nhẹ thổi vào phòng. Thầy tu lại mỉm cười với cô. “Chúng tôi không thường xuyên đón được khách từ Singapore đến thăm đền. Tôi đã để ý tới cô khi cô vừa đặt chân vào ngôi đền cùng với người tùy tùng, bởi vì cô ăn mặc quá đẹp, nhưng khi cô mỉm cười với tôi, tôi cảm nhận được một nỗi buồn lớn trong cô.”

Su Yi gật đầu, nheo mắt lại. “Tôi phải xa gia đình, còn hòn đảo của tôi thì đang có chiến tranh.”

“Vâng, tôi có nghe tin về cuộc chiến tranh ở khắp vùng Nam Á. Tôi không hiểu được cuộc chiến này. Nhưng tôi cảm nhận được nỗi buồn của cô xuất phát từ một nơi sâu thẳm...” - Anh nhìn cô chăm chú, và lần đầu tiên Su Yi nhận thấy rằng tròng mắt của anh có màu xám hơi nhuộm màu xanh dương. Bỗng nhiên cô thấy mắt mình ngấn lệ tuôn trào.

“Anh trai tôi,” Su Yi nói gần như không thành tiếng, cổ họng cô nghẹn lại. “Anh trai tôi đã mất tích một thời gian.” Cô chưa từng kể cho ai nghe về điều này, và cô không hiểu rõ được tại sao bây giờ cô lại kể cho anh nghe. Cô định lấy cái ví để tìm khăn mùi soa thì thầy tu đưa ra một cái, dường như là từ trong không trung. Đây là một chiếc khăn lụa có hoa văn cánh hoa màu tím-và-xanh-dương đậm, và có vẻ như nó không hợp chút nào với ngoại hình giản dị của anh. Su Yi lau nước mắt và ngược lên nhìn thầy tu, lúc này bỗng nhiên đeo một cặp kính gọng sắt giống như anh trai cô từng đeo.

“Đúng vậy, anh trai cô Alexander muốn nói với cô đôi điều. Cô có muốn nghe lời nhắn của anh ấy không?”

Su Yi nhìn anh, ban đầu không hiểu ý anh là gì. Cô chưa kịp trả lời thì thầy tu đã tuôn ra một tràng tiếng Phúc Kiến: *Bảy. Tám. Chín. Cập bờ. Quý tha ma bắt, bọn chúng quá đông. Thế này không được. Không được chút nào.*

Một cảm giác ớn lạnh chạy dọc xương sống cô. Đây là giọng của anh trai cô phát ra từ miệng thầy tu, và anh đang lăm bằm những thứ vô nghĩa mà anh đã từng nói khi anh ốm tới mức mê sảng.

“Cái gì không được? Ah Jit, nói cho tôi biết, cái gì không được?” - Su Yi hỏi dồn.

“Tôi không trụ được đông như vậy. Quá nguy hiểm. Chúng ta phải di chuyển thật nhanh, và chúng ta không thể đánh trả?”

“Ah Jit, chậm lại nào, ai đánh trả?” - Su Yi cúi kính vung tay lên, thấy hai bàn tay dính dấp. Khi cô nhìn xuống chiếc khăn lụa hình hoa, cô thấy nó được phủ một lớp nước nhầy lã giống như mạng nhện pha lẫn với máu. Bỗng nhiên anh trai cô ngừng giọng quát mắng lảm nhảm lại và nói với cô bằng giọng rõ ràng, dễ hiểu. “Anh nghĩ là bây giờ em biết phải làm gì rồi, Su Yi. Hãy tin tưởng ở bản năng của mình. Đây là cách duy nhất chúng ta

có thể cứu chuộc những gì tổ tiên chúng ta đã làm. Em không bao giờ được kể cho một ai, đặc biệt là bố.”

Ngay lập tức, cô biết anh trai cô muốn nói điều gì. “Làm thế nào mà em làm điều này một mình được cơ chứ?”

“Anh không nghi ngờ gì em cả, em gái. Bây giờ em là hy vọng cuối cùng... mẹ tỉnh chưa? Mẹ, mẹ tỉnh chưa?”

Su Yi cảm nhận được một bàn tay đặt trên vai mình, và bỗng nhiên cô không còn ở trong ngôi đền tinh xảo ở Ranakpur nữa, và vị thầy tu có đôi mắt xanh lơ cũng biến mất. Bà thấy mình tỉnh dậy trong căn phòng của mình ở Tyersall Park, ánh nắng ban mai rọi vào mắt bà.

“Mẹ, mẹ đã tỉnh chưa? Con đưa giám mục See tới gặp mẹ.” - Victoria riu rít nói.

Su Yi khẽ buông ra một tiếng rên.

“Tôi nghĩ có lẽ bà ấy đang đau.” - giám mục See nói.

Su Yi lại rên lần nữa. *Cái đứa con gái khó chịu này chỉ tổ phá quấy mình khỏi những giây phút sống động nhất đời mà thôi. Ah Jit đang nói chuyện với mình, Ah Jit đang cố gắng nói với mình điều gì đó, và bây giờ anh ấy đã biến mất rồi.*

“Để tôi gọi y tá.” - Victoria nói bằng giọng lo lắng. “Mẹ vừa được tiêm quá nhiều hydrocodone, thực sự thì mẹ không cảm thấy gì mới phải. Họ bảo đấy có thể là ảo giác, thế thôi.”

“Ta không đau, chẳng qua là con đánh thức ta dậy đột ngột quá thôi.” - Su Yi cau kỉnh lẩm bẩm.

“Vậy thì giám mục See đang ở đây để cầu nguyện cho mẹ—”

“Cho mẹ ít nước...” - Su Yi nói, cổ họng bà như thường lệ khô khốc vào buổi sáng.

“Ồ vâng, nước. Giờ thì để xem nào. Giám mục See, ông có thể làm ơn đi vào phòng thay đồ của mẹ tôi được không? Trong đó có mấy chiếc ly Venice đặt trên cái khay bên cạnh bàn trang điểm, những chiếc ly được thổi bằng tay rất đáng yêu có hình cá heo từ một cửa hàng tuyệt vời gần Danieli. Cứ lấy cho tôi một chiếc là được.”

“Aiyah, có một cái cốc nhựa ở ngay đây.” - Su Yi chỉ về phía cái bàn cạnh giường.

“Ồ, con ngốc thật, con không nhìn thấy. À, giám mục See, ông có thấy bình nước cạnh cái bàn đằng sau lưng ông không? Ở đấy lẽ ra là có một bình nước bằng bạc phủ cách điện, có chạm hoa văn nghệ thuật hoa leo rất hợp thời dọc tay cầm.”

“Đưa mẹ nó cái cốc cho tao.” - Su Yi nói.

“Ôi trời, mẹ, nói với năng. Giám mục See đang ở trong phòng đấy.” - Victoria nói, cố gắng đưa cái cốc qua.

“Không thấy là tay ta đang chẳng chịt ống không? Mà phải giúp mẹ uống nước bằng ống hút!” - Su Yi cáu kỉnh nói.

“Đây, xin phép bà.” - Ông giám mục bước tới và cầm chiếc cốc từ một Victoria đang hết sức bối rối.

“Cảm ơn ông.” - Su Yi biết ơn nói sau khi đã nhấp mấy ngụm nước quý giá.

“Giờ thì mẹ ời, giám mục See và con đã trao đổi trước đó trong lúc ăn sáng, và con nhớ rằng mẹ chưa bao giờ được rửa tội. Ngài giám mục đây đã tốt bụng mang theo một bình nước thánh từ sông Jordan, và con đang không

biết là chúng ta có thể tiến hành nghi thức rửa tội ngay trong phòng này được không.”

“Không, ta không muốn rửa tội.” - Su Yi thản nhiên nói.

“Nhưng mẹ ơi, mẹ không nhận thấy rằng nếu không rửa tội thì mẹ không bao giờ được vào nước thiên đàng hay sao?”

“Bao nhiêu lần ta đã phải bảo với con rằng ta không phải là người Thiên chúa giáo rồi?”

“Đừng có ngớ ngẩn thế, mẹ, tất nhiên là có rồi. Nếu mẹ không phải là người Thiên chúa, mẹ sẽ không thể lên được thiên đàng. Mẹ không muốn được cùng với bố... và tất cả chúng con sau này mãi mãi hay sao?”

Su Yi không thể nghĩ ra được một số phận nào tồi tệ hơn là cả đời bị vương phải đứa con gái eem zheem⁴³* của mình. Bà chỉ thở dài, một mỗi khi lại phải nói chuyện kiểu này.

“Ồ, bà Young... xin phép cho tôi được hỏi,” - ông giám mục dè dặt bắt đầu, “nếu không phải là người Thiên chúa, vậy thì bà muốn bản thân là người thế nào?”

“Ta kính trọng mọi vị chúa.” - Bà khẽ trả lời.

Victoria đảo mắt về chế giễu. “Người của ông ngoại Shang Loong Ma nhà tôi theo đạo Phật, đạo Lão, thờ phụng Quan Âm, tạp nham đủ thứ tôn giáo... ông biết đấy, theo kiểu Trung Quốc cổ lỗ sĩ.”

Ông giám mục sửa lại cổ áo, trông hơi khó chịu. “Vậy thì Victoria, thực sự chúng ta không thể ép mẹ cô rửa tội được, nhưng có lẽ chúng ta có thể cầu nguyện bà sẽ để cho Chúa Jesus đi vào trái tim. Chúng ta phải để cho Jesus đi vào trái tim bà một cách nhẹ nhàng, êm ái.”

“Ta không cần Jesus đi vào tim ta.” - Su Yi bức bối nói. “Ta không phải là người Thiên chúa giáo. Nếu có là cái gì thì ta là người theo Kỳ Na giáo (Jai-ND).”

“Mẹ, mẹ đang nói cái gì vậy? Jane là cái gì? Có phải mẹ nhầm và đang nói tới bạn mẹ là Jane Wrightsman?” - Victoria hỏi, nhìn lên chiếc máy IV để chắc chắn là mẹ mình không bị quá liều một loại thuốc phiện điên rồ nào đó.

“Đạo Kỳ Na là một tôn giáo cổ xuất phát từ Ấn Độ Giáo...”⁴⁴† - Giám mục See bắt đầu giải thích.

Victoria nhìn mẹ mình với vẻ hoảng hốt. “Ấn Độ giáo ư? Mẹ không thể nào theo Ấn Độ giáo được. Lạy Chúa lòng lành, mấy đứa thợ giặt ở chỗ bọn con là người Ấn Độ! Đừng bảo mẹ là người Ấn Độ giáo nhé! Điều này sẽ làm con đau lòng chết mất!”

Su Yi lắc đầu mệt mỏi và nhấn cái nút bên tay phải. Mấy giây sau, hai người hầu gái của bà bước vào phòng. “Madri, Patravadee, hãy dẫn Victoria ra ngoài.” - Bà ra lệnh.

“Victoria, đi thôi, chúng ta có thể cùng nhau cầu nguyện bên ngoài.” - Ông giám mục giục, liếc nhìn màn hình đo nhịp tim của Su Yi với vẻ lo lắng.

“Mẹ, mẹ không thể cứ ra lệnh cho con ra khỏi phòng như thế này được. Linh hồn của mẹ đang bị đe dọa!” - Victoria ré lên, vừa lúc Alix vào phòng giữa cơn náo loạn.

Su Yi nhìn Alix bằng ánh mắt cầu khẩn. “Xin hãy bảo Victoria đi đi. Nó làm phiền mẹ chết mất!”

“Thôi được rồi.” - Victoria khẽ nói, rồi quay ngoắt đi và chạy vọt ra khỏi phòng.

Patravadee quay sang bà Su Yi cùng một nụ cười ân cần. “Thưa bà, sáng nay bà vẫn ăn cháo như thường lệ chứ ạ?”

“Ừ. Và hôm nay bảo họ cho thêm một quả trứng nhé.” - Bà hướng dẫn. Khi hai người hầu vừa đi, bà Su Yi buông ra một tiếng thở dài thật dài.

“Chị ấy có ý tốt mà mẹ.” - Alix nói đái bồi.

“Tại sao lúc nào nó cũng phiền phức như vậy chứ? Và mẹ chẳng thể nào chịu nổi tay mập nhỏ con lan jiau bin⁴⁵* See Bei Sien đó. Con biết là hẳn chỉ muốn xin tiền cho quỹ xây dựng nhà thờ của hẳn mà thôi. Victoria tháng nào cũng viết cho hẳn cả mớ séc nên tài khoản của nó lúc nào cũng bị bội chi.”

“Victoria có thể hơi phiền, nhưng chị ấy tốt bụng mà. Chị ấy là người phóng khoáng nhất mà con từng biết.”

Bà Su Yi mỉm cười với Alix. “Và con thì lúc nào cũng là người hòa giải. Ngay từ khi con còn bé, con đã luôn là người hàn gắn vết rạn nứt giữa các chị em. Có chắc là con vẫn sẽ giữ hòa khí sau khi mẹ mất chứ?”

“Tất nhiên rồi mẹ. Nhưng đừng lo—giáo sư Oon cam đoan với con rằng tim mẹ đang tốt lên từng ngày. Ngay cả Malcolm cũng nói rằng anh ấy rất hài lòng với tiến triển của mẹ.”

“Ca này có thể như vậy, nhưng mẹ biết là mẹ không thể sống mãi được.”

Alix không biết phải nói gì nữa. Cô cứ thế ngồi vuốt tấm trải giường của mẹ và dàn cho phẳng.

“Alix, con không cần phải lo cho mẹ. Mẹ không sợ chết—con không biết đã bao nhiêu lần mẹ đối diện với nó đâu. Mẹ chỉ ước sao đừng phải đau đớn, thế thôi.”

“Giáo sư Oon đang đảm bảo điều đó,” Alix nói với vẻ đương nhiên.

“Alix, con giúp mẹ một việc được không? Con gọi cho Freddie Tan và bảo anh ta qua đây nhé?”

“Ồ... Freddie Tan, luật sư của mẹ sao?” - Alix hỏi, mất bình tĩnh trước yêu cầu này.

“Ừ. Đây là việc rất quan trọng và mẹ cần phải gặp anh ta càng sớm càng tốt. Số điện thoại của anh ta ở trong cuốn sổ danh bạ trên bàn trang điểm của mẹ.”

“Tất nhiên rồi. Con sẽ đi gọi anh ta ngay.” - Alix nói.

Bà Su Yi nhắm mắt lại, cố gắng nghỉ ngơi một lát. Bà vẫn đang phải cố gắng quên đi vẻ đau khổ mà bà nhìn thấy trên mặt Victoria sau khi bà ngắt lời cô. Con bé ngu ngốc! Những từ này vọng lại với bà, từ một kỷ ức xa xưa, xưa lắm...

“Đồ ngốc, con bé ngu ngốc!”

Bố cô gầm lên giận dữ khi Su Yi xuất hiện trong căn hầm của cửa hàng trên phố Telok Ayer. “Con có biết bố đã phải bỏ ra cả gia tài, mang ơn bao nhiêu người, chỉ để cho con được an toàn ra khỏi Singapore không hả? Tại sao con lại ở đây?”

“Bố nghĩ là con có thể ngồi yên ở khách sạn Cung điện Taj Mahal trong khi ngày nào cũng nhận được tin về những điều khủng khiếp xảy ra ở đây hay sao? Nào là đánh bom, nào là người bị tra tấn và bị giết?”

“Đây chính là lý do tại sao bố lại đưa con ra khỏi Singapore! Trên chiếc tàu chiến cuối cùng!”

“Con không biết chuyện gì đang xảy ra ở đây, bố ơi. Con nhận được tin về mọi người—Tan Kah Kee, chú SQ, chú Tsai Kuen, nhưng không bao giờ có tin gì về bố cả. Khi Chin Tuan đến Ấn Độ, anh ấy bảo anh ấy không nghe thấy tin gì về bố. Đây là khi con nghĩ bố đã bị bắt và bị giết ở đâu đó rồi!”

“Bố đã bảo với con là sẽ không nghe thấy tin gì về bố cả. Bố đã bảo với con là bố sẽ ổn!”

“Ổn ư? Nhìn bố kìa—trốn trong hầm, ăn mặc rách rưới!” - Su Yi nói, nước mắt tuôn rơi khi nhìn bố mình mặc chiếc áo may ô lấm lem và chiếc quần dính đầy tàn thuốc. Trước đến nay cô chưa bao giờ thấy bố mình mặc cái gì khác ngoài bộ vest ba món của ông cả. Với cái đầu cạo trọc lóc và gương mặt lấm bầm, gần như không thể nhận ra được ông.

“Con bé ngốc này! Con không thấy là bố cố tình mặc thế này hay sao? Cách duy nhất để tồn tại là trở nên vô hình. Bố tự làm mình trông giống như một phu cảng mù chữ. Lính Nhật thậm chí còn không thèm nhìn về phía bố nữa! Giờ thì thế quái nào mà con lại quay về nước được mà không bị hiếp hay bị giết?”

Su Yi chỉ vào chiếc váy lụa Thái mà cô đang mặc. “Con đi từ Ấn Độ sang Miến Điện bằng tàu hỏa, sau đó đi qua Bangkok theo đoàn tùy tùng của đại sứ Thái Lan—con cải trang thành người hầu phu nhân của công chúa Narisara Bhanubhakdi.”

Shang Loong Ma buông ra một tiếng cười nhẹ nhõm khi nhìn con gái. Một mặt thì ông bực cô vì đã quay về một hòn đảo đang ngập tràn chiến tranh, nhưng mặt khác, ông phải ngưỡng mộ tài tháo vát của cô. Cô cũng biết cách để trở nên vô hình, và cô đã chứng tỏ bản thân dũng cảm hơn các anh trai. “Bố sẽ làm gì với con bây giờ, khi con đã trở lại? Quá nguy hiểm để con đến Tyersall Park, con biết đấy.” - Ông thở dài.

“Con sẽ quay trở lại Tyersall Park dù bố có thích hay không! Con sẽ ở đó và làm mọi thứ có thể để giúp đỡ mọi người đang đau đớn và đang gặp nguy hiểm.”

Bố Su Yi chế giễu. “Bây giờ người Nhật kiểm soát tất cả mọi thứ. Con lấy đâu ra cái ý nghĩ là con có thể giúp đỡ được vậy?”

“Một thầy tu đã bảo với con, bố ạ. Một thầy tu trẻ ở ngôi đền đẹp nhất trái đất.”

BA

Singapore

•

Trong tất cả những năm làm việc cho gia đình nhà Young với tư cách là người phụ trách an ninh, đại úy Vikram Ghale chưa bao giờ phải đối mặt với một tình huống giống như bây giờ. Đứng trước anh tại cổng của Tyersall Park là Philip Young, con trai duy nhất của Shang Su Yi. Đây là người đã phỏng vấn và thuê anh làm công việc này cách đây ba mươi hai năm, và đây là người lẽ ra đã trở thành ông chủ tương lai của anh nếu như ông ta không đại đột gánh chịu lời thề của mẹ ông cách đây hai thập kỷ khi vô cớ đi Australia và mất đi quyền thừa kế hợp pháp đối với ngôi nhà mà ông đã lớn lên.

Thông thường thì chiếc xe Jaguar Vanden Plas màu xanh đen của Philip Young sẽ được vẫy cho qua cổng không chút chần chừ, nhưng vấn đề lại liên quan đến người ngồi bên ghế phụ đằng trước—Nicholas Young, người mà Vikram biết từ thời còn là một cậu bé. Cho tới năm năm trước, Nicky vẫn là đứa cháu được yêu quý của bà nội và là người thừa kế gần nhất của Tyersall Park. Chính thức mà nói thì anh là ông chủ trẻ của dinh thự này. Nhưng giờ thì Vikram đang phải nhận mệnh lệnh nghiêm khắc nhất là không cho Nicky vào.

Vikram biết anh phải xử lý tình huống này càng mềm dẻo càng tốt. Biết được tính bốc đồng của bà chủ Shang Su Yi, rất có thể vẫn có cơ hội bà sẽ thay đổi suy nghĩ vào giây phút cuối và trao lại quyền thừa kế tài sản cho Nicky hoặc Philip. Ổn chúa, chữ cái viết tắt tên của Philip đã tạo nên ma trận gỗ hoàng dương công phu trong vườn, còn phòng ngủ của Nicky vẫn bỏ trống và chưa ai động tới—chính xác như lần cuối cùng anh ở đó. Một

trong hai người này rất có thể sẽ sớm trở thành ông chủ của anh, và anh không được xúc phạm họ.

“Tôi rất lấy làm tiếc, thưa ông Young. Ông phải thấy là tay tôi đã bị trói mất rồi. Xin đừng coi đây là việc cá nhân.” - Vikram thành thật nói, nở một nụ cười bối rối với Nick.

“Tôi hiểu. Hãy nói cho tôi biết, ai là người ra lệnh?” - Giọng Philip rất lịch sự, nhưng thể hiện rõ vẻ cáu kỉnh.

Eleanor mở toang cửa xe và giận dữ leo ra. “Vikram, chuyện vợ vấn này là thế nào? Đừng có nói với tôi là bọn tôi không được vào nhé!”

“Thưa bà Young, như tôi vừa mới giải thích với ông Young đây, cả hai ông bà đều hết sức được chào đón vào. Nhưng tôi nhận được nghiêm lệnh là không được cho Nicky vào. Tôi đã kiểm tra lại sau khi cậu ấy vừa mới đặt chân tới đây đêm qua trong khi tôi nghỉ trực. Người ta trả lời là không, tuyệt đối không được.”

“Người ta là ai? Ai ra lệnh cho anh? Bà Su Yi giờ là người thực vật rồi... bà ấy không thể nói gì với anh được!”

“Xin bà thứ lỗi, thưa bà Young, nhưng phu nhân Young không phải là người thực vật!” - Vikram lắp bắp.

Nick hạ cửa sổ xe xuống. “Mẹ, bố, tại sao bố mẹ không vào đi còn con sẽ...”

“Im lặng, lah!” - Eleanor xua xua tay trước mặt Nick. “Vikram, mấy năm qua anh đã kiếm được bao nhiêu tiền từ những lời khuyên chứng khoán của tôi thế? Sino Land, Keppel Corp, Silverlake Axis. Hừ! Tôi thề có Chúa sẽ không bao giờ mách cho anh câu nào nữa luôn. Tôi đã khiến anh trở nên giàu có, và đây là cách anh trả ơn chúng tôi hay sao? Mongkali kow sai!”⁴⁶*

Vikram thở dài, tìm cách thoát khỏi tình trạng sa lầy này. “Tại sao tôi không gọi lên nhà một lần nữa và có thể ông bà sẽ nói chuyện trực tiếp với bà Victoria?”

Philip đã hết sạch kiên nhẫn. “Không, Vikram, như thế là quá đủ rồi. Đây cũng là nhà tôi, và tôi sẽ không nhận lệnh từ em gái tôi! Nếu mẹ tôi không muốn gặp Nicky, bà ấy có thể bảo với tôi. Thằng bé sẽ không vào phòng bà ấy trừ phi được gọi. Nhưng tôi sẽ không để cho con tôi phải chờ ở cổng như một thằng ăn mày được. Cứ gọi lên nhà nếu anh muốn, nhưng chúng tôi sẽ cùng vào cả.”

Philip trở lại ghế lái và nổ máy. Vikram đứng khoanh tay trước cánh cổng sắt rên màu xám, còn Philip chậm chậm nhích xe về phía cổng cho đến khi cản trước suýt chạm vào đầu gối người lính gác cao lớn. Những người lính gác khác đứng yên, không biết phải làm gì.

Năm, bốn, ba, hai, một. Vikram đếm trong đầu. Mình để cho việc này diễn ra đủ lâu chưa? Philip là người tử tế, và anh biết là ông ấy sẽ không kiểm chuyện với anh. Theo như anh được biết, để cho ba người bọn họ vào sẽ không có mối nguy nào về mặt an ninh cả. Đây chỉ là mâu thuẫn gia đình, và bây giờ anh đã thực hiện nghĩa vụ của mình và thể hiện rất tốt, anh sẽ phải tránh đường thôi. Anh tránh chiếc xe bằng một bước chân và ra lệnh cho người của mình, “Mở cổng!”

Philip giận dữ nhấn lên chân ga và phóng tốc lực trên con đường trải sỏi. Khi con đường rẽ sang cổng chính tòa nhà, một cảnh tượng cực kỳ khó hiểu mở ra trước mắt họ. Xếp trên bãi cỏ trước sân là mấy hàng ghế dựa sắt rên được che bằng những cây dù lụa đủ màu. Hầu hết các thành viên trong gia đình ở tại Tyersall Park - Victoria Young, nhà Aakara, và nhà Cheng - đều đang ngồi xem một trận đấu cầu lông đôi với mấy vị khách mời như giám mục See Bei Sien, Rosemary T'sien, và đại sứ Thái Lan. Đằng sau dãy ghế ngồi, một quầy kem cầu kỳ được bày dọc chiếc bàn bày một bát to tương bằng pha lê đầy ắp món rượu pân hoa quả mát lạnh.

Eleanor lắc đầu với vẻ khinh bỉ. “Thật đáng xấu hổ! Mẹ các người nằm liệt giường trong khi mọi người thì ra ngoài mở tiệc trong vườn!”

“Họ phải làm gì bây giờ? Quỳ suốt ngày bên giường mẹ và cầu nguyện à?”
- Philip hỏi.

“Ồ, ông giám mục ở đây! Chí ít thì ông ấy cũng phải ở trong nhà cầu nguyện cho mẹ thay vì ăn kem hoa quả chứ.”

“Mẹ ghét cay ghét đắng ông ta. Lý do duy nhất ông ta ở đây là vì Victoria vẫn mê đắm với ông ta. Nó đã như vậy từ thời ở NUS⁴⁷* rồi.”

“Ôi lạy Chúa tôi... sao em không bao giờ biết điều này? Đây là lý do tại sao con bé lúc nào cũng khó chịu với bà See.”

“Mẹ, mẹ không nhận thấy là cô Victoria luôn khó chịu với bất cứ ai không có bằng tiến sĩ thần học hay sao?” - Nick cười khẽ.

Khi chiếc Jaguar dừng lại trước con đường hình tròn trước cửa nhà, Nick có thể thấy Eddie Cheng và em trai cậu ta, Alistair, đang vật nhau với dượng Taksin và Adam Aakara. Taksin, Adam, và Alistair mặc quần soóc và áo thun ngắn tay polo rất thoải mái, nhưng Eddie lại mặc hoàn toàn đồ trắng—từ chiếc áo sơ mi bằng lanh dài tay màu trắng, chiếc quần bằng lanh màu trắng gấp li cho tới đôi giày đi núi buộc dây cũng màu trắng. Nick khẽ cười khi anh nhận thấy vợ Eddie, Fiona, và ba đứa con của họ cũng đang toát mồ hôi dưới ánh mặt trời buổi chiều khi mặc những bộ đồ vải lanh màu trắng, áo len cashmere màu be buộc quanh vai, rõ ràng là theo chỉ thị của Eddie.

Khi Philip, Eleanor và Nick bước ra từ xe hơi, trận đấu bất ngờ dừng lại khi cả nhóm tụ tập trên bãi cỏ đứng nhìn những người mới đến. Trong giây lát, Nick tự hỏi không biết bây giờ những người bà con của anh có đối xử với anh khác đi hay không khi anh chính thức bị cấm cửa ở Tyersall Park.

Thằng em họ Alistair lập tức thả chiếc vợt xuống và nhảy căng lên. “Vui quá khi gặp anh ở đây,” cậu ta nói, ôm chầm lấy Nick. Nick mỉm cười nhẹ nhõm - anh luôn có thể tin tưởng được ở Alistair của ngày nào.

Theo sau cậu ta là Catherine. Trong số bốn chị em nhà Young, bà luôn là người thân nhất với bố của Nick, bởi vì họ chỉ cách nhau suýt soát hai tuổi và cùng được cử đi học trường nội trú ở Anh với nhau.

“Gor Gor,”^{48*} - Bà nồng nhiệt nói, hôn phớt lên má Philip. “Em vừa mới tới hả?”

“Chào chị, Cat! Em tới đây sáng sớm nay. Cả gia đình ở đây hết à?”

“Tạm thời có mỗi Tak, Adam và Piya thôi. mấy thằng kia đang lên kế hoạch để tới.”

“Em thấy là Thái Lan đang đấu với Hong Kong. Tỉ số thế nào rồi?”

“Năm hai. Đội Thái dẫn. Eddie đề nghị thi đấu, nhưng cậu ta chẳng lê nổi thân mình nữa rồi. Alistair đang cố gắng duy trì một cách đáng ngưỡng mộ, nhưng chị không nghĩ là cậu ta nhận ra rằng Tak từng chơi cho đội tuyển Olympic của Thái.”

“Quý tha ma bắt! Chẳng trách bác ấy đánh cho con te tua!” - Alistair rên rỉ.

Catherine hôn Eleanor một cái rồi nhìn sang Nick. “Thật vui khi được gặp cháu, Nick. Đi xa lâu quá rồi. Rachel không ở đây cùng cháu à? Bác không tin là đến giờ bác vẫn chưa gặp con bé đâu nhé.”

“Không, chỉ có mỗi mình cháu thôi.” - Nick đáp, ôm lấy bác mình. Catherine nhìn vào mắt anh, muốn nói điều gì đó, nhưng Victoria đã rào bước đến nhóm của họ trước khi bà tiếp tục.

“Gor Gor.” Victoria gật đầu gọn lỏn với anh trai mình trong khi giận dữ quạt mát bằng một chiếc quạt gỗ chạm khắc. Rồi bà nhìn Nick và nói, “Cô e là cháu không thể vào trong nhà được. Đừng coi đây là chuyện cá nhân nhé.”

“Vậy thì cháu sẽ coi nó là cái gì đây?” - Nick nói cùng một nụ cười chế giễu.

Eleanor lên tiếng. “Chuyện này thật là lố bịch! Tại sao Nicky lại không thể vào trong nhà? Nó chỉ muốn có cơ hội được xin lỗi mẹ.”

Victoria nhăn mặt thấy rõ. Ngay cả sau bốn thập kỷ, bà cũng không bao giờ quen nổi việc chị dâu gọi mẹ mình là mẹ. “Eleanor, hãy cho em biết em cần phải làm gì? Mấy người cần phải biết mẹ thế nào chứ. Em chỉ làm theo mong muốn của bà ấy thôi.”

Philip nhìn em gái mình với ánh mắt hoài nghi. “Mẹ nói rõ với em là mẹ không muốn gặp Nick à?”

“Thực ra thì mẹ bảo với Eddie.”

“Eddie! Lạy chúa lòng lành! Cô tin nó ư? Eddie vẫn luôn ghen tị với Nicky từ thời chúng còn bé xíu cơ!” - Eleanor nhạo báng.

Nghe thấy tên mình được nhắc tới trong câu chuyện, Eddie bước tới chỗ cả nhóm.

“Bác Philip, bác Elle, để cháu nói thẳng nhé. Ba ngày trước, khi cháu ở trong phòng Ah Ma, cháu bảo với bà rằng Nicky đang trên đường về. Cháu nghĩ rằng bà sẽ nguôi bớt khi biết rằng anh ấy sẽ về sửa sai, nhưng thay vào đó bà lại trở nên bức bối tới mức ngừng tim. Dì Victoria ở ngay đó khi chuyện xảy ra. Hôm đó suýt nữa thì chúng ta đã mất bà rồi.”

“Thì đó là chuyện của ba ngày trước. Tôi sẽ lên gặp mẹ bây giờ. Mẹ có thể nói thẳng vào mặt tôi nếu bà không muốn gặp Nicky nữa.” - Philip cả quyết.

“Bác thực sự định gây nguy hiểm cho tính mạng Ah Ma lần nữa hay sao?” - Eddie nói.

Philip khinh bỉ nhìn thẳng cháu mình, lúc này đang ướt sũng mồ hôi, làn da ẩm ướt của cậu ta hiện ra qua những vệt lớn lũng nhùng trên bộ đồ trắng. Thật là một tay lố bịch, lúc nào cũng ăn mặc như đang thi đấu bóng cricket ở sân Lord's. Ông chẳng tin gã lấy một giây. “Eddie, hãy để ta lo lắng cho mẹ của ta. Có lẽ bây giờ cháu nên lo cho con của cháu thì hơn.”

“Ý bác là sao?” - Eddie quay quanh và thấy mấy đứa con đang đứng bên quầy bar kem cùng với thằng anh họ Jake Moncur. Constantine, Augustine, và Kalliste đang sung sướng liếm những cây ốc quế mang theo hai viên kem, quên mất kem đang tan chảy theo bàn tay và nhỏ lên khắp bộ quần áo bằng vải lanh màu trắng.

Eddie chạy hết tốc lực về phía chúng và bắt đầu hét lên, “FI! FIONA! XEM LỬ TRẺ ĐANG LÀM GÌ KÌA! ANH ĐÃ BẢO LÀ KHÔNG ĐƯỢC ĐỂ KEM DÂY LÊN BỘ ĐỒ LẠNH BRUNELLO CUCINELLI CỦA CHÚNG CƠ MÀ!”

Fiona Tung-Cheng, lúc này đang tụ tập trò chuyện với Piya Aakara và Cecilia Cheng Moncur, ngược nhìn lên trong giây lát. Cô đảo mắt và lại tiếp tục trò chuyện với mấy người phụ nữ.

Trong lúc Eddie vội vã lừa ba đứa con đi tìm Ah Ling và người phụ trách giặt giũ, Nick thay vị trí cậu ta trong trận đấu cầu lông còn bố mẹ anh thì đi vào nhà cùng với Victoria. “Hôm nay thực sự không được thêm khách nào vào thăm mẹ nữa cả.” - Victoria lẩm bẩm khi dẫn Philip và Eleanor đi theo hành lang tới căn hộ có phòng ngủ kiêm bệnh viện của bà Su Yi.

“Anh không phải là khách—anh là con trai của mẹ.” - Philip bức bối đáp.

Victoria thầm cáu với chính mình. *Vâng, tôi biết anh* là con trai bà ấy. Thằng con trai duy nhất. Mẹ đã nói điều này quá rõ trong suốt cả cuộc đời tôi rồi. Thằng con trai duy nhất quý báu của bà tuần nào cũng được chuẩn bị cho một bát súp tổ yến đặc biệt trong suốt cả thời thơ ấu còn lũ con gái bọn tôi chỉ được ăn vào mỗi ngày sinh nhật. Thằng con trai duy nhất của bà được may đo toàn bộ quần áo ở Savile Row trong khi bọn tôi phải tự khâu lấy váy cho mình. Thằng con trai duy nhất của bà được thưởng chiếc Jaguar có thể mở mui ngay khi vừa từ đại học trở về trong khi bọn con gái phải dùng chung chiếc Morris Minor khốn khổ. Thằng con trai duy nhất của bà muốn cưới ai thì cưới bất kể cô gái đó bình dân ra sao trong khi mỗi anh chàng mà tôi đưa về nhà đều bị coi là “không phù hợp.” Thằng con trai duy nhất của bà bỏ rơi bà để sống với những ảo tưởng về cá sấu Dundee ở Australia trong khi mình buộc phải ở đây và chăm sóc bà ấy lúc tuổi già sức yếu. Thằng con trai quý báu duy nhất của bà.

Khi họ tới phòng chờ chỗ bà Su Yi, Victoria bắt đầu cật vấn các cô y tá trong khi Philip và Eleanor đi vào phòng ngủ. Lúc họ vào Alix đang ngồi trong chiếc ghế bành bên cạnh giường mẹ. “Ồ, Gor Gor, anh đây rồi. Mẹ vừa mới ngủ thiếp đi. Huyết áp của mẹ lên xuống lung tung quá, vì vậy nên họ cho mẹ một liều an thần.”

Philip nhìn xuống mẹ, bỗng thấy sốc với vẻ ngoài của mẹ. Lần gần đây nhất gặp bà là hồi Giáng sinh, cách đây chưa tới năm tuần, bà vẫn còn leo thang trèo lên tận ngọn cây khế. Nhưng giờ có vẻ như bà quá nhỏ bé trong chiếc giường bệnh viện, chìm sau mớ dây nhợ lủng lẳng và máy móc xung quanh. Suốt đời ông, dường như mẹ luôn quá mạnh mẽ, quá bất khuất, ông không tài nào bắt đầu hiểu được về khả năng không còn mẹ nữa.

“Anh nghĩ đêm nay anh sẽ ở đây với mẹ.” - Ông khẽ nói.

“Thực ra chẳng ích gì đâu. Mẹ sẽ ngủ suốt đêm, và hơn nữa, các người hầu của mẹ sẽ luân phiên trực bên mẹ suốt cả đêm trong trường hợp mẹ tỉnh dậy. Cứ nửa tiếng một lần các y tá lại tới kiểm tra mẹ. Mai hẵng quay lại. Thường thì mẹ sẽ tỉnh vài giờ vào buổi sáng.” - Alix nói.

“Nếu mẹ ngủ mà không vấn đề gì thì anh sẽ ở cùng mẹ.” - Philip cố gắng cả quyết.

“Anh có chắc không? Trông anh có vẻ như cần được ngủ một lát đấy...” - Alix bắt đầu.

Eleanor đồng ý. “Đúng rồi lah, trên chuyến bay anh cũng đâu có ngủ mấy, đúng không? Trông anh mệt mỏi quá—em có thể nhìn thấy quầng thâm dưới mắt anh rồi kìa. Nào mình về nhà và sáng sớm mai quay lại.”

Cuối cùng Philip cũng dụi lại. “Thôi được. Nhưng Alix này, em giúp anh một việc được không? Nếu mẹ dậy sớm vào bất cứ lúc nào, em bảo với mẹ là anh ở đây nhé?”

“Tất nhiên rồi.” - Alix mỉm cười.

“Và em sẽ bảo với mẹ là Nicky cũng ở đây nhé?” - Philip tấn tới.

Alix ngần ngừ một lát. Cô lo rằng chỉ cần nhắc tới Nicky là sẽ lại làm mẹ giận, nhưng cô cũng cảm nhận được rằng mẹ cần phải hàn gắn vết nứt với cậu cháu trai. Đây là cách duy nhất để bà có thể thanh thản nhắm mắt. “Để xem đã. Em sẽ cố hết sức, *Gor Gor*.”

BỐN

Surrey, nước Anh

•

Bất cứ ai đủ may mắn được làm khách tại Harlinscourt đều nên thức dậy đúng giờ để ngắm mặt trời mọc trên vườn, Jacqueline Ling nghĩ khi nhấp một ngụm hồng trà cam vừa được mang tới bên giường cho cô trên chiếc khay tre chế tạo rất tinh xảo. Tựa trên bốn lớp gối lông ngỗng, cô nhìn được khung cảnh hoàn hảo với cấu trúc hoàn toàn đối xứng của những bồn hoa hình hộp, những hàng rào gỗ thông đỏ kỳ vĩ xa xa, và màn sương mai đang bay lên trên Surrey Downs. Đây chính là những khoảnh khắc tĩnh lặng mà Jacqueline thích nhất, trước khi mọi người bắt đầu tụ tập dưới lầu để ăn sáng, trong suốt những lần thường xuyên về thăm nhà Shang.

Trong tầng bình lưu loãng khí mà hầu hết các gia đình ưu tú bậc nhất châu Á đang ở, người ta đồn rằng họ nhà Shang đã bỏ rơi Singapore. Điệp khúc phổ biến là “Họ đã lớn tới mức nghĩ rằng mình là người Anh”. Mặc dù đúng là Alfred Shang thích lối sống vượt xa mức của một hầu tước trong dinh thự sáu ngàn héc ta ở Surrey, Jacqueline vẫn biết rằng thật sai lầm khi cho là ông đã chuyển toàn bộ lòng trung thành sang cho nữ hoàng và đất nước này. Sự thật đơn giản là qua nhiều thập kỷ nay, ba đứa con trai của ông (tất cả đều học ở Oxbridge, tất nhiên) đều lần lượt lấy vợ Anh (từ những gia đình quý tộc phù hợp, tất nhiên) và chọn sinh sống ở Anh. Vì vậy từ lúc mới bước qua tuổi tám mươi, Alfred và vợ, bà Mabel, buộc phải dành phần lớn thời gian trong năm ở đó—cách duy nhất để họ thường xuyên được gặp con cháu.

Là con gái của T’sien Tsai Tay và Rosemary Young T’sien, Mabel mang đậm chất Trung Hoa hơn hẳn chồng mình, vốn là người ái mộ nước Anh

ngay cả trước khi sang Oxford du học cuối những năm 1950. Tại Harlinscourt, Mabel bắt đầu tạo ra một lĩnh vực thuộc trường phái suy đồi thỏa mãn các khía cạnh yêu thích của mình đối với cả phương Đông lẫn phương Tây. Để phục hồi ngôi nhà phong cách Phục Hưng thế kỷ XIX kiểu Venice do Gabriel-Hippolyte Destailleur xây dựng, Mabel thuyết phục nhà sử học nghệ thuật trang trí vĩ đại Trung Quốc Huang Pao Fan đang nghỉ hưu tiếp tục làm việc cùng với nhà trang trí huyền thoại người Anh David Hicks.⁴⁹* Kết quả là một sự kết hợp táo bạo mê hồn giữa đồ đạc hiện đại châu Âu với một vài món đồ cổ tinh tế nhất của Trung Quốc do tư nhân nắm giữ.

Harlinscourt nhanh chóng trở thành một trong những ngôi nhà tuyệt vời mà mọi người đều nhắc tới. Ban đầu, phần đông giới quý tộc ở Burke đều cho rằng thật là hết sức thô bỉ khi một người Singapore mua một trong những căn nhà tốt nhất ở Anh và tìm cách vận hành nó “theo cách cũ” cùng số nhân sự nhặt nhẻo và tất cả mọi đồ trang trí. Nhưng dù sao thì giới quý tộc có đất cũng đã nhận lời mời và sau chuyến thăm bất đắc dĩ đã phải thừa nhận rằng nhà Shang đã không làm hỏng ngôi nhà. Công việc khôi phục đã thành công tốt đẹp, vùng đất này thậm chí còn đẹp dễ hơn, còn đồ ăn thì—đúng là thiên đường. Trong những thập kỷ sau đó, khách khứa trên khắp thế giới bắt đầu thèm muốn giấy mời của họ bởi vì người ta đồn rằng đầu bếp Marcus Sim của Harlinscourt—một kỳ tài bẩm sinh từng được Frédy Girardet đào tạo—là một thiên tài trong cả ẩm thực Pháp lẫn Hoa. Và chính ý nghĩ về bữa sáng trong sáng nay đã khiến cho Jaqueline lần nữa không muốn dậy.

Cô đi vào phòng thay đồ bên cạnh phòng ngủ và phát hiện thấy một ngọn lửa đã được nhóm lên trong lò sưởi, một bình hoa hồng Juliet mới cắt vào đã được bày trên bàn trang điểm, và bộ quần áo mà cô chọn mặc cho buổi sáng đã được treo trên giá làm ấm bằng đồng. Jacqueline xỏ vào bộ váy cộc tay fit-and-flare (thân ôm đuôi xòe-ND) màu kem bó sát người đan hoa văn hở, kính ngọc thấy nó đã được sưởi ấm tới nhiệt độ hoàn hảo. Cô nghĩ về

những cuối tuần tại các dinh thự khác ở Anh, nơi phòng ngủ cảm giác như ngăn đá tủ lạnh vào buổi sáng và quần áo như đóng băng khi cô mặc vào. Mình nghĩ đến cả Nữ hoàng cũng chẳng sống được sung sướng thế này, Jacqueline nghĩ, nhớ lại rằng trước khi Alfred và Mabel chuyển tới, mẹ đỡ đầu của cô, Su Yi, đã gửi hẳn một đội từ Tyersall Park tới để giúp đào tạo nhân sự người Anh cho đúng kiểu. Tiêu chuẩn phục vụ của châu Á được kết hợp với truyền thống nhà trang viên của Anh, và lần trước tới thăm, ngay cả bạn trai Victor của cô cũng thấy ấn tượng. Một buổi tối, giờ đôi giày Aubercy của mình lên khi họ thay đồ đi ăn tối, anh ngạc nhiên nói, “Cưng ơi, họ là mẹ nó cả dây giày của anh này!”

Sáng nay, chính những quả trứng của người đầu bếp đã làm Jacqueline ngạc nhiên nhất khi cô ngồi tại một đầu của chiếc bàn ăn rộng mênh mông ở phòng ăn sáng được Grade II Heritage đưa vào danh sách. “Ừmmmm. Làm sao mà chỉ có Marcus mới làm được món trứng tráng như thế này?” - Cô thờ dài với Mabel khi chén thêm một đĩa đầy nữa.

“Đầu bếp chỗ cô làm trứng không ngon sao?” - Mabel hỏi.

“Món ốp lết của Sven thì tuyệt vời, và anh ấy có thể chần một cách hoàn hảo. Nhưng món trứng tráng này có một cái gì đó tuyệt đối thần thánh. Mịn, mượt, và độ lỏng vừa phải. Cháu mong chờ mỗi chuyến tới thăm chỉ vì chúng. Có bí quyết gì vậy?”

“Chịu—tôi chưa bao giờ động tới món trứng. Nhưng cô phải thử một chút món *yu zhook*⁵⁰* này. Nó được làm bằng cá bơn Dover mới bắt sáng nay.” – Bà Mabel nói.

“Là kem tươi đấy ạ. Ông Marcus dùng loại kem ngon nhất từ lũ bò Guernsey của nhà cháu để làm món trứng tráng.” - Cô bé Lucia Shang mười hai tuổi nói to từ đầu kia bàn.

“Cuối cùng—cô bé cũng lên tiếng! Đây là lời đầu tiên cô nghe từ cháu trong suốt buổi sáng hôm nay đây, Lucia. Giờ thì, cháu đang mê mải với cuốn sách gì vậy? Không phải là cháu vẫn đang đọc mấy cuốn tiểu thuyết ma cà rồng Đấu trường sinh tử⁵¹ đấy chứ?” - Jacqueline hỏi.

“Đấu trường sinh tử không phải viết về ma cà rồng. Và cháu thôi đọc nó từ nhiều năm trước rồi. Bây giờ cháu đang đọc Siddhartha.”

“À, Hesse. Ông này hay phết.”

“Nghe như là Ấn Độ vậy.” – Bà Mabel nói, chun mũi với cô cháu gái.

“Sách về Đức Phật ạ.”

“Aiyah, Lucia, cháu làm cái gì mà đọc về Đức Phật vậy? Cháu là người Thiên chúa giáo, và đừng quên là chúng ta xuất thân từ một dòng rất cao quý của Hội giám lý đấy.”

“Đúng vậy, Lucia, về phía bà cố Rosemary của cháu—họ nhà Young—tổ tiên cháu thực sự là những người Thiên chúa giáo đầu tiên ở miền Nam Trung Quốc đấy.” - Jacqueline đồng ý.

Lucia trợn mắt. “Thực sự thì nếu không phải nhờ những người truyền giáo chạy như điên ở Trung Quốc sau khi nước Anh giành thắng lợi trong Chiến tranh Nha phiến thì chúng ta đã theo Phật giáo hết rồi.”

“Im lặng, lah! Đừng có mà trả treo cô Jacqueline như thế!” – Bà Mabel mắng.

“Không sao đâu, Mabel. Lucia chỉ đang nói ra suy nghĩ của mình thôi.”

Bà Mabel không bỏ qua, lăm bắm với Jacqueline, “Neh gor zhap zhang syun neui; zhan hai suey toh say!”^{52*}

“Ah Ma, cháu hiểu từng lời bà nói đấy!” - Lucia nói với vẻ ranh mãnh.

“Hiếu gì mà hiếu. Im lặng đọc sách đi!”

Cassandra Shang, con gái Mabel (được biết tới nhiều hơn với cái tên “Đài phát thanh Á châu 1” trong giới của mình), bước vào phòng, má vẫn ửng hồng sau chuyến cưỡi ngựa buổi sáng. Jacqueline nhìn lại cô một lần nữa. Tóc của Cassandra, thường được chia đôi ra ở giữa và buộc lại thành một túm chặt ở gáy theo kiểu Frida Kahlo, được tết rồi theo kiểu chẳng có gì đặc biệt dọc theo hai bên nhưng lại thả buông xuống lưng. “Cass, bao nhiêu năm rồi chị chưa nhìn thấy tóc em thả kiểu này! Kiểu này là trở lại thời Slade đây mà. Trông tuyệt lắm!”

Bà Mabel chăm chú nhìn con gái qua cặp kính hai tròng. “Chyee seen, ah!^{53†} Con chẳng còn trẻ mỗ gì nữa đâu—trông lỗ bịch lắm.”

Cassandra thấy thèm được nói với mẹ rằng mẹ có thể bắt đầu thấy những vết sẹo đang căng da qua lớp tóc mỏng trên sọ cô, nhưng cô cưỡng lại được. Thay vào đó, cô chọn cách ghi nhận lời khen của Jacqueline. “Cảm ơn nhiều, Jac. Và trông chị vẫn hoàn hảo đến mức khó coi như mọi khi. Váy mới à?”

“Không lah! Mớ giẻ rách cũ kỹ này lâu lắm rồi.” - Jacqueline nói với giọng phản đối.

Cassandra mỉm cười, biết quá rõ Jacqueline đang mặc một bộ váy Azzedine Alaïa độc nhất vô nhị. Thậm chí vấn đề không phải là cô mặc gì—Jacqueline có kiểu đẹp khiến mọi thứ cô mặc lên người đều cực kỳ thanh lịch. Cassandra hướng về chiếc bàn búp phê, tự lấy cho mình một khoanh bánh mì, một khúc Marmite, và một ít mận tươi. Khi cô ngồi xuống đối diện Jacqueline, một người hầu bước tới, khéo léo đặt ly cappuccino (làm bằng hạt cà phê nguyên chất, xay từng mẻ nhỏ) và chiếc iPad bên cạnh cô.

“Cảm ơn anh, Paul.” - Cassandra nói, mở máy lên và nhận thấy rằng hộp thư của cô đầy một cách bất thường ở thời điểm sáng sớm như thế này. Tin

nhắn đầu tiên tới từ người em họ Oliver ở London:

otsien@christies.com: Chị xem ảnh chưa? Oy vey! Em đã có thể hình dung mẹ chị sẽ nói gì rồi...

casserasera@gmail.com: Ảnh nào?

Trong lúc cô chờ câu trả lời, một tin nhắn tức thì đến từ chị dâu India Heskeith Shang. Cassandra ngẩng đầu nhìn lên từ iPad và tuyên bố với mọi người, “India vừa nhắn tin cho con—có vẻ như tối nay Casimir có buổi ra mắt triển lãm ảnh tại Central Saint Martins mà không nói cho ai biết cả. Cô ấy đang không biết là chúng ta có muốn tới và làm cho cậu bé ngạc nhiên hay không? Lucia, mẹ con muốn biết con có muốn đi London và xem những bức ảnh mới nhất của anh trai con hay không?”

“Nếu là thêm những bức ảnh bạn anh ấy nôn cà ri bên ngoài quán rượu thì cháu không quan tâm đâu ạ.” - Lucia trả lời.

“Aiyah, đừng có mà nói như vậy! Đây là nghệ thuật. Năm ngoái Casimir đã giành được giải thưởng nhiếp ảnh đấy.” – Bà Mabel nói với Jacqueline, bảo vệ ra mặt đứa cháu trai yêu quý của mình.

Cassandra nhận thấy rằng hẳn là Oliver đang nói về những bức ảnh của Casimir. “Thì con nghĩ những bức ảnh này khá là... bạo dạn. Con vừa nhận được email từ Oliver, và có thể là cậu ta đã xem chúng rồi.”

“Ồ. Oliver đã trở lại London sao? Thăng bé cũng sẽ tới xem triển lãm ư?” - Bà Mabel hỏi.

“Con không chắc lắm, nhưng India đang bảo rằng Leonard có thể đón chúng ta bằng trực thăng trên đường từ Southampton. Tất cả chúng ta có thể cùng nhau tới lễ ra mắt và sau đó ăn tối ở chỗ Clarke’s.”

“Alamak, lại một bữa tối vô vị kiểu Anh nữa.” – Bà Mabel rên rỉ.

Cassandra kiểm tra tường Facebook của mình và đột nhiên bùng ra một hơi thở gấp. “Ôi. Trời. Ôi.” Cô bưng tay che miệng, nhìn vào những bức ảnh hiện lên trên iPad. Hóa ra Oliver không hề nói tới buổi triển lãm nhỏ xíu ngớ ngẩn của Casimir. Đây là những bức ảnh cậu ta đang nói tới.

“Con đang xem cái gì vậy? Lại một câu chuyện phiếm bản thủ từ một kang tao⁵⁴* không đáng tin của con chứ gì?” - Mẹ cô hỏi bằng giọng chế giễu.

“Jacqueline, chị phải xem cái này!” - Cassandra nói, chìa chiếc iPad của mình ra. Jacqueline nhìn vào màn hình và thấy ảnh Astrid đứng trên tháp canh cạnh một con voi.

“Chị không hiểu. Có gì to tát đâu?” - Jacqueline hỏi.

“Ồ, chị đang xem bức ảnh cuối cùng. Cuộn lên đi. Có cả một loạt ảnh cơ mà.”

Jacqueline vuốt tay trên màn hình, mắt cô mở to khi nhìn kỹ những bức ảnh. “Có thật không đây?”

“Với em thì có vẻ như là thật.” - Cassandra cười khúc khích.

“Ôi trời...”

“Cái gì vậy?” – Bà Mabel hỏi.

Jacqueline giơ chiếc iPad lên, và từ bên kia bàn, Mabel có thể thấy dòng tiêu đề nổi bật:

HÌNH ẢNH ĐỘC QUYỀN VỀ MÀN CẦU HÔN HOANG PHÍ CỦA GÃ KHỔNG LỒ CÔNG NGHỆ CHARLES WU VỚI BẠN GÁI ASTRID LEONG—NHƯNG CÔ ẤY VẪN ĐANG CÓ CHỒNG!

“Alamak! Để ta xem! Để ta xem!” – Bà Mabel yêu cầu một cách phấn khích. Một người hầu lặng lẽ xuất hiện bên cạnh Jacqueline. Cô trao chiếc

iPad cho anh ta và anh ta ngoan ngoãn mang nó qua bên kia bàn nơi Mabel đang ngồi. Lucia, rõ ràng là không chăm chú vào cuốn Siddhartha như cô bé đang tỏ ra, chạy tới nhìn những bức ảnh cùng với bà mình và đọc to:

“Mực vẫn chưa ráo trên giấy tờ li hôn của người khổng lồ công nghệ Hong Kong Charles Wu, nhưng có vẻ như điều này không ngăn được anh sắp xếp một màn cầu hôn quá mức cho cô bạn gái xinh đẹp Astrid Leong. Màn cầu hôn triệu đô này bao gồm thuê hẳn pháo đài Mehrangarh trong truyện cổ tích ở Jodhpur, thuê hơn một trăm nhạc công và vũ công, và siêu sao Bollywood Shah Rukh Khan hát dạ khúc cho họ nghe trong khi một con voi góp phần trao chiếc nhẫn kim cương khổng lồ. Nhìn vào ảnh chụp, rõ ràng là Astrid đã đồng ý, nhưng có một vấn đề nhỏ--theo như chúng tôi được biết, người đẹp quý tộc này VẪN ĐANG LÀ VỢ của đối thủ đáng gờm, wunderkind (thần đồng) công nghệ Michael Teo.”

Mabel nghiêng mắt nhìn bức ảnh. “Aiyah, hou sau ga!⁵⁵* Chụp từ bao giờ đây?”

“Cuối tuần trước, có vẻ như thế.” - Jacqueline nói.

“Cuối tuần trước? Nhưng chẳng phải là Astrid ở Singapore với cả gia đình hay sao?”

“Rõ ràng là cô ấy đã chuồn ra khỏi thành phố cùng với Charlie. Lạy Chúa tôi, mẹ có thể tưởng tượng được Felicity và Harry sẽ giận dữ thế nào khi nhìn thấy cái này không?” - Cassandra vừa nói vừa lắc đầu.

“Không chỉ có vậy, nhưng đây là một thảm họa cho vụ li hôn của cô ấy. Giờ thì Michael sẽ có thêm bao nhiêu là vũ khí mới. Tội nghiệp Astrid!” - Jacqueline thở dài.

Bà Mabel cúi, “Tội nghiệp Astrid cái gì chứ! Nó đáng ra phải ở bên giường bệnh của bà ngoại thay vì xuất hiện khắp nơi trên bản tin! Tay Charlie Wu

đó dám cả gan cầu hôn con bé lần nữa! Thật là lão xược... vẫn tìm cách xâm lược gia đình ta! Mẹ nghĩ Felicity đã tổng cổ nó nhiều năm trước rồi chứ!”

“Ồ mẹ ơi, hai người này đã yêu nhau từ ngày đầu tiên rồi. Nếu Felicity cho phép điều đó xảy ra từ đầu thì toàn bộ thảm họa Michael Teo đã không bao giờ xảy ra!” - Cassandra nói.

“Felicity đúng khi ngăn chặn chuyện vợ vẫn đó. Bọn nhà Wu thật sự không thể chấp nhận nổi! Con mẹ nhà nó mới thô bỉ làm sao—mẹ sẽ không bao giờ quên được những gì mẹ đã làm với mẹ!”

“Irene Wu làm gì với cô cơ?” - Jacqueline hỏi.

Cassandra mở to mắt. “Chuyện từ đời nào đời nào rồi mẹ. Đừng có mà khơi lại nữa chứ!”

“Con! Mẹ! Đó! Tìm! Cách! Đánh! Cắp! Thợ! May! Cửa! Ta! Ta tìm ra cô gái này, Minnie Pock, may vá đẹp tuyệt vời. Cô ta có một cửa hàng nhỏ bên cạnh Fitzpatrick’s trên phố Dunearn, quá ư là tiện lợi, và cô ta có thể làm nhái tất cả những bộ váy Nina Ricci, Scherrer, và Féraud mà ta thích mê!”

“Lạy chúa lòng lành, Mabel, mấy món Louis Féraud kia là đồ giả hết à? Trông giống như là đến thẳng từ cửa hàng thời trang của anh ấy ở Paris đấy chứ!” - Jacqueline nói dối.

Bà Mabel gật đầu vẻ phần nộ. “Ừ, ta đã lừa tất cả mọi người. Nhưng rồi mẹ Irene Wu đó xuất hiện và tìm cách thuê cô gái kia làm việc trọn ngày trong căn ‘biệt thự’ tồi tàn của họ! Vì vậy nên ta phải đi thuê cô ta trọn ngày!”

“Vậy là cô thẳng?” - Jacqueline hỏi.

“Ừ, nhưng lẽ ra chuyện đó đừng bao giờ nên xảy ra. Ta phải trả cho Minnie Pock gần năm mươi phần trăm những gì Irene đề nghị trả cho cô ta!”

“Hồi đấy là năm 1987 đấy mẹ. Đã đến lúc phải bỏ qua mọi chuyện rồi.” - Cassandra nói.

“Những người như họ Wu... bọn họ chẳng bao giờ biết lúc nào thì phải dừng lại cả. Và giờ thì nhìn xem chuyện gì xảy ra kìa? Lại một lần nữa bọn chúng lôi tên tuổi nhà ta xuống bùn. Nhưng mà ai đưa bài báo này cho con vậy?”

“Phu nhân Lee Yong Chien đăng lên Facebook của bà ấy.” - Cassandra trả lời.

“Phu nhân Lee Yong Chien lên Facebook ư? Ta không tin! Bà già đó thậm chí còn chẳng kẻ nổi lông mày nữa là!” – Bà Mabel thốt lên.

“Rosie, cô con nuôi mà bà ấy đối xử như nô lệ làm hết mọi việc cho bà ấy! Từ khi phu nhân Lee khám phá ra Facebook, bà ấy đăng như điên. Cứ cách ngày lại đăng, không phải bức ảnh khó chịu về lũ cháu giành được giải thưởng nào đó thì lại là ảnh về một đám tang mà bà ấy tham dự.”

“Aiyah, nếu phu nhân Lee biết về điều này thì cả Singapore cũng sẽ sớm biết thôi. Toàn bộ kakis⁵⁶* mặt chược của bà ấy sẽ phát hiện ra điều này!” – Bà Mabel phỏng đoán.

“Ah Ma, cháu nghĩ là bà chưa hiểu—đây là trên Facebook mà. Cả thế giới có thể đã thấy điều này.” - Lucia thông báo cho bà.

Bà Mabel buồn rầu tắc lưỡi. “Vậy thì ta thực sự thấy buồn cho Su Yi! Chuyện này xảy ra vào thời điểm tồi tệ nhất. Ta nghĩ Astrid là niềm hi vọng cuối cùng của bà ấy, nhưng lần lượt đứa cháu nào cũng làm bà ấy thất vọng. Làm sao mà bà ấy có thể thanh thản nhắm mắt được chứ? Chẳng trách mà bà ấy lại thay đổi di chúc một lần nữa!”

“Thật sao?” - Jacqueline và Cassandra đồng thanh thốt lên.

Jacqueline ngồi bật thẳng dậy trên ghế. “Đây là lý do tại sao Alfred vội vàng về Singapore phải không?”

Trông bà Mabel có vẻ hơi đỏ mặt. “Aiyah, lẽ ra ta không được nói gì cả.”

“Nói gì cơ? Bố nói gì với mẹ?” - Cassandra khơi chuyện, dướn người về phía trước về đề phòng.

“Không có gì, không có gì!” - Bà Mabel khẳng định.

“Mẹ, mẹ nói dối rất dở. Rõ ràng là mẹ biết điều gì đó. Thôi nào, nói ra đi!”

Mabel nhìn xuống bát cháo của mình, vẻ mâu thuẫn.

“Ồ nào, ép cô ấy có ích gì đâu. Sau bao nhiêu năm nay, mẹ em vẫn đâu có tin chúng ta. Buồn ghê.” - Jacqueline thở dài, dành cho bà Mabel cái nhìn nghiêng quyền rũ.

“Thấy mẹ làm gì chưa? Mẹ vừa xúc phạm Jacqueline đấy!” - Cassandra trách mẹ.

“Hiyah! Hai đứa này! Ta biết là cả hai đứa đều to mồm cả. Nếu ta nói ra, hai đứa phải hứa là không được nói gì cả đấy nhé?”

Hai người phụ nữ cùng gật đầu như những cô nữ sinh ngoan ngoãn.

Vốn là người lớn lên quen với cảnh có gia nhân xung quanh nên thường nói chuyện không e dè và không nghĩ đến sự có mặt của họ, bà Mabel đã làm một việc hiếm thấy là đưa mắt nhìn George, người tổng quản, và anh này lập tức nhận ra tín hiệu cần riêng tư của bà. George nhanh chóng ra hiệu cho bốn người hầu khác, và họ âm thầm rút lui ra khỏi phòng ăn sáng.

Ngay khi cánh cửa vừa đóng lại, Mabel nói bằng giọng thì thầm, “Ta biết hai ngày trước bố con đã gặp tất cả các luật sư của hãng Tan and Tan. Rất bí mật. Và sau đó Freddie Tan lên đường đi gặp Su Yi. Một mình.”

“Hừm.” - Jacqueline nói, tiếp nhận mẫu tin mới hấp dẫn này.

Cassandra nháy mắt với Jacqueline. “Đừng lo—em chắc là chị vẫn có tên trong di chúc thôi!”

Jacqueline khẽ cười. “Thôi nào, chị là người cuối cùng được nghĩ tới trong di chúc của Su Yi. Bao nhiêu năm qua bà đã quá hào phóng với chị rồi.”

“Không biết lần này bà ấy định làm gì nhỉ?” - Cassandra ngẫm nghĩ.

“Thì trước khi những bức ảnh này lộ ra, chị thực sự nghĩ rằng Astrid có cơ hội được thừa kế Tyersall Park.” - Jacqueline đưa ra giả thuyết.

“Astrid ư? Không bao giờ lah! Su Yi cổ lỗ sĩ lắm, bà ấy sẽ không bao giờ để lại ngôi nhà đó cho một đứa con gái đâu! Cũng có thể bà ấy sẽ chỉ để lại cho mấy đứa con gái của mình!” - Mabel khẳng định.

“Nếu chỉ là đám con trai thì con sẽ đặt cửa Eddie. Con nghe nói anh ta thực sự nỗ lực không quản ngày đêm để trở thành đứa cháu số một. Có lẽ anh ta sẽ không rời bà đâu!” - Cassandra báo cáo.

“Chị không chắc sẽ là Eddie. Đích thân Su Yi bảo với chị rằng bà ấy không coi trọng cậu ta lắm.” - Jacqueline nói.

“Nếu thế thì bà ấy chẳng còn đối thủ nữa. Chẳng bao giờ bà ấy lại để cho một thằng nào nhà Leong giữ ngôi nhà được, nhưng biết đâu lại là người nhà Aakara?” – Bà Mabel phỏng đoán.

Cassandra khịt mũi. “Dùng từ như thế thì mỉa mai quá! Lẽ nào bà ấy chọn tức Philip và Nicky—những người duy nhất còn lại của nhà Young—để ủng hộ cho mấy thằng cháu nước ngoài lấy Tyersall Park? Con không nghĩ vậy.”

“Vậy thì có lẽ bà ấy đã chuyển tâm rồi. Em không nghĩ là Nicky có thể đã được khôi phục sao?” - Jacqueline hỏi.

“Chắc chắn là không. Anh ấy vẫn bị cấm không được vào nhà! Nguồn tin của em nói rằng anh ấy ngày nào cũng khom lưng quỳ gối ở đấy, nhưng vẫn không được vào. Tại sao bây giờ bỗng nhiên bà ấy lại cho anh ấy Tyersall Park được chứ?” - Cassandra lập luận.

Mabel nhăn mặt. “Thằng nhóc ngu ngốc. Bỏ hết mọi thứ vì con bé xấu xí đó.”

“Thôi nào lah, Mabel, cô ấy đâu có xấu. Thực ra thì cô ấy khá xinh. Cô ấy chỉ... không phải kiểu xinh đẹp mà người ta mong đợi cho Nicky thôi.” - Jacqueline xã giao nhận xét.

“Em biết chị muốn nói gì. Rachel xinh đẹp, nhưng theo cách rất thông thường. Cô ấy thiếu phong cách nên không có lợi gì cho cô ấy cả.” - Cassandra nói.

Jacqueline mỉm cười. “Ước gì chị có thể bảo với cô ấy rằng cô ấy cần phải nuôi tóc dài thêm chừng mười phân nữa. Kiểu dài lưng lửng đó chỉ hợp với người Mỹ thôi.”

Cassandra gật đồng đồng ý. “Và mũi của cô ấy cũng hơi tẹt quá nữa. Mắt cô ấy cũng cần phải lớn hơn một chút.”

“Và con đã thấy cách nó ngồi chưa? Quá ư là tầm thường.” – Bà Mabel khịt mũi.

“Ui chà! Cháu không thể nghe thêm những câu kiểu thế này nữa!” - Lucia ré lên giận dữ, đột ngột đẩy chiếc ghế lùi lại phía sau. “Mọi người toàn nói về Rachel như thể cô ấy là một loại có biểu diễn vậy! Cô ấy trông ra sao thì có gì quan trọng đâu, miễn là họ yêu thương nhau? Chú Nicky từ bỏ tất cả mọi thứ vì cô ấy. Cháu nghĩ như vậy thật là lãng mạn! Cháu không thể chờ

đợi đến lúc được gặp cô ấy nữa. Và tất cả mọi người đều sau... cháu biết chuyện gì sẽ xảy ra với Tyersall Park, và chắc chắn là không phải điều mà bà với mấy cô nghĩ!”

“Im lặng đi, Lucia! Đừng có mà dựng chuyện nữa!” – Bà Mabel mắng.

“Ah Ma, bà và cô Cassie cứ nói đi nói lại về những thứ vô giá trị nhưng chẳng ai có chút manh mối nào về những gì đang thực sự diễn ra! Bà đã bao giờ nghe ông và bố nói chuyện chưa?” - Nói xong, Lucia lao vọt ra khỏi phòng ăn sáng, mấy người phụ nữ há hốc mồm nhìn theo.

“Thật là hết sức vớ vẩn!” - Cassandra nhạo báng.

Bà Mabel lắc đầu với vẻ nghiêm trọng. “Hai đứa có tin được là con bé đã trở nên hỗn láo như vậy không? Ta biết là Bedales hoàn toàn sai về nó—mấy người giáo viên kia chẳng làm được gì ngoài việc khích lệ sự tự tin ở nó! Lạy chúa lòng lành, thời ta còn ở Tu viện,^{57*} nếu ta mà nói năng như vậy, các xơ sẽ lấy thước gỗ đánh ta thâm tím luôn! *Neh kor suey neui moh yong, gae!* ”^{58†}

Jacqueline nheo mắt lại. “Ngược lại, Mabel—con nghĩ rằng con bé không hề vô dụng chút nào. Con nghĩ cô đang có một cô cháu gái rất thông minh đấy. Thông minh hơn cháu từng nhận ra...”

NĂM

Câu lạc bộ Pulau, Singapore

•

Godfrey Loh, thẩm phán đáng kính của Tòa án Tối cao, không thể tin nổi những gì ông đang nghe từ gian kế bên trong phòng nam giới ở Câu lạc bộ Pulau.

“Ừa, thật là nóng bỏng. Ôi vkl! Tôi cần cận cảnh. Gửi cho tôi một tấm cận cảnh đi nào.”

Nhân danh Chúa chuyện gì đang xảy ra vậy?

“Chờ một phút. Bức ảnh này vẫn đang tải xuống—wifi ở đây tệ quá. Ôi lạy Chúa tôi... tôi đang xem nó đây. Phwoar! Thật là... sexy... vãi cả ra!”

Có kẻ đang xem ảnh bậy trên điện thoại ngay bên cạnh mình! Nhưng là ai? Nghe như giọng Hong Kong. Chẳng trách, đàn ông ở Hong Kong toàn là thẳng biển thái cả. Đây là những gì người ta nhận được từ một đất nước mà người ta có thể mua tạp chí bán ngay từ sân bay!

“Trông có vẻ như nó đang ướt nhẹp ra kìa. Thật là đẹp quá, tôi chỉ muốn liếm lên khắp nó thôi! Nào, nào, tôi đã sẵn sàng cho nó rồi!”

Phải chăng tên tởm này đang chơi trò tình dục trên điện thoại ở ngay gian kế bên? Godfrey đã nghe quá đủ. Ông vội vã bước ra khỏi căn buồng nhỏ và đi tới chỗ chậu rửa, giận dữ rửa tay bằng hai lần lượng xà phòng mà bình thường ông vẫn dùng. Ông cảm thấy chỗ nào cũng bắn thiu khi nghe tiếng thở nặng nề đó trong quây.

“Tôi muốn sục cả bàn chân của tôi vào trong.”

Hắn ta muốn làm Gì với bàn chân của hắn? Tên này cần phải bị bắt. Godfrey dấm tay vào cửa quầy và nói to, “Anh là một kẻ suy đồi! Một nỗi nhục nhã với câu lạc bộ cao quý này! Đem cái việc bẩn thỉu của anh đi chỗ khác đi! Không phải ở trong nhà vệ sinh của chúng tôi!”

Bên trong buồng vệ sinh, Eddie ngẩng đầu nhìn lên từ chiếc điện thoại, hoàn toàn không hiểu. “Xin lỗi, tôi không biết là chuyện gì nữa. Một kẻ lập dị nào đó đang quát mắng—Singapore đây ra ấy mà. Dù sao đi nữa, bao giờ thì lớp phủ cuối cùng này khô? Đừng nhèm tôi nữa, Carlo. Tôi cần đôi giày này ngay!”

“Chỉ vài ngày nữa thôi. Chúng tôi đang chờ lớp phủ mới nhất này khô, và sau đó chúng tôi sẽ cho thêm một lớp nữa. Chừng nào lớp nước bóng hoàn chỉnh thì chúng tôi sẽ gửi xuyên đêm cho anh ở Singapore.” - Carlo trả lời.

“Dượng Taksin của tôi—anh biết đấy, ông ấy là một ông hoàng Thái Lan—tôi không thể chờ ông ấy nhìn tôi đi đôi này được. Taksin bắt đầu đi loại giày Lobbs trứ danh từ khi mới năm tuổi. Không có người nào khác hiểu rõ giá trị của chúng như ông ấy.” - Eddie vừa nói vừa nhìn bức ảnh đôi giày Marini mới đặt làm của mình một cách thèm thuồng. Đôi giày bệt có quai tua này được phủ màu xanh da trời, một quá trình phải mất tới bốn tuần ở xưởng của Marini tại Rome mới làm xong, và người thợ giày, Carlo, đã gửi cho anh những bức ảnh giới thiệu về quá trình này suốt cả tháng trời nay.

“Cuối tuần này anh sẽ nhận được hàng.” - Carlo hứa hẹn.

Eddie kết thúc cuộc gọi, kéo quần lên, xả bồn cầu và quay lại về chỗ Lookout—nhà hàng bình thường có thể nhìn bao quát khu bảo tồn tự nhiên nơi tọa lạc câu lạc bộ đồng quê xưa nhất và chọn lọc thành viên khắt khe nhất Singapore.^{59*} Quay lại bàn ăn nơi các thành viên gia đình mở rộng của anh đã tập trung ăn tiệc trưa do dì Felicity đãi, anh hỏi vợ mình, Fiona, “Em đã gọi cho anh món bò xiên nướng và cơm gà chưa?” “Chưa ai gọi món hết.” - Fiona trả lời, cau mày với anh vẻ rất lạ. Đến lúc này Eddie mới

nhận ra rằng ở bàn không ai nói gì cả, mọi con mắt đều đổ dồn về Felicity. Mắt bà đỏ hoe và sưng lên vì nước mắt, còn mẹ anh, Alix, đang dùng cuốn thực đơn quạt cho bà.

“Chuyện gì vậy? Là Ah Ma à?” - Eddie thì thầm với Fiona.

“Hiyah! Ah Ma không sao, nhưng dì Felicity vừa mới nhận được tin không vui cho lắm.”

“Tin gì thế?” - Eddie hỏi, bực mình vì anh chỉ vừa mới vào nhà vệ sinh chưa đầy mười phút thì đã bỏ lỡ mất toàn bộ màn đầu tiên.

Dì Cat lúc này đang nói với Felicity bằng giọng hạ thấp, nhẹ nhàng. “Nếu chị hỏi em thì gần như chẳng làm được gì cả. Tuần này đối tin nên báo chí phải quảng cái gì đấy lên thôi.”

“Cứ xem đi Felicity, tin này sẽ chỉ vài ngày là qua thôi mà.” - Taksin đồng ý.

Eddie, lúc này đang ngồi giữa chiếc bàn dài, lớn tiếng hăng giọng. “Có ai đó vui lòng cho con biết chuyện gì đang xảy ra được không?”

Alistair đưa cho anh một chiếc điện thoại di động, và Eddie háo hức cuộn qua những tấm ảnh chụp trộm Astrid và Charlie Wu ở Ấn Độ, cảm thấy mạch máu bắt đầu chạy rần rật. Ôi trời ôi trời ôi trời. Sau bao nhiêu lâu thì cuối cùng cô chị họ lúc nào cũng hoàn hảo, tốt đẹp của anh đã dẫm phải cứt! Ah Ma sẽ nghĩ gì khi bà phát hiện ra nhỉ? Lần lượt tất cả mọi đứa anh em họ của anh đều dính chàm, và anh là người cuối cùng còn sót lại. Anh nhìn chằm chằm vào hàng trăm lời bình luận của người xem những bức ảnh rò rỉ này:

Wah! Đẹp quá. Đây là lễ đính hôn trong mơ của tôi.—Công chúa AngMohKio

Thật là lãng cmn phí! Quá sĩ nhục khi CRA chi bao nhiêu tiền như vậy cho một ngày trong khi 75 triệu người dân Ấn Độ vẫn đang không có nước sạch để dùng!—clement_desylva

Astrid quá rục rờ. Charlie Wu là tâm điểm chú ý!—shoikshoik69

Bỗng nhiên, những lời này làm lóe lên trong đầu Eddie một điều mà từ trước tới nay chưa bao giờ xảy ra với anh. Tâm điểm chú ý. Từ hôm đầu tuần, luật sư của bà ngoại anh, Freddie Tan, một đối tác cao cấp của công ty luật uy tín nhất Singapore Tan and Tan, đã có một chuyến thăm bất ngờ tới Tyersall Park. Ngoài giám mục See ra, ông ta là người duy nhất không phải thành viên gia đình được phép vào phòng ngủ riêng biệt của bà anh, và quý ông tóc bạc cao quý này mang theo một chiếc cặp Dunhill rất bảnh và dành khá nhiều thời gian sau cánh cửa đóng kín cùng Su Yi. Tại một thời điểm nào đó trong suốt cuộc gặp của họ, giáo sư Oon và các bác sĩ phụ tá của ông đã được gọi vào phòng. Phải chăng họ là nhân chứng của việc ký kết một bản di chúc mới?

Eddie tất nhiên lượn lờ bên ngoài phòng ngủ của bà như chó chực xương, và khi Freddie xuất hiện, ông ta nhìn Eddie từ cà vạt tới dây giày và nói, “Cậu là con trai cả của Alix Young phải không? Từ khi cậu còn bé xíu tới nay mới gặp lại, thế mà trông cậu kìa—tâm điểm chú ý!” Sau đó Freddie dành thêm mười phút nữa để trò chuyện cùng Eddie, hỏi thăm vợ anh và trường nào con anh đang theo học. Lúc đó, Eddie chưa hiểu tại sao một người từ trước tới nay chưa bao giờ để ý tới anh bỗng nhiên lại trò chuyện như thế anh là khách hàng lớn nhất của ông ta. Nhưng giờ thì mọi việc đã sáng tỏ với anh... phải chăng bà ngoại đã chọn anh làm người thừa kế Tyersall Park? Phải chăng đây là lý do Freddie gọi anh là tâm điểm chú ý?

Khi lễ hiển linh này vẫn đang bám lấy đầu óc Eddie, bỗng nhiên anh nghe thấy Alistair nói, “Dì biết đấy, thực sự là dì không thể trách Astrid vì việc này được. Làm sao mà chị ấy biết là tay săn ảnh trộm sẽ tới đó chứ? Cháu chắc là chị ấy coi đây là một thời điểm cực kỳ riêng tư.”

Đậu má! Eddie cáu kỉnh nghĩ. Alistair đang làm cái quái gì khi bảo vệ Astrid vậy? Lẽ nào nó không nhận ra rằng bọn họ đều phải tận dụng lợi thế của mình, đặc biệt là ngay lúc này khi anh đứng ra thừa kế cả mớ chứ. Eddie nhanh chóng cắt lời, cau mày nhìn em mình. “Dì Felicity, cháu rất tiếc khi dì phải chịu vụ lùm xùm kinh khủng này. Nhục nhã quá!”

Alix quắc mắt nhìn con, như muốn nói, Đừng có làm chuyện này trở nên tồi tệ quá mức!

Victoria lên tiếng, “Thực ra thì em khá là đồng ý với Eddie. Đây là điều hết sức nhục nhã. Em không thể tin được là Astrid lại bất cần đến thế.”

Felicity rút một tờ khăn giấy khác từ hộp lụa Jim Thompson và xì mạnh vào đó. “Đứa con gái vô vọng của tôi! Chúng ta đã dành cả đời để bảo vệ nó khỏi báo chí, chi ra bao nhiêu tiền của để bảo vệ nó khỏi những chú ý không mong muốn. Vậy mà bây giờ xem nó trả ơn bố mẹ thế nào kìa!

Từ đầu bàn phía bên kia, Piya Aakara thì thầm vào tai chồng, “Em không hiểu chuyện có gì to tát đâu. Con gái dì ấy vừa đính hôn, và những bức ảnh trông thật tuyệt vời. Lẽ nào dì ấy lại không thấy vui cho chị ấy?”

“Anh nghĩ là dì Felicity không ưa tay này. Và gia đình anh không thích thấy mình trên báo chí—không bao giờ.” - Adam giải thích.

“Ngay cả trên *Tattle* cũng không?”

Thoáng nghe thấy lời Piya nói, Victoria bỗng nhiên nói to, “Tattle lại càng không. Lạy chúa tôi, cái tờ tạp chí kinh tởm đó! Cháu biết không, hồi những năm 1970 dì có viết cho họ mấy bài. Nhưng rồi một ngày tay biên tập viên bảo rằng chuyện của dì quá ‘văn hóa’—ừ, dì tin rằng hẳn ta dùng từ đó. Hẳn bảo với dì, và dì sẽ không bao giờ quên được, rằng, ‘Chúng tôi không cần thêm câu chuyện nào nữa về những nghệ sĩ Trung Quốc mới nổi. Chúng tôi nghĩ chị nên viết về những người họ hàng của chị. Đây là lý do tại sao chúng tôi thuê chị.’ Và đấy là khi dì thông báo nghỉ việc!”

Eddie tiếp tục đổ dầu vào lửa. “Đưa lên *Tattle* hay *Town&Country* là một lẽ —cháu được lên mấy tờ tạp chí đó suốt. Bị tiết lộ sạch trơn, Piya ạ—Fiona và anh đã một lần lên trang bìa tờ Hong Kong *Tattle*, và cá nhân anh đã ba lần lên trang bìa. Nhưng nhìn thấy ảnh của Astrid xuất hiện trên những *trang web chuyện phiếm rẻ tiền* này lại là chuyện khác. Cứ như thể chị ấy là diễn viên, hoặc thậm chí tệ hơn, một ngôi sao khiêu dâm vậy. Giống như cô Kitty Pong mà Alistair có lần hẹn hò trong nửa phút ấy.”

Alistair phẫn nộ. “Em nói lần thứ một triệu nhé, Kitty không phải là ngôi sao khiêu dâm! Đây là một cô khác trông giống cô ấy thôi!”

Eddie phớt lờ em trai mình và tiếp tục lên tiếng, “Điều cháu không thể tin nổi là Astrid lại dám rời Singapore khi Ah Ma đang ốm nặng như vậy. Ý cháu là, khi tất cả chúng ta đều đang ở đây, dành từng phút giây quý báu của mình với bà.”

“Lẽ ra nó phải ở Malaysia, thay chúng ta dự đám cưới công chúa Ismail. Ta không thể tin được là nó lại lừa chúng ta như thế này! Chạy tới Ấn Độ, tới mọi nơi. Đính hôn trên lưng voi! Thằng Charlie Wu này nghĩ nó là cái thá gì cơ chứ? Maharaja chắc?” - Felicity giận dữ sục sục.

“Thật là thô bỉ. Bọn nhà họ Wu kia đều giống nhau cả—bao nhiêu năm rồi mà chẳng thay đổi chút nào.” - Victoria tặc lưỡi, lắc đầu. “Chị có biết là con đàn bà kinh khủng họ Wu kia đã tìm cách đánh cắp thợ may của Mabel Shang không? Hãy hình dung xem nó láo xược thế nào! Ông Chúa lòng lành là Mabel đã giải cứu cô gái tài năng kia khỏi nanh vuốt của mẹ! Cô ấy đã may cho em mấy cái áo lụa dệt hoa rất dễ thương, nhái mẫu phong cách của chiếc áo Liz Claiborne mà Lillian May Tan mang từ Mỹ về cho em. Em cho mẹ một chiếc và mẹ rất thích, và không phải là em cũng cho chị một chiếc hay sao Cat, khi em tới thăm chị vào năm 1992?”

Trông Catherine như con hươu bị dính ánh đèn pin mất một lúc. “Ồ đúng rồi, đúng rồi... rất đáng yêu!” - Bà nói, nhớ lại rằng bà đã lập tức chuyển

cái áo gấm ghiếc đó cho một người hầu của mình.

Eddie cau mày và cố gắng nói điều gì đó thực sự liên quan. “Cháu đã gặp Charlie Wu ở Davos. Dì biết đấy, thậm chí hẳn ta còn chẳng đủ lịch sự để mặc vest và thắt cà vạt khi tới dự hội nghị quan trọng nhất thế giới! Lạy Chúa tôi, nếu Astrid và Charlie đang trên đường quay về Singapore lúc này thì sao nhỉ? Nếu chị ấy muốn hẳn ta gặp Ah Ma thì sao nhỉ? Hoặc tệ hơn, giới thiệu mẹ hẳn với Ah Ma? Chúng ta có thể mạo hiểm quấy rầy Ah Ma khi tình trạng của bà đang mong manh như vậy không?”

“Con bé sẽ không dám đưa thằng đó tới Tyersall Park đâu! Hoặc con mẹ ăn cắp thợ may của nó!” - Victoria sục sịt.

“Nó sẽ không có cơ hội đó đâu. Chị sẽ đảm bảo là con bé không chường cái mặt ra ở đâu đó gần Tyersall Park được!” - Felicity giận dữ ra lệnh.

Eddie cố gắng giấu nụ cười thỏa mãn của mình bằng cách nhìn ra quang cảnh sân golf một lúc. Nicky đã bị cấm vào Tyersall Park, và bây giờ đồng minh lớn nhất của hẳn ta cũng bị cấm cửa. Mọi việc không thể xuôi chèo mát mái hơn một khi anh đã tự mình lên kế hoạch. Và đừng quên rằng, đôi giày danh tiếng Marini quuyến-rũ-như-chịch của anh cũng đã gần xong.

SÁU

Porto Fino Elite Estates, Thượng Hải

•

Chiếc Benley Mulsanne màu xanh nước biển dừng lại trước bậc thềm và một người vệ sĩ nhảy ra khỏi ghế phụ để mở cửa sau. Khi Araminta Lee Khoo bước ra khỏi chiếc xe trong bộ váy Delpozo ba lê không dây bằng lụa màu hồng với nhiều đường nét điêu khắc cùng một chiếc nơ ngoại cỡ màu vàng tương phản và chân váy gắn sequin hồng lấp lánh, nhóm săn ảnh bắt đầu chụp lia lịa trước vẻ ngoài được nhiều người tán thưởng của cô.

“Araminta! Araminta! Nhìn bên này!”

“Cho phép chúng tôi chụp một kiểu thời trang được không, Araminta?”

Araminta dừng một lúc, xoay một cách rất chuyên nghiệp về phía người thợ ảnh, một tay đặt lên hông, tay kia chìa chiếc túi trang sức Neil Felipp Suzy tinh xảo, trước khi tiếp tục bước về bậc thềm trải thảm đỏ.

Chờ đợi ở cánh cửa trước vừa được sơn son của dinh thự là Kitty và Jack. Kitty khoác lên mình bộ cánh lông vũ màu xanh nhạt theo thiết kế gốc của Arman Privé, và chọn dịp này để ra mắt bộ hoa tai mới bằng kim cương và ngọc bích cổ Miến Điện của Chaumet. Jack tỏ ra lúng túng đến khó chịu bên cạnh cô trong chiếc quần jean màu đen bó sát và chiếc áo vest kiểu tuxedo màu trắng kín cổ của Balmain mặc dù được may đo nhưng trông như bé hơn hai số.

“Minty! Cậu đã thành công!” - Kitty vươn người tới và dành cho cô một cái hôn gió, trong lúc một nhóm nhiếp ảnh khác chờ sẵn ở cửa trước bấm máy tới tấp.

“Chỗ tổ luyện yoga thực ra ngay sát bên cạnh chỗ cậu ở Moganshan, vì vậy nên tổ nghĩ nếu như chỉ trốn đi một đêm cũng sẽ chẳng ảnh hưởng gì!” - Araminta trả lời.

“Tổ rất vui khi cậu làm vậy. Và bây giờ cuối cùng thì cũng gặp chồng tổ. Jack, đây là bạn thân nhất của em từ Singapore qua—Araminta Lee, ý em nói là Khoo.”

“Cảm ơn em vì đã tới đây.” - Jack nói với vẻ cứng nhắc.

“Thật tuyệt khi được gặp anh! Em có cảm giác như đã gặp anh rồi!” Araminta cố gắng hôn gió Jack, nhưng ông ta nghiêng người theo phản xạ khi thấy đôi môi đỏ bóng loáng ghé tới gần mình. Kitty dùng cùi chỏ thúc mạnh và Jack nhanh chóng thẳng người lên đứng lúc cộng đầu với Araminta.

“Aiyoh!” - Jack rên rỉ. Araminta có vẻ như xây xẩm mất một giây, nhưng nhanh chóng hồi phục và cười trừ.

“Bỏ qua cho chồng tổ nhé. Chẳng qua là anh ấy quá bồn chồn khi được gặp cậu thôi—mỗi khi gần các siêu mẫu là anh ấy lại bồn chồn như vậy đó.” - Kitty tuôn một tràng với vẻ hối lỗi.

Araminta đi vào nhà, trong khi Kitty ném cho chồng những cái nhìn sắc lẹm. “Anh không biết làm thế nào để thực hiện một cái hôn gió ba-má hoàn hảo đối với một chuyên gia thời trang châu Âu à? Suýt thì anh làm cô ấy bị chấn thương rồi!”

Jack thì thảo lăm bầm, “Hãy cho anh biết tại sao chúng ta lại phải tiếp tục làm điều này?”

“Cưng à, chúng ta được Vogue China đặc biệt chọn làm chủ nhà cho bữa tiệc dành riêng cho giới nhà giàu của Tuần lễ Thời trang Thượng Hải! Đây là bữa tiệc mà tất cả những lao wai⁶⁰* quan trọng nhất đều tham dự! Anh

có biết bao nhiêu người sẽ bán nội tạng người hầu của họ để có cơ hội này không? Đừng có mà lèm bèm nữa.”

“Thật là mất thời gian...” - Jack thì thào lẩm bẩm.

“Mất thời gian ư? Anh có biết bạn em là ai không?”

“Một cô người mẫu ngớ ngẩn nào đó.”

“Cô ấy không phải chỉ là người mẫu—cô ấy là vợ của Colin Khoo.”

“Chả biết là ai luôn.”

“Ồ thôi nào, anh ấy là người thừa kế đế chế Khoo ở Singapore đấy. Và hơn nữa, Araminta cũng là con gái duy nhất của Peter Lee. Em chắc là anh biết người này—ông ấy là tỉ phú đô la người Trung Quốc đầu tiên đấy.”

“Peter Lee là tin cũ rồi. Anh giàu hơn anh ta gấp nhiều lần.”

“Anh có thể có tiền, nhưng họ Lee có ảnh hưởng hơn. Chẳng lẽ anh không nhận ra rằng em đang giới thiệu với anh những người có ảnh hưởng nhất trên thế giới sao?”

“Mấy người này chỉ làm quần áo. Họ có ảnh hưởng như thế nào?”

“Anh không biết gì cả. Những người này kiểm soát cả thế giới. Và giới tinh hoa của xã hội Thượng Hải đều muốn gặp họ. Hãy cứ nghĩ tới những người đã tới đi—Adele Deng, Stephanie Shi. Và bây giờ thì Đệ nhất phu nhân cũng sắp tới...”

“Và trông có vẻ như Mozart tới cùng với bà ấy.”

“Ôi lạy chúa tôi, đó không phải là Mozart, là Karrl Lagerfeld. Ông ấy là một người rất, rất quan trọng! Ông ấy là Kaiser của ngành thời trang.”

“Điều đó có nghĩa quái quỷ gì vậy?”

“Ông ấy rất quyền lực, chỉ cần ông ấy xì một bên mũi là em bị cấm vĩnh viễn khỏi Chanel luôn và có thể là chết luôn. Làm ơn, làm ơn hãy lịch sự.”

Jack khịt mũi. “Anh sẽ cố gắng không đánh rắm vào hướng chung của ông ta.”

Sau khi toàn bộ các lao wai VVIP đã được chào đón, Kitty dẫn lối cho cả đoàn vào nhà còn Jack thì trốn vào phòng chiếu phim cho đến tận giờ ăn tối. (“Miễn là anh có mặt lúc em nâng ly và nói với Đệ nhất phu nhân rằng anh ngưỡng mộ giọng hát của bà ấy trong bữa tiệc, còn lại em chẳng quan tâm đến những việc khác của anh,” Kitty đã bảo với ông ta như vậy.) Thực ra toàn bộ bữa tiệc là một cái cớ để Kitty khoe thiết kế màu đỏ của ngôi nhà, và cô đứng trên bậc thềm cao nhất của đại sảnh cũ—nơi được cô đổi thành tên mới là Salon Grand—bao quát toàn bộ khung cảnh.

Thiết kế kiểu thiên, lấy cảm hứng từ khách sạn Puli của Colette đã biến mất, và thay vào đó, Thierry Catroux tạo ra một phong cách mà ông gọi là “hoàng đế nhà Minh gặp gỡ Louis-Napoléon tại Studio 54.” Những chiếc đỉnh triều Minh xen lẫn với những tấm thảm Aubusson hiếm có tương phản với đồ nội thất da-và-thủy-tinh-hữu-cơ kiểu thập niên sáu mươi của Ý, trong khi các bức tường gạch xám đơn sắc Shikumen bây giờ được phủ bởi lông bò Tây Tạng nhuộm dần sang màu hồng vàng. Bức tường dài hai mươi lăm mét được che chắn bởi những tấm rèm mắt cáo tím-và-đỏ-thẫm—bày tỏ sự thần phục với Bài Vân Điện trong Di Hòa Viên ở Bắc Kinh. Bộ sưu tập thư pháp thủy mặc Wu Boli từng đoạt giải của Colette đã bị chuyển ra bên chái bảo tàng, và thế chỗ nó là những bức tranh sơn dầu lớn, màu sắc sống động của Andy Warhol, Jean-Michel Basquiat, và Keight Haring lồng trong khung rococo thép vàng kiểu cổ. Khách khứa của Kitty túm tụm bên cô, trầm trồ khen ngợi sự thay đổi triệt để này.

“Thật không thể tin nổi, Kitty ạ.” - Phạm Đình Đình khen.

“Quá ư là... nguyên bản, Kitty.” - Adele Deng lưỡng lự.

“Cậu thực sự đã để lại dấu ấn của mình lên ngôi nhà.” - Stephanie Shi vừa nói vừa mỉm cười.

“Chuyến đi đã thật, chỉ còn thiếu mỗi món quaalude!” - Michael Kors⁶¹* nói.

Một lần nào đó trong vòng xoáy xã giao, Araminta xuất hiện bên cạnh cô cùng với một ly champagne. “Tớ nghĩ cậu có thể dùng cái này. Tớ có thể thấy rằng này giờ cậu xoay như chong chóng.”

“Ồ cảm ơn cậu. Vâng, mọi người dễ thương quá đi mất, ngoại trừ tay người Anh kinh khủng đằng kia đang nói chuyện với Hung Huang.”

“Philip ư? Nhưng thường thì anh ấy đáng yêu lắm đấy!” - Araminta cau mày ngạc nhiên.

“Đáng yêu ư? Cậu có biết tay hợm hĩnh kia nói gì với tớ không? Khi tớ hỏi hắn ta làm gì, hắn cả gan nói, “Tôi là triệu phú!””

Araminta nắm chặt lấy tay Kitty và gập người lại vì cười. Cố gắng lấy lại hơi thở, cô nói, “Không, không, cậu nhầm rồi!”

Kitty tiếp tục tràng tố cáo của mình, “Vì vậy nên tớ bảo với hắn ta, ‘Ồ, tôi là một tỉ phú!’”

Lau nước mắt vì cười, Araminta giải thích. “Kitty, người đó là Philip Treacy. Anh ấy không phải là millionaire (triệu phú), mà là milliner, người thiết kế mũ. Tớ chắc chắn đây là điều mà anh ấy nói với cậu. Anh ấy là một trong những người thiết kế mũ giỏi nhất đấy—Perrineum Wang ngay đằng kia đang đội mũ của anh ấy.”

Kitty nhìn sang cô gái thượng lưu người Thượng Hải đang chưng một cái đĩa màu thịt to dùng có gắn một con sao biển trang sức bằng hồng ngọc màu hồng ở giữa che hết tám mươi phần trăm gương mặt. “Chẳng trách anh ấy nhìn tớ lạ thế.”

“Ôi Kitty, cậu lúc nào cũng có thể làm tớ kiệt sức!” - Araminta vẫn đang cười to thì một đôi bàn tay thò ra từ phía sau và bịt lấy mắt cô.

“Ồ, ai vậy?” - Araminta cười khúc khích.

“Cho đoán ba lần.” - Một người đàn ông thì thầm vào tai cô bằng giọng nghiêm nặng cách phát âm của Pháp.

“Bernard?”

“Non.”

“Ờ... Antoine?”

“Non.”

“Chắc chắn là không phải Delphine rồi? Tôi chịu thua!” - Araminta quay lại và thấy một người Trung Quốc vẻ quý phái mặc bộ vest ba mảnh và đeo một cặp kính tròn nhỏ gọng đồi mồi đang cười lại với cô.

“Oliver T’sien, đồ quỷ sứ! Cậu lừa tớ bằng cái giọng khỉ gió đó.” Araminta cười khúc khích. “Oliver, cậu đã gặp bà chủ của... ờ... tòa nhà hoành tráng này chưa, Kitty Bing?”

“Tớ đang hi vọng cậu sẽ giới thiệu với tớ.” - Oliver gừ gừ.

“Kitty, đây là Oliver T’sien. Cậu ấy là bạn cũ của tớ ở Singapore... và... có phải là bây giờ đã có chút họ hàng phải không Colin? Thực ra thì Oliver có họ hàng với bất cứ ai ở châu Á, và cậu ấy cũng là tư vấn tự do cho Christie’s.”

Kitty lịch sự bắt tay anh. “Rất vui được gặp cậu. Cậu làm việc cho Christie’s, nhà đấu giá à?”

“Đúng là như vậy.”

“Oliver là một trong những chuyên gia hàng đầu về mỹ thuật và đồ cổ châu Á.” - Araminta tiếp tục.

“Hừm...có một hình điêu khắc con ngựa nho nhỏ trong thư viện tớ muốn cho cậu xem. Chồng tớ tin rằng nó là của đời Đường, nhưng tớ lại nghĩ là đồ giả. Vợ cũ của anh ấy đã mua nó,” Kitty nói với giọng chế giễu.

“Sẵn lòng phục vụ bà, thưa phu nhân.” - Oliver nói, chìa một cánh tay ra.

Họ đi vào thư viện, và Kitty dẫn anh tới một chiếc tủ đứng Macassar và Gabon Boulle to tướng trong góc nhà. Cô nhấn lên cánh cửa gỗ hoa văn bằng đồng mồi và thép đồng, cửa mở ra để lộ một lối đi bí mật dẫn vào phòng hút thuốc riêng của Jack Bing.

“Ồ, chỗ này đẹp ra phết!” - Oliver thốt lên, nhìn quanh căn phòng được trang trí theo phong cách suy đồi.

Khi cánh cửa vừa đóng lại sau lưng họ, Kitty gieo người xuống một chiếc ghế bành hút thuốc kiểu Louis-Napoleon trang trí tua nhung và buông ra một hơi thở dài nhẹ nhõm. “Thật là vui khi cuối cùng chúng ta cũng được yên thân! Cậu thấy nó thế nào?”

Không một vị khách nào, và đặc biệt là những người bạn như Araminta, biết rằng Kitty biết khá rõ về Oliver—anh đã bí mật tư vấn cho cô trong suốt mấy năm qua và vẫn đang cố công giúp cô giành được Cung điện thập bát hoàn, bộ cuốn thư Trung Quốc đã phá vỡ kỷ lục đấu giá hai năm trước để trở thành tác phẩm nghệ thuật Trung Quốc đắt giá nhất từng được bán ra.

“Cô không phải lo lắng gì cả. Mọi người cực kỳ ấn tượng. Cô có nhận thấy là Anna đã tháo kính ra một lúc để nhìn kỹ cái bình rồng Càn Long của cô không?”

“Không, tôi bỏ lỡ mất màn đấy!” - Kitty hào hứng nói.

“Nó xảy ra nhanh quá, nhưng đúng là như vậy. Tôi còn nói với Karl và—bắt chéo ngón tay—tôi nghĩ cô sẽ được ngồi hàng đầu trong show diễn mùa tới ở Pariss đấy.”

“Oliver, anh đúng là một người thợ kỳ diệu! Anh sẽ nghĩ rằng mỗi năm bỏ ra chín triệu đô la cho Chanel là đủ để giành được một ghế ngồi hàng đầu trong show diễn thời trang quái quỷ đó.”

“Mùa sau cô sẽ ngồi chính giữa hàng ghế đầu! Thấy không? Cô chẳng có gì phải lo lắng cả. Chúng ta nên quay lại bữa tiệc trước khi có ai đó nghi ngờ. Chúng ta đã đi quá lâu chỉ để xem một con ngựa đời Đường. Nhân tiện, nó không phải là hàng giả nhưng quá ư là tầm thường. Bất cứ phòng vẽ nào ở đại lộ Park cũng có ít nhất một con bám bụi đặt trên một chồng sách ở bàn cà phê. Quăng nó đi, hoặc mang bán đấu giá ở Sotheby’s—một tay trọc phú nào đó sẽ mua nó.”

Khi Oliver và Kitty chuẩn bị bước ra khỏi phòng hút thuốc thì một tốp ba người phụ nữ đi vào thư viện. Oliver hé nhìn qua vết nứt trên cánh cửa tủ đứng và thì thầm với Kitty, “Là Adele Deng, Stephanie Shi, và Perrineum Wang!”

Tiếng Stephanie vang lên, “Ồ, chắc chắn là Kitty đã thành công trong việc xóa hết mọi dấu vết của Colette ra khỏi ngôi nhà này. Các cậu nghĩ thế nào về bức Picasso trên cái bàn kia?”

“Tớ phát ốm lên với việc đi xem Picasso—tỉ phú mới nổi nào ở Bắc Kinh cũng có một bức. Các cậu có biết rằng trong hai thập kỷ cuối đời, ông ta vẽ bốn bức một ngày giống như một ả điểm tuyệt vọng không? Thị trường

đang tràn ngập những bức Picasso tầm thường. Hôm nào đó hãy cho tớ xem một bức Gauguin thật đẹp đi—giống như bức trong bảo tàng của bố tớ ấy.” - Adele Deng vừa khịt mũi vừa nói.

“Con mắt nhìn của Colette đối với căn nhà này thực sự là hoàn hảo, nhưng bây giờ nó đã bị phá hủy.” - Stephanie than.

“Tớ chẳng quan tâm người khác nói gì—đối với tớ đây sẽ luôn là ngôi nhà của Colette.” - Perrineum phụ họa.

Adele bước tới chiếc tủ đứng Boulle, dùng ngón tay sờ trên các hoa văn bằng gỗ. “Cái này thật là đẹp, nhưng nó ở trong góc này làm cái quái gì không biết? Nếu cậu hỏi tớ, Kitty sẽ cố gắng hết sức để gây ấn tượng. Mọi đồ vật trong nhà này là một vật trưng bày trong viện bảo tàng. Mọi thứ đều kêu gào, ‘Nhìn tôi đi! Xem tôi đi!’ Kitty sẽ không hiểu ý nghĩa của tình tế nếu như nó đánh vào cặp vếu giả của cô ta. Nói như Marella Agnelli, ‘Cô ta phải mất một đời nữa mới hiểu được cảnh liêu gai.’”

“Hiyah, cậu mong đợi gì ở một diễn viên khiêu dâm cơ chứ? Cô ta sẽ không bao giờ có được thị hiếu của Colette—cái đó phải bẩm sinh cơ.” - Perrineum khẳng định, lần thứ một triệu chỉnh lại chiếc mũ khổng lồ của mình.

“Tớ không biết chúng ta có thể lên vào phòng ngủ của cô ta không nhỉ. Tớ muốn xem cô ta làm gì với không gian đó.” - Stephanie đề xuất.

“Có lẽ cô ta gắn gương lên trần.” - Perrineum búng tay.

“Gương thời Louis XIV. Ăn cắp từ điện Versailles!” - Adele vừa cười khùng khục vừa đi theo mấy cô kia đi ra khỏi cửa.

Ngồi trong góc chiếc ghế hút thuốc, Kitty không giấu nổi vẻ thất vọng. “Ngực của tôi không phải hàng giả!” - Cô bật khóc.

“Đừng có nghe bọn họ, Kitty.”

Oliver dừng một lát, nghĩ rằng Adele nói đúng ở một điểm—Kitty chắc chắn không để ý tới mấy câu tinh tế hơn. “Bọn họ chỉ ghen tị với tất cả những sự chú ý mà cô đang có thôi. Bỏ qua đi.”

“Anh biết đấy, không dễ gì mà bỏ qua được mấy người đó đâu. Adele Deng và Stephanie Shi—họ chi phối bối cảnh ở đây. Nếu họ thực sự nghĩ như vậy thì tôi sẽ không bao giờ cạnh tranh nổi cả.”

“Kitty, xem nào—cô vừa mới chinh phục sân khấu thế giới. Mấy cô đó không còn là đối thủ của cô nữa, cô không thấy sao?”

“Tôi nhận ra điều đó, nhưng tôi cũng nhận ra điều khác nữa. Bất kể tôi có làm gì đi nữa thì nơi đây vẫn bị coi là nhà của Colette. Và nơi đây sẽ luôn là thành phố của Colette, mặc dù cô ta đã ra đi. Cô ta sinh ra ở đây—đây là cộng đồng của cô ta. Tôi sẽ mãi mãi là người ngoài ở Thượng Hải, bất kể tôi có làm gì đi chăng nữa. Tại sao tôi lại phải bỏ ra tới hai năm để thiết kế lại ngôi nhà này chứ? Tôi cần phải tới nơi nào biết tán thưởng tôi.”

“Tôi không thể đồng ý hơn được. Cô có nhà ở khắp nơi trên thế giới, cô có thể ở bất cứ nơi nào cô muốn, tạo ra vũ trụ xã hội của riêng mình. Thành thật mà nói, tôi không biết tại sao cô lại không sống thường xuyên ở Hong Kong. Đây là thành phố ưa thích của tôi ở châu Á.”

“Corinna Ko-Tung bảo với tôi rằng phải mất ít nhất một thế hệ mới chen được vào xã hội Hong Kong—Harvard có thể sẽ có cơ hội nếu tớ đăng ký cho thằng bé học đúng trường mẫu giáo, nhưng Gisele thì quá trễ rồi. Anh biết đấy, nơi duy nhất mà người Trung Quốc từng đối xử tốt với tôi là Singapore. Hãy nhìn xem Araminta Lee mới tử tế làm sao. Và các bạn của tôi - Wandì, Tatiana, và Georgina - cũng sống bán thời gian ở đó.”

Oliver không muốn nhắc Kitty rằng thực ra Araminta sinh ra ở Trung Hoa lục địa, và cả Wandì, Tatiana, hay Georgina đều chẳng có ai là người bản

địa Singapore cả, nhưng anh bắt đầu thấy xuất hiện một cơ hội mới. “Cô biết đấy, cô đã sở hữu một trong những ngôi nhà giàu tính lịch sử nhất ở một trong những con phố tốt nhất ở Singapore. Tôi đã bảo cô hãy dành thêm thời gian ở đó ngay sau khi cậu mua nó mà.”

“Tôi đã nghĩ vậy. Nhưng rồi vì có bầu Harvard và Jack nhất quyết bắt tôi phải sinh con ở Mỹ. Và sau đó không hiểu sao tôi lại dành nhiều thời gian hơn ở Thượng Hải chỉ vì tôi cần phải làm lại ngôi nhà này.”

“Nhưng ngôi nhà Frank Brewer tội nghiệp của cô ở Singapore lại hoàn toàn bị bỏ bằng đi mất. Nó chỉ mới được trang trí có một nửa. Hãy nghĩ tới những gì cô có thể hoàn thành được ở đó nếu như cô tập trung chú ý tới nó hơn. Hãy nghĩ tới tất cả những lời tán thưởng mà cô sẽ nhận được từ các nhà bảo tồn kiến trúc nếu cô thực sự trả lại vinh quang trước đây của nó. Lạy Chúa tôi, tôi chắc là anh bạn Rupert của tôi sẽ nhất định làm một bài tiêu điểm cho tờ *Thế giới Nội thất*.”

Mấy bánh xe trong đầu Kitty bắt đầu quay. “Đúng, đúng. Tôi có thể biến đổi ngôi nhà nhỏ đó. Biến nó trở nên đẹp hơn cả cái nơi bị nguyên rửa này! Và nó sẽ là *một trăm phần trăm của tôi!* Anh sẽ giúp tôi chứ?”

“Tất nhiên rồi. Nhưng cô biết đấy, bên cạnh ngôi nhà, tôi nghĩ đã đến lúc cô cũng phải tiến hành một cuộc biến hình triệt để. Cô cần một ngoại hình mới để đưa cô vào xã hội Singapore một cách đúng cách. Lạy Chúa tôi, đám đông của Tattle sẽ yêu quý cô. Nào cùng kiếm cho cô một tấm hình và một câu chuyện tiêu điểm. Quý thật, tôi chắc là mình có thể đưa cô lên trang bìa.”

“Anh thực sự nghĩ vậy sao?”

“Chắc như bấp luôn. Tôi đã có thể nhìn ra nó rồi... chúng ta sẽ thuê Bruce Weber chụp. Cô, bé Gisele, và Harvard, nô đùa khắp ngôi nhà di sản lịch sử

của cô ở Singapore, vây quanh là một tá chó Golden. Tất cả đều mang đồ Chanel! Kể cả lũ chó!”

“Ừm... thay vào đó chúng ta có thể thuê Nigel Barker chụp được không? Anh ấy thật là tuyệt!”

“Ồ, tất nhiên rồi, cưng. Bất cứ ai mà cô muốn.”

Mắt Kitty sáng lên.

BẢY

Dinh thự ở One Cairnhill, Singapore

•

Người đầu bếp đã mua từ chợ mang về nhà những đồ ăn sáng ngon nhất Singapore. Có món *chwee kueh*—bánh bột gạo hấp công phu rắc thêm dừa cải mặn và tương ớt; món *rotiprata* mới nướng—thứ bánh mì Ấn Độ giòn tan, nhiều bơ ăn với nước chấm cà ri; chai *tow kuay*—loại bánh dừa củ cải trắng chiên với trứng, tôm, và hành hoa; và *char siew bao*—món bánh bao thịt heo nướng ngọt. Khi Eleanor và Philip đang sung sướng mở mấy gói nhỏ giấy sếp màu nâu đựng đồ ăn thì Nick đi vào nhà bếp ộp đá cẩm thạch Calacatta và bước về phía chiếc quầy trang nhã phong cách quán ăn được ngăn kính để khách khứa của Eleanor vẫn có thể trải nghiệm “bàn đầu bếp” mà không phải lo lắng về việc bị ám khói lên những bộ đồ đắt tiền hoặc lên mái tóc hoàn hảo của mình.

“Ồ tốt quá, con dậy rồi. Đến đây, đến đây, ăn khi vẫn còn đang nóng.” - Eleanor nói, chấm một miếng *rotiprata* vào chỗ cà ri gà dừa thơm mùi gia vị.

Nick đứng bên chiếc bàn, chẳng nói chẳng rằng. Eleanor ngược lên nhìn và thấy vẻ nhăn nhó trên mặt anh. “Có chuyện gì vậy? Con bị táo bón à? Mẹ biết là đêm qua chúng ta không nên tới cái nhà hàng Ý đó mà. Toàn là nói quá lên, và quá ư là tệ.”

“Anh thà ăn món mì sợi với nấm trắng còn hơn.” - Philip nhận xét. “Aiyah, chẳng có gì đặc biệt lah. Anh có thể mở một can Kem súp nấm Campbell và rưới lên mì mà em chẳng thể nhận ra sự khác biệt! Không đáng đồng tiền, dù là Colin trả, và chỗ phô mai đó lúc nào cũng làm tắc cả hệ thống.”

“Đôi khi con chẳng tin nổi bố mẹ nữa.” - Nick kéo một chiếc ghế ra và ngồi xuống quây.

“Con không tin cái gì? Ăn một quả chuối chín, hoặc nếu không được mẹ sẽ lấy cho con một ít Metamucil.”

“Con không bị táo bón, mẹ ơi, con bức mình. Con vừa nói chuyện điện thoại với Rachel xong.”

“Ồ, con bé thế nào?” - Eleanor hỏi bằng giọng vui vẻ, trong lúc bà múc một thìa chai tow kuay đầy ứ lên chiếc đĩa Astier de Villatte của mình.

“Mẹ biết chính xác là cô ấy thế nào mà. Mẹ mới nói chuyện với cô ấy hôm qua xong.”

“Ồ, nó bảo với con rồi à?”

“Cô ấy là vợ con—cô ấy kể cho con nghe tất cả mọi chuyện, mẹ ạ. Con không thể tin được là mẹ lại hỏi cô ấy bọn con dùng biện pháp tránh thai nào!”

“Thế thì sao cơ chứ?” - Eleanor hỏi.

“Mẹ điên hần rồi à? Cô ấy đâu phải là kiểu con gái Singapore để mẹ có thể thẩm vấn về mọi chức năng trên cơ thể. Cô ấy là người Mỹ. Người ta không bàn đến những chuyện như thế với bất cứ ai!”

“Mẹ không phải là bất cứ ai. Mẹ là mẹ chồng của nó. Mẹ có quyền được biết khi nào thì nó rụng trứng!” - Eleanor ngắt lời.

“Không được! Cô ấy rất hoảng sợ và xấu hổ, thậm chí cô ấy còn không biết phải nói gì nữa.”

“Thảo nào nó gác máy nhanh thế.” - Eleanor cười khúc khích.

“Toàn bộ chuyện cháu chắt này phải dừng lại, mẹ. Bọn con sẽ không bị buộc phải có con chỉ vì mẹ muốn như vậy.”

Eleanor cúi gằm đôi mắt xuống. “Con nghĩ là mẹ đang ép hai đứa ư? Hiyah, chúng mày đâu có biết thế nào là áp lực! Khi bố mày và mẹ đi trăng mật về, Ah Ma thân yêu của mày ra lệnh cho mấy đứa người hầu lục lọi hành lý của bố mẹ! Khi bà tìm ra được mấy chữ tiếng Pháp⁶²* của chúng ta, bà rất là giận, bà bảo nếu mẹ không có thai trong vòng sáu tuần nữa thì bà sẽ tống cổ ta ra khỏi nhà! Mày có thực sự muốn biết mẹ phải làm thế nào để có thai không? Bố mày và mẹ phải—”

“Dừng lại, dừng lại! Xin hãy có giới hạn! Con không cần biết những chuyện như thế!” - Nick rên rỉ, điên cuồng xua tay trước mặt mẹ mình.

“Tin mẹ đi, mẹ không tìm cách ép hai đứa phải có con đâu. Mẹ chỉ đang cố gắng giúp con thôi!”

“Giúp như thế nào? Bằng cách hủy hoại cuộc hôn nhân của con một lần nữa sao?”

“Con không thấy sao? Mẹ nghĩ nếu chúng ta bắt được Rachel đúng thời điểm trong chu kỳ thì chúng ta chỉ cần đưa nó bay về Singapore. Cô Carol đã đề nghị cho mượn chiếc Gulfstream G650 mới mua—nó bay rất nhanh và Rachel có thể có mặt ở đây trong vòng mười tám giờ. Thậm chí nó có thể tới đây vào cuối tuần này. Và kang tao của mẹ ở Capella Resort có thể bố trí cho mẹ một căn hộ nhìn ra đại dương rất đẹp.”

“Rồi sao nữa?”

“Aiyah, con làm việc của con và cho nó có bầu, và chúng ta có thể lập tức thông báo về việc này. Và rồi có thể, chỉ có thể thôi nhé, Ah Ma sẽ đồng ý gặp con!”

Nick nhìn bố với vẻ ngờ vực. “Bố tin được chuyện này không?”

Philip im lặng đặt một chiếc char siew bao lên đĩa của Nick, thể hiện vẻ thương hại.

“Tin cái gì? Bố đang cố gắng làm mọi việc có thể để đưa con vào trong căn nhà khi gió đó! Cơ hội tốt nhất của con bây giờ là làm cho Rachel có bầu. Chúng ta cần phải chứng minh với Su Yi rằng con thực sự có thể sản sinh ra người kế thừa tiếp theo cho Tyersall Park.”

Nick thở dài. “Con không nghĩ rằng việc đó quan trọng ở thời điểm này đâu mẹ.”

“Hừm! Con không biết bà nội con rồi—bà ấy cổ hủ lắm. Tất nhiên là điều đó quan trọng với bà! Nó sẽ khiến cho bà vui vẻ trở lại với con. Bà sẽ không có lựa chọn nào khác ngoài việc gặp con!”

“Nghe con đi mẹ. Rachel sẽ không có bầu chỉ để cho con được gặp Ah Ma. Đây là kế hoạch lộ bịch nhất mà con từng nghe tới. Mẹ nên dừng tất cả mọi thủ đoạn tìm cách đưa con vào Tyersall Park. Điều đó chỉ làm cho mọi việc tồi tệ hơn mà thôi. Con thực sự vừa hòa giải với toàn bộ tình huống này. Con đến Singapore, con xin được gặp Ah Ma. Nếu bà không muốn gặp con, con sẽ vượt qua điều đó. Ít nhất thì con cũng đã cố gắng.”

Eleanor không nghe anh nói. Thay vào đó, mắt bà nheo lại khi một ý nghĩ mới vừa lọt vào đầu bà. “Đừng có bảo với mẹ... hmm... Nicky, con đang... người ta nói sao nhỉ... robbing banks (cướp nhà băng) à?”

Nick cau mày bối rối. “Cướp nhà băng ư? Ý mẹ là sao? Bây giờ con toàn giao dịch ngân hàng online thôi, mẹ.”

“Aiyah, lần gần đây nhất con gặp bác sĩ là bao giờ? Có phải con có một bác sĩ tiết niệu giỏi ở New York phải không?” - Eleanor gắng hỏi.

Philip cười thầm, nhận ra vợ mình đang nói đến điều gì. “Bà ấy bảo là shooting blanks (bắn nước trong), Nicky ạ.”

“Đúng, đúng, bắn nước trong! Con đã bao giờ đi kiểm tra số lượng tinh trùng chưa? Khi còn trẻ con qua lại với bao nhiêu là đứa con gái, có lẽ con đã dùng hết sạch tinh trùng tốt rồi.”

“Ôi lạy Chúa tôi. Lạy Chúa tôi.” - Nick đặt tay lên trán và lắc đầu, cảm thấy mất mặt hoàn toàn.

“Đừng có ‘lạy Chúa tôi’ với mẹ. Mẹ đang rất nghiêm túc đấy.” - Eleanor vừa giận dữ nói vừa nhai.

Nick bực bội đứng dậy khỏi bàn. “Con sẽ không trả lời bất cứ câu hỏi nào kiểu này nữa. Hết sức kỳ quái và không phù hợp! Và mẹ cũng đừng có bao giờ nhắc lại chuyện này với Rachel nữa. Tôn trọng riêng tư của bọn con một chút!”

“Được rồi lah, được rồi lah. Đừng có mà nhạy cảm quá như thế. Ước gì bố mẹ đừng có gửi con đi học ở Anh, mẹ không biết ở đó họ đã biến con thành đàn ông kiểu gì nữa. Cái gì cũng riêng tư-riêng tư với con, kể cả các vấn đề y tế. Con là con trai của mẹ—mẹ đã xem các bà vú thay bím cho con, con biết rồi đấy! Giờ thì, con không định ăn chút thức ăn nào bố mẹ mua về hay sao? Món chwee kueh hôm nay cực ngon đấy.” - Eleanor nói.

“Không chỉ cảm thấy không ngon miệng chút nào nữa mà con còn chuẩn bị gặp Astrid để ăn sáng.”

“Aiyah, con bé tội nghiệp. Con đã đọc mẫu chuyện phiếm mới nhất sáng nay chưa?”

“Chưa mẹ ạ. Con không để ý đến mấy chuyện phiếm ngớ ngẩn.” - Nick vừa trả lời vừa lao ra ngoài.

TÁM

Đồi Emerald, Singapore

•

Kể từ khi li thân với Michael, Astrid đã chuyển tới một trong số những căn nhà phố thương mại thừa kế của mình ở đường Emerald Hill do bà dì Mathilda Leong để lại. Khi Nick rảo bước dọc con phố để tới chỗ cô, anh không cưỡng lại được nên đành dừng lại dọc đường chiêm ngưỡng mấy trụ gạch trang trí, cửa sổ khung gỗ, và cổng vào cầu kỳ trên những ngôi nhà có sân thượng kiểu Peranakan được phục dựng rất đẹp tạo nên sự độc đáo của con phố này. Không có hai bề mặt nào giống nhau—mỗi bề mặt được pha trộn những yếu tố khác nhau của các chi tiết trang trí hoa mỹ Trung Hoa và nghệ thuật cuối thời Victoria.

Khi Nick còn bé, rất nhiều những căn nhà phố thương mại này, vốn là nơi sống và làm việc của các gia đình Peranakan^{63*}, đã bị rơi vào quên lãng và con phố này mang một vẻ trang nghiêm tàn phai, nhưng bây giờ khi giá bất động sản đã tăng vọt lên tới mức phi lý và khu vực này đã được chỉ định làm khu bảo tồn, những ngôi nhà này trở thành thứ tài sản được nhiều người thèm thuồng với giá hàng chục triệu đô la. Nhiều ngôi nhà đã trở thành quán bar sành điệu hoặc quán cà phê vỉa hè, khiến cho một số họ hàng học đòi của Nick chế giễu gọi đường Emerald Hill là “con đường mà mọi ang mor kow sai đều đi leem tzhiu,”^{64†} nhưng Nick lại thấy nó khá quyến rũ. Tới một ngôi nhà phố thương mại rất đẹp có cửa chớp màu xám khói, anh dừng lại và bấm chuông.

Một cô gái tóc vàng mới chớm tuổi hai mươi ghé mắt nhìn qua pintu pagar—loại cửa gỗ chạm khắc cầu kỳ chỉ có một nửa đặc trưng của kiểu nhà này—và hỏi bằng giọng đặc sệt âm Pháp, “Chú là Nicolas à?”

Nick gật đầu, và cô bé trượt then cửa mở ra cho anh vào. “Cháu là Ludivine, au pair của Cassian,” - Cô gái nói.

“Salut, Ludivine, Çà va? ” - Nick mỉm cười nói.

“Comme ci comme ça.” - Ludivine trả lời một cách quyến rũ, tự hỏi tại sao mình lại không gặp người bà con nóng bỏng nói tiếng Pháp này của bà chủ từ trước.

Bước vào phòng giải lao trước nhà, Nick có thể thấy rằng căn phòng này đã được cầu kỳ phục dựng lại phong cách ban đầu của nó. Sàn nhà là một lớp gạch gốm khảm công phu vẽ theo hoa văn của William Morris, và những bức màn gỗ mạ vàng chạm khắc tinh tế tạo nên vách ngăn giữa phòng trước và phần còn lại của ngôi nhà. Trung tâm của một gian trước đặc trưng kiểu Peranakan là ban thờ tổ tiên, và Astrid đã thể hiện sự kính trọng đối với truyền thống này bằng cách bày một ban thờ Victoria cầu kỳ nơi bức tường hậu. Nhưng thay vì đặt ảnh những người họ hàng đã khuất hoặc tượng sứ thần thánh vào ban thờ, cô ngang ngược treo một bức tranh nhỏ của Egon Schiele vẽ một người đàn ông khóa thân bên trong.

Ludivine dẫn Nick từ gian giải lao trước đi qua một phòng chờ tối tăm vào chimchay—khoảng sân trời cung cấp nguồn không khí và ánh sáng tự nhiên cần thiết cho căn nhà phố dài, hẹp. Đến đây, Astrid từ biệt truyền thống và biến đổi hoàn toàn không gian này: Mái nhà lợp kính và lắp điều hòa toàn bộ, trong khi sàn nhà bê tông thông thường được phủ một lớp đá lát sàn vỏ chai màu đen, lấp lánh như một hồ chứa mực đen.

Nhưng quan trọng nhất là bức tường phía đông của khoảng sân, nơi Astrid đã làm việc cùng kiến trúc sư phong cảnh tiên phong người Pháp Patrick Blanc để sắp xếp một khu vườn thẳng đứng cao tới ba tầng. Các loại dây leo, cây dương xỉ, và các loại cỏ nước ngoài khác dường như mọc ra từ bức tường, bất chấp trọng lực. Nổi bật trên bức tranh hoa ấn tượng này là những chiếc đi văng bằng đồng điêu khắc rất đẹp phủ đầy những chiếc gối mềm

làm bằng vải lanh trắng toát. Không gian này tạo nên một vẻ tĩnh lặng xanh tươi giống như tu viện, và giữa tất cả những thứ đó, Astrid ngồi bắt chéo chân trên một chiếc đi văng, ôm tách trà trên đùi, mặc một chiếc áo dây màu đen với một chiếc váy lưng thụng màu đen.⁶⁵*

Astrid đứng dậy và ôm chặt lấy Nick. “Chị nhớ cậu quá!”

“Em cũng vậy! Vậy ra đây là nơi mà chị vẫn thường chui rúc hả?”

“Ừa, cậu thích không?”

“Thật không thể tin nổi! Em nhớ thời bé tới đây để ăn tiệc nyonya của một bà cô nào đó bên nhà chị-em không thể nào tin được những gì chị đã làm với nó!”

“Chị chuyển tới đây nghĩ là tạm thời thôi, nhưng cuối cùng lại đâm ra yêu cái nơi này nên chị tính phải làm cái gì đó. Chị có thể cảm nhận được bà cô của chị đang ở quanh đâu đây.” - Astrid ra hiệu cho Nick ngồi xuống bên cạnh cô trên chiếc đi văng, và cô bắt đầu rót trà cho anh từ chiếc ấm gang. “Đây là loại trà Thilgiri từ điền trang trà Dunsandle ở Nam Ấn Độ... Hi vọng là cậu thích.”

Nick nhấp một ngụm trà, thưởng thức mùi khói tinh tế của nó. “Hmmm... tuyệt vời.” - Anh ngạc nhiên ngược nhìn cửa sổ trần hoa văn thị giác ở trên cao. “Thực sự là chị đã vượt xa chính chị với không gian này!”

“Cảm ơn nhé, nhưng chị không dám nhận chút công nào đâu—Studi KO, cặp đôi tuyệt vời người Pariss, đã thiết kế mọi thứ.”

“Ồ, chắc là chị đã truyền cho họ nhiều cảm hứng hơn những gì chị thể hiện ra. Em không nghĩ là mình lại có lúc được ở trong ngôi nhà thế này—cảm giác như Marrakech hai trăm năm trước vậy.”

Astrid mỉm cười rồi khẽ thở dài. “Ước gì chị đang ở Marrakech cách đây hai trăm năm trước.”

“Hả? Em có cảm giác sáng nay không được ổn lắm. Câu chuyện mới nhất em nghe được là sao vậy?” - Nick hỏi, thả mình xuống chiếc ghế sofa vải nhung lông.

“Ồ, cậu chưa xem sao?”

Nick lắc đầu.

“Thì bây giờ chị quá nổi tiếng rồi,” Astrid vừa nói bằng giọng tự trào vừa trao cho anh tờ báo. Đây là tờ South China Morning Post, và trên trang nhất, dòng tiêu đề rao:

MICHAEL TEO ĐÒI MỨC PHÍ LI HÔN KỶ LỤC 5 TỈ ĐÔ TỪ NGƯỜI THỪA KẾ ASTRID LEONG

SINGAPORE—Trong hai năm qua, tỉ phú đầu tư mạo hiểm Michael Teo, 36 tuổi, đã sa lầy trong vụ kiện li hôn với người thừa kế người Singapore Astrid Leong. Đang từ một vụ li hôn có thể thương thảo được, vụ việc đã có bước ngoặt mới khi nhóm pháp lý của ông Teo bây giờ yêu cầu một khoản tiền 5 tỉ đô la trước những diễn biến gần đây.

Tuần trước, hình ảnh cô Leong, 37 tuổi, đã lan truyền trên các trang chuyện phiếm quốc tế. Những bức ảnh có ý cho thấy cô Leong đang được cầu hôn bởi ông trùm công nghệ Hong Kong Charles Wu, 37 tuổi, tại pháo đài Mehrangarh ở Jodhpur, Ấn Độ. Vây quanh họ là 100 vũ công cổ điển Ấn Độ, 20 người chơi Sitar, hai con voi và siêu sao Bollywood Shah Rukh Khan, được cho là đã hát cho cặp đôi này nghe bản tình ca “Anh là của em” phiên bản Hindi của Jason Mraz.

Hiện nay, theo hồ sơ li hôn mới nhất, ông Teo đang cáo buộc cô Leong “ngoại tình và tàn nhẫn không thể chịu nổi.” Ông tuyên bố đã có bằng

chứng rành rành cho thấy vợ ông đang qua lại với ông Wu “mãi từ năm 2010.” Đây là một kết thúc buồn đối với câu chuyện Lọ Lem phiên bản ngược lãng mạn một thời: Ông Teo, con trai của hai giáo viên, lớn lên trong môi trường trung lưu ở Toa Payoh, gặp gỡ bà Teo, người thừa kế của một trong những gia sản lớn nhất châu Á, tại bữa tiệc sinh nhật của một người bạn thời quân ngũ. Sau thời gian tìm hiểu và đám cưới đầy sóng gió, cặp đôi ăn ảnh đến mức buồn cười đã cưới nhau vào năm 2006.

Đây là một cuộc hôn nhân khiến nhiều người thuộc giới thượng lưu châu Á phải ngạc nhiên. Cô Leong là con gái duy nhất của Henry Leong, chủ tịch Cty TNHH S.K. Leong Holdings Pte, tập đoàn giấu mặt được coi là nhà cung cấp dầu cọ hàng đầu thế giới. Trước khi cưới ông Teo, cô đã đính hôn với Charles Wu và cũng có quan hệ với một hoàng tử Hồi giáo và vài thành viên của giới quý tộc châu Âu. Giống như gia đình mình, cô Leong là một người cực kỳ kín kẽ, chưa bao giờ trả lời phỏng vấn và không hề xuất hiện trên phương tiện truyền thông đại chúng. Báo cáo Thịnh vượng Heron đã xếp gia đình Leong hạng ba trong danh sách những gia đình giàu nhất châu Á và ước tính tài sản riêng của cô Leong khoảng trên 10 tỉ đô.”

Giờ đây, một nửa tài sản của cô Leong đang bị đe dọa, cùng với quyền giám hộ con trai bảy tuổi của họ, Cassian. “Khách hàng của tôi là một tỉ phú tự thân—đây không phải là chuyện tiền bạc,” luật sư của ông Teo, Jackson Lee thuộc công ty luật danh tiếng Gladwell và Malcolm, tuyên bố. Đây là vấn đề về phép tắc. Michael Teo, một người chồng trung thành và tận tụy, đã bị sỉ nhục trên vũ đài thế giới. Hãy tưởng tượng cảm giác của bạn nếu người phụ nữ vẫn đang kết hôn với bạn lại được cầu hôn bởi một người đàn ông khác, theo phương thức hết sức công khai và phô trương đến kinh tởm.”

Các chuyên gia pháp lý Singapore cảm thấy rằng các thủ đoạn pháp lý của ông Teo khó mà thành công được, do tài sản của cô Leong đã được ràng buộc trong mê cung các quỹ ủy thác S. K. Leong. Nhưng tài liệu mới nhất

này đã có sức sát thương của nó. Một tay trong của giới xã hội Singapore bình luận rằng, “Nhà Leong không bao giờ thích xuất hiện trên bản tin. Đây là một nỗi xấu hổ lớn đối với họ.”

“Quý tha ma bắt.” - Nick nói, quảng tờ báo ra sàn nhà với vẻ kinh tởm.

Astrid uể oải cười với anh.

“Tờ Post cho đăng tin này thì sao thoát được? Đời em chưa bao giờ đọc nhiều tin cứt đáí thế này.”

“Cậu đang nói cho chị nghe đấy. Tỉ phú tự thân gì chứ.”

“Và nếu thực sự chị đáng giá mười tỉ thì em muốn có bộ đĩa David Bowie này nhân sinh nhật em. Amazon bán 89,95 đô.”

Astrid phá lên cười một lúc, rồi lắc đầu. Cả đời mình chị làm mọi thứ để khỏi xuất hiện trên bất cứ tờ báo nào, nhưng có vẻ như dạo này càng cố gắng thì chị lại càng trở thành tin trang nhất. Bố mẹ chị thì giận điên lên. Khi mới rò rỉ ảnh ra họ đã đủ giận rồi, nhưng cái này khiến họ không còn chịu nổi nữa. Mẹ chị đã đổ bệnh và phải tiêm Xanax, và chưa bao giờ chị nghe thấy bố quát to như sáng nay khi ông cầm tờ báo đi vào. Ông giận đến mức mạch máu phình to ra làm chị tưởng là ông ấy sắp bị đột quỵ đến nơi.”

“Nhưng chẳng lẽ họ không thấy rằng đâu phải là lỗi của chị? Ý em là chắc họ phải biết rằng Michael đã dàn xếp chuyện này chứ?”

“Với chị thì có vẻ như khá rõ, nhưng tất nhiên, chẳng quan trọng với họ. Chị là đứa con gái hư hỏng đã trốn đi Ấn Độ. Ý chị muốn nói rằng chị là một bà mẹ ba mươi bảy tuổi, và chị vẫn phải xin phép bố mẹ để đi chơi vào cuối tuần. Tất cả là lỗi của chị. Chị là đứa ‘làm lộ’ cả gia đình, chị là đứa làm ô uế danh tiếng gia đình ngàn đời.”

Nick lắc đầu thương cảm, trong khi bẻ mấy đốt ngón tay thì một điều khác nảy ra trong đầu anh. “Chị phải quy tội cho Michael... anh ta biết là báo chí Singapore sẽ không đụng tới câu chuyện này, vì vậy anh ta cố tình cho rò rỉ lên tờ South China Morning Post ở Hong Kong.”

“Đây là một nước cờ rất hay. Anh ta đang cố gắng gây sát thương tối đa lên Charlie và lên cuộc sống tương lai của bọn chị ở đó.”

“Em cá với chị mọi thứ là anh ta cũng đứng sau những bức ảnh chụp trộm đó.”

“Có vẻ như Charlie cũng nghĩ vậy. Anh ấy đã cho nguyên đội bảo vệ tìm hiểu xem làm cách nào mà Michael theo dõi được chị.”

“Em biết chuyện này là phạm trù của Jason Bourne rồi, nhưng liệu có cách nào Michael cài thiết bị theo dõi lên người chị trước khi chị đi không? Ý em là anh ta đã hack điện thoại di động của chị từ xưa xưa ấy.”

Astrid lắc đầu. “Gần cả năm nay chị có gặp Michale đâu. Bọn chị giờ chỉ nói chuyện với nhau qua luật sư thôi—và là luật sư của anh ta, không phải của chị. Kể từ khi anh ta thuê cái tay Jackson Lee này, nghe bảo là một thiên tài điên rồ về pháp lý, mọi việc ngày càng trở nên gay gắt.”

“Bao lâu thì Michael gặp Cassian một lần?”

“Theo luật thì một tuần ba ngày, nhưng hiếm khi nào mà Michael sử dụng hết thời gian đó lắm. Mỗi tuần anh ta đưa Cassian đi ăn khoảng một lần, nhưng đôi khi anh ta đi hai hoặc ba tuần rồi mới gặp thẳng bé. Giống như anh ta quên mất là đang có một đứa con ấy.” - Astrid buồn bã nói.

Một cô hầu bước vào sân và đặt cái khay ăn sáng xuống bàn cà phê.

“Bánh mì Kaya!” - Nick vui sướng thốt lên khi nhìn thấy những miếng bánh mì tam giác được nướng một cách hoàn hảo phủ một lớp dày mứt dừa

kaya. “Sao chị biết là sáng nay em thèm món này?”

Astrid mỉm cười. “Cậu không biết là chị có thể đọc được suy nghĩ của cậu à? Đây là kaya nhà làm của Ah Ching từ Tyersall Park, tất nhiên.”

“Tuyệt!” Nick nói.

Astrid nhận ra một thoáng buồn hiện qua mắt khi Nick cắn miếng đầu tiên của chiếc bánh mì trắng vừa giòn vừa mềm. “Nghe này, chị đã nghe nói cậu bị cấm cửa khỏi Tyersall Park. Thật là lỗi bịch quá. Rất tiếc là chị không giúp gì được, nhưng bây giờ khi đã quay lại, chị sẽ cố gắng làm rõ mọi chuyện.”

“Thôi nào, Astrid, chị đã có quá nhiều việc phải xử lý rồi. Đừng lo chuyện đó. Chị có biết mẹ em đang tìm cách bày trò gì không? Bà ấy muốn em làm cho Rachel có thai, ngay lập tức, rồi bà ấy sẽ thông báo tin này tới Ah Ma với hi vọng là bà nội sẽ muốn gặp em.”

“Chuyện như đùa thế?”

“Bà ấy gọi cho Rachel và đòi phải được biết cô ấy đang ở giai đoạn nào trong kỳ kinh. Bà ấy cho Carol Tai chuẩn bị sẵn máy bay để đưa cô ấy tới Singapore vào cuối tuần này chỉ để em làm cho cô ấy có thai. Thậm chí bà ấy còn chuẩn bị sẵn một căn hộ trăng mật tại khu nghỉ dưỡng của bạn bà ấy ở Sentosa.”

Astrid ôm miệng phá lên cười. “Lạy Chúa! Vậy mà chị nghĩ là mẹ chị đã điên lắm rồi cơ đấy!”

“Chẳng có ai điên hơn Eleanor Young cả đâu.”

“Thì ít nhất bà ấy vẫn còn tìm cách dòm ngó tới cậu. Bà ấy sẽ làm bất cứ điều gì để được Ah Ma chiếu cố trở lại.”

“Đối với mẹ em, việc gì cũng đều liên quan tới ngôi nhà. Nhưng chị biết là em chỉ muốn gặp Ah Ma thôi. Em phải mất một thời gian mới tới được đó, nhưng em nhận ra rằng em nợ bà một lời xin lỗi.”

“Cậu thật là cao cả, Nicky. Ý chị là, bà quá khắt khe với cậu và Rachel.”

“Em biết, nhưng em vẫn không nên nói những điều em đã nói. Em biết bà đau lòng thế nào.”

Astrid ngẫm nghĩ về điều này, nhìn chăm chú vào tách trà của mình một lúc rồi ngẩng lên nhìn cậu em họ. “Chị chỉ không hiểu tại sao Ah Ma bỗng nhiên lại không muốn gặp cậu. Chị ngồi bên giường bà suốt cả tuần lúc bà còn đang ở Mount E. Bà biết cậu đang trở về, và bà không bao giờ nhắc câu nào tới việc không muốn gặp cậu cả. Có chuyện gì đó rồi. Chị nghĩ dì Victoria hoặc Eddie hoặc ai đó đã tác động tới bà trong lúc chị không có mặt ở đó.”

Nick nhìn Astrid với ánh mắt hi vọng. “Có thể chị sẽ tìm ra được cách nào đó để nhắc chuyện này với bà... một cách tế nhị. Chị vẫn luôn có cách với bà mà không ai khác có được.”

“Ồ, cậu không biết sao? Chị cũng là kẻ không được chấp nhận ở Tyersall Park. Bố mẹ chị không muốn chị chường mặt ở nhà, hoặc ở bất cứ nơi công cộng nào quan trọng, cho đến khi vụ lùm xùm này nhạt bớt.”

Nick không nhin được phá lên cười với tình huống này. “Vậy là cả hai chị em mình đều bị rút phép thông công, như thể chúng ta là quỷ hiện hình vậy.”

“Đúng thế. Chúng ta là Những đứa con chết tiệt của bấp⁶⁶. Nhưng chúng ta làm gì được? Bây giờ thì mẹ chẳng muốn làm bất cứ điều gì có thể khiến Ah Ma bực mình cả.”

“Em nghĩ Ah Ma sẽ càng bức hơn nếu chị không có mặt ở đó bên cạnh giường của bà.” - Nick phần nộ nói.

Mắt Astrid ngấn lệ. “Chúng ta đang đánh mất thời gian quý báu với bà, Nicky à. Mỗi ngày bà lại càng trở nên tàn úa hơn.”

CHÍN

Tyersall Park, Singapore

•

Eddie bước dọc theo hành lang phía đông tới phòng ngủ của bà ngoại, ngắm nhìn chùm ảnh cũ treo theo phong cách phòng khách trên chiếc ghế trường kỷ phủ vải hoa. Ở giữa là một bức ảnh quá cỡ đóng khung ông cố Shang Loong Ma tạo dáng bên cạnh mấy chiếc ngà voi to tướng và một maharaja đội khăn đá quý đằng sau một safari ở Ấn Độ. Bên cạnh đó là một bức chân dung phim trường của ông ngoại - Ngài James Young cuối những năm ba mươi, trông giống hệt như một thần tượng nhạc kịch khi mặc chiếc áo khoác ca rô và mũ phớt mềm màu trắng, và có thể đang cầm một chú chó sục Norwich trong tay. *Trông ông mới bảnh làm sao! Ai đã làm chiếc áo khoác đó cho ông nhỉ? Có thể là Huntsman, hay Davies&Son?* Eddie tự hỏi. *Ước gì thời đó mình đã biết ông. Trong tất cả những thằng cháu của ông thì rõ ràng mình là đứa duy nhất thừa kế được phong cách của ông.*

Phía thấp dưới bức tường là một bức ảnh dài, hình chữ nhật của bà ngoại Su Yi mặc một bộ váy uống trà, nằm một cách tao nhã trên tấm chăn đã ngoại ở một nơi trông giống như Vườn Luxembourg. Bên cạnh bà là hai phụ nữ người Pháp, mỗi người cầm một chiếc ô đang ten cầu kỳ dường như đang căng lên trước gió. Hai người này đang cười lớn, nhưng Su Yi nhìn thẳng vào máy ảnh, cực kỳ điềm tĩnh. Thời trẻ bà mới đẹp làm sao. Eddie ngắm nhìn chữ ký loằng ngoằng dưới chân bức ảnh: J. H. Lartigue. *Ôi cái đệt, thực sự là nhà nhiếp ảnh vĩ đại người Pháp Jacques Henri Lartigue đã chụp bức ảnh này cho Ah Ma à? Lạy Chúa, bức ảnh này thật là vô giá. Mình phải kiếm nó về văn phòng mới được. Nó có thể nằm cạnh bức ảnh Cartier-Bresson cậu bé cầm mấy chai rượu vang. Không ai khác có thể*

thường thức bức ảnh này như mình. Nếu mình lấy bức ảnh này và thay nó bằng một tấm khác treo trên bức tường khác thì có ai nhận ra không nhỉ?

Eddie nhìn quanh góc nhà xem có người hầu gái nào đang linh gần đây không. Chỗ nào cũng thấy quá trời bọn người hầu, chẳng ai có chút riêng tư nào để ăn cắp cái gì trong ngôi nhà này cả. Đến lúc này anh nghe thấy tiếng rên chậm và thấp. Ooaahhh!!! Oooooaaahhh! Nó đến từ một cánh cửa giữa chừng hành lang đang khép hờ. Eddie nhanh chóng nhận ra đây là căn hộ mà người em họ Adam và Piya Aakara đang ở. Anh biết rằng người Thái có thể lập dị, nhưng có thật là họ để hờ cánh cửa như vậy trong khi đang giao ban buổi sáng không? Bất cứ ai đi xuống hành lang này đều có thể nghe thấy tiếng họ. Rồi nữa, nếu cô Piya quyến rũ kia là vợ anh, anh sẽ cười cô ta sang tận tuần sau mà chẳng thèm quan tâm là cả ngôi nhà này có nghe thấy hay không.

Eddie bò tới gần cánh cửa, và nghe thấy giọng phụ nữ cười khúc khích. Bỗng nhiên, một giọng rên rỉ âu yếm vang lên trên giọng đầu tiên. Gwaahhh! Gwaahhh! Gượm đã, có hai người đàn ông trong phòng. Rồi sau đó giọng đàn ông thứ hai rên rỉ, Trời ơi, ngay chỗ đó! Vào sâu hơn nữa đi! Gwaaaahhh! Mắt Eddie mở to khi anh nhận ra giọng nói đó. Đây là em trai anh, Alistair. Cái lều gì đang xảy ra thế? Phải chăng là Alistair đang chơi tay ba với mấy người họ hàng Thái Lan ngay dưới mái nhà của bà anh, khi bà đang sắp chết? Thật là báng bố! Mỗi khi tới thăm bà, anh luôn theo đúng phép tắc thông thường kiểm tra cô bồ mới nhất ở khách sạn Shangrila gần đó. Anh không bao giờ nghĩ tới việc ngủ với bất cứ ai ngoài vợ mình trong căn nhà của Ah Ma thân yêu.

Eddie xô mạnh vào phòng với thái độ tự mãn. “NHÂN DANH CHÚA CÁC NGƯỜI NGHĨ MÌNH ĐANG LÀM—” anh bắt đầu, và rồi ngưng lại vì ngạc nhiên. Piya đang ngồi trên chiếc ghế dài nhấm nháp li cappuccino sáng, nhã nhặn trong chiếc áo dây lụa màu xanh lá cây tươi sáng ngăn tay phối với chiếc quần bút chì lụa của Rosie Assoulin. Eddie xoay người và

phát hiện ra cảnh tượng cực kỳ đáng tò mò. Ngồi dưới chân chiếc giường bốn cọc khảm bạc là Alistair, cời trần tới eo, và đang dựa vào cậu là ông bác rể Taksin, nhấn sâu khuỷu tay vào vai Alistair. Adam nằm trần truồng úp mặt trên giường trong khi mẹ anh đang dặng chân anh ra, mát xa phần lưng dưới của anh bằng dầu dừa.

“Ooaahhh!” Adam rên lên, còn Piya tiếp tục cười khúc khích.

“Ta đã bảo mấy đứa phải giãn cơ trước khi thi đấu cầu lông thì không nghe, đúng không?” - Catherine mắng, trong lúc xoa mạnh lên vùng thắt lưng của Adam.

“Anh giai, bác Taksin đang làm cho em món mát xa Thái tuyệt nhất quả đất! Anh phải thử mới được.” - Alistair nói.

Eddie nhìn cảnh tượng này với vẻ kinh ngạc. Anh không thể tin được rằng ông hoàng Thái Lan lại đang mát xa cho em trai mình. “Um, mấy cô hầu của anh không làm việc này sao?”

“Không... mẹ mới là nhất.” - Adam thở dài qua chiếc gối.

Piya phá lên cười. “Bọn con trai nhà Aakara đều bị bố mẹ làm hư do được mát xa từ nhỏ. Adam thậm chí còn không thích khi chị cố gắng mát xa cho anh ấy—chỉ có mẹ mới được làm thôi.”

Catherine ngược lên nhìn Eddie, cằm còn dính một giọt dầu dừa khi bà nhấn ngón tay sâu vào cơ mông Adam. “Cháu có muốn mát xa không? Bác sắp xong đây rồi.”

“Ơ... không, cháu ổn mà, cảm ơn bác. Cháu không chắc—cháu... cháu... chỉ chơi có hiệp đầu thôi mà, bác nhớ không?” - Eddie lắp bắp, khó chịu khi thấy bác gái chạm vào con trai của bà ngay dưới đó.

“Anh không biết là anh đang bỏ lỡ mất cái gì đâu.” - Alistair thở dài về măn nguyện.

“Cháu chỉ đang trên đường đi thăm Ah Ma thôi.” - Eddie nói, ra khỏi phòng nhanh nhất có thể. Mấy người nhà Aakara này thật lạ. Cứ thử hình dung xem, làm mát xa cho con cái khi đã có một đội người hầu phủ phục dưới chân chỉ chờ gọi! Anh không thể tin nổi rằng bác Cat và mẹ anh lại là chị em—họ trái ngược nhau như mặt trăng mặt trời vậy. Mẹ anh luôn điềm đạm và quý phái, trong khi bác Cat lại thẳng thắn và hơi giống đàn ông. Cánh tay, gương mặt—thực ra là toàn bộ phần thân trước của bà đều dính dầu dừa khi làm mát xa cho con trai. Còn mẹ anh thì thậm chí chẳng để ướt tay. Thế quái nào mà bà ấy lại vợ được một ông hoàng nhỉ? Trong số tất cả các chị em thì rõ ràng là mẹ anh lấy phải người kém nhất, tất nhiên là không kể bà cô già Victoria.

Anh đi vào phòng làm việc riêng của bà ngoại và thấy bố anh đang hội ý với giáo sư Oon. Malcolm Cheng là một trong những bác sĩ phẫu thuật tim đáng kính nhất châu Á, và chỉ mới nghỉ hưu gần đây khi đang ở cương vị giám đốc Trung tâm Tim mạch tại Viện điều dưỡng Hong Kong. Giáo sư Oon là một trong những người được ông đỡ đầu, và rõ ràng là ông đang theo dõi rất sát sao tình trạng của Su Yi.

“Bệnh nhân hôm nay thế nào rồi?” - Eddie vui vẻ hỏi.

“Đừng có xen vào khi bố đang nói!” - Bố anh quắc mắt với anh, rồi quay lại với giáo sư Oon. “Và tôi thực sự không vui với việc phối bà bị tích nước.”

“Tôi biết, Malcolm.” - Giáo sư Oon lẩm bẩm về lo lắng.

Eddie vào phòng ngủ, thấy mẹ anh đang xếp lại mấy lọ hoa được người ta gửi tới cho Su Yi. Ngày nào cũng có vài chục thứ được gửi tới tòa nhà, cùng với từng chồng hộp nước cốt gà Brand's.

“Mẹ ghét hoa tú cầu. Ai gửi thế nhỉ?” - Alix nói, mở chiếc phong bì dày mịn ra nhìn vào danh thiếp. “Ôi trời, là của nhà Shear. Vậy thì em nghĩ chúng ta sẽ phải giữ chỗ hoa này ở đây tới khi mẹ tỉnh dậy để nhìn mới được. Mẹ rất thân với Benjamin. Ông ấy là bác sĩ đỡ đẻ cho em, chị biết không?”

“Ồ xem kìa, con nghĩ là bà đã dậy rồi!” - Eddie phấn khởi nói, chạy tới và sụp xuống bên cạnh bà. “Ah Ma thân yêu, hôm nay bà thấy thế nào?”

Cổ họng Su Yi khô cứng nên không nói được, nhưng bà cố gắng thều thào, “Nước...”

“Vâng, vâng, tất nhiên. Mẹ, Ah Ma cần uống nước ngay bây giờ!”

Alix nhìn quanh và túm lấy bình nước gần nhất. “Chắc, sao lại trống không thế này?” - Bà cúi kính nói và chạy vào nhà tắm để lấy nước. Bà quay lại và bắt đầu rót một ít nước vào chiếc ly nhựa cùng với cây ống hút.

“Nước máy à? Mẹ định giết Ah Ma hay sao?” - Eddie cúi với mẹ mình.

“Ý con là sao? Nước máy Singapore cực kỳ an toàn!” - Alix cãi lại.

“Trong hoàn cảnh này Ah Ma chỉ uống nước khử trùng thôi. Cái thứ nước Thụy Sĩ khi gió mà nhà Aakara vẫn nốc không ngừng đâu rồi? Tại sao ở đây không còn chút nào nữa vậy? Và cái đám hầu gái của bà đâu rồi trong lúc cần tới thế này?”

“Mẹ cho đi chuẩn bị bữa sáng cho bà rồi.”

“Vậy thì gọi xuống và bảo bọn họ mang lên đây thêm một ít nước Thụy Sĩ đó.” - Eddie ra lệnh.

Su Yi thở dài, lắc đầu bức bối. Tại sao con bà chẳng đứa nào có khả năng thực hiện yêu cầu đơn giản này của bà vậy?

Alix có thể nhìn thấy vẻ bức bối trên gương mặt mẹ mình nên nhanh chóng quyết định thay con trai. “Tránh sang Eddie, để mẹ cho bà uống thứ nước này cái đã.”

“Không, không, để con.” - Eddie khẳng khẳng, nắm lấy chiếc cốc từ tay mẹ và cúi xuống bà ngoại, đồng thời tập trung về Florence Nightingale⁶⁷* tốt nhất của mình.

Khi Su Yi đã uống nước và cảm thấy sống lại đôi chút, bà nhìn quanh phòng ngủ như đang tìm cái gì. “Astrid đâu?” - Bà hỏi.

“Ơ... Astrid hiện không ở đây.” - Alix nói, không muốn nhắc bất cứ điều gì liên quan tới vụ lùm xùm bị lộ liên quan tới cháu gái bà.

Chị đưa mắt ra hiệu với Eddie, thầm cảnh báo anh không được nói gì.

“Astrid đi Ấn Độ.” - Eddie thông báo với vẻ chế giễu.

Alix hoảng hốt nhìn con trai mình. Tại sao nó lại tìm cách gây bức mình cho bà ngoại như thế này cơ chứ?

“Ồ tốt quá. Nó đi rồi.” - Su Yi nói.

Eddie không thể giấu nổi vẻ ngạc nhiên. “Bà biết chuyện này sao? Bà biết vụ cầu hôn của Charlie Wu sao?”

Su Yi không nói gì. Bà nhắm mắt lại, môi hơi cong lên khẽ mỉm cười. Bỗng nhiên bà lại mở mắt ra và nhìn Alix vẻ dò hỏi. “Thế Nicky?”

“Um, Nicky thì sao ạ?” - Alix thận trọng hỏi.

“Không phải là bây giờ nó đã quay về rồi sao?”

“Ý mẹ là mẹ muốn gặp Nicky?” - Alix hỏi, cố gắng xác minh.

“Tất nhiên. Nó đâu?” Su Yi nói.

Alix chưa kịp trả lời thì Eddie đã xen vào. “Ah Ma, Nicky không may phải hủy chuyến đi vào phút cuối. Có chuyện gì đó liên quan đến công việc, và anh ấy chưa kịp quay lại. Bà biết là công việc giáo sư lịch sử quan trọng với anh ấy thế nào rồi đấy. Anh ấy phải giảng về Chiến tranh liên ngân hà.”

“Ồ.” - Su Yi nói ngắn gọn.

Alix nhìn con trai, kinh ngạc trước lời dối trá mặt dày của gã. Bà đang định nói thì một người hầu gái của bà Su Yi đã vào, mang theo những chiếc khay đựng đồ ăn sáng.

“Mẹ—” - Alix bắt đầu nói thì đột nhiên thấy Eddie túm mạnh lấy cánh tay mình từ đằng sau và lôi vào phòng thay đồ của Su Yi. Từ đó, gã lôi mẹ lên ban công và đóng chặt cánh cửa kính sau lưng.

“Eddie, mẹ không biết con bị làm sao nữa. Câu chuyện vớ vẩn về Nicky là sao thế? Lần này con định bày trò gì vậy?” - Alix hỏi, liếc nhìn gã dưới ánh nắng của mặt trời buổi sáng.

“Con không bày trò gì cả, mẹ ạ. Con chỉ đang để cho thiên nhiên làm phần việc của nó thôi.”

Alix nhìn thẳng vào mắt con trai. “Eddie, mẹ muốn biết sự thật: Ah Ma có thực sự bảo với con là bà không muốn Nicky vào nhà hay không?”

“Bà... bà gần như ngừng tim khi con nhắc đến tên anh ấy!” - Eddie lắp bắp.

“Vậy thì nói cho mẹ biết tại sao bà lại chỉ hỏi cậu ta?”

Eddie đi qua đi lại nơi ban công, tìm một chỗ bóng râm để đứng.

“Chẳng lẽ mẹ không thấy là Nicky chỉ muốn gặp Ah Ma để cầu xin bà tha thứ hay sao?”

“Có, và mẹ ủng hộ hết mình cho việc đó. Tại sao cậu ấy lại không được phép giải quyết mọi chuyện với bà?”

“Mẹ điên hay sao thế? Có cần con phải giải thích rõ ra cho mẹ hiểu không? Con đang đấu tranh cho những thứ lẽ ra phải thuộc về con!”

Alix giơ tay lên vì tức giận. “Con hoang tưởng rồi, Eddie. Con thực sự nghĩ rằng mẹ của mẹ sẽ thay đổi di chúc và để Tyersall Park cho con ư?”

“Bà đã thay đổi, mẹ ơi! Chẳng lẽ mẹ không thấy Freddie Tan hôm trước cư xử thế nào sau khi ông ta tới gặp Ah Ma hay sao?”

“Có vẻ như ông ta vẫn thân thiện với mẹ như thường lệ thôi.”

“Có thể ông ấy vẫn luôn thân thiện với mẹ, nhưng với con, ông ấy chưa bao giờ xử sự như thế. Ông ấy hiếm khi nào nói với con quá hai từ trong suốt ba mươi năm qua, nhưng hôm trước, ông ấy nói chuyện với con như thể con là khách hàng lớn nhất của ông ấy vậy. Ông ấy bảo con là ‘tâm điểm chú ý.’ Rồi sau đó ông ấy dành ra một khoảng thời gian quá mức nói chuyện với con về bộ sưu tập đồng hồ của con. Mẹ thấy thế nào về điều đó?”

“Chẳng qua tay Freddie Tan ấy cũng cuồng đồng hồ như con thôi.”

“Không đâu mẹ ạ, Freddie Tan đang cố gắng đưa manh mối cho con về việc trở thành tâm điểm chú ý trong di chúc mới của Ah Ma! Ông ta đã bắt đầu bợ đỡ chúng ta, mẹ không thấy sao? Giờ thì mẹ có muốn phá hủy hết mọi điều đó và xem Ah Ma cho Nicky ngôi nhà này không? Ngôi nhà mà mẹ đã lớn lên?”

Alix thở dài mệt mỏi. “Eddie, ngôi nhà này đã được coi là của cậu ấy. Chúng ta ai nấy đều biết từ ngày Nicky được sinh ra là nó được dành cho cậu ấy. Cậu ấy là người nhà Young.”

“Đúng vậy, anh ta là người nhà Young, anh ta là người nhà Young! Suốt cuộc đời khốn kiếp này của con mọi người đều luôn bảo con rằng anh ta là người nhà Young và con chỉ là người nhà Cheng. Tất cả là lỗi của mẹ!”

“Lỗi của mẹ ư? Mẹ không hiểu con một nửa thời gian...”

“Thế quái nào mà mẹ lại phải lấy bố, một người hoàn toàn vô danh ở Hong Kong? Tại sao mẹ không thể lấy một ai khác, chẳng hạn như một người Aakara hoặc Leong? Một ai đó mang cái họ đáng kính? Mẹ không nghĩ điều đó sẽ ảnh hưởng đến con của mẹ hay sao? Mẹ không nhận ra nó đã hủy hoại cả cuộc đời con thế nào hay sao?” - Eddie sôi lên sùng sục.

Alix nhìn biểu hiện nóng nảy của con trai và trong giây lát cảm thấy muốn tát cho gã một cái. Thay vào đó, bà hít một hơi thở sâu, ngồi xuống một chiếc ghế sắt rèn và nói qua hàm răng nghiến chặt, “Tao mừng là tao đã lấy bố mày. Có thể ông ấy không được thừa hưởng một đế chế hoặc sinh ra là một ông hoàng, nhưng với tao ông ấy hết sức ấn tượng. Ông ấy tự đi lên từ đôi bàn tay trắng để trở thành một trong những chuyên gia tim mạch hàng đầu thế giới, và ông ấy lao động vất vả để cho mày được tới ngôi trường tốt nhất thế giới và cho chúng ta một ngôi nhà thân thương.”

Eddie phá lên cười nhạo. “Một ngôi nhà thân thương ư? Ôi lạy chúa tôi, mẹ ơi, căn chung cư của mẹ thật đáng xấu hổ!”

“Tao nghĩ chín mươi lăm phần trăm dân số Hong Kong sẽ không đồng ý điều đó. Và đừng quên, thậm chí chúng tao đã mua cho mày căn nhà đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học để giúp mày bắt đầu...”

“Ha! Leo Ming được cho một công ty công nghệ trăm triệu đô la khi cậu ta tốt nghiệp.”

“Và điều đó đã dẫn cậu ta tới đâu, Eddie? Tao không thấy thằng Leo đó đạt được gì nhiều trong đời ngoại trừ gia tăng con số vợ cũ của nó lên. Chúng tao hỗ trợ cho mày để mày tự lực vươn lên thành công. Tao không thể tin

nổi là mày lại không thấy được tất cả những lợi thế mà bố mày và tao đã cố gắng mang lại cho mày. Chúng ta đã nuôi nấng mày thế nào để trở nên vô ơn như thế? Tao không từng nghe Cecilia hay Alistair phàn nàn gì về cuộc đời hay tên họ của chúng hết.”

“Cả hai đứa tụi nó đều là những kẻ thất bại kém cỏi! Cecilia thì quá ám ảnh với mấy con ngựa của nó, lẽ ra mẹ nên đặt tên nó là Catherine đại đế! Còn Alistair và trò làm phim cắt đất của nó--ở Hong Kong đã có ai xem bất cứ bộ phim nghệ thuật kỳ lạ mà thằng bạn đạo diễn của nó làm chưa? Thiên thần sa ngã? Lẽ ra phải gọi nó là ‘Sa vào buồn ngủ’ thì có! Con là đứa duy nhất trong nhà đạt được một cái gì đó! Mẹ có thực sự muốn biết việc mang họ Cheng đã làm gì cho con không? Nó có nghĩa là con không phải tới bữa tiệc sinh nhật của Robbie Ko-Tung ở Ocean Park khi bọn con học lớp hai. Nó có nghĩa là con không được chọn vào nhóm hùng biện ở Diocesan. Nó có nghĩa là con không được nhờ làm phù rể tại đám cưới của Andrew Ladoorie. Nó có nghĩa là con biết rằng con sẽ không bao giờ tìm được một công việc nhàn hạ thích đến thì đến tại một ngân hàng ở Hong Kong và phải dành nửa đời bưng bê cái đám ở Liechtenburg Group để bò được lên đỉnh cao!”

“Tao chưa bao giờ nhận ra là mày lại nhìn nhận theo cách này.” - Alix lắc đầu buồn bã.

“Đây là vì mẹ chẳng bao giờ buồn hiểu con cái! Mẹ chưa bao giờ thực sự dành thời gian quan tâm đến nhu cầu của chúng con!”

Alix đứng dậy khỏi ghế, cuối cùng cũng đánh mất bình tĩnh. “Tao sẽ không ngồi đây chịu nắng nóng để nghe mày lái nhai về việc phải làm một đứa con bị quên lãng, trong khi mày bay vòng quanh thế giới và hầu như chẳng bao giờ dành thời gian cho con cái!”

“Ờ, thế cũng đúng mà, phải không? Bố đã dành hầu hết thời thơ ấu của con bay đi dự các hội nghị y khoa ở Thụy Điển hay Thụy Sĩ trong khi mẹ suốt

ngày đi mua bất động sản ở Vancouver. Bố mẹ có bao giờ lắng nghe con đâu! Bố mẹ chưa bao giờ hỏi con thực sự muốn gì! **BỐ MẸ CHƯA BAO GIỜ LÀM MÁT XA MÔNG CHO CON!**” - Eddie rên rỉ, đổ sụp xuống một chiếc ghế nơi ban công, thân hình bỗng suy sụp vì cơn nước nở.

Alix nhìn con trai, nghĩ hăn gã đang nhất thời bị điên.

Eddie gạt nước mắt và nhìn mẹ mình. “Nếu mẹ thực sự quan tâm tới con cái, nếu mẹ thực sự yêu chúng con như lời mẹ nói, mẹ **KHÔNG ĐƯỢC** nói gì với Ah Ma về Nicky. Mẹ không thấy đây là một cơ hội hoàn hảo cho chúng ta hay sao? Chúng ta phải đảm bảo anh ta không bao giờ được gặp bà, và chúng ta phải tiếp tục nói thêm với dì Felicity rằng Astrid vẫn không được chào đón ở đây! Chúng ta có thể bảo với cậu Philip rằng Ah Ma quá yếu nên không gặp ai cả. Con sẽ liên tục túc trực ngoài phòng ngủ của Ah Ma—chúng ta không cho phép thì không ai được vào ra hết!”

“Điên mất rồi, Eddie. Con không thể cấm các thành viên khác trong gia đình tới thăm Ah Ma như thế này được.”

“Đây không phải là điên!” - Eddie hét lên. “**MẸ** mới điên nếu như mẹ để cho bọn con đánh mất cơ hội này. Đây có thể là cơ hội duy nhất của chúng ta để giành lấy Tyersall Park. Đúng vậy—**CỦA CHÚNG TA**. Mẹ thấy đấy, con luôn nghĩ điều gì là tốt nhất cho gia đình chúng ta! Con làm điều này không phải cho mình con, mà cho Alistair và Cecilia và toàn bộ những đứa cháu quý báu của mẹ nữa. Nếu chúng ta là chủ nhân mới của Tyersall Park, không ai còn có thể nói được rằng họ Cheng không lớn bằng họ Young hay họ Shang được nữa. Vì chúng con, xin đừng hủy hoại mọi thứ lúc này!”

MƯỜI

Tyersall Park, Singapore

•

“Chai nào?” - Jiayi hỏi bằng tiếng Quảng Đông khi cô đứng trên bậc cao thứ ba của chiếc thang cuộn bằng gỗ.

“Um... tìm chai nào từ trước năm 1950 là được.” - Ah Ling hướng dẫn. Cô hầu gái liếc mắt sang những tấm nhãn cổ đã ngả vàng dán lên mặt trước những chiếc hộp kính lớn, xem năm sản xuất. Cô nhớ khi còn bé đến một hiệu thuốc rất đẹp ở Thâm Quyến và thấy một hộp bằng vàng quý giá đựng *yen woh* (tổ yến) trong một chiếc tủ kính khóa kín đặt ở nơi trang trọng đằng sau quầy thu ngân. Mẹ cô đã giải thích rằng chiếc hộp đựng đầy thứ tổ chim ăn được—một trong những loại sơn hào hải vị đắt đỏ nhất ở Trung Quốc. Bây giờ cô đang nhìn cả một giá xếp cả dãy những hộp như thế. “Không thể tin được là những cái chai này lại đựng đầy *yen woh*. Nó phải đáng giá cả gia tài!”

“Đấy là lý do tại sao chúng ta lại phải khóa cái chạn này lại.” - Ah Ling nói. “Toàn bộ chỗ chai này là từ bố của phu nhân Young. Ông Shang có một công ty cung cấp loại *yen woh* tốt nhất châu Á, lấy từ những cái hang quý nhất ở Borneo.”

“Vậy ra ông ấy giàu lên là nhờ cách này?”

“Hiyah, cô không thể xây dựng được nên gia tài như nhà Shang chỉ nhờ *yen woh*. Đây chỉ là một trong số nhiều công ty của ông Shang mà thôi.”

Cô hầu gái leo xuống thang, ôm theo một hũ lớn to gần bằng vóc người cô. Qua lớp thủy tinh mờ mờ cô nhìn vào thứ trông giống như vỏ trấu khô màu

trắng, kính ngọc trước kho báu bên trong. “Bà đã bao giờ thử chưa?”

“Tất nhiên. Phu nhân Young luôn chuẩn bị cho ta một bát vào ngày sinh nhật ta.”

“Vị nó thế nào?”

“Không thể miêu tả chính xác được... nó không giống như bất cứ cái gì cô từng ăn. Nó nằm ở chỗ kết cấu nhiều hơn... đại loại giống như nấm tuyết, nhưng tinh tế hơn. Nhưng ở đây, Ah Ching làm thành món súp tráng miệng. Bà ấy dùng nôi cách thủy nấu cùng với long nhãn và đường phèn trong bốn mươi tám giờ, sau đó cho đá bào lên trên. Thật là tuyệt diệu. Giờ thì, ngăn thứ ba từ dưới lên trên cái giá đằng kia. Lấy cho ta ba cốc long nhãn.” - Ah Ling hướng dẫn, đồng thời cẩn thận đánh dấu lượng tổ yến đã lấy ra khỏi hộp trong một cuốn sổ cái.

“Hôm nay là sinh nhật ai vậy?” - Jiayi hỏi.

“Chẳng của ai cả. Nhưng em trai phu nhân Young là ông Alfred Shang sẽ đến đây ăn cơm vào tối thứ Sáu. Và chúng ta biết ông ấy thích yen woh đến thế nào.”

“Vậy là mỗi khi muốn thì ông ấy đều được ăn?”

“Tất nhiên! Cô biết đấy, nơi đây đã từng là nhà của ông ấy mà.”

“Cuộc đời thật bất công...” - Jiayi vừa lẩm bẩm vừa gắng sức mở cái nắp của lọ long nhãn.

Có tiếng gõ cửa, và Vikram, người phụ trách an ninh, thò đầu vào và cười với Ah Ling. “Bà đây rồi! Ah Tock bảo bà đang ở dưới kho thực phẩm, nhưng không nói là ở chỗ nào. Tôi phải tìm hai kho rồi mới thấy bà!”

“Tôi chỉ tới kho đồ khô thôi, bởi vì chỉ tôi mới có chìa khóa. Các kho khác tôi chẳng màng tới. Cậu cần gì?”

Vikram nhìn cô hầu trẻ múc long nhãn vào cái bát và nói với người quản gia, “Sau khi bà xong việc ở đây tôi gặp bà vài phút được không?”

Ah Ling nhìn Jiayi. “Mang mọi thứ đến cho Ah Ching ngay. Và nếu ngoan với bà ấy thì có thể thứ Sáu này bà ấy sẽ cho cô thử một chút yen woh đấy.”

Ngay khi cô hầu gái đi ra khỏi phòng, Ah Ling hỏi bằng giọng hơi mệt mỏi, “Hôm nay có chuyện gì thế?”

“Thì mấy hôm vừa rồi tôi đang soát lại vài việc trong đầu.” Vikram bắt đầu. “Bà biết kể từ mẹ cậu ta phải phẫu thuật thì Joey phải nghỉ rồi đúng không? Tôi đích thân nhận lại lịch trực của cậu ta, và ngày hôm trước trong khi đang ở trên mái, tôi nghe thấy một chuyện khá thú vị phát ra từ ban công phòng phu nhân Young.”

Tại Ah Ling dỏng lên. “Cái gì mà thú vị đến vậy?”

“Đấy là Eddie Cheng nói chuyện với mẹ cậu ta. Theo những gì tôi thu thập được thì có vẻ như phu nhân Young chưa bao giờ nói là phu nhân không muốn gặp cậu Nicky cả. Tôi nghĩ đã Eddie bịa ra hết.”

Ah Ling mỉm cười. “Tôi đã nghi chuyện này bao lâu rồi. Từ trước tới nay Su Yi chưa bao giờ cấm ai vào nhà cả, và chắc chắn là Nicky lại càng không.”

“Tôi cũng cảm thấy chuyện này sai sai, nhưng tôi nói gì được? Rõ ràng là Eddie đã có kế hoạch riêng, và cậu ta là người xúi giục lệnh cấm này đối với Nicky. Và Victoria đã rơi vào thủ đoạn của cậu ta.”

“Thế Alix nói sao? Tôi thấy ngạc nhiên khi chị ta lại hòa theo—mẹ và con trai thường hay cãi nhau.”

“Bà ấy không nói gì nhiều. Cậu ta bận la hét với bà ấy đến nỗi con người tội nghiệp kia khó mà chen được lời nào vào. Có vẻ như Eddie đã khó chịu

với mẹ mình một thời gian dài bởi vì bà ấy không mát xa cho móng cậu ta.”

“Cáiiiiii giiiiii?” - Ah Ling nhăn mặt.

Vickram không cưỡng được bật cười một chút. “Vâng, tôi biết, gia đình này lạ lắm. Người ta có thể trông đợi gì được đây—họ là dân Hong Kong mà. Dù sao đi nữa thì Alix cũng đã cố gắng giải thích với Eddie, nhưng cậu ta quyết tâm đảm bảo rằng Nicky không được gặp phu nhân Young. Cái đầu béo của cậu ta cứ cả quyết rằng chỉ một mình cậu ta sẽ được thừa kế Tyersall Park—đấy là lý do tại sao cậu ta tự mình chôn chân trước cửa phòng ngủ của phu nhân trong suốt hai ngày qua như một con Doberman vậy. Cậu ta sẽ không để cho bất cứ ai có khả năng phá hủy kế hoạch của cậu ta vào đâu.”

“Sek si gau! ”*⁶⁸* - Ah Ling giận dữ lắm bầm.

Vikram nhìn ra ngoài cửa một lát xem có ai trong tầm nghe hay không rồi hạ thấp giọng tiếp tục nói. “Bây giờ, theo như tôi hiểu thì phu nhân Young nghĩ rằng Nicky phải hủy chuyến đi của mình do Chiến tranh liên ngân hà. Phu nhân đã bị che mắt hoàn toàn, và thậm chí không biết là cậu ấy đã trở lại đảo. Astrid cũng đang bị đẩy ra xa, và bà biết đấy, mấy người con gái của phu nhân không ai nói gì với bà ấy cả. Chúng ta phải làm điều gì đó về chuyện này!”

Ah Ling buông ra một hơi thở dài. “Tôi không biết chúng ta có thể can thiệp nổi hay không. Đây là chuyện của gia đình. Tôi không thích bị kéo vào những cuộc cãi vã của họ. Và tôi đặc biệt không muốn anh hay tôi bị vướng vào rắc rối vì chuyện này... sau khi Su Yi ra đi.”

“Phu nhân Young có... đi đâu đâu?” - Vikram thốt ra.

“Vikram, cả hai ta đều phải đối diện với chuyện này... tôi không nghĩ Su Yi sẽ còn sống được quá lâu nữa. Tôi thấy bà ấy đang héo tàn từng ngày.

Và chúng ta không biết được ai sẽ nắm quyền ở Tyersall Park cả. Cầu trời đừng xảy ra, đấy có thể là Eddie. Chúng ta cần phải hết sức cẩn thận, đặc biệt là lúc này. Tôi đã chứng kiến những điều xảy ra trước đây trong gia đình này. Anh không ở đây khi T'sien Tsai Tay qua đời. Lạy chúa tôi, bi kịch!”

“Tôi nghĩ kiểu gì cũng sẽ có bi kịch thôi. Nhưng đúng là bà đã nuôi nấng Nicky—chẳng lẽ bà không muốn thấy cậu ấy trong ngôi nhà này sao?”

Ah Ling ra hiệu cho Vikram đi theo tới cuối phòng. “Tất nhiên là tôi muốn rồi.” - Bà thì thầm.

“Cả hai chúng ta đều biết nếu Nicky là ông chủ mới của Tyersall Park thì tuyệt vời. Cậu ấy là niềm hi vọng tốt nhất cho chúng ta để giữ yên ổn cho mọi thứ như hiện nay. Đây là lí do tại sao chúng ta phải làm những gì có thể để đảm bảo cậu ấy gặp được phu nhân Young.”

“Nhưng chúng ta làm được gì? Làm thế nào mà đưa Nicky vào trong nhà và vào phòng ngủ của phu nhân được mà không để cho cả nhà biết về điều đó? Mà không làm chúng ta bị mất việc?”

Vikram cảm thấy trong họng mình có cục gì đó, nhưng anh vẫn tiếp tục nói. “Ah Ling, tôi đã thề--lời thề của một Gurkha—sẽ bảo vệ và phục vụ phu nhân Young trọn đời. Tôi cảm thấy như mình sẽ phản bội phu nhân nếu như tôi không chứng kiến nguyện ước của bà được đáp ứng. Bà vừa khẳng định rằng phu nhân muốn gặp Nicky, đúng không?”

Ah Ling gật đầu. “Tôi có cảm giác như phu nhân đang mong mỏi được gặp cậu ấy.”

“Vậy thì nghĩa vụ của tôi là đảm bảo cho việc đó được xảy ra. Dù có mất việc đi chẳng nữa.”

“Anh là một người chính trực.” -Ah Ling vừa nói vừa ngồi xuống một chiếc ghế gỗ, trầm tư trong chốc lát. Bà ngược lên nhìn từng hàng từng dãy chai thủy tinh đựng những thực phẩm hiếm có nhất thế giới—nhân sâm núi hoang, bào ngư bảo tồn, đông trùng hạ thảo—loại thảo dược quý hiếm đã được cất giữ ở đây từ trước Chiến tranh Thế giới thứ Hai, bỗng nhớ lại một buổi chiều hồi đầu những năm tám mươi...

Su Yi lấy từ trong hòm ra một chiếc hộp da đựng đầy những tấm huy chương cũ mà bà muốn Ah Ling đánh bóng hết sức cẩn thận. Hầu hết là những danh hiệu qua năm tháng được dành tặng cho chồng Su Yi—huy hiệu Huân chương Đế chế Anh, một huy chương của Hội hiệp sĩ Thánh John ở Jerusalem, các loại huân huy chương của hoàng gia Malaysia—trừ một chiếc huy chương đứng riêng lẻ: một chiếc thánh giá hướng tâm tám cạnh làm bằng thiếc, chính giữa có một viên thạch anh tím lớn.

“Ngài Young nhận tấm huy chương này vì việc gì?”- Ah Ling hỏi, giờ viên đá quý mờ mờ lên trước ánh sáng.

“Ồ, không phải của ông ấy. Nó được nữ hoàng trao cho ta sau chiến tranh. Chẳng cần đánh bóng nó đâu.” - Su Yi trả lời.

“Sao con lại chưa bao giờ biết rằng bà được nữ hoàng ban tặng nhỉ?”

Su Yi tự dừng nổi cáu. “Nó chẳng quá quan trọng với ta. Tại sao ta lại phải quan tâm nữ hoàng Anh nghĩ gì? Người Anh đã bỏ rơi chúng ta trong suốt Thế chiến II. Thay vì gửi thêm quân đến để bảo vệ thuộc địa đã góp phần làm cho họ trở nên giàu có, họ rút quân như những kẻ hèn nhát và thậm chí còn không để lại vũ khí thật cho bọn ta nữa. Quá nhiều chàng trai trẻ-- họ hàng của ta, những người anh khác mẹ của ta—đã chết khi cố gắng đẩy lùi quân Nhật.”

Ah Ling nghiêm nghị gật đầu. “Vậy bà được thưởng tấm huy chương này vì việc gì?”

Su Yi mỉm cười với cô vẻ chế giễu. “Một đêm nọ trong thời gian cao điểm chiếm đóng, ta trở nên bất cần. Ta đang ở trong Vườn bách thảo cùng với một tốp bạn, và bọn ta không nên có mặt ở đó. Cả đảo đang chịu lệnh giới nghiêm, và buổi tối thì vườn bách thảo bị khóa lại—đặc biệt cấm không cho ai vào. Một nhóm Kempeitai—quân cảnh khét tiếng của Nhật—thình lình xuất hiện làm chúng ta bất ngờ. Lúc này, vài người bạn của ta không thể mạo hiểm để cho người Nhật bắt—họ đã nằm trong danh sách bị truy nã—vì vậy ta để cho họ chạy trốn còn ta chịu bị bắt. Ta có giấy bảo lãnh, cô biết đấy. Người bạn của gia đình ta là Lim Boon Keng đã cho ta một tấm thẻ đặc biệt đóng dấu ‘Sĩ quan Liên lạc Hoa kiều Hải ngoại,’ và điều này có nghĩa là ta có thể đi trên đảo mà không bị binh lính cản trở.

“Nhưng đám lính này không tin câu chuyện của ta—ta bảo với họ rằng bọn ta chỉ là bạn bè thân thiết đang đi chơi, nhưng họ vẫn bắt ta và đưa về gặp sĩ quan chỉ huy. Khi ta thấy rằng ta đang bị đưa tới một ngôi nhà cụ thể ở điền trang Dalvey, ta nhớ là đã rất lo lắng—tay đại tá này nổi tiếng tàn bạo. Hắn ta đã có lần bắn một thanh niên trên phố chỉ vì cậu ta không chào hắn đúng cách. Và ở đây ta sắp sửa phải đối mặt với hắn sau khi phạm phải một tội lớn.

“Khi chúng ta đến chỗ cửa trước, mấy tên lính đi ra mang theo một cái xác được phủ tấm vải dẫm máu. Ta nghĩ đời ta thế là xong, rằng ta sắp sửa bị cưỡng hiếp hoặc bị bắn, hoặc cả hai. Tim ta đập thành thịch như ngựa phi. Bọn chúng lôi ta vào phòng khách, và ta gặp một cảnh tượng cực kỳ bất ngờ. Tay đại tá lại là một người đàn ông cao ráo, lịch lãm đang ngồi trước chiếc đàn đại dương cầm chơi Beethoven. Ta đứng đó cứ thế xem ông ta biểu diễn toàn bộ tác phẩm, và khi ông ta chơi xong, không hiểu sao ta lại quyết định lên tiếng trước, điều mà người ta không bao giờ nên làm. Ta nói với ông ta, ‘Bản Concerto số 5 cung Mi giáng trưởng dành cho piano là một trong những bản yêu thích của tôi.’

“Tay đại tá quay lại nhìn ta bằng ánh mắt sắc lẹm và nói bằng thứ tiếng Anh cực chuẩn, ‘Cô quen với tác phẩm này? Cô biết chơi piano? Chơi cho ta nghe thứ gì đó đi.’

“Ông ta đứng dậy khỏi ghế, và ta ngồi ngay đơ xuống chỗ chiếc đàn piano, biết rằng những gì mình chọn để chơi có thể đồng nghĩa với sự khác biệt giữa sống và chết. Vì vậy nên ta hít một hơi thở sâu và nghĩ, nếu như mình sắp chết, đây là thứ mình muốn chơi. ‘Clair de Lune’ của Debussy.

“Ta chơi với tất cả trái tim, và khi ta kết thúc, ta đứng dậy khỏi cây đàn và thấy nước mắt trong mắt ông ta. Hóa ra là trước chiến tranh, ông ta đã làm việc cho ngoại giao đoàn ở Pariss. Debussy là tác giả ông ta yêu thích. Ông ta thả cho ta đi, và trong suốt năm sau đó, cứ hai lần một tuần ông ta bắt ta phải đến nhà để chơi piano cho ông ta nghe.”

Ah Ling lắc đầu hoài nghi với câu chuyện. “Bà thật là quá may mắn khi thoát được như vậy. Ban đầu làm thế nào mà bà và bạn bè lại đi vào Vườn bách thảo?”

Su Yi mỉm cười với cô vẻ bí ẩn, như thể bà đang cố gắng quyết định có cho cô biết điều gì đó hay không. Và rồi bà chia sẻ bí mật của mình.

Thoát ra khỏi ký ức về câu chuyện của Su Yi, một ý tưởng bắt đầu hình thành trong đầu Ah Ling. Bà ngược lên nhìn Vikram và nói, “Có một bí mật về ngôi nhà này mà ngay cả anh cũng không biết. Có từ thời chiến tranh.”

Vikram nhìn bà vẻ ngạc nhiên.

Ah Ling tiếp tục, “Bây giờ thì, chẳng phải là anh có quan hệ với quản lý nhà Khoo hay sao?”

“Chắc chắn rồi, tôi biết khá rõ người quản lý an ninh bên đó.”

“Đây là điều tôi cần anh làm...”

...

Nick và Colin đang dành cả buổi chiều lang thang tại Cửa hàng Đĩa hát Red Point trên đường Playfair, nơi mà thời mới lớn họ đã bỏ ra không biết bao nhiêu giờ lắng nghe những bản thu âm vô danh. Khi Nick lật qua những thùng đĩa được sắp xếp ngay ngắn, anh gọi to với Colin, “Cậu có biết là Cocteau Twin đã bắt tay hợp tác với Faye Wong không?”

“Làm gì có!”

“Xem đây này.” - Nick nói, đưa cho anh một chiếc đĩa. Trong khi Colin đọc thông tin trên bìa về một chiếc EP hiếm có của diva người Hong Kong với tiêu đề The Amusement Park, điện thoại của anh rung lên báo có tin nhắn. Anh nhìn màn hình và đọc tin nhắn của Aloysius Pang—người quản lý đội an ninh của gia đình anh—triệu tập anh về nhà bố anh để lấy đồ càng nhanh càng tốt. Colin tự hỏi không biết là chuyện gì, vì Aloysius không bao giờ có cái kiểu triệu tập anh như vậy.

“Này Nick, tớ phải chạy tới chỗ bố tớ lấy một thứ gì đó có vẻ như khá là gấp. Cậu muốn ở đây hay đi cùng?”

“Tớ sẽ đi cùng. Nếu tớ ở lại lâu hơn thì tớ sẽ mua hết cả cửa hàng này mất.” - Nick trả lời.

Hai người phi nhanh tới nhà bố Colin ở đường Leedon, một biệt thự đồ sộ kiểu Georgia trông như đã được chuyển thẳng từ Bel Air, California, về đây.

“Ái chà, bao nhiêu năm rồi tớ mới lại tới đây.” - Nick nói khi họ đi qua cánh cửa trước đi vào nhà. Một chiếc đồng hồ quả lắc đứng đặt trên sàn nhà kê tích tắc rất lớn trong phòng giải lao hình tròn, và tất cả rèm trong căn

phòng khách chính đã được hạ xuống để ngăn ánh mặt trời buổi chiều. “Có ai ở nhà không?”

“Bố tớ và mẹ kế tớ bây giờ đang đi săn ở Kenya.” - Colin trả lời, trong lúc một cô hầu người Philippine xuất hiện từ hành lang.

“Aloysius ở đây không?”

“Không, nhưng có một gói đồ dành cho ông, thưa ông Colin.” - Người phụ nữ trả lời. Cô đi vào nhà bếp và mấy giây sau trở lại cùng một phong bì lớn bọc kín không đóng dấu của bất cứ công ty vận chuyển nào.

“Ai đưa cái này tới?” - Colin hỏi.

“Là ông Pang, thưa ông.”

Colin xé phong bì, và bên trong là một chiếc phong bì bằng giấy manila đóng dấu RIÊNG & MẬT. Có một tờ giấy ghi chú Post-it dính đằng trước. Colin ngược lên nhìn Nick với vẻ ngạc nhiên. “Gói đồ này không phải dành cho tớ - là dành cho cậu!”

“Thật sao?” - Đón lấy gói đồ, Nick thấy tờ giấy nhắn ghi:

Xin hãy đưa tận tay lá thư này cho bạn cậu Nicholas Young.

Cậu ấy buộc phải nhận được trong đêm nay.

“Thế này thì tiện quá! Tớ đoán là người nào gửi cái này cũng đều biết là tớ đang lên vào nhà cậu.” - Nick vừa nói vừa bắt đầu xé chiếc phong bì dán kín.

“Chờ đã! Chờ đã! Cậu có chắc là cậu muốn làm điều này không?” Colin hỏi.

“Sao lại không?”

Colin nhìn gói đồ với ánh mắt nghi ngờ. “Tớ không biết... nếu như trong đó có bệnh than hoặc cái gì đó thì sao?”

“Tớ không nghĩ là cuộc đời của tớ lại lý thú đến thế. Nhưng đây, sao cậu không mở nó ra đi?”

“Đệt, không.”

Nick vừa phá lên cười vừa tiếp tục mở chiếc phong bì. “Đã ai bảo với cậu rằng cậu có một trí tưởng tượng quá phong phú chưa?”

“Anh bạn đùa à, tớ không phải là kẻ nhận những gói đồ bí hiểm giao tới nhà bạn thân nhất của mình đâu!” - Colin nói, lùi ra sau mấy bước.

MƯỜI MỘT

28 đường Cluny Park, Singapore

•

Nigel Barker đã từng chụp cho những phụ nữ nổi tiếng và xinh đẹp nhất thế giới, từ Iman tới Taylor Swift. Nhưng chưa bao giờ anh được một chủ thể đưa anh bay nửa vòng trái đất bằng chiếc máy bay riêng Boeing 747-81 VIP, và anh cũng chưa bao giờ được mát xa dẫn lưu bạch huyết và quần tảo biển bóc da chết toàn thân trong spa riêng trên máy bay riêng. Đương nhiên, khi anh tới căn nhà gỗ thừa kế sang trọng của Kitty Bing tại số 28 đường Cluny Park cùng với nhóm trợ lý nhiếp ảnh bốn người của mình, một bi kịch chưa-từng-thấy đã xảy ra.

Một người Hoa mặc áo choàng dài rộng có mũ trùm kiểu Ma Rốc màu đen đứng trên lối đi phía trước, hét lên, “CHUAAAAAAAAAN! Mày để cái váy Oscar de la Renta đâu rồi? Nếu chưa xếp nó vào hành lý, tao sẽ lột sống da con mẹ mày luôn! CHUAAAAAAAAAN!” Vừa hét, anh ta vừa nhảy lên cao hơn mặt đất mấy phân, trông giống như một Jedi bị loạn trí.

Cách nhà chính khoảng sáu mét, một căn lều khổng lồ đã được dựng lên, và Nigel có thể thấy hàng chục trợ lý thời trang mặc áo khoác phòng thí nghiệm màu trắng chạy bổ từ ngôi nhà sang căn lều mang theo các món quần áo, trong khi một nhóm trợ lý khác bên trong căn lều đang xem xét kỹ từng cái giá lẫn treo hàng trăm bộ váy dạ hội trực tiếp mang từ các sàn catwalk của Pariss. Một anh chàng mặc bộ áo liền quần kéo khóa vải bò màu trắng chạy ra khỏi lều. “Chúng tôi vẫn đang ủi bằng hơi nước! Nó vừa mới từ New York gửi sang được có ba mươi phút thôi!”

“Ka ni nah! Tao cần nó ngay bây giờ, đồ *goondu* vô dụng!”⁶⁹*

Nigel thận trọng tới gần tay Jedi đang chửi mắng. “Tôi đồ rằng đây là địa điểm chụp ảnh của Tattle?”

“Wah laoooo!” Anh ta thở hỗn hển, đặt hai bàn tay lên che miệng. Anh ta bỗng nhiên đứng thẳng người, mặt đang từ phần khích chuyển sang thiên trong một nano giây, và nói bằng thứ giọng Anh-pha-châu-Âu-đua-đòi. “Nigel Barker, đúng là anh thật rồi! Merde! Ngoài đời anh còn bảnh hơn nữa kìa! Sao lại thế được nhỉ? Tôi là Patric, tư vấn phục trang. Tôi tạo dáng cho buổi chụp hôm nay.”

“Rất vui được gặp anh.” Nigel trả lời bằng giọng Anh xịn đét.

Patric không ngừng nhìn Nigel từ trên xuống dưới. “Thật là vinh hạnh được làm việc với anh! Tôi đã từng làm việc với Mert và Marcus, Ines và Vinoodh, Bruce và Than, Alexis và Tico, tôi đã làm việc với tất cả bọn họ! Giờ thì đi theo tôi. Hiện tại chúng tôi đang gặp một chút vấn đề, nhưng tôi nghĩ sự hiện diện của anh sẽ giúp làm cho mọi thứ ổn thỏa!”

Họ đi vào nhà, trong đó còn nhiều người hơn đang chạy như điên hết tốc lực. “Anh biết đấy, bà Bing không tính toán gì tới tiền nong cho buổi chụp này. Oliver T’sien đã chở nhà làm tóc hàng đầu bay từ New York sang, nghệ sĩ trang điểm hàng đầu bay từ London sang, và những nhà thiết kế phục trang hàng đầu bay từ Italy sang cho buổi chụp này. Ai nấy đều là hàng đầu hết, và chúng ta phải cạnh tranh không gian với tất cả những con người hàng đầu này. Đây không phải là cách tôi vẫn thường làm việc.” - Patric vừa nói vừa nhướn cong lông mày. Bước lên cầu thang bằng gỗ rất đẹp theo kiểu Nghệ thuật và Mỹ nghệ, anh ta dẫn Nigel tới cánh cửa thư viện.

“Cố gắng nhé.” - Patric vừa cảnh báo vừa chậm rãi mở cánh cửa.

Bên trong, Nigel có thể thấy một người phụ nữ ngồi trong chiếc ghế làm tóc đặt trước một dãy gương phát sáng, gương mặt vương những vệt nước

mắt, xung quanh là nửa tá nhà tạo mẫu.

“Kitty... Kitty... tôi có chút niềm vui cho cô đây...” - Patric thủ thỉ.

Kitty nhìn vào gương và thấy họ đang tới gần. “Nigel! Nigel Barker! Ôi không, tôi không muốn anh gặp tôi lần đầu trong bộ dạng thế này. Nhìn tóc tôi kìa! Xem họ đã làm gì kìa! Kinh khủng quá, phải không?”

Nigel liếc nhanh lên sàn nhà và thấy họ đã tỉa khoảng chín mươi phần trăm tóc của cô. Lúc này Kitty đang có mái tóc tém thực ra trông thực sự cực kỳ thanh lịch. “Kitty, thật vui khi được gặp cô, và tôi nghĩ trông cô thật tuyệt.”

“Thấy chưa? Chúng tôi muốn có một sự thay đổi lớn, và đây là một ngoại hình hết sức tuyệt vời đối với cô. Trông rất nam tính.” - Oliver cố gắng an ủi cô bằng giọng trầm tĩnh.

“Trông cô giống như Emma Watson đấy. Hãy chờ đến lúc chúng tôi nhuộm màu đã.” - Jo nhà tạo mẫu tóc nói.

“Không, không, tôi không còn hấp dẫn chút nào nữa. Trông tôi giống như... một bà mẹ! Nigel, anh nghĩ sao? Anh có bao giờ muốn làm tình với tôi khi trông như thế này không?” - Kitty xoay mạnh chiếc ghế và nhìn anh với ánh mắt sắc lẹm.

Nigel lưỡng lự một lúc.

“Giờ thì đừng có mà làm cho Nigel ngượng đấy! Anh ấy có vợ rồi.” - Một người phụ nữ tóc vàng nói bằng giọng Anh.

“Xin chào, Charlotte, tôi không biết là cô ở đây.”- Nigel nói, ôm nhanh người nghệ sĩ trang điểm một cái.

Patric tiếp tục an ủi cô. “Kitty, đến lúc Jo Blackwell Preston nhuộm xong tóc, Charlotte Tilbury trang điểm xong, tôi mặc cho cô xong một chiếc váy

tuyệt diệu, và Nigel thực hiện phần phù phép của anh ấy, trông cô sẽ giống hệt như chính định nghĩa về MILF⁷⁰! Tất cả mọi anh chồng và các cậu bé mới lớn thấy cô trong những tấm ảnh này sẽ muốn cầm tờ tạp chí vào trong nhà tắm thôi, tin tôi đi.”

“Kitty, hãy nhớ những gì chúng ta đã thảo luận.” - Oliver nói. “Toàn bộ mục đích của tấm hình này là nhằm định vị lại hình ảnh của cô. Cô không còn được trông giống như một người khêu gợi ăn mặc sành điệu nữa. Cô sẽ trông như một bà chủ nhà vô cùng lịch lãm không hề cố gắng quá nhiều để gây ấn tượng. Một thể lực văn hóa và một lãnh đạo công dân đang nổi. Charlotte, hãy nghĩ đến những tấm ảnh do Skrebneski chụp Jacqueline de Ribes trong căn hộ của cô ấy ở Pariss. Hoặc C. Z. Guest đang cúi xuống nựng con chó xù. Hoặc Marina Rust trong ngày cưới của cô ấy. Chúng tôi muốn trẻ trung, vương giả, hợp chuẩn.”

“Ollie, chúng ta sẽ làm cho cô ấy hợp vãi cả chuẩn ra! Kitty, lau nước mắt đi. Chúng tôi cần phải tăng acid hyaluronic khẩn cấp cho gương mặt cô trước khi nó sưng húp lên quá mức.” - Charlotte ra lệnh.

“Và sau đó chúng tôi sẽ bổ sung những đường highlight rực rỡ tinh tế nhất lên tóc cô. Trông cô sẽ giống như vừa trở về từ một mùa hè ở Seychelles!” - Jo tuyên bố.

Hai giờ sau, Kitty đã tạo dáng trên một chiếc trường kỷ Regency đặt trước Cung điện thập bát hoàn, bức tranh thủy mặc hùng vĩ của Trung Quốc mà cô mua cách đây hai năm với mức giá phá kỉ lục 195 triệu đô la. Cô mặc chiếc váy dạ hội Oscar de la Renta trễ vai màu hồng nhạt, chiếc váy satin bóng căng phồng một cách lộng lẫy quanh cô, và trên đầu cô là một dải băng đô đính ngọc trai tinh tế kiểu Edward.

Gisele, trong chiếc váy xanh dương đậm ánh tím đáng yêu của Mischka Aoki gắn lông vũ có diềm đăng ten rủ xuống được xếp ngồi trên chiếc trường kỷ, một chân buông thông, đầu dựa vào đùi mẹ. Harvard đứng bên

phía còn lại, tay vòng qua cổ mẹ, trông quý phái trong bộ đồ thủy thủ màu trắng có những đường viền màu xanh nước biển của Bonpoint và đôi vớ trắng kéo tận đầu gối. Dưới chân ghế là một đôi chó săn lông xù Ireland bóng mượt.

Nigel đã hình dung bức ảnh bìa của Kitty theo kiểu sáng tạo lại một bức chân dung của Watteau hiện đại, và để làm được điều này anh đã mang từ tận New York qua đây chiếc máy ảnh Polaroid 20 x 24 khổng lồ. Chỉ có sáu chiếc máy ảnh thủ công độc đáo như thế trên toàn thế giới, và in ảnh cầu kỳ tới mức mỗi khung hình Nigel chụp sẽ mất 500 đô la. Nhưng bằng cách nào đó, chiếc máy ảnh còn có thể đạt được một thuật giả kim không thể nào mô tả nổi, tạo ra những hình ảnh vừa chính xác vừa phi hiện thực. Để thực hiện được ý tưởng này, Nigel đã tạo ra một hỗn hợp lạ thường giữa ánh sáng tự nhiên pha lẫn với ánh sáng quy mô lớn của phòng chụp để tạo nên kiểu ánh sáng lốm đốm chiều muộn của phương bắc chiếu thẳng từ một xướng vẽ thế kỷ mười tám.

“Gisele, cháu có nụ cười xinh nhất đấy.” - Nigel nhận xét khi anh nhìn vào ống ngắm. Harvard bị xao lãng với mấy chú chó nên cứ vươn ra tìm cách âu yếm chúng. “Harvard, hôn mẹ cái đi!” - Nigel khích lệ, và rồi tại đúng khoảnh khắc đó, khi Gisele đang thả lỏng theo nụ cười, Harvard đang đặt những nụ hôn lên má mẹ, và ánh mặt trời đang chiếu vào bức tranh đúng góc độ, Nigel hỏi, “Kitty, cô đang nghĩ gì?” Nét mặt cô bỗng nhiên mang một vẻ xa xăm, và Nigel bấm màn trập, biết rằng anh đã chụp được bức ảnh mình định.

Mấy phút sau, chiếc Polarid đã sẵn sàng, và Toby, người trợ lý thứ nhất, thận trọng đặt bức ảnh lên một chiếc khung vẽ ở cuối phòng cho tất cả mọi người cùng xem.

“Ồ, đúng là bức ảnh đó! Trông giống như một Ngài Joshua Reynolds hiện thân vậy! Chẳng phải đây là hoạt cảnh hoàn hảo nhất mà anh từng được xem hay sao?” - Oliver nói với Patric.

“Giá như Nigel có thể tham gia vào bức ảnh với họ. Và cởi áo sơ mi của anh ấy ra. Thì đúng là hoàn hảo.” - Patric thì thầm trả lời.

“Tôi không biết nói gì luôn! Nó quá tuyệt diệu tới mức khó mà tin nổi. Nigel, đây sẽ là tấm bìa tuyệt nhất của chúng tôi từ trước tới nay!” - Violet Poon, tổng biên tập Singapore Tattle, thổ lộ. “Oliver, tôi thừa nhận là lúc anh bảo anh muốn cắt hết tóc cô ấy tôi đã nghĩ rằng anh điên. Nhưng đúng là một sáng kiến thiên tài! Kitty trông mới tao nhã làm sao! Giống như Emma Stone! Bây giờ trông cô ấy cực kỳ vương giả. Tôi đã có thể nhìn thấy dòng tiêu đề trên bìa: Công chúa Kitty! Tôi sẽ chụp bức ảnh lộng lẫy này cho bạn tôi Yolanda, vì cô ấy đã tốt bụng cho chúng tôi mượn mấy con chó Ireland cho buổi chụp!”

Violet chụp nhanh một tấm ảnh trên điện thoại và lập tức gửi nó qua tin nhắn. Một phút sau, cô hào hứng báo cáo, “Yolanda hoàn toàn phát điên lên với bức ảnh!”

“Phải chăng là cô đang nói tới Yolanda Amanjiwo?” - Oliver hỏi.

“Còn ai vào đây nữa!”

“Người này rất hay khoe khoang, cô ta đặt một bức Picasso trong phòng vệ sinh ngay trên bệ xí để mọi người không có lựa chọn nào khác mà nhận ra nó lúc đi đại?”

“Cô ấy thực sự không phải như thế, Oliver. Hai người chưa gặp nhau à?”

“Tôi không chắc là cô ta có bao giờ hạ cố muốn gặp tôi hay không nữa, vì tôi không có tước hiệu hay máy bay riêng.”

“Ồ thôi nào Oliver. Anh biết là Yolanda sẽ muốn được gặp anh. Đêm nay cô ấy sẽ tổ chức một bữa tiệc tối lừng danh. Để tôi xem anh có tới được không.” - Violet vừa nói vừa tiếp tục nhắn tin với tốc độ nhanh hơn cả ánh

sáng. Vài giây sau, cô ngược lên nhìn Oliver. “Đoán xem? Yolanda muốn mời tất cả mọi người tới ăn tối. Anh, Nigel, và đặc biệt là Kitty.”

“Rõ ràng là cô ấy đã nghe tin về ba chiếc máy bay của Kitty.” - Oliver châm biếm.

“Oliver T’sien, đừng có mà nói thế!” - Violet mắng.

Oliver đến bên Kitty, lúc này đang uốn oải tạo dáng theo phong cách Phu nhân Récamier trong bộ váy dạ tiệc Anouska Hempel hoài cổ sọc xanh lục bảo và trắng còn Nigel và đội của anh sắp xếp lại ánh sáng để trông giống một buổi tối ấn tượng. “Anh nghĩ dáng này ổn không?” - Kitty hỏi.

“Tuyệt lắm. Vậy thì, đoán xem họ sẽ đăng gì lên trang bìa của Tattle làm tiêu đề cho bức ảnh của cô nào? ‘Công chúa Kitty.’”

Mắt Kitty mở to ra. “Ôi lạy Chúa tôi. Tôi thích quá!”

“Vaaaaa... đoán xem ai vừa mời cô đi dự tiệc đêm nay nào? Yolanda Amanjiwo.”

Kitty không thể tin nổi vào tai mình. “Là người mà Tattle gọi là Nữ hoàng Giải trí ư?”

“Chính xác.” - Violet hào hứng nói. “Tôi gửi cho cô ấy ảnh chụp bức ảnh của cô và cô ấy muốn gặp cô phát điên lên được. Thấy chưa, bức ảnh còn chưa được công bố, thế mà cô đã được cả thành phố chúc mừng rồi, Công chúa Kitty! Hãy nói là tối nay cô sẽ tới đây nhé!”

“Tất nhiên rồi. Để tôi thay đổi kế hoạch.” - Kitty nói. Cô đã lên kế hoạch ăn tối ngắm trăng trên tàu biển cùng Nigel, nhưng cô cảm thấy chuyện này còn quan trọng hơn.

“Tuyệt! Đúng tám giờ, nơ bướm trắng.”

“Nơ bướm trắng? Ở Singapore?” - Oliver cau mày.

“Ồ đúng vậy. Anh sẽ thấy. Yolanda làm cái gì cũng hoành tráng. Cô ấy tiếp đãi không giống với bất cứ ai tôi từng biết.”

. . .

Vài tiếng sau, Oliver, Nigel, và Kitty đã xuất hiện ở phòng thay đồ của Yolanda Amanjiwo, một không gian mênh mông với những sàn đá vôi lỗ màu đen khiến người ta có cảm giác giống như hành lang của một khách sạn nghỉ dưỡng hơn là nhà ở. Một nửa căn phòng được tạo nên từ một bể bơi phản chiếu lấp lánh được mở rộng ra ngoài thành một cái bể lớn hơn, và giữa bể nổi lên một Con chó Bóng bay to đùng của Jeff Koons.

Yolanda và chồng, Joey, đứng ở đằng cuối căn phòng trước một khối cẩm thạch rộng trưng bày một bộ sưu tập bình cổ Apulian. Khi Kitty được dẫn tới lối tiếp đón, cô biết cô đã lựa chọn đúng khi mặc bộ váy hoài cổ Givenchy trễ vai màu đen, găng tay satanh trắng và sợi dây chuyền kim cương không quá lấp lánh sắp xếp theo thang bậc, phía cuối là một viên kim cương hoàng yến hình giọt nước bốn mươi carat. Khi cô tới gặp chủ nhà, hai bên có người tùy tùng lịch lãm mặc vest tuxedo màu trắng, một người quản gia thông báo bằng giọng mũi, cao, “Quý ngài Oliver T’sien, ông Nigel Barker, và phu nhân Jack Bing.”

Yolanda là một người phụ nữ cao, gầy, có mái tóc phồng bất chấp trọng lực, khoác một chiếc váy trụ rục rờ không vai màu đỏ thắm mà Kitty nhận ra là đồ của Christian Dior. Rõ ràng là cô ta đã chọn bác sĩ phẫu thuật tạo hình của mình hết sức cẩn thận, bởi vì cô ta có một gương mặt căng và đường nét đến mức hoàn hảo, nhưng không một sợi cơ nào chuyển động khi cô ta nói. Đây là điều đáng tiếc, bởi vì cô ta nói bằng giọng Indonesia ấm và nhanh quá mức. “Oliver T’sien, cuối cùng chúng ta cũng gặp nhau tôi ngưỡng mộ gia đình anh quá chừng luôn và tất nhiên ông nội anh là một con người tuyệt vời Nigel Barker thật tuyệt khi được gặp anh lạ Chúa tôi

bộ ảnh hôm nay anh chụp thật là đẹp quá đi mất tôi có thể đặt anh chụp một bức chân dung cho mấy con chó xù Ireland nhà tôi không?”

“Thực ra thì tôi đã chụp riêng mấy bức cho hai đứa chúng nó rồi. Tôi đang cho in ra làm quà cho cô.”

“Ôi lạy chúa lòng lành Joey anh có nghe thấy rằng Nigel Barker đã chụp chân dung cho Liam và Niall không mà thậm chí chúng còn chẳng phải trả cho anh ấy một triệu đô nữa!”

“Ummm” là tất cả những gì người đàn ông lùn bụng phệ nói, mí mắt sụp xuống.

“Và hẳn cô là Kitty Bing thần thánh mà tôi đã nghe nhắc tới rất nhiều và lạy Chúa tôi bộ váy quá đẹp đi mất hẳn phải là bộ váy cổ điển của Givenchy và bữa tiệc mà cô tổ chức trong suốt Tuần lễ Thời trang Thượng Hải ô la la ước gì tôi có mặt ở đó Karl Lagerfeld bảo tôi ngôi biệt thự mới của cô thật là đáng thèm muốn và máy bay của cô thật là to có cả spa bên trong lạy Chúa tôi thật là một ý tưởng thiên tài tôi phải tới thăm chắc chắn phải tới!”

“Cảm ơn cô. Tất nhiên là cô sẽ phải tới thăm spa của tôi rồi—chúng tôi gọi nó là spa cao hàng dặm.”

“Hahahehe spa cao hàng dặm cô thật là quá hài hước ôi lạy Chúa lòng lành Kitty tôi biết chúng ta sẽ là bạn thân với nhau.”

Trong lúc nhà Amanjiwo tiếp tục chào đón các vị khách đang tới, Kitty nở một nụ cười lớn khi nhìn thấy Wandí Meggaharto Widjawa đang tới.

“Kitty!” - Wandí hét lên từ giữa phòng, và hai người phụ nữ chạy tới ôm lấy nhau như thể không phải họ vừa mới gặp nhau hôm qua vậy.

“Cậu làm gì ở đây?” - Kitty hồ hởi hỏi.

“Joey là bà con nhà tớ. Tớ luôn được mời tới những bữa tối như thế này bởi vì Yolanda cần tớ bên cạnh để giữ cho anh ấy khỏi ngủ. Nhìn cậu kìa! Tớ thích kiểu tóc mới của cậu. Trông cậu giống như Emma Thompson! Buổi chụp hôm nay thế nào?”

“Tuyệt vời luôn. Tớ chẳng thế nào hạnh phúc hơn.”

“Ôi gặp cậu ở đây tớ hạnh phúc quá! Chúng ta sẽ rất là vui đây! Cậu biết đấy, đêm nay Joan Roca I Fontané là đầu bếp trứ danh đấy. Ngay lúc này anh ấy đã có nhà hàng hàng đầu thế giới rồi—El Celler de Can Roca. Cực khó đặt bàn, cậu phải giết đi ai đó mới có thể xen vào danh sách đó được. Tớ đang thắc mắc không biết Yolanda còn mời ai nữa? Ồ xem ai kìa—là Đệ nhất Phu nhân Singapore!”

Kitty nhìn sang và thấy Oliver đang chào đón Đệ nhất Phu nhân như thể họ đều ngưỡng ngùng khi bị nhìn thấy gặp nhau ở bữa tiệc.

“Cậu bây giờ là đỉnh của đỉnh ở Singapore rồi, Kitty. Những bữa tiệc như thế này quá chọn lọc khách mời nên không một tay chụp ảnh nào được phép tới.” - Wandi nói, đúng lúc một tay chụp ảnh dạo mặc bộ vest tuxedo màu đen nháy đèn về phía họ.

“Đấy là ghi riêng cho Yolanda. Không phải để công bố.” - Wandi nhanh chóng giải thích. “Ồ nhìn kìa, mấy người hầu đây rồi—điều đó có nghĩa là chúng ta đang ở cạnh phòng ăn!”

Một bộ cửa đôi lớn mở ra, và khi Kitty bước qua cánh cửa vòm, mắt cô mở to vì kinh ngạc. Cô cảm thấy như mình vừa được đưa về một bữa tiệc hoàng gia nước Pháp thế kỷ XVIII. Căn phòng là một buồng phản chiếu được trang hoàng bởi những tấm vàng thế kỷ XVII, những tấm gương thếp đồng trải từ sàn lên tới trần, và hàng chục cây đèn thả pha lê thấp nển. Một chiếc bàn ăn menh mông dành cho ba mươi người trải ra giữa phòng, chất nặng những đồ sứ Meissen, đồ thếp bạc, và những chiếc lồng chim bằng

vàng đồ sộ đặt ở giữa đầy những con bồ câu trắng. Căn phòng lấp lánh dưới ánh sáng của hàng ngàn ngọn nến, và những người quản gia đội tóc giả màu trắng rắc phấn mặc đồ chế phục đen-vàng đứng sau mỗi chiếc ghế phủ thảm Amiens.

“Đánh dấu #kieutocphuconmenonhan!” - Oliver lẩm bẩm không thành lời.

“Yolanda cho giải cứu phòng ăn này từ một cung điện cũ đổ nát ở Hungary và chuyển từng mảnh về đây. Phải mất ba năm mới khôi phục được về với thời hoàng kim của nó.” - Wandì tự hào tuyên bố.

“Chúng ta có thể làm thế này ở nhà tôi được không? Tìm một cung điện cũ và chuyển nguyên phòng ăn về?” - Kitty thì thào với Oliver.

Oliver nhìn Kitty với ánh mắt thất vọng. “Không thể nào! Alexis de Redé sẽ nôn từ dưới mộ nôn lên nếu ông ấy nhìn thấy sự bôi bác này.”

Kitty không hiểu anh nói vậy nghĩa là gì, nhưng cô đang hồi hộp khi được một người hầu đẹp trai hướng dẫn tới chỗ ngồi của mình, nơi có tấm thảm giữ chỗ nhỏ xíu làm bằng gương thếp theo kiểu cổ có khắc tên cô trên kính. Khi cô vừa chồm ngồi xuống, người đàn ông bên cạnh túm lấy tay cô. “Thưa bà, khoan đã. Chừng nào Đệ nhất Phu nhân ngồi xuống thì chúng ta mới ngồi. Yolanda tuân thủ nghi thức cung đình chính thống ở đây.” - Anh ta nói bằng giọng Bắc Âu.

“Ồ, xin lỗi, tôi không biết.” - Kitty nói. Cô đứng cạnh chiếc ghế, quan sát mọi người đứng tại chỗ của mình. Cuối cùng, người quản gia đứng cạnh cánh cửa đôi thông báo, “Đệ nhất Phu nhân tôn kính của nước Cộng hòa Singapore!”

Đệ nhất Phu nhân vào và được dẫn tới ghế ngồi của bà. Đôi giày cao gót mười hai phân Gianvito Rossi của Kitty bắt đầu làm cô đau muốn chết và cô không thể chờ tới lúc được ngồi, nhưng Đệ nhất Phu nhân vẫn đang lúng

túng đứng cạnh ghế gần đầu bàn. Thế quái nào mà mọi người vẫn còn đứng vậy?

Người quản gia lại vào phòng và xướng to bằng giọng trầm vang, “Bá tước và bá tước phu nhân Palliser tới!”

Mắt Kitty mở to ra vì choáng khi một người đàn ông tóc vàng cao lớn bước vào phòng, mặc thoải mái một chiếc áo sơ mi mở cúc, quần vải khaki, và một chiếc áo khoác cũ nát màu xanh nước biển. Bên cạnh anh là Colette, mặc chiếc váy dài bằng vải bông màu trắng có lỗ nhỏ, tóc buộc hờ thành đuôi gà. Có vẻ như cô không hề trang điểm chút nào, và đồ trang sức duy nhất của cô là một đôi hoa tai bằng ngọc-trai-và-san-hô.

Sau khi phản ứng lại với cơn sốc thấy đối thủ của mình ở Singapore, Kitty muốn cười phá lên với cách ăn mặc chẳng hề phù hợp chút nào của Colette. Cô con riêng của chồng cô đúng là một nỗi ô nhục thật sự. Liệu Colette có biết cô ta đang ở đâu không vậy?

Và rồi, trước sự hoảng hốt của Kitty, Đệ nhất Phu nhân Singapore nhún thấp đầu gối cúi chào. Yolanda Amanjiwo và tất cả các vị khách khác trong phòng nhanh chóng làm theo—cánh đàn ông cúi thấp xuống chào còn cánh phụ nữ thì nhún gối chào khi Bá tước và bá tước phu nhân Palliser được dẫn tới vị trí danh dự.

MƯỜI HAI

Vườn bách thảo, Singapore

•

Khi Colin và Nick đặt chân vào Vườn bách thảo^{71*} thì trời vẫn còn tối. Họ đi theo gợi ý trong lời hướng dẫn của bức thư bí ẩn mà Nick nhận được —dừng xe ở chỗ đỗ xe của Bệnh viện Gleneagles và cắt ngang đường Cluny để đi vào khu vườn qua một cánh cổng phụ ít người biết. Như bức thư đã nói, cánh cổng không khóa.

Khi họ bước theo con đường đầy cây, có thể nghe thấy tiếng lũ khỉ chí chóc và nhảy vọt qua lùm cây, rõ ràng là giật mình bởi sự xuất hiện bất ngờ của con người trong chốn hẻo lánh này của khu vườn. “Lạy Chúa, bao nhiêu năm rồi tớ mới lại tới đây.” - Nick nói.

“Sao cậu lại tới đây? Cậu đã có khu vườn bách thảo của riêng cậu ngay cạnh nhà rồi mà!” - Colin nói.

“Đôi khi bố tớ và tớ tới đây đi dạo, chỉ để thay đổi không khí thôi, và tớ chỉ muốn tới chỗ cái hồ có hai hòn đảo ở giữa. Tớ gọi nó là ‘hòn đảo đặc biệt’ của tớ. Chờ chút đã, hãy kiểm tra lại hướng dẫn xem.” - Nick nói, mở tấm bản đồ được đặt bên trong phong bì. Colin cầm chiếc iPhone lên để rọi sáng, trong khi Nick chăm chú nhìn vào bản đồ.

“Được rồi, mấy cây cảnh hình con thú ở bên phải, vì vậy tớ nghĩ chúng ta sẽ phải đi qua lùm cây ngay đây.”

“Làm gì có lối đi nào.” - Colin nói.

“Tớ biết, nhưng mũi tên chỉ xuống lối này.”

Chỉ dùng ánh sáng của điện thoại soi đường, họ mạo hiểm đi vào rừng cây dày đặc, Colin cảm thấy có chút ớn lạnh. “Ở đây tối đen như mực. Thế nào mà tớ có cảm giác như bỗng nhiên tớ đang ở trong Dự án Phù thủy Blair nhỉ?”

“Có thể chúng ta sẽ gặp một pontianak.”⁷²* - Nick nói đùa.

“Đừng có mà đùa—cậu có biết là rất nhiều người bảo rằng các vùng trong Vườn bách thảo bị quỷ ám đấy. Ý tớ muốn nói rằng bọn Nhật tra tấn và giết người khắp nơi trên đảo.”

“May mà chúng ta không phải là bọn Nhật.” - Nick nói.

Chẳng mấy chốc, đám cây nhường chỗ cho một đường mòn, và sau khi đi được mấy phút, họ gặp một căn nhà nhỏ bằng bê tông nằm dưới một cây phi lao to.

“Tớ nghĩ là đây rồi. Nó là một dạng trạm bơm.” - Nick vừa nói vừa cố gắng ghé mắt nhìn qua cửa sổ tối om.

Bỗng nhiên, một cái bóng đen vụt ra từ đằng sau thân cây.

“Pontianak!” - Colin hét lên, hoảng hốt đánh rơi chiếc iPhone.

“Xin lỗi, là em đây.” - Một giọng nữ nói.

Nick chiếu đèn flash iPhone lên về hướng bóng đen và bỗng nhiên trước mắt họ, trong ánh sáng xanh trắng, hiện lên Astrid trong chiếc áo có mũ trùm Vetements rộng thùng thình ống tay siêu dài và chiếc quần bó nguyệt trang.

“Lạy Chúa, Astrid! Suýt nữa thì anh bĩnh cả ra quần đấy!” - Colin kêu lên.

“Em xin lỗi! Em sợ mất một lúc khi các anh mới bước vào, và sau đó em mới nhận ra đấy là các anh.” - Astrid nói.

Nick mỉm cười nhẹ nhõm. “Chắc là em cũng nhận được thông báo như anh về việc gặp Ah Ma?”

“Đúng vậy! Chuyện này thật là bí hiểm. Em đang ở nhà bố mẹ xem Casian bơi trong bể. Chắc là em đã chộp mắt đi một lúc ở ghế xếp, bởi vì khi em tỉnh dậy, có một khay trà đá và bánh pandan bên cạnh, còn phong bì thì ở dưới cái bánh. Cassian thề nó không thấy ai đặt ở đấy cả.”

“Tò mò thật đấy. Em ổn chứ?” - Nick hỏi.

“Em ổn. Em không thấy sợ lắm.” - Đúng lúc Astrid vừa nói câu này, một tia sáng xuất hiện từ bên trong trạm bơm và cả ba người khẽ nhảy lên vì sốc. Tiếng mở cánh cửa thép từ bên trong vang lên, và khi nó mở ra cùng một tiếng ken két rất to, họ thấy một bóng người đội khăn thò ra.

“Vikram!” - Nick phấn khởi nói.

“Đi nhanh nào.” - Vikram nói, dẫn toàn bộ mọi người đi vào.

“Chỗ này là cái gì thế?” - Astrid hỏi.

“Đây là trạm bơm kiểm soát lượng nước vào trong hai cái ao.” - Vikram vừa nói vừa dẫn họ đi về phía sau, nơi chất đầy máy móc. Đằng sau một đường ống tròn lớn dẫn vào lòng đất, một tấm bảng khó nhận thấy mở ra để lộ một cái hốc trống. “Đây là nơi chúng ta tới. Lần lượt từng người một—trên vách trong của đường ống này có bậc thang.”

“Phải chăng đây là thứ tôi nghĩ?” - Nick kinh ngạc nói.

Vikram mỉm cười. “Nào, Nicky, cậu đi trước.”

Nick bước vào khoảng trống chật hẹp nhỏ bé và trèo xuống thứ trông có vẻ như là khoảng chục bậc thang. Sau khi đáp xuống mặt đất rắn, anh giúp Astrid tìm chỗ đặt chân trong khi cô trèo xuống từng bậc thang. Khi cuối

cùng cả bốn người đều đã xuống hết, họ thấy mình trong một hành lang nhỏ vách bằng thép. Một tấm biển cũ đóng lên một bức tường bằng cả tiếng Anh, tiếng Hoa, lẫn tiếng Malaysia:

NGUY HIỂM! KHÔNG LỐI RA!

PHÒNG SẼ NGẬP KHI MỞ VAN!

Vikram nhấn lên một tấm ván tường, và nó mở ra để lộ một đường hầm rất sáng. Nick, Astrid, và Colin vừa đi vào vừa há hốc mồm, sững sờ trước sự tồn tại của một không gian như vậy.

“Không. Thế. Nào!” - Colin thốt lên.

“Đường hầm này dẫn tới Tyersall Park, phải không?” - Nick hào hứng hỏi.

“Nó đi ngay dưới đường Adam và đưa chúng ta tới nền nhà. Đi thôi, chúng ta không có nhiều thời gian.” - Vikram nói.

Khi họ đi xuyên qua đường hầm, Nick nhìn xung quanh sững sốt. Có những vết khuôn dọc theo một số bức tường bê tông và mặt đất đóng thành một lớp bụi, nhưng toàn bộ đường hầm vẫn được giữ khá tốt. “Khi tôi còn bé, bố tôi thường kể cho tôi nghe chuyện về những đường hầm bí mật trong Tyersall Park, nhưng tôi chỉ nghĩ rằng ông ấy trêu tôi mà thôi. Tôi nài ông ấy chỉ cho tôi xem, nhưng ông ấy chẳng bao giờ chịu.”

“Anh luôn biết về nó từ trước tới giờ à?” - Astrid hỏi Vikram.

“Đến tận hôm nay mới biết.” - Vikram nói. “Ah Ling kể cho tôi nghe. Có vẻ như đường hầm này được ông cố Shang Loong Ma của cô sử dụng trong suốt chiến tranh. Đây là cách ông đi ra đi vào mà không bao giờ bị lính Nhật bắt gặp.”

“Em đã nghe nói về những đường hầm tương tự thế này. Người ta bảo rằng có một cái dẫn từ nhà chú Quang Diệu trên đường Oxley tới Istana.” - Astrid nhận xét. “Em chỉ chưa bao giờ tưởng tượng được là Tyersall Park cũng có một cái.”

“Không thể nào tin được. Tôi không thể tin được rằng toàn bộ kế hoạch tình vi này lại chỉ để gặp bà của cậu!” - Colin nói với Nick.

“Vâng, xin lỗi vì cái trò bí mật này. Ah Ling và tôi cần phải nghĩ ra cách để đưa lời nhắn đến cho cả hai cô cậu mà không bị liên lụy. Cô cậu biết thừa rồi, mấy hôm nay Tyersall Park đã bị đóng cửa hoàn toàn.” - Vikram vừa cười vừa nói.

“Rất cảm ơn anh, Vikram.” - Nick mỉm cười lại với anh.

Họ tới cuối đường hầm và gặp một đợt thang nữa. Nick đi đầu, và khi anh vừa ra khỏi đường hầm, anh nhìn xuống Astrid khi cô đang leo lên. “Chị sẽ không bao giờ tin được là chúng ta đang ở đâu đâu!”

Astrid leo ra khỏi miệng hầm và thấy mình đang đứng giữa những giò phong lan. Họ đang ở trong căn nhà kính trồng phong lan của bà mình, và chiếc bàn đá lớn hình tròn có phần đáy chạm khắc những con sư tử đầu chim đặt giữa nhà kính được lăn sang một bên để lộ lối vào đường hầm.

“Chị đã ngồi ở chiếc bàn này uống trà với Ah Ma không biết bao nhiêu là giờ rồi!” - Astrid thốt lên.

Đứng ở cửa nhà kính nhìn ra là Ah Ling. “Tới đây, tới đây, đi vào trong trước khi bật đèn và mọi người bắt đầu thức giấc.”

Khi tất cả mọi người đều đã an toàn nép mình trong phòng Ah Ling tại khu người hầu, bà không để lãng phí thời gian giải thích kế hoạch của mình. “Colin, cậu có thể ở trong phòng tôi, đừng để ai nhìn thấy. Tôi sẽ đưa Astrid và Nicky lên phòng ngủ của bà chủ. Tôi biết một lối đi đặc biệt sẽ

đưa chúng ta vào từ ban công bên ngoài phòng thay đồ của phu nhân, và Astrid, cô nên vào một mình trước và ở cùng phu nhân lúc phu nhân thức giấc. Thường thì phu nhân sẽ thức dậy sau khi cô kéo rèm mở ra. Phu nhân sẽ rất vui được gặp cô, và lúc đó cô có thể bảo với phu nhân rằng Nicky đang ở bên ngoài chờ được gặp phu nhân. Làm cách này thì phu nhân sẽ không bị sốc nếu thức dậy và thấy Nicky đang đứng ngay đó.”

“Tư duy tốt đấy.” - Nick nói.

“Madri và Patravadee biết kế hoạch này. Họ đang gác ngay bên ngoài cửa phòng phu nhân ở phòng khách. Thường thì cứ mười lăm phút y tá sẽ kiểm tra phu nhân một lần, nhưng hôm nay họ sẽ ngăn không cho y tá vào. Giáo sư Oon thường có mặt vào lúc bảy rưỡi. Giờ thì, Astrid, tôi mong rằng cô sẽ ở ngoài cửa phòng ngủ của bà chủ vào lúc bảy rưỡi để ngăn ông ta lại. Tôi đã thấy ông ta phục tùng cô thế nào rồi.”

Astrid gật đầu. “Đừng lo, tôi sẽ xử lý giáo sư Oon.”

“Vấn đề còn lại là Eddie. Mấy hôm nay cậu ta muốn được là người đầu tiên tới thăm Su Yi vào buổi sáng. Nhưng sáng nay tôi đã bố trí cho Ah Ching làm món bánh kẹp ưa thích cùng với Sirô Vàng của Lyle, vì vậy tôi sẽ bảo cậu ta cần phải ăn chúng khi còn nóng. Tôi sẽ cố gắng giữ chân cậu ta ở bữa sáng càng lâu càng tốt.”

“Có lẽ bà nên cho một ít thuốc an thần vào bột bánh kẹp cho cậu ta.” - Nick đề xuất.

“Hoặc thứ gì đó để cậu ta bị Tào Tháo đuổi chạy mất dép ấy.” - Colin nói.

Tất cả phá lên cười một lúc, và rồi Ah Ling đứng dậy khỏi ghế. “Được rồi, mọi người sẵn sàng chưa?”

Nick và Astrid đi cầu thang của người hầu lên tầng hai, lặng lẽ đi theo Ah Ling khi bà thoăn thoắt dẫn mọi người đi qua hành lang phục vụ cho đến

khi tới ban công bên ngoài phòng thay đồ của bà Su Yi. Astrid mở cửa nhẹ nhàng hết sức có thể và nhón chân bước vào. Không gian mát mẻ khảm đá lát giáp phòng ngủ của Su Yi thơm mùi nước hoa nhài và hoa hải đường. Cô đứng nơi khung cửa, hé mắt nhìn vào phòng ngủ của bà mình và thấy mấy người hầu phu nhân của Su Yi đang lặng lẽ sửa soạn phòng cho buổi sáng. Madri đang phun nước cho một lọ phong lan rất đẹp, trong khi Patravadee đang dọn dẹp buồng y tá.

Khi vừa nhìn thấy Astrid, họ gật đầu với cô và kéo rèm mở ra. Rồi hai người phụ nữ đi ra khỏi phòng ngủ, đóng cửa lại sau lưng, và mẫn cán đứng gác bên ngoài. Người ta nghe thấy tiếng một người y tá hỏi đằng sau cánh cửa, “Phu nhân Young đã dậy chưa? Các chị đang chuẩn bị bữa sáng cho bà ấy à?” Một trong hai người hầu phu nhân trả lời, “Hôm nay phu nhân muốn ngủ thêm một chút. Chúng tôi sẽ cho người đi lấy bữa sáng cho phu nhân sau tám giờ.”

Astrid bước tới chiếc bàn cạnh tường, mở một chai nước Adelboden, và rót đầy một cốc. Rồi cô mang nó tới bên giường của Su Yi và ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh bà.

Mí mắt Su Yi mấp máy mở, mắt bà mơ hồ nhận ra Astrid bên cạnh mình.

“Chúc Ah Ma buổi sáng tốt lành.” - Astrid vui vẻ nói. “Đây, bà uống chút nước đi.”

Su Yi khoan khoái nhận ly nước, và sau khi đã làm ướt cổ họng khô khốc của mình, bà nhìn quanh phòng và hỏi, “Hôm nay là thứ mấy?”

“Là Thứ Năm ạ.”

“Con vừa từ Ấn Độ về hay sao?”

“Vâng, Ah Ma.” - Astrid nói đùa, không muốn gây cho bà bất cứ nỗi lo lắng không cần thiết nào.

“Cho ta xem cái nhẫn nào.” - Su Yi nói.

Astrid giơ tay lên cho bà ngoại xem chiếc nhẫn đính hôn của mình.

Su Yi chăm chú nhìn chiếc nhẫn. “Ta biết là trông nó sẽ hoàn hảo trên tay con mà.”

“Con không biết phải cảm ơn bà thế nào vì việc này, Ah Ma.”

“Mọi việc theo đúng kế hoạch chứ? Charlie có làm cho con ngạc nhiên không?”

“Có, con sẽ sờ luôn!”

“Có voi không? Ta bảo Charlie nó cần phải cười voi tới. Người bạn Maharaja xứ Bikaner của ta đã cầu hôn hoàng hậu của ông ấy như vậy.”

“Có, có một con voi.” - Astrid phá lên cười, chợt nhận ra bà ngoại mình tham gia vào việc giúp đỡ lên kế hoạch cho toàn bộ vụ việc này nhiều tới mức nào.

“Có bức ảnh nào không?”

“Không, bọn con không chụp bức... ồ, chờ chút.” Astrid rút điện thoại ra và tìm kiếm nhanh trên google những bức ảnh chụp trộm để lộ giây phút riêng tư của cô. Cho tới tận giây phút này, cô vẫn chưa bao giờ hình dung được chúng lại hữu ích như vậy. Khi cô cho người bà đang háo hức của mình xem một vài bức ảnh đó, cô nghĩ thật mỉa mai làm sao khi cả gia đình cô lại khó chịu với một trong những khoảnh khắc hạnh phúc nhất của đời cô. Su Yi thở dài. “Trông đẹp lắm, ta ước sao ta có thể tới đó. Charlie trông rất đẹp trai trong bộ đồ đó. Hãy nói cho ta biết, bây giờ nó có ở Singapore hay không?”

“Thực ra thì ngày mai anh ấy mới tới. Tháng nào anh ấy cũng về thăm mẹ một lần.”

“Thằng bé ngoan đấy. Ngay từ lúc mới gặp ta đã biết là nó sẽ luôn chăm sóc con thật tốt.” Su Yi nhìn bức ảnh bị rạn chụp cảnh Charlie đeo nhẫn vào ngón tay Astrid. “Con biết không, trong số tất cả những đồ trang sức mà ta có, chiếc nhẫn này đối với ta đặc biệt nhất.”

“Con biết, Ah Ma.”

“Ta chẳng bao giờ có cơ hội được hỏi ông ngoại con là có phải ông ấy mua nó hay không.”

“Ý bà là sao? Nếu không phải ông thì ai là người mua chiếc nhẫn đính hôn này?”

“Lúc ta mới gặp thì ông ngoại con chẳng có nhiều tiền đến thế đâu. Ông ấy chỉ vừa mới tốt nghiệp trường y. Làm sao mà ông ấy lại có đủ tiền để mua được viên kim cương hoàng yến này cơ chứ?”

“Bà nói đúng. Lúc đó hẳn nó phải đáng giá cả một gia tài.” - Astrid nói.

“Ta vẫn luôn ngờ rằng chú T’sien Tsai Tay là người mua nó, bởi vì chú ấy đã giúp mai mối chúng ta lấy nhau. Chất lượng viên đá không được hoàn hảo, nhưng khi ta đeo vào, nó luôn nhắc ta đến việc cuộc đời có thể làm ta ngạc nhiên thế nào. Đôi khi, thứ ban đầu tỏ ra khiếm khuyết rồi cục lại có thể trở thành thứ hoàn hảo nhất trên thế giới đối với con.”

Su Yi im lặng một lát, và rồi đột nhiên bà nhìn cháu gái mình với vẻ chăm chú. “Astrid, ta muốn con hứa với ta một điều.”

“Vâng, Ah Ma.”

“Nếu ta chết trước ngày cưới của con, đừng có làm ba cái trò khóc thương vợ vãn. Ta muốn con tổ chức lễ cưới như con đã dự định vào tháng Ba. Con hứa với ta như vậy chứ?”

“Ồ, Ah Ma, chẳng có chuyện gì đâu. Bà sẽ... sẽ ngồi ở hàng trước trong đám cưới của con.” - Astrid lấp bắp.

“Ta sẽ làm vậy, nhưng ta muốn nói điều này phòng xa.”

Astrid nhìn ra xa, cố gắng kìm giữ nước mắt. Cô ngồi đó nắm lấy tay bà im lặng một lúc, rồi cô nói, “Ah Ma, bà có biết là ai đã quay về Singapore để gặp bà không? Nicky đó.”

“Nicky về rồi sao?”

“Vâng, em ấy đang ở đây. Thực ra thì em ấy ở ngay bên ngoài. Bà có muốn gặp em ấy bây giờ không?”

“Bảo nó vào đi. Ta nghĩ nó đã tới đây từ tuần trước cơ.”

Astrid đứng dậy khỏi ghế và đang định đi sang phòng thay đồ thì bà ngoại cô nói, “Chờ chút đã.”

Astrid dừng chân và quay người lại. “Vâng?”

“Vợ nó cũng ở đây chứ?” - Su Yi hỏi.

“Không, chỉ mình em ấy thôi.” - Astrid ngừng lại một giây, đón chờ câu hỏi khác từ bà ngoại. Nhưng Su Yi lúc này đang cựa quậy với bộ phận điều khiển chiếc giường, nâng nó lên tới đúng góc độ mà bà muốn. Astrid tiếp tục đi tới ban công và thấy Nick đang đứng trầm ngâm chỗ chiếc bàn sắt rèn.

“Bà dậy chưa?” - Anh hỏi.

“Rồi.”

“Bà thế nào?”

“Bà ổn. Thực ra thì ổn hơn rất nhiều so với chị dự kiến. Đi nào, tới lượt em.”

“Um... bà thực sự muốn gặp em chứ?” Nick lo lắng hỏi.

Astrid mỉm cười với người em họ. Trong giây lát, trông anh lại như một đứa trẻ sáu tuổi. “Đừng có buồn cười thế chứ. Tất nhiên rồi. Bà đã sẵn sàng gặp em.”

MƯỜI BA

Sân bay Changi, Singapore

•

Oliver vừa mới lên chuyến bay tới London và đang ăn trộm một chiếc gối phụ từ chiếc ghế đằng sau thì Kitty gọi.

“Chúc buổi sáng tốt lành, Kitty.” - Anh vui vẻ nói, gồng mình đón loạt đạn mà anh biết là sắp sửa bắn ra. “Cô ngủ ngon chứ?”

“Anh đùa tôi chắc? Đây là đêm tồi tệ nhất trong cuộc đời tôi!”

“Tôi biết vài tí người sẽ vui vẻ đổi chỗ cho cô, Kitty ạ. Cô được dự một bữa tiệc tối huyền thoại của Yolanda Amanjiwo. Đầu bếp danh tiếng nhất thế giới chuẩn bị một thực đơn mười hai món ngon lành cho cô. Cô vẫn không thích điều đó? Tôi nghĩ rằng món tôm hùm Na Uy thật là tuyệt vời—”

“Oe! Tay đầu bếp mà người ta gọi là thiên tài từ cái hầm chứa đó cần phải bị nhốt trong căn hầm của riêng hắn và người ta phải quăng chìa khóa đi mới phải!”

“Thôi nào, chẳng phải cô đang hơi khắt khe hay sao? Chỉ vì cô không thường thức phong cách ăn uống nấu chảy kiểu siêu thực phân chiết của Catalan đâu có nghĩa là cô phải tố cáo anh ta lên giá treo cổ. Có lẽ tôi đã ăn hơn mười đĩa cơm rang cấp đông jamón ibérico đó.”

“Làm thế nào mà tôi thường thức được thức ăn trong khi đang bị tra tấn cơ chứ? Chưa bao giờ tôi bị sỉ nhục như vậy trong đời cả!” - Kitty sôi lên.

“Tôi không hiểu cô muốn nói gì, Kitty.” - Oliver vừa nhẹ nhàng nói vừa rút tập tạp chí trên chuyến bay từ trong chiếc túi nơi lưng ghế và nhét chúng

vào chiếc túi bên cạnh anh trước khi người hành khách tới. Bất cứ điều gì để có thêm chỗ duỗi chân.

“Mọi người ở bữa tiệc đều nhún gối chào Colette! Ông đại sứ Thụy Điển mũi lõ bên cạnh trừng mắt nhìn tôi khi tôi không nhúc nhích, nhưng tôi sẽ bị nguyên rửa nếu như tôi nhún gối chào con gái riêng của chồng!”

“Vậy thì rõ ràng là Thorsten không biết cô là ai rồi. Và Kitty này, toàn bộ vụ nhún gối chào này đúng là hài thật. Tôi không biết Yolanda Amanjiwo đang đọc bản Debrett nào, nhưng cô ta không hề đúng chút nào. Một bá tước người Anh không thể được ưu tiên hơn Đệ nhất Phu nhân của đất nước mà anh ta chỉ là một người khách không hơn. Lẽ ra người ta nên cúi chào bà ấy. Nhưng những người Singapore này lại quá tôn sùng bất cứ ang mor nào có tước hiệu vợ vãn nào đó đến mức cúi chào và bò rạp xuống như những kẻ bợ đỡ nhỏ bé lệ thuộc. Tôi còn nhớ có lần nữ bá tước Mountbatten tới thăm Tyersall Park, và Su Yi thậm chí còn chằng xuống dưới gác để đón bà ấy nữa!”

“Anh không nắm được vấn đề rồi. Mọi người đều coi Colette như người của hoàng gia trong suốt cả bữa tiệc. Bọn họ ăn mặc như nông dân, ấy thế mà mọi người vẫn cứ bám lấy như sên! Thăng ngốc bên phải tôi thậm chí còn chờ đến lúc Colette nhắc đĩa lên mới chịu cầm đĩa. Và rồi đến lúc con bé ăn xong bữa tối, tất cả chúng ta đều phải dừng lại. Cái món Carolina Herrera đó—món bánh flan thơm lừng là thứ đầu tiên tôi thực sự thích, nhưng rồi bữa tiệc đột ngột chấm dứt và cặp đôi hoàng tộc ra về.”

“Thứ cuối cùng tôi nghĩ rằng tôi muốn ăn là món tráng miệng có vị giống như Carolina Herrera, nhưng mà nó quá tuyệt, phải không? Đấy, chẳng phải là ít nhất cô cũng thấy vui khi bữa tiệc trôi qua mà không có sự cố gì cả hay sao? Colette đã không tìm cách lãng mạ hay gây chuyện với cô.”

“Không, điều nó làm còn tồi tệ hơn—thậm chí nó không thèm thừa nhận sự hiện diện của tôi! Ấy thế mà tôi lấy bố nó cơ đấy! Lấy cái người vãn thanh

toán mọi hóa đơn cho nó mặc dù nó không còn nói chuyện với anh ấy nữa! Anh có biết là anh ấy cảm thấy tổn thương ra sao không? Con nhãi ương ngạnh, vô ơn!”

“Kitty, nếu tôi là cô thì tôi sẽ không coi đây là chuyện cá nhân tới mức đó đâu. Ba mươi người chúng ta ở trong cái phòng kinh khủng đó, nếu tính cả đám phục vụ lỗ bịch nữa là sáu mươi, còn Yolanda thì chiếm lấy từng phút từng giây của Lucien và Colette. Tin tôi đi, tôi ngòi đối diện với bọn họ. Cô ở đằng cuối bàn đằng kia, khuất sau mấy cái lồng chim lỗ bịch đặt ở giữa—thành thật mà nói là tôi không nghĩ rằng cô ta nhìn thấy cô đâu.”

“Colette đã thấy tôi, tôi có thể cam đoan với anh là như vậy. Con bé chẳng bỏ sót cái gì cả. Nhưng thế quái nào mà nó lại ở Singapore nhỉ?”

“Lucien là một nhà hoạt động môi trường, và họ sắp làm việc ở Singapore trong tháng tới, thế thôi. Bọn họ đang trên đường tới Sumatra để quan sát hình hình đười ươi.”

“Tình hình đười ươi gì?”

“Ồ, đây là cả một bi kịch. Hàng ngàn con đười ươi đang chết vì nạn phá rừng làm mất chỗ ở tự nhiên của chúng. Colette tham gia khá nhiều vào việc giải cứu đười ươi non.”

“Đấy là điều mà anh nói tới? Không nhắc gì đến tôi? Đến bố cô ta?”

“Kitty, tôi có thể cam đoan với cô rằng kẻ duy nhất được nhắc tới là lũ đười ươi.”

“Vậy cô ta không biết rằng anh và tôi có liên hệ với nhau?”

“Không. Nhưng thế thì có gì quan trọng cơ chứ? Tại sao cô không cứ thế bước tới chào? Làm một người lớn hơn và chào mừng cô ta đến Singapore?”

“Đấy hẳn là một nước đi thông minh.” - Oliver vừa nói vừa tìm cách nhét chiếc túi da của mình xuống dưới chiếc ghế bên cạnh.

“Hừ! Tôi là mẹ kế của nó! Nó phải tự giới thiệu với tôi, chứ không phải ngược lại!”

“Chờ đã... cô đang bảo rằng cô chưa bao giờ gặp Colette?” - Oliver sốc thực sự.

“Tất nhiên là chưa! Tôi bảo anh rồi, con bé chưa hề gặp lại bố nó kể từ khi phát hiện ra mối quan hệ của bọn tôi. Và nó cũng chẳng tới dự đám cưới. Hơn hai năm nay nó chưa hề đặt chân tới Trung Quốc. Nó bảo với anh ấy... rằng anh ấy đang cưới một con điếm.”

Oliver có thể nghe thấy trong giọng cô có cả nước mắt, và anh bắt đầu nhìn tình huống theo một cách hoàn toàn khác. Chẳng trách Kitty đau khổ đến vậy khi đêm qua Colette long trọng bước vào cửa chính. Ở Trung Quốc, Kitty đã bị lu mờ trước Colette vắng mặt, và ở đây tại Singapore, lại một lần nữa cô bị che khuất còn nhiều hơn nữa. Một người phục vụ trên máy bay ra hiệu với Oliver. “Kitty, chuyến bay của tôi đi London chuẩn bị cất cánh rồi, vậy nên tôi phải gác máy đây.”

“Ồ thật sao? Tôi nghĩ chẳng ai quan tâm nếu anh dùng điện thoại ở khoang hạng nhất đâu.”

“Ồ, cô không biết rồi, nhưng tôi là một kẻ lập dị của ngành hàng không thực sự thích các màn thuyết minh an toàn.”

“Tôi không biết là anh lại chuẩn bị bay đi London. Lẽ ra anh nên bảo với tôi—có thể tôi đã cho anh mượn một chiếc máy bay.”

“Cô thật là tốt bụng. Kitty này, tôi chuẩn bị dùng mười bốn tiếng trên chuyến bay này để xây dựng một kế hoạch. Tôi hứa với cô, Colette sẽ không bao giờ sỉ nhục cô được nữa.”

“Anh hứa chứ?”

“Đúng vậy. Và hãy nhìn vào mặt tích cực đi... cô có quá nhiều thứ để mà trông đợi. Trang bìa *Tattle* của cô sắp ra mắt vào tháng tới. Cô sẽ có một tin giật gân ra trò, tôi cam đoan với cô đấy! Và bây giờ cô là bạn thân với Yolanda Amanjiwo rồi. Đây chỉ là sự khởi đầu với cô thôi, Kitty. Colette phải quay về một dinh thự cũ kỹ lạnh giá nào đó ở Anh, trong khi chúng ta đang thiết kế cho cô căn nhà đẹp nhất mà Singapore từng thấy.

Kitty thở dài. Oliver nói đúng. Có quá nhiều thứ để mà chờ đón. Cô đặt điện thoại xuống và nhìn lên tấm gương nhỏ thếp vàng đem qua được tặng cho cô làm quà tại bữa tiệc. Đúng là cô hơi giống với Emma Watson, cô diễn viên đóng vai Hermione Granger. Và Oliver với cặp kính tròn trông giống giống như Harry Potter. Oliver thực sự là một kiểu pháp sư. Và bây giờ anh ta sẽ vấy chiếc đũa của mình để mang tới cho đời cô thêm nhiều phép màu nữa.

Trên chuyến bay SQ 909 tới London, Oliver tắt điện thoại và nhét nó vào chiếc túi trên lưng ghế. Một tiếp viên bỗng nhiên cúi xuống hàng ghế của anh. “Xin lỗi? Có phải đây là chiếc gối phụ không? Tôi e là tôi sẽ cần đến nó.” - Cô nói bằng giọng biết lỗi.

“Tôi xin lỗi, thậm chí tôi còn chẳng nhìn thấy nó.” - Oliver nói dối.

“Còn chiếc túi da này là của anh phải không? Tôi cũng sẽ phải yêu cầu anh nhét nó xuống chính ghế ngồi của anh. Hãy đảm bảo sao cho dây quai được nhét vào hoàn toàn. Hôm nay khoang phổ thông rất chật.” - Cô tiếp viên nói.

“Ồ, tất nhiên.” - Oliver nói, vừa cúi xuống lấy lại chiếc túi của mình vừa rủa thầm. Đây sẽ là một chuyến bay rất dài.

MUỖI BỐN

Tyersall Park, Singapore

•

Ánh sáng ban mai xuyên qua khung cửa sổ khiến cho đồ đạc trang trí nghệ thuật làm bằng gỗ gụ trong phòng ngủ của bà Su Yi ánh lên như hồ phách, và Nick choáng váng mất một lúc khi thấy bà nội mình thật bé xúu và mong manh ở giữa chiếc giường bệnh viện, máy móc tùm lại xung quanh bà trông như một đội quân người máy xâm lược. Đã gần năm năm rồi kể từ khi anh nhìn thấy bà, và bây giờ một cảm giác hối hận sâu sắc phủ xuống người anh. Thế nào mà anh để cho bao nhiêu thời gian trôi qua như vậy? Anh đã để mất năm năm quý giá vì một cuộc tranh cãi, vì lòng tự tôn của mình. Khi Nick đến gần giường bà, trong chốc lát anh không biết phải nói gì.

Astrid đứng cạnh Nick một lúc, và rồi cô dịu dàng nói, “Ah Ma, đây là Nicky.”

Su Yi mở mắt và nhìn lên đứa cháu trai. *Trời ạ. Thăng bé càng ngày càng giống ông nội nó*, bà nghĩ. “Trông cháu còn đẹp trai hơn trước đây. Ta vui là cháu đã không mập lên chút nào. Hầu hết đàn ông đều mập lên sau khi lấy vợ—cứ nhìn Eddie phát phì ra thì biết.”

Nick và Astrid đều phá lên cười một chút, phá vỡ sự căng thẳng trong phòng. “Cháu sẽ quay lại ngay.” - Astrid nói, lặng lẽ bước ra khỏi cửa phòng ngủ. Ngay khi cô vừa đóng cửa lại, giáo sư Oon đã bước vào phòng khách của Su Yi.

“Chúc buổi sáng tốt lành, giáo sư Oon.” - Astrid vui vẻ nói, chặn ngang đường của ông.

Ông bác sĩ lập tức lùi lại. Đã hơn một tuần ông chưa gặp Astrid, và ông không thể tin được là hôm nay cô lại ăn mặc như vậy. Trời đất Annabel Chong ơi! Thậm chí trông cô còn quyến rũ hơn ông có thể tưởng tượng trong chiếc áo trượt băng tồi tàn và chiếc quần ngủ trang gợn cảm kia. Nó còn hơn bất cứ trang web khiêu dâm nào về nữ sinh Nhật Bản. Phải chăng cô mặc áo con thể thao dưới chiếc áo trùm đầu rộng thùng thình kia? Cơ thể của cô là một tác phẩm của Chúa. Hoàn hồn trở lại, giáo sư Oon nói bằng giọng lãnh đạm. “A, Astrid. Chào mừng cô trở về. Tôi vừa mới định chạy phủ tạng buổi sáng cho bà của cô.”

“Ồ, ông không nghĩ là điều đó có thể chờ một lát được hay sao? Tại sao ông không cập nhật tình hình cho tôi trước đã, vì tôi vừa mới đi xa về? Ah Ma sáng nay có vẻ ổn. Tình trạng của bà có tiến triển được không?”

Giáo sư Oon cau mày. “Có thể. Chúng tôi đã cho bà ấy một hỗn hợp ức chế thụ cảm beta, nhờ vậy mà bà ấy có được một giai đoạn nghỉ ngơi ổn định.”

“Tôi thật sự biết ơn về tất cả những điều mà ông đã làm.” - Astrid nồng nhiệt nói.

“Um, yah. Sau khi xem EKG mới nhất của bà ấy, tôi mới có thể cho cô một tiên lượng chính xác hơn.”

“Nói cho tôi nghe đi bác sĩ, ông đã bao giờ nghe nói tới một chuyên gia tại Trung tâm Y tế St. Luke ở Houston tên là David Scott chưa? Bác sĩ Scott đã phát triển một phương pháp điều trị thử nghiệm mới đối với bệnh sung huyết tĩnh mạch.” - Astrid tiếp tục, không để cho ông xao lãng.

Ái chà, đã đẹp lại còn trí tuệ. Một phụ nữ có thể nói chuyện về bệnh tim một cách quyến rũ, giáo sư Oon nghĩ. Thằng quỷ Charlie Wu đúng là số hưởng. Giá mà Astrid xuất thân từ một gia đình khác, giá mà cô ấy không giàu kinh khủng như thế, cô đã có thể là bồ của ông rồi. Ông sẽ bố trí cho

cô ở căn hộ bí mật của ông ở The Marq và xem cô bơi lội, trần truồng, trong bể bơi suốt ngày.

Trong phòng ngủ, Nick đang tự hỏi chính xác là mình cần phải nói gì với bà nội. “*Nay ho ma?*”⁷³* anh nói, và rồi lập tức tự hỏi tại sao mình lại hỏi bà một câu ngớ ngẩn đến thế.

“Lâu nay ta không được khỏe. Nhưng hôm nay ta cảm thấy khỏe hơn mấy tuần trước.”

“Con rất vui khi nghe điều đó.” Nick cúi người xuống bên Su Yi và nhìn thẳng vào mặt bà. Anh biết rằng đã đến thời khắc anh nói lời xin lỗi. Mặc dù anh bị bà làm tổn thương nhiều, và mặc dù anh cảm thấy bà đã bất công với Rachel quá nhiều, anh cũng biết rằng nghĩa vụ của anh là phải xin bà tha thứ. Anh hắng giọng và nói, “Ah Ma, con rất hối hận về cách xử sự của con. Con hi vọng rằng bà có thể sẵn lòng tha thứ cho con.”

Su Yi quay mặt đi và chậm chậm buông ra một tiếng thở dài. Nicky đã về. Thằng cháu ngoan lại về bên bà, quỳ gối và cầu xin chuộc lỗi. Giá mà nó biết bà thực sự cảm thấy thế nào. Bà im lặng mấy giây, rồi quay lại nhìn anh. “Con có thấy thoải mái trong phòng ngủ của mình không?”

“Phòng ngủ của con?” - Nick hỏi, nhất thời không hiểu câu hỏi của bà.

“Ừ, người ta có dọn tươm tất cho con không?”

“Um, con có ở đây đâu. Con ở bên chỗ Colin.”

“Ở đường Berrima ư?”

“Không ạ, gia đình Colin bán căn nhà đó mấy năm trước rồi. Cậu ấy bây giờ ở bên Sentosa Cove.”

“Thế quái nào mà con lại ở bên đó chứ không phải bên này?”

Đến lúc này Nick mới vỡ lẽ ra rằng bà mình không hề biết rằng anh đã quay về được hơn một tuần. Rõ ràng là bà chẳng liên quan gì tới việc cấm anh không được vào Tyersall Park! Anh không biết phải nói gì trước, nhưng rồi nhanh chóng trấn tĩnh lại. “Bây giờ có quá nhiều người tới thăm, con không nghĩ là có phòng cho con.”

“Vớ vẩn. Không ai được ở trong phòng ngủ của con hết.” - Su Yi nhấn một cái nút bên cạnh người, và chỉ mấy giây sau Madri và Patravadee đã xuất hiện bên cạnh bà.

“Hãy bảo với Ah Ling cho người dọn phòng Nicky. Ta không hiểu tại sao nó lại ở một nơi chết tiệt nào đó chứ không phải là ở đây.” - Su Yi ra lệnh cho mấy người hầu phu nhân.

“Vâng, thưa phu nhân.” - Madri trả lời.

Đến lúc này, Nick mới nhận ra rằng đây là cách bà ngấm tha thứ cho anh. Anh bỗng thấy nhẹ nhàng hơn bao giờ hết, như thể một tảng đá khổng lồ đã được nhấc ra khỏi vai anh.

Khi hai người hầu phu nhân của Su Yi bước ra khỏi phòng, Adam và Piya bước vào phòng chờ và chỉ vài giây trước khi cánh cửa phòng đóng lại, họ nhìn thấy cậu em họ Nick đang cúi người bên cạnh bà.

Astrid vẫy chào từ chiếc trường kỷ nơi cô đang ngồi trò chuyện với giáo sư Oon. “Adam! Gặp được em vui quá!”

“Ồ Astrid, em xin lỗi, em không thấy chị ở đó. Piya, đây là chị họ Astrid của anh. Chị ấy là con của bác Felicity.”

“Em đã nghe nói nhiều về chị.” - Piya mỉm cười nói.

“Có phải em thấy Nicholas ở kia với Ah Ma không? Bọn em đang định ghé thăm một chút trước khi đi ăn sáng.” - Adam nói.

“Nicholas Young?” - Giáo sư Oon nói với giọng cảnh giác. “Cậu ta ở trong phòng ngủ ư? Nhưng chúng ta nhận được nghiêm lệnh không được—”

“Francis, giữ ý nghĩ đó một phút.” - Astrid nói, đặt tay lên đùi ông, ngón tay cô gần như lướt qua đùi trong của ông. Ông bác sĩ run lên trước cú chạm bất ngờ của cô và lập tức im bật. Astrid quay sang Adam và Piya nói, “Chị chắc là Ah Ma sẽ muốn gặp hai em một chút xíu. Sáng nay bà đã ổn hơn rất nhiều. Tại sao em không xuống ăn sáng trước đi? Chị nghe nói Ah Ching đang làm món bánh kẹp nổi tiếng của bà ấy.”

“Ồ, em rất thích bánh kẹp ngon.” - Piya nói.

“Anh cũng vậy. Và Ah Ching làm món nước sốt đặc biệt từ chocolate Bỉ và si rô vàng của Lyle để rưới lên bánh. Giáo sư Oon, ông đã bao giờ rưới si rô bằng vàng trộn chocolate lên bánh kẹp chưa?”

“Ồ, chưa.” - Ông bác sĩ nói, mồ hôi bắt đầu rịn ra quanh thái dương.

“Thế thì ông phải ăn thôi. Thực ra tại sao ông lại không đi cùng chúng tôi ngay bây giờ nhỉ? Nào hãy cùng nhau đi xuống ăn bánh kẹp. Tôi chắc là cả gia đình sẽ rất muốn được nghe ông cập nhật về tình hình của Ah Ma.” - Astrid nói, đứng dậy khỏi ghế trường kỷ.

Cả ba người họ đứng đó, chờ đợi ông bác sĩ.

“Um, chờ tôi một phút.” - Giáo sư Oon bẽn lèn nói. Ông biết rằng ông không tài nào cưỡng lại được khoảnh khắc đó.

Ở trong phòng ngủ, Su Yi đã bảo Nick đi tới chỗ chiếc ngăn kéo trên cùng bàn làm việc của bà và lấy thứ gì đó cho bà. “Con có thấy chiếc hộp màu xanh nhạt không?”

“Có.”

“Ở dưới đáy hộp là mấy chiếc túi lụa. Mang cho ta chiếc túi màu vàng.”

Nick tháo chiếc móc kim loại trên chiếc hộp bọc da màu xanh dương và mở chốt. Bên trong là một bộ sưu tập vật dụng và các đồ kỳ lạ. Lược đồi mồi kiểu cổ và tiền xu các loại để lẫn với thư từ và những bức ảnh cũ đã ngả màu. Anh chợt thấy một chồng nhỏ được buộc bằng dây ruy băng và nhận ra đây chính là từng bức ảnh anh đã gửi cho bà từ những ngày học trường nội trú ở Anh. Dưới đáy hộp là một vài túi đồ trang sức, loại làm bằng lụa lót mà người ta thường thấy trong các cửa hàng nữ trang rẻ tiền ở phố Tàu trên khắp thế giới. Anh tìm thấy một chiếc túi nhỏ màu vàng và quay trở lại giường của bà.

Su Yi mở khóa chiếc túi, lấy ra một đôi hoa tai và đặt chúng vào tay Nick. “Ta muốn con giữ cái này. Cho vợ của con.”

Nick cảm thấy nghẹn ở cổ khi anh nhận ra ý nghĩa to lớn của món quà. Đây là lần đầu tiên bà nội anh thừa nhận Rachel là vợ anh. Anh nhìn đôi hoa tai trong tay mình. Chúng chỉ là những nụ ngọc trai giả dẹt đặt trên đế bằng vàng đã lỗi thời, nhưng độ sáng của mỗi viên ngọc trai vẫn khiến người ta ngạc nhiên—dường như chúng phát sáng từ bên trong. “Cảm ơn bà, Ah Ma. Con biết là Rachel sẽ thích chúng.”

Su Yi nhìn thẳng vào mắt cháu trai. “Bố của ta cho ta khi ta trốn thoát khỏi Singapore trước khi chiến tranh xảy ra, khi lính Nhật chiếm được Johor và chúng ta biết tất cả đã mất. Chúng hết sức đặc biệt. Hãy trông coi chúng cẩn thận.”

“Chúng con sẽ trân trọng nó, Ah Ma.”

“Giờ thì ta nghĩ đã đến giờ ta uống thuốc buổi sáng. Con sẽ gọi Madri và Patravadee vào chứ?”

Trong phòng ăn sáng, Ah Ching đã bố trí một điểm nấu ăn ở phía cuối chiếc bàn ăn dài. Khá là bất thường khi bà không sử dụng chảo bánh kẹp để

thực hiện công thức ưa thích của mình. Thay vào đó, bà nấu chúng trên chiếc chảo dạng bát, lật và trở chiếc chảo lớn màu đen một cách thuần thục để tạo nên những chiếc bánh tròn mỏng hoàn hảo.

Eddie đã đánh thức Fiona và lũ trẻ để ăn món bánh đặc biệt này, và mẹ anh ta, Victoria, Catherine, và Taksin cũng đã tụ tập trong phòng, háo hức chờ đợi những chiếc bánh kẹp làm theo yêu cầu.

“Có thể cho bánh của tôi thêm một ít phô mai và bơ được không?” Taksin hỏi. “Tôi thích ăn mặn hơn là ăn ngọt, đặc biệt là vào buổi sáng.”

“Bác Taksin, bác sẽ bỏ lỡ cơ hội nếu như không thử món sốt lừng danh mà Ah Ching làm đấy.” - Eddie nói.

“Con muốn cho kem lên phần bánh của con.” - Bé Augustine nói.

“Augie, con sẽ ăn theo đúng chỉ dẫn của bố!” - Eddie quát lên với cậu con trai.

Catherine trao đổi ánh mắt với Alix, lúc này chỉ trợn mắt và lắc đầu.

Khi cả gia đình bắt đầu ăn ngon lành lượt bánh kẹp đầu tiên, Astrid đi vào phòng ăn cùng với Adam, Piya, và giáo sư Oon.

“Chị làm gì ở đây?” - Eddie nói, giật mình khi thấy người chị họ thành linh xuất hiện trong ngôi nhà. Anh ta nghĩ cô đã bị bố mẹ ra lệnh phải tránh xa ngôi nhà sau vụ đính hôn ở Ấn Độ.

“Ăn bánh kẹp, như cậu thôi.” - Astrid hồ hởi trả lời.

“Thế thì tôi cho rằng có *ai đó trong chúng ta* không hề biết xấu hổ là gì.” - Eddie lẩm bẩm không thành tiếng.

Astrid quyết định phớt lờ thằng em họ và đi tới chào bác gái và các dì bằng cách hôn lên má họ. Victoria đỡ người ra khi Astrid hôn mình rồi hỏi, “Mẹ

cháu thế nào? Dì nghe bảo bà ấy nằm liệt giường hai hôm nay.” Ngẫm ý trong giọng nói thất vọng của bà rằng Astrid là người phải chịu trách nhiệm vì đã làm cho mẹ ốm.

“Căn cứ vào việc ngày hôm qua mẹ cháu có thể chơi bài bridge năm tiếng đồng hồ với phu nhân Lee Yong Chien, Diana Yu, và Rosemary Yeh, cháu nghĩ là bà ấy ổn ạ.” - Astrid trả lời.

Alix tự hỏi không biết ông bác sĩ làm gì ở bàn ăn sáng của họ, nhưng vốn giỏi kiềm chế, bà mỉm cười duyên dáng với ông bạn học cũ và nói, “Francis, thật tốt khi ông tới ăn cùng chúng tôi.”

“Ồ, Astrid kiên quyết bắt tôi phải thử món bánh nổi tiếng của Ah Ching đây chứ.”

“Chị vừa lên gác xuống đây à?” - Eddie hỏi với giọng cảnh giác, tự hỏi không biết cô đã báo với Ah Ma là Nicky đang ở trong thành phố hay chưa.

Astrid nhìn thẳng vào mắt anh ta. “Ừ, chị vừa gặp Ah Ma một lát. Bà muốn xem ảnh đính hôn của chị, vì bà đã góp phần lên kế hoạch cho nó. Thật may mắn tuyệt vời là lại có người ở đó chụp được.”

Eddie nhìn cô miệng há hốc.

“Chúc mừng cháu đã đính hôn, Astrid.” - Fiona nói.

“Ừ, chúc mừng nhé.” - Catherine và Alix vui vẻ đồng thanh.

Victoria là bà dì duy nhất không hề chúc tụng gì, thay vì đó quay sang giáo sư Oon. “Tình trạng mẹ tôi sáng nay thế nào?”

“Ồ, tôi vẫn chưa có cơ hội được khám cho bà ấy, vì lúc đó Nicholas đang gặp bà ấy.”

“CAAAAÁI GÌ? Ông bảo rằng Nicky đang ở trên gác với bà tôi ư?” - Eddie lớn tiếng thốt lên.

“Bình tĩnh nào, Eddie.” - Fiona la khẽ.

Astrid dịu dàng mỉm cười với cậu em họ. “Chính xác là cậu có vấn đề gì với việc Nicky gặp Ah Ma sao? Cậu trở thành kẻ nói dối bà từ bao giờ vậy?”

“Anh ta bị cấm không được vào nhà!” - Eddie nói.

“Chính xác là ai cấm? Bởi vì nếu cậu hỏi tôi, thì Ah Ma chắc chắn là rất vui khi gặp cậu ấy cách đây vài phút.” - Astrid nói, thản nhiên rưới một ít si rô vàng chocolate lên chiếc bánh kẹp của mình.

“Cháu chắc về điều đó chứ?” - Victoria phẫn nộ hỏi.

“Vâng, cháu ở trong phòng lúc Ah Ma yêu cầu rõ ràng phải gặp em ấy.”

Eddie lắc đầu một cách giận dữ, đứng vọt dậy khỏi ghế. “Nếu không ai làm gì về điều này thì tôi sẽ làm! Nicky sẽ làm cho bà lên cơn đau tim lần nữa!”

“Làm cho ai đau tim?”

Eddie quay người lại và thấy bà ngoại đang ngồi trên chiếc xe lăn còn Nick thì đẩy bà vào phòng ăn sáng. Theo sau họ là bình ô xy và một vài thiết bị y tế khác, được dẫn theo một cách nghiêm túc bởi mấy cô hầu người Thái Lan của bà. Đằng sau họ là một tốp y tá và người phụ tá tim mạch đang trong ca trực.

“Mẹ! Mẹ làm gì ở đây?” - Victoria rít lên.

“Ý con là sao? Ta muốn ăn sáng trong phòng ăn sáng của chính mình. Nicky bảo với ta rằng Ah Ching làm món bánh kẹp ngon lành của bà ấy.”

Anh chàng phụ tá trẻ tuổi nhìn giáo sư Oon với vẻ bất lực, nhưng đưa cho sếp mình mấy tờ giấy in ra từ máy tính. “Thưa giáo sư, bà ấy nhất quyết đòi xuống dưới, nhưng tôi đã cho chạy một vài chẩn đoán trước.”

Giáo sư Oon nhìn lướt qua báo cáo buổi sáng, mắt mở to ra. “Lạy Chúa lòng lành... Hoan hô, phu nhân Young—tôi rất ngạc nhiên khi biết bà cảm thấy mạnh khỏe như vậy sáng nay!”

Su Yi không đếm xỉa gì tới ông bác sĩ, thay vào đó mắt bà tập trung vào Eddie. “Cậu có chỗ ngồi thú vị nhỉ!” - Bà nói với giọng tinh nghịch.

“Ồ, cháu xin lỗi.” - Eddie nói, mặt đỏ bừng, hấp tấp đứng dậy khỏi chiếc ghế ở đầu bàn, trong khi Nicky đầy trách nhiệm đẩy chiếc xe lăn của Su Yi vào đó.

“Tới đây, ngồi cạnh ta.” - Su Yi nói với Nick, vỗ vỗ lên bàn. Một người hầu phu nhân lập tức lấy một chiếc ghế, và khi Nick ngồi xuống bên cạnh bà nội mình ở đầu bàn, anh không cưỡng được ngoác miệng ra cười. Lần đầu tiên kể từ khi tới Singapore, anh mới có cảm giác mình lại được về nhà.

Ah Ling vào phòng ăn sáng và đặt một cái tách và đĩa trước mặt Su Yi. “Đây là trà da hong pao^{74*} yêu thích của phu nhân.”

“Tuyệt. Ta có cảm giác như hàng thế kỷ nay chưa được uống trà. Ah Ling, cô đã nhận được lời nhắn của ta xem phòng Nicky được dọn dẹp hay chưa? Vì một lý do nào đó mà thằng bé vẫn đang ở Sentosa, lạ thật!”

“Vâng, phòng của Nicky đã sẵn sàng cho cậu ấy.” - Ah Ling thông báo, cố gắng nén tiếng cười khi nhận thấy mạch máu nơi cổ Eddie bắt đầu giật giật.

“Ngày mai em trai ta sẽ tới đây ăn cơm tối thứ Sáu chứ?” - Su Yi hỏi.

“Vâng. Chúng tôi sẽ làm cho ông Shang món yen woh yêu thích của ông ấy.”

“À, tốt. Astrid, nhớ mời Charlie tối mai nhé.”

Tim Astrid đập rộn lên. “Con chắc là anh ấy sẽ muốn được tới, thưa Ah Ma.”

“Đã có ai nhìn thấy nhẫn đính hôn của Astrid chưa?” - Su Yi hỏi.

Catherine, Alix, và Victoria vươn cổ ra để nhìn kỹ viên kim cương trên ngón tay Astrid, nhận ra ngay là họ đang nhìn chiếc nhẫn đính hôn cũ của mẹ mình.

Alix, vốn không hề quan tâm chút nào tới đồ trang sức, nhanh chóng trở lại thưởng thức món bánh kẹp của mình, nhưng Victoria không thể nào giấu được vẻ thất vọng—bà vẫn luôn nghĩ rằng một ngày nào đó chiếc nhẫn đó sẽ là của mình.

“Astrid, cháu đeo nó trông rất đáng yêu.” - Catherine nhận xét, trước khi nói thêm, “Cháu đang định tổ chức tiệc đính hôn đấy à?”

Bà Su Yi hăng hái xen vào, “Ý tưởng hay đấy. Ah Ling, cô sẽ gọi cho nhà T’sien và nhà Tan tối mai tới dự chứ? Nào cùng mở tiệc thôi!”

“Tất nhiên ạ.” - Ah Ling nói.

“Mẹ, con không nghĩ là mẹ nên phấn khích như thế khi vừa mới bắt đầu cảm thấy khỏe hơn đâu. Mẹ nên nghỉ ngơi.” - Victoria dè dặt nói.

“Vớ vẩn, lúc nào chết ta sẽ nghỉ. Ngày mai, ta muốn gặp tất cả mọi người. Hãy cùng chúc mừng lễ đính hôn của Astrid và mừng Nicky quay về!” - Su Yi ra lệnh.

Fiona nhận thấy Eddie đang trở nên tím tái. Thúc khuỷu tay vào mạng sườn anh ta, cô nói, “Eddie, nới lỏng cà vạt để không khí có thể vào. Và thở đi, anh yêu. Thở sâu vào.”

MƯỜI LĂM

Dinh thự nhà Wu, Singapore

•

“Xin vui lòng cho xem thẻ căn cước.” - Người bảo vệ nghiêm khắc nói lúc Astrid hạ kính cửa sổ xuống. Astrid lục trong túi tìm chiếc ví, rút ra thẻ căn cước Singapore của mình, và đưa cho người lính gác. Anh ta cầm tấm thẻ lên ngang mắt để so sánh tấm ảnh bán thân với mặt cô, nheo mắt nhìn từng chi tiết.

“Ngày hôm đây tóc xấu quá.” - Astrid đùa.

Người lính gác không hề cười mà cầm thẻ căn cước của cô đi vào chốt gác và bắt đầu quét qua hệ thống máy tính.

Astrid phải cố gắng để không trợn mắt lên. Người lính gác Trung Hoa đại lục này đã biết cô—trong mấy tháng vừa qua cô đã tới đây bao nhiêu lần rồi? Điều này giúp cô hiểu được cách gia đình họ Wu đã xây dựng được uy tín nhất định trong giới thượng lưu của Singapore khi bố của Charlie, Wu Hao Lian, lần đầu tạo nên sản nghiệp từ đầu những năm 1980. Nhà họ Wu có vẻ khá tự phụ--chẳng thể nào tránh được sự thật đó.

Tại thời điểm đám đông có tiền thích được ở trong những căn nhà gỗ một tầng ẩn mình trong những vùng đất đầy lá của Quận 9, 10 và 11, Wu Hao Lian đã mua được một lô đất lớn trên một trong những con phố nhộn nhịp nhất Singapore và xây dựng một khu nhà ở gia đình trải rộng ngay tại đó cho cả thế giới cùng nhìn. Ông đã dựng lên một bức tường vừa cao màu trắng xung quanh tài sản của mình, và trên đầu bức tường là những mảnh ngói men đỏ sắc nhọn nhấp nhô lên xuống giống như những đường vảy trên lưng con rồng, kết thúc tại cổng chính với hai cái đầu rồng chạm khắc bằng

đồng. Những tấm bảng hình chữ nhật bằng vàng đặt trong các hốc cách nhau mét một quanh bức tường, khắc những dòng chữ thư pháp hoa mỹ:

BIỆT THỰ WU

Đối với người Singapore bình thường—chín mươi phần trăm sống trong các căn hộ chung cư—có vẻ như họ Wu là gia đình giàu nhất trên vùng đất này. Người ta vẫn thấy gia đình này được chở đi trên cả đoàn xe Rolls-Royces liên tục thay đổi, luôn được vệ sĩ đi xe Mercedes tháp tùng bất cứ nơi đâu họ tới. Họ là một trong những gia đình đầu tiên trên hòn đảo phô ra máy bay riêng, và dành toàn bộ các kỳ nghỉ đi khắp châu Âu, nơi Irene Wu cùng các con gái hình thành nên nỗi thèm khát với các hãng thời trang và trang sức cao cấp. Irene xuất hiện ở bất cứ chốn đông người nào, bà luôn mặc những chiếc áo choàng trang trí hoa mỹ và chất nặng đồ trang sức tới mức những người có vai vế khách dành cho bà ta cái tên “Cây thông Noel” sau lưng.

Nhưng tất cả những điều đó đã lâu lắm rồi, Astrid nghĩ khi cánh cổng cao bằng thép dập nổi chữ W cầu kỳ bắt đầu trượt sang một bên và cô nhún ga trên con đường ngắn dẫn tới ngôi nhà phong cách Palladia có mái cổng đỡ bằng cột trắng phủ đầy hoa giấy. Nhà Wu đã rút lui vào hậu trường, đặc biệt là sau khi bố của Charlie qua đời và một thế hệ tỉ phú xác xược đột ngột xuất hiện từ đầu những năm 2000, xây dựng những lâu đài còn phô trương hơn và ganh đua được thấy trên các trang mạng xã hội. Những ngày này chỉ có mẹ của Charlie là còn ở lại Singapore, chần chừ không muốn từ bỏ ngôi nhà của mình.

Astrid dừng xe sau một chiếc Mercedes SUV màu xám đã đậu từ trước bên dưới cổng vòm. Cô thấy Lincoln Tay, người bà con xa, xuất hiện từ sau ghế lái và đi vòng ra sau cốp xe. “Ah Tock! Thật vui khi gặp cậu ở đây.” - Astrid vừa nói vừa bước ra khỏi xe.

“Biết nói gì với chị bây giờ? Chị luôn giao lưu với người giàu có và nổi tiếng, còn em thì chỉ làm việc cho họ.” - Anh nói đùa. “Giờ thì Astrid, nói cho em biết tại sao chị vẫn còn lái chiếc Acura cũ kỹ kia? Nó vẫn qua được kiểm định cơ à?”

“Đây là chiếc xe đáng tin cậy nhất mà chị từng có. Chị sẽ lái nó tới chừng nào buộc phải vứt ra bãi rác.”

“Thôi nào lah, chị giàu bà cố, ít nhất thì cũng nâng đời lên ILX chứ. Hoặc có thể Charlie có thể mua cả công ty Acura cho chị và bắt bọn họ thiết kế một chiếc xe từ đầu.”

“Ha ha, buồn cười quá.” - Astrid nói. Cứ mỗi lần cô gặp cậu em họ này là kiểu gì cậu ta cũng nhắc tới tiền của cô.

“Này, tới đây xem một thứ rất đặc biệt.” - Ah Tock vừa nói vừa mở cốp chiếc xe SUV. Một chiếc thùng đá Igloo to tướng được buộc chặt lấy một bên của phần cốp rộng rãi, và Ah Tock cẩn thận nhắc ra một túi nhựa lớn bơm đầy ô xy. Bên trong là một con cá giống như rồng dài khoảng bảy tấc.

“Ồ, một con cá rồng.” - Astrid nói.

“Không phải là cá rồng thường đâu. Đây là Valentino, con huyết long đoạt giải của phu nhân Wu. Nó có giá ít nhất 175.000 USD và bây giờ nó sẽ có giá 250.000 USD, tối thiểu.”

“Sao lại thế?”

“Em vừa đưa Valentino đi phẫu thuật thẩm mỹ. Nó bắt đầu rũ mắt xuống, vì vậy em đưa nó đi nâng mắt. Và thậm chí nó còn được gọt một chút cằm nữa. Thấy nó bây giờ đẹp trai không?”

“Có cả phẫu thuật thẩm mỹ cho cá nữa à?” - Astrid hỏi với vẻ hoài nghi.

“Loại tốt nhất thế giới, ở ngay tại Singapore này! Ông ấy chuyên dòng cá rồng.”⁷⁵*

Trước khi Astrid lún sâu hơn vào câu chuyện tầm phào hoang đường này, cánh cửa trước bật mở và Irene Wu chạy ra ngoài. Là một người phụ nữ mặt tròn trịa mới bước sang tuổi bảy mươi, bà mặc chiếc áo choàng dài kiểu Morocco màu cam sáng, phần trên thêu các mảnh thủy tinh gương đồ trang sức tròn tí xíu, quần lửng màu trắng, đôi hài phòng ngủ màu trắng có tơ mịn thêu logo khách sạn Four Seasons. Trên tay bà lấp lánh một chiếc nhẫn ngọc lục bảo; một chiếc nhẫn khác làm từ các dải kim cương bện xoắn với nhau màu trắng, vàng, và vàng hồng; và một chiếc nhẫn kim cương cắt hình trái lê to gần bằng trái lê thật.

“Cưng sao rồi? Bé cưng Valentino của ta sao rồi?” - Irene hỏi không ra hơi, chạy bổ về phía Ah Tock và chiếc túi nhựa.

“Thưa phu nhân Wu, cậu ấy rất ổn. Cuộc phẫu thuật đã thành công, nhưng tạm thời cậu ấy vẫn còn đôi chút lờ đờ do thuốc. Hãy để cậu ấy thích nghi trở lại trong bể.”

“Đúng rồi, đúng rồi! Aiyah, Astrid, ta không nhìn thấy con. Vào đi, vào đi. Xin lỗi –ah, hôm nay ta thật kan jyeong⁷⁶† vì thủ tục của Valentino. Lạy chúa lòng lành, trông cháu có đáng yêu không cơ chứ. Hôm nay cháu mặc đồ ai vậy?” - Irene hỏi, ngắm nghía bộ váy quần vải hoa lấy cảm hứng từ kimono của Astrid.

“Ồ, đây là chiếc váy mà Romeo Gigli làm cho cháu mấy năm trước rồi, cô Irene.” - Astrid nói, cúi người tới để hôn phớt lên má bà.

“Tất nhiên rồi. Thật là đẹp quá! Và con không nghĩ là đã tới lúc con bắt đầu gọi ta là mẹ thay cho cô Irene hay sao?”

“Thôi nào mẹ, cứ chọc Astrid thôi!” - Charlie nói, đứng ở cửa trước. Astrid bừng sáng lên khi nhìn thấy anh và chạy bổ về phía bậc thềm để ôm chặt lấy anh.

“Aiyah, ta sẽ phát khóc lên và làm hỏng mascara mắt. Nhìn hai con chim câu kia!” - Irene thở dài với vẻ hạnh phúc.

Khi mọi người đã vào nhà, Charlie dẫn Astrid về phía cầu thang đôi rộng lớn kiểu Cuốn theo chiều gió thay vì phòng khách.

“Hai đứa đi đâu vậy?” - Irene hỏi.

“Con dẫn cô ấy lên gác một lát mẹ ạ.” - Charlie nói bằng giọng có phần cường điệu.

“Nhưng Gracie đã dành cả ngày để làm bao nhiêu là loại nyonya kueh rồi. Hai đứa phải tới uống trà ăn nyonya kueh với mẹ một chút đấy nhé?”

“Tất nhiên rồi ạ.” - Astrid nói.

Khi họ đi lên cầu thang, Charlie thấp giọng nói, “Mỗi lần anh tới thăm, mẹ anh lại càng cần được thương yêu nhiều hơn.”

“Mẹ chỉ nhớ anh thôi. Bây giờ hẳn là mẹ rất cô đơn khi không còn ai bên cạnh ở Singapore nữa cả.”

“Xung quanh mẹ lúc nào cũng có tới hai mươi nhân viên phục vụ.”

“Đâu có giống nhau, anh biết điều đó mà.”

“Thì mẹ có một ngôi nhà ở Hong Kong—mẹ có thể dành toàn bộ thời gian ở đó nếu muốn, nhưng mẹ cứ nhất quyết phải ở đây.” - Charlie cãi lại.

“Đây là nơi lưu giữ hầu hết các ký ức của mẹ. Cũng giống như của anh thôi.” - Astrid vừa nói vừa vào phòng ngủ của Charlie. Vài năm trước,

không gian này đã được trang trí lại theo phong cách nhẹ nhàng, nam tính với các bức tường phủ da cá mập và đồ gỗ đương đại thiết kế theo yêu cầu bởi công ty BDDW ở New York, nhưng Charlie vẫn giữ lại thứ khiến anh nhớ tới tuổi thơ của mình trong phòng ngủ: Toàn bộ trần nhà được lắp bích họa cơ khí hóa mô tả toàn bộ các chòm sao trong không gian, và khi còn bé, hàng đêm Charlie đi ngủ và nhìn lên trần nhà lấp lánh ánh sao khi chúng xoay chuyển hàng ngày theo cung hoàng đạo.

Hôm nay, anh không phí chút thời gian nào, đẩy Astrid lên giường và phủ kín người cô bằng những nụ hôn. “Em không biết anh nhớ em thế nào đâu.” - Charlie nói, hôn lên vùng nhạy cảm ngay trên xương gáy cô.

“Em cũng vậy.” - Astrid thở dài, vòng tay ôm lấy anh, cảm nhận từng dây cơ dưới lưng anh.

Sau khi hôn xong, họ nằm ôm lấy nhau, cùng nhau nhìn lên bầu trời đêm lấp lánh.

“Em có cảm giác như lại trở về tuổi mới lớn.” - Astrid cười khúc khích. “Còn nhớ anh vẫn thường ú ớ em ở đây sau MYF^{ZZ}* vào các ngày thứ Bảy không?”

“Có chứ. Anh vẫn cảm thấy như anh đang làm điều gì đó bậy bạ khi có em ở đây ngay lúc này.”

“Cửa vẫn mở kìa Charlie. Chúng ta chưa làm bất cứ điều gì xếp hạng R cả,” Astrid vừa nói vừa phá lên cười.

“Anh thật hạnh phúc khi thấy em trong tâm trạng vui vẻ như vậy.” - Charlie nói, rê ngón tay qua mái tóc cô.

“Em có cảm giác như bão tố cuối cùng cũng đã tan. Anh không biết hôm qua trong phòng ăn sáng tuyệt vời đến thế nào khi bà em đi xuống đâu.”

“Anh chỉ có thể tưởng tượng thôi.”

“Bà bắt mọi người nhìn chiếc nhẫn đính hôn của em. Nó giống như bà chấp cả nhà thách thức chúng ta vậy.”

“Bà ngoại em là một người phụ nữ điềm tĩnh. Anh mong được gặp bà vào tối nay. Bà mời cả mẹ anh nữa, em biết không?”

“Thật sao?” - Astrid nhìn anh với vẻ ngạc nhiên.

“Ừ, một tấm thiệp mời chạm trổ được gửi tới sáng nay. Mẹ anh gần như không thể tin nổi. Mẹ không bao giờ nghĩ lại có ngày được mời tới Tyersall Park. Anh nghĩ mẹ sẽ đóng khung tấm thiệp mời mất.”

“Ôi, sẽ là một bữa tiệc ra trò đây. Em không thể chờ để xem cái nhìn trên một số gương mặt khi em bước vào phòng khách cùng với mẹ anh!”

“Gương mặt nào?”

“Ồ, anh biết đấy, một vài dì của em bộ tịch hơn người khác. Và đặc biệt có một người bà con sẽ mất hồn luôn!”

“Rico Suave, Người Mặc đẹp nhất Hong Kong?” - Charlie trêu.

“Đại sảnh Danh vọng dành cho Người mặc Đẹp nhất, cậu ta sẽ nói cho anh biết.” - Astrid cười lớn. “Đi nào, hãy xuống gác trước khi mẹ anh nghĩ chúng ta đang làm chuyện xấu xa trên này.”

“Anh muốn mẹ nghĩ chúng ta đang làm chuyện xấu xa.”

Họ miễn cưỡng rời khỏi giường, vượt thẳng quần áo rồi thông thả nắm tay nhau bước xuống chiếc cầu thang uốn lượn sang trọng. Đi qua hành lang vòm bên dưới cầu thang, họ đi vào phòng khách lớn, nơi được trang trí rất đẹp giữa phong cách để chế Pháp với đồ cổ Trung Hoa chất lượng bảo tàng. Ở giữa không gian mênh mông này là một cái hồ không có hình dạng cụ

thể, có một chùm cây nhiệt đới mọc lên khỏi mặt nước, vươn gần tới đỉnh vòm kính. Những con cá chép Nhật bơi trong nước hồ róc rách, nhưng tiêu điểm của phòng khách là bức tường chính, nơi đặt một bể cá cả trăm lít nước được sơn đen kịt đặt âm trong tường.

“Valentino có vẻ hạnh phúc khi được về nhà!” - Charlie hồ hởi nói khi hai người đi lên xem cá. Bên trong bể, chú huyết long quý của Irene vui vẻ rẽ sóng một mình, ánh sáng sợi quang màu hồng khiến toàn thân nó phát lên thứ ánh sáng màu đỏ óng ánh thậm chí còn sáng hơn. Astrid nhìn xuống chiếc bàn cà phê, nơi trầu xuống vì một dây bánh tráng miệng nyonya trên những chiếc đĩa Limoges viền màu xanh nước biển và vàng.

“Kueh lapis, món yêu thích của anh!” - Charlie nói, ngồi phịch xuống chiếc ghế sofa vải nhung thêu kim tuyến và dùng tay nhặt lấy một miếng bánh có bơ.

“Anh không nghĩ là chúng ta nên chờ mẹ hay sao?”

“Ồ, mẹ sẽ ra ngoài một phút, anh chắc là như vậy. Bắt đầu thôi. Em không cần phải lễ nghi gì ở đây cả--em biết mẹ anh dân dã thế nào rồi.”

Astrid bắt đầu rót trà vào tách của Charlie từ bộ trà bằng bạc. “Đây là điều mà em luôn yêu thích ở mẹ anh. Mẹ không bao giờ ra vánh ra vẻ gì cả--đúng là một người phụ nữ ấm áp và giản dị.”

“Ừ, em nói điều đó với mọi người ở Bulgari ấy.” - Charlie khịt mũi, đồng thời Ah Tock đi vào phòng khách. “Lincoln! Uống trà cùng chúng tôi chứ? Mẹ tôi đâu?”

“Um, bà ấy đang trong phòng ngủ. Bà ấy đi nằm.” - Lincoln vừa nói vừa bồn chồn cầm chiếc điện thoại.

“Sau bà ấy lại đi nằm?” Charlie hỏi.

Astrid đang rót trà ngừng đầu lên. “Bà ấy cảm thấy không khỏe hay sao thế?”

“Ồ, không...” - Ah Tock đứng đó với một vẻ mặt rất buồn cười.

“Astrid, tôi nghĩ là chị nên gọi về nhà.”

“Tại sao?”

“Um... bà chị vừa mới mất.”

PHẦN BA

Chết trong sự giàu có là cái chết đáng hổ thẹn.

Andrew Carnegie, 1889

MỘT

Tyersall Park, Singapore

•

MADRI VISUDHAROMN

Hầu gái của bà Su Yi từ năm 1999

Bà chủ thường dùng một bát cháo vào mỗi sáng, đôi khi là một quả trứng tươi đập thẳng vào bát cháo, khi khác sẽ dùng cùng một vài chú cá cơm chiên giòn tan. Hôm nay bà yêu cầu món Hokkien ma mee, một món ăn của Singapore, đó là một bữa sáng khá khác thường. Món mỳ Ah Ching đã chuẩn bị cho bà được làm theo theo một yêu cầu rất cụ thể, sử dụng mỳ kéo sợi dẹt vàng và bà thích những sợi mỳ được xào với sốt hào đậm đà pha chút rượu brandy. Cho bữa trưa, bà chủ chỉ cần tôi đem cho bà một vài quả khế và ổi tươi hái từ những cái cây của bà. Bà yêu cầu cả quả chứ không phải cắt miếng hay gì cả, bà ngồi trên giường, nhìn chăm chăm vào những trái quả của mình rồi cầm chúng trên tay chứ không ăn. Chính giây phút đó tôi nhận ra rằng có chuyện gì đó vô cùng không ổn.

PHILIP YOUNG

Người con trai duy nhất

Tôi đã gặp mẹ sau bữa sáng. Lần đầu tiên rất lâu từ khi tôi nhớ được, bà muốn biết về những ngày tôi sống ở Sydney. Tôi đã kể cho bà về những buổi sáng tôi lái xe đến quán cà phê yêu thích của mình ở Vịnh Rose để uống một cốc flat white, một loại cà phê, sau đó luôn có những việc vặt cần phải làm, như trong nhà có vật cần được sửa, hoặc tôi sẽ ăn trưa tại một trong những câu lạc bộ tôi tham gia trên thành phố, hoặc chơi một ván tennis với một người bạn. Vào những buổi chiều tà, tôi thích ngồi phía cuối cảng của mình và câu cá... đó chính là lúc cá luôn cắn câu. Tôi thường ăn

bất cứ con gì mình đã bắt được vào bữa tối. Bếp trưởng Mickey của chúng tôi luôn biến hóa được một món ăn hào sảng với những chú cá đó – nướng và dùng cùng mỳ risotto, biến thành món tartare, hoặc hầm theo phong cách Trung Hoa với cơm và mỳ. Có những lúc tôi chỉ đi xuống quán rượu gần nhà và làm một bữa tối tại đó. (Mẹ tôi đã lắc đầu một cái, đó là biểu hiện của sự buồn bã và không tin vào ý nghĩ tôi ngồi trong một quán pub ăn bánh bơ-gơ một mình như một người lao động thông thường, chừng đó là quá nhiều để bà có thể thông cảm được.) Nhưng tôi thích ăn đơn giản khi Eleanor không ở nhà. Nếu Eleanor ở nhà, cô ấy sẽ luôn khiến Mickey bận rộn nấu mười hai hay mười bốn món cho bữa tối. Sau đó mẹ đã hỏi một điều khiến tôi khá ngạc nhiên. Bà hỏi tôi đã tha thứ cho Eleanor chưa. Tôi đã hơi sốc trong chốc lát; trong suốt nhiều năm nay, mẹ không hề đề cập đến chuyện này. Tôi nói rằng tôi đã tha thứ cho vợ mình từ rất lâu rồi. Mẹ có vẻ hài lòng về điều đó. Bà nhìn tôi một lúc lâu và nói “Sau cùng thì con giống hệt bố con.” Tôi đã nói với bà rằng tôi sẽ đi uống một chút với những đứa bạn cũ tại ACS ở Men’s Bar trong Câu lạc bộ Cricket, nhưng tôi sẽ quay trở lại trước khi khách của chúng tôi đến. Khi tôi rời phòng ngủ của bà, có một phần trong tôi dự cảm rằng bà không muốn tôi đi. Tôi đã phân vân trong phút chốc liệu rằng tôi có nên hủy cuộc hẹn và trở lại mé giường bà không, nhưng tôi đã tự nhủ “Philip, đừng ngớ ngẩn vậy, mày sẽ quay trở lại trong hai tiếng thôi.”

LEE AH LING

Đạ quản gia

Vào khoảng bốn giờ rưỡi chiều, tôi lên tầng để đưa bà Su Yi bản menu mới cập nhật cho bữa tiệc tối nay. Khi tôi vào phòng ngủ của bà, Catherine đang ngồi ghé trên giường bà và ai đó đã mở tất cả các cửa sổ và rèm. Su Yi thường thích để rèm buông xuống vào chiều tà để bảo vệ nội thất khỏi ánh hoàng hôn, nên tôi bắt đầu kéo chúng vào. “Để đó,” Catherine nói. Tôi nhìn về phía cô ấy và bắt đầu hỏi vì sao, và chính lúc đó tôi nhận ra rằng Su Yi đã ra đi. Bạn gần như có thể thấy được linh hồn bà ấy đã rời khỏi thân

xác. Tôi quá sốc, tôi đã hoảng loạn rồi hỏi, “Các bác sĩ đâu rồi? Vì sao những chiếc chuông báo không kêu?” “Chúng có kêu đấy chứ. Các bác sĩ đã vào và tôi đã đuổi họ ra ngoài hết.” - Catherine nói với một giọng nói gượng gạo. “Tôi muốn ở một mình với mẹ tôi một lần cuối.”

GIÁO SƯ FRANCIS OON, CỬ NHÂN Y HỌC VÀ CỬ NHÂN PHẪU THUẬT, THÀNH VIÊN HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA HOÀNG GIA (ANH QUỐC), THẠC SĨ Y DƯỢC, VIỆN SĨ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA HOÀNG GIA (LONDON), BẰNG Y KHOA, VIỆN SĨ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA HOÀNG GIA (EDIN), NGHIÊN CỨU SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIM MẠCH HOA KỲ (MỸ)

Bác sĩ tim mạch cá nhân

Tôi đang mua vui cho Debra Aronson, biên tập viên của Nhà xuất bản Poseidon, trong hầm rượu ở nhà thì có cuộc gọi đến. Bạn thấy đấy, tôi sưu tầm những tác phẩm nghệ thuật Trung Hoa đương đại, và Poseidon đang cố gắng thuyết phục tôi làm một cuốn sách để bàn cà phê về bộ sưu tập của tôi. Khi đồng nghiệp của tôi, Tiến sĩ Chia, gọi điện với tin khẩn từ Tyersall Park, tôi đã nói ngay lập tức, “Đừng thực hiện biên pháp hồi sức tim.” Tôi đã biết trước là không có hy vọng. Đã có quá nhiều thứ đe dọa trái tim của bà ấy, sẽ thật vô ích nếu cứ cố gắng làm bà ấy sống lại. Đã đến lúc bà ấy phải ra đi. Tôi không hề ngạc nhiên với những chuyện đã xảy ra. Thực ra, sau khi kiểm tra các số liệu của bà ấy vào buổi sáng hôm trước trong bữa sáng với bánh crepe tuyệt vời, tôi đã ngạc nhiên rằng bà ấy thậm chí có thể ra khỏi giường. Nhịp tim, huyết áp, phân suất tổng máu của bà ấy – tất cả đều quá cao so với mức bình thường. Nhưng bạn biết đấy, tôi thấy những điều này thường xuyên. Trong khoảng một hoặc hai ngày trước khi bệnh nhân qua đời, họ có thể cảm nhận thấy một nguồn năng lượng bùng nổ một cách đột ngột. Thân thể sẽ bình ổn lại, cứ như thể nó biết rằng đây là lần hân hoan cuối cùng. Khi tôi nhìn thấy Su Yi xuất hiện tại bàn ăn sáng, tôi đã đoán trước rằng chuyện này rồi sẽ đến. Sau cùng thì, mặc cho tất cả

những cải tiến trong y khoa đã đạt được, thân thể con người vẫn là một bí ẩn khó hiểu đối với chúng ta. Đặc biệt là trái tim.

ALEXANDRA “ALIX” YOUNG CHENG

Cô con gái út

Tôi đang trong thư viện với Fiona và Kalliste, cho Kalliste xem những ấn bản sách đầu tiên về Enid Blyton của tôi, đó là lúc những chú chó bắt đầu gào rú. Lúc đó hẳn đã là ba giờ ba mươi chiều. Không chỉ riêng đàn chó Alsatians đang đi tuần của chúng tôi, mà có vẻ như mọi chú chó trong bán kính hai dặm đang tạo ra những tiếng kêu tru lên dai dẳng. Tôi nhìn Fiona và con bé biết chính xác điều tôi đang nghĩ đến. Fiona ra khỏi thư viện không nói một lời và lên tầng để kiểm tra tình trạng của Mẹ. Lúc này tiếng hú đã ngừng, nhưng tôi cảm thấy như bị bao trùm bởi nỗi khiếp sợ. Tim tôi đập một dặm mỗi phút, và tôi cứ nhìn chăm chăm vào cánh cửa. Tôi gần như mong rằng Fiona sẽ không quay trở lại qua những cánh cửa kia. Tôi không muốn nghe bất cứ tin xấu nào. Tôi cố gắng tập trung vào Kalliste, con bé đang muốn biết liệu nó có thể lấy toàn bộ tuyển tập Malory Towers – những cuốn sách yêu thích của nó hồi nhỏ. Sau đó Fiona quay trở lại và toàn thân tôi đóng băng cho đến khi cô ấy mỉm cười. “Mọi chuyện đều ổn. Bác Cat đang ở với bà.” - Fiona thì thầm với tôi. Tôi cảm thấy thật nhẹ nhõm và chúng tôi quay trở lại với những chiếc giá sách. Khoảng một tiếng sau đó, Ah Ling vội vã vào thư viện để bảo tôi lên tầng. Ánh mắt cô ấy đã nói lên tất cả. Bạn thấy đấy, những chú chó đã biết từ trước. Chúng có thể cảm nhận thấy điều đó rồi sẽ đến.

CASSANDRA SHANG

Cháu gái

Tôi đang nằm trên giường ở Harlinscourt, đọc cuốn tiểu thuyết mới nhất của Jilly Cooper thì điện thoại của tôi bắt đầu rung ở chế độ im lặng. Tôi nhận ra số điện thoại ngay lập tức – đó là Deep Throat, điệp viên của tôi ở Tyersall Park. (Đương nhiên là bạn đã biết rằng tôi có một nội gián trong

ngôi nhà đó. Sẽ thật ngu ngốc nếu tôi không có.) Đầu tiên, Deep Throat chỉ nói đơn giản, “Bob liao.” Tôi nói, “Ý cậu là gì khi nói bob liao⁷⁸?” Deep Throat đã hào hứng quá mức, nhưng cô ấy đã xoay sở để nói ra: “Su Yi vừa chết. Đang có một trận chiến lớn trên nhà ngay lúc này. Tôi phải đi đây.” Nên đương nhiên việc đầu tiên mà tôi làm là gọi cho bố mình. Tôi hỏi, “Có phải bố đang ở Tyersall Park không?” Ông ấy nói, “Er, không.” Tôi nghĩ tôi đã bắt được ông đang trong căn hộ của tình nhân – ông ấy nói như hết hơi. Vậy nên tôi bảo ông, “Bố nên đến đó ngay bây giờ. Có chuyện vừa xảy ra với chị gái bố.”

LINCOLN “AH TOCK” TAY

Họ hàng xa

Cụ Alfred đã gọi cho tôi. Tôi nghĩ ông ta đang trên đường đến Tyersall Park. Cụ bảo tôi nhắn tất cả những thành viên gia đình bên họ tôi rằng bà Su Yi đã qua đời. Nhưng ông ấy không muốn bắt cứ ai trong chúng tôi có mặt tại ngôi nhà đó tối nay. “Hãy bảo bố cháu ở nhà, và cụ sẽ nhắn tất cả mọi người thời điểm thích hợp để đến. Tối nay chỉ dành cho gia đình mà thôi.” Cứ như thế chúng tôi không phải là một phần của gia đình vậy, thật khốn nạn! Sau đó ông ta nói, “Nên chuẩn bị đặt những chiếc lều và ghế gấp đi. Chúng ta sẽ cần rất nhiều đấy.” Tôi vẫn ở nhà Irene Wu khi đó, cố gắng đưa con cá chết tiết quay trở lại bể, nên tôi đã báo tin và bà ấy bắt đầu mất bình tĩnh. “Ôi không! *Alamak!* Làm sao tôi có thể đối diện với Astrid?” - Bà ấy khóc, chạy như bay về phòng ngủ. Tôi quay trở lại phòng khách và khi nhìn thấy Astrid đang rót trà như Công nương Diana vậy, tôi nhận ra rằng con khốn hư hỏng đó không hề biết rằng bà cô ta vừa mới qua đời. Kan ni na, tôi phải là người nói cho cô ta biết. Đương nhiên cô ta hoàn toàn bị sốc, nhưng tôi không hề cảm thấy buồn cho cô ta một chút nào. Cô ta đã ngay lập tức giàu hơn một triệu lần so với mức độ giàu trước đây.

VICTORIA YOUNG

Cô con gái thứ ba

Điều đầu tiên nảy ra trong đầu tôi khi nhìn thấy bà ấy nằm đó và Eddie đang khóc không ngừng trên xác bà đó là: *Tạ ơn Chúa, tạ ơn Chúa, tạ ơn Chúa. Mẹ đã được buông tha, và tôi cũng vậy. Tôi đã tự do. Cuối cùng đã tự do.* Tôi đặt bàn tay lên lưng của Alix một cách tê cứng, và cố gắng vỗ một cách nhẹ nhàng khi cô ấy đứng đó nhìn mẹ. Tôi tưởng rằng mình sẽ khóc, nhưng không. Tôi nhìn về phía Cat, người đang ngồi trên chiếc ghế bành và vẫn cầm tay mẹ, và chị ấy cũng không hề khóc. Chị ấy chỉ nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ với một ánh mắt lạ kỳ. Tôi cho rằng tất cả chúng tôi đều nhìn kỳ lạ ngày hôm đó. Tôi bắt đầu để tâm đến những chiếc rèm – những chiếc rèm với đường ren thêu nhọn d’Alencon, và tôi bắt đầu ghép những chiếc rèm vào khung cửa sổ mặt tiền trong ngôi nhà thị trấn nhỏ mà tôi sẽ mua ở London trong trí tưởng tượng. Tôi thực sự có thể thấy bản thân mình đang chuyển đến những ngôi nhà thị trấn nhỏ đáng yêu đó ở Kensington, có thể là ở Dãy Egerton hay Quảng trường Thurloe, chỉ một khoảng cách rất ngắn đến đường Victoria và Albert. Tôi sẽ sử dụng thư viện lồng lẫy của V&A mỗi ngày, và uống những ấm trà chiều tại Khách sạn Capital hoặc Goring. Tôi sẽ đến Nhà thờ All Souls mỗi Chủ nhật, và thậm chí tôi có thể mở một hội Học-Kinh thánh của riêng mình. Tôi có thể trao tặng một sự bảo trợ cho môn thần học tại Đại học Trinity, thành phố Oxford. Tôi có thể cải tạo một ngôi nhà cũ kỹ của mục sư tại thị trấn hấp dẫn nào đó ở Cotswolds. Một nơi nào đó với một vị tăng sĩ thông minh và đẹp trai như căn phòng luật sư gặp thân chủ ở Sidney đó trong phim Grandchester. Chúa tôi ơi, chỉ một cái nhìn về phía anh chàng trong chiếc áo tăng lữ có cổ áo thẳng cứng đó và tôi trở mềm nhũn.

BÀ LEE YONG CHIEN

Chủ tịch Danh dự của Quỹ từ thiện Lee, bạn chơi mạt chược của Su Yi

Tôi đang chơi mạt chược vào buổi chiều thứ sáu như thường lệ tại Istana với Đệ nhất Phu nhân, Felicity Leong, và Daisy Foo thì Felicity nhận được cuộc gọi. Ban đầu cô ấy không nói gì với chúng tôi – cô ấy bắt đầu lục lọi trong chiếc túi Launer của mình, nói rằng cô ấy cần tìm những viên thuốc

ổn định huyết áp. Chỉ khi đã uống những viên thuốc cô ấy mới bắt đầu nói, “Các quý bà, tôi vô cùng xin lỗi vì phải bỏ về giữa cuộc chơi như thế này, nhưng tôi phải đi. Mẹ tôi vừa qua đời.” Ôi Chúa ơi, Đệ nhất Phu nhân bỗng trở nên kiệt sức tưởng chừng sắp ngã ngay tại bàn vậy! Sau khi Felicity rời đi, Đệ nhất Phu nhân nói rằng bà nên lên tầng, đến văn phòng để thông báo với ngài Tổng thống về tin này, và Daisy nói, “Alamak, tôi nên gọi cho Eleanor! Cô ấy không gọi cho tôi, nên tôi cá với các bà rằng cô ấy chưa biết!” Khi các quý bà quay trở lại, chúng tôi quyết định nâng ly vì Su Yi. Sau cùng thì bà ấy từng là chuyên gia chơi mạt chược xuất sắc. Giờ thì bà ấy đã rời bỏ chúng tôi, tài khoản tiền trên thị trường của tôi sẽ không bị giảm xuống, nhưng tôi biết rằng tài khoản của các thành viên gia đình bà ấy thì sẽ tăng. Su Yi chính là chất keo giữ họ bên nhau. Những đứa con của bà ấy là một nỗi ô nhục. Philip là một thằng ngốc, Alix là một tai tai Hong Kong vô dụng, Victoria là một bà cô không chồng, và cái cô con gái đã cưới hoàng tử Thái Lan, tôi không thực sự quen biết cô ấy, nhưng tôi luôn nghe được rằng cô ta là một người hóm hỉnh giống như hầu hết những người Thái Lan tôi từng gặp. Họ nghĩ rằng chỉ vì họ chưa từng bị xâm lược mà họ là tuyệt nhất. Chỉ có Felicity có chút đầu óc, bởi vì cô ấy là con cả. Nhưng tất cả mấy đứa cháu nhà đó đều lười nhác và vô trách nhiệm. Điều này thường xảy ra khi quá nhiều tiền rơi vào túi những người quá quỵến rũ. Cô nàng Astrid đó, thật xinh đẹp, nhưng tài năng duy nhất của cô ta là tiêu nhiều tiền hơn cả mức GDP của Campuchia cho việc mua quần áo. Nhìn mấy thằng cháu trai của tôi mà xem. Bốn đứa là bác sĩ, ba đứa là luật sư – một đứa là thẩm phán trẻ nhất được bổ nhiệm của Tòa thượng thẩm, và một đứa là kiến trúc sư dành giải thưởng. (Đừng nhắc đến đứa cháu trai là thợ cắt tóc tại Toronto.) Thật đáng buồn cho Su Yi, bà ấy không thể khoe khoang về bất cứ hậu duệ nào của mình. Cứ chờ xem, mọi thứ rồi sẽ hỏng bét.

NICHOLAS YOUNG

Cháu trai

Tôi vừa mới đến Tyersall Park và đang dở hành lý thì nghe thấy những tiếng chấn động bên ngoài phòng ngủ. Những người hầu chạy xuống hành lang khắp mọi nơi cứ như thể chuông báo cháy đang kêu vậy. “Chuyện gì thế?” - Tôi hỏi. “Ah Ma của cậu!” - Một người cuống cuồng hét lên khi chạy qua tôi. Ngay lập tức tôi chạy lên tầng vào phòng ngủ của Ah Ma. Khi tới nơi, tôi không thể nhìn thấy gì cả. Có quá nhiều người chặn tầm nhìn, và ai đó đang gào khóc không ngừng. Cô Victoria, Alix, Adam và Piya đang đi lại quanh chiếc giường trong khi bác Taksin đang giữ lấy dì Cat, người vẫn đang ngồi trên chiếc ghế bành bên cạnh Ah Ma. Ah Ling đứng gần tôi nhất cạnh cánh cửa, và bà ấy quay về phía tôi, gương mặt thấm đẫm nước mắt. Khi Adam và Piya bước sang bên cạnh, tạo lối đi cho tôi, tôi có thể thấy Eddie đang bò ra trên giường với Ah Ma, giữ lấy cơ thể bà, rung lắc đầy bạo lực và rên rỉ như một động vật bị hành hạ vậy. Cậu ta bắt gặp ánh mắt tôi, đột nhiên cậu ta nhảy ra khỏi giường và bắt đầu hét lên, “Mày đã giết bà! Mày đã giết bà!” Trước khi tôi nhận ra chuyện gì đang xảy ra, cậu ta đã trèo lên người tôi và cả hai chúng tôi đều nằm trên mặt đất.

CÔNG NƯƠNG MOM RAJAWONGSE PIYARASMI AAKARA

Cháu dâu

Quả là một gia đình chồng kỳ quặc. Những bà dì của Adam giống những nhân vật bước ra từ phim của Merchant Ivory vậy. Họ đi lại lộp cộp khắp cung điện khổng lồ này, ăn mặc như những đầy tớ dân sự không được trả đủ lương, nhưng khi họ bắt đầu nói chuyện thì nghe cứ như Maggie Smith đang nói vậy. Dì Felicity chặc lưỡi như gà mái mẹ, phê bình tất cả mọi người, trong khi dì Victoria tỏ vẻ như chuyên gia trong mọi chuyện dù dì ấy chưa từng làm việc một ngày nào. Dì ấy thậm chí còn cố gắng thách đố tôi về nguồn gốc của vi-rút hanta! Lại còn có những anh chị họ đến từ Hong Kong – Alistair Cheng, một người rất ngọt ngào nhưng... tôi nói sao cho lịch sự nhỉ... không phải một người sáng sủa cho lắm, và chị gái anh ta, Cecilia, và Fiona Tung-Cheng, cả hai đều lịch sự một cách hoàn hảo nhưng quá hờm hĩnh. Vì sao tất cả các cô gái Hong Kong đều cho rằng họ là cái

rõn của vũ trụ vậy? Họ chỉ tán gẫu với nhau bằng tiếng Quảng Đông và khám phá ẩm thực với con cái mỗi ngày. Tôi ngờ rằng họ đến Singapore chỉ để ăn mà thôi. Mỗi khi họ lại gần tôi cảm giác như họ đang đánh giá tôi từ đầu tới chân. Quả là một sự khó chịu đến tận xương. Bà vừa mất, và tất cả các cô con gái đứng đó nhìn chăm chăm vào xác mẹ mình không một giọt nước mắt. Những người duy nhất có vẻ đang khóc là những người hầu, lính canh Sikh, và Eddie. Chúa ơi, tôi chưa từng thấy một người đàn ông trưởng thành nào khóc thốn thức như vậy. Bò tới giường và ẵm người bà quá cổ của mình. Mặc một chiếc áo khoác nhưng màu khói nữa chứ! Và còn có Nick – có vẻ là người bình thường nhất trong nhà – đi vào phòng và Eddie lao tới anh ta. Những bà dì bắt đầu la hét nhưng thật sự thì đó là một trận đấu khá là thảm hại, bởi vì Eddie đánh như con gái còn Nick chỉ cần xoay người và vật anh ta xuống mặt đất. “Bình tĩnh lại đi!” Nick nói, nhưng Eddie gào thét, đấm đá, và cuối cùng Nick không còn lựa chọn nào khác ngoài việc đấm cho anh ta một phát vào mũi, và máu chảy KHẮP MỌI NƠI. Đặc biệt là chảy khắp đôi mắt da cóc hiệu Rick Owens mới toanh của tôi. Và tôi mới được thông báo rằng chúng tôi sẽ dành ít nhất một tuần nữa với những người này. Giết tôi ngay đi.

ĐỘI TRƯỞNG VIKRAM GHALE

Phụ trách an ninh, Tyersall Park

Ah Ling đã gọi cho tôi trong tiếng hoảng loạn. “Ariyah, đến đây nhanh! Họ đang đánh nhau! Eddie đang muốn giết Nicky!” Tôi chạy lên tầng cùng hai Gurkhas (vệ binh người Ấn) nhưng khi lên đến nơi thì mọi chuyện đã xong xuôi. Eddie đang ngồi ở chân giường, máu khắp khuôn mặt. Cậu ta không ngừng nói, “Mày đã làm vỡ mũi tao! Mày sẽ phải chi trả cho việc phẫu thuật nó, mẹ kiếp!” Nicky chỉ đứng đó sững sờ. Alix cười với tôi như thể không có chuyện gì xảy ra và nói một cách bình tĩnh nhất có thể, “A, Vikram, anh đã đến rồi sao. Tôi không chắc quy trình như thế nào cho lắm. Chúng tôi cần gọi ai? Liệu có nên gọi cảnh sát tới bây giờ không?” Tôi bối rối một chút và nói, “Cô muốn trình báo vụ ẩu đả này sao?” Cô ấy nói, “Ồ,

không, không phải vụ đó. Mẹ tôi đã qua đời. Chúng tôi nên làm gì bây giờ?” Trong lúc mọi sự lộn xộn, tôi thậm chí còn không nhận ra rằng bà chủ đã qua đời. Tôi không thể kiềm chế nổi - Tôi đã òa khóc ngay tại đó trước mặt tất cả mọi người.

FELICITY LEONG

Con gái cả

Dù cho bạn có lớn thế nào đi chăng nữa, dù bạn nghĩ rằng mình đã sẵn sàng thế nào đi chăng nữa, bạn không bao giờ thực sự sẵn sàng cho sự ra đi của cha mẹ mình. Cha tôi đã mất vài năm trước, và tôi vẫn chưa thực sự bình ổn lại. Mọi người đã nói với tôi cả một tuần liền, “Ít nhất mẹ cô vẫn sống đến độ tuổi đó, và cô đã có nhiều năm bên cạnh bà.” Và tôi chỉ muốn nhổ vào mặt bọn họ. Tôi muốn hét lên “Im đi, tất cả các người! Mẹ tôi đã chết. Làm ơn đừng nói với tôi rằng tôi thật may mắn và có phước vì bà đã sống lâu như vậy. Bà ấy đã ở đây trên trái đất này suốt cuộc đời tôi và bỗng nhiên chỉ trong nháy mắt, bà ấy đã ra đi mãi mãi. Ra đi, ra đi, ra đi. Tôi trở thành một đứa mồ côi. Và mặc dù bà là một người phụ nữ nghiêm khắc, mặc dù bà khiến tôi phát điên nửa cuộc đời mình và tôi chưa bao giờ thực sự đủ tốt đối với những tiêu chuẩn của bà ấy, trái tim tôi vẫn vụn vỡ. Tôi sẽ nhớ bà mỗi ngày mỗi giờ trong phần đời còn lại của mình. Điều tôi hối tiếc nhất chính là tôi đã không ở đó, giây phút bà lìa đời. Cat là người duy nhất trong phòng với bà khi đó, và tôi không ngừng hỏi cô ấy chuyện gì đã xảy ra. Nhưng có vẻ như Cat quá rối bời để cất tiếng. Cô ấy không hé cho tôi nửa lời.

*

Một thông báo dài chừng một cột nhỏ, kín đáo đã được in trong mục Lời cáo phó của tờ The Straits Times:

SHANG SU YI, Bà James Young

(1919-2015)

Người mẹ yêu dấu

Con trai – Philip Young.

Con gái – Felicity Young, Catherine Young, Victoria Young, Alexandra Young

Con rể – Tan Sri Henry Leong, M.C. Taksin Aakara, Tiến sĩ Malcolm Cheng

Con dâu – Eleanor Sung

Cháu và Vợ/ Chồng của họ – Henry Leong Jr. (cưới Cathleen Kah), Tiến sĩ Peter Leong (cưới Tiến sĩ Gladys Tan), Alexander Leong, Astrid Leong, M.R. James Aakara (cưới M.R. Lynn Chakrabongse), M.R. Adam Aakara (cưới M.R. Piyarasmi Apitchatpongse), Nicholas Young (cưới Rachel Chu), Edison Cheng (cưới Fiona Tung), Cecilia Cheng (cưới Tony Moncur), Alistair Cheng

Chắt – Henry Leong đệ tam, James Leong, Penelope Leong, Anwar Leong, Yasmine Leong, Constantine Cheng, Kalliste Cheng, Augustine Cheng, Jake Moncur, Cassian Teo

Em trai – Alfred Shang (cưới Mabel T'sien)

Lễ viếng sẽ bắt đầu tối nay tại Tyersall Park, chỉ dành cho những ai được mời.

Đám tang tại Nhà thờ St. Andrew's, Thứ bảy lúc hai giờ chiều, chỉ dành cho những ai được mời.

Làm ơn không mang hoa. Từ thiện có thể gửi vào Liên hiệp Xe cứu thương bệnh viện St. John.

HAI

Đường Tyersall, Singapore

•

Goh Peik Lin quay về phía Rachel từ ghế lái trên chiếc Aston Martin Rapide của cô ấy. “Cậu cảm thấy thế nào?”

“Để xem nào, tớ không chớp mắt được chút nào trên máy bay, vậy nên đối với tớ bây giờ là bảy giờ ba mươi phút sáng giờ New York và tớ chuẩn bị đến đám tang của người phụ nữ đã không chấp nhận cuộc hôn nhân của tớ với cháu trai bà ấy và gặp tất cả những họ hàng chống đối của bà ấy, những người mà tớ đã không gặp năm năm nay rồi. Tớ cảm thấy tuyệt.”

“Cậu không đến đám tang bây giờ, Rachel à. Cậu là một phần của gia đình và cậu đang ở đây để hỗ trợ chồng mình. Cậu đang làm một việc đúng đắn.” - Peik Lin cố gắng an ủi Rachel. Peik Lin là người bạn thân nhất của Rachel từ những ngày còn học cùng nhau tại trường Stanford và giờ vẫn luôn là một chỗ dựa vững chãi cho cô mỗi khi cần.

Ngồi bên cạnh Rachel trên ghế sau của chiếc xe sedan, Carlton nắm tay cô ấy thể hiện sự động viên. Rachel tựa đầu lên vai em trai mình và nói, “Cảm ơn em đã bay từ Thượng Hải đến đây. Đáng ra em không cần phải làm thế, em biết mà.”

Carlton bĩu môi. “Đừng ngốc nghếch thế. Nếu chị ở bất cứ đâu bên bán cầu này, liệu em có thể đứng ngoài sao?”

Rachel cười. “Thực ra mình mừng vì có thể dành chút thời gian với cả hai người trước khi bị hút vào ma trận đó. Cảm ơn cậu rất nhiều vì đã đến đón mình, Peik Lin à.”

“Không có gì đâu. Tôi nghiệp Nick, tớ biết anh ấy rất muốn đón cậu nhưng lại bị kẹt trong chuyến thăm viếng tối.” - Peik Lin nói.

“Chuyến thăm viếng tối chính xác là gì vậy?” - Rachel hỏi.

“Những chuyến thăm viếng tối giống như ngồi thiền vậy, theo phong cách Singapore. Đó là dịp chính thức dành cho gia đình và người thân đến nhà để thể hiện sự kính trọng của họ lần cuối, nhưng thực sự thì đó là cơ hội cho tất cả những kaypohs⁷⁹ bắt kịp với những chuyện tán phét của gia đình và bắt đầu lên mưu đồ. Tớ đảm bảo với cậu rằng tất cả mọi người tại Tyersall Park đều đang nôn nóng dự đoán xem chuyện gì sẽ xảy ra với ngôi nhà khi Shang Su Yi đã qua đời và có vô số bầy trong mọi góc ngách ngôi nhà.”

“Thật không may, tớ nghĩ rằng có lẽ cậu nói đúng.” - Rachel hơi cau mày nói.

“Đương nhiên là tớ đúng rồi. Khi ông tớ qua đời, tất cả các cô chú của tớ đã ra khỏi các xưởng mộc, lên vào khắp ngôi nhà ông trong chuyến thăm viếng tối, dán nhãn có tên họ lên tranh và những chiếc bình cổ để họ có thể nhận đồ về mình!” Peik Lin cười khúc khích nói.

Chẳng mấy mà họ đã thấy mình kẹt cứng trong làn xe kè xe vì dòng xe xếp dài dọc đường Tyersall trước cổng dinh thự để kiểm tra an ninh. Liếc thấy tay cảnh sát đang kiểm tra kỹ những chiếc xe phía trước họ, Rachel cảm thấy bụng dạ mình quặn thắt lại.

“Có quá nhiều cảnh vệ – Tớ đoán rằng Tổng thống hoặc Thủ tướng đang ở đây.” - Peik Lin chú ý thấy. Sau khi qua các điểm an ninh, chiếc xe tăng tốc trên đường vào khu nhà, và khi họ cua vòng cuối thì Tyersall Park cũng xuất hiện trong tầm mắt.

“Quái quỷ thật.” - Carlton nói, ấn tượng bởi cảnh tượng trước mắt mình. Ngôi nhà chính sáng rực trong ánh đèn, lối vào mặt tiền giống như một khu đậu xe với những chiếc xe hào nhoáng, nhiều chiếc mang biển hiệu ngoại giao. Những Gurkhas mặc đồng phục và cảnh sát đóng chốt khắp mọi nơi, cố gắng kiểm soát dòng giao thông.

Khi ba bọn họ ra khỏi xe, một chiếc trực thăng quân sự lớn màu đen sà xuống tầm nhìn một cách bất ngờ phía trên ngôi nhà và tiếp đất một cách trang nhã lên bãi cỏ dường như được xén bằng tay. Hai cánh cửa mở ra, và một người đàn ông Trung Hoa đầy đà khoảng tám mươi tuổi, mặc một bộ vét đen và chiếc cà vạt tím thẫm bước ra đầu tiên. Một người phụ nữ mặc một chiếc đầm ôm với chuỗi hạt huyền họa tiết trang trí đầy nghệ thuật đi ngay sau người đàn ông.

Rachel quay sang hỏi Peik Lin. “Đó có phải là Tổng thống và Đệ nhất Phu nhân không?”

“Không. Tôi không biết họ là ai.”

Sau đó một người đàn ông trung niên trong bộ vét đen xuất hiện, và Carlton thốt lên, “Đó là Chủ tịch Trung Quốc!”

Peik Lin với ánh mắt sững sờ. “Ôi Chúa ơi, Rachel, Chủ tịch Trung Quốc đến tỏ lòng tôn kính sao!”

Trong sự ngạc nhiên của ba người, người tiếp theo xuất hiện là một cậu trai cỡ sinh viên đại học cao lêu nghêu với mái tóc nâu rối bù dài ngang vai, mặc quần bò đen bó, đôi boots đen mũi thép, và áo khoác tuxedo đen. Một người đàn ông mặc bộ vét kẻ và một quý cô độ tuổi trung niên có mái tóc vàng trong chiếc váy đen và một chiếc khăn xanh nhạt choàng qua vai xuất hiện tiếp theo, đi cùng là một bé gái khoảng mười hai tuổi đáng yêu với mái tóc màu nhạt.

“Người lạ và người lạ.” - Peik Lin nói.

Một đám đông nhỏ đứng tụm lại bên ngoài ngôi nhà để quan sát sự xuất hiện của các vị khách VVIP, và khi Rachel đi lên, cô nhìn thấy em họ Alistair của Nick đang vẫy tay với mình.

Alistair chào Rachel bằng một cái ôm ấm áp trước khi hào hứng ôm cả Carlton và Peik Lin. “Peik Lin, tớ đã không gặp cậu kể từ đám cưới của Rachel! Tớ rất thích mái tóc đỏ mới của cậu! Tớ thật sự mừng vì cuối cùng mọi người đã đến – phía trong kia mọi chuyện quá nhảm nhí rồi... tất cả mọi người chỉ nói đến việc ‘Ai sẽ lấy ngôi nhà?’ Và trong đó càng lúc càng ngọt ngào.” Anh nói, ra hiệu mời vào với những khách VIP mới đến.

“Những người đi cùng Chủ tịch Trung Quốc là ai vậy?” - Rachel hỏi.

Alsitair ngạc nhiên một lúc rồi trả lời. “Ồ, cậu chưa gặp họ sao? Họ là những người thuộc Hoàng tộc Shang. Hai ông bà già khụ chính là ông chú Alfred và bà cô Mabel của tớ. Cặp đôi trẻ hơn là cậu Leonard và cô vợ thượng lưu của cậu ấy, India, cô ta có vẻ là hậu duệ của Nữ hoàng Mary xứ Scots hoặc ai đó tương tự, và kia là hai đứa con của cậu Leonard, Casimir và Lucia. Cass trông giống Harry Styles của nhóm One Direction nhỉ, mọi người có thấy vậy không?”

Tất cả cùng cười.

“Tôi nghĩ Harry thấp hơn.” - Peik Lin nói một cách châm biếm.

“Vậy tất cả bọn họ đều đến từ Trung Quốc sao?” - Rachel hỏi, vẫn còn bối rối.

“Không, những người họ Shang đó vừa ăn tối với Chủ tịch tại Đại sứ quán Trung Quốc. Ngài Chủ tịch chỉ đến vì chú Alfred mà thôi. Ông ấy chưa từng quen Ah Ma, đương nhiên rồi.”

“Tôi tin rằng bố tôi có biết ông ấy.” - Rachel nói.

“Họ là bạn tốt từ những ngày học đại học, và Bố cũng thuộc phía Đảng của ông ấy,” Carlton nói thêm.

“Đương nhiên rồi, tớ cứ quên mất rằng bố cậu là ngài Bao Gaoliang.” - Alistair nói.

“Một câu hỏi cuối thôi... cô gái kia là ai vậy?” - Carlton hỏi.

Người cuối cùng bước ra khỏi trục thẳng là một cô gái lai Âu Á tuổi đôi mươi đẹp tuyệt trần. Cô ấy có mái tóc màu nắng cháy dài đến hông và mặc một chiếc váy Rochas không tay màu đen bằng lanh, đi một đôi sandal vàng hiệu Da Costanzo, trông cô ấy như vừa đến từ một bữa tiệc trên biển ở Majorca vậy.

“Tôi nghĩ rằng tôi vừa gặp người vợ tương lai của mình.” - Carlton tuyên bố khi chiêm ngưỡng mái tóc của cô gái bằng một cách đầy ấn tượng dưới những làn gió của cánh quạt trục thẳng.

“Chúc cậu may mắn, anh bạn ạ! Đó là người họ hàng Scheherazade Shang của tôi. Cô ấy đang viết luận văn tại trường Sorbonne. Trí tuệ và sắc đẹp. Cậu biết đấy, tôi biết một anh chàng khác đã cố gắng trong vô vọng xin số điện thoại của cô ấy hàng năm trời. Tên anh ta là Hoàng tử Harry.”

*

Khi những người họ Shang rút vào trong ngôi nhà với ngài Chủ tịch, Rachel, Carlton, và Peik Lin cũng theo sau họ vài bước. Tại sảnh chính, họ gặp Oliver T'sien đang nhìn chăm chăm vào một đám người đang cố gắng tìm chỗ đặt hoa giữa hàng trăm vòng hoa viếng đã chiếm hết diện tích sảnh – một vài trong số những vòng hoa đó còn to hơn cả lốp xe Michelin.

“Rachel! Thật tuyệt khi gặp cô! Điều này thật tệ phải không?” - Oliver thì thầm vào tai cô. “Những người Singapore chỉ thích gửi những vòng hoa tang kinh tởm này mà thôi.” Rachel liếc nhìn tấm thiệp trên vòng hoa gần

mình nhất: CÔNG TY BẢO HIỂM GREAT EASTERN LIFE GỬI LỜI CHIA BUỒN TỚI CÁI CHẾT CỦA BÀ SHANG SU YI.

Khi họ tiếp tục đi qua phòng ăn, nơi một bữa tối buffet khổng lồ đã được bày sẵn, Rachel thấy một hàng khách hứa kéo dài đến tận cửa sân thượng, đang đợi để ngẫu nhiên cao lương mỹ vị tại các quầy đồ ăn. Một cậu bé lao về phía Rachel, hét lớn, “Dì Doreen muốn ăn thêm món cua cay!”

“Ôi!” Rachel kêu lên vừa tránh cậu bé đang cầm một trống đĩa tôm cua một cách bấp bênh.

“Không như cậu mong đợi à?” - Peik Lin vừa nói vừa cười.

“Không hẳn. Ở đây như một... lễ hội vậy.” - Rachel nhận xét.

“Đám tang của năm mà!” - Oliver dí dỏm. “Cô không biết rằng tất cả những ai muốn trở thành một ai đó đều muốn đến đây sao? Lúc trước, một người tai to mặt lớn có chút hóm hỉnh tên là Serena Tang đã cố gắng chụp ảnh tự sướng với chiếc quan tài của Su Yi. Đương nhiên là cô ta đã bị tổng cổ đi. Lối này, chúng ta hãy đi đường tắt.” - Anh ta chỉ đường cho bọn họ qua một cánh cửa phụ và không khí thay đổi hoàn toàn.

Họ đã lạc vào Hàng hiên phong cách Andalusian tráng lệ, một khoảng sân khép kín được vây quanh bởi những chiếc cột chạm khắc hướng lên trời. Những hàng ghế được bọc vải trắng xếp xung quanh một chiếc bể bơi sáng trong phản chiếu khung cảnh ở giữa khu sân, những vị khách ngồi đây đang thì thầm khẽ khàng trong tiếng nước chảy róc rách. Những chiếc lồng đèn lụa cổ được đặt trong khung vòm bao quanh khu sân, ánh nến bập bùng từ những ngọn lồng mang lại cho nơi đây không gian tĩnh lặng như một tu viện.

Phía cuối khoảng sân, trước đài phun nước tạc hình một bông sen, đặt trên bục cẩm thạch yên nghỉ dưới những dàn phong lan, là cỗ quan tài đơn giản màu đen bằng gỗ của bà Su Yi. Trong một góc gần đó, Nick, bố mẹ anh, và

nhiều thành viên khác trong gia tộc họ Young đứng đáp lễ khách viếng. Nick mặc một chiếc áo sơ mi cổ cài nút trắng với quần âu đen, Rachel chú ý thấy tất cả những người đàn ông có mặt – bố của Nick, Alistair Cheng, và một vài người khác mà cô không nhận ra – đều mặc theo cùng một phong cách.

“Rachel, sao cậu không qua chỗ Nick trước. Chúng tớ không muốn ngăn cản cuộc hội ngộ của hai người.” - Peik Lin gợi ý. Rachel gật đầu và lùi vài bước về phía hàng tiếp đón, cảm thấy bụng quặn thắt theo từng cơn lo đột ngột dâng lên. Nick đang ôm Lucia Shang và chuẩn bị được giới thiệu với ngài Chủ tịch thì anh nhìn thấy cô đang đi về phía mình. Anh bước nhanh ra khỏi hàng tiếp khách và lao về phía cô.

“Em yêu!” - Anh nói, ôm chầm lấy cô.

“Ôi trời, có phải anh vừa khước từ ngài Chủ tịch không?” - Rachel hỏi.

“Vậy sao? Ồ, ai quan tâm chứ? Em quan trọng hơn nhiều.” - Nick cười, cầm tay Rachel đưa vào hàng tiếp khách và thông báo một cách tự hào, “Mọi người – vợ tôi đã đến!”

Ngay lập tức Rachel cảm thấy mọi ánh mắt đều dồn về phía cô. Philip và Eleanor chào mừng Rachel và những lời giới thiệu ủa đến dồn dập. Những người cô, chú, cậu, dì của Nick từ các nhánh họ khác nhau chào hỏi cô nồng nhiệt hơn cô mong đợi, và bỗng nhiên Rachel đứng đối diện với ngài Chủ tịch. Trước khi cô kịp nói gì, Nick tiến lên phía trước và nói bằng tiếng Trung, “Đây là vợ tôi. Tôi tin rằng Ngài biết bố cô ấy, ông Bao Gaoliang?”

Ngài Chủ tịch giật mình, và nở một nụ cười thật lớn. “Cháu là con gái của Gaoliang sao? Cô giáo sư kinh tế học từ New York đó ư? Rất vui vì cuối cùng đã gặp được cháu. Chúa ơi, nhìn cháu giống hệt em trai mình, Carlton.”

“Cậu ấy đang đứng ngay đằng kia.” - Rachel trả lời bằng tiếng Trung hoàn hảo, vẫy em trai mình đến gần.

“Carlton Bao, có vẻ như có thể thấy cháu ở bất cứ đâu những ngày này nhỉ! Không phải tôi vừa gặp cậu tại bữa tối mừng sinh nhật con gái tôi chỉ vừa mới 2 ngày trước sao? Mong là cháu đã đăng ký thẻ thành viên bay tích cực.” - Ngài Chủ tịch giả vờ nghiêm túc nói.

“Đương nhiên rồi, thưa Ngài.” - Carlton trả lời. Cậu tươi cười trong nhóm đang tụm lại, đảm bảo rằng Scheherazade nhìn thấy mình.

Alfred Shang, người đứng quan sát trong yên lặng này giờ, nhìn Rachel và Carlton đầy tò mò.

Rachel quay sang phía Nick và nói khẽ, “Em lên viếng bà nội anh được không?”

“Đương nhiên rồi.” - Anh nói. Họ đi lên phía quan tài, nơi bao quanh bởi những dàn phong lan tuyệt mỹ đặt trong những chiếc bình màu ngọc bích trang nhã. Bà nội anh tự hào nhất về những dàn phong lan từng dành vô số giải thưởng của mình. Anh chưa từng bao giờ thấy bà hạnh phúc rạng ngời hơn cái ngày đáng nhớ, khi Cộng đồng Phong Lan Quốc gia công bố đặt tên của bà cho một trong những giống lan do bà lai ghép. Rachel nhìn vào trong quan tài, có chút do dự, nhưng cô ngạc nhiên với vẻ đẹp lộng lẫy của bà Su Yi. Bà nằm đó thật kiêu sang trên nền một tấm lụa được thêu những bông hoa cầu kỳ bằng chỉ vàng lấp lánh, đội vương miện Peranakan xa hoa làm bằng vàng và ngọc trai. Rachel cúi đầu chốc lát, và khi cô nhìn lên Nick, mắt anh đã nhòe lệ. Đặt tay vòng qua anh, cô nói, “Em mừng vì anh đã gặp bà trước khi bà mất. Nhìn bà thật thanh thản.”

“Đúng vậy.” - Nick nói, khẽ sụt sùi.

Rachel để ý thấy có thứ gì đó lấp lánh giữa hàm răng của Su Yi. “Ừm, có gì trong miệng bà vậy?”

“Đó là viên ngọc trai đen. Một tục lệ Trung Hoa cổ... viên ngọc trai sẽ bảo đảm hành trình suôn sẻ đến kiếp sau,” Nick giải thích. “Em có thấy chiếc hộp Fabergé bên cạnh bà không?”

“Có?” - Rachel chú ý đến chiếc hộp chữ nhật kim hoàn nhỏ bên cạnh gối.

“Đó là kính của bà, để bà có một tầm nhìn sáng rõ trong kiếp sống sau.”

Trước khi Rachel kịp nói gì thêm, một tiếng khóc thút thít kỳ lạ vang từ một góc sân. Họ quay lại và thấy Alistair cùng bố, ông Malcolm, đang giữ một người đàn ông yếu ớt khập khiễng đi về phía họ. Rachel nhận ra ngay đó là em họ Eddie của Nick, vợ anh ta, Fiona, đi sau cùng ba đứa con, tất cả bọn họ đều mặc những bộ đồ được may đo bằng vải lanh và lụa màu đen.

“Kaiser Wilhelm đã đến.” - Oliver đảo mắt nói.

Eddie đổ gục một cách trịnh thượng dưới chân quan tài và bắt đầu run người khóc thốn thức âm ỉ.

“Ah Ma! Ah Ma! Con sẽ làm gì bây giờ khi không còn bà?” - Anh ta rên rỉ, khua tay loạn xạ, suýt thì đập vỡ một bình phong lan gần đó.

Felicity Leong thì thầm vào tai cô em gái Alix, “Mong là anh ta không làm vỡ bình hoa nào! Chúng giá trị bằng cả một gia tài!”

“Quả là một người cháu thương bà!” – Ngài Chủ tịch nói.

Nghe thấy vậy, Eddie càng khóc to hơn đầy đắng cay, “Làm sao con sống tiếp được đây, Ah ma? Làm sao con sống nổi?” - Nước mắt nước mũi tèm lem khắp mặt và anh ta tiếp tục nằm rạp xuống cạnh quan tài bà. Hai đứa nhỏ nhà Eddie, Augustine và Kalliste, quỳ xuống hai bên cha mình và bắt đầu xoa lưng an ủi. Anh ta hích cùi chỏ ra hiệu hai đứa bé thật nhanh, và chúng cũng bắt đầu khóc.

Đứng cách đó không xa, Alistair thì thầm với Peik Lin, “Tớ đoán rằng chúng ta không cần thuê người khóc mướn chuyên nghiệp nào nữa cả.”⁸⁰

“Đúng vậy, anh cậu chắc chắn làm được điều đó một cách chuyên nghiệp! Bọn trẻ con cũng đang làm rất tốt.”

“Tớ chắc rằng chúng đã bị ép luyện tập hàng nghìn lần.” - Alistair nói.

Eddie đột ngột quay lại và quắc mắt nhìn đứa con trai còn lại. “Constantine, con trai! Lại đây! Hãy gửi một nụ hôn tạm biệt cụ đi!”

“Không đời nào, bố ạ! Con không quan tâm bố sẽ trả con bao nhiêu, nhưng con sẽ không hôn một cái xác chết đâu!”

Lỗ mũi của Eddie nở ra trong cơn thịnh nộ, nhưng vì tất cả mọi người đều đang nhìn họ chăm chăm, anh ta chỉ đơn giản nhìn con trai mình và nở nụ cười “mày-sẽ-ăn-đòn-sau”, rồi đứng dậy. Anh ta kéo phăng bộ đồ lanh cổ tàu và thông báo, “Mọi người, tôi có một bất ngờ để vinh danh Ah Ma. Mời đi theo tôi.”

Anh ta dẫn nhóm họ hàng đi về phía bức tường vườn hồng ngăn cách cánh đông của tòa nhà. “Kaspar, chúng tôi đã sẵn sàng!” - Anh ta hét lên. Bỗng nhiên một loạt đèn pha sáng rực cả khu vườn, và tất cả mọi người há hốc miệng ngạc nhiên. Trước mặt họ là một mô hình ba tầng làm bằng gỗ và giấy. Đó là mô hình Tyersall Park được làm rất cầu kỳ, từng chiếc cột, mái vòm, và mái hiên được khắc lên tỉ mỉ đến từng chi tiết.

“Kaspar von Morgentlatte, người trang trí cá nhân của tôi đã mời cả một đội nghệ sĩ làm nên mô hình này trong hàng tuần liền.” - Eddie thông báo đầy tự hào, cúi chào đám đông đang tụm lại trước mô hình của ngôi nhà.

“Tôi không phải một người trang trí! Tôi là kiến trúc sư nội thất và nhà tư vấn nghệ thuật!” - Một người đàn ông cao và vô cùng gầy với mái tóc bạch kim vuốt ngược, mặc một chiếc áo len cổ lọ và quần vải lanh cạp cao trắng

lên tiếng. “Kính thưa các quý ông, quý bà, làm ơn hãy chú ý lên đây! Nội thất của mô hình tráng lệ này mở ra...”

Bốn cô nàng trợ lý tóc vàng hoe chạy ra từ bóng tối. Họ tháo một vài cái bản lề rì rào những chiếc cột, mở ra toàn bộ mặt tiền của ngôi nhà và hé lộ những căn phòng bên trong được trang trí vô cùng tỉ mỉ, nhưng thật không may là chúng không giống nội thất bên trong Tyersall Park.

“Những bức tường được dát lá vàng 24 cara, vải đều là hãng Pierre Frey, những chiếc đèn chùm pha lê của hiệu Swarovski, và nội thất đều được tạc bằng bàn tay của chính những người đã thiết kế Khách sạn Graaand Budapeshhhhhhhht của Wes Anderson!!!!!!!!!!” - Kaspar tiếp tục nói.

“Chúa Lòng Lành, quả là sự sỉ nhục đối với Wes. Thứ này nhìn giống nhà thổ ở Ukraina hơn đây.” - Oliver thì thầm với Rachel. “Tạ ơn Chúa là nó chuẩn bị chìm trong biển lửa.”

Rachel cười. “Tôi biết là anh không quan tâm đến nó, nhưng anh không nghĩ như vậy hơi quá sao?”

“Rachel à – Oliver không hề đùa đâu.” - Nick xen vào. “Ngôi nhà đó được gọi là vàng mã. Mọi người thường đốt chúng tại những đám tang như những món quà dành cho người đã chết để họ “hưởng thụ” ở kiếp sau. Đó là một nghi lễ cổ.”

“Tục lệ này dành cho... tầng lớp lao động nhiều hơn.” - Oliver nói tiếp. “Các gia đình thường mua những đồ vật và phụ kiện bằng giấy thể hiện những khao khát mà người chết chưa đạt được trong kiếp này. Những tòa dinh thự, xe Ferrari, iPad, túi Gucci hàng mã.⁸¹ Nhưng những tòa dinh thự bằng giấy thường khá là nhỏ - như nhà búp bê vậy. Eddie thì đương nhiên luôn phải làm quá mọi thứ lên rồi.” - Oliver nói khi Eddie đi xung quanh ngôi nhà ba tầng và hào hứng khoe khoang các vật anh ta đã ủy thác thực hiện.

“Nhìn chiếc tủ quần áo mà xem – tôi đã cho người làm một vài chiếc váy nhỏ từ lụa sen yêu thích của bà. Tôi thậm chí đã cho người làm bản sao của những chiếc túi Hermès Birkin, để Ah Ma có bộ sưu tập túi tốt nhất để lựa chọn trên thiên đường!”

Các thành viên trong gia đình nhìn chăm chăm vào mô hình tòa dinh thự, sửng sốt đến câm lạng. Cuối cùng, mẹ của Eddie cũng nói, “Bà sẽ không bao giờ dùng một chiếc túi Hermès cả. Bà không bao giờ cầm túi – người hầu gái của bà sẽ cầm mọi thứ cho bà.”

Eddie trừng mắt nhìn mẹ mình đầy giận dữ. “Trời! Mẹ không chịu hiểu đúng không mẹ? Con biết là thường bà sẽ không cầm một chiếc túi Hermès. Con chỉ đang cố gắng gửi tới bà những điều tốt đẹp nhất, vậy thôi.”

“Nó rất ấn tượng đấy, Eddie à. Bà hẳn sẽ cảm động lắm.” - Catherine nói, cố gắng tỏ ra lịch thiệp.

Bỗng dưng Victoria không kiềm chế được. “Không, không, như thế này là sai hoàn toàn rồi. Chúng hoàn toàn vô nghĩa, và hơn nữa hoàn toàn đi ngược với Cơ Đốc giáo.”

“Bác Victoria à, đây là truyền thống Trung Hoa – không liên quan gì đến tôn giáo hết.” - Eddie tranh cãi.

Victoria lắc đầu đầy giận dữ. “Tôi không muốn nghe thêm bất cứ lời vô nghĩa nào nữa! Những người theo Cơ Đốc giáo chúng tôi không yêu cầu những thứ trần tục này trên vương quốc thiên đường! Hãy bỏ thứ quái đản này ngay đi!”

“Bác có biết tôi đã bỏ ra bao nhiêu tiền vào tòa dinh thự này không? Nó đã tốn của tôi hai trăm năm mươi ngàn đô la đấy! Chúng ta sẽ đốt nó, và đốt nó ngay bây giờ!” - Eddie hét trả lại và ra hiệu cho Kaspar.

“Wolfgang! Juergen! Helmut! Schatzi! *Entzündet das Feuer*⁸²!” - Kaspar ra lệnh.

Mấy người giúp việc Aryan (Đức chính gốc) lao tới đứng quanh mô hình, tưới dầu hỏa lên, Eddie quẹt que diêm và giương lên cao cho mọi người cùng thấy một cách kịch tính.

“Mày dám sao! Mày dám đốt nó trên mảnh đất này sao! Đó là một lễ nghi tuân theo quý Xa Tăng, tao cảnh cáo mày!” - Victoria gầm lên, chạy bổ về phía Eddie và bắt đầu vật lộn để giành que diêm khỏi tay hắn. Eddie quăng que diêm vào mô hình và nó bắt lửa ngay lập tức, bùng một ngọn lửa cuộn cuộn tạt ra phía ngoài, suýt thì bén vào tóc của cả hai người họ.

Khi bản sao khổng lồ của Tyersall Park bị nuốt chửng bởi ngọn lửa, các quan khách ủa ra từ bên trong ngôi nhà và đứng quanh như làm lễ, lấy điện thoại và bắt đầu chụp hình. Eddie nhìn chăm chăm ngôi nhà đang cháy đầy hài lòng, trong khi Victoria khóc thốn thức trên vai ngài Chủ tịch. Máy đưa nhỏ Cassian, Jake, Augustine, và Kalliste chạy xung quanh mô hình đầy hân hoan.

“Thực ra nó khá là đẹp đấy chứ, đúng không?” - Rachel nói khi Nick đến ôm cô ấy từ phía sau và họ cùng chăm chú nhìn ngọn lửa.

“Đúng vậy. Anh phải đồng ý với Eddie lần này – anh nghĩ Ah Ma sẽ thích điều này. Và tại sao bà lại không thể có một chiếc túi Birkin trên thiên đường cơ chứ?”

Carlton liếc Scheherazade, thích thú với mái tóc có sắc thái vàng tuyệt diệu khi phản chiếu ánh hào quang từ ngọn lửa của cô. Anh hít một hơi thật sâu, vuốt phẳng chiếc áo khoác, và tản về phía cô đang đứng. “*Je m’appelle Carlton. Je suis le frère de Rachel. Ça va?*” (Tôi là Carlton. Em trai của Rachel. Cô có khỏe không?)

“Ca va bien.” (Tôi ổn) - Scheherazade đáp lại, ấn tưởng bởi giọng Pháp hoàn hảo của anh.

Chuyển sang tiếng Anh, Carlton nói, “Ở Pariss hẳn là không có thứ gì tuyệt vời như thế này đâu, đúng không?”

“Không, chắc chắn là không.” - Cô trả lời với nụ cười trên môi.

Khi ngôi nhà và những y phục xa xỉ bằng giấy âm ỉ cháy và biến thành tro tàn, đám đông bắt đầu quay trở lại ngôi nhà. Đi qua vườn hồng, bà Lee Yong Chien lắc đầu và ghé vào tai Lillian May Tan. “Tôi đã nói gì với bà nào? Thân thể Su Yi chưa kịp lạnh mà gia đình bà ấy đã thành khói tàn rồi!”

“Như thế này vẫn chưa là gì cả. Mọi thứ sẽ còn tồi tệ hơn nhiều khi họ biết được danh phận người thừa hưởng ngôi nhà.” - Lillian May nói, ánh mắt tiên đoán của cô lóe sáng.

“Tôi nghĩ rằng họ chuẩn bị nhận một cơn sốc để đời.”- Bà Lee thì thầm lại.

*

Một thông báo lớn nguyên trang màu xuất hiện ở mục lời cáo phó của tờ *The Straits Times* trong năm ngày liên tiếp:

Chủ tịch, Ban Giám đốc, và Nhân viên của Tập đoàn Liechtenburg, AG

xin chia buồn với người cộng sự cao quý và trân trọng của chúng tôi

Edison Cheng

PHÓ CHỦ TỊCH QUẢN LÝ CẤP CAO KHỐI NGÂN HÀNG TƯ (TOÀN CẦU)

trước sự ra đi của người bà đáng quý của anh

Shang Su Yi

“Sự chia lìa là một nỗi đau ngọt ngào.”

WILLIAM SHAKESPEAR

Nếu có thắc mắc về dịch vụ quản lý tài sản cao cấp,

hãy ghé thăm trang web
www.liechtenburg.com/myoffshorecapital/edisoncheng

BA

TÒA CLAYMORE, SINGAPORE

•

Oliver T'sien đang cạo râu vào buổi sáng trong căn hộ của mình thì Kitty gọi điện, nên anh bật loa ngoài để nghe.

“Hôm nay tôi sẽ gặp cậu đấy! Tôi sẽ đến viếng đám tang bà của Alistair Cheng chiều nay.” - Kitty nói lú lo.

“Cậu nhận được lời mời sao?” - Oliver cố gắng tỏ ra sững sốt qua giọng nói.

“Tôi nghĩ rằng Alistair là bạn trai cũ của tôi, và tôi đã gặp bà anh ấy một lần, sẽ thật đúng đắn nếu tôi trực tiếp đến chia buồn. Sẽ thật tốt khi gặp lại gia đình anh ấy.”

“Cậu đã nghe về đám tang ở đâu vậy?” - Oliver hỏi, anh ta rướn cổ về phía chiếc gương và tập trung dao cạo vào những ngọn râu còn sót lại dưới cằm.

“Tất cả mọi người đều nói về nó tại bữa tiệc của Wandi Meggaharto Widjawa tối qua. Có vẻ như Wandi biết một vài người đã bay từ Jakarta đến để dự đám tang. Cô ấy nói đó sẽ là một đám tang của thế kỷ.”

“Tôi cá là cô ta đã nói vậy. Nhưng tôi e rằng đám tang chỉ dành cho những người nhận được giấy mời.”

“Ừ thì cậu sẽ lấy được cho tôi một tờ giấy mời mà, đúng không?” - Giọng nói cợt nhả của Kitty hàm ý rõ ràng, bởi vì tôi trả lương cho cậu mà.

Oliver xả nước để rửa ke cạo râu. “Kitty à, tôi e rằng lần này tôi thực sự không đủ khả năng để giúp cô.”

“Nếu tôi mặc một chiếc váy Roland Mouret cổ điển và một chiếc mũ thật đẹp thì sao? Tôi thậm chí sẽ đi bằng chiếc xe Bentley thay vì Rolls và đem rất ít vệ sĩ theo. Tôi chắc rằng họ sẽ không từ chối tôi đâu?”

“Kitty, cô phải tin tôi lần này. Cô sẽ không muốn đến đám tang này đâu. Nó sẽ trở thành một câu chuyện đùa được truyền tai như sử thi vậy. Đây là đám tang dành cho người thân trong gia đình và những người bạn cực kỳ thân thiết mà thôi. Tôi đảm bảo rằng sẽ không có một ai cô biết ở đó, và thực sự sẽ không có vấn đề gì nếu cô không đến.”

“Anh có thể đảm bảo với tôi rằng Colette sẽ không đến đó không?”

“Kitty à, tôi có thể đảm bảo với cô rằng cô ta thậm chí còn chưa từng nghe đến gia đình tôi.”

“Nhưng điều đó không thực sự có nghĩa là cô ấy sẽ không đến. Tôi nghe nói cô ta đã quay lại Singapore hai ngày trước. Điều đó được nhắc đến trên trang blog tán gẫu của Honey Chai: ‘Nữ bá tước Palliser sẽ nghỉ tại Khách sạn Rafles.’ Liệu cô ta có để lại những con đười ươi của mình để đến đám tang không?”

Oliver đảo mắt một cách điên tiết. “Không đời nào Colette hay Quý cô Mary hay bất cứ tên gọi nào khác của cô ta ngày nay sẽ đến gần đám tang đâu. Tôi hứa.”

“Vậy thì tôi đoán rằng tôi sẽ dành một ngày trên chiếc du thuyền mới của Tatiana Saverin. Cô ấy nói rằng nó được thiết kế bởi cùng một gã đã thiết kế chiếc thuyền của Giorgio Armani.”

“Đúng, hôm nay là một ngày đẹp để ra khơi. Vì sao cô không trườn mình vào bộ bikini Eres quyến rũ nhất, đeo lên mình những viên kim cương để ra

khởi, và dành một ngày nhâm nhi những ngụm cocktail spritzes Aperol trên du thuyền nhĩ? Hãy ngừng lãng phí thời gian quý báu của cô nghĩ về một đám tang ảm đạm mà tôi ước chi mình không phải tham dự!” (Oliver đã nói dối. Mặc cho việc anh ta yêu quý Su Yi bao nhiêu, anh ta phải công nhận rằng hôm nay thực sự sẽ là một sự kiện giao lưu của thế kỷ.)

“Được rồi, được rồi.” - Kitty cười lớn và cúp máy.

Oliver dựa vào bồn rửa mặt, vỗ nước hoa hồng sau khi cạo râu một cách theo trình tự lên má và cổ. Chiếc điện thoại lại đổ chuông lần nữa.

“Chào Kitty.”

“Kim cương để ra khởi là cái gì vậy? Tôi có cần mua chúng không?”

“Đó chỉ là cách nói thôi, Kitty à. Tôi bịa ra đấy.”

“Nhưng anh có thực sự nghĩ rằng tôi nên đeo một chiếc vòng cổ bằng kim cương với bộ bikini của tôi không? Tôi có thể đeo chuỗi vòng kim cương Chanel Joaillier của mình, chuỗi có hình hoa mặt trời ý. Kim cương chống thấm nước mà, đúng không?”

“Đương nhiên rồi. Đeo đi. Tôi phải đi rồi Kitty à, Không tôi sẽ đến đám tang muộn mất.” Hai giây sau khi cúp máy, mẹ của Oliver, bà Bernadette, đi vào phòng tắm.

“Mẹ, con chưa hề mặc đồ!” - Oliver rên rỉ, buộc chiếc khăn tắm quanh hông.

“Hiyah, mẹ chưa nhìn thấy con có gì ở đó sao? Nói mẹ nghe xem, con thấy thế nào?”

Oliver nhìn người mẹ sáu mươi chín tuổi của mình thật chăm chú, có chút phiền muộn bởi những ngọn tóc bạc điểm xuyết trên đỉnh đầu bà. Tay thợ

làm tóc người Bắc Kinh của bà đã không làm tốt công việc duy trì màu tóc của bà. Bernadette, sinh ra mang họ Ling, đến từ gia đình mà tất cả những người phụ nữ đều được biết đến nhờ vẻ đẹp của họ. Không giống với những người chị và họ hàng của mình – Jacqueline Ling là một ví dụ điển hình, người đã bảo tồn vẻ đẹp thật trái với tự nhiên – Bernadette tầm tuổi cô ấy. Thực ra, trong bộ đồ thủ công bằng gấm lụa màu xanh thẫm với dải dây buộc trên cổ, nhìn bà có vẻ già hơn. *Điều này sẽ xảy ra nếu bạn dành hai mươi lăm năm làm việc vất vả ở Trung Quốc*, Oliver nghĩ.

“Đây là chiếc váy tối màu duy nhất mẹ đem theo sao?”

“Không, mẹ đã đem ba chiếc váy, nhưng mẹ đã mặc hai chiếc váy kia vào những buổi viếng thăm tối rồi.”

“Vậy con nghĩ rằng chiếc váy này là phù hợp rồi. Có phải thợ may ở Bắc Kinh đã may cho mẹ chiếc váy này không?”

“Aiyah, chiếc váy này khá là đắt đỏ so với thợ may người Bắc Kinh của mẹ đấy! Cô gái của Mabel Shang ở Singapore đã may cho mẹ chiếc váy này hơn ba mươi năm trước. Đó là bản sao chiếc váy của một nhà thiết kế nổi tiếng người Pháp. Mẹ nghĩ là Pierre Cardin.”

Oliver phát ra tiếng cười lớn. “Mẹ à, không ai bắt chước Pierre Cardin cả. Có lẽ đó là một trong những nhà thiết kế những năm 80 mà Mabel từng yêu thích mà thôi. Scherrer, Féraud, hay Lanvin thời mà Maryll phụ trách. Ít nhất mẹ vẫn còn mặc vừa. Mẹ không mang một chiếc mũ chụp nhỏ nhắn nào theo đâu, đúng không?”

“Không, không hề. Mẹ gói đồ theo thời tiết tại Singapore. Nhưng Oliver à, con nghĩ sao về chiếc này?” - Bernadette vừa hỏi vừa bấm tay vào một chiếc cài áo hình chú bướm bằng ngọc thạch và hồng ngọc ẩn tượng.

“Ồ, nó thật là hoàn mỹ.”

“Con chắc là sẽ không ai nhận ra chứ? Mong là Chúa sẽ không để mẹ ngồi cạnh bà con và bà ấy nhận ra.” - Bernadette lo lắng nói.

“Với bệnh nhân áp cao của bà, con không nghĩ là bà sẽ nhận ra là có chiếc cài áo trên ve áo mẹ nữa là. Mẹ tin con đi, con đã nhờ thợ làm trang sức giỏi nhất London để làm lại nó.”

“Nhẽ ra mẹ không nên bán chiếc thật đi.” - Bernadette thở dài.

“Chúng ta không thực sự có lựa chọn nào khác mà, đúng không. Mẹ hãy quên chuyện đó đi. Mẹ vẫn có chiếc cài áo ngay đây. Ngọc thạch không tì vết, hồng ngọc nhìn rất thật, những viên kim cương lấp lánh như thể chúng đến từ bàn tay của Laurence Graff vậy. Nếu con không nhận ra được, thì không ai có thể.”

“Được rồi nếu con đã nói vậy. Giờ thì con có chiếc cà vạt nào cho bố con mượn không? Chiếc duy nhất mà bố con mang theo đã dính vết bánh socola tối qua mất rồi. Thật đáng buồn, khi không còn Tyersall Park nữa, mẹ sẽ nhớ món bánh socola đó cho mà xem.”

“Đương nhiên rồi. Mẹ hãy tới tủ quần áo của con và chọn bất cứ thứ gì mẹ thích cho bố. Một chiếc hiệu Borrellis hẳn sẽ đẹp. Thực ra thì mẹ hãy cho con một giây và con sẽ chọn cho.” Khi mẹ anh rời khỏi phòng tắm, anh nghĩ, *Mình đã rút ra được bài học sâu sắc cho. Lần tới mình sẽ để họ ở khách sạn, dù họ có đâm đá và la hét đi chẳng nữa⁸³. Căn hộ này quá nhỏ cho ba người cùng ở.*

BỐN

NHÀ THỜ THÁNH ANDREW, SINGAPORE

•

Bên trong chiếc xe Mercedes hộ tống đoàn đưa tang từ Tyersall Park đến nhà thờ, Harry Leong nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ, cố gắng phớt lờ tiếng huyên náo không ngừng từ người vợ của mình, Felicity, đang tranh cãi về những chi tiết phút chót với bà cô Victoria.

“Không, chúng ta phải để ngài Tổng thống Singapore phát biểu trước. Như vậy mới tuân theo nghi thức chính thống.” - Victoria nói.

“Nhưng như vậy thì vị vua của Borneo sẽ bị sỉ nhục một cách kinh khủng. Những người hoàng gia luôn được ưu tiên trước những quan chức được bầu cử.” - Felicity cãi lại.

“Vớ vẩn, đây là đất nước *của chúng ta*, và ngài Tổng thống *của chúng ta* phải được ưu tiên. Chị chỉ quan tâm đến vị vua vì những mảnh đất vàng của họ Leong trên đất Borneo mà thôi.”

“Chị quan tâm đến việc ông ta không làm ô uế bục giảng kinh ở Nhà thờ Thánh Andrew kia kìa. Vị vua đã già và mắc bệnh tiểu đường cùng bàng quang yếu vô cùng. Ông ta cần phải được phát biểu trước. Hơn nữa, ông ấy đã quen biết Mẹ trước cả khi ngài tổng thống sinh ra.”

“Cha Bo Lor Yong sẽ phát biểu trước tiên. Ngài ấy sẽ đọc lời kinh cầu xin phúc lành.”

“CÁI GÌ? Em mời cả Bo Lor Yong đến nữa sao? Sẽ có bao nhiêu vị mục sư đến dự đám tang vậy?” - Felicity hỏi giọng đầy hoài nghi.

“Chỉ ba người thôi. Cha Bo sẽ đọc lời cầu kinh, Mục sư See sẽ đọc lời thuyết giáo, và Mục sư Tony Chi sẽ đọc lời cầu nguyện kết.”

“Thật đáng tiếc. Liệu bây giờ có quá muộn để nhờ Tony đọc lời thuyết giáo không? Anh ta tốt hơn hẳn so với tay See Bei Sien đó.” - Felicity nhạo báng.

Hary Leong rên rỉ trả lời. “Em không nói nhỏ hơn được sao? Cả hai người khiến tôi bị đau nửa đầu. Nếu biết trước hai người định cãi nhau suốt dọc đường, tôi đã đi cùng xe Astrid rồi.”

“Anh biết là vệ sĩ của anh sẽ không để anh đi cùng nó đâu. Xe của con bé không có kính chống đạn.” - Felicity nói.

*

Trong chiếc xe Jaguar XJL (không chống đạn) đi ngay phía sau, Eleanor Young chăm chú sẫm soi gương mặt con trai mình. “Mẹ nghĩ rằng mẹ nên đặt lịch hẹn cho con gặp bác sĩ da liễu của mẹ vào tuần sau. Đám bông mắt sưng húp dưới đôi mắt con... Mẹ không hài lòng chút nào. Bác sĩ Teo có thể làm nên điều kỳ diệu với chiếc máy laze của ông.”

“Mẹ à, không sao đâu. Tối qua con không ngủ được, vậy thôi.” - Nick nói.

“Anh ấy đã thức cả đêm để viết lời ai điếu cho Ah Ma.” - Rachel giải thích.

“Vì sao lại mất cả đêm?” - Eleanor hỏi.

“Đó là những lời khó khăn nhất con từng phải viết, Mẹ à. Con phải cố gắng tóm gọn toàn bộ cuộc đời của Ah Ma chỉ trong một nghìn từ mà thôi.”

Rachel siết chặt bàn tay Nick động viên. Cô biết anh đã cố gắng như thế nào vì bài diễn văn này, thức đến tờ mờ sáng để viết và ra khỏi giường vài lần sau đó để thay đổi câu chữ hay bổ sung thêm một chi tiết khác vào.

Eleanor tiếp tục gắng hỏi.”Vì sao lại có giới hạn từ vậy?”

“Cô Victoria khẳng khẳng rằng con chỉ có năm phút cho bài diễn văn của mình. Và đó là khoảng một ngàn từ.”

“Năm phút thôi sao? Thật vớ vẩn! Con là cháu trai gần gũi với bà nhất, và là người họ Young duy nhất. Nhẽ ra con phải được phép nói trong bao lâu tùy thích!”

“Có vẻ như sẽ có rất nhiều diễn văn, nên con chỉ tuân theo yêu cầu mà thôi.” - Nick nói. “Không sao đâu, Mẹ à. Con rất hài lòng với bài diễn văn của mình rồi.”

“Ôi trời. Người phụ nữ trong chiếc xe bên cạnh chúng ta là ai vậy ạ?” - Rachel đột ngột hỏi. Tất cả mọi người cùng quay sang nhìn vào trong chiếc Rolls đang cố vượt họ, ngồi trong đó là một người phụ nữ đội mũ đen với mạng che mặt đen phô trương.

“Có vẻ như đó là Marlene Dietrich.” - Philip cười nói vừa lái xe.

“Aiyah, Philip à! Chú ý vào đường đi chứ!” - Eleanor than phiền. “Thực ra người đó có vẻ giống Marlene Dietrich. Không biết cô ấy là vợ của vị vua nào đây?”

Nhìn qua phía chiếc xe, Nick cười lớn. “Đó không phải vợ vị vua nào cả. Đó là Fiona Tung phía sau mạng che mặt.”

Trên ghế sau của chiếc xe Rolls-Royce Phantom – chiếc Rolls duy nhất trong đoàn xe diễu hành oai nghiêm – Fiona cựa quậy không thoải mái trong chiếc mũ của mình. “Em không hiểu vì sao anh bắt em đeo chiếc mạng che mặt ngớ ngẩn này. Em không thể nhìn thấy gì qua nó, và khó khăn lắm mới thở được.”

Eddie khịt mũi tức giận. “Anh không hiểu em đang nói cái gì nữa. Kalliste có thể thở bình bình thường trong chiếc mạng che của mình, đúng không con?”

Cô con gái thứ hai của Eddie cũng đội một cái mũ với mạng che y hệt chiếc của mẹ mình, và cô bé nhìn chăm chăm về phía trước, không trả lời câu hỏi của cha mình.

“Kalliste, BỐ HỎI: CON CÓ THỞ ĐƯỢC KHÔNG?”

“Chị ấy đang đeo tai nghe, Bố à. Chị ấy không nghe hay thấy gì cả. Chị ấy giống như Helen Keller⁸⁴ vậy.” - Augustine nói.

“Ít nhất thì Hellen Keller còn nói chuyện được!” - Eddie bức dọc nói.

“Ừm, thực ra cô ấy không thể, Pa à. Cô ấy bị câm mà.” – Constantine, ngồi cạnh ghế lái, trả lời. Eddie vọt lên trước và kéo mạnh chiếc mạng của con gái sang một bên. “Tháo tai nghe ra ngay! Con đừng có đeo chúng vào trong nhà thờ!”

“Có khác nhau gì chứ? Không ai có thể thấy con dưới cái thứ này cả. Con không thể nghe nhạc của Shawn Mendes khi trong nhà thờ sao? Con hứa là những bài hát của anh ấy sẽ khiến con khóc ra hàng xô nước mắt đúng như bố muốn.”

“Không có Shawn Mendez! Và không Mario Lopez, Rosie Perez, hay Lola Montez gì cả! Các con, các con sẽ ngồi trong nhà thờ với dáng ngồi thẳng cứng, hát các bài thánh ca và khóc đầy bi thương. Hãy khóc như thể bố đã cắt tiền trợ cấp của các con!”

“Hắn sẽ hiệu quả lắm đây, Bố à. *Boo hoo hoo, tôi sẽ làm gì nếu không có hai mươi đô la tuần này bây giờ?*” - Constantine nói mỉa mai.

“Được rồi, con vừa mất tiền trợ cấp từ giờ đến hết năm đấy! Và nếu bố không thấy con khóc cho đến khi mắt đỏ hoe, đặc biệt khi bố hát bài hát của mình ---“

“Eddie, ĐÚ RỒI! Có nghĩa lý gì khi anh cứ bắt bọn trẻ con khóc dù chúng không muốn?” - Fiona gắt gỏng.

“Anh còn phải nói với em bao nhiêu lần nữa đây... chúng ta phải là những người gào khóc chính tại đám tang. Chúng ta phải thể hiện cho mọi người thấy chúng ta đau buồn đến nhường nào, vì mọi con mắt sẽ đổ dồn về chúng ta! Tất cả mọi người sẽ biết rằng chúng ta được hưởng nhiều nhất!”

“Và họ sẽ biết điều đó bằng cách nào?”

“Fiona, em bị lạc vào cõi thần tiên suốt tuần này sao? Ah Ma đã qua đời trước khi bà kịp thay đổi bất cứ điều gì trong di chúc của mình! Chúng ta sẽ là những người nhận được phần chia lớn nhất! Trong vài ngày tới, chúng ta sẽ trở thành những thành viên thật sự của câu lạc bộ ba dấu phẩy!⁸⁵ Vậy nên chúng ta sẽ phải thể hiện hết mình sự đau đớn buồn khổ chúng ta đang trải qua!”

Fiona lắc đầu đầy ghê tởm. Ngay lúc này, chồng cô thực sự đã khiến cô muốn khóc.

*

“Lorena, Lorena, ở đằng này! Tôi đã chopped⁸⁶ chỗ ngồi cho cô!” - Daisy hét lớn, vẫy từ dãy ghế cô đã chọn có mục đích.

Lorena đi thẳng tới chỗ Daisy và thấy gói giấy ăn cô ta đã đặt ngay cạnh mình trên dãy ghế nhà thờ bằng gỗ. “Cảm ơn cô vì đã giữ chỗ ngồi này cho tôi! Tôi cứ tưởng mình sẽ phải ngồi với những anh chị em dâu rể của mình. Q.T vẫn đang đỗ xe sao?”

“Aiyah, cô biết là chồng tôi không thích những đám tang mà. Chỉ cần nhìn thấy quan tài là anh ấy bị tiêu chảy ngay.” - Ngay lúc đó, có một tiếng chuông lớn phát ra từ trong túi của Daisy. “Đợi chút, tôi sẽ lấy iPad ra. Nadine muốn tôi gọi FaceTime với cô ấy từ đám tang. Cô ấy đã sốc và điên loạn lên vì không được mời.”

“Sao? Ronnie và cô ấy không nhận được lời mời sao?”

“Không, Lão Già Shaw nhận được lời mời, và đương nhiên ông ta đã đem cô vợ trẻ đến. Họ ngồi trước chúng ta hai hàng ghế.”

Lorena rướn cổ lên để thấy bố chồng của Nadine, ông già tám mươi năm tuổi sống sót qua cơn đột quỵ. Ngài Ronald Shaw và cô vợ hai mươi chín tuổi mới toanh của ông đến từ Thâm Quyến. “Tôi phải công nhận cô ta xinh thật, nhưng tôi vẫn còn ngạc nhiên Ngài Ronald vẫn chưa, cô biết đấy, chưa *chee cheong fun*.”

“Aiyah, ngày nay đã có Viagra, ngay đến *chee cheong fun* cũng có thể biến thành you char kway.⁸⁷” Daisy cười khúc khích vừa bật chế độ FaceTime lên. Gương mặt giả bộ kịch tính của Nadine xuất hiện trên màn hình. “Alamak, Daisy, tôi cứ đợi mãi đợi mãi! Có những ai đã đến? Cô thấy những ai rồi?”

“Ừ thì, bố chồng cô đang ở đây với... cô em... mẹ chồng mới của cô.”

“Ồ, tôi cóc quan tâm đến họ! Eleanor trông như thế nào? Và Astrid đang mặc gì rồi?” - Nadine hỏi.

“Eleanor đương nhiên là trông rất tuyệt – Tôi nghĩ rằng cô ấy đang mặc bộ đồ đen Akris với ve áo hình chữ V mà cô ấy đã mua khi chúng ta đến buổi giảm giá của Harrods một vài năm trước. Astrid chưa tới, hoặc ít nhất tôi chưa thấy cô ấy đâu cả. Ôi Chúa tôi! Ai kia? Cô dâu của Frankenstein vừa mới bước vào!”

“Cái gì cơ? Ai? Cầm iPad của cô lên, cho tôi xem với!” - Nadine hào hứng nói.

Daisy lén lút hướng chiếc iPad của mình về phía dãy ngòai chính. “Alamak, đó là vợ của Eddie Cheng, cô gái họ Tung nhả nhục đó. Cô ta ăn mặc như Nữ hoàng Victoria trong bộ y phục tang lễ với chiếc mũ đen to với mạng che mặt đen dài tới sàn nhà. Và, ồ, nhìn kia, con gái họ ăn vận giống hệt cô ấy! Và những đứa con trai thì mặc những chiếc áo khoác gấm Nehru đen. Trời ơi, nhìn họ như một nhóm tôn thờ tự sát vậy!”

*

Rachel đi cùng cha mẹ của Nick đến dãy ghế gỗ được đánh bóng thật đẹp dành cho gia đình, ngạc nhiên với vẻ đẹp theo kiến trúc tân-Gothic của nhà thờ lâu đời nhất Singapore khi đi vào dãy ghế ngòai chính. Trong khi đó, Nick đi vào nhà nguyện phía sau lễ đường để tham khảo ý kiến bà cô Victoria, người đang kết nối các diễn giả. Anh bắt tay ngài Tổng thống và kiên nhẫn đợi được sắp xếp thứ tự. Cuối cùng cô Victoria cũng để ý thấy anh. “Ồ Nicky đó à, tốt rồi, cháu đã đến nơi. Nghe này, dì mong là cháu không thấy phiền, nhưng chúng ta phải cắt bài diễn văn của cháu ra khỏi chương trình. Đơn giản là chúng ta không đủ thời gian, khi mà mọi người đều cần phát biểu.”

Nick nhìn cô ruột mình một cách sững sờ. “Cô nghiêm túc đấy chứ?”

“Cô e là vậy. Làm ơn hãy thông cảm, chúng ta đã cháy lịch trình rồi. Chúng ta đã có ba mục sư phát biểu, Vua xứ Borneo, và ngài Tổng thống. Và ngài Đại sứ Thái Lan cũng có một tin nhắn đặc biệt cần chuyển đến, và chúng ta còn phải sắp xếp cho bài hát của Eddie –“

“Eddie sẽ hát sao?” - Nick ngờ vực hỏi lại.

“Ồ đúng vậy. Nó đã luyện tập một bài thánh ca đặc biệt suốt tuần nay với một nghệ sĩ khách mời rất đặc biệt, người vừa đáp máy bay tới.”

“Cô muốn cháu hiểu thế này: Chúng ta có sáu người sẽ phát biểu, nhưng không một ai trong gia đình sẽ có cơ hội bày tỏ về Ah Ma đúng không?”

“Thực ra có một bài diễn văn được thêm vào phút chót. Henry Leong Con quyết định sẽ phát biểu.”

“Henry Con sao? Nhưng anh ta thậm chí còn không biết Ah Ma. Anh ta đã dành hầu hết cuộc sống của mình để nhận sự chiều chuộng của ông bà Leong ở Malaysia cơ mà!”

Victoria cười ngượng ngịu với ngài Tổng thống, người đã theo dõi toàn bộ cuộc trao đổi với sự hứng thù tò mò. “Nicky à, ta có cần nhắc cháu nhớ rằng anh họ Henry của cháu là cháu trai cả không. Cậu ta có mọi quyền để phát biểu. Và hơn nữa,” Victoria hạ giọng xuống, “*cậu ta đang chạy cuộc bầu cử vào nghị viện trong năm nay. Felicity nói rằng chúng ta PHẢI cho cậu ta nói. Và đương nhiên ngài Tổng thống cũng muốn cậu ta phát biểu!*”

Nick nhìn chăm chăm người cô một lúc. Không nói thêm lời nào, anh quay lại và bước về phía dãy ghế của mình.

...

Michael Teo – Người chồng đang ly thân của Astrid – sải bước về phía dãy ghế chính của Nhà thờ Thánh Andrew, mặc bộ vét Rubinacci mới toanh và đôi giày wing tips cổ điển đen bóng loáng. Anh ta nhìn quanh tìm chỗ ngồi của gia đình Leong, và khi vừa bắt gặp Astrid đang chỉnh chiếc nơ Windsor cho Cassian ở dãy ghế thứ hai từ trên xuống, hai người đàn ông mặc vét tối màu bỗng xuất hiện, chặn lối đi của anh ta.

“Tôi xin lỗi, ông Teo. *Phía này chỉ dành riêng cho gia đình.*” - Người đàn ông đeo khuyên nói.

Michael mở miệng định nói gì đó, nhưng anh biết rằng mọi ánh mắt đang dồn về phía mình, anh gật đầu, cười lịch sự, và ngồi luôn vào chỗ trống gần

mình nhất ở một dãy ghế khác.

Đối diện với dãy ghế Michael ngồi là những thành viên gia đình T'sien. “Dì có thấy chuyện vừa xảy ra không? Quả là tàn nhẫn.” - Oliver thì thầm vào tai bà cô Nancy của anh.

“Hừm! Đáng đời anh ta thôi. Ta thậm chí không hiểu vì sao anh ta còn được mời.” - Nancy giận dữ nói, lòng thầm nghĩ, *Người đàn ông đó quả là lãng phí khi dành cho Astrid. Tôi có thể làm bao nhiêu thứ với thân hình đó...*

Nancy quay sang đối diện với mẹ của Oliver. “Bernadette à, nhìn chị thật đẹp trong chiếc... áo thụng đó.” - *Thật kinh khủng. Tôi có thể ngửi thấy mùi băng phiến.*

“Cảm ơn cô. Nhìn cô vẫn thời thượng, như mọi khi vậy.” - Bernadette trả lời, quan sát bộ váy cao cấp hiệu Gaultier của Nancy. *Quả là sự lãng phí tiền của anh chồng tôi. Dù cho chiếc váy đó có đắt cỡ nào đi chăng nữa, nhìn cô vẫn giống một miếng thịt cừu ăn diện thành cừu non mà thôi.*

Món nữ trang Bernadette đang mang là món đồ gia truyền từ mẹ của T'sien Tsai Tay đến Bernadette – cô cháu dâu yêu quý của bà – được cho là từng thuộc về Nữ hoàng Dowager Ci'an. Nancy nghiêng về phía mẹ chồng mình và nói, “Mẹ có thấy chiếc cài áo của Bernadette không... chẳng phải chú bướm tạc từ ngọc thạch nhìn trong suốt và sáng ánh hơn bao giờ hết sao?”

Bà Rosemary cười nói. “Đó là ngọc thạch hoàng tộc. Đeo càng lâu thì nó sẽ càng đẹp.” *Ta thật mừng vì đã đưa nó cho Bernadette. Đây là món đồ gia bảo truyền đời – hãy nhìn xem Nancy vẫn ghen tị suốt bao nhiêu năm nay.*

Bernadette cười sőt ruột với hai người phụ nữ và cố gắng tránh sự tập trung vào mình. “Aiyah, Nancy à, đây chẳng là gì cả. Tôi không có nhiều thứ để so với dì. Hãy nhìn viên ngọc trai của dì mà xem! Chúa ơi, tôi chưa từng

thấy nhiều ngọc trai đến vậy.” *Cô ta trông như người đàn bà điên vừa cướp ở Mikimoto vậy.*

Nancy lướt tay lên chiếc khóa gài xa-phia và kim cương Sri Lanka khổng lồ trên chuỗi vòng cổ ngọc trai tám vòng của cô. “Ồ những viên này sao? Tôi đã có nó từ lâu lắm rồi. Tôi nghĩ Dickie đã mua chiếc vòng khi chúng tôi được mời đến đám cưới của Hoàng tử Abdullah xứ Jordan với cô nương Rania xinh đẹp. Đương nhiên đó là rất lâu trước khi anh ấy biết mình được chọn kế vị.”

Nghe được cuộc trao đổi, Oliver nói thêm vào, “Cháu nghĩ là Abdullah chưa bao từng ngờ đến chuyện đó. Chú của anh ta nhẽ ra đã là vị vua tiếp theo, nhưng vua Hussein đã đã phốt lờ người em trai trên giường bệnh và tấn phong con trai mình là người kế vị. Còn nhớ khi đó tất cả mọi người đã sốc như thế nào.”

Nancy ngồi lại về chỗ của mình, thắc mắc không biết điều gì đang chờ đợi để khiến những người họ hàng bên họ Young của cô bị sốc đây. Chuyện gì sẽ xảy ra với số trang sức của Su Yi? Bộ sưu tập của bà nổi tiếng không có đối thủ trên khắp Á châu này, vậy nên chắc chắn sẽ có một cuộc tranh đấu giành giật những kho báu của bà.

Ngồi giữa dãy ghế của mình, Astrid nhận được tiếng tin nhắn khẩn cấp trên điện thoại. Cô thận trọng lấy điện thoại ra và đọc tin nhắn:

MICHAEL TEO: Trước tiên cô loại tên tôi ra khỏi lời cáo phó trên tờ The Straits Times, và giờ cô ngăn tôi ngồi cạnh con trai mình! Cô sẽ phải trả giá cho việc này.

Astrid bắt đầu nhả tin lại đầy giận dữ.

ASTRID LEONG: Anh đang nói gì vậy? Mẹ và chú tôi đã viết lời cáo phó đó. Tôi thậm chí còn không biết rằng anh sẽ đến.

MT: Tôi không phải quái vật. Tôi rất quý Ah Ma của cô, được chứ?

AL: Vậy anh đang ở đâu? Anh sẽ đến muộn mất!

MT: Đang ở đây. Tôi ngồi cách một dãy ở hàng đối diện với cô.

Astrid xoay người và thấy Michael ngồi hàng đối diện.

AL: Vì sao anh ngồi ở đó?

MT: Đừng giả bộ như không biết. Những tay vệ sĩ chết tiệt của bố cô không cho tôi vào hàng!

AL: Tôi hứa với anh là tôi không liên can gì với chuyện đó. Hãy đến đây ngồi cùng chúng tôi.

Michael đứng dậy, nhưng trước khi có thể rời hàng ghế của mình, thì một đoàn khách vừa đến và được dẫn lên hàng ghế của mình đã chặn khiến anh ta không di chuyển được. Thay vào đó, họ được dẫn đến đúng dãy ghế của anh ta, và một quý cô mặc váy lụa Sơn Đông màu xám sang trọng khoác một chiếc áo choàng màu xám ánh bạc và đeo đôi găng tay đen được dẫn đến chỗ ngồi bên cạnh anh.

Astrid há hốc miệng. Cô xoay người đối diện với Oliver, người ngồi ngay đằng sau cô. “Tôi có bị ảo giác không, hay kia chính là người mà tôi nghĩ, người mặc đồ Chanel cao cấp từ đầu đến chân ấy?”

Oliver quay lại và thấy quý cô vừa ngồi hàng ngay đối diện hàng của anh. “Trời ạ, là Anita Sarawak!” anh thì thầm từng hơi thở. Là Colette, ngồi cạnh chồng - Ngài Bá tước vùng Palliser, và Đại sứ Vương quốc Anh. Anh mới ngu ngốc làm sao – đương nhiên ngài Bá tước sẽ tham dự rồi. Bố của ngài, Công tước vùng Glencora, là người bạn thân thiết của Alfred Shang.

Nancy T'sien với đôi mắt điều hâu nghiêng người và thì thầm hỏi Oliver, “Cô gái ngồi đằng kia là ai vậy?”

“Cô gái nào?” - Oliver hỏi, tỏ vẻ không để tâm.

“Cô gái Trung Hoa xinh đẹp ngồi với đám ang mors (người da trắng) kia.” Khi cả hai cùng nhìn về phía Colette, bỗng cô ấy hất tóc sang một bên, để lộ một chiếc trâm hình chú bướm bằng ngọc thạch khổng lồ cài trên vai áo trái. Mặt Oliver trắng bệch như một tờ giấy.

Nancy gần há hốc miệng, nhưng cô ngăn được mình. Thay vào đó, cô nói, “Quả là một chiếc cài áo tuyệt mỹ. Mẹ có nhìn thấy chiếc cài áo ngọc thạch đáng yêu của cô gái đằng kia không?” - Cô giật cùi trỏ của Rosemary T'sien một cách giận dữ.

“Ồ. Có.” – Bà Rosemary ngừng trong thoáng chốc khi nhận ra. “Thật là đáng yêu.”

Ngay khi đó, đức cha Bo Lor Yong tiến đến bục giảng kinh và nói quá sát vào chiếc mic. Giọng ông phát ra âm âm: “Tâu Bệ hạ, Tâu Hoàng thân, Ngài Tổng thống, các quý ông quý bà, cho phép tôi giới thiệu cháu trai yêu quý nhất của Shan Su Yi, Edison Chen, cùng với ca sĩ chỉ một và duy nhất... Lang Lang!”

Đám đông rì rào đầy hào hứng khi nghe thông báo về tên nhạc công chơi piano, mọi ánh mắt đều hướng về lễ đường chính khi Lang Lang bước về phía chiếc đàn piano lớn và bắt đầu đánh hợp âm mở đầu của một giai điệu quen thuộc đến khác lạ. Cánh cửa nhà thờ mở toang, tám lính canh Gurkha từ Tyersall Park đứng vòng quanh tại cổng đầy kịch tính, khiêng quan tài của Su Yi trên vai họ. Đội trưởng Vikram Ghale là người dẫn đầu đoàn khiêng quan tài, và khi họ chậm rãi bước vào giảng đường của nhà thờ, Eddie xuất hiện từ bóng râm cánh ngang nhà thờ và đứng trước đàn piano, một chiếc đèn rơi xuống anh ta. Khi các vị quan khách trong nhà thờ đứng

lên tỏ lòng tôn kính, chiếc quan tài được khênh qua lối đi trung tâm và Eddie bắt đầu cất giọng nam cao một cách run rẩy”

“Hắn là dưới đó lạnh lẽo lắm trong bóng hình của coooooooooon, mặt trời sẽ không còn chiếu rọi trên gương mặt bà nữaaaaaa...”

“Mày hẳn đang đùa tao đây mà,” - Nick lau bầu, lấy tay ôm lấy mặt.

“Họ đã cắt bài diễn văn của anh và thay bằng thứ này sao?” - Rachel tức giận vô cùng nhưng cũng đồng thời cố gắng kiềm chế hết sức để không cười phá lên.

“Liệu con có từng nói với bà rằng bà là người hùng của coooooooooon...” - Eddie rống lên, không đạt đúng độ cao như mong đợi cho lắm.

Victoria cau mày nhìn Felicity. “Cái quái gì vậy?”

Felicity thì thầm với Astrid, “Con có biết bài thánh ca này không?”

“Đó không phải là thánh ca, Mẹ à. Đó là bài hát ‘Luồng gió dưới cánh tôi’ hát bởi Bette Midler.”

“Bet gì cơ?”

“Chính xác đấy mẹ. Cô ấy là một ca sĩ mà Ah Ma sẽ chẳng bao giờ nghe.”

Khi những vệ sĩ đi lên lối đi chính, tất cả mọi người trong nhà thờ bỗng yên lặng khi thấy hai cô hầu người Thái tận tâm của bà Su Yi. Họ quần quanh mình chiếc váy lụa màu xám thẫm với một bông phong lan đen đơn cài trước ngực, họ đi cách năm bước phía sau quan tài, nước mắt lăn dài trên gò má của hai cô.

NĂM

NHÀ THỜ THÁNH ANDREW, SINGAPORE

•

Sau buổi lễ tưởng niệm, các vị khách được mời di chuyển sang chiếc lều màu trắng được dựng ngay cạnh nhà thờ, nơi tất cả mọi người tham dự một bữa trà chiều tự phục vụ cầu kì. Chiếc lều được trang trí theo mẫu nhà kính của Su Yi ở Tyersall Park. Hàng trăm chậu hoa phong lan nở rộ được treo trên trần, những chậu cây được cắt tỉa đẹp mắt xen lẫn những bông hồng từ vườn hồng của Su Yi đặt trên khăn trải bàn ren Battenberg là điểm nhấn của mỗi chiếc bàn. Một tiểu đoàn người phục vụ đi xung quanh với những chiếc khay bạc cổ chứa những cốc trà Thiết quan âm nóng hổi và những ly sâm panh Lillet mát lạnh, trong khi những vị bếp trưởng đội mũ trắng bày biện bàn đầy những món ăn tiêu chuẩn của bữa trà chiều như bánh sandwich mini, bánh nướng tròn phết kem, và những chiếc bánh nyonya (bánh truyền thống nhiều sắc màu của Malaysia).

Nick, Rachel, và Astrid ngồi lại với anh chị em họ Alistair, Scheherazade và Lucia trong một góc yên tĩnh, hồi tưởng những kỷ niệm về người quá cố.

“Mọi người biết không, em đã sợ Ah Ma chết khiếp khi còn nhỏ.” - Alistair thú nhận. “Em nghĩ là bởi vì những người lớn đều sợ bà, nên em cứ vin vào có đó.”

“Thật sao? Vậy mà bà luôn đối với tôi như một bà tiên đỡ đầu vậy.” - Scheherazade nói. “Tôi nhớ một kỳ nghỉ hè nhiều năm về trước, tôi đi dạo quanh Tyersall Park một mình thì gặp dì cố Su Yi. Bà đứng bên rìa ao có những lá hoa súng khổng lồ, và bà thấy tôi, bà nói ‘Zhi Yi, đến đây nào.’ – Bà luôn gọi tôi bằng cái tên Trung Hoa của mình. Bà nhìn lên trời và tạo ra

những tiếng click bằng lưỡi. Bỗng hai chú thiên nga xuất hiện từ hư không, sà xuống và hạ cánh ngay trên mặt ao! Bà Su Yi thò tay vào trong túi của chiếc áo choàng làm vườn màu xanh mà bà luôn mặc và lấy ra những chú cá xác-đin nhỏ xíu. Những chú thiên nga lướt về phía bà và nhẹ nhàng ăn những chú cá trên tay bà. Tôi đã hoàn toàn bị mê hoặc bởi cảnh tượng đó.”

“Đúng vậy, những con thiên nga đó chính là đôi thiên nga luôn xuất hiện trong Vườn Bách thảo. Ah Ma từng nói rằng ‘Mọi người đều nghĩ rằng những chú thiên nga này sống ở đó, nhưng thực ra thì đây là chiếc ao của chúng, và chúng chỉ ghé thăm Vườn Bách thảo bởi vì chúng trở nên béo quay và được chiều chuộng bởi những khách du lịch đã cho chúng ăn!’” - Nick nhớ lại.

“Thật không công bằng, tôi cảm thấy như cô được biết bà Su Yi nhiều hơn so với tôi, Scheherazade à!” - Lucia nói và khẽ bĩu môi.

Rachel cười với Lucia, sau đó nhận thấy Carlton đang rảo bước đầy uể oải về phía họ. “Carlton! Em đã vượt qua Fort Knox kiểu gì vậy?”

“Có thể một cách nào đó một ai đó đã lén đưa em một tờ giấy mời.” - Carlton nháy mắt nói, trong khi hai má của Scheherazade ửng hồng.

“Astrid, cô có phiền không nếu tôi nói chuyện với cô một chút?” - Carlton nói.

“Tôi sao?” - Astrid ngạc nhiên nhìn lên.

“Đúng vậy.”

Astrid đứng dậy khỏi ghế của mình và Carlton đưa cô vào một góc. “Tôi có tin nhắn từ một người bạn. Hãy đến nhà nguyện đằng sau cánh ngang phía Bắc của nhà thờ ngay bây giờ. Tin tôi đi.”

“Ồ, được thôi.” - Astrid nói, rướn lông mày khi nhận tin nhắn bí ẩn của Carlton. Cô ra khỏi chiếc lều và đi thẳng về phía nhà thờ qua cửa phụ, hướng đến cánh ngang phía Bắc. Khi cô bước vào nhà nguyện khuất bên trong của nhà thờ, mắt cô phải mất một lúc để thích nghi với bóng tối của căn phòng. Một bóng hình xuất hiện phía sau của một cái cột.

‘Charlie! Ôi Chúa ơi! Anh làm gì ở đây vậy?’ - Astrid thốt lên, chạy tới ôm anh.

“Anh không thể để em một mình ngày hôm nay được.” - Charlie ôm cô thật chặt, hôn lên trán cô liên tục. “Em có khỏe không?”

“Em khá ổn, em nghĩ vậy.”

“Anh biết đây là điều cuối cùng em muốn nghe, nhưng em thực sự lộng lẫy ngày hôm nay.” - Charlie nói, chiêm ngưỡng chiếc váy đen dài đến đầu gối với những họa tiết xoắn mô típ Hy Lạp trên chây váy và cổ.

“Đây là chiếc váy của bà em, từ những năm 1930.”

“Buổi lễ diễn ra suôn sẻ chứ?”

“Em không chắc chắn lắm. Đó là một buổi lễ tráng lệ, và kỳ lạ. Vị vua của Borneo đã nói về chiến tranh và việc cụ cố của em đã cứu gia đình ông ấy như thế nào. Ông nói bằng tiếng Malay, nên từng câu chữ được dịch lại bởi một người phụ nữ ngạo mạn. Sau đó đến lượt anh trai em nói, anh ấy nói rất kỳ cục và thiếu tự nhiên như một Ứng cử viên Manchurian (người bị điều khiển bởi một đảng phái) vậy. Khoảnh khắc xúc động nhất là khi quan tài bà được đưa vào nhà thờ. Khi thấy Madri và Patravadee đi phía sau, em thực sự không kìm được cảm xúc.”

“Anh biết ngày hôm nay là một ngày rất buồn. Anh có mang cho em một thứ... thứ mà anh đã đấu tranh tư tưởng một lúc rất lâu không biết có nên cho em xem nó vào ngày hôm nay không, nhưng anh nghĩ rằng nó có thể

làm em vui lên.” Charlie lấy một chiếc phong bì nhỏ từ trong túi áo và đưa cho Astrid. Cô mở phong bì và lấy ra một tờ giấy viết tay:

Astrid thân mến,

Tôi mong cô không phiền sự xen ngang này, nhưng tôi mong bày tỏ lời chia buồn sâu sắc nhất của mình khi nghe tin bà cô đã mất. Bà là một người phụ nữ tuyệt vời, và tôi biết cô yêu quý bà đến nhường nào. Tôi cũng từng rất thân với Ah Ma của mình, nên tôi có thể hiểu được cảm xúc lúc này của cô.

Tôi cũng muốn xin lỗi cô vì những hành động của tôi vài tháng trước tại Singapore. Tôi thật lòng vô cùng xin lỗi vì những nỗi đau và sự xấu hổ tôi đã gây ra cho cô và gia đình. Tôi chắc rằng cô đã biết chuyện tôi không phải chính mình ngày hôm đó. Tôi đã hoàn toàn bình phục sau lần đó, và tôi chỉ có thể hy vọng và cầu nguyện rằng cô sẽ chấp nhận lời xin lỗi tận sâu đáy lòng này của tôi.

Trong một vài tháng gần đây, tôi đã có một khoảng thời gian xa xỉ. Thời gian để chữa lành và phục hồi, thời gian để nhìn nhận lại cuộc sống của mình. Tôi biết rằng mình không bao giờ muốn xen vào những gì cô và Charlie đang có với nhau, và tôi mong gửi lời chúc phúc tới cô, dù rằng cô cũng không cần chúng. Charlie đã đối xử với tôi thật tử tế suốt bao nhiêu năm nay, và tôi chỉ mong những điều tốt đẹp nhất sẽ đến với anh ấy. Chúng ta đều nhận ra một điều sau bao nhiêu đắng cay rằng cuộc sống này thật đáng quý, và cuộc sống qua đi thật nhanh, vậy nên tôi chúc cả hai người hạnh phúc mãi mãi.

Thân ái,

Isabel Wu.

“Cô ấy mới đáng yêu làm sao!” - Astrid ngẩng lên nói. “Em mừng vì cô ấy đã ổn hơn nhiều.”

“Anh cũng vậy. Cô ấy đưa anh tờ giấy khi anh đưa bọn trẻ con về tối qua. Cô ấy khá lo lắng rằng em không muốn đọc nó.”

“Vì sao lại không chứ? Em rất mừng vì anh đã cho em xem. Đó là điều tuyệt nhất xảy ra ngày hôm nay. Cảm giác như một nỗi lo đã được rũ bỏ. Anh biết không, trong suốt thời gian làm lễ, em cứ nghĩ mãi về cuộc trò chuyện cuối cùng của bà với em. Bà thực sự mong em hạnh phúc. Bà muốn chúng ta bỏ qua mọi luật lệ nghi lễ sau đám tang và cưới sớm nhất có thể.”

“Chúng ta sẽ cưới nhau, Astrid à, anh hứa đấy.”

“Em chưa bao giờ lại nghĩ rằng chính Michael là người sẽ tìm chân chúng ta lại.” - Astrid thở dài nói.

“Chúng ta sẽ vượt qua được thôi. Anh đã có kế hoạch rồi.” - Charlie nói.

Bỗng nhiên có tiếng nói vang vọng trong cánh ngang phía Bắc cắt ngang cuộc nói chuyện của họ. Astrid ngó ra khỏi cửa một lúc. “Đó là mẹ em.” - Cô nói nhỏ với Charlie.

Victoria, Felicity, và Alix lén lút đi vào nhà nguyện phía đối diện. Ở giữa căn phòng đặt quan tài của bà Su Yi.

“Chị nói rồi, rằng giả của mẹ đã bẻ cong rồi mà.” - Felicity nói.

“Em không thấy vậy đâu.” - Victoria cãi lại.

“Chị sẽ thấy thôi. Nhà thờ tang lễ nào đã tắm rửa cho mẹ cũng đã ngu ngốc vô cùng khi đặt chúng một cách không tử tế.”

“Đây là một ý tồi---“ - Alix bắt đầu phản kháng.

“Không, chúng ta phải làm vì Mẹ. Chị sẽ không thể ngủ ngon khi biết rằng mình đã hỏa táng Mẹ với rằng giả bị bẻ.” - Felicity bắt đầu tháo chiếc nắp của quan tài. “Đây, giúp chị với cái này đi.”

Ba người phụ nữ nâng chiếc nắp áo quan lên chậm rãi. Nhìn người mẹ của mình được bọc trong chiếc áo choàng vàng, những người chị em, thường là những trụ cột vững vàng và kiên quyết, bắt đầu thốn thức khê khàng. Felicity với lên để ôm Victoria, và hai người họ bắt đầu khóc còn to hơn trước.

“Chúng ta cần phải mạnh mẽ. Bây giờ chỉ còn chúng ta mà thôi.” - Felicity lấy lại hơi và bắt đầu bình tĩnh. “Thật buồn cười khi lúc này chị thấy mẹ mới thật đáng yêu làm sao. Làn da của mẹ mịn màng hơn bao giờ hết.”

“Chúng ta đang ở đây thì có nên để chiếc hộp Fabergé lỏng lảy kia vào hỏa táng cùng không? Quả là một sự lãng phí.” - Victoria khịt mũi nói.

“Đó là chỉ dẫn đám tang của mẹ mà. Chúng ta phải tôn trọng chứ.” - Alix khẳng khái nói.

Victoria chế giễu em gái mình. “Chị không nghĩ là mẹ đã thực sự ẩn ý như vậy trong lời hướng dẫn đó đâu. Hẳn là mẹ sẽ mong chúng ta cất chiếc hộp Fabergé sau lễ tang chứ? Giống như chiếc vương miện bằng vàng vậy? Em biết là bà ghét sự lãng phí mà.”

“Được rồi, được rồi, hãy lấy cặp kính ra và đặt trên gối bên cạnh mẹ đi. Giờ thì ai đó hãy giúp chị mở miệng mẹ ra nào.” - Felicity đứng tựa vào quan tài và dùng tay kéo mạnh khuôn hàm cứng đờ của mẹ mình ra.

Bỗng nhiên, bà hét âm lên.

“Chuyện gì thế, chuyện gì đã xảy ra vậy?” - Victoria há hốc miệng.

Felicity khóc, “Viên ngọc trai! Viên ngọc trai đen Tahitian! Em mở miệng mẹ ra và nó lăn xuống cổ họng mẹ rồi!”

SÁU

ĐỒI EMERALD, SINGAPORE

•

Lúc đó là mười một giờ rưỡi tối Chủ nhật, và Cassian cuối cùng cũng đã ngủ. Astrid khẽ bước về phòng ngủ của mình, ập xuống giường một cách mệt mỏi. Đó là một cuối tuần thật dài sau một tuần rất dài với đám tang của bà, và cô nghĩ rằng Cassian dành một ngày với bố mình sẽ cho cô cơ hội phục hồi một chút. Nhưng thay vào đó, con trai cô về nhà và biến phần còn lại của buổi tối thành một cuộc nổi loạn. Astrid giận dữ gửi tin nhắn cho Michael:

ASTRID LEONG: Một thỉnh cầu đơn giản – khi Cassian dành một ngày với anh, anh có thể làm ơn kiểm chế con chơi Warcraft (trò chơi điện tử) 7 tiếng đồng hồ liên được không? Nó về nhà như một thây ma và vô cùng khó bảo. Tôi tưởng chúng ta đã thống nhất về việc chơi điện tử rồi chứ.

Một vài phút sau, Michael nhắn tin lại:

MICHAEL TEO: Cô ngừng phóng đại đi. Con không hề chơi 7 tiếng đồng hồ liên.

AL: 7 tiếng, 6 tiếng, rõ ràng là quá nhiều. Ngày mai phải đi học mà con vẫn đang thức.

MT: Tôi không rõ vấn đề của cô là gì cho lắm. Nó luôn ngủ khi ở nhà tôi.

AL: Bởi vì anh cho nó ngủ bất cứ lúc nào! Lịch sinh hoạt của nó rối loạn hết mỗi khi trở về. Anh không hiểu gì hết – tôi đã phải trông chừng nó suốt cả tuần liên.

MT: Là cô muốn như thế này đấy chứ, nhẽ ra nó phải ở Gordonstoun.

AL: Trường nội trú ở tận Scotland không phải là giải pháp. Tôi không định tranh cãi với anh về vấn đề này nữa. Tôi chỉ không hiểu vì sao anh vẫn muốn nuôi con khi mà còn không thèm dành thời gian cho nó.

MT: Để nó tránh xa sự ảnh hưởng tồi nát của cô.

Astrid thở dài ngao ngán. Cô biết rằng Michael đang cố gắng xỉ nhục cô lần nữa. Anh ta chỉ đang muốn trả thù bởi cách mà anh ta bị đối xử tại đám tang của bà ngoại. Cô chuẩn bị tắt điện thoại thì tin nhắn tiếp theo xuất hiện:

MT: Dù sao thì tôi cũng sẽ sớm dành toàn quyền nuôi Cassian thôi.

AL: Anh bị ảo tưởng rồi.

MT: Không, cô mới là một con điểm ngoại tình dối trá.

Ứng dụng nhắn tin của Astrid đơ một giây, và một bức hình chất lượng cao được gửi đến. Đó là một hình chụp Astrid và Charlie cùng nằm nghỉ với nhau trên boong của một chiếc thuyền mảnh Trung Hoa cổ đạo khơi trên biển Đông. Đầu Astrid đang tựa vào ngực Charlie một cách thân mật. Astrid nhận ra bức hình từ năm năm trước, khi đó Charlie cố gắng làm cô vui sau khi bị Michael thả một quả bom lên đầu ở Hong Kong, cầu xin cô chấm dứt cuộc hôn nhân. Michael nhắn cho cô ngay sau bức hình:

MT: Giờ thì sẽ không có một thẩm phán nào cho cô quyền nuôi con đâu.

AL: Những bức hình này chẳng chứng tỏ điều gì cả. Charlie chỉ an ủi tôi sau khi anh rời đi mà thôi.

MT: “An ủi.” An ủi có bao gồm việc cô quỳ dưới chân anh ta không?

AL: Vì sao anh lại ngu ngốc thế nhỉ? Anh biết thừa rằng tôi chưa bao giờ lừa dối anh cả. Chính anh mới là người đã giả bộ lừa dối tôi, muốn thoát khỏi cuộc hôn nhân khi đó, và tôi hoàn toàn bị anh phá hủy. Charlie chỉ là một người bạn tốt mà thôi.

MT: Bạn tình thì có. Tôi còn có hàng tấn ảnh khác. Cô không ngờ được đâu.

AL: Tôi chẳng cần biết anh có những gì. Tôi chẳng làm gì sai cả.

MT: Đúng vậy, bởi thậm chí đoàn hân sẽ tin cô lắm đây. Hãy đợi đến khi họ thấy những gì tôi có.

Astrid nhìn chăm chăm vào từng tin nhắn của anh ta, mặt cô nóng ran lên vì giận dữ. Ngay lập tức cô bấm máy gọi anh ta, nhưng bị chuyển sang chế độ hộp thư thoại. *Xin chào, bạn đã gọi Michael Teo. Đây là đường dây cá nhân của tôi, hẳn là bạn quan trọng lắm đây. Hãy để lại tin nhắn và tôi sẽ trả lời nếu nó đủ quan trọng. Heh Heh Heh.*

Nghe thấy tiếng bíp, Astrid nói: “Michael, chuyện này không còn vui nữa đâu. Tôi chẳng biết tay luật sư của anh đã cho anh những lời khuyên gì, nhưng những chiến thuật này sẽ chỉ làm hại anh mà thôi. Làm ơn hãy dừng đi, và chúng ta cùng cố gắng đi đến một đồng thuận hợp lý. Vì lợi ích của Cassian.”

Astrid đập máy, đặt điện thoại lên bàn cạnh giường, và tắt đèn ngủ. Cô nằm trên giường trong bóng tối, cảm thấy tức giận Michael, nhưng cô còn giận chính mình hơn nữa vì đã tự mình cho đầu vào rọ. Nhẽ ra cô không nên nhắn tin cho anh ta ngay từ đầu. Michael chỉ muốn kích động cô mà thôi. Đó là tất cả những gì anh ta cố gắng làm khi họ tương tác những ngày gần đây. Cô quyết tâm không đọc bất cứ tin nhắn nào của anh ta nữa. Cô cần chợp mắt một chút, vì ngày mai sẽ là một ngày trọng đại khác – buổi đọc di chúc của bà ngoại cô sẽ diễn ra vào đúng 10 giờ sáng.

Điện thoại cô kêu lên lần nữa thông báo một tin nhắn khác. Và thêm một tin nhắn khác. Astrid quay sang phía khác để không phải nhìn điện thoại nữa, nhắm chặt mắt. Bỗng cô nghĩ... *Nếu đó không phải Michael thì sao nhỉ? Nếu đó là Charlie vừa đáp xuống Hong Kong thì sao?* Cô thở dài và với điện thoại, bật nó lên.

Có ba tin nhắn, và ngạc nhiên chưa, đều là tin nhắn của Michael. Tin nhắn đầu tiên đơn giản như sau:

Vì lợi ích của Cassian.

Tệp tin thứ hai vẫn đang trong quá trình tải về, nhưng tin thứ ba viết:

Năm tỉ đô la Mỹ hoặc cô sẽ mất con mãi mãi.

Chỉ một vài giây sau, tệp tin được tải về, Astrid nhấn vào ký hiệu trước khi cô kịp dừng. Đó là một đoạn video dài ba mươi giây, một cảnh quay hồng ngoại rõ nét, Astrid nheo mắt nhìn màn hình sáng choang trong bóng tối, cô bắt đầu thấy hình bóng một người phụ nữ không mặc đồ hướng lưng về phía máy quay, đang cười trên một người đàn ông nằm trên giường. Cặp đôi rõ ràng đang giữa chừng một cuộc mây mưa, và khi người phụ nữ đẩy và xoay người, đầu cô gái di chuyển trong chốc lát, Astrid có thể nhìn rõ người đàn ông trên giường là Charlie. Chính lúc đó, cô kinh hãi nhận ra, người phụ nữ trong video chính là mình.

Cô rút lên thành tiếng và ném chiếc điện thoại như thể nó làm cô bỏng tay. “Ôi Chúa ơi Ôi Chúa ơi Ôi Chúa ơi!”- Cô thì thầm với chính mình trước khi kịp cầm điện thoại lên và cố gắng quay số gọi Charlie. Những ngón tay run rẩy của cô không thể nhấn trở về màn hình gọi điện, và thay vào đó nhấn xem lại đoạn video. Cuối cùng, cô cũng mở được danh bạ và nhấn CW1, số di động cá nhân của anh ấy.

Sau một vài hồi chuông, Charlie cũng nhắc máy. “Em yêu à, anh đang nghĩ đến em này.”

“Ôi Chúa ơi, Charlie à –“

“Em có ổn không? Chuyện gì vậy?”

“Ôi Chúa ơi, em không biết nên nói gì –“

“Em cứ bình tĩnh. Có anh đây rồi.” - Charlie nói, cố gắng tỏ ra bình tĩnh. Anh có thể cảm nhận thấy sự khiếp sợ trong giọng nói của cô.

“Michael vừa gửi em một đoạn video. Đoạn video của hai chúng ta.”

“Video kiểu gì?”

“Anh ta gửi qua tin nhắn cho em. Đó là video chúng ta đang... làm tình.”

Charlie gần như nhảy ra khỏi chiếc ghế của mình. “Cái gì? Ở đâu?”

“Em không biết. Em hiện lên không thực sự rõ trong đoạn video. Lúc nhìn thấy mặt anh, em mới kinh hãi nhận ra.”

“Hãy gửi cho anh ngay bây giờ!”

“Liệu có an toàn không nếu gửi cho anh bằng tin nhắn?”

“Anh biết thế quái nào được. Hãy gửi bằng WhatsApp. Anh nghĩ rằng ứng dụng đó an toàn hơn.”

“Được rồi. Đợi em chút.” - Astrid tìm lại đoạn video và chuyển tiếp cho Charlie. Anh im lặng trong một vài phút bất tận, và cô biết anh đang xem xét đoạn video một cách kỹ lưỡng. Cuối cùng anh cũng cất giọng, bình tĩnh một cách lạ thường.

“Michael vừa gửi cái này cho em sao?”

“Đúng vậy. Em và anh ta đang cãi nhau giữa chừng qua tin nhắn. Đương nhiên là về Cassian. Charlie, đó thực sự là chúng ta sao?”

“Đúng thế.” - Charlie nghiêm nghị nói.

“Đó là ở đâu vậy? Bằng cách nào –“

“Nó được quay ngay tại đây, trong phòng ngủ của anh ở Hong Kong.”

“Vậy là nó được quay trộm từ năm ngoái. Bởi vì em chỉ bắt đầu ngủ lại nhà anh ba tháng sau khi chính thức ly thân Michael.”

Bỗng dưng Charlie rên rỉ. “Mẹ kiếp, có thể anh vẫn đang bị theo dõi ngay lúc này! Để anh ra khỏi đây đã và anh sẽ gọi lại cho em.”

Astrid luẩn quẩn trong phòng ngủ, đợi Charlie gọi lại cho cô. Bỗng cô cảm thấy bất an cho bản thân mình. Michael từng là chuyên gia an ninh cao cấp cho Bộ Quốc phòng. Liệu anh ta có cài một chiếc camera giấu kín nào trong căn phòng này không? Cầm lấy điện thoại, cô lao ra khỏi phòng ngủ và đi xuống phòng chờ dưới sân của mình. Có lẽ ở một không gian yên tĩnh có thể làm cô bình tĩnh lại. Khi cô thả mình vào chiếc ghế sofa trắng mịn màng, cô mới nhận ra rằng cả ngôi nhà có thể bị theo dõi. Cô không còn cảm thấy an toàn ở đây nữa. Cô đi tạm đôi sandal và ra khỏi nhà. Lúc đó đã là nửa đêm, một vài quán café trên đường Đồi Emerald vẫn râm ran tiếng người trò chuyện và uống nước. Cô bắt đầu tản bộ lên trên phố thì Charlie gọi lại.

“Charlie! Anh có ổn không?”

“Anh không sao. Anh đang ở dưới tầng, ngồi trên xe. Anh xin lỗi vì để em đợi lâu. Anh đã gọi đội an ninh đến kiểm tra. Họ đang quét toàn bộ căn hộ.”

“Anh có đánh thức Chloe và Delphine không?”

“Cả hai đứa đang ở một buổi tiệc ngủ tối nay.”

“Lạy Chúa vì chúng đều đã ra khỏi nhà.”

“Michael đang bày cái trò quái gì vậy? Anh ta có nhận ra việc này bất hợp pháp như thế nào không?” - Charlie nổi giận.

“Anh ta khủng điên suốt cuối tuần vừa rồi, từ đám tang khi vệ sĩ của bố em cố ngăn anh ta ngồi ở hàng ghế dành cho gia đình. Anh ta muốn thỏa thuận – 5 tỉ đô la Mỹ - không thì anh ta sẽ phát tán đoạn video. Anh ta chắc chắn em sẽ mất quyền nuôi Cassian, và anh ta biết đó là điều cuối cùng em mong xảy ra.”

“Anh không thể tin được thằng cha khốn nạn đó lại dùng chính con trai của mình làm điều kiện mặc cả!”

“Chúng ta nên làm gì đây, Charlie? Em nghĩ nhà em đang bị theo dõi.”

“Anh sẽ cử đội an ninh của anh đến Singapore ngày mai và họ sẽ lo việc đó. Chúng ta sẽ tìm ra chân tướng sự việc. Em nên về nhà. Không sao đâu. Dù là nhà em có bị theo dõi đi chăng nữa, ít nhất chúng ta cũng biết ai đang làm việc đó. Không phải một băng đảng trộm cắp đang muốn cướp của em hay gì cả.”

“Chỉ là một thằng khốn đang cố cướp của em 5 tỉ đô mà thôi.” - Astrid thở dài.

“Em biết sao không? Anh nghĩ chúng ta nên cử một đội an ninh đến bảo vệ em. Anh sẽ kiểm biệt đội tốt nhất trên thế giới.”

“Anh nói y hệt bố em vậy. Ông luôn muốn làm vậy với em. Em không muốn sống trong một chiếc lồng, Charlie à. Anh biết em đã cố gắng trở nên vô hình thế nào mà. Nếu em không thể cảm thấy an toàn trong chính ngôi nhà của mình, chính quê hương của mình, em không thấy có ý nghĩa gì khi sống ở đây nữa.”

“Đúng vậy, em nói đúng. Có lẽ anh bị hoang tưởng một chút.”

“Uhm, em đang đi lang thang khắp các con phố của Singapore trong một chiếc áo sơ mi vải lanh và đôi dép sandal đi trong nhà, và không ai chú ý đến em.”

“Anh cá là em nhầm rồi. Anh chắc rằng mọi chàng trai trên phố đều đang nghĩ cô em bán khóa thân kia là ai?”

Astrid cười lớn. “Ồ Charlie, em yêu anh. Ngay cả những lúc điên rồ như thế này, anh vẫn có thể khiến em cười.”

“Cười là đòn đáp trả quan trọng em à. Nếu không cười chúng ta đang để thằng khốn nạn đó thắng.”

Astrid đã quay lại ngôi nhà trên dãy của cô, cô ngồi xuống bậc thang nhỏ chỉ cách cổng chính nhà có một bước chân. “Thắng thua, chuyện này đã trở thành một cuộc chiến từ bao giờ vậy? Tất cả những gì em mong muốn chỉ là tìm thấy hạnh phúc cho chúng ta.”

Charlie thở dài. “Đối với anh thì rõ ràng Michael không hề muốn hạnh phúc. Chưa bao giờ. Anh ta luôn muốn gây chiến với em. Đó là lý do anh ta theo dõi chúng ta mọi lúc mọi nơi và trì hoãn đàm phán ly hôn.”

“Anh nói đúng, Charlie ạ. Anh ta đã gửi đoạn video đó tối nay bởi anh ta muốn dọa cho chúng ta sợ và ra khỏi nhà của chính mình.”

“Và anh ta đã gần thành công. Nhưng em biết sao không? Chúng ta đâu có sợ hãi một cách dễ dàng như thế. Cả hai chúng ta sẽ quay lại nhà của mình bây giờ. Chúng ta sẽ khóa cửa lại, và không bao giờ để anh ta vào nữa!”

BẢY

VĂN PHÒNG LUẬT SƯ TAN VÀ TAN, SINGAPORE

•

Trung tâm OCBC tại số 65 Phố Chulia được đặt biệt danh là “máy tính” bởi hình dạng mặt phẳng của nó và những ô cửa sổ giống những nút bấm. Kiến trúc sư I. M. Pei đã cố ý xây tòa tháp to lớn màu xám như biểu tượng của sức mạnh và sự vĩnh cửu, bởi vì nó là trụ sở chính của Tập đoàn Ngân hàng Trung Hoa tại Nước ngoài, ngân hàng lâu đời nhất của hòn đảo.

Nhiều người không biết rằng tầng thứ ba mươi tám của tòa tháp là nhà của Tan và Tan, một văn phòng luật nhỏ với hồ sơ ít ỏi nhưng lại là một trong những công ty tư pháp có ảnh hưởng nhất trên đất nước. Văn phòng này gần như chỉ đại diện độc quyền cho những công ty gia đình tại Singapore và không nhận những khách hàng mới – chỉ trừ những khách hàng được giới thiệu đặc biệt.

Hôm nay, chiếc bàn lễ tân bằng gỗ cây dái ngựa và kính được đánh bóng đặc biệt cẩn thận, những bông hồng mới cắt nở rộ trong phòng vệ sinh dành cho khách, và mọi nhân viên đều được yêu cầu mặc những bộ đồ thông minh nhất của họ. Vào khoảng mười giờ kém mười lăm, chiếc cửa thang máy bắt đầu làm việc liên tục bởi những người thừa kế của bà Shang Su Yi đến cùng với nhau. Con cháu họ Leong xuất hiện đầu tiên – Harry, Felicity, Henry Con, Peter, và Astrid⁸⁸ vào cùng với Victoria Young và gia đình Aakarar. Lúc 9:55 sáng, Philip, Eleanor, và Nick đến và ngồi cùng những người khác trong căn phòng tiếp khách kín đáo với những chiếc trường kỷ da bản sao của Le Corbusier.

Ngồi cạnh Astrid, Nick hỏi, “Chị có sao không?” - Anh luôn cảm nhận được khi có bất cứ chuyện gì không ổn với chị họ mình.

Astrid cười, cố gắng làm yên lòng cậu em họ: "Chị ổn. Chị bị thiếu ngủ một chút, vậy thôi."

"Em cũng không ngủ được tối qua. Rachel nghĩ rằng em đang quen dần với chuyện buồn, nhưng tất cả mọi chuyện như một giấc mơ kỳ lạ vậy." - Nick nói. Anh vừa dứt lời thì chiếc đồng hồ quả lắc to trong sảnh bắt đầu đánh mười hồi chuông, khi đó Alix Young Cheng vào cùng chồng, Malcolm, và Eddie, Cecilia, và Alistair. Eddie hăng giọng như thể anh chuẩn bị phát biểu, nhưng anh bị cắt ngang bởi Cathleen Kah⁸⁹, người vừa bước vào từ khu vực lễ tân để chào gia đình.

Cathleen đưa mọi người đi dọc hành lang và qua cánh cửa đôi bước vào phòng hội nghị chính. Một chiếc bàn bằng gỗ sồi tối màu lớn chiếm trọn căn phòng được đặt trước dãy cửa sổ, nơi mở ra khung hình toàn cảnh vịnh. Ngồi cuối bàn là Freddie Tan, luật sư lâu năm của Su Yi, đang uống cà phê cùng Alfred Shang, Leonard Shang, và Oliver T'sien.

Mình biết ông chú Alfred sẽ tham dự, nhưng Leonard và Oliver làm cái quái gì ở đây vậy? - Eddie tự hỏi.

"Chào buổi sáng mọi người." - Freddie thân thiện nói. "Mời mọi người tự nhiên."

Mọi người ngồi xuống xung quanh chiếc bàn, ít nhiều ngồi theo nhóm gia đình của mình, ngoại trừ Eddie, người đã tự ngồi vào vị trí đầu bàn.

"Buổi tiễn đưa ngày hôm qua khá suôn sẻ đấy chứ, đúng không? Eddie, ta không ngờ cháu có thể hát như vậy đấy." - Freddie nhận xét.

"Cảm ơn chú, Freddie. Chúng ta bắt đầu được chưa nhỉ?" - Eddie hào hứng gợi ý.

"Thư giãn đi nhóc. Chúng ta đang đợi một người nữa." - Freddie nói.

“Còn ai đến nữa vậy?” - Eddie nói, bỗng cảm thấy lo lắng.

Ngay lúc đó, có tiếng chân bước nhẹ nhàng trên đá cẩm thạch của một đôi gót giày thiết kế đắt tiền vang lên từ hành lang bên ngoài, và lễ tân mở cửa phòng hội nghị nói. “Lỗi này, thưa bà.”

Jacqueline Ling bước vội vào căn phòng trong một chiếc váy choàng tím đậm, cô vẫn đang đeo cặp kính Res Rei của mình và chiếc áo khoác màu xanh Mitford cao cấp của hãng Yves Saint Laurent vắt hờ trên vai cô. “Rất xin lỗi vì đã khiến mọi người phải chờ đợi! Các vị có tin được rằng lái xe của tôi đến nhầm địa chỉ không? Anh ta tưởng rằng chúng tôi sẽ đến Tòa Singapore Land vì lý do nào đó.”

“Không cần xin lỗi đâu. Mới quá mười giờ có vài phút thôi, vậy nên cô đến muộn trong phong cách, haha.” - Freddie nói đùa.

Jacqueline ngồi vào chiếc ghế cạnh Nick, anh nghiêng người và tặng cô một nụ hôn thân thiện lên má. Freddie quan sát xung quanh những người đang lo lắng ngồi trước mặt mình và quyết định giải thoát cho họ khỏi sự khốn khổ của chính họ. “Chúng ta đều biết lý do tụ họp ở đây ngày hôm nay rồi, vậy nên bắt đầu thôi.”

Eleanor trầm ngâm cười, trong khi Philip tựa người ra sau. Alfred nhìn xuống những thớ gỗ sơn bóng xa hoa, thắc mắc liệu có phải David Linley đã làm ra chiếc bàn này. Nick nháy mắt với Astrid ngồi đối diện anh, và Astrid mỉm cười lại.

Freddie nhấn nút chiếc điện thoại bên cạnh ông. “Tuan, cậu có thể đem nó vào.” Một trợ lý mặc áo len gile đỏ và đeo cà vạt sọc lịch sự bước vào phòng, trình trọng cầm một chiếc phong bì da lớn. Người trợ lý đặt chiếc phong bì trên bàn cạnh Freddie, và sau đó trao cho ông một dụng cụ mở thư có tay cầm. Tất cả mọi người đều thấy dấu niêm phong bằng sáp ong cá nhân của Su Yi trên phong bì. Freddie cầm lấy dụng cụ mở thư và đưa lưỡi

dao đầy kịch tính phía dưới dấu sấp ong màu đỏ máu. Từ Eddie vang rõ tiếng hít hơi thật sâu.

Freddie cẩn thận lấy một tài liệu có kích cỡ của một văn bản pháp lý ra khỏi phong bì thư, cầm cao lên để mọi người cùng thấy, và bắt đầu đọc:

Lời di chúc và Chúc thư cuối của Shang Su Yi

Tôi, Shang Su Yi sống tại Tyersall Park, Đại lộ Tyersall, Singapore, thu hồi và hủy mọi bản di chúc và chúc thư từng viết trước đây và tuyên bố đây là bản Di chúc cuối cùng của tôi.

1. Chỉ định Người thực hiện di chúc. Tôi chỉ định cháu trai tôi Ngài Leonard SHANG và cháu họ Oliver T'SIEN Đồng thực hiện Di chúc của tôi.

Tôi, Shang Su Yi sống tại Tyersall Park, Đại lộ Tyersall, Singapore, thu hồi và hủy mọi bản di chúc và chúc thư từng viết trước đây và tuyên bố đây là bản Di chúc cuối cùng của tôi.

1. Chỉ định Người thực hiện di chúc. Tôi chỉ định cháu trai tôi Ngài Leonard SHANG và cháu họ Oliver T'SIEN Đồng thực hiện Di chúc của tôi.

(Eddie lia ánh mắt tới hai người anh họ của mình, có chút sững sờ. Vì lý do quái quỷ nào Ah Ma lại chọn họ làm người thực hiện cơ chứ? Mình có thể xử lý Oliver, nhưng, ugh, giờ mình phải chịu đựng cả thằng Leonard kiêu căng đó sao!)

2. Chi tiết phân chia di sản tiền mặt. Tôi chỉ định Công ty Bất động sản Residuary của tôi thực hiện những khoản chia di sản như sau:

a. \$3,000,000 cho Quản gia LEE Ah Ling, người đã phục vụ gia đình tôi xuất sắc và tận tâm từ thời cô ấy còn trẻ.

(Victoria mỉm cười. *Chúa ơi, cô ấy thực sự xứng đáng.*)

b. \$2,000,000 cho bếp trưởng cá nhân LIM Ah Ching, người đã nuôi dưỡng gia đình tôi với tài năng ẩm thực tuyệt hảo của cô từ năm 1965.

(Victoria lắc đầu nghĩ: *Ah Ching chắc hẳn sẽ tức lắm khi biết mình nhận được ít hơn Ah Ling. Tốt nhất không nên ăn món súp tối nay!*)

c. \$1,000,000 cho người làm vườn trưởng Jacob THESEIRA, người đã chăm sóc những mảnh đất tại Tyersall Park với tình yêu thương đong đầy. Tôi cũng trao cho anh mọi quyền và tiền bản quyền phát sinh trong tương lai của những giống cây phong lan lai ghép mà chúng tôi cùng phát triển trong năm thập kỷ vừa rồi.

d. \$1,000,000 cho mỗi người hầu gái thân mến của tôi Madri VISUDHAROMN và Patravadee VAROPRAKORN cùng với những chiếc lắc tay bằng vàng và kim cương Peranakan được làm dành cho riêng họ đang cất tại hầm của Tyersall Park.

e. \$500,000 cho Đội trưởng an ninh Vikram GHALE, người đã càn cù bảo vệ tôi từ năm 1983. Tôi cũng trao cho anh cây súng ngắn Type 14 Nambu mà Bá tước Hisaichi Terauchi đã trao cho tôi trước khi rời Singapore vào năm 1944.

(Eleanor: *Oa, thật hào phóng làm sao! Mình thắc mắc liệu bà cụ có biết rằng cây súng ấy có thể đem đến cả một gia tài cho anh ta với giao dịch thời nay không?*)

f. \$250,000 cho người tài xế riêng của tôi Ahmad BIN YOUSSEF. Tôi cũng trao cho anh chiếc xe Cabriolet⁹⁰ 68J12 hãng Hispano-Suiza đời 1935 mà bố tôi đã tặng tôi vào sinh nhật thứ mười sáu.

(Alfred: *Chết tiệt, mình đã muốn chiếc xe Hispano! Có lẽ mình sẽ mua chuộc anh ta.*)

g. Tôi trao cho mỗi nhân viên tại Tyersall Park không được đề cập phía trên mỗi người \$50,000.

3. Chi tiết phân chia Di sản Cá nhân.

a. Tôi chỉ định trao bộ sưu tập đồ trang sức của tôi theo danh sách chi tiết như Phụ lục A đính kèm cùng Bức Di chúc và Chúc thứ cuối cùng, được cất trong hầm của tôi tại Tyersall Park.

(Cecilia Cheng Moncur: Mình không hiểu bà còn để tâm soạn phụ lục làm gì. Ai cũng biết rằng Astrid sẽ được những món đồ giá trị nhất rồi.)

b. Tôi chỉ định mọi bức tranh, đồ cổ, và những sản phẩm gia dụng khác không được trao tặng cụ thể trong Di chúc sẽ được phân chia đồng đều nhất có thể tới những người con còn sống của tôi bởi những người thực hiện di chúc, với một số ngoại lệ sau:

i. Dành cho con gái của tôi Felicity YOUNG LEONG, tôi trao bộ sưu tập gồm sứ Celadon và tin chắc rằng cô sẽ giữ gìn và bảo quản cả bộ sưu tập sạch bong không tì vết mãi mãi.

(Alix: Hahaha! Felicity và chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế của chị ấy. Mẹ hẳn đã dùng tính hài hước của mình khi viết bức di chúc này!)

ii. Dành cho con gái Victoria YOUNG, tôi trao bức tranh một cô gái đứng bên cửa sổ phòng ngủ của họa sĩ Eduard Vuillard. Tôi biết cô luôn ghét bức tranh đó, nên tin rằng cô sẽ bán nó đi ngay lập tức và lấy tiền thu lại để mua ngôi nhà mơ ước của cô ở Anh.

(Victoria: Hãy chỉ trích con dưới năm mờ bao nhiêu tùy thích, nhưng con đã bắt đầu lòng mua nhà trong thị trấn trên trang Sothebysreality.com rồi.)

iii. Dành cho con trai Philip YOUNG, tôi trao cho anh mọi đồ vật từng thuộc về bố anh, Ngài James Young, tại Tyersall Park.

(Philip: *Mình đã lập trình đầu ghi DVR để ghi lại mùa mới của phim Arrow chưa nhỉ? Mình rất mong quay trở lại Sydney. Đây quả là sự lãng phí thời gian kinh khủng!*)

iv. Dành cho con gái Alexandra YOUNG CHENG, tôi trao bộ sưu tập những chiếc dấu in tên được chạm khắc từ ngà voi và ngọc thạch, bởi vì cô là người duy nhất biết tiếng Trung Phổ thông trong những đứa con của tôi.

v. Dành cho con dâu Eleanor SUNG, tôi trao một hộp Xà bông mùi Hạnh nhân của hãng Santa Maria Noverlla.

(Tất cả những người phụ nữ trong căn phòng há hốc miệng rõ rệt, trong khi Eleanor chỉ cười lớn thành tiếng. Nick liếc nhìn mẹ mình tỏ vẻ không hiểu, Jacqueline thì thầm với Nick, “Bà muốn tất cả mọi người nghĩ rằng mẹ cậu là một người phụ nữ ở dơ.”)

vi. Dành cho cô cháu gái rượu Astrid LEONG, người luôn trân trọng học theo phong cách của mẹ tôi, tôi để lại bộ sưu tập sườn xám, những bộ áo choàng dành cho các nghi lễ, vải, mũ và phụ kiện cổ.

vii. Dành cho cháu gái Cecilia CHENG MONCUR, nhà vô địch cưỡi ngựa, tôi trao bức tranh lụa cuộn Trung Hoa hình một đàn ngựa đang phi nước kiệu từ thời nhà Tống của Li Gonglin (Lý Công Lân).

viii. Dành cho cháu trai trung thành và vui tính Oliver TSIEN, tôi tặng và trao cặp đèn bàn Émile-Jacques Ruhlmann trong phòng thay đồ của tôi và ấn bản đầu tiên có chữ ký tác giả cuốn Truyện xứ Viễn Đông của W. Somerset Maugham.

(Oliver: *Tuyệt!!!*)

ix. Dành cho cháu trai tận tâm Edison CHENG, tôi trao một đôi khuy măng séc Asprey bằng xa-phia và bạch kim mà Vua xứ Perawak đã tặng chồng tôi là Ngài James Young nhân ngày kỷ niệm đám cưới vàng của chúng tôi.

James quá khiêm tốn nên đã không đeo đôi khuy măng séc, nhưng tôi biết Edison sẽ không bền lên đâu.

(Eddie: Phwoar! *Thực sự quá đủ cho những thứ vớ vẩn này rồi – chúng ta chuyển sang việc chính được chưa nhỉ?*)

x. Tôi không để lại di sản hay đồ vật cụ thể nào cho hai người cháu mà tôi rất yêu quý Henry LEONG Con và Peter LEONG vì chúng đã nhận một khoản di sản hào phóng trong Di chúc của người chồng quá cố của tôi Ngài James Young, và vì tôi biết rằng chúng được chu cấp dư dả bởi Quỹ Ủy thác Dòng họ Leong.

(Henry Leong Con: *Khoản di sản hào phóng nào vậy? Gong Gong chỉ để lại cho mình một triệu đô la Mỹ và khi đó mình mới chỉ là một đứa trẻ*)

4. Di sản thuộc về Những tài liệu, Ảnh, Tư liệu, Thư cá nhân và Kỷ Vật Lịch sử. Tôi trao quyền sở hữu và toàn bộ bản quyền cũng như quyền sở hữu trí tuệ thuộc về những tài liệu cá nhân của tôi tại Tyersall Park, bao gồm tất cả những bức ảnh, thư tay, những cuốn nhật ký, và tài liệu của gia đình đến người cháu trai yêu quý nhất của tôi, Nicholas YOUNG, người được biết đến như nhà sử học của gia đình chúng tôi.

5. Di sản Cổ phần. Tôi trao 1,000,000 Cổ phiếu ưu đãi của Công ty Tư nhân Trách nhiệm hữu hạn Ling Holdings – mà tôi đã thắng của Ling Yin Chao trong một trận cược kinh điển vào năm 1954 – cho con gái đỡ đầu yêu quý của tôi là Jacqueline LING. Nếu cô ra đi trước khi tôi mất, tôi trao phần cổ phiếu đó cho con gái cô là Amanda LING. Tôi hy vọng rằng điều này sẽ giúp cân bằng quyền lực trong thị tộc Ling.

(Gương mặt đầm đìa và bình tĩnh của Jacqueline đang cố giấu đi những cảm xúc dâng trào trong cô: *Su Yi thân mến, mẹ đã giải phóng cho con rồi! Chúa ơi, ước chi con có thể ôm mẹ ngay bây giờ!* Bà Felicity và các cô em hơi cau mày, không thực sự hiểu ý nghĩa của di sản này, nhưng Eleanor,

người nhanh trí nhất, ngay lập tức làm một bài toán trong đầu mình: *Một triệu cổ phiếu, mỗi cổ phiếu của Ling Holdings trị giá xấp xỉ \$145 hiện nay. Chúa ơi, Jacqueline vừa nhận được một món khổng lồ từ trên trời rơi xuống!*)

6. Phần Di sản còn lại của tôi. Phần di sản còn lại của tôi bao gồm: Tiền mặt và những công cụ tài chính còn lại được cất tại các ngân hàng (OCBC tại Singapore, HSBC tại Hong Kong, Ngân hàng Băng Cốc tại Thái Lan, C. Hoare & Co. tại London, Landolt & Cie tại Thụy Sĩ). Tôi chỉ định sử dụng tất cả số tiền được cất giữ tại những cơ sở này để thực hiện những di sản được nêu tại Điều 2. Sau khi đã hoàn thành những di sản đó, tôi yêu cầu dùng số tiền còn lại để lập quỹ từ thiện mới mang tên QUỸ YOUNG để tưởng nhớ người chồng của tôi là Ngài James Young. Tôi chỉ định Astrid Leong và Nicholas Young đồng thành lập quỹ từ thiện trên.

7. Di sản Bất động sản.

a. Tôi tặng và trao tài sản của mình tại CAMERON HIGHLANDS, Malaysia, và tất cả cơ sở vật chất trên mảnh đất rộng tám mươi mẫu Anh cho người cháu yêu quý Alexander LEONG. Nếu cậu ấy ra đi trước khi tôi mất, tôi trao tài sản này chia đều cho vợ cậu ấy là Salimah LEONG và những người chắt của tôi là James, Anwar, và Yasmine LEONG, những đứa cháu mà thật không may là tôi chưa có cơ hội gặp.

(Harry Leong hoàn toàn sững sờ. Đây quả là một cái tát giáng vào mặt ông! Felicity không dám nhìn chồng mình, nhưng Astrid không thể giấu một nụ cười trên môi: *Mình không thể đợi để gọi điện qua Skype cho Alex. Mình muốn nhìn mặt anh khi anh phát hiện ra rằng Ah Ma đã để lại một di sản tuyệt vời ở Malaysia cho CHÍNH ANH – người con trai bị cha từ mặt chỉ vì cưới một cô gái người Malay.*)

b. Tôi tặng và trao tài sản của tôi ở CHIANG MAI, Thái Lan, và tất cả cơ sở vật chất trên mảnh đất rộng ba trăm mẫu Anh cho người con gái yêu quý

Catherine YOUNG AAKARA. Nếu cô ra đi trước khi tôi mất, tôi trao tài sản này chia đều cho các con của cô là James, Matthew, và Adam AAKARA.

(Catherine bắt đầu thôn thức, trong khi Felicity, Victoria, và Alix đều vùng dậy khỏi ghế ngồi, ngờ ngàng nhìn cô. Tài sản nào ở Chiang Mai cơ?)

c. Tôi tặng và trao ngôi nhà của tôi ở SINGAPORE cho những thành viên của gia đình theo phần chia dưới đây:

Con trai duy nhất của tôi, PHILIP YOUNG: 30 phần trăm

Con gái lớn nhất của tôi, FELICITY YOUNG: 12,5 phần trăm

Con gái thứ hai của tôi, CATHERINE YOUNG AAKARA: 12,5 phần trăm

Con gái thứ ba của tôi, VICTORIA YOUNG: 12,5 phần trăm

Con gái út của tôi, ALEXANDRA YOUNG CHENG: 12,5 phần trăm

Cháu trai của tôi, NICHOLAS YOUNG: 10 phần trăm

Cháu trai của tôi, ALISTAIR CHENG: 10 phần trăm

ĐÃ KÝ bởi SHANG SU YI

Freddie đặt tập tài liệu xuống và nhìn lên mọi người. Felicity, Victoria, và Alix vẫn đang cố gắng tiêu hóa cái thông tin đột ngột rằng mẹ họ sở hữu một tài sản bí mật ở Thái Lan.

“Tiếp tục đi!” – Eddie mất kiên nhẫn nói.

“Tôi đã kết thúc rồi.” - Freddie trả lời.

“Ông nói đã kết thúc ý là gì? Thế còn Tyersall Park thì sao?”

“Tôi vừa đọc cho cậu nghe điều khoản đó đấy thôi.”

“Ý ông là sao? Ông không hề nhắc đến Tyersall Park!” - Eddie khẳng định nói.

Freddie thở dài và bắt đầu đọc lại điều khoản cuối một lần nữa. Khi ông đọc xong, cả căn phòng im lặng một khoảnh khắc, và mọi thứ vỡ òa khi mọi người bắt đầu nói cùng một lúc.

“Tất cả chúng ta đều có một phần của Tyersall Park sao? Felicity bối rối hỏi.

“Phải, cụ thể là cô có 12,5 phần trăm giá trị tài sản.” - Freddie giải thích.

“Mười hai phẩy năm phần trăm sao... điều này nghĩa là gì cơ chứ?” - Victoria lầm bầm.

Eleanor tâm đắc cười với Nick, rồi cô quay sang thì thầm vào tai Philip, “Mẹ anh có thể sỉ nhục em bao nhiêu tùy thích, nhưng cuối cùng thì anh và Nick vẫn nhận được phần lớn tài sản và đó là điều quan trọng nhất!”

Nick liếc qua bàn về phía Alistair, người đang lắc đầu không tin. “Tôi không thể tin được rằng Ah Ma thực sự đã để lại cho tôi một chút gì đó trong di chúc của bà.”

“Hơn cả một chút gì đó đấy.” - Nick nở một nụ cười lớn và nói.

Nghe cuộc trao đổi giữa Nick và em trai mình, Eddie càng trở nên bức tức. Bỗng nhiên anh ta nhảy ra khỏi ghế, hét lên, “ĐIỀU NÀY THẬT LÀ VỐ VẮN! Phần chia Tyersall Park của tôi ở đâu? Đưa tôi xem di chúc đó! Các vị có chắc rằng đây là bản cuối cùng không vậy?”

Freddie bình tĩnh nhìn cậu ta. “Tôi đảm bảo với cậu rằng đây là Di chúc và Chúc thư cuối cùng của bà cậu. Tôi đã có mặt khi bà ấy ký nó.”

Eddie giật tập tài liệu khỏi tay ông và lật đến trang cuối. Ngay đó, phía cuối trang, là dấu công chứng đi kèm với những dòng sau:

Được ký tên dưới sự làm chứng của FIONA TUNG CHENG

và ALFRED SHANG

Ngày mùng chín tháng Sáu năm 2009

Eddie trố mắt nhìn. “Cái quái gì vậy, vợ tôi đã làm chứng sao?”

“Đúng là như vậy.” - Freddie trả lời.

“Con khốn đó chưa từng nói với tôi! Và bản di chúc được ký vào năm 2009 sao? Tại sao lại có thể như vậy được?” - Eddie nói gần như rít lên.

“Hãy thôi hỏi những câu hỏi ngu ngốc đó đi, đồ goblak⁹¹! Cô ta đã cầm bút và ký nó!” – Ông Alfred chán ngấy mắng hăm ta.

Eddie phớt lờ lời của người ông họ mình. “Nhưng điều này có nghĩa là bà đã không hề thay đổi bản di chúc của mình sao? Ngay cả khi Nicky cưới Rachel?”

Nick nhận ra rằng em họ mình nói đúng. Sau tất cả những hoài nghi về việc bị tước quyền thừa kế, hóa ra bà anh chưa từng thay đổi kế hoạch ban đầu. Bà để lại phần chia lớn nhất của Tyersall Park cho bố anh, biết rằng một ngày nào đó phần thừa kế ấy sẽ được truyền lại cho anh. Bỗng nhiên anh cảm thấy tội lỗi vô cùng. Vì sao anh lại tốn nhiều năm liền cảm thấy tức giận với Ah Ma cơ chứ?

Nhưng Eddie vẫn chưa kết thúc những lời chỉ trích của mình. Anh ta chạy về phía ghế ngồi của Freddie Tan và nhìn ông với ánh mắt buộc tội. “Hôm trước khi ông đến gặp bà tôi, ông đã nói với tôi rằng, tôi sẽ là người được hưởng lợi chính!”

Freddie sững sờ. “Tôi không hiểu cậu đang nói chuyện gì. Tôi chưa từng nói điều đó.”

“Ông đã nói rằng tôi là ‘người được chú tâm’!”

Freddie gần như bật cười, nhưng nhìn thấy vẻ mặt của Eddie, ông cố gắng làm dịu không khí xuống. “Eddie, tôi chỉ chơi chữ về chiếc đồng hồ hiệu Patek Philipe mà cậu đeo thôi mà. Cậu đã đeo nó vào dịp kỷ niệm thứ 150 của chiếc đồng hồ đeo tay Jump Hour Reference 3969. Đó là một trong những mẫu yêu thích nhất của tôi.”

Eddie trừng mắt nhìn ông đầy ngờ vực trước khi sụp đổ vào chiếc ghế đầy xấu hổ. Alix nhìn con trai mình thương cảm, và quay sang phía luật sư. “Freddie à, tôi không chắc lắm những cổ phần tài chính của mẹ tôi sẽ được chia như thế nào. Vậy còn những cổ phần và cổ phiếu khác của bà thuộc Tập đoàn Shang thì sao?”

Freddie có vẻ không thoải mái, ông quay ghế về phía của Alfred.

“Mẹ cháu không còn cổ phần nào khác ngoại trừ Long Holdings.” - Alfred nói.

“Nhưng mẹ cháu có một danh sách cổ phần khổng lồ mà – bà đã nói với cháu rằng bà có mọi cổ phiếu Blue-chip! Không phải bà là cổ đông tư nhân lớn nhất của Keppel Land, Robinson’s, Singapore Press Holdings sao?” - Felicity cãi lại.

Alfred lắc đầu nói “Không, ta mới là cổ đông tư nhân lớn nhất.”

“Nhưng không phải bà ấy cùng sở hữu những thứ đó với cậu sao? Với tư cách đồng sở hữu của Tập đoàn Shang?”

Alfred tựa người vào ghế và nhìn Felicity. “Cháu cần phải hiểu điều này... Tập đoàn Shang – bao gồm công ty vận tải, văn phòng thương mại, những

mỗi kinh doanh đa dạng khác trên khắp thế giới – được quản lý bởi Quỹ Ủy thác Shang Loong Ma. Mẹ cháu là người thụ hưởng của Quỹ Ủy thác, nhưng chưa từng là người đồng sở hữu.”

“Vậy ai là người sở hữu Tập đoàn Shang?” - Alix hỏi.

“Ta nhắc lại lần nữa, Quỹ Ủy thác sở hữu Tập đoàn Shang, và ta là người quản lý chính của Quỹ. Di chúc của ông ngoại các cháu đã quy định rằng Quỹ Ủy thác sẽ được truyền nối qua các đời nam. Chỉ những người đàn ông họ Shang mới được thừa kế. Ông là một người vô cùng cổ hủ, như các cháu đã biết.”

“Vậy mẹ cháu đã kiếm tất cả số tiền bằng cách nào vậy?” - Alix hỏi.

“Bà ấy không hề có thu nhập, nhưng Quỹ Ủy thác đã chi trả cho mọi khoản chi của bà. Những lời dặn của cha ta trong di chúc của ông nêu rất rõ ràng. Ông yêu cầu ‘Mọi nhu cầu, khát vọng và ý thích của Su Yi sẽ được đáp ứng bởi Quỹ Ủy thác trong suốt cuộc đời của cô.’ Vậy nên chúng ta đã làm như thế.”

“Quỹ Ủy thác đã chi trả cho mọi thứ sao?” - Felicity ngờ vực hỏi.

Alfred thở dài. “Mọi thứ. Như cháu đã biết, mẹ cháu không hề có khái niệm nào về tiền cả. Bà ấy được sinh ra để sống như công chúa, và bà đã sống như vậy trong suốt chín thập kỷ vừa qua. Chu cấp cho các cháu, duy trì phong cách sống tại Tyersalll Park, Cameron Highlands, bất cứ nơi đâu bà du lịch. Cháu nghĩ rằng cần có bao nhiêu tiền để giữ bảy mươi nhân viên trong bao nhiêu năm như vậy? Để tổ chức những bữa tiệc tráng lệ mỗi tối Thứ Sáu? Tin ta đi, mẹ cháu đã tiêu tốn một khoản kha khá đấy.”

“Vậy bây giờ Quỹ Ủy thác đó sẽ chi trả cho cái gì?” - Victoria hỏi.

Alfred tựa người về sau. “Ừm... không gì cả. Quỹ đã hoàn thành mọi nghĩa vụ ủy thác đối với mẹ cháu.

Victoria nhìn vào cậu mình, cảm thấy sợ hãi khi hỏi cậu tiếp theo. “VẬY cậu đang nói rằng chúng cháu không hề thừa kế gì từ Quý Ủy thác Shang sao?”

Alfred lắc đầu một cách trịnh trọng. Cả căn phòng im lặng sừng sờ.

Felicity im lặng, bởi lượng thông tin trong những lời của ông cậu cô dần trở nên thấm thía. Bấy lâu nay cô vẫn nghĩ rằng mẹ cô là người thừa kế chính và người đồng sở hữu một tập đoàn trị giá hàng tỷ đô, nhưng giờ lại hóa là bà chưa từng là một phần của bài toán đó. Điều này có nghĩa rằng cô sẽ không được thừa kế gì từ Tập đoàn Shang cả. Cô không phải là người thừa kế chính của bất kỳ cái gì cả. Cô chỉ được trao có 12,5 phần trăm của ngôi nhà, cũng như những người em gái khác của mình. Nhưng điều này thật không đúng chút nào. Cô là con cả cơ mà. Vì sao Mẹ lại có thể làm vậy với cô? Bình tĩnh lại, Felicity mạnh mẽ lên và nhìn thẳng vào mắt ông Alfred hỏi. “Mẹ cháu có bao nhiêu trong những tài khoản ngân hàng của bà?”

“Thực sự là không nhiều. Một vài tài khoản của bà đã lâu đời lắm rồi. Hoare chỉ có khoảng ba triệu bảng thôi – bà ấy đã thừa kế lại từ mẹ chúng ta, và đó là tài khoản mua sắm của cụ khi đặt hàng từ Harrods. Landolt & Cie ở Thụy Sĩ thì giữ những thỏi vàng của bà, và đó thực sự chỉ để trong trường hợp thế giới này trở thành địa ngục mà thôi. Tôi ước chừng tổng cộng bà có khoảng bốn mươi năm, năm mươi triệu thôi.”

Freddie xen vào, “Nhưng khoản tiền đó sẽ tự động chia theo di chúc bà đã để lại – cho Ah Ching, Ah Ling, và tương tự.”

Victoria cau mày với Freddie và buột nói. “Tôi không tin vào điều này! Tôi không tin rằng bấy lâu nay mẹ lại có ít tiền đến vậy!”

Freddie thở dài. “Ừ thì bà ấy có một khoản tạo ra thu nhập chính, và đó là cổ phiếu ưu đãi của bà tại Ling Holdings. Bà có một triệu cổ phiếu và chúng sinh ra khoản lợi tức đáng kể, nhưng bà đã đầu tư để mua nhiều cổ

phiếu hơn. Cổ phiếu của bà trị giá khoảng nửa tỷ đô la hiện nay, nhưng như các cô đã biết đó, khoản đó đã được trao tặng rồi.”

Những người con gái trừng mắt nhìn Jacqueline đầy kinh hãi. Cô con gái đỡ đầu xinh đẹp của Su Yi đã nghiễm nhiên thừa kế lại từ mẹ của họ nhiều tiền hơn số tài sản họ mà nhận được.

“Vậy ý ông là thứ duy nhất tạo ra lợi nhuận mà chúng tôi thừa kế được từ mẹ là Tyersall Park sao?” - Felicity chậm rãi nói, như thể không tin vào chính lời của mình.

“Uhm, điều đó không thực sự tồi tệ lắm đâu. Tyersall Park trị giá khoảng một tỷ đô nếu các cô bán nó đi.” - Freddie nhấn mạnh.

“Hai tỷ,” Alfred cao giọng nói.

Victoria lắc đầu dữ dội. “Nhưng chúng tôi không thể bán Tyersall Park được! Nó bắt buộc phải được giữ trong gia đình. Vậy thì chúng tôi còn cái gì cơ chứ? Chúng tôi chẳng nhận được gì cả! Chẳng nhẽ tôi phải sống dựa vào khoản tiền thu được từ việc bán một bức tranh khốn khổ của Vuillard sao?”

Bà Felicity mắt nhắm lệ nhìn chồng, run rẩy nói, “Nếu chúng em bị ép phải bán Tyersall Park, em cũng chỉ nhận được một vài trăm triệu. Từ giờ em sẽ là không ai cả!”

Harry nắm chặt lấy tay cô động viên. “Em yêu à, em là vợ anh. Em là Công nương của Harry Leong và chúng ta có tiền của riêng mình. Em sẽ không bao giờ là không ai cả.”

Philip đột ngột đứng dậy khỏi bàn và lần đầu cất tiếng. “Đây rõ ràng là kế hoạch của Mẹ ngay từ đầu. Nếu bà muốn trao ngôi nhà cho một người trong chúng ta, bà đã trao thẳng ngôi nhà cho người đó. Nhưng cái cách bà

đã chia nó ra, bà biết rằng chúng ta chỉ có thể làm một việc mà thôi. Bà muốn chúng ta bán ngôi nhà chết tiệt đó đi!”

TÁM

ĐỒI DEMPSEY, SINGAPORE

•

P.S. Café là một ốc đảo núp mình trong những lùm cây quanh doanh trại cũ của Đồi Dempsey, và giây phút Nick bước vào khu vực yên tĩnh với Astrid, anh cảm thấy mình có thể thở dễ dàng hơn.

Âm vang trong suy tư của anh, Astrid nói, “Chị thật mừng vì chúng ta đã trốn thoát được.”

“Hai tiếng đồng hồ với người nhà trong một văn phòng luật sư... Em nghĩ em sẽ cần đến một năm để hồi phục mất!” - Nick cười lớn, nhìn quanh để tìm Rachel và Carlton. “A, họ đang trốn trong góc kia.”

“Vậy là em sẽ có một buổi hẹn hò lãng mạn vào tối mai sao?” - Rachel trêu em trai khi họ ngồi tại một chiếc bàn tròn ngập trong ánh nắng xuyên qua cửa sổ lắp kính dày.

“Em *hy vọng rằng* đó sẽ là một buổi hẹn lãng mạn! Chị biết đấy đôi khi một buổi hẹn thực sự có thể phá hỏng tất cả.” - Carlton vừa nói vừa nhấp một ngụm soda vải và chanh.

‘Scheherazade và em dính chặt với nhau trong cả tuần vừa rồi. Chị không nghĩ em có thể phá hỏng chuyện gì đâu.’ - Rachel nhìn lên và thấy Nick cùng Astrid đang len lỏi qua những chiếc bàn tiến về phía họ. “Họ đây rồi. Chúng ta hãy hỏi Astrid –“

“Không!!!” Carlton bèn lên nói.

“Hỏi chị gì cơ?” - Astrid hỏi và nghiêng người hôn má Rachel.

“Theo quan điểm chuyên gia của chị, chị có nghĩ rằng việc Carlton đưa người họ hàng của chị đi hẹn hò là một ý tồi không?”

“Sao, một cuộc hẹn thực sự sao? Chị còn tưởng họ đi được nửa đường đến Vegas để cưới rồi ý chứ!” - Astrid trêu.

“Dừng lại, đừng trêu em nữa, em còn không chắc liệu cô ấy có thích em đến thế không nữa.” - Carlton nói.

“Carlton à, nếu cô ấy không thích em, em còn chẳng có cơ hội đến gần chứ đừng nói là hẹn hò.”

“Thật sao?” - Carlton ngờ vực hỏi.

Astrid ngồi xuống bên cạnh anh. “Trước tiên, bố mẹ cô ấy luôn sát sao bảo vệ. Em thấy đội an ninh của cô ấy rồi đấy. Chị nghe nói là khi ở Paris còn có một đội điệp viên ngấm theo dõi từng bước đi của cô ấy, thậm chí chính cô ấy còn không biết họ là ai. Ngoài ra, Scheherazade đã tàn sát hàng loạt trái tim của những kẻ si tình. Nhưng cậu, Quý ngài Má Lúm Đồng Tiền, đã vượt qua được giàn Bảo vệ Pháp quan rồi.”

“Vậy em sẽ đưa cô ấy đi đâu vào buổi hẹn lãng mạn này?” - Nick xen vào.

“Em nghĩ em sẽ hướng mọi thứ bình thường hết sức... có lẽ là đi dạo và sau đó uống chút gì đó ở LeVeL33?”

Astrid hơi nheo mắt. “Chị nghĩ em nên suy nghĩ lại.”

“Cậu phải cao tay hơn, Carlton à. Scheherazade Shang không bị ấn tượng một cách dễ dàng đâu.” - Nick cảnh báo.

“Ok, em sẽ nghiêm túc xem xét lại.” - Carlton cười lớn.

Trong lúc đó Rachel đang rất hào hứng muốn biết chuyện gì đã xảy ra trong buổi mở di chúc. “Dù sao thì cũng đủ về cuộc tình của Carlton rồi. Hai

người thế nào rồi? Mọi chuyện... ừm... ổn chứ?”

Nick nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ. Từ chỗ ngồi của mình, anh cảm thấy như toàn bộ quán cà phê là một ngôi nhà kính trên cây vậy, và anh chỉ muốn bay ra ngoài cửa sổ và trốn trong những tán cây. “Anh không biết nữa, đầu anh hoàn toàn trống rỗng. Chị nghĩ sao, Astrid?”

Astrid tựa người về sau và thở dài. “Chị chưa từng ở trong một căn phòng căng thẳng đến thế bao giờ. Có quá nhiều điều ngạc nhiên, và chị nghĩ mọi người vẫn đang bị sốc vô cùng. Đặc biệt là Eddie.”

“Eddie bị sao cơ?” - Rachel hỏi.

Nick hơi cười nói. “Thằng nhóc tội nghiệp đó tưởng rằng sẽ thừa kế toàn bộ Tyersall Park.” Biết trước câu hỏi lớn trong đầu Rachel, anh nói tiếp, “Nó cũng không thuộc về anh. Anh có một phần nhỏ, nhưng Tyersall Park sẽ được chia năm sẻ bảy như một miếng pho mát khổng lồ cho bố anh, các chị em của ông... và Alistair.”

Rachel há hốc miệng. “Alistair sao? Trời ạ, bảo sao Eddie bị sốc!”

“Sốc ngày hôm nay, và sẽ giết em trai mình ngày mai.” - Astrid châm biếm nói.

“Vậy còn chị thì sao, Astrid? Chị có ngạc nhiên không khi không được nhận phần nào của ngôi nhà?” - Rachel hỏi.

“Chị chưa từng nghĩ mình sẽ được nhận. Chị vẫn rất vui bởi bà để lại cho chị một số vật mà bà biết rằng chị sẽ gìn giữ.” - Điện thoại của Astrid rung chuông, cô vội đứng dậy khỏi bàn khi thấy tên Charlie và nói, “Chị sẽ quay lại ngay. Nếu bồi bàn đến, gọi giúp chị rượu đào và vài sủi bọt nhé?”

Sau khi Astrid rời đi, Rachel hỏi, “Vậy nếu ngôi nhà được chia cho nhiều người như vậy, mọi người định làm thế nào?”

Nick nhún vai. “Anh đoán là họ đang cố gắng xử trí lúc này. Những người còn lại đã quay lại nhà để hội họp trong bữa trưa.”

Rachel với tay qua bàn, siết chặt lấy tay Nick. Cô hình dung được mọi chuyện khó khăn với anh đến nhường nào, ngồi đó trong văn phòng luật sư và biết rằng cả cuộc đời của bà nội mình sẽ bị phá bỏ và lụi tàn. Đối chủ đề, cô vui vẻ nói, “Ừm, chúng ta gọi đồ thôi. Em sắp chết đói rồi, và nghe nói là món cá và khoai chiên bia Tiger ở đây siêu ngon.”

*

Đứng ngoài hè của quán café, Astrid lo lắng nghe Charlie trình bày tình hình. “Đội an ninh của anh đã rà soát toàn bộ căn hộ. Họ đã khám xét từng góc một của căn hộ nhưng không tìm thấy gì cả. Không một chiếc camera giấu kín nào, không thiết bị dân dụng, không gì cả. Và anh vừa nhận tin từ đội ở Singapore – họ cũng không tìm thấy bất cứ cái gì trong nhà của em.”

Astrid cau mày. “Điều này nghĩa là sao?”

“Anh không rõ. Thật sự đáng lo là có một đoạn phim của chúng ta trên giường, nhưng không ai biết nó được quay như thế nào.”

“Liệu có phải do một chiếc máy bay không người lái không?” - Astric thắc mắc.

“Không, góc quay đó thì không. Bọn anh đã nghiên cứu từng khung hình của đoạn phim, và chỉ có thể thấy rằng nó được quay từ chân giường của anh, chứ không phải ngoài cửa sổ. Dù là thiết bị gì đi chăng nữa, nó đã từng ở đó và giờ thì không.”

“Ồ nghe yên tâm ghê.” - Astrid chua cay nói. “Vậy là người đã gài thiết bị đó đã quay lại và gỡ bỏ rồi.”

“Có vẻ là như vậy. Nghe này, anh sẽ cử thêm những chuyên gia người Israel đến để đánh giá lại. Anh muốn họ kiểm tra mọi thứ thật kỹ lưỡng đến từng sợi tóc. Sau đó anh sẽ cử họ đến Singapore để rà soát lại nhà em. Trong lúc đó, anh không nghĩ em nên quay lại nhà đến khi chúng ta tìm ra chân tướng sự việc.”

Astrid tựa người vào một chiếc cột, thở dài chán nản. “Em không thể tin được chuyện này đang xảy ra. Em cảm thấy bị xâm phạm thực sự, như không còn nơi nào an toàn nữa. Em cảm giác như Michael có tai mắt khắp mọi nơi.”

“Sao em không đến Hong Kong nhỉ? Anh đang ẩn nấp ở Peninsula, trong dãy phòng Suite. Đây là nơi các nguyên thủ lưu trú. Đây thực sự là nơi an toàn nhất em có thể ở lại lúc này.”

“Nếu đi bây giờ, em cảm thấy giống như mình đang giương cờ đầu hàng vậy. Và Michael sẽ đắc ý khi biết rằng anh ta đã hăm dọa chúng ta thành công.”

“Astrid à, nghe anh nói này. Chúng ta đã nói gì với nhau tối qua? Chúng ta sẽ không để Michael thắng. Chúng ta không để cho anh ta ra luật ở đây. Em không bỏ trốn khỏi thành phố. Em đến Hong Kong để gặp anh, để xả hơi, để bắt đầu xem xét các lựa chọn cho đám cưới của chúng ta. Đám tang bà em đã qua rồi, và chúng ta cần tiếp tục sống.” - Charlie làm yên lòng cô.

“Anh hoàn toàn đúng. Em phải bay đến Hong Kong thôi. Chúng ta cần lên kế hoạch cho đám cưới!” - Astrid tuyên bố, sự mạnh mẽ thể hiện trong giọng cô.

CHÍN

TYERSALL PARK, SINGAPORE

•

Ngay cả từ cánh tà, phục vụ dưới tầng vẫn nghe được tiếng Eddie quát tháo. Ah Ling, Ah Ching, và hàng tá người phục vụ khác ghé tai bên cửa sổ phòng bếp, mừng rỡ âm thanh thoáng qua từ phòng ngủ của Eddie và Fiona.

“Mẹ kiếp! Bấy lâu nay cô vẫn biết nội dung di chúc của bà tôi, và cô không nói cho tôi một cái gì hết!” - Eddie quát lớn.

“Tôi vẫn nói với anh là tôi không biết gì cả mà! Tôi chỉ chứng kiến phần ký tên, anh không hiểu sao? Tôi không có ý định ngồi đó và đọc di chúc của bà!” - Fiona cãi lại.

“Vì lý do mẹ kiếp nào vậy?”

“Hạ giọng xuống, Eddie! Tất cả mọi người đều có thể nghe thấy chúng ta đấy!”

“Tôi thực sự có quan tâm thằng cha nào có thể nghe thấy chúng ta! Tôi muốn cả thế giới này biết cô là đồ ngu như thế nào! Cô có cơ hội đọc di chúc của bà tôi và cô không đọc!”

“Tôi tôn trọng quyền riêng tư của bà anh!”

“Tôn trọng cái mẹ gì! Thế còn tôi thì sao? Vì sao tôi không nhận được lòng tôn trọng chết tiệt mà tôi xứng đáng?” - Eddie tiếp tục la.

“Tôi sẽ không ngồi đây và chịu sự sỉ nhục nữa đâu! Hãy uống một viên Effexor và bình tĩnh lại đi.” - Fiona đứng dậy khỏi chiếc ghế trường kỷ và định rời đi, Eddie kéo cô thật mạnh.

“Cô không hiểu sao? Cô đã phá hoại cuộc sống của các con cô và cuộc sống của tôi!” - Anh ta hét lên và lắc mạnh vai cô.

“Thả tôi ra, Eddie!” - Fiona rút lên.

“Aiyoh! Thằng cha Eddie đó thật là quá đáng.” - Ah Ching nói khi nghe thấy tiếng anh ta quát tháo. “Có vẻ như anh ta không được nhận ngôi nhà này, đúng không? Ôi Tạ ơn Chúa!”

“Anh ta hẳn là một thằng ngu ngốc nếu nghĩ rằng Su Yi sẽ để lại nơi này cho hẳn!”

Khi đó, một tiếng bịch như thể có vật gì đó đập mạnh sàn gỗ vang lên.

Jiayi, cô hầu rửa chén trẻ người Trung Quốc bỗng nao núng khiếp sợ. “Ôi Chúa ơi! Có phải anh ta vừa đánh cô ấy không? Nghe như thể cô ấy vừa ngã xuống sàn nhà vậy! Ai đó làm gì đó đi chứ! Ah Ling à, chúng ta nên làm gì bây giờ?”

Ah Ling chỉ thờ dài. “Chúng ta nên tránh ra thì hơn! Hãy nhớ này, Jiayi, chúng ta không thấy gì cả và không nghe gì hết. Đó là việc chúng ta làm. Giờ thì hãy đem năm món đầu ra phòng ăn. Nhanh tay! Những con thú đang đói rồi.”

Khi toàn bộ những người hầu trong bếp bắt tay làm việc, Jiayi vội vã bước lên phòng ngủ của Eddie. Fiona đã đối xử thật là tốt với cô, cô sẽ không để ai làm hại cô ấy đâu. Cô rón rén đi về phía hành lang của phòng ngủ dành cho khách, và khi tới gần, cô nghe thấy tiếng ai đó rên rỉ trong đau đớn. Jiayi chậm rãi mở cửa và thì thầm, “Thưa cô, cô có sao không?” - Cô nhìn vào và thấy Eddie nằm úp dưới sàn nhà, đầu anh bị kẹp bởi đùi của Fiona.

Fiona ngồi trên sàn nhà, bình tĩnh như một Đức Bà, vuốt tóc Eddie đang khóc thốn thức như một cậu bé. Cô nhìn lên Jiayi, và người hầu gái vội khép cánh cửa.

*

Trong phòng ăn gia đình tại Tyersall Park, tất cả mọi người ngồi quây quanh chiếc bàn tròn bằng gỗ dái ngựa khổng lồ được thiết kế bởi nghệ sĩ vĩ đại người Thượng Hải, Huang Pao Fan. Đoán trước rằng đây sẽ là một bữa ăn nảy lửa, Ah Ling và Ah Ching đã thiết kế một bữa trưa bao gồm những món ăn yêu thích khi còn nhỏ của anh chị em nhà Young – bún nước bí đỏ và tôm (món yêu thích của Catherine), cơm chiên với Lạp Xưởng⁹² và thêm trứng (món yêu thích của Philip), cá chim hầm sốt gừng (món yêu thích của Felicity), *lor mai kai*⁹³ (món yêu thích của Alix), và món pudding Yorkshire (món yêu thích của Victoria). Đó là một thực đơn khác thường mà chỉ có những người dâu rể mới nhận ra.

Victoria mở lời sau khi thưởng thức một đĩa pudding thật lớn. “Philip, chắc hẳn anh không nghiêm túc khi nói rằng chúng ta nên bán Tyersall Park đúng không?”

“Anh không thấy chúng ta có lựa chọn nào khác cả.” - Philip trả lời.

“Sao anh không mua hết những phần còn lại? Anh có phần lớn ngôi nhà, và bọn em sẽ bán phần của mình cho anh với giá thương mại dành cho gia đình. Như vậy tất cả chúng ta có thể giữ phòng của mình, và Tyersall Park sẽ như một khách sạn gia đình của riêng chúng ta vậy.”

Alix nhìn lên từ khỏi món xôi gà thơm lừng của mình. Victoria đang gợi ý cái quái gì vậy? Cô không hề định bán phần của mình với giá thấp hơn.

Philip vừa nuốt một thìa cơm chiên lớn vừa lắc đầu nói. “Trước tiên, anh không có đủ tiền để mua các phần còn lại của mọi người, nhưng đó không

phải vấn đề chính. Anh sẽ làm gì với ngôi nhà đây? Anh sống ở Sydney gần như quanh năm – anh không thể bận tâm đến chuyện duy trì một chú voi màu trắng như thế này được.”

“Cat, chị có muốn mua lại Tyersall Park không? Chị có đủ tiền mà, đúng không?” - Victoria hỏi chị mình đầy hy vọng.

“Mọi thứ ở đây đều gợi nhớ về Mẹ, và chị sẽ thấy quá đau buồn.” - Catherine trầm ngâm nói, gắp những sợi bún một cách lơ đãng.

Alix lên tiếng. “Cat nói đúng đấy. Ngôi nhà không còn như cũ khi Mẹ đã ra đi. Nghe này, rõ ràng là Mẹ muốn chúng ta bán nó. Bà biết rằng không ai trong chúng ta thực sự muốn giữ nó cả.”

Victoria đau khổ nhìn lên. “Vậy chuyện gì sẽ xảy ra với chị đây? Chẳng nhẽ chị phải chuyển đến một căn hộ để sống sao? Chúa lòng lành, chị cảm thấy mình như một phần của “thế hệ nghèo mới” vậy!”

“Victoria à, không ai quan tâm nữa đâu.” - Alix cãi lại. “Hãy nhìn tất cả những người bạn của chúng ta, những người họ hàng – nhà T’sien, nhà Tan, nhà Shang. Không một ai trong những người chúng ta quen còn sống trong nhà gốc của họ. Buitenzorg, Khu villa Eu, số 38 đường Newton, Nhà của Jade. Tất cả những khu vực bất động sản thịnh vượng đã không còn. Ngay đến Command House cũng thuộc về công ty tài chính UBS quái quỷ đó rồi. Em đã sống trong căn hộ có ba phòng ngủ hàng thập kỷ nay và em thực sự yêu quý nơi đó!”

Harry gật đầu đồng ý. “Anh mơ ước sống tại một nơi nào đó nhỏ và xa hoa, như một căn hộ HDB chẳng hạn! Vì sao ư, anh nghe nói hầu như những tòa nhà đó ngày nay đều có thang máy rồi!⁹⁴”

Alix nhìn các anh chị em mình một lượt quanh bàn. “Một khu đất to cỡ này chưa lên thị trường cả thế kỷ nay rồi – đây sẽ giống như Công viên Trung

Tâm được giảm giá ở New York vậy. Trong khu dân cư này, giá thị trường là khoảng \$1.000 một feet vuông. Chúng ta có hơn 2,8 triệu feet vuông ở đây, tính ra là 2,8 tỷ đô la Mỹ. Nhưng em nghĩ rằng các nhà phát triển sẽ trả giá còn cao hơn thế, và sẽ có một trận chiến đấu giá xảy ra. Tin em đi, em đã nghiên cứu đất đai ở Hong Kong hàng năm nay rồi. Chúng ta phải tính toán thật kỹ, bởi vì đây là cơ hội để chúng ta làm điều gì đó thật sự đột phá.”

Victoria thở dài đầy bi đát, mặc dù trong thâm tâm cô đang nghĩ đến những chậu cây tía đáng yêu cô sẽ đặt trên thềm căn nhà ở London của mình. “Được thôi, vậy hãy bán căn nhà đi. Nhưng chúng ta không thể bán căn nhà ngay được. Như vậy sẽ không đúng đắn cho lắm đâu.”

“Chị nghĩ chúng ta nên đợi ít nhất là sáu tháng. Chúng ta không muốn mang tiếng là những chú lợn tham lam đâu.” - Felicity nói sau khi mút một chiếc xương cá.

Philip nhấp một ngụm cà phê và cau mày nói. “Được rồi, em sẽ quay lại Sydney tối nay – em không thể chịu được thêm ngày nào mà không uống một cốc flat white tử tế. Em sẽ quay trở lại sau sáu tháng và chúng ta có thể đưa căn nhà ra bán.”

Ngay khi đó, Ah Ling vào phòng ăn đem tới một thông báo: “Có một vật được gửi đến, mà tôi nghĩ rằng các ông các bà nên cùng nhau xem.”

Hai chàng vệ sĩ Gurkha đẩy một chiếc đàn đỡ phẳng vào phòng. Trên đó là một núi những chiếc hộp bọc nhiều màu, đều là của hãng Ladurée từ Paris. Những chiếc hộp xếp chồng lên những chiếc hộp khác, chứa đầy kẹo socola và kẹo truffle, macaroon và các loại bánh, đều là tinh hoa của hãng đồ tráng miệng nổi tiếng nhất. Một tòa tháp croquembouche (bánh tráng miệng của Pháp) đặt trên cùng của những hộp bánh kẹo tí mĩ kia như một chiếc vương miện, trên đó gắn một tấm thẻ dập nổi chữ vàng lớn. Ah Ling gỡ tấm thẻ và đưa cho Philip. Ông mở nó ra và cười lớn.

“Cái gì vậy?” - Eleanor hào hứng hỏi.

Philip đọc to tấm thẻ. “Công ty Bất động sản Ngôi sao sáng chúc gia đình họ Young thịnh vượng và sung túc nhân dịp Năm con Dê. Cho phép chúng tôi kính cần đề xuất mở rộng toàn bộ số tiền mặt với con số 1,8 tỷ đô la Mỹ để mua lại Tyersall Park.”

Felicity há hốc miệng, trong khi Alix quay về phía Victoria cười tự mãn. “Chị không nghĩ chúng ta phải lo về việc trông như những chú lợn tham đâu.”

MƯỜI

SỐ 28 ĐƯỜNG CLUNY PARK, SINGAPORE

•

Kitty trong bộ đồ bơi lệch vai với những đường cắt táo bạo quyến rũ, đang nằm dài trên chiếc phao giường giữa bể bơi thì nghe thấy tiếng ô tô quay lại nhà mình. Cô đã sắp hết kiên nhẫn vì phải đợi suốt nửa tiếng đồng hồ sau khi cử một người hầu đến hiệu sách để mua cả chồng tạp chí Tattle số mới ra sáng sớm nay.

Kitty quạt nước đẩy chiếc phao về rìa bể bơi khi nghe thấy tiếng người hầu gái chạy vội xuống những bậc thềm bằng đá với một chồng tạp chí trên tay, theo sau là người lái xe, cũng đang ôm một chồng cao khác. “Sao mà lâu thế?” - Kitty hỏi.

“Xin lỗi cô. Chúng tôi tới đó trước khi nhà sách mở cửa, nhưng họ phải dỡ các hộp đựng tạp chí và quét mã để đưa lên máy tính. Nhưng mà đây, chúng tôi đã mua hết bốn mươi bản.” - Cô hầu nói, đưa Kitty tờ trên cùng chồng tạp chí cô đang cầm.

Cuốn tạp chí bọc màng co, một bảng lớn màu vàng phía trên bìa ghi: “SỐ HOANG DÃ NHẤT CỦA CHÚNG TÔI!” Kitty cảm thấy tim mình đập nhanh hơn khi cô cố gắng bóc lớp nylon bảo vệ, sốt ruột mở tờ tạp chí ra. Cô nóng lòng muốn thấy bức hình của mình trên bìa tạp chí dưới tí “Công chúa Kitty.” Chiếc phao khê chao đảo, và những ngón tay ướt của cô trơn trượt trên tấm nylon.

“Đây, để tôi giúp cô.” - Cô hầu gái nói khi cảm nhận thấy sự hào hứng của cô chủ mình. Cô xé nylon, kéo cuốn tạp chí bóng láng ra khỏi áo ôm của nó, và đưa cho Kitty.

Kitty nhìn chăm chăm vào bìa, sắc mặt cô chuyển từ mong đợi sang sự kinh hãi tột độ. Nhìn lại cô từ bìa cuốn tạp chí Tattle là Colette và chồng cô ấy, Lucien, ngồi tại bàn ăn sáng với một chú đười ươi khổng lồ.

“Aaaaaa! Cái gì thế này? Không phải số tạp chí này!” - Kitty ngửa người ra sau hét lớn.

“Không, thưa cô, đây là số mới đấy. Mới toanh. Chính tôi đã thấy họ lấy chúng ta khỏi những chiếc hộp mà.”

Kitty xem xét kỹ lưỡng bìa cuốn tạp chí, đọc thấy dòng tít: CHÚA TỂ RỪNG XANH: NGÀI CÔNG TƯỚNG VÀ QUÝ BÁ TƯỚNG PHU NHÂN XỨ PALLISER.

“Không! Không! Không! Đây không thể là sự thật được.” - Kitty ngồi thẳng lên trên chiếc phao, điên cuồng lật các trang trong cuốn tạp chí tìm bài báo về cô, cô lật đến đâu các trang ướm sũng đến đó. Chuyện gì đã xảy ra với những bức hình xinh đẹp cô chụp với nhiếp ảnh gia Nigel Barker? Những bức hình Harvard hôn cô ấy? Cô không thấy chúng đâu cả. Thay vào đó là một bài báo đặc biệt dài mười trang được dành cho những bức hình Colette và Lucien đến thăm trung tâm bảo tồn ở Indonesia. Có những bức hình Colette đang tổ chức một bữa tiệc trà cho một bầy gia đình đười ươi trên một chiếc bàn sắt gia công bên bờ một con sông, Colette leo bộ trong một khu rừng nhiệt đới với một nhóm những nhà nghiên cứu động vật linh trưởng, và Colette ẵm một chú đười ươi con.

Lúc này, chiếc phao của Kitty đã trôi ra đến giữa bể và cô rít lên với cô người hầu, “Lấy điện thoại cho tôi!”

Kitty nhấn mạnh các con số trên màn hình đầy giận dữ, gọi điện cho Oliver T’sien. Chuông kêu vài hồi trước khi anh nhấc máy.

“Đường dây tâm linh của Ollie đây.” - Anh đùa cợt nhấc máy.

“Anh đã xem số mới nhất của tờ Tattle chưa?” - Kitty nói, giọng cô run lên vì tức giận.

“Chưa. Nó mới ra ngày hôm nay à? Tôi ở Hong Kong tuần này, nên chưa xem. Chúc mừng cô! Trông nó thế nào?”

“Chúc mừng sao? Hãy xem cuốn tạp chí và cho tôi biết hình ảnh chết tiệt của tôi trên bìa ra sao!” - Kitty hét lên, trước khi đập máy.

Chúa ơi, gì nữa đây? Oliver tự nghĩ. Chẳng nhẽ họ đã đăng tấm hình không đẹp bằng chiếc mũi phẫu thuật như tạc của cô ta sao? Không đời nào anh có thể tìm được một bản tạp chí đó ở Hong Kong, nhưng có lẽ đã có bản trực tuyến rồi. Anh vào trình duyệt và truy cập trang Tattle.com.sg. Chỉ trong vài giây, trang web đã hiện lên, và bìa cuốn Tattle xuất hiện.

“Ôi mẹ kiếp!” - Oliver chửi thề và bắt đầu đọc qua câu chuyện.

CÔNG CHÚA CHIẾN BINH SINH THÁI:

BÀI PHÒNG VẤN ĐỘC QUYỀN VỚI COLETTE, BÁ TƯỚC PHU NHÂN XỨ PALLISER

Bá tước phu nhân xứ Palliser bước vào khu vườn trong Đại sứ quán Anh tại Singapore không nghi thức chào đón, không trợ lý cá nhân hay người phụ trách hình ảnh kề bên. Cô bắt tay tôi và ngay lập tức lo lắng chuyện tôi ngồi dưới nắng. Liệu tôi có nóng không? Tôi có muốn đổi chỗ không? Chưa có ai đem đồ uống tới cho tôi hay sao?

Đây không phải người phụ nữ tôi đang mong gặp. Cô nàng Colette Bing, từng là blogger thời trang có tầm ảnh hưởng nhất nhì Trung Quốc – với hơn 55 triệu người theo dõi – đang ngồi trước mắt tôi với một chiếc váy hoa đơn giản nhưng vô cùng đáng yêu, không một lớp son phấn nào hay đồ trang sức rườm rà ngoài chiếc nhẫn cưới đơn sơ bằng vàng xứ Wales. Tôi hỏi ai đã thiết kế chiếc váy của cô và cô cười. “Đây là váy hiệu Laura

Ashley tôi lấy được trong một chiếc thùng từ một cửa hiệu Oxfam gần tận ở ngôi làng gần nơi tôi sống.”

Đó là dấu hiệu cuộc sống thường nhật đầu tiên của Bá tước phu nhân, nhưng mọi thứ không phải đều bình thường như vậy. Ngôi làng mà cô đang nhắc đến là làng Barchester, có lẽ là ngôi làng đẹp nhất nước Anh, đó là nhà của Bá tước phu nhân và chồng cô ấy, Lucien Montagu-Scott, Bá tước xứ Palliser, ngôi nhà cổ tuyệt đẹp có mười phòng ngủ ẩn nấp trong Lâu đài Gatherum, một mảnh đất Barsetshire rộng 35,000 mẫu Anh của bố chồng cô, Công tước xứ Glencora.

Tôi nghe tin đồn rằng nhà thiết kế nội thất Henrietta Spencer-Churchill, người đã thiết kế Cung điện Spencer-Churchills Blenheim, đang bận rộn biến ngôi nhà tranh thành thiên đường nguy nga, nhưng khi tôi cố hỏi Bá tước phu nhân về vấn đề đó, cô chỉ đơn giản nói rằng ngôi nhà đang được trang hoàng lại và lắng tôi sang chủ đề đang định nói. “Cuộc sống của tôi không thú vị đến vậy đâu. Chúng ta hãy nói về Indonesia.” - Cô nói với một nụ cười tươi tắn.

Indonesia là lý do mà Bá tước và Phu nhân dành nhiều thời gian gần đây. Ngài Bá tước, một người vận động hành động vì môi trường nổi tiếng, và Bá tước phu nhân thật ra đã gặp nhau ở đó. “Tôi từng là một người khá phiêu bạt, đi du lịch đến nhiều khu nghỉ dưỡng khác nhau trong một vài tháng.” - Bá tước phu nhân thú nhận. “Tình cờ tôi gặp Lucien ở Bali, và anh ấy đã nói rằng anh đang trên đường đến một khu hẻo lánh ở phía Bắc Sumatra. Bất chợt tôi quyết định đi theo anh.”

Đó là quyết định đã thay đổi cuộc đời cô mãi mãi. “Lucien đưa tôi đến một trung tâm giải cứu đười ươi, và đó là lần đầu tiên tôi tiếp cận bị kịch môi trường kinh khủng đang diễn ra ở đây. Những chú đười ươi Sumatra được xếp loại ‘đặc biệt có nguy cơ tuyệt chủng,’ và số lượng đang giảm cùng một số loài khác bởi nạn chặt phá rừng và săn bắt bất hợp pháp. Những chú đười ươi mới sinh bị bán cho những tổ chức thương mại thú nuôi, và để

làm thế họ đã giết những con đười ươi mẹ. Để bắt được một con đười ươi non, người ta ước tính rằng phải có từ sáu đến tám con đười ươi trưởng thành thiệt mạng. Cô có tưởng tượng được không?” - Bá tước phu nhân nói, làn da trắng ngọc ngà của cô hồng lên vì giận dữ.

Những gì cô đã chứng kiến trong những tuần đầu tiên ở Sumatra đã trao cho Bá tước phu nhân một nghĩa vụ duy nhất trong cuộc đời này: nâng cao nhận thức của con người về những bi kịch môi trường này và kêu gọi sự thay đổi. “Chúng ta mãi nói về khu rừng Amazon, nhưng điều kinh khủng đang xảy ra ngay tại đây, Đông Nam Á. Thủ phạm chính chính là ngành công nghiệp chưng cất dầu dừa! Bởi nhu cầu đất đai để trồng những cây dừa gia tăng, những khu rừng cổ đang được thiêu rụi, phá hủy hoàn toàn, và chúng ta đang mất dần vô cùng nhiều loài mà sẽ không bao giờ có thể thấy được nữa. Đười ươi, một trong những loài động vật quý giá nhất trên hành tinh này, có thể bị tuyệt chủng trong hoang dã chỉ trong 25 năm nữa mà thôi.” - Bá tước phu nhân nói với đôi mắt đắm lệ.

“Hơn nữa, hãy nhìn vào những tác hại môi trường mà những vụ cháy và phá hủy rừng khổng lồ đã đem đến khu vực này – hãy nhìn chất lượng không khí ngay đây tại Singapore. Bạn có thể cảm nhận thấy hậu quả của những vụ cháy rừng ngay bây giờ nếu hít một hơi thật sâu!”

Nói đến đây, chồng của Bá tước phu nhân bước ra ngoài hiên và tham dự cùng chúng tôi. Ông ấy là một người đàn ông tóc vàng, cao và đẹp trai vô cùng, nhắc tôi nhớ đến nhân vật Westley trong phim Cô dâu công chúa. Tôi ngạc nhiên với vẻ ngoài giản dị của vị Bá tước, và khi ông nói về người vợ mới của mình, ánh mắt ông sáng bừng như một đứa trẻ vị thành niên trúng phải tiếng sét ái tình vậy. “Sự cống hiến của Colette đối với những bé đười ươi – cái cách mà cô điều khiển chúng, cái cách cô không hề sợ làm bẩn tay mình và lý do cô làm – thực sự khiến tôi ngạc nhiên vô cùng. Đó là trăm phần trăm lý do vì sao tôi yêu cô ấy. Tôi biết rằng mình đã tìm thấy nàng

công chúa chiến binh sinh thái của mình, và sau khoảng thời gian chúng tôi ở cùng nhau tại nơi cắm trại đó, tôi không bao giờ muốn buông tay cô nữa.”

“Nhiệm vụ của chúng tôi chỉ mới bắt đầu thôi. Có quá nhiều việc cần phải làm, và đó chính là lý do chúng tôi quyết định chuyển đến Singapore sống trong một vài năm tới.” - Bá tước phu nhân tiết lộ. “Đây sẽ là trụ sở tuyệt vời cho công việc của chúng tôi trên khắp khu vực.” - Ngài Bá tước thêm vào.

Liệu ngài Bá tước và Bá tước phu nhân có dự định trưng dụng một trong những mảnh đất sang chảnh và đẹp đẽ nhất Singapore hay không? “Tôi không chắc rằng liệu chúng tôi có lưu trú tại đây thường xuyên đến thế không, nên tôi nghĩ chúng tôi sẽ thuê một căn hộ nhỏ ở một nơi nào đó trung tâm nhất có thể.” - Bá tước phu nhân nói. Nếu bạn tưởng nhầm rằng xứ Pallisers đã giấu kín những chiếc áo choàng lông chồn và những chiếc vương miện của họ trong hàng hóa, đồ lót và giày sandal, thì Colette đã tiết lộ rằng cô ấy đang chuẩn bị để tổ chức một sự kiện mà chắc hẳn sẽ khiến những độc giả của bài báo này đến tranh giành những vật trang sức tuyệt hảo nhất.

“Tôi và hai người bạn là Công nương xứ Oxbridge và Cornelia Guest sẽ tổ chức một buổi dạ hội nhằm gây quỹ để viện trợ cho tổ chức giải cứu đười ươi. Cả hai người họ đều là những nhà bảo tồn tận tâm đã thực hiện những cuộc giải cứu động vật tuyệt vời – Alice với những chú rùa biển đang gặp nguy hiểm, và Cornelia với những chú ngựa nhỏ. Hy vọng rằng chúng ta sẽ có những người bạn từ khắp mọi nơi trên thế giới bay về tham dự buổi dạ hội được lấy cảm hứng từ buổi Dạ hội Proust tại Lâu đài Château Ferrières của Marie-Hélène de Rothschild.”

Nếu lịch sử được lặp lại, buổi tối kỳ diệu ấy hứa hẹn sẽ là buổi gala được mong đợi nhất trong dịp từ thiện mùa xuân này, và hy vọng rằng, đó là khởi đầu của hàng vạn những điều tốt đẹp đến từ cặp đôi quý tộc tuyệt vời, và có ý thức này.

Sau khi đọc xong bài báo, ngay lập tức Oliver gọi điện cho Violet Poon của tờ Tattle. “Cô làm ơn giải thích giúp tôi vì sao lại có một con khỉ chết tiệt trên bìa số tạp chí tháng này của cô thay vì hình Kitty Bing được không?”

“Ồ Oliver à, tôi đang định gọi điện cho anh! Đó là lệnh chỉ đạo phút chót từ sếp của tôi. Họ đang chạy câu chuyện chính này trên mọi phiên bản Tattle khắp thế giới trong tháng này. Đó là một câu chuyện vô cùng quan trọng.”

“Vậy chuyện gì sẽ xảy ra với câu chuyện quan trọng của Kitty?”

“Ừm, bởi Colette đã lên trang bìa tháng này, chúng tôi cảm thấy phải có một chút, e hèm, thứ tự ngoại giao. Đương nhiên là chúng tôi không thể cho câu chuyện của Kitty vào cùng một số được. Ý tôi là, cô ta là mẹ kế của cô ấy cơ mà. Chúng tôi không muốn xúc phạm bất kỳ ai trong hai người. Nhưng anh biết rằng tôi rất thích bìa hình Kitty đấy! Những bức hình chụp bởi Nigel quả là đẹp quá mức! Chúng tôi định để dành dùng sau trong năm nay. Thực ra những bức hình đó sẽ hợp với số mùa thu lắm đấy, anh có nghĩ vậy không? Chẳng phải tấm hình đó sẽ là hình bìa tuyệt đẹp cho số tháng chín sao?”

Oliver im lặng một lúc, cố gắng tìm cách để giải thích những điều này với Kitty.

“Tôi hy vọng rằng Kitty sẽ không bức tức về chuyện này chứ? Chúng tôi sẽ đối xử với cô ấy như sao hạng A, tôi hứa đấy. Chúng tôi sẽ tổ chức bữa tiệc ra mắt trang bìa tại một cửa hiệu thời trang sang trọng nào đó.”

“Bức tức sao? Violet à, tôi không nghĩ rằng cô hiểu tầm nghiêm trọng của sự việc này đâu. Cô vừa mới khơi mào Thế chiến thứ III đấy.”

“Ôi trời...”

“Tôi phải đi đây. Không biết liệu tôi có thể tháo dỡ đầu hạt nguyên tử không nữa.”

Oliver đập máy, hít một hơi thật sâu, và bấm máy gọi Kitty. Anh thấy cô điềm đạm một cách đáng sợ khi nghe anh giải thích tình hình. “Thực ra tôi nghĩ tình hình này còn tốt hơn cho cô nhiều ý chứ, Kitty à. Lên bìa số mùa thu còn đáng giá hơn nhiều. Hãy nghĩ đến số tháng chín của tạp chí Vogue mà xem. Đó luôn là số quan trọng nhất trong năm. Cô sẽ được quảng bá nhiều hơn nhiều. Sẽ ít người đọc số tháng ba của tạp chí Tattle, đó là một tấm bìa rùng rợn. Nhìn con đười ươi mẹ và nhũ hoa tím chảy xệ của nó mà xem.”

“Anh đã đọc bài báo chưa?” Kitty lặng lẽ nói.

“Rồi.”

“Vậy anh đã biết chuyện Colette sẽ chuyển đến Singapore cùng chồng cô ta. Cặp đôi hoàng gia!”

“Kitty à, họ không hề thuộc hoàng tộc.”

“Vậy sao? Vậy hãy nói cho tôi nghe vì sao họ lại được đối xử như những người hoàng tộc tại lễ tang của người bà cô quá cố của anh? Đừng có chối, tôi đã thấy hình Colette chụp với bà quả phụ của Vua xứ Perawak trên tài khoản Instagram chính thức của hoàng gia rồi!”

“Kitty à, tôi không hề biết rằng gia đình chồng cô ta lại quen gia đình ông bác Alfred của tôi. Đây không phải một âm mưu hay gì cả.”

“Không phải sao? Vậy vì sao tôi lại cảm thấy như cô ta đang làm mọi thứ có thể để nổi bật hơn tôi? Cô ta được mời đến đám tang thế kỷ, cô ta cướp trang bìa Tattle của tôi, và giờ thì cô ta tổ chức một dạ hội từ thiện hoành tráng ở Singapore để gây quỹ cho đám khi chết tiệt của cô ta!”

“Những chú đười ươi đó cần mọi sự giúp đỡ có thể mà Kitty!”

“Đó không phải là vấn đề. Colette tổ chức buổi dạ hội phô trương này để mọi nhóm tổ chức xã hội tại Singapore có thể đến và nhún gối dưới chân cô ta, như thể cô ta là Nữ hoàng vùng Sheba mẹ kiếp vậy! Anh biết rằng cô ta làm những việc này để trả thù mà, đúng không? Cô ta chỉ muốn sỉ nhục tôi hết lần này đến lần khác!”

Oliver điên tiết thở dài. “Kitty, cô không thấy rằng mình đang phóng đại quá đà sao? Cô thậm chí còn chưa từng gặp Colette. Làm sao cô biết được cô ta đang nghĩ gì! Tôi thực sự không nghĩ rằng cô gái này có chút hứng thú nào trong việc sỉ nhục cô đâu.”

“Đương nhiên cô ta đã sỉ nhục tôi, và sỉ nhục chồng tôi nữa. Anh không thấy rằng cô ta không nhắc đến tên Jack lấy một lần sao? Anh nghĩ rằng ai là người đang tài trợ mọi việc liên quan đến đám khi của cô ta cơ chứ?”

“Kitty à, cô đang tự vẽ lên những điều này trong đầu mình và đang tự chìm bản thân mình xuống đấy.”

“Không, tôi đang chìm anh đấy. Tôi muốn anh kiếm cho tôi một tước hiệu. Tôi muốn một tước hiệu hoàng gia hãnh hoi và phải cao hơn của Colette.”

Oliver thở dài. “Kitty à, kiếm bất cứ thể loại tước hiệu nào cho cô đều cần thời gian. Sống ở Singapore, cô có thể nhắm tới một tước hiệu danh dự trong gia đình hoàng gia Mã Lai. Nhưng cô sẽ phải làm bất cứ điều gì những nhà chức trách yêu cầu. Trường hợp tốt nhất nếu cô chơi đúng bài, có lẽ sau khoảng một năm cô sẽ được ban một tước hiệu nào đó.”

“Không, tôi không đợi lâu đến vậy đâu. Tôi không quan tâm anh phải làm gì, bao nhiêu tiền anh phải chi. Tôi muốn có một tước hiệu và tôi muốn có nó trước buổi dạ hội khi vợ nư ngu ngốc của Colette.”

“Điều đó là phi thực tế, Kitty à. Nhưng tôi có biết một vài cô công chúa lương tính người Ý có thể sẵn sàng – đổi lại cho một chút sự khích lệ tài chính – cưới cô , nhưng cô sẽ phải ly hôn với Jack.”

Kitty nhạo báng trả lời. “Anh đang nói cái gì vậy? Tôi không hề có ý định ly hôn chồng mình!”

“Vậy thì tôi e rằng không có cách nào khác để kiếm cho cô một tước hiệu hoàng gia trong một tháng đâu.”

“Ừm vậy thì, anh bị đuổi việc! Tôi sẽ không thanh toán khoản trả trước cho anh nữa. Thực ra tôi sẽ dừng mọi khoản chi mọi thứ ngay bây giờ. Phí chụp ảnh với Nigel Barker, tất cả số tiền anh đã chi để trang trí nhà tôi, tất cả mọi thứ.”

“Kitty, cô đừng vô lý như vậy. Số tiền đó lên đến hàng trăm triệu đô đấy. Cô biết rằng tôi sẽ phá sản với tất cả đồng hóa đơn đó nên cô không trả chúng.” - Oliver lắp bắp báo động.

“Chính xác đấy. Vậy nên hãy kiếm cho tôi cái tước hiệu chết tiệt nào đó! Tước hiệu nào cao hơn Bá tước phu nhân nhỉ? Công nương? Công chúa? Nữ hoàng? Tôi không quan tâm liệu anh có phải hối lộ chàng Hoàng tử Cơm trộn Bibimbap xứ Hàn Quốc đi chăng nữa, tôi chỉ muốn Colette phải nhún gối trước mặt tôi khi lần tới chúng tôi chạm mặt, tôi muốn lau sàn nhà bằng cái bản mặt của cô ta!” - Kitty hét lên.

“Kitty, làm ơn hãy bình tĩnh đi. Kitty?” - Oliver nhận ra cô ta đã đập máy. Một cơn sợ hãi bỗng nhiên chạy dọc sống lưng anh. Kitty là khách hàng mà anh không thể mạo hiểm để mất được. Tiền cô ta trả trước hàng tháng cho anh là nguồn chi tiêu chính của anh ở vịnh.

Những người họ Young, họ Shang, hay phần còn lại của thế giới không biết rằng gia đình của Oliver đã rơi vào tình trạng khánh kiệt kể từ khi công ty Barings phá sản vào năm 1955. Hầu hết mọi cổ phần và lợi tức của gia đình T'sien đã được đầu tư cùng với những công ty đầu tư danh bất hư truyền ở London, đó là những chủ ngân hàng của những gia đình danh giá nhất nước Anh, bao gồm cả Nữ hoàng. Nhưng sau khi công ty đó phá sản – mĩa mai

thay là do một tay thương gia lừa đảo ở Singapore – nhà T'sien cùng với mọi nhà đầu tư Barings đều bị xóa bỏ.

Trong tài khoản khác của nhà T'sien chỉ còn khoản tiền trợ cấp ít ỏi cầm hơi, khoảng mười triệu, và tất cả số tiền đó đã đổ vào để duy trì phong cách sống Rosemary của bà nội anh. Đó là số tiền chính đáng của bà, và bà được quyền sống những năm cuối đời của mình trong sự bình thản, nhưng điều đó cũng có nghĩa rằng sẽ chẳng có gì để lại cho năm đứa con của bà cả. Gia đình nhà T'sien đã từng là một trong những điền chủ lớn nhất Singapore vào những năm 1900, nhưng đến bây giờ chỉ còn duy nhất một cơ ngơi – đó là ngôi nhà trệt nhỏ trải dài trên đường Davley của bà nội anh, có trị giá khoảng ba mươi năm triệu, bốn mươi nếu thị trường có khả năng phục hồi. Chia năm cho những người con của bà, thì khoản thừa kế bố anh được nhận sẽ chỉ khoảng sáu đến bảy triệu là nhiều nhất, nếu như ngôi nhà được bày bán. Ít hơn rất, rất nhiều số tiền mà bố mẹ anh đang mắc nợ.

Hàng năm trời, họ đã đi vay hết khoản này đến khoản khác, và Oliver đã dành tuổi thanh xuân của mình sống cuộc sống là con trai của một người đàn ông giàu có, được gửi đi du học tại những trường tốt nhất mà tiền có thể mua – từ trường Le Rosey cho đến Oxford. Nhưng sau vụ phá sản Barings, anh đã rơi vào vị trí chưa từng nghĩ đến đó là phải làm việc để kiếm sống. Oliver luôn tồn tại trong đám đông không thấy một phần trăm của thế giới, và rất ít người có thể hiểu được địa ngục trần gian là như thế nào khi phải sống trong thế giới mà tất cả mọi người xung quanh đều giàu một cách choáng váng còn bạn thì không.

Không ai biết mức độ thoái thác anh đã sử dụng để giữ hình ảnh cho mình chỉ vì lợi ích của gia đình và sự nghiệp. Có những khoản lãi suất tăng một cách chóng mặt từ tất cả những khoản vay ngân hàng của họ. Có mười tám thẻ tín dụng mà anh phải mạo hiểm mạng sống của mình tháng này qua tháng khác. Có những khoản thế chấp trên những con hẻm của bố mẹ anh ở Bắc Kinh, căn hộ của anh ở London và ở Singapore. Năm ngoái là một năm

tệ nhất, mẹ anh buộc phải bán chiếc cài áo ngọc thạch huyền thoại của nhà T'sien cùng với những đồ gia bảo khác trong gia đình để trả cho những khoản chi thuốc thang không mong đợi. Những hóa đơn đến liên tục. Vậy mà giờ đây Kitty dọa dẫm bỏ mặc không thanh toán đám hóa đơn trang trí nhà cửa khổng lồ của cô ta – những hóa đơn mà anh đã ký thay. Nếu anh không thể tạo ra phép thuật và kiếm cho Kitty tước hiệu cô ta muốn, anh biết rằng toàn bộ cuộc sống, gia đình, sự nghiệp và danh tiếng của anh – tất cả sẽ sụp đổ.

MƯỜI MỘT

TYERSALL PARK, SINGAPORE

•

Vào phòng để ăn trưa ngày hôm sau, Nick và Rachel thấy rằng phòng ăn đã biến thành phòng xử lý tình huống tạm thời. Những chiếc bảng thông báo có bánh xe được đặt xung quanh phòng, và hàng chông những tập tài liệu và sách quảng cáo xếp hàng dài trên bàn ăn, khoảng bảy hay tám nhân viên trẻ đang rảo lướt trên những trang web mở ra trên máy tính xách tay của họ.

Ah Ling vào phòng cầm trên tay một gói hàng vừa đến và nhận ra cặp đôi đang bối rối. “Ồ Nicky à, bữa trưa sẽ được phục vụ ngoài hiên ngày hôm nay.”

“Ừm... những người này là ai vậy?” - Nick thì thầm hỏi.

“Họ đến từ văn phòng của ông Harry. Họ đang giúp chúng ta đối phó với những đơn đề nghị mua nhà.” - Ah Ling trả lời, nhìn Nick với ánh mắt thể hiện sự không đồng tình.

Nick và Rachel ra ngoài hiên và thấy nhóm nhỏ hơn gồm những họ hàng của mình. Nhà Aakaras đã bay về Băng Cốc trước đó vào buổi sáng, trong khi hầu hết những người nhà Cheng đã bay từ hôm trước. Những vị khách xa duy nhất ở lại là Alix và Alistair, bởi vì họ cũng được nhận một phần mảnh đất.

Khi Nick và Rachel đang đứng bên bàn ăn tự phục vụ, nơi xếp hàng dài những đĩa thức ăn khác nhau, Victoria lên tiếng sau khi nhìn qua một tờ quảng cáo: “Lời đề nghị này từ những người vùng Viễn Đông quả là một sự

sỉ nhục! Hai phẩy năm tỷ, trả trong vòng năm năm. Họ nghĩ rằng hôm qua chúng ta ngã từ một chiếc xe tải chở củ cải hay sao?”

“Hãy bỏ qua nó và đừng bận tâm đến việc trả lời họ.” - Alix tuyên bố. Cô nhìn lên khi thấy Nick và Rachel ngồi xuống một chiếc bàn sắt uốn cùng hai đĩa đồ ăn trưa. “Nicky, cháu có biết khi nào bố cháu sẽ đến đây không? Chúng ta có rất nhiều điều cần bàn bạc với anh ấy.”

“Bố cháu quay lại Sydney rồi.”

“Sao cơ? Ông ấy đã rời đi từ khi nào vậy?”

“Tối qua. Ông ấy không nói với cô rằng sẽ về nhà sao?”

“Có, nhưng bọn ta đã cho rằng cậu ấy sẽ thay đổi kế hoạch vì những đề nghị mua nhà đang được gửi về nhiều vô kể. Uggh! Thăng bé vô trách nhiệm đó! Chúng ta giữa một cuộc chiến đấu giá, và cậu ấy biết rằng bọn ta không thể làm gì nếu không có cậu ấy.” - Felicity giận dữ nói.

“Bố cháu đã khá là quen với lối sống thường nhật, và ông ấy thực sự rất nhớ cốc cà phê ở quán mà ông đến mỗi buổi sáng trên Vịnh Rose.” - Nick cố gắng giải thích.

“Ở đây có hàng tỷ đô đang cần xử lý và anh ấy phàn nàn về một cốc cà phê sao? Cứ như thể Folgers Crystals ở đây không đủ tốt với anh ta vậy!” - Victoria nhạo báng nói.

Rachel xen vào cuộc hội thoại. “Một vài người thực sự không thể hoạt động bình thường nếu thiếu cà phê của họ. Khi ở New York, cháu luôn phải mua một cốc cà phê thường ngày tại quán Cà phê Joe trên đường đi làm, không thì cháu sẽ không tỉnh táo được quá buổi sáng.”

“Cô sẽ chẳng bao giờ hiểu nổi những con người cà phê như cháu.” Victoria chặc lưỡi nói và cẩn thận khuấy cốc trà từ lá Orthodox GFBOP⁹⁵ mà cô đặt

hàng tháng từ vùng canh tác đặc biệt ở Tanzania.

“Hãy gọi bố cháu đi. Nói với cậu ấy rằng chúng ta đang giữa chừng một trận chiến đấu giá nẩy lửa và chúng ta có thể bán ngôi nhà trong tuần này.”
- Felicity ra lệnh.

Nick ngạc nhiên nhìn bác mình. “Bác thật sự muốn bán Tyersall Park ngay như vậy sao?”

“Chúng ta cần chốt đề nghị ngay khi đầu trong chảo đang sôi! Đang gần đến Tết Dương lịch, và tất cả mọi người đều đang cảm thấy thịnh vượng và táo bạo lúc này. Cháu có biết rằng giá mặc cả cao nhất của chúng ta hiện đang vượt quá mức ba tỷ không?”

Nick nhướn mày. “Đó là đề nghị của ai, và họ bảo đảm như thế nào rằng họ sẽ giữ lại ngôi nhà?”

Felicity cười lớn. “Thôi nào, Nicky, sẽ chẳng ai giữ gìn ngôi nhà đâu. Những nhà phát triển chỉ quan tâm đến mảnh đất mà thôi – họ sẽ san bằng tất cả.”

Nick nhìn Felicity đầy kinh hãi. “Đợi chút đã – làm sao họ có thể phá hủy tòa nhà được? Không phải đây là di sản được bảo vệ sao?”

Victoria lắc đầu nói. “Nếu đây là một ngôi nhà theo phong cách Peranakan, hoặc phong cách thực dân Đen và Trắng, có lẽ nó sẽ được bảo vệ như di sản, nhưng ngôi nhà này lại là một mớ hỗn độn những phong cách. Nó được xây bởi một kiến trúc sư người Hà Lan nào đó mà vị vua trước đây sở hữu tòa nhà đã mua được từ người Malaysia. Nó là một tòa nhà được thiết kế xa hoa nhưng không có công dụng thực tế.”

“Nhưng đương nhiên đó cũng là lý do khiến ngôi nhà giá trị đến vậy. Đây là một tài sản có quyền sở hữu vô thời hạn mà không bị ràng buộc bởi luật lệ di sản hay phân khu nào cả. Nó là giấc mơ của mọi nhà đầu tư phát triển!

Đây, cháu hãy xem thư đề xuất tiềm năng nhất đi.” - Alix nói và đưa Nick tấm quảng cáo bóng lảng.

Bất động sản Lion *CỘNG ĐỒNG CƠ-ĐỐC GIÁO XA HOA*

Hãy tưởng tượng một khu dân cư khép kín dành cho những gia đình thượng lưu cùng được Chúa Thánh Linh ban phúc lành.

Chín mươi chín tòa biệt thự huy hoàng được lấy cảm hứng từ Vườn treo Babylon, trải dài từ 5,000 đến 15,000 feet vuông trên những lô rộng nửa mẫu Anh bao quanh Galilee, một đầm nước mặn nhân tạo lộng lẫy với đài phun nước giả cao nhất thế giới có nguồn nước từ Sông Jordan. Nằm giữa trung tâm khu cộng đồng là sân golf Mười hai Tông đồ, một bãi chơi golf có mười hai lỗ được thiết kế bởi người anh em trung thành Tiger Woods của chúng tôi, và một ngôi nhà tuyệt vời cho các thành viên – Nhà hàng Vua David – bao gồm những nhà hàng đẳng cấp Thế giới với những đầu bếp đạt sao Michelin cùng với Jericho, hứa hẹn sẽ là khu spa thư thái nhất và câu lạc bộ sức khỏe tân tiến nhất Singapore.

Hãy đến với Lion – sống dư giả và được ban phước.

Nick nhìn lên với ánh mắt sững sờ. “Mọi người thực sự đang nói với cháu rằng đây là những người mua tiềm năng nhất sao? *Cộng đồng Cơ-đốc giáo xa hoa sao?*”

“Mới tràn đầy cảm hứng làm sao phải không? Đó là một công ty của Rosalind Fung – mẹ cháu vẫn đến Những bữa tiệc Bằng hữu Cơ-đốc giáo của cô ấy tại Fullerton. Họ đã đề nghị mức giá 3,3 tỷ đô la Mỹ, và họ sẽ tặng cho mỗi người chúng ta một biệt thự!” - Victoria nói liền một hơi.

Nick gần như không giấu nổi sự kinh tởm. “Cô Victoria à, không biết cô có quên không nhưng Chúa chăm sóc những người nghèo khó và túng thiếu.”

“Đương nhiên rồi. Ý cháu là gì?”

Felicity xen vào. “Chúa đã nói, ‘Làm giàu là vinh quang.’”

“Thực ra thì ông Đặng, Lãnh tụ quá cố của Đảng Cộng sản Trung Quốc, đã nói vậy!” Nick phản bác. Anh đột ngột đứng dậy khỏi bàn và nói với Rachel, “Chúng ta ra khỏi đây thôi.”

Hai người vào chiếc xe mui trần Jaguar XKE cổ của bố Nick và giảm tốc trên đường lái xe ra khỏi nhà, Nick quay sang Rachel nói, “Xin lỗi em, anh cảm thấy không ngon miệng khi ngồi đó với những người cô người bác của mình. Anh không thể chịu nổi họ thêm phút nào nữa.”

“Tin em đi, em hiểu mà. Chúng ta đi đâu đây?”

“Anh nghĩ sẽ đưa em đến nhà hàng yêu thích của anh để ăn một bữa trưa tử tế - Quán mỳ Sun Yik. Đó là một quán cà phê nhỏ đã tồn tại từ những năm 1930.”

“Tuyệt quá! Em vừa mới bắt đầu thấy đói.”

Trong vòng mười lăm phút họ đã đến khu Hoa kiều, sau khi đỗ xe, họ tản bộ về Câu lạc bộ Phố với những cửa hiệu đẹp như tranh, hướng về Đường Ann Siang và Nick bắt đầu giới thiệu với Rachel về nơi đây.

“Đó là một quán cóc tồi tàn, và anh cá là họ thậm chí còn chưa thay những chiếc bàn formica từ những năm năm mươi. Nhưng họ có món mỳ ngon nhất Singapore, vậy nên tất cả mọi người đều đến đây. Vị Chánh án của Tòa án Tối cao từng đến đây ăn trưa mỗi ngày, vì món mỳ thực sự gây nghiện. Cảm thấy như có thể chết đi vì món mỳ vậy. Đó là những sợi mỳ trứng được kéo bằng tay, và chúng có độ dai hoàn hảo và tuyệt vời. Món mỳ dùng với những miếng thịt gà om sôi lăn tăn hàng tiếng đồng hồ trong nước sốt vị gừng. Ôi trời, nước sốt thịt đó! Anh muốn xem xem liệu em có

thể làm lại món đó không. Giờ đã qua giờ ăn trưa đông đúc, nên có lẽ chúng ta không phải đợi quá lâu đến khi –“

Nick bỗng nhiên im bật, nhìn chăm chăm mặt hiên đối diện đường bị che bởi tấm rào xây dựng bằng kim loại.

“Chuyện gì vậy?”

“Chính là đây! Quán mỳ Sun Yik! Nhưng nó đâu rồi?”

Họ băng qua đường và đến chỗ một tấm biển hiệu nhỏ được dính vào tấm bảng kim loại. Trên đó viết:

TORY BURCH

Mở cửa mùa hè năm 2015

Nick chạy về phía cửa hiệu bên cạnh, và Rachel thấy anh đang cuống cuống ra hiệu cho người bán hàng ngơ ngác phía trong. Một vài phút sau, anh đi ra, mặt anh hiển hiện sự choáng váng.

“Nó biến mất rồi, Rachel à. Không còn Sun Yik nữa. Khu vực này đã trở nên quá thời thượng, con trai của người chủ cũ đã bán tòa nhà lấy một số tiền khổng lồ và quyết định nghỉ hưu. Và bây giờ nó sẽ trở thành tiệm thời trang Tory Burch chết tiệt.”

“Em rất tiếc, Nick à.”

“Con mẹ nó!” Nick gầm lên, giận dữ đá tấm bảng kim loại. Anh ngồi sập xuống vỉa hè, chán nản vùi mặt vào tay. Rachel chưa từng thấy anh tức giận như vậy. Cô ngồi xuống vỉa hè và quàng tay ôm lấy vai anh. Nick ngồi đó vài phút, nhìn vào hư không. Một lúc sau, cuối cùng anh cũng lên tiếng.

“Mọi thứ anh yêu quý ở Singapore đã không còn. Không thì cũng đang biến mất rất nhanh. Mỗi lần quay trở lại, ngày càng có nhiều nơi anh

thường lui đến bị đóng cửa hoặc phá hủy. Những nhà hàng, cửa tiệm, tòa nhà, nghĩa trang, không còn nơi thân thuộc nào nữa. Toàn bộ nhân cách và linh hồn của hòn đảo nơi anh lớn lên gần như đã bị xóa bỏ.”

Rachel chỉ gật đầu.

“Sun Yik đã trở thành một tập quán lâu đời, anh cứ nghĩ rằng nó sẽ luôn an toàn. Ý anh là, thề với Chúa rằng họ có món mỳ ngon nhất thế giới. Tất cả mọi người đều yêu thích nó. Nhưng nó đã không còn nữa rồi, và chúng ta sẽ không bao giờ có thể có lại nó.”

“Em nghĩ rằng con người không thực sự nhận ra họ đã đánh mất điều gì cho đến khi quá muộn.” - Rachel nói.

Nick nhìn vào mắt cô đầy quả quyết. “Rachel à, anh phải cứu lấy Tyersall Parl. Anh không thể để nó bị phá hủy và biến thành một khu dân cư quái dị chỉ dành cho những triệu phú theo đạo Cơ-đốc được.”

“Em cũng đang nghĩ vậy.”

“Trong chốc lát anh đã nghĩ rằng mình sẽ chấp nhận mọi thứ. Anh đã nghĩ rằng anh chẳng quan tâm nếu mình không được thừa kế mảnh đất đó vì một người nào đó trong gia đình sẽ dành được nó và duy trì một cách tử tế. Nhưng anh biết rằng anh có quan tâm.”

“Anh biết không, mấy hôm nay em vẫn thực sự thắc mắc liệu anh có hoàn toàn đồng ý với việc bán ngôi nhà không.” - Rachel nói.

Nick cân nhắc một lúc. “Anh nghĩ một phần trong anh vẫn cảm thấy tức giận với Tyersall Park bởi mọi người luôn gắn liền anh với nó và anh không thể tách mình ra khi còn trẻ. Đó là lý do Colin và anh trở thành những người bạn tốt của nhau... Anh luôn là ‘cậu bé của Tyersall Park đó’ còn cậu ấy luôn là ‘cậu bé của Tập đoàn Khoo đó.’ Nhưng bọn anh chỉ là hai cậu bé mà thôi.”

“Điều đó thực sự gây ám ảnh, đúng không? Thật kỳ diệu bởi hai người đã không để nó định nghĩa mình.” - Rachel nhấn mạnh nói.

“Ừm, bằng cách nào đó anh đã dung hòa được với cuộc sống đó, việc bỏ đi một thời gian cũng giúp anh trân trọng nó theo một cách khác. Anh nhận ra nơi này đã nuôi dưỡng anh nhiều như thế nào, cách anh đã tìm thấy con người phiêu lưu thích trèo cây và xây pháo đài trong mình, và cả cách hàng giờ đồng hồ ngồi đọc những cuốn sách cũ của ông nội – ký sự của Winston Churchill, những bức thư của Tôn Trung Sơn – khiến anh bị hấp dẫn bởi lịch sử. Nhưng giờ thì anh như đang chứng kiến toàn bộ tuổi thơ của mình bị bán cho người trả giá cao nhất.”

“Em biết, Nick à. Ngay đến người đứng ngoài chứng kiến như em cũng cảm thấy đau lòng vô cùng. Em không thể tin được mọi chuyện lại diễn tiến nhanh đến vậy, và những người thân của anh có vẻ không quan tâm đến ngôi nhà sẽ bị bán đi dù họ đã lớn lên ở đó.”

“Mặc dù di chúc của bà nêu rất rõ những điều trong đó, anh không nghĩ rằng bà muốn Tyersall Park bị phá hủy và lãng quên theo cách này. Anh thấy rằng nhiều thứ thật không phù hợp với di chúc của bà và mọi thứ.”

“Đợi chút – các cô của anh không thể hành động nhanh chóng như họ muốn, chính anh nghe họ nói rồi đấy, không chuyện gì có thể chốt được nếu thiếu bố anh. Và theo như em được biết, ông ấy đang ở đâu đó trong thành phố Sydney nhâm nhi một cốc cappuccino thực thụ. Vậy còn Alistair thì sao? Cậu ta cũng có phần trong đó mà.”

“Ừm... nghĩ lại thì, mấy ngày nay Alistair không qua lại ngôi nhà mấy nhỉ?” - Nick nói.

“Nếu như bố anh, Alistair, và anh cùng hợp lực, cả ba người có đủ phiếu bầu để ngăn chặn vụ mua bán.”

Nick hào hứng hôn Rachel và nhào ra khỏi vỉa hè. “Em thật thông minh, em biết chứ?”

“Em không nghĩ là điều đó cần sự thông minh cho lắm.”

“Không, em là một thiên tài, và em vừa cho anh một ý tưởng tuyệt vời! Chúng ta cùng gọi cho bố anh thôi!”

MƯỜI HAI

CÂU LẠC BỘ HELENA MAY, HONG KONG

•

Astrid bước vào phòng ăn của tòa nhà Helena May, câu lạc bộ riêng tư lâu đời dành cho các quý bà ở Hong Kong, và nhìn thấy Isabel Wu vẫy tay cô từ chiếc bàn cạnh cửa sổ. Cô lo lắng rảo bước về phía người vợ cũ của Charlie. Đây mới là lần thứ ba họ gặp nhau thôi, và lần gặp trước ở Singapore không được suôn sẻ cho lắm.

“Astrid à, cảm ơn cô rất nhiều vì đồng ý dùng bữa trưa với tôi. Tôi biết đây là ngày cuối của cô ở Hong Kong, hẳn là cô bận rộn lắm.” - Isabel nói, đứng dậy khỏi ghế của mình và tặng Astrid một cái hôn lên má.

“Cảm ơn cô vì đã mời. Tôi rất thích nơi này.”

“Đây quả là một nơi rất đặc biệt đúng không? Hiện nay không còn nhiều nơi như thế này nữa.”

Astrid mất một lúc để nhìn quanh những cô gái ăn vận tinh tế đang ăn trưa với nhau. Phòng ăn với đồ nội thất theo phong cách Nữ hoàng Anne và giấy dán tường hình cây cối đưa các thực khách về một kỷ nguyên khác, thời Hong Kong vẫn là thuộc địa của Vương quốc Anh và nơi đây là pháo đài dành riêng cho những người vợ của các quan chức cấp cao và những người ngoại quốc. Một nơi rất văn minh.

Astrid cảm thấy nhẹ nhõm khi nhận được sự chào đón nồng hậu từ vợ cũ của Charlie, và mừng khi thấy Isabel khỏe mạnh, và sang trọng khi mặc quần bò trắng, một chiếc áo len casomía màu hồng thắm, áo vest khoác

ngoài. Cô là ví dụ hoàn hảo của một người xuất thân từ gia đình thượng lưu Hong Kong lâu đời.

Astrid ngáp ngừng một lúc. Cô không nghĩ mình nên kể với Isabel rằng cô đã dành gần như cả tuần vừa rồi để lên kế hoạch cho đám cưới của mình ở Hong Kong, và hôm qua, Charlie đã dẫn cô đến xem ngôi nhà đẹp lộng lẫy mà anh xây cho họ ở Shek O. “Thực ra tôi cũng không làm gì nhiều, chủ yếu là xả hơi thôi. Thật thoải mái khi đi xa khỏi Singapore một thời gian, cô biết đấy?”

“Phải, mấy tuần vừa rồi hẳn là khó khăn với cô lắm nhỉ. Tôi rất tiếc khi nghe tin bà cô đã mất. Theo tôi được biết thì bà là một người tuyệt vời.”

“Cảm ơn cô.”

“Như đã nói với cô trong bức thư, tôi từng rất gần gũi với Ah Ma của tôi. Thực ra bà từng đưa tôi đến đây uống trà chiều mỗi tháng một lần. Nên nơi đây lưu giữ nhiều kỷ niệm của tôi.”

“Bà tôi cùng từng đưa tôi đến những buổi trà chiều. Kỷ niệm gần đây nhất của tôi, tôi nghĩ vậy, là dùng trà chiều với bà tại quán Raffles ở Singapore. Nhưng chỉ sau đó một thời gian ngắn, bà không ra ngoài nữa.”

“Vậy là bà sống rời xa xã hội sao?” - Isabel hỏi.

“Đúng, và cũng không đúng. Bà không ra ngoài nhiều, nhưng là bởi vì bà thấy chất lượng ở các nơi bị giảm sút. Bà tôi có những mức tiêu chuẩn rất cao, và bà không thực sự thích đồ ăn nhà hàng cho lắm. Vậy nên bà chỉ đến nhà của những người bạn – những nhà bà biết là có đầu bếp giỏi – hoặc bà tự hưởng thụ ở nhà. Bà rất thích mời bạn bè khách khứa đến nhà, và bà sống vô cùng gần gũi với xã hội đến cuối cuộc đời mình.”

“Có vẻ như bà của cô là một người rất cá tính. Mọi người phụ nữ thế hệ bà, như bà tôi, đều rất cá tính. Bà tôi được biết đến như người phụ nữ của

những chiếc mũ, bà có một bộ sưu tập mũ hoàng tráng, và bà không bao giờ rời nhà mà không đội mũ trên đầu.”

Một cô bồi bàn đến để họ gọi đồ. Sau khi Astrid gọi món súp măng tây với kem, Isabel nhìn qua bàn với vẻ mặt ngại ngùng. “Cô biết không, thú thực là tôi lo lắng vô cùng suốt buổi sáng nay khi nghĩ về bữa trưa. Tôi vẫn cảm thấy xấu hổ vô cùng khi nghĩ đến chuyện tôi đã làm ở Singapore.”

“Không sao đâu, thật sự đấy. Tôi thực sự mừng khi thấy cô đã khỏe.”

“Những người phụ nữ tôi đã làm bỏng. Một trong số họ là nữ tu sĩ hoặc gì đó đúng không? Cô ấy có sao không? Tôi có những ký ức thật kỳ lạ về ngày hôm đó. Bởi vì tôi nhớ được mọi thứ, cô biết chứ, nhưng tôi không thể kiểm soát bản thân mình.”

“Nữ tu sao?” - Astrid không hiểu cô ấy đang nói đến chuyện gì.

“Tôi nhớ ánh mắt của cô ấy khi thấy tôi ném đĩa súp. Mắt cô ấy mở to, và cô ấy chuốt mascara dày như Tammy Faye vậy. Cô ấy mặc một bộ áo dài của tu sĩ.”

“Ồ! Cô đang nói về Quả phụ của Vua Perawak sao – cô ấy mặc một bộ hijab. Cô ấy không sao, món súp gần như không trúng cô ấy. Đừng lo, có lẽ đó là chuyện đáng sợ nhất xảy ra với cô ấy trong hàng thập kỷ nay.”

“Ừm, tôi thật sự cảm kích vì sự thông cảm của cô, và tôi thực sự muốn cảm ơn cô vì đã chăm sóc chu đáo cho hai cô con gái của tôi trong thời gian khó khăn đó.”

“Không có gì. Chloe và Delphine thực sự rất đáng yêu.”

Isabel im lặng một lúc và nhìn ra ngoài cửa sổ về phía công viên bên sườn đồi. Astrid thấy rõ được cô đang bồi hồi nhiều cảm xúc. “Sớm thôi, cô sẽ là mẹ kế của chúng. Cô sẽ dành nhiều thời gian với chúng hơn, và tôi... thực

ra tôi rất mừng vì cô đã xuất hiện trong cuộc đời của chúng. Không chỉ có một người mẹ điên.”

Astrid với đặt tay lên tay Isabel. “Đừng nói vậy. Cô đã nuôi dạy chúng thành công. Cô là mẹ của chúng, và tôi sẽ không cố gắng làm một người mẹ thay thế nào cả. Tôi chỉ mong rằng khi đến lúc, chúng có thể coi tôi như một người bạn, vậy thôi.”

Isabel cười. “Astrid à, tôi rất vui vì chúng ta ăn bữa trưa này với nhau. Tôi cảm thấy như cuối cùng đã hiểu hơn về cô.”

*

Sau bữa trưa, khi hai người phụ nữ tạm biệt nhau ngoài cổng vào khu Helena May trên đường Garden, Isabel hỏi, “Cô định làm gì bây giờ? Cô có muốn đi mua sắm ở khu Trung tâm không? Lái xe của tôi có thể đưa cô quá giang đâu đó không?”

“Ừm, tôi sẽ rời đi Singapore trong vài tiếng, nhưng tôi định gặp Charlie trước khi đi. Tôi nghĩ anh ấy đang ở nhà, đợi tôi quyết định về nội thất.”

“Ngôi nhà mới ở khu Shek O sao? Tôi rất mong ghé qua xem ngôi nhà một hôm nào đó. Nói cho cùng thì Chloe và Delphine sẽ dành nửa cuộc đời còn lại ở đó mà.”

“Đương nhiên rồi. Thực ra thì, nếu cô rảnh, vì sao cô không đi với tôi luôn nhỉ?”

“Ồ... ừm... tôi không muốn xâm nhập vào...” - Isabel ngập ngừng nói.

“Không, không, tôi chắc là mọi chuyện sẽ ổn thôi. Để tôi nhắn tin cho Charlie.”

Astrid nhanh chóng gửi tin nhắn đi:

Astrid Leong: Anh này! Em đang gặp Isabel. Mọi chuyện đều TUYỆT.

Charlie Wu: Anh rất mừng khi nghe vậy.

AL: Isabel muốn ghé qua ngôi nhà. Anh có đồng ý không nếu em đem cô ấy qua cùng?

CW: Chắc chắn rồi, miễn là em không ngại.

AL: Đương nhiên không rồi. Hẹn sớm gặp lại anh.

“Đi thôi!” - Astrid nhìn lên nói. Hai người họ ngồi vào ghế sau chiếc xe Range Rover của Isabel và tài xế tăng tốc. Khi họ tới khu vực phía nam của Hòn đảo Hong Kong, cảnh quan nơi đây bắt đầu biến đổi màu một cách kỳ diệu, những tòa nhà chọc trời mọc hai bên sườn núi giờ nhường chỗ cho những mặt vịnh và đại dương đẹp tựa như tranh vẽ.

Con đường quốc lộ quanh co dẫn lối họ qua Vịnh Repulse cùng những bãi biển hình trăng lưỡi liềm ôm trọn bờ biển, họ đi tiếp qua Vịnh Nước sâu và ngôi làng Stanley. Cuối cùng họ cũng đến Shek O, một làng chài lịch sử nằm trên một góc phía đông nam Hòn đảo Hong Kong, nơi đây trú ngụ một trong những khu dân cư độc nhất trên thế giới.

“Charlie luôn mong muốn sống ở đây, nhưng tôi đã không đồng ý. Tôi thích sống gần thị trấn hơn, tôi không bao giờ có thể sống ở một nơi hẻo lánh như thế này – tôi là cô gái của thành phố.” - Isabel nói khi chiếc xe đỗ trước một cánh cổng kim loại nguy nga và một chòi gác cổng liền kề.

“Không có ai ở đây cả.” - Người lái xe nói.

“Ồ, chúng tôi chưa thuê nhân viên về đây. Hãy nhấn IIooII trên phím.” - Astrid nói, mắt liếc nhìn hướng dẫn mà Charlie đã nhắn tin cho cô. Cánh cổng khẽ mở, và họ đi dọc lối vào dài dẫn đến ngôi nhà. Cửa xe vào góc,

xuất hiện trong tầm mắt họ là một ngôi biệt thự trên không nằm trên vách đá hướng mình ra đại dương.

“Nơi này thực sự mang hơi thở của Charlie.” - Isabel cười lớn khi xe đi qua một dãy những cấu trúc đường đại bao bọc bởi thép, đá vôi và kính của kiến trúc sư Tom Kundig.

“Ngôi nhà của cô ở The Peak truyền thống hơn thế này, đúng không?” - Astrid hỏi.

“Tôi không chắc lắm cô đã nghe chuyện đó ở đâu, nhưng thực ra ngôi nhà của tôi là phong cách Palladian cổ điển, được xây vào những năm hai mươi. Tôi đã sửa nó theo phong cách làng cổ của Pháp. Tôi muốn ngôi nhà như một điền trang của vùng Provence. Cô nhất định phải ghé qua lần tới cô quay lại nhé.”

“Tôi nghe nói rằng đó là một trong những ngôi nhà tao nhã nhất Hong Kong.” - Astrid nói.

Họ bước ra khỏi chiếc xe và tiến vào một khoảng sân lớn với một hồ bơi phản chiếu không lồ. Những bức tường của ngôi biệt thự chính đều làm từ kính, cảm tưởng như ngôi nhà đang lơ thiên giữa lòng sân. Đi vào trong, Astrid một lần nữa sửng sờ bởi cảnh quan đại dương ngoạn mục nhìn ra từ mỗi điểm chính của ngôi nhà.

Trong đại sảnh, một cửa sổ lớn đóng khung một hòn đảo tí hon ngay phía trên bờ biển một cách hoàn hảo, bước tiếp vào phòng khách, một bức tường tạo bởi cửa sổ mở ra khu vực sân thượng, nơi có bể bơi vô cực dài bất tận chạy dọc toàn bộ một phía của ngôi nhà, viền đường chân trời của nó hòa mình với biển.

Khi Charlie bước ra chào họ, Isabel nhẹ nhàng nói, “Charlie, anh đã vượt lên chính mình. Cuối cùng thì anh cũng có ngôi nhà bên bờ biển như mơ ước.”

“Anh mừng vì em cũng tán thành, Izzie à. Vẫn còn khá nhiều việc cần hoàn thành và bọn anh vừa mới nhận những đồ nội thất lớn, nhưng hãy đi về phía này, anh sẽ cho em xem cánh nhà riêng của Chloe và Delphine.”

Sau khi dẫn Isabel một vòng quanh phòng hai cô con gái, ba người họ vào phòng ăn, nơi một chiếc bàn ăn cổ đồ sộ của George Nakashima vừa mới được chuyển đến. Đứng xung quanh một khối thể tự do nhìn y chang một khúc gỗ trôi dạt khổng lồ, Charlie nhìn Astrid. “Em nghĩ sao? Liệu có mang phong cách Tây bắc Thái Bình Dương quá không?”

Astrid quan sát chiếc bàn một lúc rồi nói. “Em rất thích nó – cái bàn này kết hợp với chiếc đèn chùm Lindsey Adelman phía trên thật hoàn hảo.”

“Phew, thật nhẹ nhõm làm sao!” - Charlie vừa nói vừa cười.

Isabel nhìn chăm chăm lên miếng giữ đèn bằng đồng trông như những bóng đèn thủy tinh nở ra từ cành của một thân cây rối rắm và không nói gì. Nếu là trước đây khi cô còn là Bà Charles Wu, chắc hẳn cô đã bác bỏ tất cả những thứ này, nhưng lúc này khi cả ba người đã hướng đến cửa chính, cô chỉ nói đơn giản, “Tôi thực sự nghĩ rằng Chloe và Delphine sẽ rất thích ở đây.”

“Ừm, cô luôn được chào đón.” - Astrid nói, trái tim cô nhẩy lên một nhịp vì Isabel ủng hộ mọi thứ đến vậy. Đó là một ngày vui bất ngờ. Khi họ bước ra ngoài khu sân, chuông điện thoại của Astrid kêu, và cô thấy bốn tin nhắn liền cùng xuất hiện:

LUDIVINE DOLAN: Tôi đến đón Cassian sau giờ học nhưng bố cậu bé đã đón rồi.

....

FELICITY YOUNG: CON ĐANG Ở ĐÂU? MẤY GIỜ TỐI NAY CON VỀ? HÃY ĐẾN THẮNG TYERSALL PK! RẤT NHIỀU CHUYỆN

ĐANG XẢY RA VỚI NGÔI NHÀ! MỌI NGƯỜI CẦN CON!

....

OLIVER T'SIEN: Chị là bạn của Hoàng tử Alois xứ Liechtenstein đúng không? Và cả Hoàng tử Nhà thơ Fazza của Dubai nữa? Chị có thể kết nối bọn em được không? Hãy gọi cho em, em sẽ giải thích.

....

LUDIVINE DOLAN: Tôi vừa nói chuyện với ông Teo và hỏi liệu có cần tôi giúp gì với Cassian không nhưng ông ta bảo tôi hãy nghỉ một ngày. Tôi không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Astrid cất điện thoại vào túi, bỗng cảm thấy bụng dạ quặn thắt. Vì lý do quái quỷ nào cô phải quay trở lại Singapore cơ chứ?

MƯỜI BA

BÃI BIỂN BONDI, SYDNEY

•

“Bố đang câu cá trên bến à?” - Nick hỏi khi bố anh nhắc máy. Anh có thể nghe thấy tiếng những con sóng đang đánh vào bờ.

“Không, bố đang đi dọc vách đá từ Bondi đến Coogee.”

“Con rất thích leo bộ ở đó.”

“Ừ, hôm nay là ngày đẹp để leo bộ đấy. Con biết là mẹ con đã mời Daisy, Nadine, Lorena, và Carol đến Sydney chứ? Toàn bộ băng đảng rượu gin đều đang ở đây, và đó là cả một cuộc xâm lược của những kẻ hạ-bệ xí-xuống, bố cần phải ra khỏi nhà. Các quý cô đang ngăm ngăm dự tính một âm mưu gì đó... bố nghĩ là có liên quan đến Tyersall Park.”

“Đó là lý do con gọi điện, bố à. Có vẻ như mọi chuyện với ngôi nhà đang diễn tiến quá nhanh. Những người chị em của bố có vẻ sẵn sàng bán nó cho người trả giá cao nhất, và con thậm chí không buồn nhắc đến những kế hoạch phát triển của họ.”

“Liệu có quan trọng không con? Một khi chúng ta đã bán nó, những người chủ mới có thể làm bất cứ cái gì họ muốn.”

“Nhưng con cảm thấy như mọi người đều không thấy được bức tranh toàn cảnh.” - Nick cãi lại. “Tyersall Park là một mảnh đất độc nhất vô nhị, và chúng ta cần đảm bảo rằng nó sẽ được duy trì. Ý con là, con đang ở nhà ngay lúc này, thậm chí chỉ cần nhìn qua cửa sổ ra phía ngoài sân – những

cây chôm chôm đang trĩu quả tô một khoảng sân màu đỏ rực như lửa. Không gì có thể sánh ngang với những cảnh như vậy.”

“Bố nghĩ rằng con đang quá ủy mị đấy.” - Philip nói.

“Có thể là vậy, nhưng con thực sự ngạc nhiên bởi không một ai quan tâm đến ngôi nhà này như con vậy. Mọi người chỉ nhìn thấy những ký hiệu đô la ở những nơi con nhìn thấy những thứ hiếm có cần được bảo vệ.”

Philip thở dài. “Nicky à, bố biết rằng ngôi nhà ấy đối với con như một miền đất hứa vậy, nhưng đối với bọn bố, nó khá giống một nhà tù. Sống trong một cung điện chẳng có gì vui đối với một đứa trẻ cả. Bố lớn lên xung quanh những luật lệ. Có rất nhiều phòng bố còn không được phép vào, những cái ghế bố không được ngồi chỉ vì chúng quá giá trị. Con không thể tưởng tượng được đâu, bởi vì cho đến khi con ra đời, bà của con đã biến thành một người hoàn toàn khác.”

“Đúng, con có nghe những câu chuyện rồi. Nhưng chắc hẳn bố phải có những kỷ niệm đẹp chứ?”

“Đối với bố, đó là một mớ lộn xộn khổng lồ. Đừng quên rằng, bố được gửi đến trường nội trú gần như từ khi bố mới biết đi, nên nơi đó chưa bao giờ thực sự là nhà cả. Ngay bây giờ, chỉ nghĩ tới việc quay trở lại Singapore để giải quyết những trò lố đai này cũng khiến bố khiếp sợ. Con có biết bao nhiêu thành viên cũ của ACS đã bỗng nhiên gọi điện cho bố mời đi ăn trưa, đi chơi golf, tất cả những thứ vô nghĩa đó? Những người bố không gặp từ thời nào thời nào bỗng cư xử như những người bạn thân thiết chỉ bởi vì họ có thể ngửi thấy mùi tiền.”

Đầu dây bên kia im lặng một hồi, Nick không chắc rằng bố anh đang cảm thấy tức giận hay chỉ là đang giãn cơ khó nhọc sau chuyến leo bộ. Bỗng ông lên tiếng. “Nếu con quan tâm đến Tyersall Park đến vậy, sao con không xử lý toàn bộ việc bán nhà này nhỉ? Hãy làm điều con thấy là đúng đắn

nhất. Bố sẽ cho phép con quyết định như người được ủy quyền, quyền lực của một luật sư, bất kỳ từ nào họ dùng để gọi nó. Thực ra thì, bố sẽ ký chuyển nhượng ba mươi phần trăm phần của bố ngay bây giờ.”

“Thật sao?” - Nick hỏi lại, không thực sự tin vào điều mình vừa nghe thấy.

“Chắc rồi. Ý bố là, chẳng nào thì một ngày nào đó tất cả cũng sẽ thuộc về con mà.”

“Con không biết nên nói gì lúc này.”

“Hãy làm bất cứ điều gì con muốn với ngôi nhà, miễn là đừng lôi bố vào.” - Philip nói, leo dọc lên rìa của một nghĩa trang tuyệt đẹp trên vách đá nhìn ra phía biển nam Thái Bình Dương. “Nicky à, bố đang ở trên nghĩa trang bên vách Bronte lúc này. Con sẽ đảm bảo rằng...”

“Vâng, thưa bố, bố đã nói với con nhiều lần. Bố muốn được chôn cất ở đó. Ở cõi vĩnh hằng bố vẫn muốn thấy cảnh những chú cá voi lưng gù quay đầu.”

“Và nếu họ hết chỗ, con sẽ tìm một chỗ khác bên rìa đại dương chứ? New Zealand, Tasmania, bất kỳ nơi đâu trừ Singapore.”

“Đương nhiên rồi ạ.” - Nick cười lớn. Anh cúp máy và thấy Rachel đang nhìn anh tò mò. “Nghe thật kỳ cục, từ phía của em.”

“Đúng, đó là cuộc gọi kỳ lạ nhất mà anh từng có. Anh nghĩ rằng bố anh vừa mới trao cho anh phần Tyersall Park của ông.”

“CÁI GÌ CƠ?” - Rachel mở to mắt kinh ngạc.

“Bố nói rằng ông ấy sẽ ký chuyển nhượng phần của mình cho anh, và anh có thể làm bất cứ điều gì mình muốn miễn là anh không lôi ông vào.”

“Đổi lại là gì?”

“Không đổi gì cả. Bố anh chưa từng quan tâm đến vấn đề tài chính bao giờ. Ông ấy thực sự không muốn suy nghĩ về vấn đề đó.”

“Em đoán là khi ta sinh ra với điều đó... ” - Rachel nhún vai.

“Chính xác! Anh vẫn không thể tin được việc thuyết phục ông là dễ dàng đến thế. Anh cứ tưởng anh sẽ phải bay đến Sydney và quỳ gối xuống.”

“Với phần chia của bố anh trong tay, anh sẽ là người có phần lớn nhất!” - Rachel hào hứng nói.

“Không, chúng ta mới đúng. Và điều này sẽ cho chúng ta sức ảnh hưởng để trì hoãn cuộc chiến đấu giá và kéo dài thời gian.”

“Anh có muốn xuống dưới nhà và báo tin với các cô dì của mình không?”

Nick cười tươi. “Không có lúc nào tốt hơn bây giờ.”

Họ rời phòng ngủ và vào phòng tranh nơi Felicity, Victoria, và Alix đang ngồi, im lặng một cách bất thường.

“Cháu có một thông báo với mọi người.” - Nick mạnh dạn nói.

Felicity tò mò nhìn. “Nicky, bọn ta vừa nhận một cuộc điện thoại. Có vẻ như chúng ta có một đề nghị mới.”

“Cháu cũng có một đề nghị muốn trao đổi.”

“Ừm, đây là một đề nghị rất khác thường... đó là đề nghị bảo tồn toàn bộ ngôi nhà và không xây bất kỳ một cấu trúc mới nào trên mảnh đất này.” - Alix nói.

Nick và Rachel nhìn nhau ngạc nhiên. “Thật sao? Và họ đưa giá cao hơn mấy người Zion kia sao?” - Rachel ngờ vực hỏi.

“Cao hơn rất nhiều. Đề nghị đó trị giá mười tỷ đô la.”

Nick hoài nghi hỏi lại. “Mười TỶ sao? Ai trên trái đất này lại muốn trả nhiều tiền đến vậy và không phát triển gì trên mảnh đất này cơ chứ?”

“Đó là một người từ Trung Quốc. Ông ta muốn đến và xem ngôi nhà vào ngày mai.”

“Trung Quốc sao? Tên ông ấy là gì?” Rachel hỏi.

Felicty nhăn mày. “Nếu bác nhớ đúng thì, bác nghĩ là Oliver đã nói tên ông ta là Jack gì đó. Jack Ting? Jack Ping?”

Nick sững sờ đập tay lên trán. “Ôi Chúa ơi – Jack Bing.”

TRƯỚC ĐÓ HAI MƯƠI TƯ GIỜ...

KUALAR LUMPUR, MALAYSIA

“VẬY, bà ấy là nữ hoàng sao?”

“Không, Kitty à, bà ấy là mẹ của vị Vua Perawak đương nhiệm, nên bà ấy là Hoàng thái hậu nhưng được gọi là Dowager Sultana.” - Oliver giải thích qua bộ đàm vì họ đang ngồi với nhau trên trực thăng.

“À. Vậy là tôi phải cúi chào bà ấy đúng không?”

“Chắc chắn rồi. Bà ấy là người quyền quý nhất trong hoàng tộc. Và hãy nhớ rằng, cô chỉ được nói khi bà ấy hỏi chuyện cô.”

“Ý anh là gì?”

“Ý tôi là, cô không được phép nói chuyện với bà ấy. Thái hậu sẽ bắt đầu cuộc trò chuyện và là người duy trì cuộc hội thoại đó – cô chỉ có việc đơn giản là mím chặt chiếc mồm xinh xắn của mình cho đến khi bà ấy hỏi cô trước. Và nếu cô muốn ra khỏi phòng đó vì bất cứ lý do nào – dù rằng cô

không nên rời khỏi phòng trước bà ấy – nhưng nếu bỗng cô cảm thấy buồn nôn chẳng hạn, hãy ra khỏi phòng mặt đối mặt với bà ấy. Đừng bao giờ để Thái hậu nhìn thấy mông cô, vậy nên đừng bao giờ quay lưng về phía bà ấy, hiểu chưa?”

Kitty gật đầu lia lịa. “Tôi hiểu rồi – không nói chuyện, không nôn mửa, không quay mông.”

“Giờ thì, như tôi đã nói, tôi không muốn cô hy vọng quá nhiều vào ngày hôm nay. Đây chỉ là màn chào đầu, và là một cơ hội để Thái hậu làm quen với cô.”

“Vậy ý anh là hôm nay bà ấy sẽ không cho tôi một chức danh hiệp sĩ nào sao?”

“Kitty à, họ không ban chức danh hiệp sĩ cho phụ nữ ở Malaysia. Ở đây có một hệ thống tước hiệu hoàn toàn khác. Thái hậu có thể ban tước bất cứ khi nào bà cảm thấy vui, nhưng đừng mong rằng chuyện đó sẽ xảy ra ngay hôm nay.”

“Có vẻ như anh đang cáu với tôi.” - Kitty hơi bĩu môi và nói.

“Tôi không cáu, Kitty à. Tôi đang cố nói át tiếng cánh quạt trực thăng mà thôi.” - Sự thật là Oliver luôn trong trạng thái có thể bùng nổ bất cứ lúc nào từ khi Kitty tuyên bố tối hậu thư của cô ta, và anh đã lo lắng chuẩn bị cho mọi thứ diễn ra đúng kế hoạch ngày hôm nay. Anh sẽ phải đánh đổi quá nhiều nếu kế hoạch thất bại. Để xoa dịu cô, anh tiếp tục nói, “Tôi chỉ đang cố gắng giải thích cho cô rằng những tước hiệu được ban bởi người hoàng gia như Thái hậu là niềm vinh hạnh thật sự. Chỉ những người đã cống hiến cả cuộc đời cho Malaysia mới được nhận vinh dự này. Những người đã xây những bệnh viện và trường học, những người đã mở một công ty có thể chu cấp cho cả một thị trấn và tạo việc làm cho hàng nghìn người địa phương. Niềm vinh dự này trị giá hơn nhiều so với tước hiệu của Colette. Tất cả

những gì cô ta đã làm chỉ là dạng chân cho những kẻ thượng lưu ngu ngốc.”

Chiếc trực thăng bay một vòng trên bầu trời Kuala Lumpur, đi qua tòa Tháp đôi Petronas danh tiếng khi bắt đầu hạ độ cao. “Vây đây là nơi Thái hậu sống sao?” - Kitty hỏi khi nhìn ra khu dân cư Bukit Tunku rậm cây cối.

“Đây chỉ là chốn dừng chân nhỏ của bà ấy ở KL dành cho những dịp Thái hậu đến thủ đô mà thôi. Bà ấy có nhà ở khắp nơi trên thế giới – một ngôi nhà trên Vườn Cung điện Kensington, một căn biệt thự hướng về sông Geneva, và đương nhiên cả một cung điện khổng lồ ở Perawak.” - Oliver nói với cô khi chiếc trực thăng hạ cánh trên mặt cỏ rộng lớn.

Hai người họ nhảy ra khỏi trực thăng và thấy một người đàn ông mặc đồng phục đang đợi sẵn họ trên bãi cỏ. “Chào mừng quý vị đến với Istana al Noor.”- Anh ta nói và dẫn hai vị khách đến cung điện trắng ngụy nga tráng lệ trông giống như một chiếc bánh cưới vậy. Đi qua cánh cửa chính, Oliver và Kitty lạc vào một đại sảnh với chín chiếc đèn chùm được xếp thành hình kim tự tháp khổng lồ trên trần nhà dát vàng trông như phiên bản lộn ngược của cây thông ở Trung tâm Rockefeller.

“Đây là chốn dừng chân nhỏ của bà ấy sao?”

“Ồ, cô không thể tưởng tượng nổi đâu, Kitty à. Nhà của bà ấy ở Perawak còn to gấp đôi Cung điện Buckingham kia.”

Họ được giới thiệu qua phòng vẽ với sàn nhà cẩm thạch màu đen tuyền và những bức tường sơn màu đỏ thẫm lấp lánh. Nơi đây chứa đầy những món đồ cổ Peranakan bằng gỗ mạ vàng hài hòa với đồ nội thất tuyệt diệu màu đồng của Claude Lalanne. Trước mặt họ là một bức tam liên họa màu hồng và vàng sống động của Andy Warhol vẽ Thái hậu vào thời thanh xuân của bà. “Wow, tôi thực sự không ngờ sẽ đến một nơi như thế này.” - Kitty nói với giọng kính sợ khi nhìn ngắm xung quanh.

“Đúng, Thái hậu thực sự là một sứ giả của địa ngục vào những năm bảy mươi.” - Oliver nhấn mạnh khi họ ngồi xuống chiếc trường kỷ bằng nhung không có lưng tựa. Ngay cạnh chỗ ngồi của họ là chiếc bàn Lalanne bày kín những tấm hình Thái hậu chụp cùng những nhân vật nổi tiếng đặt trong khung ảnh bằng vàng. Kitty liếc nhìn những tấm hình, cô nhận ra Nữ hoàng Anh, Giáo hoàng John Paul Đệ nhị, Barack và Michelle Obama, Indira Gandhi, và một người phụ nữ có một bộ tóc phồng màu vàng hoe khổng lồ.

“Người phụ nữ tóc vàng đó là ai vậy? Nhìn thật là quen. Cô ấy có phải là một nữ hoàng nào đó không?” - Kitty hỏi.

Oliver nheo mắt nhìn bức ảnh và bật cười. “Không, nhưng cô ấy được nhiều nữ hoàng yêu quý. Đó là Dolly Patron.”

“Ồ.”- Kitty nói. Đột nhiên cánh cửa đôi mở ra, và hai vệ binh mặc đồng phục từ đầu đến chân bước vào. Đứng một bên cánh cửa, họ dậm chân lấy sự chú ý và gõ nhẹ những thanh kiếm xuống sàn nhà cẩm thạch hai lần. “Chúng ta phải đứng dậy, Kitty.” - Oliver gợi ý. Kitty đứng phắt dậy, vuốt thẳng những nếp nhăn trên chiếc váy Roksanda dài đến mắt cá chân của mình và chỉnh lại dáng đứng.

Vị vệ binh phía tay phải đánh giọng hô lớn, “Sama-sama, maju kehadapan! Pandai cari pelajaran!” - Họ gõ kiếm xuống sàn nhà lần nữa, Thái hậu bước vào phòng trong bộ đồ kebaya màu tím sẫm bằng lụa, theo sau bà là bốn người hầu. Đầu bà đội khăn màu tím, xanh và trắng tương xứng với bộ đồ và nhìn bà như Nữ hoàng Mary, trang hoàng bởi những món trang sức giá trị từ thất lưng trở lên. Chính giữa chiếc khăn trùm hijab của bà, ngay phía trên trán là một trâm cài kim cương khổng lồ hình mặt trời với một viên kim cương hồng bốn mươi lăm cara ngay chính giữa. Bà đeo một đôi khuyên tai lớn bằng kim cương và ngọc trai, trên cổ bà là một chiếc vòng mười hoặc mười hai tầng không có gì khác ngoài kim cương, kim cương, và kim cương mà thôi.

Hàm Kitty rơi rụng khi nhìn thấy Thái hậu tỏa ánh hào quang trong lớp kim cương lấp lánh và cô cúi chào thấp đến nỗi Oliver tưởng rằng cô đang nhảy điệu limbo. Oliver cúi chào một cách chừng mực.

“Oliver T’sien, thật là vinh hạnh!”

“Cháu mới là người vinh hạnh được gặp bà, thưa Thái hậu! Cho phép cháu khiêm nhường giới thiệu cô Kitty Bing đến từ Thượng Hải, Los Angeles, và Singapore.”

“Cháu thật vinh dự được đến đất nước xinh đẹp của bà, thưa Thái hậu.” - Kitty buột mồm run rẩy nói trước khi kịp nhớ ra rằng cô không được phép nói trước.

Thái hậu mỉm môi và nhìn chăm chăm Kitty trong một vài giây, không nói một lời. Bà ngồi xuống chiếc ghế Bergère tương tự như ngai vàng, sau đó Oliver và Kitty ngồi xuống ghế của họ. Một hàng ngũ những người hầu bước vào phòng, cầm trên tay những chiếc khay vàng bóng loáng chứa đầy những món tráng miệng truyền thống của Malay và những ấm trà nóng tỏa khói.

Khi những người hầu bắt đầu phục vụ trà, Thái hậu cười với Oliver và nói. “Lại đây, đừng ngại! Ta biết cháu thích món bánh nếp ondeh ondeh này lắm đúng không.”

“Bà quả là rất hiểu cháu.” - Oliver nói và lấy một viên bánh gạo xanh bọc dừa nạo, bên trong có một viên đường thốt nốt.

“Vậy điều gì đã đem cháu đến vùng này vậy?”

“Dạ, Kitty gần đây tìm thấy niềm cảm hứng vô tận tại Malaysia, và vì bọn cháu đến thăm vùng đất nên cháu nghĩ rằng cô ấy nên gặp vị huyền thoại vĩ đại nhất còn sống của đất nước.”

Thái hậu cười rạng rỡ. “Ồ Oliver à, cháu nói cứ như thể ta là người hóa thạch sống vậy! Con gái, cháu thích gì ở đất nước của ta nào?”

Kitty nhìn Thái hậu với ánh mắt trống rỗng. Cho đến ngày hôm nay, cô chưa từng đặt chân đến đất nước Malaysia bao giờ và cô không biết gì về đất nước này cả. “Ồm... ừm... Cháu yêu con người nơi đây nhất, thưa Thái hậu. Họ thật ấm áp và... chăm chỉ.” - Kitty vừa nói vừa nghĩ đến nửa tá gì đó số người hầu người Malay làm việc tại đường Cluny Park.

Thái hậu mỉm môi một lần nữa. “Thật sao? Ta không ngờ đến khía cạnh này. Hầu hết mọi người đều nói với ta rằng họ thích những bãi biển và món satay. Vậy cháu có dự định sống ở đây không?”

“Dạ, nếu cháu có thể tìm được một cung điện đẹp như của bà, cháu sẽ rất mong chuyển đến đây sống.”

“Cảm ơn cháu, nhưng đây không phải là một cung điện. Đây chỉ là một ngôi nhà thôi.”

“Chồng của Kitty, ngài Jack Bing, là một trong những nhà tư bản công nghiệp hàng đầu Trung Hoa. Vậy nên họ rất mong đầu tư vào Malaysia.”

“Ừm, đúng là chúng ta có mối quan hệ tốt đẹp với Trung Hoa. Và ta cũng rất quý cô Đệ nhất phu nhân của cháu.” - Thái hậu nói, cầm một chiếc ondeh ondeh lên và chậm rãi nhai.

“Ồ, bà đã gặp cô ấy sao?” - Kitty hào hứng nói, một lần nữa quên những quy tắc hoàng gia.

“Đúng vậy. Ta từng là thánh giả của cô ấy tại cung điện của ta ở Perawak. Cô ấy là một cô nương lịch thiệp với một giọng hát thật đẹp! Nào Oliver, hãy cho ta biết sức khỏe của người bà thân thương của cậu thế nào rồi?”

“Bà cháu rất khỏe, thưa bà. Nhưng thú thực là tâm trạng bà gần đây không được tốt. Như bà đã biết, sự ra đi của cụ cố Su Yi đã gây ảnh hưởng sâu sắc đến bà.”

Kitty bắt đầu cảm thấy buồn chán và ngắm nghía những bức hình Thái hậu chụp cùng Michelle Obama. Cô đang cố xác định xem ai đã thiết kế chiếc váy đỏ của Michelle. Liệu đó là Isabel Toledo hay là Jason Wu? Cô cảm thấy tiếc thay cho Đệ nhất phu nhân – người phụ nữ tội nghiệp đó chỉ được phép mặc đồ của những nhà thiết kế người Mỹ.

Thái hậu tiếp tục nói. “À phải, đó là một lễ tang thật đẹp. Cậu có nghe điệu văn của con trai tôi dành cho Su Yi không?”

“Đó là những lời vô cùng ý nghĩa. Cháu không hề biết rằng Ngài ấy đã dành một năm sống ở Tyersall Park.”

“Đúng, thời gian thằng bé học một khóa đặc biệt tại Đại học Quốc gia Singapore, Su Yi đã thật tốt bụng khi đã tiếp đãi nó. Ta e rằng nó thấy khu nhà khách của Đại sứ quán Malaysia quá thiếu thốn, và ở Tyersall thoải mái gần như ở nhà vậy. Cháu biết rằng cụ của Vua chính là người đã xây dựng Tyersall chứ?”

“Tha lỗi cho cháu, thưa bà, cháu đã quên mất điều đó. Giờ cháu đã hiểu vì sao Ngài ấy lại gắn bó với nơi đó đến vậy. Cho phép cháu hỏi điều này, liệu cụ Su Yi có từng được nhận một tước hiệu nào không?”

Kitty bỗng vênh tai lên nghe.

“Theo ta biết thì không. Ta tin rằng vị Agong⁹⁶ những năm 1970 – ta không nhớ ra đó là ai nữa – đã cố gắng trao một tước hiệu cho bà ấy, nhưng bà ấy đã khiêm nhường từ chối. Bà ấy đã là Cô nương họ Young rồi, và bà ấy không bao giờ dùng đến chức danh đó. Alamak, Su Yi cần một tước hiệu để làm gì cơ chứ? Địa vị của bà ấy chưa từng bị nghi ngờ. Ý ta là bà ấy đã có Tyersall Park rồi. Cháu còn muốn gì hơn thế nữa?”

“Sự thật đúng là như vậy.” - Oliver vừa gật gù vừa khuấy cốc trà của mình.

“Hãy cho ta biết, Oliver, chuyện gì sẽ xảy ra với nơi tuyệt mỹ đó?” - Thái hậu cong mày hỏi.

“Ồ, mọi người vẫn đang đồn đoán. Những người anh chị em họ của cháu đang ngập mình trong hàng dài những lời đề nghị. Mỗi ngày cháu lại nghe được tin có một người mới vào cuộc với con số đấu giá còn cao hơn trước. Những con số nay đã lên đến hàng tỷ.”

“Ta không hề ngạc nhiên với điều đó. Nếu ta còn trẻ, có lẽ ta sẽ cân nhắc mua nơi đó làm nhà ở Singapore. Đương nhiên, nơi đó sẽ không bao giờ có thể như trước đây khi thiếu vắng hơi thở của Su Yi, nhưng bất kỳ ai được lưu lại nơi đó sẽ vô cùng may mắn.”

Oliver buồn rười rượi thở dài. “Thật đáng tiếc là cháu không nghĩ chuyện đó sẽ xảy đến. Chắc chắn ngôi nhà sẽ bị phá hủy.”

“Ôi Chúa ơi, sao có thể như vậy được?” - Thái hậu đặt tay lên ngực thảng thốt, lộ ra chiếc nhẫn kim cương năm mươi tám cara trên bàn tay của bà.

“Mảnh đất đó có giá trị quá cao. Tất cả những nhà phát triển đất đai đã đứng ra đấu giá đều có những kế hoạch đầy tham vọng dành cho Tyersall Park, và cháu không nghĩ rằng những kế hoạch đó có bao gồm việc giữ lại ngôi nhà cũ.”

“Nhưng đó thật sự là một sự lãng phí! Tyersall Park là một trong những mảnh đất duyên dáng nhất Đông Nam Á. Khu vườn hồng đó, và căn phòng tiếp khách tao nhân – đó là cả một sự tinh xảo! Ai đó cần phải cứu nó khỏi tay những kẻ phát triển đất đai tham lam!”

“Cháu hoàn toàn đồng ý với bà,” Oliver nói.

Kitty chăm chú lắng nghe họ nói chuyện. Đây là lần đầu tiên cô nghe nói đến ngôi nhà cũ kỹ đó.

“Ừm, Oliver à, ta chắc rằng cháu biết một ai đó sẽ mua lại mảnh đất và giữ ngôi nhà theo tiêu chuẩn trước đây của Su Yi chứ? Vậy nữ công tước mới người Trung Quốc đó thì sao, tên cô ấy là gì nhỉ, cô nương đang chuyển đến Singapore để cứu những chú tinh tinh ấy? Ta đã gặp cô ấy tại lễ tang.”

Kitty giật nảy mình ngược nhìn lên khỏi cốc trà.

“Ừm, có phải bà đang nhắc đến Nữ công tước xứ Palliser không?” - Oliver nói, mắt liếc Kitty e ngại.

“Đúng, chính cô nương đó. Cháu có biết cô ấy không? Cô ấy nên mua ngôi nhà đó. Sau đó cô ấy sẽ trở thành nữ hoàng của Singapore mà không cần phải bàn cãi!” - Thái hậu tuyên bố, thả một viên kẹo dừa ngọt khác vào miệng.

*

Sau buổi diện kiến Thái hậu, Kitty giữ im lặng suốt chặng đường quay trở lại Singapore. Khi xuống khỏi trục thăng, cô quay về phía Oliver và nói, “Ngôi nhà mà Thái hậu nói đến đó giá khoảng bao nhiêu?”

“Kitty, tôi biết cô đã nghe thấy những gì cô đã được nghe, nhưng vị Thái hậu đang sống trong một khung cảnh có chút viễn tưởng. Colette sẽ không bao giờ mua được Tyersall Park đâu.”

“Và vì sao lại không vậy?”

“Tôi biết những người họ hàng của tôi – họ sẽ không bao giờ bán ngôi nhà cho cô ấy đâu.”

“Ồ thật sao? Anh nói Colette sẽ không bao giờ đến lễ tang của bà dì của anh, vậy mà cô ta vẫn ở đó. Anh nói rằng Colette không phải là một mối đe dọa, và ngay sau đó cô ta đá tôi ra khỏi bìa tạp chí Tattle. Tôi không nghĩ tôi có thể tin vào bất cứ lời nào anh nói nữa.”

“Thôi được, tôi sẽ công nhận rằng tôi không phải Nhà tiên tri xứ Delphi. Nhưng có những việc ngay đến Colette cũng không thể biến thành sự thật được. Ví dụ như cô ta sẽ không bao giờ chi trả nổi cho ngôi nhà đó.”

“Thật sao? Nó trị giá bao nhiêu vậy?”

“Ừm, tôi được biết giá cao nhất hiện tại là bốn tỷ. Và tôi biết rằng Colette không có số tiền lớn đến vậy.”

Kitty cau mày. “Cô ta không có, nhưng cô ta có một quỹ ủy thác trị giá năm tỷ. Cô ấy có thể vay tiền của quỹ ủy thác đó nếu thực sự muốn mua ngôi nhà. Và có điều gì đó mách bảo tôi rằng cô ta rất muốn sở hữu ngôi nhà đó. Cô ta khát khao trở thành nữ hoàng Singapore, nữ hoàng của cả cái vũ trụ chết tiệt này!”

“Nghe này, Kitty, nếu điều đó giúp cô ngừng suy nghĩ ngớ ngẩn một cách ngông cuồng như thế này thì cô cứ việc mua ngôi nhà đi. Tôi thậm chí sẽ giúp cô chuyển lời tới họ hàng của tôi. Nhưng cô cần nhớ rằng, để những người họ Young nghiêm túc cân nhắc mức giá cô đưa ra, con số đó phải đủ tầm để có thể xóa sạch mọi lời đề nghị khác.”

“Vậy chúng ta sẽ đề nghị năm tỷ.”

“Họ sẽ không đồng ý với con số đó đâu. Cô phải hiểu một điều, Kitty à: Cô là người Đại lục, người đã cưới một ông trùm với một khoản tài sản kếch xù nhưng là tài sản rất mới. Cô chưa đạt được mức tôn trọng mà những người này đề cao. Nếu cô muốn cướp mảnh đất giá trị nhất Singapore khỏi tay gia đình hợm hĩnh nhất đất nước này, cô phải chơi cao tay hơn. Cô phải khiến họ sửng sốt và kinh ngạc với số tiền của cô.”

“Cần có bao nhiêu tiền để làm được như vậy?”

“Mười tỷ.”

Kitty hít một hơi thật sâu. “Được rồi, hãy đưa ra giá mười tỷ cho họ.”

Oliver sửng sốt khi Kitty trả lời ngay lập tức. “Cô có nghiêm túc không vậy? Cô không cần nói chuyện với Jack trước sao?”

“Tôi sẽ lo chuyện với chồng tôi. Anh hãy lo việc kiếm cho tôi ngôi nhà đó và tốt hơn hết là anh nên kiếm nó trước khi con rắn xảo nguyệt Colette thè chiếc lưỡi độc ra. Nếu cô ta cướp ngôi nhà này ngay dưới mũi tôi, tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho anh. Và anh biết điều đó có nghĩa là gì rồi đấy.”
- Kitty cảnh cáo anh và bước vào chiếc xe đang đợi sẵn.

Oliver vẫy chào cô đến khi chiếc xe đi khuất, anh lấy điện thoại nhấn phím gọi nhanh.

“Halloooooo?” - Một giọng nói trả lời.

“Thành công rồi. Thành công thật sự rồi.” - Oliver thở hắt ra nhẹ nhõm.

“Cô nàng Kitty đó sẽ mua ngôi nhà sao?”

“Bà nên bắt đầu tin thì hơn, bà dì Zarah ạ. Cháu có thể quỳ xuống hôn chân bà ngay bây giờ.”

“Ta không thể tin được là mọi chuyện lại dễ dàng đến vậy.” - Thái hậu của Perawak nói.

“Ngay giây phút bà nhắc đến Tyersall Park, cô ta không còn nhớ gì đến chuyện tước hiệu ngu ngốc đó nữa. Bà quả là thông minh xuất sắc!”

“Vậy sao?”

“Cháu không thể tin được là bà có thể diễn như vậy!”

Thái hậu cười khúc khích như một cô nữ sinh. “Ôi Chúa ơi, ta chưa từng vui vẻ như thế này từ lâu lắm rồi! Phong cách nói chuyện nghiêm túc đến nực cười của cháu – ‘Cho phép cháu được hỏi’ – hahahaha, cháu cứ như thể bước ra từ tiểu thuyết của Jane Austen vậy! Ta đã phải cắn môi để nhịn cười đấy. Và ồ, bây giờ vai ta đau kinh khủng chỉ vì đeo đồng vòng chết tiệt đó! Ta cứ tưởng mình sẽ chết ngạt trong đồng kim cương đó, heeheeheeheehee!”

“Nếu bà không ăn diện như vậy, Kitty sẽ không nể sợ bà đến vậy. Chính cô ta cũng bị hoa mắt bởi những món đồ trang sức, vậy nên chúng ta chỉ có thể phụ thuộc vào sự kinh ngạc và sợ hãi của cô ta.”

“Hẳn là cô ta đã sốc và nể sợ rồi! Cháu có thích phần hô hào của những người lính canh trước khi ta hùng dũng bước vào không?”

“Ôi Chúa ơi, cháu suýt thì tè ra quần. Lúc đó cháu đã nghĩ, vì sao họ lại hô bài ca truyền thống của ngày Thiếu nhi Singapore nhỉ?”

“Heeheehee! Cháu có nhớ lần mẹ cháu bắt hát bài này cho ta nghe khi đi học về không? Lúc đó cháu đã rất tự hào khi hát bằng tiếng Mã Lai. Vậy còn khi ta nhắc đến Đệ nhất Phu nhân Trung Hoa, cháu thấy sao?”

“Rất thích, rất thích. Rất đúng lúc, bà Zarah à.”

“Ta thậm chí chưa từng gặp cô ấy, heeheeheehee!”

“Bà xứng đáng nhận một giải Oscar, bà Zarah ạ. Cháu nợ bà một vụ lớn rồi.”

“Chỉ cần gửi cho ta một bình bánh tart dừa mà đầu bếp nhà cháu làm, coi như chúng ta hòa.”

“Bà Zarah à, cháu sẽ gửi cả một thùng bánh tart dừa cho bà.”

“Alamak, đừng! Làm ơn đừng! Ta đã ăn kiêng! Lúc diễn ta lo lắng đến nỗi ăn quá nhiều bánh phồng dừa, heeheeheehee. Ta phải ép bản thân đến lớp zoomba của cháu gái trong phòng khiêu vũ ngay thôi!”

MƯỜI BỐN

HỒ MACRITCHIE, SINGAPORE

•

Đó là một chuyến leo núi dài, nóng bức, đồng hành cùng muối, và Carlton vừa nặng nhọc leo lên một ngọn đồi trơn trượt khác vừa tự than bản thân mình đã nghĩ cái quái gì khi đề nghị Scheherazade lên đây. Áo anh ướt sũng mồ hôi, và anh chắc chắn rằng cả lọ lăn khử mùi Serge Lutens cũng không thể át mùi cơ thể của anh lúc này. Anh quay lại xem Scheherazade thì thấy cô đang khom lưng dưới nền đất, nhòm chằm chằm vào một điểm. Cách đó một khoảng, ba người vệ sĩ mặc quần áo leo bộ đứng nhìn họ.

“Nhìn này! Đó là một con cự đà!” - Cô ấy chỉ.

“Đó là một anh bạn khá bụi đó.”- Carlton nói khi nhìn thấy một chú bò sát dài khoảng ba tấc đang trốn mình trong lùm cây.

“Đó là cô bạn, em tin là vậy.” - Scheherazade sửa lại. “Chúng em đã có một bầu thú khá lớn hồi em còn nhỏ. Bò sát là sở trường của em đấy.”

“Đó là khi còn ở Surrey sao?”

“Thực ra đó là khi gia đình em ở Bali. Gia đình em đã sống ở đó trong khoảng ba năm khi em còn rất nhỏ. Hồi đó em khá giống một cô bé hoang dã đấy, chân đất rảo bước khắp hòn đảo.”

“Đó hẳn là lý do cho việc giờ em không nhỏ một giọt mồ hôi nào nhỉ.” - Carlton nói, cố gắng hết sức để không nhìn chằm chằm vào đường cong tuyệt hảo được tôn lên trong quần bó lưới và chiếc áo ngực thể thao của cô.

“Anh biết điều buồn cười nhất là gì không – em không bao giờ đổ mồ hôi cả. Không bao giờ. Em nghe nói là Nữ hoàng Elizabeth cũng vậy đấy.”

“Ừm, em có người đồng hành thú vị đấy.” - Carlton nhấn mạn. Cuối cùng họ cũng đến được TreeTop Walk, cây cầu treo lớn, dài 250 mét nối Bukit Peirce và Bukit Kalang, hai đỉnh cao nhất của khu bảo tồn này. Khi họ băng đi trên cây cầu hẹp, nó bắt đầu rung đưa nhẹ nhẹ, nhưng ngay khi cảnh quan mở ra, họ có cảm giác như đang trôi bên trên những vòm cây xanh ngắt vậy.

Họ đến điểm giữa con cầu và sững sờ đứng đó, thưởng thức cảnh quan tuyệt mỹ. Vòm cây nhiệt đới kéo dài bất tận quanh họ, tiếng những chú chim ríu rít hót vang, vọng trong tiếng gió.

“Thật không thể tin được! Cảm ơn anh vì đã đưa em tới đây.” - Scheherazade nói.

“Ở đây không có cảm giác như chúng ta đang ở Singapore, nhỉ?”

“Chắc rồi. Đây là nơi đầu tiên em đến mà gợi em nhớ về tuổi thơ. Ý em là thật nhẹ nhõm khi thấy rằng thiên nhiên vẫn tồn tại nơi đây.” - Scheherazade nhìn chăm chú về phía hồ nước cách đó một khoảng, mặt nước lấp lánh trong hoàng hôn chiều tà.

“Hòn đảo đã thay đổi nhiều đến vậy sao? Anh chỉ mới đến đây khoảng năm năm trước.”

“Carlton à, anh không thể tưởng tượng được đâu. Mỗi lần quay trở lại, em gần như không nhận ra nó nữa. Quá nhiều không gian và hồn cốt cũ đã bị xóa sạch.”

“Đó có phải lý do em thích sống ở Paris không?”

“Một phần. Paris là một nơi thú vị vì mỗi con đường anh đặt chân đến đều như một cuốn tiểu thuyết bí ẩn vậy. Thực ra em yêu nơi đó vì mặc dù mỗi nơi đều có một lịch sử riêng, nhưng đó không phải lịch sử của em. Điều đó có nghĩa lý gì không nhỉ?”

“Có chứ. Thượng Hải là quê hương anh, nhưng anh không cảm thấy nơi đó là nhà nữa. Mỗi khi quay trở lại anh luôn cảm thấy như không thể trốn thoát khỏi quá khứ. Tất cả mọi người sẽ nhớ tất cả mọi thứ về ta – lịch sử gia đình, những lỗi sai.” - Carlton nói và mắt ánh tràn ngập sự phiền muộn, rồi anh quay về phía cô. “Nhưng ý em không phải là vậy, đúng không?”

“Không hẳn. Đối với em, Paris giống như một vùng đất trung tính vậy vì nó không phải là Singapore cũng không phải là Anh. Anh biết không, mặc dù em sinh ra tại Singapore và lớn lên ở đây cho tới năm mười tuổi, em chưa từng cảm thấy mình thực sự thuộc về nơi đây. Có thể một phần là do ngoại hình của em – hồi đó tóc em gần như có màu vàng – bởi vậy có vẻ như mọi người đều cho rằng em là một ang mor. Và mẹ em cũng vô tình khiến mọi người càng tin vào điều đó bởi mẹ đã nuôi em như một người Anh vậy. Ngoài họ hàng người Trung Quốc ra thì tất cả những người khác em biết đều là người Anh. Em không hề trách mẹ - bà cảm thấy nhớ nhà và bị lấn át bởi gia đình bố em. Vậy nên em và mẹ tồn tại như thể những quả bong bóng ngoại quốc, và mười năm đầu cuộc đời em đã tin rằng mình là người Anh hoàn toàn.”

Carlton nhìn cô cười thấu cảm. “Chắc hẳn em đã khá sốc khi thực sự đến nước Anh, phải không?”

“Ừ hừm. Khi gia đình em chuyển đến Surrey, em nhận ra rằng những người Anh không thực sự nhìn nhận em theo cách em nhìn nhận chính mình. Em là một cô gái lai Trung Quốc kỳ lạ đối với họ. Vậy nên em cảm thấy như mình không đi đến đâu ở cả hai nơi – em chưa từng là một người Singapore hoàn toàn mà cũng không đủ yếu tố để trở thành người Anh.”

Carlton gật đầu đồng ý. “Anh được gửi đến trường học ở Anh gần như cả cuộc đời mình, và giờ thì anh không thực sự hòa nhập với những người Trung Quốc ở nhà. Ở Thượng Hải, mọi người coi anh là một người Tây hóa. Tại đây ở Singapore, mọi người coi anh như một người Lục địa mọi rợ. Nhưng ở London, dù rõ ràng là một người ngoài, anh vẫn cảm thấy được là chính mình và không ai đánh giá mỗi bước đi của anh. Anh đoán rằng Paris đối với em cũng vậy. Là nơi em được giải phóng.”

“Chính xác!” - Scheherazade nói, thu hút Carlton với một nụ cười quyến rũ, anh phải ngăn mình khỏi nhìn cô mãi.

Một nhóm người bước về phía họ từ đầu kia của cây cầu, khi họ đến gần, Scheherazade mới nhận ra họ trông như những người Ý và đều mặc áo khoác trắng đeo nơ chỉnh tề.

“Có vẻ như những diễn viên phụ trong phim của Fellini chuẩn bị nhập hội với chúng ta.” - Scheherazade đùa.

“Đúng vậy, phim La Dolce Vita. Thật đúng lúc.” - Carlton nói. Những người đàn ông bắt đầu bày biện một quầy bar công phu ngay phía trước họ, lấy ra những dụng cụ pha cocktail và rượu mạnh cùng ly chén.

“Anh đã sắp xếp việc này sao?” - Scheherazade mở to mắt kinh ngạc và hỏi.

“Ừm, anh không thể đưa em đi một chuyến leo núi ngắm hoàng hôn oi bức mà không mời em một ly nước hoàng hôn được.”

Ba người đàn ông lấy ra một chiếc trống bass, kèn xác-xô, và một bộ trống nhỏ và bắt đầu chơi điệu nhạc của Miles Davis.

“Tôi có thể mời quý cô nương một ly Negroni không?” - Người pha chế nói, đưa mời Scheherazade một ly rượu mạnh pha soda bao gồm CaParis,

rượu gin, và rượu vec-mut đỏ cùng đá, vỏ cam công phu tỉ mỉ dính trên miệng ly.

“Grazie mille⁹⁷.” - Scheherazade trả lời.

“Salute!⁹⁸” - Carlton nói, cụng ly với cô.

“Làm thế nào mà anh biết được rằng đây là đồ uống yêu thích của em vậy?” - Scheherazade hỏi và nhấp ngụm món rượu của mình.

“Ừm... có lẽ anh đã nghiên cứu Instagram một chút.”

“Nhưng tài khoản Instagram của em khóa mà.”

“Ừm... có lẽ anh đã dùng Instagram của anh Nick.” - Carlton thú nhận. Scheherazade cười lớn, hoàn toàn bị quyến rũ.

Carlton nhìn vào mắt cô, rồi anh liếc qua vai cô về phía những người vệ sĩ đang lảng vảng phía cuối cầu. “Liệu có điên rồ không nếu anh hôn em bây giờ? Ý anh là, liệu vệ sĩ của em có ném anh xuống đất sau khoảng hai giây không?”

“Sẽ thật điên rồ nếu anh không hôn em.” - Scheherazade nói, ngả người hôn anh.

Sau một nụ hôn dài bất tận, hai người họ vòng tay ôm nhau đứng giữa cây cầu, ngắm mặt trời hoàng hôn lặn mình xuống dưới những ngọn cây, tỏa ánh hào quang màu hổ phách khắp chân trời.

*

Lúc đó là khoảng bảy rưỡi tối khi Carlton tấp xe vào lối đi nhà Scheherazade. Anh chưa muốn đưa cô về ngay, anh ước có thể đưa cô đi ăn tối và dành cả buổi với cô. Nhưng sự phải phép của anh đã chiến thắng, và anh muốn cô cảm nhận được sự từ tốn của mình.

Scheherazade cười với anh, và rõ ràng là cô cũng không muốn dừng cuộc hẹn của họ tại đó. “Anh có muốn lên nhà không? Bố mẹ em thường uống trà vào giờ này.”

“Em có chắc không? Anh không muốn xâm nhập bất ngờ đâu.”

“Không hề. Em nghĩ họ cũng muốn gặp anh trực tiếp. Họ khá tò mò về anh đấy.”

“Ừm, em có nghĩ là anh không được chinh tề cho lắm trong bộ đồ leo núi vậy bản của mình không?”

“Ồ, nhìn anh rất ổn. Mọi thứ đều rất thường nhật mà.”

Carlton đưa chìa khóa chiếc xe cổ Toyota Land Cruise đời năm 1975 của anh cho người giữ xe và rảo bước qua hành lang thanh lịch trong tòa nhà kính mượt mà. Đối với một gia đình có vẻ như chiếm phần lớn GDP của đất nước thì gia đình họ Shang sống khá khiêm tốn khi họ ở Singapore. Alfred từ lâu đã tước bỏ mọi tài sản đất đai của mình trên hòn đảo, nhưng ông cho xây tòa căn hộ tư nhân vô cùng kín đáo này trên đường Grange, nơi mỗi người con của ông sở hữu một vài tầng.

“Chào buổi tối, cô Shang.” - Những người vệ sĩ tại bàn lễ tân đồng thanh nói. Một người hộ tống họ đến thang máy, nhập một mã bảo vệ phía bên trong. Họ đi lên tầng thượng, và khi hai cánh cửa mở ra, Carlton nghe thấy tiếng rì rào vang vọng từ cổng sảnh trong.

Hai người họ bước về phía phòng khách tròn, trưng xuống như tâm nhĩ, và Carlton chết đứng ngay tại chỗ. Đứng giữa căn phòng, trong chiếc váy bó ngắn màu biếc cánh trả lấp lánh, là bạn gái cũ của anh, Colette. Anh đã không nói chuyện hay gặp cô gần hai năm nay, kể từ khi anh phát hiện ra cô chính là người chịu trách nhiệm cho vụ đầu độc Rachel.

“Ồ, xin chào. Có vẻ như chúng ta có nhiều khách hơn con tưởng.” - Scheherazade nói.

Bố cô quay về phía họ và nói, “À, cuối cùng thì cô con gái hoang toàng đã trở về! Scheherazade, hãy đến đây gặp Lucien và Colette, Bá tước và Bá tước Phu nhân xứ Palliser.”

Scheherazade tiến về trước chào họ và cô giới thiệu Carlton với mọi người. Vẫn còn sốc, Carlton cứng đờ bắt tay Leonard và India Shang, họ ăn mặc chau chuốt và nhìn bộ đồ leo núi của Carlton một cách không hài lòng. Sau đó giây phút không tránh khỏi đã đến và anh đứng mặt đối mặt với Lucien và Colette. Nhìn cô thật khác lạ. Tóc cô búi gọn trên gáy và cô trang điểm nhẹ nhàng hơn nhiều so với trước đây, nhưng anh ngạc nhiên bởi mọi sự giận dữ của anh với cô bỗng quay trở lại. Lần cuối họ gặp nhau, anh đã buộc tội cô đầu độc chị gái anh.

“Chào Carlton.” - Colette nói, hoàn toàn bình tĩnh.

“Colette.” - Carlton làu bàu trả lời, cố gắng hết sức để bình tĩnh.

“Ồ, hai cháu quen nhau sao?” - India Shang ngạc nhiên nói. “Nhưng đương nhiên rồi, cháu đã sống ở Thượng Hải một khoảng thời gian mà.”

“Vâng, một khoảng thời gian.” - Colette nói.

“Vậy thì cháu nhất định phải ở lại ăn tối.” - India khẳng khái.

“Đúng, hãy ở lại đi.” - Colette ngọt ngào nói.

Carlton cố gắng gượng cười khách sáo. “Cháu thật vinh dự được dùng bữa cùng gia đình, thưa bà Shang.”

Chỉ vài phút sau họ đã ngồi quanh bàn ăn thưởng thức một bữa chiêu đãi mười hai món do Marcus Sim, đầu bếp riêng của gia đình Shang thể hiện.

Carlton nhìn quanh những bức tranh theo phong cách tối giản vô cùng tinh tế xung quanh phòng ăn và nhận xét, “Đây có phải là những tác phẩm của Agnes Martin không ạ?”

“Đúng là như vậy.” - Leonard Shang trả lời, ấn tượng bởi Carlton biết đến tên họa sĩ.

“Cháu có sưu tầm không?” - India hỏi.

“Không hẳn, cháu không.” - Carlton trả lời.

“Carlton sưu tầm xe hơi.” - Colette nói, ánh mắt cô sáng lên.

“Ồ thật sao? Loại nào thế? Tôi đang phục chế lại một chiếc MG Midget.” - Leonard nói.

“Cháu cũng thích những chiếc MG, nhưng thực ra cháu đang có một công ty nhập khẩu xe hơi ở Trung Quốc. Chúng cháu chuyên về những chiếc xe khác lạ như McLarens, Bugattis, và Koenigseggs.”

“Chúa ơi, đó là những chiếc xe nhanh khủng khiếp mà, phải không?” - India nhận xét.

“Chúng là những chiếc xe hơi được thiết kế một cách tuyệt vời – thực sự là những tác phẩm nghệ thuật – và đúng, chúng được thiết kế dành riêng cho tốc độ.” - Carlton bình tĩnh trả lời.

“Carlton thích lái xe rất nhanh. Anh ấy từng đua xe.” - Colette cắn một miếng bạch tuộc nướng của mình và nhìn anh với vẻ ngây thơ.

Scheherazade liếc nhìn Carlton và nhận ra sự căng thẳng trên mặt anh.

“Ôi trời. Cháu đã bao giờ gặp tai nạn chưa?” - India hỏi, quyết định ngay lúc đó là Scheherazade sẽ không bao giờ được ngồi trên xe do chàng trai trẻ này cầm lái.

“Thực ra cháu đã từng gặp tai nạn rồi.” - Carlton trả lời.

“Chuyện gì đã xảy ra? Mong là cậu đã không phá hỏng một trong những chiếc xe thể thao triệu đô đó.” - Lucien cười lớn.

“Đó là một tai nạn vô cùng không may. Nhưng nó đã dạy cho tôi sự cẩn thận thực sự. Tôi không còn đua xe nữa.” - Carlton nói.

“Em mừng là anh không sao.” - Scheherazade nói với một nụ cười nhẹ trên môi.

“Ừm,” Colette nói xen vào, ánh mắt tinh quái, “khi anh đã giết chết một cô gái và khiến một cô gái khác bị liệt từ trên hông xuống thì có lẽ tốt nhất là không nên đua nữa, đúng không?”

Leonard Shang ghen hòng khi đang nhấp rượu và vợ ông chết sững tại chỗ như thể bà biến thành một bức tượng muối vậy. Colette nở một nụ cười với Carlton. Đó là nụ cười mà anh hiểu quá rõ. Colette Bing có thể gọi mình là Bá tước Phu nhân xứ Palliser, nhưng cô ta chẳng thay đổi cái quái gì hết.

MƯỜI LĂM

THE PEAK, HONG KONG

•

Chloe gọi điện trong phòng tắm, vòi nước bật to hết cỡ. “Bố à, bố bảo con gọi... bố biết đấy... nếu như mẹ có hành xử kỳ lạ.”

Bụng Charlie quặn thắt lại. “Chuyện gì thế? Con và Delphine có sao không?”

“Ừm, chúng con ổn. Nhưng có lẽ bố nên ghé qua.”

Charlie nhìn đồng hồ. Lúc đó là gần mười một giờ đêm. “Bố sẽ rời văn phòng ngay bây giờ. Bố sẽ tới nơi trong mười lăm phút! Giúp bố một chuyện nhé, con yêu. Hãy ở cạnh mẹ con nhé?”

“Ừm, được ạ.”

Charlie cảm thấy được sự sợ hãi trong giọng nói của cô bé. Anh phóng đến ngôi nhà trong chiếc xe Porsche 911, chiếc xe thể thao lắc một cách nguy hiểm khi qua đường cua tay áo và dọc quả đồi dốc đứng lên The Peak. Anh nhấn phím gọi tắt cho sĩ quan trưởng đội an ninh của Isabel, Jonny Fung, bằng tai nghe Bluetooth của mình nhưng tổng đài chuyển thẳng đến hộp thư thoại. Suốt quãng đường, tim anh đập nhanh và mạnh khi nghĩ đến viễn cảnh tại ngôi nhà. Gần đây Isabel rất ổn. Liệu đây có thực sự là một cuộc khủng hoảng khác, hay cô ấy lại ngừng dùng thuốc?

Cách ngôi nhà một vài dãy, Charlie bị tắc trong làn xe nối đuôi nhau. Anh bấm còi một cách lo lắng, và sau đó quyết định, mẹ kiếp, anh sẽ cắt ngang làn xe đang đi. Anh phi nhanh qua dòng xe và phát hiện ra tất cả những

chiếc xe đều hướng đến cùng một nơi – nhà của Isabel. Một đám đông người đứng tụm lại trước cổng khi Charlie đỗ xe. Anh nhảy ra khỏi xe và tiến về phía đội bảo vệ đang đứng canh trước cổng. “Cái quái gì đang diễn ra ở đây vậy?”

“Bữa tiệc riêng.” - Một người bảo vệ trả lời bằng tiếng Quảng Đông.

“Tiệc? Tối nay sao? Tôi sẽ vào trong.”

“Đợi chút, anh có trong danh sách khách mời không? Tên anh là gì?” - Cậu bảo vệ mặt non choẹt hỏi, tay cầm iPad với một danh sách tên trên màn hình.

“Tên tôi sao? Chúa ơi, tránh ra!” - Charlie giận dữ nói, đẩy cậu ta ra và chạy xuống lối vào nhà. Ngay khi tới cổng cho xe ra vào, ba tay bảo vệ mặc đồ đen bỗng xuất hiện và nhảy lên người anh. “Đã bắt được tay đột nhập rồi!” Một người bảo vệ vừa nói vào tai nghe vừa ghì mặt Charlie sát mặt đất.

“Thả tôi ra! Đây là nhà của tôi!” - Charlie gằn giọng khi một tay bảo vệ khóa chặt anh bằng đầu gối.

“Phải rồi.” - Những tay bảo vệ cười lớn mỉa mai.

“Gọi ông Fung ra đây ngay! Tôi là Charlie Wu và đây là nhà của tôi! Tôi là người ký tất cả séc chi lương của các người đấy!”

Nghe thấy tên sếp mình, một tay bảo vệ bắt đầu nói nhanh vào tay nghe. Một vài giây sau, trưởng đội an ninh đi ra từ ngôi nhà và bắt đầu hét lớn, “Đó là Ngài Wu! Hãy thả ông ấy ra ngay, mấy thằng ngu chết tiệt này!”

Charlie đứng dậy và phúi đất khỏi mặt mình. “Jonny, cái quái gì đang diễn ra ở đây vậy? Vì sao anh không chịu nghe điện thoại của mình?”

“Xin lỗi anh, tôi ở trong nhà, và trong đó ảm ỉ vô cùng.” - Jonny xin lỗi. “Bà Wu vừa mới quyết định tổ chức bữa tiệc này chiều nay thôi. Đây là buổi tiệc gây quỹ cho những nạn nhân trong trận động đất ở tỉnh Vân Nam.”

“Anh đùa tôi sao.” - Charlie lau bầu nói khi bước vào nhà. Có ít nhất năm mươi người đứng túm tụm ở sảnh, và một người đàn ông bỗng kéo từ phía sau và ôm chặt lấy anh. “Charlie! Anh đây rồi!” - Đó là Pascal Pang, mặt anh ta trắng bệch như bột với phần hồng trên má. “Tôi vừa nói với Tilda rằng tôi chưa từng thấy một cuộc ly dị nào êm ả đến thế như của anh và Isabel. Nhìn này, anh ấy còn đến những bữa tiệc của cô ấy! Những người vợ cũ của tôi thậm chí không chịu nghe điện của tôi kìa, hahaha.”

Charlie bị bối rối khi một người phụ nữ gầy gò xanh xao với những nét lưỡng tính trong bộ đồ áo liền quần màu bạc cười ngọt ngào với anh. “VẬY anh là Charlie! Astrid đã kể cho tôi khá nhiều về anh.” - Người phụ nữ nói bằng giọng Anh Anh trầm bổng.

“VẬY sao? Tôi xin lỗi, tôi đang tìm một người.” - Charlie chen qua đám đông ngoài sảnh và bước vào một căn phòng sang trọng rộng rãi, giờ đây đã bị biến thành không gian đen kịt như đám tang vậy. Mọi món đồ nội thất Pháp tuyệt đẹp đã bị che phủ bởi vải đen, ngay đến những bức tường cũng bị che bởi một màu đen duy nhất. Khách khứa ngồi tại những chiếc bàn ăn màu đen và nhỏ được thắp sáng bởi những ngọn nến cúng màu đỏ, và một người phụ nữ mặc chiếc váy đỏ nhung dài khoét sâu đang nằm trên chiếc đàn piano lớn, tay cầm mic. Khi người nhạc công lướt tay trên những phím nhạc, cô cất một giọng khan sâu sắc,

“Đắm vào tình yêu một lần nữa, chưa từng mong đợi,

em sẽ làm gì giờ đây khi không thể ngăn mình...”

Charlie thấy Isabel ngồi tại một chiếc bàn phía trước, cô diện một bộ đồ tuxedo nam cùng mái tóc hất về phía sau, ngồi trên đùi một người mẫu nam trông có vẻ chưa đến hai năm tuổi. Chloe và Delphine đứng phía sau cô, mặc những bộ vest đen, quần sooc ngắn, dây nịt và đội mũ quả dưa cùng tông. Hai cô bé có vẻ đang vô cùng khó chịu. Gương mặt Chloe sáng bừng ngay khi cô bé nhìn thấy bố mình.

Charlie bước nhanh về phía bàn của Isabel và yêu cầu, “Chúng ta cần nói chuyện.”

“Shh! Ute Lemper đang hát!” - Isabel nói và xua anh đi.

“Chúng ta thực sự cần nói chuyện ngay bây giờ.” - Charlie cố gắng tỏ ra bình tĩnh nhất có thể, cầm tay cô và dẫn vào phía sau căn phòng.

“Vấn đề của anh là gì vậy? Chúng ta đang có một cô ca sĩ phòng trà tuyệt vời nhất thế giới ở ngay đây, và anh đang phá bình đấy!” - Hơi thở của Isabel nồng nặc mùi rượu Vodka, và Charlie nhìn sâu vào mắt cô, không biết liệu rằng cô đang say hay lên cơn điên đại nữa.

“Isabel, hôm nay là tối Thứ năm. Vì sao cô lại tổ chức một bữa tiệc cho khoảng hai trăm người vào lúc này, và cô bắt các con của chúng ta mặc cái quái quỷ gì vậy?”

“Anh không hiểu sao? Đây là Cộng hòa Weimar. Đây là Béc-lin năm 1931 và chúng ta đang ở Câu lạc bộ Kit Kat. Cả Chloe và Delphine đều mặc như Sally Bowels!”

Anh thở dài nói, “Tôi sẽ đưa cả hai đứa về nhà với tôi ngay bây giờ. Giờ đã là nửa đêm và chúng phải đến trường vào ngày mai, chúng gần như không mở nổi mắt kìa.”

“Anh đang nói cái gì vậy? Hai con bé đang có khoảng thời gian hưởng thụ tuyệt vời nhất! Tôi thậm chí đã mời Hao Yun Xiang đến bữa tiệc vì Chloe

cảm nắng cậu ta!” - Isabel khua tay chỉ về phía người mẫu nam cao lớn mà cô làm ấm đùi anh ta này giờ. “Anh đang ghen phải không? Đừng lo, tôi nghĩ là cái ấy của anh to hơn đấy.”

Lúc đó, Charlie hiểu rằng cô ta đã lên cơn điên. Isabel có thể làm những việc điên rồ, nhưng cô không bao giờ báng bố người khác. “Tôi không ghen –“ - Anh bắt đầu một cách bình tĩnh.

“Vậy thì hãy ngừng phá hỏng niềm vui của chúng tôi!” - Isabel tuyên bố và quay lại ghế ngồi của mình. Cô giạng chân ngồi lên đùi người mẫu nam và bắt đầu đu đưa theo điệu nhạc.

Charlie thấy rõ Isabel đang giữa cơn phê thất thường, sớm muộn cô sẽ suy sụp, và không ai có thể nói trước được cô ta có thể làm gì. Cãi nhau với cô ta lúc này không có tác dụng gì cả. Anh nắm lấy tay Chloe và Delphine, đưa chúng tới lối ra. Tại cửa chính, anh thì thầm với Jonny Fung, “Anh hay để ý tới Isabel, rõ chưa? Và đừng để cô ta rời ngôi nhà cho đến sáng mai, tôi sẽ quay lại với bác sĩ của cô ta.”

“Tôi hiểu rồi.” - Tay trưởng đội an ninh gật đầu.

*

Vào lúc ba giờ sáng, Charlie thức giấc bởi một cuộc điện thoại. Thấy tên Isabel, anh quay lưng lại thở dài và trả lời.

“Hai đứa con gái của tôi đâu?” - Isabel hỏi, bình tĩnh một cách khác lạ.

“Chúng đang ở đây với tôi. Đã ngủ say.”

“Vì sao anh lại lôi chúng đi như vậy?”

“Tôi không lôi chúng đi. Chúng quá mừng khi có thể rời bỏ buổi biểu diễn quái dị đó và về nhà với tôi.”

“Anh có biết rằng anh đã ngăn chúng thưởng thức buổi biểu diễn của Ute không. Cô ấy đã hát ba liên khúc. Cô ấy đã hát ‘Non, Je Ne Regrette Rien.’ Và tôi muốn Chloe gặp Tilda Swinton. Đên bao giờ con bé mới có cơ hội như thế này cơ chứ?”

“Tôi rất tiếc Isabel ạ. Tôi rất tiếc vì Chloe chưa có cơ hội gặp Tilda. Nhưng có vẻ như cô ấy là bạn của Astrid, nên có lẽ con bé sẽ có cơ hội khác thôi —“

“Tôi cóc quan tâm đến Astrid! Anh không thấy rằng có nhiều người đang phải chịu khổ trên thế giới này sao? Anh có biết rằng chúng tôi đã gây quỹ được hai triệu đô la tối nay cho những nạn nhân của trận động đất vừa rồi không? Hãy nghĩ đến tất cả những đứa trẻ mà chúng ta có thể giúp đỡ!”

Charlie cười gượng. Anh đã biết rằng việc cãi nhau với cô ta lúc này thật vô ích, nhưng anh không thể ngăn mình. “Cô hãy bắt đầu với những đứa con của chính mình đi đã.”

“VẬY anh nghĩ tôi là người mẹ tồi sao.” - Isabel nói, giọng bỗng trở nên buồn tủi.

“Tôi không nghĩ vậy. Tôi nghĩ cô là một người mẹ tuyệt vời, nhưng cô đang có một buổi tối rất tệ.”

“Tôi KHÔNG hề có một buổi tối tồi tệ! Tôi đang có một buổi tối tuyệt diệu! Tôi là một người gây quỹ từ thiện trên cả tuyệt vời, và tôi đang cố giúp những đứa con của chúng ta.” - Isabel cất giọng hát chậm rãi, trầm tư: “Tôi tin rằng những đứa trẻ là tương lai của chúng ta. Hãy dạy chúng thật tốt và để chúng dẫn dắt..”

“Izzie à, giờ đã là ba giờ sáng rồi. Chúng ta ngừng hát nhạc của Whitney Houston được không?” - Charlie mệt mỏi nói.

“Tôi sẽ không bao giờ dừng! Những kẻ khốn nạn đó đã phá hỏng tinh thần trong lời hát của Whitney, nhưng chúng sẽ không bao giờ phá hỏng tinh thần của tôi, anh đã nghe rõ chưa?”

“Izzie, tôi đi ngủ đây. Tôi sẽ gặp cô vào sáng mai. Tôi sẽ đưa con về thay đồng phục trước khi đến trường.”

“Tôi cấm anh đập máy, Charlie Wu!” - Isabel ra lệnh. Nhưng đã quá muộn. Charlie đã đập máy rồi. Anh chưa từng ngắt điện thoại của cô như vậy. Tâm trí của Isabel rối loạn như chiếc xe lửa trong công viên giải trí, cô nhìn những ngọn sóng xô vào bờ ngoài cửa sổ một hồi lâu. Có một điều mà Charlie không biết là cô đã ngồi trong phòng ngủ của anh tại ngôi nhà mới ở Shek O trong suốt cuộc gọi đó. Để trốn đội an ninh của mình, cô đã đổi trang phục với Ute Lemper sau liên khúc thứ hai của cô ca sĩ và bí mật thoát ra khỏi chính bữa tiệc của mình trong một chiếc váy nhung đỏ. Cô lấy chiếc xe đầu tiên trong hàng và lái với một tốc độ điên cuồng tới nhà của Charlie. Cô nhấn mạnh đầy giận dữ để nhập mã code đã nhớ được: IIooII. Và giờ đây cô đang lang thang trong ngôi nhà trống rỗng được thiết kế bởi Tom Kundig, cô đi nhanh, mỗi lúc một nhanh hơn theo hình xoắn ốc.

Vậy từ giờ mọi chuyện sẽ như thế này sao. Đây là cuộc sống mới của anh trong ngôi nhà kính hoàn hảo bên bờ biển phải không. Một ảo tưởng trên *Tạp chí Architectural Digest* tư sản nhằm chán này, với đồng hồ nội thất lỗi thời tẻ nhạt, và cả những vật trang trí nhỏ bé buồn tẻ mà anh sẽ thấy ngay khi ngủ dậy kia nữa. Bởi vì những thứ đó chính là cô ta. Cô nàng Astrid Leong và gu thẩm mỹ dối trá. Chỉ bởi vì cô ta mặc đồ hiệu Alexis Mabille đi ăn trưa mà nghĩ mình ngon lành lắm, cô ta nghĩ mình là đồ hiệu. Cô ta chẳng là gì cả ngoài một con búp bê được trang trí một cách hoàn hảo. Ai cũng nghĩ cô ta tuyệt vời lắm, thanh lịch lắm, nhưng mình biết sự thật. Mình biết cô ta là loại phụ nữ nào.

Isabel đứng tựa vào chiếc bàn ăn, lấy điện thoại di động của mình ra, lướt điện thoại đầy tức giận cho đến khi tìm được thứ cô đang tìm kiếm. Đó là

một đoạn video cô lưu trong một tệp đã được khóa. Đó là video Charlie và Astrid làm tình, khi cô bật video lên, tiếng hai người rên rỉ vang vọng khắp không gian trống rỗng của ngôi nhà. *Hãy nhìn cô ta đi. Chẳng khác gì một con điếm. Hãy nhìn cách cô ta làm tình, cách cô ta ra lệnh cho anh xâm nhập sâu vào cơ thể mình, như thể cô ta đang cưỡi một con ngựa Thoroughbred vậy. Đây không phải người phụ nữ sẽ chỉ bằng lòng với việc “làm bạn” với Chloe và Delphine. Đây là người phụ nữ muốn có tất cả. Và chỉ vì số tiền cô ta có mà cô ta nghĩ rằng mình có thể mua bất cứ thứ gì mình muốn sao. Cô ta đã mua chuộc được Charlie và giờ cô ta muốn mua chuộc cả hai cô con gái của mình, tình yêu của chúng, rồi biến chúng thành những bản sao của cô ta với những cái cổ múa ba lê dài ngoằng và những bộ đồ hàng hiệu cao cấp. Cô ta muốn ngồi trong ngôi nhà hoàn hảo này và ngắm nhìn cảnh biển tuyệt đẹp với hai cô con gái của mình, rồi vuốt ve mái tóc của chúng trong ánh nắng mặt trời, cầm tay nhảy múa với chúng trong vườn như thể một cảnh phim của Terrence Malick, và thuyết phục chúng đây là cuộc sống duy nhất mà chúng xứng đáng. “Cô luôn được chào đón ở đây,” cô ta đã nói. Còn khước mới có chuyện đó. Ngay sau ngày cưới, cô ta sẽ cắt đứt mọi thứ với mình. Mình biết chắc là như vậy. Cô ta nghĩ cô ta có thể xóa bỏ mình khỏi cuộc sống của họ, nhưng mình sẽ không bao giờ để chuyện đó xảy ra. Không bao giờ không bao giờ không bao giờ!* Những ngón tay run rẩy của Isabel gõ một đoạn tin nhắn trên chuyên mục tán phét của Honey Chai’s WeChat:

Astrid Leong đã cướp đi cuộc sống của tôi. Cô ta là một con điếm ngoại tình và là kẻ cướp chồng người khác. Hãy nhìn cách cô ta làm điếm trong đoạn video này mà xem. Cô ta chẳng là gì ngoài một cô nàng nhà giàu nhếch nhẽ, người thừa kế những tài sản tàn độc đã phá hủy trái đất của chúng ta. Tôi nguyện rửa cô ta! Tôi nguyện rửa Charlie Wu! Tôi nguyện rửa ngôi nhà được xây bằng dối trá và tội lỗi này! Ngôi nhà này mãi mãi sẽ không bao giờ có được sự bình yên!

Isabel đính kèm đoạn video, nhấn nút “đăng,” và đoạn video được đăng tải đến hàng triệu người dùng WeChat trên thế giới. Sau đó cô ta trèo lên chiếc bàn ăn gỗ Nakashima như thể nó là một chiếc ván trượt, cởi bỏ bộ váy nhung dài của mình, cuộn nó thành một sợi dây chặt và dài rồi ném lên chiếc đèn chùm Lindsey Adelman. Cô thắt chặt đầu còn lại quanh cần cổ và trắng và cứng cáp của mình, nhích dần từng bước chậm rãi ra cạnh chiếc bàn, mắt nhìn xa xăm về phía ánh trăng chơi vơi trên mặt biển. Và cô nhảy.

MƯỜI SÁU

TYERSALL PARK, SINGAPORE

•

“Đó là một sự thất bại lịch sử, một thảm họa khổng lồ.” - Carlton thở dài nói với chị mình qua điện thoại khi anh tường thuật lại cuộc hẹn hò của mình với Scheherazade.

“Chị rất tiếc, Carlton à – câu chuyện có vẻ bi kịch.” - Rachel nói. “Vậy chuyện gì đã xảy ra sau khi Colette thả quả bom hung tin đó?”

“Ừm, về cơ bản thì quả bom đó khiến mọi người không thể ăn được nữa. Scheherazade không đụng tới món ăn nào sau khi nghe chuyện đó, và em chuồn ngay sau khi họ đem món tráng miệng ra. Rõ ràng là bố mẹ Scheherazade sẽ ra lệnh cấm lại gần nếu em ở thêm bất kỳ giây phút nào.”

“Chị chắc chắn rằng mọi chuyện không tệ đến vậy chứ.”

“Không, thực ra mọi chuyện có thể còn tệ hơn nữa. Mọi người đã chuyển sang phòng vẽ để dùng trà và cà phê, và em biết chắc Colette chỉ đang ngứa ngáy để chờ kể ra từng chi tiết chuyện đã xảy ra tại London. Em chắc rằng cô ta đã lên một chiến dịch không-giới-hạn để cho những người họ Shang xem em như một con quái vật. Scheherazade đã tiễn em ra xe, và em đã cố gắng kể cho cô ấy nghe toàn bộ câu chuyện, nhưng mọi thứ đã hỏng bét cả. Em quá vội vã và lo lắng, và em nghĩ cô ấy vẫn còn quá sốc để có thể phân tích rạch ròi mọi chuyện.”

“Như vậy là quá nhiều chuyện cho buổi hẹn đầu tiên, Carlton à. Hãy cho cô ấy một chút thời gian để lấy lại tinh thần.” - Rachel nhẹ nhàng nói.

“Cô ấy sẽ có tất cả thời gian trên thế giới này – em nghe nói cô ấy đã bay đi Paris ngay sáng nay. Chấm hết.”

“Chưa chấm hết vội đâu. Có lẽ chuyện cô ấy rời đi không hề liên quan đến em.”

“Ừm-ừm, em không nghĩ vậy. Cô ấy không trả lời bất cứ tin nhắn nào của em trong suốt hai mươi tư giờ đồng hồ vừa qua.”

Rachel đảo mắt nói. “Chúa ơi, những đứa trẻ thế hệ Y các em! Nếu em thực sự muốn dành được trái tim của cô ấy, hãy bay đến Paris, gửi đến cô ấy một ngàn bông hoa hồng, đưa cô ấy đi ăn tối tại một nhà hàng lãng mạn trên tầng thượng nào đó ở Marais, hãy làm gì đó khác ngoài việc nhắn tin!”

“Mọi chuyện không đơn giản như vậy. Cô ấy có vệ sĩ canh 24/7. Nếu cô ấy không trả lời tin nhắn của em, em không muốn trở thành một kẻ rình mò kỳ quái nào đó bỗng xuất hiện trước cửa nhà cô ấy.”

“Carlton, dù em có thử đi chăng nữa thì em cũng không bao giờ trở thành một kẻ rình mò kỳ quái nào cả. Scheherazade rõ ràng hoảng sợ bởi những lời nói vớ vẩn của Colette mà thôi. Vậy nên em phải cho cô ấy thấy con người thực của em. Cô ấy đang chờ đợi em làm điều đó, em không thấy sao?”

“Em nghĩ là cô ấy đã quay lại Pháp sống cuộc sống của mình, có lẽ cô ấy sẽ hẹn hò một vị bá tước người Pháp có bộ râu-cằm-dài-ba-tuần rồi cũng nên.”

Rachel thở dài. “Em có biết đây là dấu hiệu gì không, Carlton? Em hư hỏng quá rồi. Em thật may mắn, hoặc có lẽ là điều không may, em sinh ra là một người điển trai và các cô gái lao mình theo em suốt cuộc đời này. Em chẳng bao giờ phải đụng tay làm gì. Scheherazade là cô gái đầu tiên thách thức em, khiến em phải cố gắng. Em đã gặp được tri kỷ của mình. Vậy em có định tiến bước không?”

Carlton im lặng một hồi. “VẬY em phải làm gì tiếp theo đây, Rachel?”

“Em cần phải tự tìm cách đi. Chị sẽ không bày bước gian lận cho em đâu. Em cần dành lại cô ấy bằng những hành động cực kỳ lãng mạn. Nghe này, chị phải đi rồi. Có một người mua tiềm năng sẽ đến tham quan Tyersall Park sáng nay, và em không muốn biết đó là ai đâu.”

“VÌ sao lại không?” - Carlton hỏi.

“Bởi vì đó là Jack Bing.”

“Vớ vẩn! Chị đang lừa em!”

“Chị ước chi là vậy, ông ta đưa ra một cái giá điên rồ để mua lại ngôi nhà.”

“Mẹ kiếp, Colette và bố cô ta, những người họ Bing rõ ràng đang đấu đá nhau trên đất Singapore. Đừng bán nó cho ông ta.”

Rachel thở dài. “Chị cũng ước chi mình có quyền quyết định. Nick và chị thực ra đang cố gắng tránh mặt ông ta, và chị nghĩ rằng chị nghe thấy tiếng người đến gần.”

“Ok, hãy gọi em sau.”

*

Jack Bing đứng giữa hành lang Andalusian, vừa gạt xì gà vừa quan sát kỹ lưỡng những chiếc cột tạc hoa văn lộng lẫy. “Thật là kỳ diệu. Tôi chưa từng thấy một ngôi nhà như thế này suốt cuộc đời mình.” – Ông ta nói bằng tiếng phổ thông.

“Em mê đắm khu sân phía trong này! Chúng ta có thể bỏ cái hồ phản chiếu này và thay bằng một cái bể bơi thực sự.” - Kitty gợi ý bằng tiếng Anh.

Felicity, Victoria, và Alix cau mày nhưng không nói gì.

Oliver xen vào nói giọng ngoại giao. “Kitty, cái hồ phản chiếu này được đem đến đây từng tấm gạch lát một từ Córdoba, Tây Ban Nha. Cô có thấy những hàng gạch lát Mô-rơ màu xanh nước biển và san hô dưới bể kia không? Chúng vô cùng hiếm, xuất xứ từ thế kỷ thứ mười ba.”

“Ồ, tôi không hề biết điều đó. Đương nhiên là chúng ta phải giữ chúng lại rồi.” - Kitty nói.

Jack ngăm nhìn khối đá thạch anh màu hồng hình hoa sen đang róc rách những dòng nước chậm rãi trôi miên lòng người ngay giữa đài phun nước. “Không, chúng ta sẽ không thay đổi bất cứ cái gì. Ngôi nhà này có lẽ không tráng lệ như nhà ở Thượng Hải của chúng ta nhưng phong thủy ở đây thật kỳ diệu. Tôi có thể cảm nhận luồng sinh khí trong mọi ngõ ngách không gian nơi đây. Gia đình các cô đã phát tài ở đây là điều dễ hiểu.” Jack nói với những người phụ nữ đang có mặt.

Chị em nhà Young gật đầu lịch thiệp bởi không ai trong số họ nói được tiếng Trung phổ thông và chỉ hiểu khoảng ba mươi phần trăm những gì ông ta nói. Jack nhìn ba chị em ăn mặc lôi thôi lếch thếch và nghĩ, *Chỉ những người phụ nữ lớn lên ở một nơi như thế này mới có thể ra ngoài mà ăn mặc như thế kia. Và họ thậm chí không nói được một từ tiếng Trung. Họ chẳng khác gì những con chim cu lười, một giống loài vô dụng. Chẳng trách họ không giữ nổi ngôi nhà của chính mình.*”

Cả đoàn bước tiếp qua lối đi, tiến vào thư viện.

Jack nhìn quanh những dãy sách cổ trải dài trên những kệ sách hai tầng và trên chiếc bàn Ấn Độ bằng gỗ hồng sắc bóng mượt. “Tôi rất thích những đồ nội thất như thế này. Art deco, có phải không?”

“Thực ra đây là thư viện của Ngài James, và ông ấy đã đặt những món đồ nội thất thiết kế theo yêu cầu, người thiết kế là Pierre Jeanneret vào cuối những năm 1940.” - Oliver nói.

“Ừm, nơi này gợi cho tôi nhớ đến những câu lạc bộ cũ ở Thượng Hải, nơi mà ông tôi từng đến chơi nhạc.” - Jack nói. Quay về phía những người phụ nữ, ông ta nói, “Ông tôi từng làm việc trong nhà máy sản xuất nước khoáng, nhưng ông cũng là một nhạc công chơi kèn trom-pet. Mỗi tối để kiếm thêm tiền, ông gia nhập nhóm nhạc jazz và biểu diễn ở những câu lạc bộ người Tây thường lui tới. Khi tôi còn nhỏ, nhiệm vụ của tôi là đánh bóng chiếc kèn trom-pet cho ông mỗi tối. Tôi thường khạc và nhổ lên chiếc kèn để làm sạch nó, đến khi nó sáng bóng.”

Felicity lùi bước đầy lo lắng, cô sợ rằng ông ta sẽ biểu diễn màn khạc nhổ ngay gần cô mất.

“Đồ nội thất thì bao nhiêu?” - Jack hỏi.

“Er... ông đang hỏi món đồ nào? Một vài trong số chúng là những thứ mà... chúng tôi không thể rời xa.” - Victoria nói bằng tiếng Trung phổ thông sơ cấp mà cô thường nói với người hầu. “Oliver, từ ‘vật gia bảo’ tiếng Trung là gì nhỉ?”

“À, đó là ‘*chuan jia bao*,’” - Oliver nói với cô.

“Ồ, tôi rất thích những chiếc bàn, những chiếc ghế và đặc biệt là tấm thảm màu tím-xanh này.” Jack chỉ xuống sàn nhà. Felicity nhím mắt xuống tấm thảm lụa màu tím và một câu chuyện mà dì Rosemary T’sien từng kể với cô bỗng dội về...

Cháu có biết chuyện mẹ cháu từng nhìn thẳng vào mắt một vị tướng người Nhật Bản và thách thức ông ta bắn mình không? Chuyện đó đã xảy ra ngay đây, tại thư viện, nơi lúc đó Su Yi tổ chức một buổi tiệc chơi bài cho một vài sĩ quan cấp cao. Họ luôn bắt bà ấy làm những việc như vậy trong thời gian chiếm đóng, tổ chức những bữa tiệc trác táng rồi tặc cho bọn chúng. Chồng ta – bác Tsai Tay của cháu ấy – mới bị bắt vì những cáo buộc ngớ ngẩn, và khi ông ta thua mẹ cháu trong một trận bài rumi, bà ấy đã yêu cầu ông thả

Tsai Tay ra. Đường nhiên vị tướng đó đã vô cùng giận dữ bởi sự táo bạo của mẹ cháu, ngay lập tức ông ta lấy khẩu súng ngắn và đặt lên thái dương của bà. Lúc đó ta ngồi ngay cạnh mẹ cháu, và ta đã nghĩ rằng mẹ cháu không thể thoát được.

Su Yi hoàn toàn giữ bình tĩnh và vẫn nói bằng giọng nói hống hách của bà, “Thưa ngài Thừa Tướng, ông sẽ phá hỏng bộ áo dài lộng lẫy của Rosemary nếu bắn tôi ngay bây giờ. Não của tôi sẽ bắn khắp chiếc áo dài, chưa kể đến tấm thảm art deco xinh đẹp đến từ Paris này. Ông có biết tấm thảm này trị giá bao nhiêu tiền không? Nó được thiết kế bởi một họa sĩ người Pháp nổi tiếng tên là Christian Bérard, đó sẽ là món quà tuyệt đẹp dành cho vợ ông, nếu nó không bị vấy bẩn bởi máu của tôi. Ông hẳn không muốn làm vợ mình thất vọng đâu, đúng không?” Vị tướng đó im lặng một hồi, nhưng sau đó ông ta đã bật cười thành tiếng. Và ông ta hạ súng xuống, lấy tấm thảm đem đi, ngày hôm sau họ đã thả chồng ta ra khỏi tù. Tsai Tay sẽ không bao giờ quên được điều Su Yi đã làm vì ông.

Hiyah, có quá nhiều câu chuyện ta có thể kể với cháu về những năm tháng chiến tranh, nhưng Su Yi không muốn ta kể. Như cháu biết đấy, bà ấy đã cứu biết bao mạng sống, và hầu hết bọn họ đều không biết rằng bà chính là người đã giúp đỡ họ. Bà ấy muốn như vậy. Sau khi chiến tranh kết thúc, bọn ta đã nghe được tin rằng vị tướng đó đã bị hành hình vì những tội ác chiến tranh trong thời gian hầu tòa án chiến tranh ở Manila. Một ngày nọ, mẹ cháu đã gọi cho ta và nói, “Cô không thể đoán được tôi vừa nhận cái gì trong một chiếc hộp dài đâu. Chính là tấm thảm art deco màu tím đó mà vị tướng đã mang về Nhật Bản. Ta cho rằng vợ ông ấy chưa từng nhận nó.”

Felicity choàng tỉnh khỏi chuỗi hồi tưởng của chính mình và quả quyết nói, “Ông Bing, chúng tôi không bán tấm thảm này. Nhưng có một vài món đồ chúng tôi có thể bán cùng ngôi nhà.”

“Được thôi. Oliver, cậu có thể tổng hợp một bản đánh giá giá trị của mọi vật trong nhà được không? Tôi sẽ lấy bất cứ món chuan jia bao nào mà

những quý cô tốt bụng đây sẵn lòng để lại.” - Jack nói và quay về phía chị em nhà Yong với một nụ cười nhẹ trên môi.

“Vâng, thưa ông.” - Oliver nói.

“Thưa các quý cô, tôi đồng ý mua ngôi nhà này, và tôi nghĩ rằng gia đình tôi sẽ rất vui khi ở lại đây mỗi khi đến thăm Singapore. Cảm ơn các cô vì đã dẫn chúng tôi quanh nhà sáng nay, và làm ơn, đây là một đề nghị dài hạn, nên các cô cứ dành thời gian để suy nghĩ kỹ. Tôi biết rằng đây không phải một quyết định dễ dàng đối với tất cả các cô.” - Jack nói. Ông ta bước ra cổng trước, búng nhẹ tàn xì gà xuống lối đi bằng sỏi và lên ghế sau của chiếc xe Audi SUV màu đen đầu tiên. Kitty leo lên xe ngay sau ông ta, những người vệ sĩ lên những chiếc xe SUV của họ và đoàn xe rời đi.

*

“Ừm, chuyến thăm quan vừa rồi thật đáng xấu hổ.” - Victoria nói khi họ thả mình xuống những chiếc ghế sofa trong phòng vẽ.

“Oliver, cháu đã lôi những người này ra từ chỗ quái quỷ nào vậy?” - Felicity khinh bỉ hỏi.

“Dù bác có tin hay không thì họ vẫn chưa phải là những người tệ nhất đâu. Jack là một người sưu tầm những tác phẩm nghệ thuật khá tinh khôn – họ sở hữu một bảo tàng tư nhân hàng đầu ở Thượng Hải – và khiếu thẩm mỹ của Kitty đã trưởng thành lên khá nhiều. Hơn nữa, cô ấy sẵn sàng học hỏi. Đừng lo, họ sẽ không làm gì ngôi nhà mà không có sự cho phép của cháu đâu.”

Victoria nhìn lên và ngạc nhiên thấy Nick cùng Rachel bước vào phòng vẽ. “Cô không nhận ra là hai cháu vẫn ở nhà! Sao hai đứa không ra gặp những người này? Rachel à, nhẽ ra bọn ta đã có thêm một phiên dịch tiếng Trung khác!”

Nick gieo người xuống một chiếc ghế art deco. “Ồ cháu từng gặp họ rồi – một vài năm trước cháu đã gặp Jack ở Thượng Hải và mong rằng không bao giờ phải gặp lại ông ta, còn cô vợ thì tất cả chúng ta đã từng gặp tại đám cưới của Colin.”

“Đợi chút... cô gái đó từng đến đám cưới của Colin Khoo sao?” - Felicity cố gắng nhớ lại.

“Bác Felicity à, cô ấy từng đến nhà bác rồi. Cô ấy từng là bạn gái của Alistair.” - Nick nói với một giọng tức tối.

“Lạy Chúa, đó là cô ta sao? Con bé với đôi nhũ hoa to nâu như nằm bò ý hả? Cô ta tên là Pussy Pong hay gì đó thì phải?” - Alix thốt lên.

“Tên cô ấy là Kitty Pong.” - Rachel nói.

“Trời ơi, cô không hề nhận ra cô ta. Con bé có bộ mặt hoàn toàn mới! Chẳng trách Alistair bay về Hong Kong ngay sáng nay! Nhưng cô tưởng con bé đó đã cưới con người rùng rợn đó, thằng con vô dụng của Carol Tai? Cái thằng đã làm hỏng bộ mặt mình vì phẫu thuật thẩm mỹ ấy?” - Alix nói.

“Chuyện đó từ lâu lắm rồi, cô Alix à. Kitty đã có giá hơn rồi.”

“Chắc hẳn là vậy rồi. Tôi đã khá thích chiếc váy hoa xinh xắn hôm nay con bé mặc. Vì sao nhỉ, nhìn con bé không lảng lơ chút nào. - Victoria nói.

“Không thể nhìn lảng lơ trong một bộ đồ của Dries Van Noten được.” - Oliver tuyên bố.

“Vậy mọi người thực sự muốn bán ngôi nhà cho họ sao?” - Nick cộc cằn hỏi.

“Nicky à, cháu hãy nói cho bọn ta biết làm sao để nói không với mười tỷ đô la? Con số đó lớn gấp ba lần lời đề nghị cao nhất của chúng ta. Sẽ thật ngu

ngốc nếu từ chối số tiền đó!” - Felicity giải thích.

Oliver gật đầu. “Chúng ta không thể chê của biếu được.”

Nick liếc nhìn Oliver một cách khó chịu. “Cậu thì dễ nói rồi. Cậu đâu có lớn lên trong ngôi nhà này. Đối với một vài người trong chúng tôi thì đó không chỉ là chuyện tiền nong mà thôi.”

Oliver thở dài. “Nghe này, Nicky, tôi biết rằng cậu đang bức tức với tôi, nhưng tôi thực sự không cố ý khiến cậu đau lòng. Tôi yêu quý bà của cậu và tôi yêu quý ngôi nhà này nhiều hơn cậu có thể tưởng tượng đấy. Tôi tưởng cậu muốn bảo tồn Tyersall Park, và khi tôi nghe tin những người họ Bing đang tìm một nơi mới tại Singapore, tôi chỉ ghép hai mảnh vào mà thôi. Những người này thực sự thích ngôi nhà, và họ cam kết duy trì toàn vẹn kiến trúc của ngôi nhà. Và chỉ có họ mới có đủ số tiền để phục chế lại ngôi nhà và giữ mảnh đất trong tình trạng tốt nhất đến hàng thế hệ sau nữa kia.”

Rachel lên tiếng. “Những thế hệ đó có bao gồm Colette Bing không?”

Oliver đỏ mặt, còn Felicity hỏi, “Colette Bing là ai?”

“Colette Bing là con gái của Jack. Hai năm trước, trợ lý cá nhân của cô ta, Roxanne, đã cố đầu độc Rachel, theo chỉ thị của Colette.” - Nick đánh giọng trả lời.

“CÁI GÌ?” - Felicity và Victoria sợ hãi rít lên.

“Ôi Chúa ơi, tôi hoàn toàn quên mất đó chính là gia đình đó.” - Alix rên rỉ, vùi mặt vào tay.

“Rachel à, đó quả là một tai nạn không may, nhưng cô nên biết rằng Jack và Kitty không còn liên hệ gì với Colette nữa.” - Oliver nói.

Mặt Nick đỏ lên vì tức giận. “Đó không phải là một tai nạn không may. Vợ tôi suýt thì chết đấy! Cậu sẽ nhận được bao nhiêu từ thương vụ này vậy, Oliver? Ngoài số tiền hoa hồng có thể lên đến hàng triệu từ vụ mua bán, thì cậu và công ty đấu giá sẽ còn bán những gì cho những người họ Bing đang hau háu này?”

Oliver đứng dậy khỏi chiếc tràng kỷ và cười hồi lỗi. “Cháu nghĩ rằng cháu sẽ để mọi người lại với nhau. Cháu có thể thấy rằng mình đã tạo ra một chút căng thẳng ở đây. Lời đề nghị vẫn còn giá trị, và cháu mong nhận được phản hồi của mọi người sớm.”

Ngay khi Oliver ra khỏi phòng, Victoria nói. “Mọi người biết sao không, tôi đang nghĩ rằng... có điều gì đó trong chuyện này thật ngẫu nhiên và thú vị, thật khó tin, đây hẳn là một dấu hiệu. Nicky à, lời đề nghị kỳ diệu của nhà Bing, cô nghĩ rằng một phần họ muốn chuộc lỗi cho những gì đã xảy ra với Rachel. Tôi nghĩ rằng tất cả đều là nhờ vào Mẹ. Bà ấy đang phù hộ cho chúng ta trên thiên đường.

Nick đảo mắt chán nản.

“Thật khó tin rằng có người chịu trả một khoản lớn như vậy so với giá trị của Tyersall Park trên thị trường... “ - Alix bắt đầu nói.

“Mẹ đã lên kế hoạch cho nó bấy lâu nay. Bà đã biết rằng chúng ta sẽ không có được đồng nào từ Quỹ ủy thác Shang cả, vậy nên bà muốn chúng ta kiếm được số tiền lớn nhất có thể từ Tyersall Park. Đó là lý do bà đã chia nó ra như vậy, và giờ bà ấy đang tạo ra một phép màu cho chúng ta.” - Victoria nói giọng tràn đầy sự thuyết phục.

Bỗng dưng Nick đứng dậy và nhìn những người cô bác của mình. “Nghe này, mọi người có thể kể cho nhau nghe bất cứ chuyện gì mọi người muốn kể để giúp mình ngủ ngon buổi tối. Về phía cá nhân cháu, cháu không muốn bán ngôi nhà cho gia đình đã gần giết chết vợ cháu! Cháu không nghĩ

là chúng ta có thể tin tưởng họ sẽ giữ lời và bảo tồn ngôi nhà – cháu có thể thấy được Kitty chỉ trông đợi để giờ móng vuốt ra thiết kế lại toàn bộ tòa nhà từ đỉnh xuống đáy. Nhưng nếu cháu có thể đưa ra giá tương đương giá của Jack, mọi người có đồng ý bán cho cháu không?”

Rachel nhìn anh ngạc nhiên, và Alix trả lời, “Nicky à, đừng ngu ngốc thế. Chẳng có lý do gì để cháu mua ngôi nhà này với giá đó cả! Bọn ta không thể để cháu làm vậy được!”

“Mọi người chưa trả lời câu hỏi của cháu. Nếu cháu kiếm được mười tỷ, chúng ta đồng ý thỏa thuận chứ?”

Ba chị em nhìn nhau.

“Được, bọn ta cho cháu một tháng.” - Cuối cùng Felicity yếu ớt trả lời.

MƯỜI BẢY

ĐẢO SENTOSA, SINGAPORE

•

Hai năm một lần, hội đồng mua của Bảo tàng Nghệ thuật Đương đại Singapore lại triệu họp để xem xét những món hàng mới có tiềm năng cho bộ sưu tập vĩnh cửu. Hội đồng chuyên trách bao gồm những nhà sưu tầm trẻ danh giá, thường là những thành viên của những gia đình quyền quý nhất trong đất nước. Hầu như con cháu của những gia đình danh gia vọng tộc này sẽ không chịu làm việc trong những văn phòng tuyệt đẹp nhưng có phần tầm thường của bảo tàng, vậy nên một địa điểm mới với những món ăn tuyệt hảo của đầu bếp nổi tiếng luôn được lựa chọn làm nơi họp của hội đồng mua.

Hôm nay, buổi họp diễn ra vào bữa sáng tại Capella ở Sentosa, hòn đảo giải trí trên vịnh phía Nam của Singapore. Khi vị giám tuyển của bảo tàng Felipe Hsu xuất hiện tại phòng lễ tân nhìn ra bể bơi vô cực xếp thành dãy tuyệt đẹp, ông thấy không khí xì xào sôi nổi giữa hàng tá thành viên đã tụ tập tại đó.

“Tôi không thể tin được! Hoàn toàn không thể tin được!” - Lauren Lee Liang (vợ của Roderick Liang của Tập đoàn Tài chính Liangs, cháu gái của Bà Lee Young Chien) thì thầm trong góc với Sarita Singh (cựu diễn viên Bollywood và là con dâu của Gayatri Singh).

“Làm sao cô ta có thể vực dậy được sau một chuyện như thế cơ chứ?” - Sarita lắc đầu nói, bấm ngón tay quanh những viên ngọc trai lớn trên chiếc dây chuyền mè đay Van Cleef và Arpels như đang kinh lần tràng hạt.

“Ừm, một điều an ủi đó là ngực cô ta nhìn cũng đẹp đấy. Không biết cô ta có đi nâng không nhỉ?” - Lauren vừa nói vừa lấy chiếc ví cầm tay VBH của cô che miệng.

Felipe rảo bước về phía bàn buffet và lấy cho mình hai quả trứng luộc lòng đào, vài lát bánh mì nướng. Patricia Lim (của Tập đoàn Cao su Lim), đứng cạnh ông đang cố lựa chọn giữa món trứng Benedict và món trứng Norwegian, nhìn ông nói “Quả là một buổi sáng sáng gió nhỉ?”

“Đúng, có vẻ như mọi người đều đã nạp sẵn cafein và sẵn sàng bắt đầu! Tốt, tốt, chúng ta có một lịch trình khá dài cho hôm nay đấy.”

“Ông sẽ có một thông báo hay gì đó chứ, hay ông vẫn định giữ im lặng?”

“Tôi không hiểu cô đang ám chỉ chuyện gì, Pat à.” Vị giám tuyển cau mày nói.

“Đừng giả bộ ở đây nữa, Felipe à! Ôi chúa ơi... CÔ TA THỰC SỰ VẪN ĐẾN ĐÂY SAO!”

Căn phìm chìm trong lặng thinh khi Astrid bước vào. Cô chào hỏi người em họ Sophie - Khoo (của Tập đoàn Khoo)⁹⁹, lấy một chiếc bánh sừng bò sô-cô-la kiểu Pháp trên bàn buffet và ngồi vào vị trí đầu bàn trên chiếc bàn đá cẩm thạch dài và mọi người bắt đầu ngồi vào vị trí của họ. Sau đó cô đột ngột đứng dậy. “Chào buổi sáng, tất cả mọi người. Trước khi chúng ta chìm đầu vào lịch trình ngày hôm nay, tôi có một lời thú nhận với mọi người.”

Hầu hết các thành viên hội đồng há hốc miệng kinh ngạc và mắt họ mở to nhìn chăm chăm vào Astrid.

“Khi chúng ta đề cập đến Anish Kapoor, tôi hoàn toàn trở thành một người thiên vị. Tôi bị mê hoặc bởi những tác phẩm của anh ta, và như mọi người đã biết tôi sở hữu một vài món đồ của anh ấy và đúng, tôi chính là người tài trợ giấu tên đã giúp gây quỹ cho việc lắp đặt mới ở Antwerp. Vậy nên

chúng ta sẽ xem xét hai tác phẩm của anh ta để cân nhắc mua lại, và tôi sẽ kháng nghị phiếu bầu của mình.”

“Mẹ kiếp, không thể tin được...” - Lauren Lee lầm bầm trong hơi thở của mình.

Sarita Singh gõ gõ vào cốc cà phê bằng chiếc thìa của mình, và tất cả mọi người đều nhìn cô khi cô cất giọng phản nộ. “Tôi đã mong đợi Chủ tịch hội đồng của chúng ta tuyên bố từ chức, nhưng bởi có vẻ như cô ta không hề có ý định đó, tôi kiến nghị Astrid Leong ra khỏi hội đồng thu mua ngay lập tức.”

Astrid kinh ngạc nhìn Sarita.

“Tôi ủng hộ kiến nghị của cô.” - Lauren Lee nói ngay lập tức.

“Cái quái gì vậy?” - Felipe thốt lên, mồm ông ta đang nhồi đầy trứng luộc lòng đào và cả căn phòng bùng nổ trong sự chấn động.

“Sarita, vì sao bỗng dưng cô lại có kiến nghị này?” - Astrid hỏi.

“Astrid, chúng ta hãy thành thực với nhau ở đây. Chúng ta sẽ mất khoản gây quỹ bởi hành động của cô. Toàn bộ danh tiếng của bảo tàng sẽ bị ảnh hưởng vì cô. Tôi không thể tin được cô còn dám trưng bộ mặt mình ra sáng nay.”

“Tôi thực sự không hiểu... có phải là vì vụ ly dị của tôi không?” - Astrid hỏi, cố gắng giữ vẻ bình tĩnh thanh tao.

Từ phía bên kia chiếc bàn, Sophie Khoo đứng dậy và chạy về phía Astrid. “Hãy ra ngoài với tôi ngay bây giờ.” - Cô thì thầm, giữ lấy tay Astrid.

Astrid đứng dậy và đi theo Sophie ra khỏi phòng. “Chuyện gì đang xảy ra ở đây vậy?” - Cô ngơ ngác hỏi.

“Astrid, giờ tôi mới hiểu ra rằng cô chưa biết chuyện gì đã xảy ra.”

“Biết gì?”

Sophie nhắm mắt một lúc rồi hít một hơi nói. “Có một đoạn video của cô đã bị rò rỉ tối qua. Nó đã lan rộng khắp các trang.”

“Một đoạn video sao?” - Astrid vẫn chưa hiểu.

“Đúng, có cô... với Charlie Wu.”

Astrid đứng chết lặng một lúc, và cô chuyển nhanh sang chế độ quản lý khủng hoảng. “Tôi cần phải đi. Tôi cần đón Cassian ở trường. Làm ơn hãy nói với họ là tôi cần phải đi.” - Astrid nói, cô lao ra nhanh ra xe của mình.

Astrid tăng tốc ra khỏi cổng Sentosa hướng về Singapore, lúc này cô lại bình tĩnh và điềm đạm một cách khác thường. Cô cố gọi cho Charlie qua tai nghe Bluetooth nhưng tổng đài liên tục chuyển về hộp thư thoại. Cuối cùng, cô cũng để lại tin nhắn cho anh: “Charlie à, có lẽ anh đã biết vụ rò rỉ đoạn video vì anh không nghe máy. Em vừa mới biết vài phút trước thôi. Em không sao cả, anh đừng lo, em đang trên đường đến ACS để đón Cassian. Em nghĩ anh cũng nên qua đón Chloe và Delphine. Nếu chúng chưa nghe tin thì tốt nhất nên nghe từ chúng ta hơn là mấy đứa bạn học cùng lớp. Anh biết bọn trẻ con có thể hành xử thế nào rồi đấy. Nói chuyện với anh sau.”

Ngay khi Astrid kết thúc cuộc gọi, điện thoại cô đổ chuông lần nữa. “Charlie à?”

Một khoảng im lặng ngắn phía đầu dây bên kia, ngay sau đó một tiếng rít thất thanh vang vọng khắp xe cô. “Ôi Chúa ơi, con vẫn nói chuyện với kẻ đồi bại kinh khủng đó sao! Không thể tin được!” Đó là mẹ cô.

“Mẹ, làm ơn hãy bình tĩnh đi.”

“Một đoạn quay làm tình sao! Ôi Chúa ơi, trong cơn ác mộng kinh hoàng nhất mẹ cũng không thể tưởng tượng được sẽ phải nghe những lời phỉ báng như vậy về con gái của mình! Mẹ vừa về nhà sau khi dẫn một vài người Trung Quốc ghé ghé đi xem Tyersall Park, và giờ thì mẹ nghe tin này từ Cassandra Shang sao? Bố con tức giận đến nỗi mẹ lo rằng ông sẽ lên cơn truy tìm mất!” - Felicity khóc.

Astrid không thể không nhận ra cách mà mẹ cô luôn khóc thốn thức một cách cuồng loạn, xỉ vả, và khiến cô cảm thấy tội lỗi cùng một lúc. “Mẹ à, chúng con không làm gì sai cả! Michael đã bí mật quay video bọn con, xâm phạm sự riêng tư trong nhà của Charlie, và giờ anh ta tung đoạn video lên khắp mọi nơi. Đây là một tội ác, Mẹ à.”

“Tội ác chính là việc con ngủ với Charlie ngay từ đầu kìa!”

“Vì sao đó lại là tội ác cơ chứ?”

“Con là một con đĩ! Danh tiếng của con sẽ tan vào hư không và con sẽ mang cái mác đó suốt cuộc đời mình!”

“Mẹ đã xem đoạn video chưa vậy? Đó là đoạn video mờ mịt dài mười giây —“

“Ôi Chúa ơi, nếu mẹ thực sự xem đoạn video đó có lẽ mẹ sẽ bị chọc mù mắt mất! Sao con có thể ngủ với người đàn ông mà con còn chưa cưới cơ chứ? Đây là Chúa đang trừng phạt con đấy!”

“Con xin lỗi, con đã làm tình trước khi cưới, được rồi, và con đã làm tình với Charlie, nhân tiện thì đó cũng là người đầu tiên con làm tình cùng khi còn là chồng chưa cưới của con khoảng một thập kỷ trước!”

“Hai đứa chúng mày không là gì ngoài sự ô nhục. Con đã làm nhục bố con và ta và con làm nhục hàng thế hệ gia đình mình! Và con đã phá hỏng cuộc sống của Cassian tội nghiệp! Làm sao thằng bé dám đến ACS nữa cơ chứ?”

“Con đang trên đường đến đón Cassian.”

“Bọn ta đã đón thẳng bé rồi. Ludivine vừa đón thẳng bé ở trường và đem đến đây.”

“Ồ tốt rồi, con sẽ đến đó trong mười phút.”

“Không được! Con đang nghĩ cái gì vậy? Bọn ta không muốn con đến gần ngôi nhà này!”

“Đừng ngớ ngẩn thế, Mẹ... “

“Ngớ ngẩn sao? Mẹ không biết làm sao để vượt qua được chuyện này nữa đây! Con phải rời Singapore và không được phép quay trở lại cho đến khi mọi chuyện lắng xuống! Con không hiểu vụ bê bối này ảnh hưởng như thế nào đến danh tiếng của bố con sao? Lạy Chúa, chuyện này có thể ảnh hưởng đến cuộc bầu cử tiếp theo! Chuyện này có thể làm hỏng vụ mua bán Tyersall Park! Chúa ơi, giá có thể rút xuống một cách nghiêm trọng! Mẹ có thể thấy được huyết áp đang tăng vút lên đây này. Ôi Chúa ơi, ta cần những viên thuốc của mình. Sunali, thuốc của ta đâu?” - Felicity rút lên với một người hầu của bà.

“Bình tĩnh lại đi, Mẹ, con không thấy chuyện này có liên quan gì đến Tyersall Park hết!”

“Sao con lại không thấy cơ chứ? Con đã làm ô uế di sản của gia đình! Đừng có đến đường Nassim, con có hiểu không? Bố con không muốn nhìn thấy mặt con! Ông ấy nói coi như con đã chết đối với ông ta!”

Astrid cảm thấy sợ hãi trong chốc lát, cảm thấy bị lép vế trước sự tấn công của mẹ cô. May thay, điện thoại của cô kêu và số của Charlie sáng lên trên màn hình.

“Được rồi, Mẹ, đừng lo, con sẽ không qua nữa. Con sẽ không làm mẹ xấu hổ thêm giây phút nào nữa đâu.” - Cô nói, chuyển sang nghe điện của Charlie.

Điện thoại ngừng một lúc, và giọng của Charlie cất lên. “Astrid, em có ổn không?”

“Có, tạ ơn Chúa là anh!” Astrid thở dài nói.

“Em đang lái xe sao?”

“Vâng, em đang trên đường đón Cassian ở trường, nhưng...”

“Em có tìm chỗ nào và đỗ tạm được không?” - Giọng của Charlie nghe thật lạ.

“Được, em vừa tới đường Tanglin. Để em tấp vào Esso ngay đây.”

Astrid đỗ xe vào trạm xăng và ngồi thư giãn trên ghế. “Được rồi, em đã đỗ xe một chỗ.”

“Tốt rồi, tốt. Trước tiên thì em ổn chứ?” - Charlie hỏi.

“Ừm, mẹ em vừa mới hét lên với em trên đường theo cách em chưa từng nghe trước đây và yêu cầu em rời khỏi đất nước. Mặt khác thì cuộc sống vẫn mơn mớn đào tơ. Ngày hôm nay của anh sao rồi?”

“Anh không biết nên nói với em chuyện này như thế nào, Astrid à, - Charlie nói bằng giọng run rẩy.

“Để em đoán nhé, anh đã tìm ra được lý do Michael tung đoạn video?”

“Thực ra Michael không tung đoạn video lên.”

“Anh ta không làm sao?”

“Không. Đó là Isabel.”

“ISABEL sao? Làm sao mà cô ta có đoạn video cơ chứ?”

“Bọn anh cũng không rõ nữa... bọn anh vẫn đang cố xếp các mảnh ghép vào với nhau, nhưng đoạn video được đăng tải bằng điện thoại của cô ấy. Cô ấy đã đăng nó lên một trang tán phét trên mạng.”

“Vì sao cô ấy lại làm vậy?”

“Cô ấy đã lên một cơn điên đại khác, Astrid à. Và lần này cô ta đã tự treo cổ mình lên.”

“Cô ấy làm gì cơ?” Astrid chờ người ra.

“Cô ấy đã cố treo cổ mình lên trong ngôi nhà mới của chúng ta, trên chiếc đèn chùm trong phòng ăn. Cô ta muốn nguyên rửa ngôi nhà này và cuộc hôn nhân của chúng ta mãi mãi.”

“Vậy chuyện gì đã xảy ra?” - Astrid gần như không nói nên lời.

“Chiếc đèn chùm bị gãy và đã cứu cô ấy. Nhưng cô ấy đang phải dùng máy duy trì sự sống. Cô ấy đang hôn mê và các bác sĩ cũng không biết liệu cô ấy có tỉnh lại hay không.” - Charlie nói, giọng anh lạc đi vì đau buồn.

“Không, không, không, không, không, không.” - Astrid khóc và thốn thức không ngừng.

PHẦN BỐN

Tôi thường nghĩ rằng vận may của cuộc đời đôi khi được phân phối không công bằng.

- LEO TOLSTOY, CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH

PHÁT CHÂN LÀ CÁI GÌ?

- PARISS HILTON

Bốn ngày sau khi Isabel cố tự vẫn, một bài báo độc quyền xuất hiện trên tờ The Daily Post:

NGƯỜI THỪA KẾ KHIẾN CHO TÌNH DỊCH TÌM ĐẾN CÁI CHẾT SAU KHI RÒ RỈ VIDEO LÀM TÌNH!

Vụ ly hôn trị giá 5 tỷ đô là Mỹ giữa cô nàng thừa kế tuyệt mỹ người Singapore **Astrid Leong** và nhà đầu tư mạo hiểm **Michael Teo** tiếp tục gây nguy hại cho hai bên. Nạn nhân gần đây nhất là **Isabel Wu**, người vợ cũ của bạn trai hiện tại của Astrid, tỷ phú công nghệ **Charles Wu**.

Rõ ràng là một đoạn video rõ nét về Bà Leong trên giường với Ông Wu đã khiến Bà Wu rơi vào một cuộc khủng hoảng, và sau khi phát tán đoạn video lên một trang buôn chuyện nổi tiếng của Trung Quốc, Bà Wu đã cố treo mình trong tòa dinh thự tráng lệ mới được thiết kế bởi Tom Kundig của chồng cũ của cô ở Shek O.

Isabel đã nằm hôn mê tại Viên điều dưỡng Hong Kong hơn một tuần nay, có nguồn tin cho rằng Ông Wu cố ý che đậy tin tức về bi kịch này. Nhưng mẹ của Isabel, **Nữ chánh án tối cao Deirdre Lai**, đã yêu cầu điều tra kỹ hơn về sự việc cố ý tự vẫn của con gái bà. “Charlie và Astrid phải chịu trách nhiệm, và tôi muốn cả thế giới biết họ đã làm gì với con gái tôi!” - Vị Chánh tòa Tối cao của Hong Kong thốt lên.

Vụ bê bối đã trở thành tâm điểm của châu Á, chia rẽ xã hội Hong Kong bởi những người trong một gia đình và bạn bè chọn những phe đối lập. Một nguồn tin mật trong đội của Charlie đã nói rằng “Isabel đã gặp những vấn

đề tâm lý hơn hai thập kỷ nay rồi. Đoạn video được bí mật ghi hình một thời gian dài sau khi cuộc hôn nhân của Isabel và Charlie đổ vỡ, và Isabel đã tung nó lên trong một cơn khủng hoảng của cô. Charlie và Astrid mới là nạn nhân ở đây.”

“Vớ vẩn!” - Một nguồn tin khác trong đội Isabel phản đối. “Izzie bị tuyệt vọng sau khi thấy đoạn video này. Đoạn video được quay khi Isabel và Charlie là một cặp vợ chồng hạnh phúc, và cô thực sự bị dồn đến đường cùng khi biết được bấy lâu nay anh đã lừa dối cô.”

Deidre Lai nói, “Hai cô cháu gái tội nghiệp Chloe và Delphine của tôi! Đầu tiên người bố của chúng là ngôi sao phim khiêu dâm, giờ thì chúng có thể sẽ mất mẹ! Các vị có tin rằng sau tất cả mọi chuyện, người đàn bà bán thiu đó vẫn dám xuất hiện tại bệnh viện nơi con gái tôi đang nằm bất tỉnh không?”

Tờ *The Daily Post* đã cố liên hệ với Bà Leong để nghe ý kiến, nhưng sau khi xuất hiện tại Viện điều dưỡng Hong Kong, Bà Leong đã biến mất. Khi chúng tôi liên hệ với công ty của gia đình cô - Leong Holdings x, in một lời bình luận, người phát ngôn Zoe Quan đã nói, “Astrid Leong không có vai trò chức vụ nào trong công ty, vì vậy chúng tôi xin miễn bình luận.” Khi chúng tôi hỏi nơi tạm trú của Astrid, Bà Quan đã vội quát tháo, “Không biết, lah! Cô ấy đã ra khỏi đất nước trong một khoảng thời gian bất định.”

MỘT

DE FURSTENBERG, PARIS

•

Scheherazade bước chậm vào căn bếp hiện đại, sáng bóng của cô trong căn hộ ở Sainy-Germain, nhắc vung chảo lên và đặt một ngón tay lên vỏ bánh. Chưa được. Cô đẩy nắp lại, quay lại phòng thay đồ và cởi chiếc áo sơ mi gợn sóng trong suốt hiệu Delpozo ra. Cô vừa về từ bữa tiệc tại căn hộ của một cặp đôi chụp ảnh thời trang, tại đó bếp trưởng chuyên bánh ngọt cũ của Noma đã sáng tác một bữa tiệc thịnh soạn cầu kỳ nhất, nhưng suốt bữa tối, Scheherazade chỉ mong được về nhà, nướng nóng miếng bánh pizza mua từ hai ngày trước trên chảo rán¹⁰⁰ của mình, mở một chai rượu vang, và xem các tập phim Xác sống mới nhất.

Thay bộ đồ ngủ, cô đem đĩa bánh vào phòng khách, thả mình xuống chiếc ghế sofa màu xám bằng da, bật ti vi lên, và chọn những tập phim mới nhất. Ngay khi bộ phim yêu thích của cô bắt đầu, đoạn hội thoại bỗng bị lấn át bởi tiếng nhạc âm ỉ ngoài cửa sổ. Scheherazade bật to tiếng ti vi lên, mong là sẽ át được tiếng ồn, nhưng âm thanh càng trở nên loạn nhào. Những chiếc xe hơi bắt đầu bấm còi ngoài đường và một vị hàng xóm đang hét qua cửa sổ.

Cảm thấy phiền phức, Scheherazade nhấn tạm dừng chương trình, bước ra ngoài ban công, và mở hai cánh cửa kính ra. Đột ngột, toàn bộ lực âm của tiếng nhạc đập thẳng vào màng nhĩ cô, Scheherazade nhìn kỹ qua hàng rào chắn song nhà mình, cô thấy một cảnh tượng lạ lùng nhất từ trước đến nay. Carlton Bao đang đứng trên nắp chiếc xe Range Rover đỗ phía ngoài nhà cô, anh cầm trên tay một hộp nhạc đang phát bài “In Your Eyes” của Pereter Gabriel.

“Carlton! Anh đang làm cái quái gì vậy?” - Scheherazade hét xuống, cảm thấy xấu hổ vô cùng.

“Anh đang cố thu hút sự chú ý của em!” - Carlton hét lại.

“Anh muốn gì?”

“Anh muốn em nghe anh nói. Anh muốn em biết rằng anh không phải một kẻ giết người ngông cuồng! Điều duy nhất khiến anh cảm thấy tội lỗi là anh đang...”

“Cái gì cơ? Vặn nhỏ nhạc xuống! Em không nghe thấy gì hết!”

Carlton không vặn nhỏ nhạc xuống, mà còn hét lên to hơn nữa, “Anh nói điều duy nhất khiến anh cảm thấy có lỗi đó là anh yêu e...”

Ngay lúc đó, bốn tay vệ sĩ mặc thường phục bỗng kéo chân, lôi anh từ trên xe xuống, và đè người anh xuống nền đất.

“Mẹ kiếp!” - Scheherazade bắt đầu cười khúc khích. Cô lao ra khỏi cửa, chạy xuống bốn dãy bậc thang và ra ngoài cửa chính. “Thả anh ấy ra!” - Cô nói với những tay vệ sĩ đang đứng trên Carlton.

“Cô Shang, cô chắc chứ?”

“Tôi chắc! Không sao đâu. Anh ấy đi với tôi.” - Scheherazade khẳng khẳng nói.

Tay vệ sĩ vạm vỡ nhất miễn cưỡng nhắc đầu gối lên khỏi lưng Carlton, và khi Carlton đứng dậy khỏi mặt đất, Scheherazade thấy một vết cắt do nền đường gây ra trên mặt anh.

“Ôi không. Lên tầng đi – chúng ta phải khử khuẩn trên mặt anh.” - Scheherazade nói. Họ vào nhà và đi lên bằng thang máy có hàng rào sắt chạm khắc hoa văn lộng lẫy, cô nhìn anh.

“Anh đã nghĩ gì khi làm vậy?”

“Đó là hành động lãng mạn của anh!”

Scheherazade cau mày nói. “Như vậy là lãng mạn sao?”

“Đó là cố gắng hết sức của anh để đóng vai John Cusack”

“Ai cơ?”

“Em biết đấy, phim *Hãy nói bất cứ điều gì.*”

“Nói gì cơ?”

“Em chưa xem phim đó đúng không?” - Carlton nói, bồng tiu ngầu.

“Chưa, nhưng nhìn anh đứng trên nóc chiếc xe cũng đáng yêu đấy.” - Scheherazade nói và kéo anh hôn.

*

Ở một đầu khác của Paris, Charlie đang rảo bước quay trở lại Khách sạn George V sau một bữa tối khó chịu với một người bạn cũ của Astrid, Grégoire L’Herme-Pierre. Grégoire hôm nay thân thiện hơn thường ngày, và Charlie nghi ngờ rằng người ta không nói cho anh tất cả về những nơi Astrid từng ở. Cô ấy đã ở Paris trong khoảng ba ngày gì đó, Grégoire phỏng đoán, và sau đó cô ấy đã biến mất. *Không, cô ấy không hề phát điên – tôi cho rằng cô ấy đang có chuyến đi thử đồ cao cấp quanh thành phố vẫn thường diễn ra hai năm một lần.*

Suốt hai tuần vừa rồi, Charlie đã điên cuồng đi ngang dọc khắp hành tinh này tìm kiếm Astrid. Phát điên lên vì lo lắng, anh bắt đầu từ Singapore, sau đó là Paris và London, anh đến tất cả những nơi mà hai người họ thường tới và nói chuyện với tất cả những người bạn của cô. Sau đó anh đã đến Venice để xem liệu cô có trốn trong cung điện của Domiella Finzi-Contini bạn cô

hay không, nhưng Domi, cũng như nhiều người bạn khác của Astrid, vẫn giữ im lặng như Nhân sư vậy. *Tôi không hề nghe động tĩnh gì từ Astrid cả, nhưng tôi đã ở Ferrara trong suốt tháng vừa rồi. Chúng tôi luôn dành thời gian ở Ferrara vào mùa đông. Không, tôi không biết gì về vụ bê bối cả.*

Giờ đây anh đã quay trở lại Paris, cố gắng lần lại theo dấu vết của cô, cố gắng hiểu vì sao cô có thể bỏ lại toàn bộ cuộc sống của mình, và vì sao gia đình cô có vẻ như không đếm xỉa gì đến chuyện cô đã mất tích một tháng nay. Bước vào khách sạn, anh tiến lại bàn lễ tân để xem có tin nhắn gì không. *Không, thưa ngài, tối nay không có tin nhắn nào dành cho anh.*

Charlie đi lên căn hộ của mình và mở cánh cửa ban công ra, để không khí lạnh và trong lành ủa vào nhà. Khí lạnh giúp anh tỉnh táo, giúp anh suy nghĩ thấu đáo. Paris thật là vô dụng. Cô ấy đã ở đây, nhưng rõ ràng cô không có ý định quay trở lại. Tiếp theo anh nên thử Los Angeles. Mặc dù anh trai Alex của cô đã đảm bảo rằng cô ấy không ở đó, anh vẫn nghi ngờ, Toàn bộ đội an ninh của anh và đội điều tra anh thuê đã nghiền ngẫm mọi thứ từ ngày đầu tiên. Astrid quá cẩn thận. Cô không để lại một chút manh mối hay dấu vết nào, không một giao dịch ngân hàng, không thanh toán thẻ tín dụng trong hơn năm tuần vừa rồi. Một ai đó chắc chắn đang giúp đỡ cô. Một ai đó thân gần.

Anh bước ra ngoài ban công và tựa vào chấn song, nhìn chăm chăm vào ánh sáng vàng mờ màng luôn thấp sáng cho Paris về đêm. Thành phố xinh đẹp vẫn luôn hấp hồn người nay trở nên cô đơn làm sao. Lẽ ra anh không nên đưa cô đến Hong Kong. Cô nhất quyết muốn đến, giúp anh vượt qua cơn khủng hoảng, nhưng khi cô nhìn thấy Isabel trong ICU, nỗi sợ sống với loạt máy móc đó... anh đã biết cô chỉ tỏ ra mạnh mẽ vì anh mà thôi, vì hai cô con gái, nhưng anh đã thấy rằng tất cả chỉ làm cô suy sụp. Và khi mẹ Isabel nhìn thấy cô tại bệnh viện, bà đã giận điên người, đó chính là lúc bà đưa toàn bộ câu chuyện lên *The Daily Post*, khiến vụ bê bối lan tràn các mặt báo. Tất cả là lỗi của anh. Lỗi lầm ngu ngốc của anh.

Charlie quay lại căn phòng và ngồi xuống giường. Anh mở ngăn kéo cạnh giường và lấy chiếc phong bì lớn màu nâu ra. Đó là phong bì thư được gửi đến cho anh ở Hong Kong từ chính khách sạn này một vài tuần về trước, bên trong là hộp chứa nhẫn đính hôn anh đã tặng Astrid, cùng với mẫu tin nhắn viết tay anh đã đọc hàng trăm lần cho đến nay:

Charlie thương mến,

Những ngày vừa qua em đã suy nghĩ rất nhiều. Ngay khi em quay trở lại cuộc sống của anh năm năm trước, em chỉ khiến trái tim anh thêm đau. Em đã lôi anh vào những rắc rối của em với Michael, em lôi kéo anh vào vụ ly hôn khủng khiếp của mình, và giờ em lại lôi anh và hai cô con gái của anh vào một bi kịch không tưởng. Chloe và Delphine gần đánh mất người mẹ của chúng, và em là người duy nhất đáng trách. Em cảm thấy như dù có cố gắng đến đâu thì những việc em làm cũng không có kết quả tốt đẹp, vậy nên việc tốt nhất em có thể làm là bỏ đi để không gây hại thêm nữa. Em nghĩ rằng em không bao giờ có thể phù hợp để làm vợ anh, em chỉ có thể hy vọng và cầu nguyện rằng khi đến lúc, anh và gia đình có thể tìm lại hạnh phúc và bình yên.

Thân ái,

Astrid

P.S. Anh hãy đưa chiếc nhẫn này cho em họ Nicky của em khi có cơ hội. Cậu ấy sẽ đưa nó cho Rachel.

Charlie đặt tờ giấy xuống và nằm xuống giường, nhìn trần nhà. Astrid cũng từng nằm trên chính chiếc giường này, có lẽ cô cũng từng nhìn lên cảnh tượng tự. Đây là căn hộ yêu thích nhất của cô tại George V và chính anh đã giới thiệu nơi này với cô lần đầu họ đến Paris thời đại học. Đó là cả một khoảng thời gian xa xôi lâu lắc, và anh ước rằng mình có thể quay lại thời điểm đó để làm mọi chuyện khác đi. Charlie xoay mình và vùi mặt xuống

gối, thở sâu. Anh nghĩ rằng nếu mình hít đủ sâu, có lẽ mùi hương của cô sẽ quay trở lại.

HAI

TYERSALL PARK, SINGAPORE

•

Rachel đang rảo bộ trong vườn hồng, ngắm nghía những nụ hoa mới nở và hít một hơi sâu mùi hương mê đắm thì Nick quay lại. Anh vừa gặp ông cậu Alfred Shang với hy vọng có thể gây quỹ đủ để mua lại Tyersall Park từ những người dì.

“Mọi chuyện sao rồi?” - Cô hỏi khi anh bước vào khu vườn, mặc dù nhìn ánh mắt anh cô đã biết trước câu trả lời.

“Anh đã tường thuật đầy đủ đề xuất của mình với ông, nghĩ rằng ít nhất ông ấy sẽ cho anh một chút hy vọng vì Tyersall Park dù sao cũng là mảnh đất của bố ông. Em có biết ông ấy đã nói gì với anh không? Ông nghĩ rằng chúng ta đang nằm giữa một quả bong bóng tài chính đợi lúc nổ, và khi nó nổ tung thì mọi thị trường bất động sản ở châu Á sẽ sụp đổ. Ông nói rằng, ‘Nếu lão ngốc này thực sự muốn bỏ mười tỷ ra để mua Tyersall Park, thì cháu sẽ còn ngu ngốc hơn nếu không nhận. Hãy lấy tiền của lão ta và mua vàng. Đó là tài sản duy nhất có giá trị trong thời gian dài.’”

Nick tựa vào một trong những bụi hồng và nói, “Có lẽ đây mới là lần thứ ba anh thực sự đứng ở đây và ngửi hương những bông hồng. Thật buồn cười khi chúng ta thường xem nhẹ những thứ luôn ở quanh chúng ta.”

“Chúng ta sẽ trồng một khu vườn hồng của riêng mình.” - Rachel động viên. “Em nghĩ rằng giờ thì chúng ta có đủ tiền để mua một căn nhà nhỏ ở vùng quê, anh có nghĩ vậy không? Có thể là ở Vermont, thậm chí là ở Maine. Em nghe nói North Haven rất đẹp.”

“Anh không biết nữa, Rachel à. Với bốn tỷ đô la, có lẽ sẽ khá là khó khăn để tìm một chỗ ở ngoài đó đấy.” - Nick đùa tình bơ.

Rachel cười. Cô vẫn chưa quen với việc có số tiền đó trong cuộc sống của mình, đặc biệt là vì Nick đã dành cả tháng vừa rồi cố gắng gây quỹ trong tuyệt vọng và gần như không thể chạm được con số mong muốn. Giờ đây khi hạn chót đã đến, và nỗ lực cuối với bác Alfred cũng thất bại, Nick không còn lựa chọn nào khác ngoài việc làm theo yêu cầu của bác và các dì.

Lượm một bông hoa tuyệt đẹp đang lung lẳng trên một cành cây gãy, Rachel nhìn Nick. “Chúng ta vào chứ?”

“Ừ, chúng ta cùng làm thôi.” - Nick cầm tay cô và hai người họ đi lên những bậc thềm đá để vào nhà, bác và các cô của Nick đang trầm ngâm ngồi quanh bàn trong thư viện.

Alix nhìn lên cậu. “Chúng ta đã sẵn sàng để gọi điện chưa?”

Nick gật đầu, và Felicity cầm điện thoại đặt giữa bàn lên và quay số gọi Oliver. “Hiyah! Đó là số điện thoại di động quốc tế của cậu ta. Giờ thì chúng ta phải trả cước phí gọi đường dài.” - Felicity càu nhàu.

Sau vài hồi chuông Oliver mới nhấc máy.

“Oliver, cháu có nghe được tiếng bọn ta không? Bọn ta đã bật loa ngoài lên rồi.” - Alix hét vào điện thoại.

“Có, có, bác có thể hạ giọng xuống rồi. Cháu nghe rất rõ.”

“Cháu đang ở đâu, Oliver?”

“Cháu đã quay lại London một thời gian.”

“À, thật dễ thương làm sao. Thời tiết bên đó thế nào?”

“Hiyah, gum cheong bay¹⁰¹! Hãy đi thẳng vào vấn đề đi, Alix!” - Victoria rầy la.

“Ồ, được thôi... ừm, bác sẽ để Nicky nói, vì về cơ bản cậu ấy là người giữ phần lớn nhất.” - Alix nói.

“Chào Oliver. Đúng, chúng tôi chỉ muốn thông báo với cậu rằng chúng tôi đã đi đến đồng thuận.” - Nick dừng, hít một hơi, và tiếp tục nói. “Chúng tôi đã sẵn sàng nhận lời đề nghị mua lại Tyersall Park với giá mười tỷ đô la của Jack Bing.”

“Đồng ý. Và tôi thay mặt họ chấp nhận thỏa thuận này.” - Oliver trả lời.

Felicity nghiêng người về trước. “Và Oliver à, bọn ta muốn nhờ cháu giúp định giá đồ nội thất trong nhà dựa trên kiến thức chuyên môn của cháu. Bọn bác sẽ bán hầu hết những đồ nội thất trong nhà cho ông ta, ngoài trừ một vài vật mà bọn bác muốn giữ.”

“Chắc chắn là ông ta sẽ không lấy được những chiếc lót ly thêu ren hoa văn Battenberg của Mẹ.” - Victoria làu bàu qua hơi thở.

“Tuyệt vời. Những người họ Bing sẽ phấn khích vô cùng, và cháu biết đây không phải một quyết định dễ dàng đối với mọi người, nhưng cháu chắc rằng mọi người đã có một thỏa thuận trên cả tuyệt vời. Đây là một khoản tiền kỷ lục đối với bất động sản, và cháu không nghĩ rằng mọi người có thể nhận được giá hời này từ bất kỳ đâu trên trái đất. Bà cố Su Yi hẳn sẽ hài lòng.”

Nick đảo mắt, trong khi Victoria và Alix gật đầu.

“Cháu sẽ thông báo với họ chứ, Oliver?” - Felicity hỏi.

“Đương nhiên rồi. Cháu sẽ gọi cho Jack ngay sau cuộc gọi này, sau đó cháu sẽ gửi thư điện tử cho Freddie Tan để ông bắt đầu soạn hợp đồng.”

“Vây là được rồi, tạm biệt.” - Nick tắt loa ngoài.

Các quý cô cùng nhau thở dài. “Xong rồi.” - Felicity lầm bầm nói như thể cô vừa dìm chết một lứa cún con vậy.

“Đó là việc nên làm. Mười tỷ đô la! Mẹ sẽ tự hào về chúng ta lắm đây.” - Alix nói, chấm nhẹ đôi mắt bằng một tờ giấy ăn đã được cuộn lại. Felicity nhìn em gái mình, không biết rằng điều đó có thật không. Liệu mẹ cô có bao giờ tự hào về cô không?

Nick đứng dậy khỏi bàn và đi qua cánh cửa Pháp quay lại khu vườn. Rachel định đi theo anh thì Alix đặt tay lên tay cô. “Cậu bé sẽ ổn thôi.” - Cô nói với Rachel.

“Cháu biết anh ấy sẽ ổn.” - Rachel nhẹ nhàng nói.

...

Mình vừa cho bốn tỷ đô vào túi hân và thẳng cha chết tiệt đó không thèm cảm ơn mình, Oliver nghĩ bụng sau khi Nick bất ngờ đập máy. Sau đó anh cầm điện thoại và gọi vào di động của Kitty.

“Kitty à? Mọi chuyện xong rồi. Gia đình họ Young đã chấp nhận lời đề nghị... Đúng, thật... Không, không, cô không thể chuyển tới đó vào tuần sau được, ít nhất phải mất một vài tháng để ký thỏa thuận... Đúng, họ sẽ bán một vài đồ nội thất... Đương nhiên tôi sẽ báo với cô những thứ đáng mua lại, đừng lo... Tôi không nghĩ là chúng ta có thể trả họ thêm tiền để rời đi ngay ngày mai đâu. Đây là ngôi nhà của gia đình họ hơn một thế kỷ nay rồi, Kitty à. Họ cần thời gian để sắp xếp và tháo dỡ những tài sản. Cái may là cô sẽ có thời gian để lên kế hoạch cho đồ nội thất mới... Henrietta Spencer-Churchill sao? Có, tôi có biết cô ta, nhưng Kitty à, vì sao cô lại muốn nhà thiết kế đã thiết kế cho nhà của Colette cơ chứ?... Tôi biết cô ấy có liên quan đến Công nương Diana, nhưng tôi còn có ý tưởng hay hơn nữa kìa... Tôi chỉ nghĩ được đến một người duy nhất trên thế giới này mà tôi sẽ

tin tưởng để trang hoàng lại Tyersall Park. Cô gặp tôi ở châu Âu vào tuần sau được không?... Không, không phải Paris. Chúng ta sẽ đến Antwerp, Kitty... Không, không phải ở Áo. Antwerp là một thành phố ở Bỉ... Ồ, cô sẽ bay qua London để đón tôi sao? Cô thật tốt làm sao... Tuyệt. Tôi rất mong gặp cô.”

Oliver đập máy và nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính trong một vài phút. Sau đó anh nhấn vào biểu tượng iTunes và kéo xuống phần album đến khi tìm thấy một bài hát. Anh nhấn bật, và bài “Nessun Dorma” của Puccini vang lên. Oliver ngồi trên ghế nghe phần đầu của bản opera này. Ngay khi giai điệu đạt đến những nốt cao trào, Oliver bỗng bật dậy khỏi ghế và bắt đầu nhảy múa điên cuồng quanh căn hộ của mình. Đó là một điệu nhảy hoang dã và phóng thích, sau đó anh sụp xuống sàn và bắt đầu thốn thức khóc.

Anh đã an toàn. Cuối cùng anh đã an toàn. Với khoản hoa hồng nhận được từ việc bán Tyersall Park, cơn ác mộng dài đằng đẳng suốt hai thập kỷ qua cuối cùng cũng kết thúc. 1,5 phần trăm hoa hồng từ việc bán Tyersall Park trị giá 150 triệu đô, đủ để trả mọi khoản nợ học hành của anh và những khoản nợ kinh hoàng của bố mẹ anh. Họ sẽ không giàu, nhưng ít nhất họ có đủ để sống sót. Gia đình anh sẽ được trả lại sự kính trọng đã mất. Anh sẽ không bao giờ phải bay hạng phổ thông nữa. Oliver nằm trên tấm thảm trong căn hộ London của anh, nhìn lên lớp vữa trát nứt trên trần nhà cần được sửa từ mười năm trước, anh khóc trong vui sướng, “*All’alba vincerò! Vincerò, vinceròòòòòòò!*”¹⁰²”

BA

KHÁCH SẠN PENINSULA, LOS ANGELES

•

“Tôi cũng cảm thấy rối loạn như cậu thôi.” - Alex Leong nói, khuấy những viên đá trong cốc rượu scotch của mình bằng tay. “Astrid chưa từng xa Cassian lâu như vậy. Tôi không thể tưởng tượng được con bé đang nghĩ gì nữa.”

Từ chiếc ghế trong quầy bar trên sân thượng, Charlie nhìn xa xăm về những hàng cây cọ trên nẻo đường Beverly Hills. Anh không thể đoán được liệu anh trai Astrid đang nói thật hay đang diễn, đặc biệt là bởi anh biết rằng Alex – đã bị cha mẹ từ mặt – rất thân với Astrid. Thử một chiến thuật khác, Charlie nói, “Tôi lo rằng Astrid đã bị một cơn khủng hoảng nào đó và không thể tìm đến sự giúp đỡ. Cô ấy đã mất tích hàng tuần nay rồi. Anh có nghĩ rằng bố mẹ anh sẽ quan tâm chút nào không.”

Alex lắc đầu đầy căm phẫn, cặp kính Persol của anh phản chiếu ánh hoàng hôn. “Tôi có lẽ là người cuối cùng có thể trả lời câu hỏi này, vì tôi đã không nói chuyện với bố mình nhiều năm rồi.”

“Nhưng chắc hẳn anh hiểu họ đủ rõ để biết phản ứng của họ ra sao chứ?” - Charlie nhấn mạnh nói.

“Tôi vẫn luôn là nỗi ô nhục của gia đình, có lẽ vì vậy mà tôi đã chuẩn bị tốt hơn nếu một ngày bố mẹ tôi lấy dao ra đâm. Nhưng Astrid vẫn luôn là cô công chúa thương mến. Con bé được dạy dỗ cả cuộc đời mình để trở nên hoàn hảo, không bao giờ bước sai chân ra khỏi nhà, vậy nên có lẽ con bé thực sự gặp khủng hoảng khi mọi chuyện không như mong đợi. Vụ bê bối

của Astrid khiến tôi không khác gì một vị thánh – tôi không dám tưởng tượng đến việc họ đã phản ứng như thế nào, những điều họ đã nói.”

“Cô ấy có nói với tôi rằng bố mẹ đã yêu cầu cô phải lẩn trốn. Nhưng nếu họ yêu quý Astrid nhiều đến vậy, tôi không thể hiểu nổi vì sao họ lại có thể lạnh lùng đến thế. Ý tôi là, cô ấy không làm gì sai cả! Cô ấy không hề có lỗi.” - Charlie cố gắng giải thích.

Alex tựa người về sau và lấy một nắm đầy những viên đậu vị mù tạt wasabi trong chiếc bát nhỏ đặt trên bàn. “Có một điều cậu cần hiểu về bố mẹ tôi đó là, điều có ý nghĩa duy nhất đối với họ là danh tiếng của họ. Bố tôi đã dành cả cuộc đời mình để chạm khắc nên di sản của ông ấy – là một chính khách tài ba và những thứ vợ vẫn tương tự, còn mẹ tôi chỉ quan tâm đến việc bà là nữ hoàng của đám đông quyền uy. Vậy nên mọi thứ trong thế giới của họ đều phải tuân theo những tiêu chuẩn chính xác mà họ đã đặt ra. Họ đã rút phép thông công tôi vì tôi đã bất chấp ước nguyện của họ và cưới một cô gái có màu da chỉ tối hơn da họ một tông.

“Tôi vẫn không thể tin rằng họ được từ mặt anh vì cưới Salimah. Cô ấy là bác sĩ nha khoa tốt nghiệp trường Cambridge danh giá, lạ Chúa tôi!” - Charlie thốt lên.

“Thành quả của cô ấy không có nghĩa lý gì với họ cả. Tôi sẽ không bao giờ quên điều bố tôi đã nói khi tôi cả quyết với ông rằng tôi sẽ cưới cô dù có hay không có lời chúc phúc của ông. Ông đã nói, ‘Nếu con không quan tâm đến tương lai của chính mình, hãy nghĩ đến những đứa con mà con sẽ có với người đàn bà đó. Trong mười một thế hệ liên, dòng máu sẽ không bao giờ thuần khiết.’ Và đó là cuộc hội thoại cuối cùng của tôi với bố mình.”

“Thật không thể tin được!” - Charlie lắc đầu nói. “Anh có ngạc nhiên không khi ông đã thể hiện như vậy?”

“Không hẳn. Bố mẹ tôi vẫn luôn là những người phân biệt chủng tộc và theo chủ nghĩa tinh hoa cực đoan, giống nhiều người khác trong nhóm của họ. Bóc đi vỏ bọc giàu có và tinh tế của họ, anh sẽ thấy họ là những người dân tỉnh lẻ, thiển cận đến thế nào. Vấn đề là họ có quá nhiều tiền, vậy nên hiển nhiên họ sẽ nghĩ mình là những kẻ thiên tài và họ luôn đúng.”

Charlie cười, và uống một ngụm bia lớn. “Tôi nghĩ rằng tôi khá là may mắn – bố tôi luôn nói với tôi rằng tôi là một thằng ngốc làm sai mọi thứ.”

“Bằng một chút may mắn mỏng manh ngớ ngẩn, bố tôi đã sinh ra đúng nơi và đúng lúc – khi mà cả khu vực đang trong thời điểm tăng trưởng không ngừng. Và phải rồi, ông ta thừa kế cả một đế chế đã được gây dựng từ bốn thế hệ trước. Tôi nghĩ rằng ông ta coi thường những người như bố anh – những người tự tay làm ra của cải – bởi vì sâu thẳm trong ông luôn cảm thấy bất an. Ông biết rằng ông chẳng làm gì để xứng đáng với tài sản của mình, vậy nên việc duy nhất ông có thể làm là gièm pha những người đã tảo bạo tự làm ra tiền của chính mình. Bạn của ông đều là những người như vậy – họ sợ hãi luồng tiền mới đang tràn vào, đó là lý do họ túm tụm lại trong vùng đất nhỏ bé đó. Tôi thật mừng khi đã thoát được khỏi đám người đó.”

“Nếu một ngày Astrid quay trở lại với tôi, cô ấy sẽ không bao giờ phải chịu đựng bố mẹ mình nữa nếu cô muốn. Tôi muốn gây dựng một cuộc sống mới cho chúng tôi, và tôi muốn cô ấy sống ở bất cứ nơi đâu mà cô muốn trên thế giới này.” - Charlie nói, giọng tràn đầy cảm xúc.

Alex nâng ly với Charlie. “Cậu biết không, tôi luôn thấy tiếc vì hai người đã không cưới từ lần đầu bên nhau. Lần đó cậu và Astrid đã để bố mẹ tôi hù dọa quá dễ dàng. Tôi thề với cậu, nếu tôi biết Astrid đang ở đâu, cậu sẽ là người đầu tiên được biết. Nhưng em gái tôi là một cô gái thông minh. Con bé biết cách để biến mất, và con bé biết những nơi mà mọi người sẽ tới tìm nó. Nếu tôi là cậu, tôi sẽ tìm con bé ở những nơi khác thường nhất, hơn là những chốn quen thành phố cũ mà bạn thân của cô lưu trú.”

Sau khi chào Alex, Charlie quay lại căn hộ cao cấp của mình và thấy viên quản gia đã dọn dẹp phòng ốc sạch sẽ. Rèm cửa đã được kéo, tivi bật sẵn kênh phát nhạc New Age dịu dàng. Anh cởi đôi giày, mở cúc áo sơ mi, chìm mình vào chiếc giường. Sau khi gọi dịch vụ phòng để đặt một chiếc bánh hamburger, anh thò tay vào túi và lấy bức thư Astrid đã viết cho anh ở Paris, đọc lại một lần nữa.

Charlie nhìn chăm chăm vào những con chữ, ánh sáng hắt ra từ màn hình tivi phía cuối chân giường chiếu sáng qua tờ giấy, và lần đầu tiên Charlie thấy một thứ trên tờ giấy dày dặn. Gần góc phải bên dưới tờ giấy là một hình in bóng mờ của những ký tự lồng tên uốn lượn đặc biệt:

DSA

Đột nhiên Charlie nhận ra một điều là dù bức thư được gửi từ Khách sạn George V ở Paris, nhưng nó được viết trên đồ dùng văn phòng phẩm đắt tiền được đặt của một người khác. D&A là ai trên trái đất này cơ chứ? Ngay lúc đó, Charlie quyết định gọi điện cho bạn anh ở Hong Kong, Janice, người mà có vẻ như biết mọi thứ trên hành tinh này.

“Charlie, không thể tin là cậu gọi. Đã lâu lắm rồi!” - Janice nói qua điện thoại.

“Đúng là lâu quá rồi. Nghe này, tôi đang cố giải một bí ẩn nhỏ đây.”

“Ồ, tôi rất thích những điều bí ẩn hay ho!”

“Tôi có một mẫu giấy có chữ lồng tên, và tôi đang cố tìm ra chủ nhân của nó. Không biết liệu cậu có thể giúp không.”

“Cậu có thể gửi hình cho tôi được không? Tôi sẽ hỏi tất cả những người mà tôi biết.”

“Ừm, tôi muốn giữ kín chuyện này, nếu cậu không phiền.”

“Được rồi, vậy thì không phải tất cả mọi người. Chỉ một vài người chủ chốt thôi.” - Janice cười lớn.

“Tôi sẽ chụp hình và gửi cậu ngay.” - Charlie nói. Anh cúp máy, bật dậy khỏi giường, mở toang rèm cửa. Ánh hoàng hôn tràn ngập căn phòng, tưởng chừng lừa mắt anh khi anh cầm bức thư ép vào tấm kính cửa sổ. Anh chụp một vài tấm hình và gửi cho Janice tấm rõ nét nhất.

Ngay lúc đó, chuông cửa kêu. Charlie ra cửa và nhìn qua mắt thần. Đó là phục vụ phòng đem chiếc bánh burger đến. Anh mở cửa để người phục vụ đẩy xe vào, điện thoại anh réo chuông lần nữa. Anh thấy Janice gọi điện và vội vã nhấc máy.

“Charlie? Hôm nay là ngày may mắn của cậu đấy. Tôi tưởng rằng sẽ phải gửi hình của cậu cho một vài người, nhưng tôi có thể nhận ra chữ lồng tên đó dù đứng cách một dặm. Tôi biết rất rõ về những chữ viết tắt đó.”

“Thật sao? Đó là ai?”

“Trên thế giới này chỉ có duy nhất một DSA, đó là Diego San Antonio.”

“Diego San Antonio là ai?”

“Anh ta là một trong những hình tượng xã hội hàng đầu ở Philippines. Anh ta là người dẫn chương trình chính ở Manila.”

Charlie quay về phía người phục vụ đang nâng chiếc lồng bạc lên và mở ra một chiếc bánh burger ngon lành thơm phức. “Tôi phải bỏ nó lại thôi.”

BỐN

TYERSALL PARK, SINGAPORE

•

Rachel và bạn thân của cô, Peik Lin, đứng trên hiên nhà, nhìn bóng dáng Nick ở phía xa đang chìm dần vào những lùm cây trong khu vườn.

“Anh ấy đã như vậy suốt cả tuần nay. Đi bộ một mình vào những buổi chiều. Tôi nghĩ rằng anh ấy đang tạm biệt nơi này, theo cách của riêng mình.” - Rachel nói.

“Chúng ta có thể làm gì nữa không?” - Peik Lin hỏi.

Rachel buồn rầu lắc đầu. “Không, bọn tôi đã đồng ý bán ngày hôm qua rồi. Tôi biết rằng nghe thật vô lý dù bọn tôi vừa nhận được của trời cho, nhưng trái tim tôi nhói đau thay cho Nick. Mọi cảm xúc của tôi như đồng điệu với từng xúc cảm của anh ấy.”

“Ước gì tôi có thể tìm thấy một người để đồng điệu cùng như vậy.” - Peik Lin nói.

“Tôi tưởng rằng có một Quý ngài Hoàn hảo bí ẩn mới cậu định kể cho tôi ‘khi đến lúc’?”

“Ừ, tôi cũng tưởng vậy. Tôi tưởng rằng cuối cùng mình cũng gặp được người không bị tôi lấn át, nhưng cũng giống những kẻ thất bại khác, anh ta biến mất không một lời giải thích.”

“Tôi rất tiếc.”

Peik Lin dựa vào tay vịn trên hiên và nheo mắt trước ánh trời chiều. “Đôi khi tớ thấy dễ dàng hơn nhiều khi không kể với các anh chàng rằng mình đã tốt nghiệp trường Stanford, rằng mình điều hành một công ty bất động sản khổng lồ, rằng mình thực sự yêu thích công việc của mình.”

“Peik Lin à, điều đó thật là vớ vẩn và cậu biết vậy mà. Nếu một anh chàng không thể chấp nhận cậu vì chính cậu, rõ ràng anh ta không xứng đáng với cậu.” - Rachel nói.

“Đúng là như vậy đấy! Nào, chúng ta đi uống cho say khướt thôi. Họ cất rượu vodka ở đâu nhỉ?” - Peik Lin hỏi.

Rachel dẫn Peik Lin vào phòng ngủ của mình và chỉ cho cô bạn một chiếc nút nhỏ trên tường cạnh giường. “Đây chính là một thứ mà tớ sẽ thực sự nhớ về Tyersall Park. Cậu nhấn vào chiếc nút và chuông sẽ kêu đâu đó dưới tầng. Và trước khi cậu kịp đếm đến mười –“

Bỗng dưng có một tiếng gõ nhẹ trên cánh cửa, và một cô hầu gái trẻ nhún gối khẽ bước vào phòng. “Vâng, thưa Cô Young?”

“Chào Jiayi. Chúng tôi muốn dùng đồ uống. Cho chúng tôi hai ly vodka martini đá.”

“Thêm ô liu nhé, cảm ơn,” Peik Lin thêm vào.

*

Nick đi xuống dọc lối mòn qua ao sen, tiến vào khu vực sâu nhất của rừng cây ở phía tây bắc mảnh đất. Khi còn là một cậu bé, đây là khu vực mà anh không bao giờ dám bước vào, có lẽ là bởi vì một người hầu Mã Lai từ rất lâu từng nói với anh rằng đây là nơi linh hồn cỏ cây sinh sống, và không được làm phiền những linh hồn ấy.

Một chú chim trên cành cây cao đã hót một nốt nhạc cao và inh tai mà Nick chưa từng nghe thấy trước đây, anh nhìn lên qua những tán lá dày kín tìm chú chim. Bỗng nhiên một bóng trắng vụt qua mắt anh, anh đứng sững sờ kinh hoàng trong vài giây. Bình tĩnh lại, anh nhìn thấy nó một lần nữa, một thứ màu trắng và óng ánh ở phía bên kia lùm cây. Anh rón rén chậm rãi bước về phía lùm cây, qua những bụi cây, anh thấy bóng dáng Ah Ling đứng đối diện một cái cây Lọng ô lớn, tay bà cầm một vài nén hương. Bà đứng khấn và vái một hồi, khói từ những nén hương tỏa khắp quanh bà, chiếc áo choàng trắng bắt những lọn ánh sáng mặt trời rọi xuyên qua những cành cây thấp và tỏa sáng lấp lánh.

Sau khi Ah Ling khấn xong, bà cắm những nén hương vào một chiếc vỏ lon Milo cũ được đặt trong cái hốc trống sâu trên vỏ cây. Bà quay lại và cười khi thấy Nick.

“Cháu không biết là bác lại ra đây để khấn. Cháu luôn nghĩ bác thường khấn vái trong khu vườn đằng sau cánh phục vụ cơ.” - Nick nói.

“Tôi thường đến những nơi khác nhau để khấn. Đây là một cái cây đặc biệt của tôi, khi tôi thực sự cầu mong những lời khấn vái được hồi đáp.” - Ah Ling nói bằng tiếng Quảng Đông.

“Nếu bác không phiền cho phép cháu hỏi bác thường khấn ai ở đây?”

“Đôi khi tôi khấn với tổ tiên, đôi khi lại là Thần Khí, và đôi khi là mẹ tôi.”

Nick chợt nhớ ra rằng kể từ khi bà chuyển đến Singapore hồi còn thiếu niên, số lần Ah Ling được gặp mẹ chắc đếm không hết mười đầu ngón tay. Bỗng nhiên ký ức một ngày tuổi thơ của anh dội về. Anh nhớ lại một ngày qua phòng ngủ của Ah Ling và thấy bà đang nén một chiếc va li có đủ các loại đồ - Bánh quy bột mỳ của McVitie, kẹo hiệu Rowntree, gói xà phòng Lux, một vài món đồ chơi nhựa rẻ tiền – và anh hỏi những đồ này là để làm

gì, Ah Ling trả lời đó là quà cho bố mẹ bà. Bà về Trung Quốc thăm gia đình mình một tháng. Và Nick đã hờn dỗi không muốn cho bà đi.

Hàng thập kỷ đã qua đi, giờ đây Nick đứng giữa khu rừng với bà vú của mình, chìm đắm trong cảm xúc tội lỗi. Đây là người phụ nữ đã dành gần như cả cuộc đời bà để cống hiến cho gia đình anh, để lại chính cha mẹ và anh chị em mình ở Trung Quốc và chỉ gặp họ một vài năm một lần khi bà tiết kiệm đủ tiền để về. Ah Ling, bếp trưởng Ah Ching, người làm vườn Jacob, tài xế Ahmad, tất cả những người này đã phục vụ cho gia đình anh gần như cả cuộc đời họ. Đây là nhà của họ, và giờ họ cũng sắp mất nó rồi. Giờ đây anh đã khiến họ thất vọng.”

Như thể đọc được suy nghĩ của anh, Ah Ling lại gần và đưa tay giữ lấy khuôn mặt anh. “Đừng buồn thế, Nicky à. Đây chưa phải là ngày tận thế.”

Bỗng nhiên, nước mắt anh rơi xuống không kiểm soát. Ah Ling ôm lấy anh, ôm như những cái ôm của bà khi anh còn nhỏ, xoa đầu để anh khẽ khàng khóc trên vai bà. Nick đã không rơi một giọt lệ nào trong suốt tuần tổ chức lễ tang của bà nội, và giờ anh giải thoát cho mọi cảm xúc tuôn trào.

Sau khi bình tâm lại, Nick lặng lẽ bước cạnh Ah Ling dọc lối mòn trong những lùm cây. Tới ao sen, họ ngồi xuống chiếc ghế đá cạnh rìa nước, ngắm nhìn một chú diệc bạch bước đi thận trọng trong đầm lầy nông tìm kiếm những con cá tuế. Nick hỏi, “Vú có nghĩ mình sẽ ở lại Singapore không?”

“Tôi nghĩ tôi sẽ quay lại Trung Quốc, ít nhất là trong một năm. Tôi muốn xây một ngôi nhà trong làng cũ của tôi, dành một chút thời gian với gia đình. Các ông anh của tôi đang già đi, tôi có quá nhiều những đứa cháu trai và cháu gái mà tôi chưa từng gặp mặt. Giờ đây cuối cùng tôi cũng được là bà dì già giàu có làm hư những đứa cháu.”

Nghĩ vậy Nick cười khúc khích nói. “Cháu rất mừng vì Ah Ma đã để lại di sản cho vú trong di chúc của bà.”

“Ah Ma của cậu thực sự rất hào phóng với tôi, và tôi sẽ luôn biết ơn bà vì điều đó. Trong những thập kỷ đầu làm việc ở đây, bà đã dọa tôi chết khiếp. Không dễ để làm bà hài lòng, nhưng tôi nghĩ trong khoảng hai mươi năm cuối hoặc chừng đó, bà đã coi tôi như một người bạn chứ không chỉ một người hầu. Tôi từng kể với cậu rằng một vài năm trước bà đề nghị tôi chuyển sang một phòng trong căn nhà lớn chưa? Bà cho rằng tôi đã khá già để đi qua đi lại giữa cánh phục vụ và ngôi nhà. Nhưng tôi đã từ chối. Tôi không cảm thấy thoải mái trong những căn phòng ngủ khang trang đó.”

Nick cười, vẫn giữ im lặng.

“Cậu biết không, Nicky, tôi thực sự nghĩ rằng bà cậu không muốn duy trì ngôi nhà này sau khi bà đi. Đó là lý do bà đã chuẩn bị mọi thứ theo cách bà đã chuẩn bị. Bà sẽ không chăm sóc cho tôi và Ah Ching và những người khác như bà đã làm. Bà đã nghĩ đến mọi chi tiết.”

“Có lẽ bà đã tính mọi chi tiết, nhưng đối với cháu, có quá nhiều câu hỏi còn ngỏ. Cháu vẫn luôn trách bản thân mình vì đã quá cứng đầu, cháu không quay về và làm lành với bà cho đến phút cuối. Cháu đã lãng phí quá nhiều thời gian.” - Nick than khóc.

“Chúng ta không bao giờ biết được khối lượng thời gian mà chúng ta có cả. Ah Ma của cậu có thể sống nhiều tháng nữa, thậm chí là cả năm, cậu không bao giờ biết được. Đừng hối tiếc bất cứ điều gì. Cậu vẫn may mắn vì đã quay lại đúng lúc để kịp nói lời tạm biệt.” - Ah Ling an ủi nói.

“Cháu biết. Cháu chỉ ước rằng có thể nói chuyện với bà một lần nữa, để hiểu được bà thực sự mong muốn điều gì.” - Nick nói.

Ah Ling bỗng ngồi thẳng dậy. “Alamak! Tôi thực sự ngày càng đãng trí rồi, suýt thì quên mất tôi có một vài món đồ Ah Ma dành cho cậu. Đi, đến

phòng tôi.”

Nick đi theo Ah Ling đến khu của bà, nơi bà lấy ra một chiếc vali cũ nhái lại vali loại Samsonite từ phía sau chiếc tủ trong phòng bà. Anh nhận ra đó chính là chiếc vali bà đã dùng khi quay lại Trung Quốc suốt những thập kỷ trước. Ah Ling mở vali ra trên sàn nhà, Nick thấy hàng chồng những tập vải nhiều màu, đó chính là vải bà đã dùng để làm những chiếc chăn ghép bằng nhiều mẫu vải lụa tuyệt đẹp được đặt ở cuối giường trong mỗi phòng ngủ dành cho khách. Dưới đáy vali là một cái bị được buộc chặt bằng mẫu vải xa tanh xanh thẫm.

“Khi Ah Ma của cậu còn nằm viện, bà đã sai Astrid tập hợp lại một vài món đồ trong hòm và những nơi cất giữ khác của bà. Astrid đã đem đến cho tôi, để tôi cất cho cậu. Tôi nghĩ rằng Ah Ma không muốn bất cứ ai trong những người cô bác của cậu chạm tay vào chúng.” - Ah Ling nói và trao cái bị cho Nick. Cậu tháo chiếc nút bằng vải xa tanh ra, trong đó chứa một chiếc hộp nhỏ hình chữ nhật bằng da. Bên trong là một chiếc đồng hồ bỏ túi cổ treo trên sợi dây xích vàng được ký tên Patek, Philippe & Cie, một chiếc ví lụa đựng xu chứa đầy những đồng tiền vàng, và một chồng những bức thư cũ được buộc bằng dây ruy băng màu vàng. Phía đáy hộp là một phong bì thư mới hơn, cứng cáp hơn và có chữ viết tay thanh thoát của bà cậu ghi “Nicky” trên đó. Nick xé mở bức thư và đọc ngay lập tức:

Nicky yêu dấu,

Bà cảm nhận được thời gian đang trôi đi rất nhanh và không chắc rằng liệu có được gặp lại cháu không. Có quá nhiều điều bà muốn nói với cháu, nhưng chưa có cơ hội hoặc bà cũng chưa có đủ dũng khí. Đây là một vài thứ bà giao phó lại cho cháu. Những thứ này không phải là của bà, chúng thuộc về một quý ông tên là Jirasit Sirisindhu. Nhờ cháu thay mặt bà đem trả lại chúng cho ông ấy. Ông ấy sống ở Thái Lan, và cô Cat sẽ biết cách để tìm ra ông. Bà cũng giao phó nhiệm vụ này cho cháu vì cháu sẽ mong gặp ông trực tiếp. Khi bà không còn sống, ông ấy có thể cung cấp cho cháu

những nguồn lực cháu cần. Bà biết rằng bà có thể tin tưởng ông ấy sẽ giúp cháu.

Yêu thương,

Ah Ma của cháu.

“Cảm ơn vú vì đã giữ những món đồ này cho cháu!” - Nick nói, hôn lên má Ah Ling và rời khỏi phòng. Anh đi ngang qua sân chính tiến vào ngôi nhà và đi thẳng lên phòng ngủ của mình, anh thấy Rachel đang làm việc trên máy tính xách tay của cô.

“Buổi đi dạo thoải mái chứ anh?” - Rachel nhìn lên.

“Em sẽ không bao giờ tin vào điều này đâu, nhưng có một thứ hơn cả kỳ diệu vừa rớt xuống tay anh!” - Nick hào hứng vẫy bức thư với cô.

Nick ngồi xuống rìa giường và nhanh chóng đọc bức thư cho cô nghe.

Lông mày Rachel rướn lên khi nghe bức thư bí hiểm. “Em tò mò không biết bức thư này có nghĩa gì? Anh có biết ông ta không? Ông Jirasit?”

“Anh chưa từng nghe bà nội nhắc đến tên ông ấy.”

“Chúng ta thử tra google tên ông ấy đi.” - Rachel nói. Cô gõ tên ông và kết quả hiển thị ngay lập tức.

“M.C. Jirasit Sirisindhu là cháu trai của nhà Vua Thái Lan Chulalongkorn. Ông là một trong những hình tượng sống vô cùng ấn tượng và được biết đến là một trong những người giàu nhất thế giới, với các khoản lợi tức trong ngân hàng, bất động sản, nông nghiệp, ngư nghiệp, và...”

Mắt Nick bỗng sáng rực lên. “Ôi Chúa ơi, em không thấy sao? ‘ông ấy có thể cung cấp cho cháu những nguồn lực cháu cần.’ Ông ta là một trong

những người giàu nhất trên thế giới – anh nghĩ rằng người đàn ông này nắm chìa khóa giúp chúng ta giành lại Tyersall Park!”

“Em không chắc mình có thể suy ra nhiều như vậy từ bức thư này.” - Rachel cảnh giác nói.

“Không, không, em không hiểu bà như anh đâu. Bà không làm gì mà không tính trước cả. Bà muốn anh đến Thái Lan và gặp người đàn ông này. Rachel à, đây là kế hoạch mà bà đã chuẩn bị bấy lâu nay!”

“Thế còn thỏa thuận chúng ta đã thống nhất với những người họ Bing thì sao?”

“Mới chỉ có một ngày thôi, và chúng ta còn chưa ký hợp đồng nào cả. Vẫn chưa quá muộn để hủy thỏa thuận này, đặc biệt là khi người này có thể giúp chúng ta! Chúng ta nên bắt ngay chuyến bay tiếp theo đến Thái Lan!”

“Thực ra có lẽ anh nên bắt chuyến bay tiếp theo thôi, em nên ở lại đây và cầm chân cho bất cứ chuyện gì chuẩn bị xảy đến. Chúng ta không muốn những người dì của anh ký bất cứ thứ gì cho đến khi anh quay lại đâu.” - Rachel gợi ý.

“Em hoàn toàn đúng! Em yêu à, em là một thiên thần – anh không biết sẽ làm gì nếu không có em!” -Nick nói không kịp thở, với lấy chiếc túi vải thô du lịch trên giá.

NĂM

CHIANG MAI, THÁI LAN

•

Sau khi hạ cánh tại Chiang Mai, một thành phố cổ được biết đến như “Bông hồng phương Bắc” của Thái Lan, Nick được chở trên một chiếc xe Jeep đến một cơ ngơi nấu mình dưới chân đồi ở Doi Inthanon. Giống nhiều ngôi nhà khác ẩn mình ở khu vực này, phức hợp của bức tường kéo dài dọc con đường dốc và gần như vô hình. Đi qua cánh cổng cao như pháo đài, Nick lạc vào một thiên đường xa hoa đẹp không thốt nên lời.

Tòa dinh thự bao gồm tám cột đình bằng đá và gỗ được xây theo phong cách Hoàng gia Lanna Thái Lan truyền thống xung quanh hồ nhân tạo, một dãy cầu và lối đi kết nối chúng với nhau. Nick được dẫn qua khu vườn sum suê, bước trên những thanh gỗ nổi trên mặt hồ, một làn sương mù lấp lửng cuốn lấy mặt nước yên ắng tạo cho Nick một cảm giác xuyên không khó tả.

Trong một thủy đình nhìn về trung tâm hồ, một người đàn ông mặc quần dài vải tuyết, áo len mỏng màu đỏ nâu, đội mũ lưỡi trai lịch sự đang ngồi tại bàn gỗ tuyệt đẹp và lau một chiếc máy ảnh Leica cũ bằng cái chổi nhỏ xiu. Ba hay bốn chiếc máy ảnh, mỗi chiếc một tình trạng hỏng hóc khác nhau đang nằm trên bàn.

Người đàn ông nhìn lên khi Nick tiến gần và xoay mình. Nick thấy bộ tóc trắng bạc dưới vành mũ lưỡi trai, và dù ông cụ đã ngoài chín mươi, gương mặt ông vẫn giữ lại những nét đẹp lẫn khuất dưới những nếp nhăn. Ông đặt máy ảnh xuống và nhanh nhẹn đứng dậy khiến Nick vô cùng ngạc nhiên.

“Nicholas Young, quả là một niềm vinh dự! Chuyến bay của cậu ổn chứ?” - Ông cụ nói bằng tiếng Anh thoang thoảng giọng điệu Anh quốc.

“Vâng, Thưa Điện hạ, cảm ơn ngài.”

“Hãy gọi ta là Jirasit. Ta không đánh thức cậu dậy quá sớm chứ?”

“Dạ không – thật tuyệt khi bắt đầu sớm sữa, và máy bay của ngài hạ cánh đúng lúc mặt trời mọc.”

“Ta đã nhờ cô Catherine của cậu sắp xếp. Ta nghĩ rằng những ngọn núi sẽ đẹp nhất trong ánh hừng đông, và thú thực là ta là một người hay đến sớm. Đến tuổi này, ta thường thức dậy trước năm giờ và đến giữa chiều thì vô cùng rảnh rỗi.”

Nick chỉ cười, và ông Jirasit nồng nhiệt nắm lấy tay Nick trong tay mình. “Ta rất mừng vì chúng ta đã gặp được nhau. Ta đã nghe rất nhiều về cậu trong nhiều năm nay!”

“Thật ạ?”

“Phải, bà cậu đã rất tự hào về cậu. Bà ấy luôn nói về cậu. Lại đây, hãy ngồi xuống, ngồi đây. Cậu uống trà hay cà phê?” - Jirasit hỏi và một đội quân người hầu đem những khay đựng đồ ăn đồ uống tới.

“Cà phê chắc hẳn sẽ ngon lắm.”

Jirasit nói một vài câu bằng tiếng Thái và những người hầu bắt đầu bày biện một bữa sáng công phu trên rìa đá lớn của đình. “Cậu đừng để ý đến sự bừa bộn nhé, ta đã nuông chiều bản thân bằng những trò tiêu khiển yêu thích của mình.” - Jirasit nói và ông chuyển những chiếc máy ảnh sang một phía của bàn nhường chỗ để bày cà phê.

“Ông có một bộ sưu tập quả là rất ấn tượng.” - Nick nói.

“Ồ, chúng đã lỗi thời lắm rồi. Gần đây ta thích dùng máy kỹ thuật số Canon EOS hơn, nhưng ta cũng rất thích lau dọn những chiếc máy ảnh cũ kỹ này.

Rất gây ghiền đấy.”

“VẬY là trước đây ông cũng hay liên lạc với bà nội cháu?” - Nick hỏi.

“Lúc có lúc không, trong nhiều năm. Cậu biết những người bạn cũ sẽ thế nào đấy... đôi khi chúng ta sẽ lỡ mất một năm đầu đó, nhưng bọn ta đã rất cố gắng để giữ liên lạc.” - Jirasit ngừng một lúc, nhìn thấu kính đôi Rolleiflex cũ trên bàn một cách chăm chú. “Cô nàng Su Yi đó... tôi chắc hẳn sẽ nhớ bà ấy.”

Nick nhấp một ngụm cà phê. “Hai người đã quen nhau như thế nào?”

“Bọn ta gặp nhau ở Bombay năm 1941, khi đó cả hai bọn ta đã làm việc tại Văn phòng Anh Ấn.”

Nick ngạc nhiên ngồi thẳng người lên. “Đợi chút, ông đang nói đến chi nhánh tại Ấn Độ của Văn phòng Chiến tranh sao? Bà nội cháu đã từng làm ở đó sao?”

“Ồ đúng vậy. Bà ấy chưa từng kể với cậu sao? Bà cậu đã bắt đầu từ bộ phận phá mã code, còn ta làm ở ban vẽ bản đồ, giúp họ tạo ra tấm bản đồ chi tiết của Thái Lan. Những người vẽ bản đồ không thực sự hiểu địa hình Thái Lan, đặc biệt là những vùng nông thôn phía bắc gần biên giới, và bọn ta thì cần một tấm bản đồ chính xác trong tình huống xâm lăng.”

“Thật kỳ diệu làm sao. Cháu luôn tưởng tượng là bà nội vui hưởng cuộc sống xa hoa trong cung điện của một hoàng tử Ấn Độ nào đấy trong thời gian quân Nhật chiếm đóng cơ.”

“Ừm, bà ấy cũng vui hưởng đấy, nhưng những người Anh quốc, như cậu thấy đấy, đã tuyển dụng bà ấy làm một vài việc... ngoại giao nhạy cảm ngay khi phát hiện ra bà ấy có khả năng đó.”

“Cháu không hề biết...”

“Bà của cậu có một sức hấp dẫn rất khó cưỡng. Bà chưa bao giờ là một vẻ đẹp điển hình, nhưng những người đàn ông luôn chết rạp dưới chân bà. Điều đó lại rất hữu ích trong thời chiến. Bà ấy rất thành công trong việc gây ảnh hưởng đến những tiểu vương và vương công theo một vài hướng nhất định.”

Nick với cái túi đeo của mình và lấy ra chiếc hộp da bà Su Yi đã giao phó cho anh, đặt lên bàn. “Ừm, lý do mà cháu đến đây là bà muốn cháu trả ông chiếc hộp này.”

“A, đó là chiếc hộp Dunhill cũ của ta! Không ngờ rằng ta lại có cơ hội gặp lại nó sau bao nhiêu năm nay.” - Jirasit nói như một đứa trẻ hứng khởi. “Cậu biết không, bà của cậu là một người rất cứng đầu. Khi bà khẳng quyết quay lại Singapore vào thời điểm cao trào nhất của chiến tranh – hỗn loạn toàn tập, tin ta đi – ta đã đưa cho bà ấy một vài tài sản giá trị nhất của ta. Chiếc đồng hồ Patek của bố ta và những đồ lưu niệm bằng vàng, và một vài thứ khác mà ta không nhớ nổi nữa. Ta tưởng rằng bà sẽ cần chúng để hồi lộ trên đường về Singapore. Nhưng cậu thấy đấy, bà ấy gần như chẳng dùng đến chúng.” – Ông Jirasit lên dây chiếc đồng hồ bỏ túi và cầm lên ghé bên tai. “Nghe này? Nó vẫn kêu tíc tắc hoàn hảo sau bao nhiêu năm! Ta nhất định phải kể cho ông bạn Philippe Stern mới được!” - Jirasit cầm gói những phong thư cũ được buộc bằng dây ruy băng lên và nghiền ngẫm một lúc. “Gì đây?”

“Cháu cũng không biết nữa. Cháu nghĩ là chúng thuộc về ông, nên đã không mở ra.” - Nick nói.

Jirasit tháo dây ruy băng ra và xem xét cẩn thận những bức thư. “Chúa ơi! Đây là những bức thư ta đã viết cho bà ấy sau chiến tranh. Bà ấy đã giữ từng bức một!” - Đôi mắt xám nhạt của ông mờ đi vì nước mắt tràn, ông nhanh chóng gạt đi.

Nick đã đem đến cho ông tờ quảng cáo với âm mưu mua lại Tyersall Park của mình, anh chuẩn bị lấy nó ra khỏi túi để đưa cho Jirasit thì ông đứng bật dậy và nói, “Đến đây, chúng ta hãy đi thẳng vào vấn đề!”

Nick hoàn toàn không hiểu ông đang nói chuyện gì, nhưng anh đi theo ông Jirasit đang bước nhanh về phía đình đối diện hồ với nhịp bước thật kỳ diệu. “Jirasit, cháu mong rằng mình sẽ nhanh nhẹn như vậy khi đến tuổi của ông!”

“Phải, ta cũng mong vậy. Cậu có vẻ hơi chậm so với tuổi của mình đấy. Đi theo ta! Ta đã học yoga hồi còn sống ở Ấn Độ, và chưa từng dừng việc luyện tập hàng ngày. Hơn nữa, giữ mức kiểm soát trong cơ thể cân đối cũng rất quan trọng đấy, chàng trai trẻ. Cháu có ăn gà không?”

“Cháu rất thích món gà.”

“Ừm, hãy ngừng thích nó đi. Những chú gà hấp thụ lại nước tiểu của chính mình – vậy nên thịt của chúng chứa rất nhiều axit.” - Ông cụ nói và bước đi nhanh hơn nữa. Khi họ đến chiếc đình tường kính, Nick để ý thấy có hai người bảo vệ đứng canh cạnh sườn lối vào.

“Đây là văn phòng riêng của ta.” - Ông Jirasit giải thích. Họ bước vào căn phòng không có gì khác ngoài một bức tượng Phật cổ bằng vàng được đặt trong hốc tường và một chiếc bàn màu đen mạ vàng đối diện cửa sổ nhìn ra hồ. Jirasit bước đến cánh cửa trên tường sau và đặt tay lên máy quét an ninh. Một vài giây sau, ổ khóa lớn tự động mở ra và ông ra hiệu để Nick đi theo ông vào phòng.

Phía trong là hầm có lối vào riêng với những dãy tủ âm tường khắp bốn phía. Một chiếc két sắt Wells Fargo cổ được gắn xuống sàn đứng trong một góc phòng. Jirasit quay về phía Nick và nói, “Đây rồi. Làm ơn cho tôi mã khóa?”

“Xin lỗi, ông muốn cháu cho ông mã khóa sao?”

“Đương nhiên rồi. Đây là kết sắt của bà cháu từ Singapore mà.”

“Ừm, cháu không biết mã là gì.” - Nick nói, ngạc nhiên bởi diễn tiến câu chuyện.

“Ừm, trừ khi cháu rất giỏi trong việc phá kết, không thì cháu sẽ cần đến một mã khóa đây. Xem nào, tại sao chúng ta không gọi cho Catherine ở Băng Cốc và xem cô bé có biết mã không?” Jirasit lấy điện thoại ra và nói chuyện với Catherine một hồi qua điện thoại. Hai người trao đổi sôi nổi bằng tiếng Thái, và Jirasit liếc mắt nhìn Nick. “Cậu có mang đôi khuyên không?”

“Đôi khuyên sao?”

“Đôi khuyên tai ngọc trai của bà nội cậu. Mã khóa nằm trên đó.”

“Ôi Chúa ơi! Đôi khuyên tai! Để cháu gọi cho vợ cháu!” - Nick bàng hoàng nói. Anh nhanh chóng gọi cho Rachel và chỉ vài giây sau cô trả lời bằng giọng ngái ngủ.

“Em yêu à, xin lỗi vì đã đánh thức em. Ừ, anh đang ở Chiang Mai. Em có nhớ đôi khuyên anh đã tặng em không? Đôi khuyên tai ngọc trai của bà nội anh?”

Rachel bò ra khỏi giường, đi ngay về phía bàn trang điểm và mở ngăn kéo nơi cô cất giữ đồ trang sức của mình.

“Cụ thể thì em cần tìm kiếm gì nhỉ?” - Cô hỏi, giọng vẫn chưa tỉnh hẳn.

“Em có thấy dây số nào được khắc trên mặt ngọc không?”

Rachel cầm cao viên ngọc trai lên bắt ánh sáng từ cửa sổ. “Không có gì, Nick à. Nó hoàn toàn nhẵn bóng và chói sáng.”

“Thật sao? Em nhìn lại được không?”

Rachel nhắm một mắt lại và nheo mắt nhìn mỗi viên ngọc kỳ nhất có thể. “Em rất tiếc, Nick à, em không thấy gì cả. Anh có chắc mình đang nói về đôi khuyên tai này không? Chúng rất nhỏ, em không nghĩ là ai đó có thể giấu bất kỳ thông tin gì trên nó, trừ khi là nó nằm bên trong viên ngọc.”

Nick nhớ lại lời Ah Ma đã nói khi trao đôi khuyên cho cậu. *Cha đã trao lại đôi khuyên này cho bà khi bà trốn khỏi Singapore trước chiến tranh, khi những người lính Nhật Bản đến Jobor và chúng ta biết rằng mình đã thua.* Chúng rất đặc biệt. Cậu hãy giữ chúng cẩn thận. Những lời nói đó giờ đây có một ý nghĩa hoàn toàn khác. Anh nhìn chăm chăm vào chiếc kết sắt, không biết nó có thể chứa cái gì bên trong. Liệu bên trong có phải là những thỏi vàng, chồng đồng những trái phiếu hay là một loại tài liệu tài chính nào đó khác có thể giúp anh cứu Tyersall Park? Trong đó là những gì có giá trị đến nỗi bà cậu phải bỏ ra nhiều công sức để bảo vệ nó đến vậy?

“Rachel à, anh chắc chắn rằng chính là đôi khuyên đó. Có lẽ chúng ta phải mở nó ra thật. Có lẽ nào dòng số sẽ hiện lên khi em đặt chúng vào trong nước? Anh không biết nữa, em hãy thử bất cứ cách nào.” - Nick nản chí nói.

“Ừm, trước khi phá đôi khuyên, thì để em thử cách cho vào nước.” - Rachel đi vào phòng tắm và mở vòi nước đầy bồn. Cô nhìn lại đôi khuyên lần nữa – đó đơn giản là viên ngọc trai đính vào chiếc gài bằng vàng và có một miếng đỡ phía sau. Trước khi nhúng một trong hai chiếc khuyên xuống nước, cô quyết định nhìn kỹ lại miếng đỡ của phần gài. Bỗng nhiên cô há hốc miệng. Ngay đó, phía sau của miếng đỡ nhỏ xíu là những ký tự Trung Hoa được khắc vào miếng vàng. “Nick à, em không bao giờ nghĩ rằng mình sẽ nói những từ này nhưng... EUREKA, EM TÌM THẤY RỒI! Có những ký tự Trung Hoa được khắc vào miếng đỡ của đôi khuyên!”

Rachel nhanh chóng giải mã ra hàng số: “9,32,11,17,8.” Nick xoay chiếc khóa theo những con số tương tự, tìm anh đập lên theo tiếng khớp của mỗi

con số. Cuối cùng anh nhấc cái tay nắm lên, mở kết ra, nín thở không biết mình sẽ tìm thấy gì bên trong.

Cánh cửa kết sắt cốt kết mở ra, và khi Nick nhìn vào trong, tất cả những gì anh thấy trong đó chỉ là những cuốn sách nhỏ bọc da màu đỏ, xếp ngay ngắn thành một chồng. Anh lấy một cuốn ra và lật qua các trang. Các trang đều được viết bằng tiếng Trung, và Nick nhận ra anh đang cầm trên tay những cuốn nhật ký cá nhân của bà nội anh, bắt đầu từ khi bà còn nhỏ đến khi trưởng thành.

“Vì sao chúng lại ở đây ạ?” - Nick bối rối hoàn toàn.

Jirasit cười bình thản với Nick. “Bà của cậu là một người rất kín đáo, và tôi nghĩ rằng đây là nơi duy nhất bà có thể để chúng lại, không sợ có người nhìn thấy hay kiểm duyệt chúng sau khi bà ra đi. Bà không bao giờ muốn giữ chúng ở Singapore, và bà cũng không muốn chúng bị đem ra khỏi đây. Cậu là một nhà sử học, ta được biết vậy, nên bà ấy muốn cậu tìm thấy chúng. Bà ấy đã nói với ta sẽ có ngày cậu đến.”

“Đây có phải là tất cả không? Những cuốn nhật ký?” - Nick hỏi và cúi xuống nhìn kỹ phía trong chiếc kết sắt tối.

“Ta tin là vậy. Cậu có tìm kiếm một thứ gì khác không?”

“Cháu không biết. Cháu đã tưởng tượng rằng bà sẽ có những kho báu giá trị cất giữ ở đây.” - Nick nói thoáng chút thất vọng.

Jirasit cau mày. “Ừm, cậu nên đọc chúng, Nicholas à. Có thể cậu sẽ tìm thấy những món kho báu không ngờ tới bên trong những trang giấy đó. Tôi sẽ để cậu một mình, chúng ta có thể gặp lại nhau vào bữa trưa nhỉ?”

Nick gật đầu và anh cầm một chồng những cuốn nhật ký lên bàn. Quyết định rằng tốt nhất nên đọc những cuốn nhật ký theo thứ tự thời gian, anh cầm cuốn cũ nhất dưới đáy chồng nhật ký. Anh nhẹ nhàng mở cuốn nhật

ký, da bọc cuốn sổ bắt đầu rơi ra vụn vỡ sau hàng thập kỷ vùi mình trong yên lặng, anh dường như nghe thấy giọng trẻ con thánh thót của bà nội trong những con chữ viết tay.

Mùng 1 tháng Ba, năm 1943

Cảm giác cứ như chúng ta đã đi đường cả tuần dài rồi, nhưng Keng nói với mình rằng mới đi được có ba ngày thôi. Mỗi khi tới một trạm mới, mình lại hỏi anh ấy chúng ta vẫn đang trên mảnh đất à và anh thở dài tuyệt vọng. Đúng, chúng ta vẫn trên mảnh đất. Rõ ràng là gia đình mẹ mình là điền chủ lớn nhất Tây Sumatra, phải mất cả tuần liền trên lưng ngựa mới băng qua mảnh đất được. Những vùng cao nguyên thật lộng lẫy – gồ ghề một sự hoang dã kỳ lạ. Nếu là một chuyến đi khác, mọi thứ có khi còn trở nên lãng mạn. Nếu biết trước mình sẽ phải dành ra thật nhiều ngày để cưỡi ngựa chỉ để đến nhà của anh trai, mình đã mang theo cái yên của riêng mình rồi!

Mùng 2 tháng Ba, năm 1943

Cuối cùng cũng đến nơi. Họ dẫn mình lên tầng hai để gặp Ah Jit. Ban đầu mình không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Anh trai mình nằm bất tỉnh, gương mặt điển trai của anh sưng phồng và tím tái, mình gần như không nhận ra anh. Phía hàm phải của anh có một vết cắt dài và đẫm máu, họ đang cố gắng giữ cho nó không bị nhiễm trùng. Mình đã hỏi chuyện gì đang xảy ra vậy? Mình tưởng rằng dịch tả đã được kiểm soát rồi? “Chúng tôi không muốn kể với cháu cho đến khi cháu đến nơi. Đây không phải là bệnh tả. Cậu ấy đang bị xuất huyết trong. Cậu ấy bị những điệp viên Nhật Bản tra tấn. Chúng muốn cậu khai ra vị trí của một vài người chủ chốt. Chúng đã đập gãy thân xác cậu, nhưng không thể bẻ gãy ý chí của cậu.”

Mùng 5 tháng Ba, năm 1943

Ah Jit đã chết ngày hôm qua. Anh ấy đã tỉnh một lúc, và mình biết rằng anh đã rất vui khi thấy mình. Anh cố gắng nói, nhưng mình đã ngăn anh. Mình

ôm anh ấy trong tay và thì thầm vào tai. “Em biết, em biết. Anh đừng lo. Mọi chuyện ổn cả rồi.” Nhưng mọi chuyện không hề ổn. Anh trai thương mến của mình đã ra đi và mình không biết phải làm gì tiếp theo. Sáng nay mình ra ngoài vườn và thấy những bông hoa đỗ quyên đã nở rộ sau một đêm. Đột nhiên những cái cây ngập tràn hoa, ngập tràn sắc hồng mà mình không nghĩ có thể tồn tại. Chúng nở rộ rậm rạp, chúng sượt qua mặt mình khi mình đi qua khu vườn, nước mắt ràn rụa. Ah Jit biết mình thích những bông hoa này đến nhường nào. Anh ấy đã làm điều này vì tôi. Tôi biết anh ấy đã làm.

Nick nhìn chăm chăm vào những cuốn nhật ký, cảm thấy bối rối vô cùng. Những điều này thật vô lý. Ông cố Ah Jit của anh bị tra tấn bởi những người Nhật Bản, và bà nội anh đã ở đó sao? Nhưng chẳng phải bà đã ở Ấn Độ trong suốt thời chiến sao? Anh lật qua vài trang giấy nữa, và một bức thư rời rớt xuống. Nick liếc nhìn phong bì thư vàng và cứng, một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng anh. Anh không tin vào mắt mình.

SÁU

NGÔI NHÀ STAR TREK, SINGAPORE

•

Eleanor không ngừng đi quanh căn phòng. “Nó đến muộn. Có khi nào nó đã đổi ý không.”

“Aiyah, Eleanor à, đừng có *kan iyeong* như thế. Mới có hai giờ một phút. Đừng lo, cô ấy sẽ xuất hiện ngay thôi.” - Lorena đảm bảo với bạn mình, bà ngồi uể oải trên chiếc sofa trắng bằng lông trong phòng ngủ khổng lồ cạnh bể bơi của Carol.

“Giao thông hôm nay thật kinh khủng! Tài xế của tôi đã phải đi hai đường vòng liên chỉ để đến được đây! Tôi không hiểu chuyện gì đã xảy ra nữa. Có vẻ như giao thông ngày càng tệ đi. Mục đích cài đặt những hệ thống ERP¹⁰³ này là gì khi mà mọi chỗ đều tắc nghẽn cơ chứ? Tôi sẽ bảo Ronnie gọi điện cho vị nghị sĩ khu vực và phàn nàn mới được!” - Nadine chặc lưỡi nói.

Daisy xem lại kế hoạch một lần nữa cứ như một vị chỉ huy tiểu đoàn vậy. “Khi cô ấy đến, mọi người đều biết kế hoạch rồi, đúng không? Chúng ta sẽ mời sâm panh trước, sau đó tôi sẽ đọc nhanh một đoạn Kinh thánh, một đoạn trong Cựu ước. Sau đó chúng ta sẽ dùng bữa trưa. Tôi đã yêu cầu bếp trưởng cho thêm mỡ gà vào cơm hôm nay, nên hy vọng rằng trong hỗn độn sâm panh, cơm gà và nyonya kuyes, cô ấy sẽ no nê, chệnh choáng và lơ mơ ngủ. Một sự kết hợp hoàn hảo! Và khi chúng ta đang ăn, Nadine, cậu biết phải làm gì rồi đấy.”

Nadine cười mưu mô. “Rồi, rồi, tôi vừa chỉ dẫn bà vú rất cụ thể rồi.”

“Các cô à, tôi nhắc lại một lần nữa. Tôi nghĩ rằng đây là một ý tưởng tồi.” – Bà Carol cảnh cáo, nắm tay một cách lo lắng.

“Không, lah! Đây là một sự ngẫu nhiên thú vị mà! Chúng ta mới may mắn làm sao khi cháu gái Jackie của tôi vô tình đến thăm từ Brisbane đúng tuần này? Có lẽ chúng ta sẽ không bao giờ có một cơ hội như thế này nữa!” – Eleanor xoa tay đầy hào hứng khi thấy cháu gái quay lại phòng ngủ. “Mọi chuyện ổn chứ? Họ đã hứa với dì là mọi thứ sẽ hiện đại vô cùng.”

“Dì đừng lo, cô Elle à, mọi thứ đã được chuẩn bị và sẵn sàng.” - Jackie nói.

“Jackie à, việc này sẽ không vi phạm phải mã Hippocrates chứ?” - Lorena hỏi một cách khéo léo.

“Ý cô là Lời thề Hippocrates ạ? Không, không hề. Chừng nào người đó không phản đối thì không có vấn đề gì cả.” - Jackie trả lời.

Nadine nhàn rỗi lật các trang mới nhất của tờ tạp chí Tattle. “Này, mọi người có định đến vũ hội hóa trang của cô nàng Bá tước Phu nhân Colette này không? Có vẻ như tất cả mọi người từ tất cả mọi nơi đều tập trung về đây để tham dự sự kiện này.”

“Tất cả mọi người là những ai?” - Lorena hỏi.

“Tất cả những người tai to mặt lớn ở châu Âu và Mỹ, những ngôi sao Hollywood, và những nhà môi trường học. Trong này nói rằng tất cả những nhà thiết kế hàng đầu trên thế giới đang điên loạn với các đơn hàng trang phục hóa trang cho vũ hội. Có vẻ như mọi người sẽ hóa trang như Prowst.”

“Hahaha, tôi thực sự không nghĩ rằng mọi người sẽ hóa trang như Proust đâu – anh ta là một người đàn ông nhỏ thó và nhợt nhạt. Họ sẽ hóa trang như các nhân vật trong sách của anh ta!” - Lorena sửa lại.

“Tôi chưa từng đọc sách của anh ta. Anh ấy có phải là người đã viết cuốn Mật mã Da Vinci không? Tôi đã xem phim và không hiểu gì hết!” - Nadine nói. “Dù sao thì cũng có tin đồn rằng một cô công chúa Anh nào đó sẽ là khách mời danh dự bất ngờ! Tôi nghe nói là Yolanda Amanjiwo đã mua năm bàn – tốn mất nửa triệu.”

“Mặc kệ cô nàng Amanjiwo đó có thể đứng trong bồn tắm và xé những tờ hóa đơn trị giá hàng trăm đô suốt ngày, tôi sẽ không trả lấy một xu cho một bữa tiệc hóa trang!” - Daisy giận dữ nói.

Nadine nhìn Daisy nài nỉ. “Nhưng bữa tiệc này là vì những chú đười ươi mà. Chẳng nhẽ cô không quan tâm đến hoàn cảnh khó khăn của những chú đười ươi đáng yêu sao?”

“Này, Nadine, hồi Ah Meng chết, cô có khóc không?” - Daisy hỏi¹⁰⁴.

“Er... không.”

“Tôi cũng vậy. Vậy vì sao mà tôi phải trả mười ngàn đô la chỉ để ngồi trong một căn phòng đầy rẫy những ang mor ăn đồ ăn của ang mor chỉ để cứu một bầy lũ Ah Mengs?” - Daisy tranh cãi.

“Daisy à, rõ ràng là cô không có trái tim yêu thương động vật giống tôi rồi. Hai chú chó giống phốc sóc của tôi, Beyoncé và Rihanna, chúng đem đến cho tôi những niềm vui mà cô không thể tưởng tượng nổi đâu.” - Nadine nói.

Vừa lúc đó, một người hầu dẫn Rachel vào phòng ngủ của Carol Tai.

“Rachel à, cháu đến rồi sao!” - Các quý bà cùng nói đầy hào hứng.

“Đương nhiên rồi à! Nick đã kể cho cháu nghe về những buổi học Kinh thánh vào Thứ Năm của các cô, cháu vẫn luôn tò mò muốn thăm dự! Cháu

xin lỗi vì đến muộn. Cháu tự lái xe đến và đã hơi lạc đường. Bản đồ Google đã không lường trước các đường vòng.”

“Alamak, sao con không để Ahmad lái xe đưa con đến? Anh ta đang rảnh rồi rung đùi cả ngày ở Tyersall Park từ khi bà cụ mất.” - Eleanor nói.

“Ôi, con thậm chí không nghĩ đến chuyên đó!” - Rachel nói.

“Ừm, Rachel, lại đây gặp cháu của mẹ, Jackie. Con bé làm bác sĩ và đang sống ở Brisbane.” - Eleanor tiếp tục.

“Xin chào. Rất vui được làm quen!” - Rachel nói, bắt tay với cô gái xinh đẹp chạc ba mươi tuổi và ngồi xuống bên cạnh cô ấy trên ghế tràng kỷ. Một người hầu ngay lập tức ấn một ly sâm panh lớn vào tay cô. “Ồ, cháu không ngờ rằng các cô sẽ uống sâm panh trong lúc học Kinh thánh!” - Rachel ngạc nhiên nói.

“Đương nhiên rồi! Sau cùng thì chính Chúa đã biến nước thành rượu mà.” - Eleanor nói. “Rachel à, đây là loại sâm panh rất đắt lấy từ hầm rượu của Dato. Con không được phí lấy một giọt nào đâu – hãy uống cạn ly!”

“Hãy thuyết phục con.” - Rachel vui vẻ nói, và Carol đưa cô một cuốn Kinh thánh.

“Xơ Daisy sẽ dạy chúng ta một bài học trong Kinh thánh.” - Carol bắt đầu nói, và các quý bà nhanh chóng mở đến phần Cựu ước trong sách Kinh thánh của mình.

“Đúng, được rồi, Cựu ước điều số 10 chương 31: ‘Một người nữ tài đức ai sẽ tìm được? Giá trị nàng trội hơn châu ngọc.’ Mọi người hiểu câu này như thế nào?” - Daisy hỏi.

“Thứ duy nhất giá trị hơn châu ngọc là những viên ngọc lục bảo Bolivia thượng hạng.” - Lorena nói.

“Ừm, cô chưa thấy đôi khuyên tai ruby mới của tôi từ Carnet rồi! Chúng đẹp đến ghen ngào và có giá trị hơn rất nhiều ngọc lục bảo của tôi.” - Nadine nói xen vào.

“Nadine, đến tuổi của cô rồi mà cô vẫn còn mua đồ trang sức sao? Cô vẫn chưa có đủ à?” - Daisy nghiêm khắc nói.

Nadine ném cho Daisy một cái nhìn sắc lẹm. “Thứ lỗi cho tôi, nhưng ý cô ‘đủ’ là thế nào?”

Ngay lúc đó, một đoàn người hầu vào phòng, mỗi người cầm một khay sáng bóng đựng những hộp cơm trong đó chứa đầy cơm gà Hải Nam. “Aiyah, họ phục vụ bữa trưa sớm quá. Tôi đã nói với quản gia rằng chúng ta chưa thể ăn trưa ít nhất là đến một giờ rưỡi!” - Carol giả vờ phàn nàn.

“Ừm, chúng ta không nên để đồ ăn bị nguội!” - Lorena nói thêm.

“Được rồi!” - Các quý bà nói, ném cuốn Kinh thánh sang một bên và bắt đầu nhiệt tình ăn hộp cơm của mỗi người.

“Đợi chút, chỉ có vậy thôi sao?” - Rachel đã nhận ra rằng việc học Kinh thánh của các bà cô này sẽ chẳng có phần thảo luận những câu hỏi thần học nào, nhưng cô vẫn ngạc nhiên vì nó kết thúc quá sớm.

“Con rất may mắn đấy, Rachel. Cô Daisy nghe nói rằng con sẽ đến buổi học Kinh ngày hôm nay, nên đích thân cô ấy đã yêu cầu đầu bếp riêng Swee Kee nấu món cơm gà Hải Nam nổi tiếng của mình.” - Eleanor giải thích, và bà nhanh chóng xúc một miếng gà rán chắc ngon lành vào mồm.

“Ồ, cháu cảm ơn, cô Daisy à. Cháu đã ghiền món cơm gà ngay từ lần đầu Nick giới thiệu với cháu! Ước chi bọn cháu có thể tìm thấy món cơm gà chính hiệu ở New York.” - Rachel nói.

Theo kế hoạch, iPad của Nadine bắt đầu kêu. “Alamak, tôi hoàn toàn quên mất! Đã đến giờ gọi chúc ngủ ngon hàng ngày của tôi với cháu trai đang sống ở London.” Cô lấy iPad của mình ra khỏi chiếc túi Bottega Veneta Hobo lớn và bật FaceTime. “Joshie, Joshie, cháu đó à?” - Một cô gái với gương mặt tròn như trăng rằm xuất hiện trên màn hình. “Thưa bà Shaw, tôi vừa nhận được thư điện tử khẩn cấp của bà. Bà muốn tôi cho... “

Nadine cắt ngang ngay lập tức. “Đúng, đúng, Svetlana, cô không cần nhắc gì đến thư điện tử cả! Cứ cho Joshua nói chuyện đi.”

“Nhưng thằng bé đang tắm.”

“Không quan trọng, cứ cho thằng bé nói chuyện đi, lah!” - Nadine khẳng định.

Cô trông trẻ cầm nghiêng điện thoại và một đứa bé trần truồng xuất hiện trên màn hình, ngồi giữa làn nước nông trong một chiếc bồn tắm khổng lồ bằng đá cẩm thạch.

“Alamak, thằng bé mới đáng yêu làm sao!” - Các quý cô đồng thanh hào hứng nói.

“Đó là Joshie bé nhỏ của tôi đấy.” - Nadine thủ thỉ.

“Thằng bé không bé nhỏ đến thế đâu! Cô có thấy thằng bé có một chú chim bồ câu khổng lồ so với tuổi của nó không? Những đứa con trai của tôi chưa từng lớn đến thế.” - Daisy thì thầm với Lorena.

“Chẳng phải bố thằng bé là người Ả Rập sao? Những người đàn ông Ả Rập thường có cái ấy to như của lạc đà vậy.” - Lorena thì thầm lại.

“Bố thằng bé không phải là người Ả Rập. Cậu ta là người Do Thái gốc Syria. Và chúng ta không nên nói những chuyện này trong buổi học Kinh thánh!” - Carol khó chịu lườm hai cô bạn.

“Aiyah, có chuyện gì to tát đâu? Cuốn Kinh đó chưa đầy của quý ấy! Có hàng bao nhiêu bài Kinh viết về cắt bao quy đầu và những thứ vô nghĩa khác!” - Daisy nói.

“Các cô có biết không, ở Úc, người ta thường không cắt bao quy đầu của các bé trai nữa,” Jackie nói xen vào. “Việc đó được coi như một hành động lỗi thời, và là vấn đề nhân quyền. Các cậu bé nên có quyền quyết định về bao quy đầu của chính mình.”

Rachel đang say mê thưởng thức bữa trưa của mình, nhưng câu chuyện về bao quy đầu bỗng khiến những miếng da gà nhỏ vàng ươm trong đĩa của cô trở nên thật sự không ngon miệng. Sau khi các quý bà lần lượt cầm iPad truyền nhau và kêu ooho rồi aaha sau khi thấy đĩa bé mũm mĩm, Nadine đã tắt máy và người hầu đem đến những khay đầy món tráng miệng nyonya kueys ngon đầy tội lỗi.

Daisy vừa lên tiếng vừa cắn một miếng kuey dadar¹⁰⁵, “Cháu trai của cô mới đáng yêu làm sao! Nhìn thằng bé chỉ muốn véo đôi má bụ bẫm đó!”

“Bên cạnh Beyoncé và Rihanna thì thằng bé là niềm vui kỳ diệu nhất trong cuộc đời tôi.” – Bà Nadine nói.

Rachel tò mò liếc nhìn Nadine, không biết liệu mình có nghe nhầm không.

“Thật sao, Nadine, cô nên chuyển đến London để dành thời gian với cháu trai của mình. Thằng bé đang ở độ tuổi đáng yêu nhất của nó đấy!” - Carol gợi ý.

“Tôi cũng yêu mấy đứa cháu của mình khi chúng ở độ tuổi đó. Sau khi chúng được huấn luyện đi bô, nhưng trước khi chúng bắt đầu nói tục!” - Daisy cười lớn.

“Còn cháu thì sao, Rachel? Cháu dự định khi nào sẽ cho Eleanor thành một bà nội đầy tự hào đây?” - Lorena thẳng thừng hỏi.

Rachel nhận thấy mọi ánh mắt bỗng dồn cả vào mình. “Nick và cháu cũng mong sinh con một ngày nào đó.”

Lorena ngẩng đầu lên hỏi. “Và một ngày nào đó có thể là khi nào nhỉ?”

Rachel nhận ra Eleanor đang chăm chú nhưng im lặng nhìn cô, vậy nên cô lựa chọn từ ngữ thật cẩn thận và nói. “Ừm, một vài năm qua khá là... nhiều sự kiện... nên chúng cháu đang đợi đến đúng thời điểm.”

“Tin cô đi, không bao giờ là đúng thời điểm cả. Các cháu chỉ việc làm nó mà thôi! Cô đã sinh ba thằng con trai trong ba năm liên tiếp. Một lượt là tổng khứ được cả ba, lah!” - Daisy thư thái nói.

“Thời đại ngày nay khá là khó để sinh con so với thời của cô, cô Daisy à. Đặc biệt là nuôi con ở New York, sẽ phải...”

“Vậy thì cháu hãy sinh con ở Singapore. Cháu sẽ được lựa chọn các cô trông trẻ - người Philippin, Indonesia, Sri Lanka – hoặc thậm chí cháu có thể phung phí vào mấy cô người Đông Âu.” - Lorena nói xen vào.

“Và tất cả bọn cô sẽ sẵn lòng giúp trông đứa bé!” - Nadine tình nguyện.

Rachel lặng lẽ thất kinh khi nghĩ đến điều đó – Nadine còn không thể trông coi mấy chiếc túi của mình. Cô cười với các bà cô và nói xã giao, “Cảm ơn tất cả các cô vì những lời khuyên. Cháu sẽ thật lòng suy nghĩ cẩn thận và bàn bạc chuyện này với chồng cháu.”

“Có phải Nicky chính là người đang ngăn cản việc cháu có em bé không?” - Daisy dò hỏi.

“Ừm, không, không hẳn...” - Rachel gượng gạo nói.

“Vậy có phải do cháu không? Có phải cháu lo lắng chuyện không thể có con ở độ tuổi này không?” - Daisy thúc giục hỏi.

“Dạ không, đó không phải điều cháu lo.” - Rachel hít một hơi thật sâu, cố gắng không khó chịu khi nghe những lời giục giã này.

“Aiyah, các cô à, các cô hãy ngừng đặt nặng áp lực lên Rachel tội nghiệp!” - Bỗng dừng Jackie lên tiếng. “Việc đẻ con là quyết định quan trọng nhất trên đời của một người phụ nữ.”

“Được rồi lah, được rồi lah, chỉ là bọn ta háo hức đến ngày Eleanor được nhập hội những người bà cùng bọn ta thôi!” - Daisy cười lớn, phá vỡ bầu không khí căng thẳng trong căn phòng.

Rachel nhìn Jackie với ánh mắt biết ơn.

Jackie đứng dậy và nói với Rachel, “Qua đây với tôi. Chúng ta hãy ra ngoài hít thở không khí trong lành một chút.”

Rachel đặt khay ăn của mình sang một bên và đi theo Jackie ra khỏi phòng ngủ. Jackie nhanh chóng quay ngược lại và mở cửa đến căn phòng nguyện riêng của Carol. “Hãy vào trong này.”

Rachel bước vào phòng và thứ đầu tiên đập vào mắt cô chính là một bàn kiểm tra y khoa ngay giữa căn phòng, loại bàn có chỗ để chân cao thường đặt trong những phòng khám phụ khoa.

“Cô biết không, Rachel à, tôi là một bác sĩ sản khoa ở Brisbane, và nếu cô có bất cứ lo lắng gì về hệ thống sinh sản của mình, chúng ta có thể phát hiện ngay bây giờ.” - Jackie gợi ý, gạt một chiếc cần nhỏ. Căn phòng bỗng tràn ngập ánh sáng huỳnh quang trắng lóa.

Rachel đứng nhìn cô ta chăm chăm, sững sờ không thốt thành lời.

Jackie mỉm cười và đưa Rachel một tấm áo khoác bệnh nhân màu xanh nhạt nhạt. “Đây, sao cô không mặc thứ này lên người và ngồi lên bàn, và tôi sẽ kiểm tra khung chậu của cô thật nhanh?”

“Ừm, tôi khá ổn, cảm ơn.” - Rachel bắt đầu bước lùi khỏi cô ta.

Thò tay vào trong túi áo, Jackie lấy ra một đôi găng tay phẫu thuật và bắt đầu đeo chúng vào. “Sẽ chỉ mất vài phút thôi. Cô Elle muốn biết xem buồng trứng của cô có ổn không.”

“Tránh xa tôi ra!” - Rachel co rúm lại và quay ra cửa. Cô chạy ra phòng ngủ của Carol Tai, vớ lấy chiếc túi của mình và không nói một lời.

“Aiyah, nhanh vậy sao?” - Nadine nhận xét.

“Mọi chuyện ổn chứ?” - Carol ngọt ngào hỏi.

Rachel quay về phía Eleanor, mặt cô đỏ lên vì tức giận. “Ngay khi tôi tưởng rằng bà có thể là một bà mẹ chồng hơi bình thường thì bà lại bày ra trò này?”

“Con đang nói gì vậy?” - Eleanor tỏ ra ngây thơ.

“Bà đã chuẩn bị cả một căn phòng khám chết tiệt ngay bên kia cánh cửa! Bà đã lên toàn bộ kế hoạch phục kích vợ vãn này, đúng không? Chỉ bởi vì Nick và tôi chưa muốn đẻ con mà bà cho rằng *tôi có vấn đề sức khỏe sao?*”

“Ừm, cháu không thể trách cô ấy vì nghĩ vậy. Bọn ta đều biết Nicky không có vấn đề gì – cậu ta có gen rất tốt.” - Lorena nói.

“Máy người có vấn đề gì vậy?” - Rachel sôi sục.

Eleanor bỗng đứng dậy và bắt đầu quát. “Có chuyện gì sao? Rachel, hãy nhìn vào đôi bàn tay của ta. Chúng trống rỗng!” - Bà mở lòng bàn tay ra. “Vì sao ta lại không được ôm một đứa bé chứ? Đã hơn hai năm rồi, năm năm nếu tính cả thời gian cô ngủ với con trai ta! Vậy những đứa cháu của ta đâu? Đôi bàn tay này còn phải lạnh ngắt và trống rỗng đến bao giờ nữa?”

“Eleanor, ĐÂY KHÔNG PHẢI VẤN ĐỀ CỦA BÀ! Nick và tôi sẽ đẻ con khi chúng tôi sẵn sàng và đã chuẩn bị tốt nhất!” - Rachel hét lại.

Daisy lên tiếng bảo vệ bạn mình. “Cháu đừng ích kỷ như vậy, Rachel! Cháu và Nicky đã có đủ thời gian vui vẻ rồi! Đã đến lúc cháu thực hiện nghĩa vụ của mình và đẻ cho Eleanor một đứa cháu! Cô ấy và Philip còn bao nhiêu thời gian để vui chơi bên cháu của mình cơ chứ? Lần tới cô gặp cháu ở Singapore, cô muốn thấy cháu bế một đứa bé bụ bẫm!”

Rachel giận điên người. “Cô nghĩ là dễ dàng thế sao? Cháu chỉ cần búng ngón tay một cái là một đứa bé xuất hiện một cách kỳ diệu sao?”

“Đương nhiên rồi! Thời nay rất dễ để có con mà!” Nadine thốt lên. “Ý tôi là, Francesca của tôi thậm chí không cần tự mang bầu. Con bé quá sợ những vết rạn, con bé đã thuê một cô gái Tây Tạng xinh đẹp mang bầu hộ mình. Chỉ một ngày sau khi Joshie sinh ra, con bé đã bay đến một bữa tiệc ở Rio!”

Carol cố gắng nói xen vào. “Các cô gái, chúng ta không nên tức giận quá. Tôi nghĩ chúng ta nên cầu nguyện cùng nhau –“

“Bà muốn một lời cầu nguyện sao? Tôi sẽ cho bà một lời đây. Lạy Chúa, cảm ơn Ngài vì đã đưa tôi ra khỏi chốn chết tiệt này. Amen!” Rachel nói và chạy như vũ bão ra khỏi căn phòng.

BẢY

MANILA, PHILIPPIN

•

T
rên chuyên mục chuyện phiếm của tờ Tommy Yip:

Titas đã trở nên náo loạn tối qua sau câu chuyện ngay giữa một bữa tiệc xa hoa mỹ miều trong căn dinh thự đẹp tuyệt trần của China Cruz ở Dasmarinas. Có vẻ như ngay khi **Chris-Emmanuelle Yam** (trong bộ đồ may sẵn khêu gợi của Chloé) hát lớn bài hát “Love Will Keep Us Toghether” của Captain và Tennille cùng với dàn nhạc, tiếng va chạm rất lớn đã đưa những vị khách ăn vận xa xỉ chạy vội từ phòng khiêu vũ ra sảnh chính. Tại đó họ thấy **Diego San Antonio** đang vật lộn trên sàn nhà cẩm thạch với một kẻ xâm nhập.

“Đó là một chàng trai người Hoa, khá điển trai, nhưng rõ ràng là bị loạn trí. Anh ta nắm cổ áo Diego và liên tục hét lên, ‘Hãy nói cho tôi biết cô ấy đang ở đâu!’ ” cô nàng thân thiện và năng nổ **Doris Hoh** (lộng lẫy trong bộ đồ ngọc lục bảo của Ellie Saab) đã hỗn hển nói với tôi. “Mọi chuyện thật kỳ dị. Hai người đàn ông vật lộn nhau trên sàn nhà, mảnh kính vỡ màu tím vung vãi khắp nơi và một con lợn quay khổng lồ nằm ngay bên cạnh họ!” Có vẻ như sự va chạm đã bắt đầu từ tầng trên, nơi Diego đã phát hiện ra kẻ xâm nhập trong thư phòng của China. Cuộc vật lộn bắt đầu và họ đã lăn xuống hai bậc một đầy kịch tính theo phong cách *Cuốn theo chiều gió*, đổ lên bàn buffet trên có một con lechon¹⁰⁶ khổng lồ mà người ta đang chuẩn bị thái ra và va vào bức tượng đá **Ramon Orlina**.

“Đó là bức tượng ngực của tôi. Đó là một tác phẩm nghệ thuật tuyệt đẹp và đã bị phá hủy!” China (bọc trong bộ váy quây không dây của Saint Lauren) than khóc. “Quả là một sự lãng phí, tôi đã mong đợi đến tiết mục lechon.

Tôi nghe nói đó là một con lợn đặc biệt đã ăn nấm cục suốt đời nó và được đem đến từ Tây Ban Nha,” **Josie Natori** (choàng bộ váy do chính cô thiết kế, đương nhiên rồi) thở dài nói. May mắn thay, trước khi kẻ xâm nhập kịp làm hỏng áo vest Brioni tuyệt diệu của Diego, thì **Brunomars** – chú chó ngao Tây Tạng nặng hơn một tạ của China – đã nhảy lên kẻ đột nhập và theo lời người chứng kiến, đã cắn vào móng hân.

Nhưng cô phóng viên gan dạ **Karen Davila** (hấp dẫn đến kinh ngạc trong bộ đồ Armani) đã dập tắt câu chuyện. “Tommy, làm ơn hãy chứng thực câu chuyện trước! Brunomars không cắn anh ta vào móng! Nó vẫn là một chú cún con, và nó đã nhảy lên hai người đàn ông trên sàn nhà vì muốn thử món *lechon*! Nó đã cắn vào móng *lechon*!” Bất kể móng của ai đi chăng nữa thì Brunomars cũng là cứu tinh ngày hôm đó, bởi vì sau khi kẻ đột nhập bình tĩnh lại khi thấy đám đông túm tụm lại xung quanh họ như xem **Manny Pacquiao** trong vòng đấu quyền anh. (Thực ra Manny cũng tham dự buổi tiệc đó, nhưng anh ấy ở dưới hầm và đấu trí cờ vua căng thẳng với con trai của China.) Anh chàng đó đã chạy ra khỏi cửa chính mà không nói một lời, nhảy vào một chiếc xe Toyota Alphard màu đen đang đợi sẵn, và tăng tốc trước khi vệ sĩ của China kịp chặn anh ta.

...

Charlie tựa vào bồn tắm trong căn hộ cao cấp của anh ở Raffles Makati, cầm một chiếc khăn đầy đá đắp vào mặt để làm dịu những chỗ sưng. Bằng cách nào mà anh đã khiến mọi chuyện ra nông nổi này cơ chứ? Anh đã lên vào bữa tiệc của China Cruz, và thu hút được sự chú ý của Diego khi tiếng hát cất lên. Diego đã gợi ý lên thư viện ở tầng trên để nói chuyện rõ ràng, nhưng mọi chuyện trở nên gay gắt khi Diego từ chối tiết lộ chỗ ở của Astrid.

“Tôi có thể đảm bảo với anh, anh Wu, anh có thể tìm kiếm từng ngõ ngách của Manila và cả bảy hòn đảo của Philippin, nhưng anh sẽ không bao giờ

tìm thấy cô ấy. Nếu cô ấy muốn anh biết mình đang ở đâu thì cô ấy đã nói rồi.” - Diego thờ ơ nói.

“Anh không hiểu! Nếu cô ấy biết chuyện gì thực sự đang xảy ra, cô ấy sẽ ra khỏi chỗ trốn. Tình hình đã thay đổi, và có một số thông tin tối quan trọng mà cô ấy cần phải biết!” - Anh van nài.

“Ừm, ai đã đặt cô ấy vào tình huống này ngay từ đầu cơ chứ? Theo như tôi được biết thì mọi chuyện xấu xảy đến với Astrid trong vài tháng qua đều liên quan đến anh. Những bức ảnh do thợ săn ảnh tung lên. Đoạn video rò rỉ. Vợ cũ của anh. Tôi xin lỗi, nhưng nhiệm vụ duy nhất của tôi là bảo vệ Astrid khỏi anh.”

Đó chính là lúc mọi chuyện vượt ngoài tầm kiểm soát. Anh biết rằng mình không nên nhào tới tấn công Diego, nhưng một thế lực phi lý trí đã kiểm soát toàn bộ cơ thể anh. Giờ thì anh đã gây ra một vụ bê bối khác, lần này là giữa những người quyền quý nhất trong giới thượng lưu của Manila. Và những người này chắc chắn sẽ lan truyền tin. Tin tức sẽ lan khắp thành phố, khắp châu Á, và sẽ sớm đến tai của Astrid. Và chuyện này sẽ khiến cô lần trốn kỹ hơn. Chết tiệt, anh đã xới tung mọi chuyện lên rồi.

Charlie ném khăn chườm đá vào bồn rửa và vỗ chút nước lạnh lên mặt. Tắt vòi nước đang chảy, bỗng anh nghe thấy tiếng gõ cửa nhẹ nhàng. Anh ra khỏi phòng tắm và nhìn qua mắt thần. Anh thấy một cô gái Philippin nhỏ nhắn và xinh xắn trong chiếc váy ngắn dệt xen kim tuyến màu vàng đứng ngoài hành lang.

“Ai đây nhỉ?”

“Tên tôi là Angel. Tôi có một tin nhắn dành cho anh.”

Charlie mở cửa ra và nhìn chăm chăm vào cô gái. Cô gái chắc tuổi hai mươi, mái tóc ngắn ngang vai với một gương mặt tươi tắn thân thiện. “Thưa ngài Charlie, tôi có một vài hướng dẫn cho anh từ sếp của tôi. Anh

hãy đến Nhà ga Tư nhân ITI trên Đại lộ Andrews tại thành phố Pasay vào sáng mai và bắt chuyến bay lúc bảy giờ ba mươi phút. Tên anh sẽ nằm sẵn trên danh sách hành khách.”

“Đợi chút. Vì sao cô lại biết tôi?”

“Tôi đã tham dự bữa tiệc tối nay của China. Tôi đã nhận ra anh ngay lập tức.”

“Sếp của cô là ai? Vì sao anh ta biết tôi ở khách sạn này?”

“Sếp của tôi biết mọi thứ.” - Angel nói với một nụ cười bí ẩn và đi mất.

Buổi sáng hôm sau, Charlie làm theo hướng dẫn của cô gái bí ẩn và đến Nhà ga Tư nhân tại Pasay, trong phòng đón khách anh phát hiện ra đây là máy bay được thuê để đi đến những khu nghỉ dưỡng khác nhau trên vịnh tây nam của Philippin. Anh lên chiếc máy bay có cánh quạt đôi chứa đầy những vị khách du lịch đang háo hức với chuyến đi biển của họ. Máy bay cất cánh và bay thấp trên vịnh, sau bốn mươi năm phút nó hạ cánh trên một đường băng hoang vắng ở rìa vùng biển.

Thời tiết xám xịt và mưa khi Charlie rời khỏi máy bay. Tất cả hành khách được dẫn vào một chiếc xe buýt sơn màu sắc sỡ, họ được đưa đi trên một con đường bùn lầy đến một dãy những túp lều gỗ ngoài trời. **SÂN BAY EL NIDO**, dòng chữ được ghi trên một tấm biển gỗ sơn màu tuyệt đẹp. Một hàng những cô gái Philippin xinh đẹp đứng dưới mưa trên rìa những túp lều, hát chào mừng những vị khách. Charlie nhảy xuống xe buýt và chuẩn bị theo hướng dẫn viên đi vào túp lều thì một chàng trai Philippin trẻ trung, năng động mặc một chiếc áo phông có cổ màu trắng, quần túi hộp tiếp cận anh với một chiếc ô golf lớn màu trắng.

“Ngài Charlie? Tên tôi là Marco. Mời ngài đi theo tôi.” – Anh chàng nói bằng giọng Anh Mỹ. Charlie đi theo người đàn ông trên lối mòn dẫn đến

một bến tàu riêng, nơi chiếc xuồng máy cao tốc Riva lịch thiệp đang đợi sẵn. Họ nhảy lên chiếc xuồng và Marco mở động cơ.

“Sáng nay quả là ướt át. Dưới ghế ngồi có áo mưa dành cho anh.” - Marco nói, anh quay vòng chiếc xuồng và tăng tốc ra vùng biển thoáng.

“Tôi ổn, tôi rất thích mưa. Chúng ta đang đi đâu vậy?” - Charlie hét lên cố át tiếng gió rít và tiếng sóng vỗ.

“Chúng ta đang hướng tới hai mươi lăm hải lý về hướng tây nam.”

“Anh đã nhận ra tôi bằng cách nào?”

“Ồ, sếp tôi đã cho xem hình của anh. Rất dễ để nhận ra anh trong một đám đông toàn khách du lịch người Mỹ.”

“Có vẻ như anh cũng từng ở một thời gian khá dài ở Mỹ.” - Charlie nói.

“Tôi đã học ở trường UC Santa Cruz.”

“Có lẽ anh sẽ không cho tôi biết sếp của anh là ai đâu nhỉ?”

“Anh sẽ biết ngay thôi.” - Marco khẽ gật đầu và nói.

Sau khoảng ba mươi phút, những đám mây xám xịt nhường chỗ cho bầu trời thoáng đảng và những đám mây trắng bông bênh, nhuộm màu đại dương thành một màu xanh xa-phía sâu thẳm. Chiếc xuồng máy tiếp tục lao mình trên biển Sulu, Charlie nhìn xa xăm về phía chân trời và thấy những mỏm đá tuyệt đẹp vươn mình trên mặt nước như những hồn ma. Chẳng mấy chốc họ đã đến vùng biển bao quanh bởi hàng loạt những hòn đảo lớn nhỏ trôi nổi trên làn nước xanh thăm thẳm. Mỗi hòn đảo trông như một hòn đá vững chãi tạc thành hình hài đặc biệt khác thường. Các loài cây cỏ nhiệt đới mọc sum suê và những bãi biển cát trắng như đường viền tô điểm mỗi hòn đảo.

“Chào mừng anh tới Palawan.” - Marco nói.

Charlie kinh ngạc ghi hình phong cảnh thần bí nơi đây vào trí nhớ của mình. “Tưởng chừng như tôi đang mơ vậy. Những hòn đảo đẹp như không thuộc về trái đất này – chúng như mọc lên từ vương quốc Atlantis vậy.”

“Chúng đã tồn tại từ mười bốn triệu năm về trước.” - Marco nói, họ tăng tốc vượt qua một mỏm đá cao ngất đang tỏa mình trong ánh sáng mặt trời. “Tất cả đều thuộc về khu vườn đại dương được bảo tồn.”

“Có phải hầu hết những hòn đảo này đều bỏ không?” - Charlie hỏi khi họ đi qua một hòn đảo có bãi biển nguyên trạng hình trăng lưỡi liềm.

“Một vài, nhưng không phải tất cả. Hòn đảo mà chúng ta vừa đi qua có một quầy rượu nhỏ kỳ diệu trên bãi biển và chỉ mở sau khi hoàng hôn xuống. Họ có món rượu margarita tuyệt ngon. Marco nói và nở một nụ cười lớn.

Chiếc xuồng Riva tăng tốc vượt qua một vài hòn đảo nhỏ khác và tiến tới một hòn đảo lớn hơn. “Anh có mang chiếc quần bơi nào không?” - Marco hỏi.

Charlie lắc đầu. “Tôi còn không biết mình sẽ đến nơi đâu.”

“Có một chiếc ở khoang chứa dưới chỗ ngồi của anh, sẽ vừa với anh đấy. Anh sẽ cần đến nó.”

Khi họ lái vòng qua phía sau của hòn đảo, Charlie vội vàng mặc chiếc quần bơi kẻ màu xanh và trắng hiệu Parke & Ronen, vô tình vừa như in. Marco đậu chiếc thuyền bên vịnh gồ ghề đá và đưa Charlie một chiếc mặt nạ có ống thông hơi. “Thủy triều giờ này dâng khá cao, nên chúng ta sẽ bơi dưới nước chỉ một lúc mà thôi. Anh đồng ý làm một chuyến bơi trên đại dương chứ?”

Charlie gật đầu. “Chúng ta đang đi đâu nhỉ? Để tôi đoán, tôi sẽ biết sớm thôi đúng không.”

Marco lại nhe răng cười để lộ hàm răng trắng sáng như ngọc trai. “Đây là cách duy nhất để anh gặp sếp tôi.” Anh ta cởi bỏ bộ quần áo, để lộ chiếc công tơ mét màu đỏ và lặn mình xuống nước. Charlie lặn theo anh, họ nổi bên cạnh chiếc xuồng máy, Marco nói, “Những hòn đá này thực sự nguy hiểm mỗi khi sóng đập vào chúng. Một khi đã lặn dưới nước, anh sẽ thấy một hang đá mở ra dưới những tảng đá này. Chúng ta sẽ bơi qua khe mở đó, và anh sẽ phải nín thở nhiều nhất là mười lăm, hai mươi giây.”

“Chúng ta đi luôn chứ?”

“Hãy đợi ám hiệu của tôi. Chúng ta sẽ đi sau khi cơn sóng lớn tiếp theo qua đi. Không là chúng ta sẽ bị vùi dập vào những hòn đá. Anh hiểu chưa?”

Charlie gật đầu, đeo mặt nạ và ống thở lên.

“Được rồi, ngay bây giờ!” - Marco lặn xuống làn nước và Charlie đi theo. Họ bơi dọc vách đá lởm chởm và bỗng nhiên những mòm đá mở ra một cánh cổng hang lớn. Marco bơi tự do không cần đeo mặt nạ, lái Charlie qua lối đi dưới nước.

Chỉ một lúc sau, họ đã nổi lên trên mặt nước. Charlie thở phào khi cởi chiếc mặt nạ ra, nhưng cảnh tượng trước mắt anh khiến anh nín thở một lần nữa. Anh đang nổi giữa một đầm nước mặn ẩn mình trong những vách đá vôi cao vút. Cổng duy nhất vào nơi bí mật này là đi qua hang tối dưới nước. Những chú cá, rạn san hô và cỏ chân ngỗng sắc màu tô điểm cho làn nước nông màu lục lam trong như pha lê. Dọc một phía của đầm nước ẩn giấu một bãi biển hoàn hảo với bãi cát trắng lấp lánh, in bóng những cây dừa trên cao.

Charlie kinh ngạc trước cảnh đẹp khó tin bao quanh mình, anh đã yên lặng thả mình nổi trong một vài giây, nhìn xung quanh như một đứa trẻ sơ sinh

vừa bước chân vào một thế giới hoàn toàn khác. Marco bắt gặp ánh mắt của anh và gật đầu nói, “Ở đằng kia. Sếp của tôi.”

Charlie quay người về phía bãi biển giấu mình và ngay đó, xuất hiện phía sau những cụm dừa, chính là Astrid.

TÁM

TYERSALL PARK, SINGAPORE

•

Trước khi Rachel tỉnh dậy, cô đã ngửi thấy mùi cà phê thoang thoảng. Đó là mùi hương những hạt cà phê Homacho Waeno yêu thích của cô được rang lên, xay và đổ vào máy ép kiểu Pháp cùng với nước nóng. Nhưng đợi chút – cô vẫn đang ở Singapore, và thứ duy nhất không đạt đến mức hoàn hảo tuyệt đối chính là cà phê. Rachel mở mắt và thấy khay đồ ăn sáng quen thuộc của cô trên chiếc ghế dài cạnh ghế bành che vải kẻ ô, những đường cong tuyệt đẹp của ấm trà Mappin & Webb tỏa sáng lấp lánh dưới ánh ban mai, và anh chàng Nick tuyệt vời đang ngồi trên ghế cười với cô.

“Nick! Anh làm gì ở đây thế?” - Rachel ngạc nhiên ngồi dậy.

“Ừm, lần cuối anh kiểm tra thì đây vẫn là phòng ngủ của chúng ta.” - Nick cười và đứng dậy hôn cô.

“Nhưng anh đã từ Thái Lan quay về khi nào vậy?”

“Một tiếng trước trên chuyên cơ của Hoàng tử Jirasit. Em thử đoán xem họ phục vụ cà phê gì trên chuyến bay?”

“Ôi Chúa ơi – em cứ ngỡ mình mơ thấy mùi hương đó!” - Rachel thốt lên khi Nick đưa cô một cốc cà phê và bắt chéo chân ngồi cạnh cô trên giường.

“Mmmmm!” - Rachel hài lòng thở ra sau khi nhấp ngụm đầu tiên.

“Anh rất thích nhìn em thoải mái thế này.” - Nick tươi cười.

“Em tưởng anh sẽ ở Chiang Mai đến hết tuần chứ?”

“Em biết không, anh đến Chiang Mai với hy vọng gặp một người sẽ cho mình vay vài tỷ đô. Nhưng anh đã khám phá ra kho báu vượt xa trí tưởng tượng của anh, những thứ không thể định lượng bằng giá trị tiền bạc. Anh đã đọc những cuốn nhật ký của Ah Ma, và thứ mà anh tìm thấy trong đó quan trọng đến nỗi anh không thể đợi thêm một ngày nào nữa. Anh cần chia sẻ với em ngay.”

Rachel ngồi thẳng dậy tựa lưng vào gối. Lâu rồi cô chưa thấy Nick hào hứng đến thế. “Anh đã tìm thấy gì thế?”

“Có quá nhiều thứ để kể với em, anh còn không biết nên bắt đầu từ đâu, anh nghĩ điều đầu tiên là Hoàng tử Jirasit là mối tình đầu của bà nội anh. Họ đã gặp nhau ở Ấn Độ, nơi bà đã ẩn náu trong thời gian người Nhật chiếm Singapore trong Thế chiến thứ hai. Lúc đó bà hai mươi hai tuổi và họ có một mối tình thời chiến mãnh liệt, họ đã cùng nhau du ngoạn khắp Ấn Độ.

“Thật là bất ngờ. Ý em là, bà đã giao phó cho ông ấy giữ những cuốn nhật ký cá nhân của mình.” - Rachel nhận xét.

“Đúng, nhưng đây mới là điều bất ngờ: Đúng lúc cao trào trong thời Nhật Bản chiếm đóng Singapore, bà nội anh đã tìm được cách và quay lén trở lại đảo với sự giúp đỡ của Jirasit. Đó là sự điên rồ cực độ, bởi lúc đó những người Nhật thực hiện những cuộc tra tấn ồ ạt, nhưng bà vẫn trở về. Và khi bà gặp lại cha mình, bà phát hiện ra cụ đã sắp xếp để bà cưới một người đàn ông bà chưa từng gặp.”

Rachel gật đầu, nhớ lại câu chuyện Su Yi từng kể với cô. “Trong một buổi dùng trà năm năm trước, Ah Ma của anh đã kể cha của bà đã đặc biệt lựa chọn James dành cho bà, và bà thật biết ơn vì lựa chọn đó của cụ.”

“Ừm, thực ra cụ đã lôi bà vào lễ đường trong tình trạng la ó và đấm đá, và trong vài năm đầu bà đã rất tức tối với ông nội anh và đối xử với ông rất

kinh khủng. Sau chiến tranh, bà đã gặp lại Jirasit ở Băng Cốc và mặc dù lúc đó cả hai người đã kết hôn với người khác, họ không thể kháng cự và đã tái hợp.”

Rachel mở to mắt. “Thật sao?”

“Phải, nhưng đó chưa phải là chuyện bất ngờ. Bà đã phát hiện ra mình có bầu trong khi ngoại tình.”

“Khônggggg!” - Rachel thốt lên, suýt làm đổ cốc cà phê. “Vậy người con đó là ai?”

“Là Bác Catherine của anh.”

“Ôi Chúa ơi, giờ thì mọi chuyện đều hợp lý. Đó là lý do bác Cat biết Hoàng tử Jirasit, và đó là lý do bác ấy nhận được di sản ở Chiang Mai! Anh là người duy nhất ngoài bác ấy biết điều này đúng không?”

Nick gật đầu. “Thực ra anh đã bay về Băng Cốc tối qua và có một cuộc trao đổi rất thú vị với bác ấy. Bác và anh đã ngồi trong vườn nhà nhìn ra sông Chao Phraya và bác đã kể cho anh toàn bộ câu chuyện. Bà nội anh đã rơi vào tình huống thật kinh khủng, đương nhiên rồi, khi bà phát hiện mình mang bầu. Ông Jirasit không thể bỏ vợ mình – ông ấy là một vị hoàng tử và bị ràng buộc với nền chính trị của gia đình, và họ cũng đã có hai người con - vậy nên bà anh đã phải đối mặt với lựa chọn: Bà có thể ly dị ông nội anh và sống như một người mẹ đơn thân với đứa con ngoài giá thú, bị xã hội ruồng bỏ, hoặc bà có thể nói thật với ông và cầu xin ông chấp nhận bà.”

“Em thậm chí không tưởng tượng nổi, bà hẳn đã khổ sở lắm trong những ngày đó, đặc biệt là một người với một nền tảng như của bà.” - Rachel ngẫm nghĩ, bỗng cảm thấy thương tiếc thay cho Su Yi.

“Ừm, anh vẫn biết rằng ông nội là một vị thánh, nhưng không ngờ ông lại thánh thiện đến vậy. Không những ông chấp nhận Ah Ma, ông còn chưa

từng tỏ ra đau buồn khi biết đến chuyện ngoại tình đó. Ông đã chấp nhận cuộc hôn nhân mà bà không hề yêu ông, nhưng ông đã quyết tâm dành lấy trái tim của bà. Và ông đã làm được. Là một người theo đạo Cơ-đốc, ông đã tha thứ cho bà và đối xử với bác Cat như những đứa con khác của mình. Thực ra anh luôn có cảm tưởng rằng ông cứng bác ấy nhất.”

“Vậy anh có nghĩ rằng bà nội anh đã yêu ông từ đó không?” - Rachel hỏi.

“Theo bác Cat thì bà đã yêu ông – yêu thực sự và sâu sắc – khi bà nhìn thấy con người thật của ông. Em biết không, trước khi anh về, bác Cat đã nói với anh một điều bác chưa từng nói với ai – chuyện đã xảy ra ngày Ah Ma mất. Bác ấy là người duy nhất trong phòng với bà khi đó.” Giọng Nick bắt đầu nghẹn dần khi anh nhắc lại lời của bác mình:

Lần đầu cô đến Singapore, bà nội cháu đã nói với cô rằng những linh hồn đã đến thăm bà. Bà nói rằng anh trai của bà, Ah Jit, đã đến, cha bà cũng ở trong phòng. Đương nhiên, cô tưởng rằng thuốc mocphin đã tạo ra những ảo giác đó cho bà. Rồi vào buổi chiều ngày bà mất, cô đang ngồi cạnh giường khi hơi thở bà bắt đầu chậm dần, nặng dần. Cô đã kiểm tra những thông số trên màn hình, nhưng mọi thứ đều ổn nên cô chưa muốn nhấn chuông vội. Sau đó bỗng nhiên bà mở to mắt và nắm lấy tay cô. “Hãy là một cô bé ngoan và nhường ghế cho ông ấy.” - Bà nói. “Ai cơ ạ?” - Cô đã hỏi. Ngay lúc đó cô đã nhìn thấy ánh mắt ấy của bà, ánh mắt của một tình yêu đơn thuần. “James!” - Bà đã nói bằng một giọng nói chứa đầy niềm vui. Nicky à, cô đã cảm nhận thấy ông. Cô có thể cảm thấy sự hiện diện của cha mình trong phòng, ngồi trên chiếc ghế đó, và cô đã cảm nhận thấy họ cùng nhau rời đi.

Rachel ngồi trên mép giường, chớp chớp mắt để nước mắt trôi. “Wow, em thực sự nổi da gà rồi. Mọi chuyện bắt đầu dễ hiểu rồi... vì sao bà lại phản đối đám cưới của chúng ta đến vậy.”

“Bà thấy rằng cha bà đã đúng khi chọn ông nội anh dành cho bà, và nhẽ ra bà nên nghe theo lời cụ ngay từ đầu. Đó là lý do bà kiên quyết muốn anh nghe theo lời bà!” - Nick nói.

Rachel chậm rãi gật đầu. “Phải, và thử nghĩ tới chuyện bà đã phát hiện mẹ em ngoại tình với một người đàn ông khác, và em chính là kết quả của mối tình đó. Hẳn là chuyện đó đã khiến những nỗi sợ và tội lỗi của bà dội về.”

Nick thở dài. “Chuyện đó quả là lằng lặc, nhưng bà đã nghĩ rằng bà đang bảo vệ anh. Để anh cho em xem cái này. Nó rơi ra từ một cuốn nhật ký của bà.” Nick lấy ra một bức thư nhỏ gấp gọn và đưa cho Rachel. Một dòng chữ màu đỏ đập nổi ngay dưới một huy hiệu công phu:

LÂU ĐÀI WINDSOR

Su Yi thân mến,

Tôi không biết nên bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc của mình từ đâu vì những gì cô và anh trai Alexander đã làm trong những ngày tăm tối nhất của chiến tranh. Cho phép để Tyersall Park trở thành nơi trú ẩn an toàn cho những chiến sĩ Anh và Úc cốt yếu đã đóng vai trò không hề nhỏ trong việc cứu vô số mạng sống. Hành động quả cảm của cô, quá nhiều để kể hết ở đây, sẽ không bao giờ bị lãng quên.

Thân ái,

George R.I.

“George R.I...” Rachel ngờ vực nhìn Nick.

“Đúng, là cha của Nữ hoàng Elizabeth. Ông là vua trong thời chiến đó. Rachel à, em sẽ không tin nổi một vài câu chuyện trong những cuốn nhật ký của bà anh đâu. Em biết không, anh đã đã lớn lên với biết bao câu chuyện về ông nội anh là một anh hùng thời chiến, là bác sĩ phẫu thuật nên

ông đã cứu vô số mạng người. Nhưng hóa ra chính bà nội và anh trai bà cũng đóng vai trò quan trọng trong việc cứu người. Ngay khi sự chiếm đóng bắt đầu, ông Alexander đã sống chính thức tại Indonesia để cai quản lợi tức kinh doanh của cụ anh, nhưng ông đã bí mật đưa những người quan trọng ra khỏi đất nước. Ông đã giúp giấu một vài phần tử cốt cán của Singapore chống lại bọn Nhật – như Tan Kah Kee và Ng Aik Huan - ở Sumatra. Cuối cùng, ông đã bị điệp viên Nhật Bản tra tấn đến chết để cố tìm ra bí mật của ông.”

“Ôi không!” - Rachel thốt lên, lấy tay che miệng.

“Đúng là vậy, theo đó bà nội anh đã quay lại Singapore trong thời điểm cao trào nhất của sự chiếm đóng của người Nhật. Và bà đã thực hiện một chuyến đi liều mạng để gặp ông Alexander ở Indonesia ngay trước khi ông mất. Bà yêu thương ông vô cùng, chính bi kịch này đã kích động bà tiếp tục cuộc chiến của ông. Tyersall Park đã trở thành một dạng Đường ray ngầm cho những mật vụ đi từ Malaysia qua Singapore, cố gắng đến Indonesia và Úc một cách an toàn. Nó trở thành nơi bí mật dành cho những cuộc họp cấp cao cho một vài nhân vật chủ chốt đang bị quân Nhật săn lùng.”

“Thật kỳ diệu làm sao! Em chắc sẽ nghĩ rằng ngôi nhà này là một nơi rất dễ bị phát hiện.” - Rachel nói.

“Ừm, đúng là như vậy, nhưng lãnh đạo của lực lượng chiếm đóng của Nhật, Bá tước Hisaichi Terauchi, đã trưng dụng Tyersall Park và ngôi nhà chính. Vậy nên bà nội anh và những người hầu bị buộc sống ở cánh sau tòa nhà, và đó chính là cách bà đã bố trí để giấu rất nhiều người ngay dưới mũi của viên tướng Nhật. Bà đã hóa trang cho họ thành một phần đội ngũ người giúp việc trong nhà – bởi vì có quá nhiều người ở khắp mọi nơi, nên quân Nhật không hề nhận ra. Sau đó bà đã sắp xếp để đưa họ vào và đưa họ ra qua một lối đi bí mật từ nhà kính trong Vườn Bách thảo.”

“Chính là lối đi mà anh từng đi qua để lên vào nhà hôm trước à!” - Rachel kêu lên.

Nick cầm bức thư lên cho Rachel. “Chuyện này không còn là chuyện riêng của anh và chuyện mất đi ngôi nhà tuổi thơ hay sự liên kết với quá khứ của anh nữa rồi. Chuyện này lớn hơn thế rất nhiều. Ngôi nhà này xứng đáng phải là một cột mốc lịch sử, một di sản dành cho tất cả những người Singapore. Ngôi nhà quá quan trọng và không thể bị thay đổi dù như thế nào đi chăng nữa, và anh tin rằng những nhà bảo tồn sẽ không phải tranh cãi mà quyết rằng ngôi nhà cần được bảo tồn ngay lập tức.”

“Điều này có nghĩa rằng anh có thể ngăn chặn vụ mua bán với những người họ Bing không?”

“Đó là điều anh đang cố gắng luận ra. Đã biết trước Jack Bing, anh chắc chắn ông ta sẽ muốn đẩy lên một trận chiến.”

“Và các cô bác của anh cũng vậy. Họ muốn nhận được tiền từ vụ mua bán. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh tước đi thứ họ coi là quyền thừa kế chính đáng của họ?”

“Nếu như có một cách khác để không ai bị tước cái gì thì sao? Anh đã suy nghĩ những ngày gần đây, và anh nghĩ anh đã có một kế hoạch có thể giúp mình cứu chứng nhân lịch sử này và biến nó thành thứ giá trị cho tương lai.”

“Thật sao?”

“Phải, nhưng chúng ta sẽ cần những người có túi tiền sâu thật sâu tin vào chúng ta.”

Rachel căng não nghĩ thật nhanh. “Em nghĩ em biết đúng chính xác người mà chúng ta cần nói chuyện rồi.”

CHÍN

ĐẢO MATINLOC, PALAWAN

•

Charlie và Astrid đứng trên bãi biển ven đầm nước mặn, ôm nhau thật chặt. “Anh sẽ không bao giờ buông tay em nữa!” - Charlie thở ra đầy hạnh phúc, Astrid mỉm cười nhìn anh. Họ ngồi xuống bãi cát, vùi chân vào làn nước vỗ êm ái, ngắm nhìn về cảnh tượng những mỏm đá cao chót vót bao quanh nơi đây thật kỳ diệu, cầm tay nhau và không nói gì.

Astrid lên tiếng trước. “Em không cố ý khiến anh lo lắng. Em đã không nhận ra anh lo lắng đến nhường nào cho đến khi Diego kể về trận ẩu đả ở nhà của China. Quai hàm của anh sao rồi? Có vẻ hơi tím.”

“Không sao cả.” - Charlie nói, xoa hàm mình một cách lơ đãng. “Anh thậm chí còn chả nghĩ đến nó. Làm sao em có thể không nhận ra rằng anh sẽ lo lắng cơ chứ? Ý anh là, em đã mất tích gần sáu tuần rồi đấy!”

“Em đâu có mất tích đâu. Em gọi FaceTime với Cassian gần như mỗi ngày và gia đình em biết rằng em ổn. Nhưng em đoán là mẹ em không hề nói gì với anh, đúng không?”

“Không hề! Lần cuối anh nói chuyện qua điện thoại với bà ấy, bà ấy đã nói rằng không liên lạc với em và bà ấy cũng chả quan tâm. Sau đó bà đã dập mạnh điện thoại.” - Charlie tức tối.

“Em cũng đoán vậy.” Astrid cười và lắc đầu nói. “Em ổn, Charlie à. Hơn cả ổn là đang khác. Em cần một chút thời gian dành cho bản thân mình. Anh biết không, ở đây em mới nhận ra mình chưa từng làm điều đó. Mọi chuyến đi trước đây của em đều có gia đình, hoặc là công việc, tham dự đám cưới,

hoặc một nghĩa vụ xã hội nào đó. Em chưa từng đi đâu một mình, chỉ dành cho mình mà thôi.”

“Anh hiểu, anh biết em cần thời gian một mình. Nhưng anh cũng lo lắng rằng tâm trí em sẽ loạn nhịp khi không biết những chuyện đang xảy ra ở nhà.”

“Em đã không muốn biết, Charlie à. Và em cũng không chắc là giờ mình có muốn biết hay không nữa. Đó mới là vấn đề chính. Em muốn đến một nơi mà mình thực sự thoát ly và tách biệt khỏi mọi thứ chỉ để hiểu được những gì đã xảy ra trong chính suy nghĩ của em.”

Charlie nhìn làn nước yên ắng, xanh thẳm dưới ánh mặt trời bắt đầu lên cao. “Sao em có thể tìm ra nơi này cơ chứ?”

“Em có sở hữu một hòn đảo nhỏ ở đây trong nhiều năm rồi. Không phải hòn đảo này, đây là đảo Matinloc, nó thuộc về nhà nước. Nhưng em có một chút mai đất cách đây không xa. Bà cố Matilda Leong đã để nó lại cho em, nhưng bí mật. Anh biết đấy, bà là một người khá kỳ quặc... bà là một người tin vào thuyết âm mưu và bà đã thực sự tin rằng sẽ có một ngày thế giới này sẽ bị chiến tranh nguyên tử xóa sạch. Nên bà đã mua một hòn đảo nhỏ ở Palawan và xây một ngôi nhà. Bà gọi nó là “Thiên đường an toàn cấp thiết,” và bà muốn em sở hữu nơi này để làm nơi tị nạn khi cần đến. Em chưa từng đến thăm nó trước đây, và em không tin được em đã đợi lâu như vậy.”

“Nơi đây đúng là một thiên đàng. Bất kể lúc nào anh cũng hy vọng cô diễn viên Brooke Shields không mặc đồ sẽ ra khỏi mặt nước!”

“Anh mơ đi!”

“Thực ra cảnh trước mắt anh còn đẹp hơn thế rất nhiều.” - Charlie nói, chiêm ngưỡng một vài điểm cơ thể rám nắng tuyệt đẹp của Astrid lộ ra qua áo choàng trắng mỏng như sa. Cứ như đọc được suy nghĩ của anh, Astrid

đứng dậy. “Anh đã bao giờ tắm tiên trong đầm nước mặn giấu kín chưa?” - Cô hỏi và cởi bỏ áo choàng vải lanh của mình.

“Ừm, liệu Marco có quay lại ngay không nhỉ?” - Charlie cảnh giác hỏi.

“Marco sẽ không quay lại trong vài giờ đồng hồ nữa.” - Astrid nói và lột cởi bộ đồ bơi hai mảnh màu trắng, lặn mình xuống đầm nước. Charlie nhìn xung quanh theo phản xạ, chắc chắn rằng chỉ có hai người họ ở đó, tụt chiếc quần bơi ra, và lặn xuống theo cô.

Họ lướt trong làn nước trong như pha lê, ngắm nhìn những chú cá sặc màu đang lao mình qua các rạn san hô, cỏ chân ngỗng đang vẫy những ngón tay thư thái của mình thật đồng điệu, những con điệp khổng lồ cắm sâu trên cát mở miệng thật nhanh để hút nước rồi lại đóng vào thật mạnh. Họ công nhau nổi giữa đầm nước, ngắm những đám mây lá lướt qua, sau đó Charlie bế Astrid lên, ra khỏi mặt nước, và làm tình với cô trên bãi cát mềm mại lấp lánh, tiếng rên ngập tràn đam mê của họ vang vọng khắp vách đá và họ hòa mình với thiên nhiên, với biển và bầu trời.

Sau cùng, Charlie nằm trên bãi cát êm như gối. Anh bắt đầu ngủ gật dưới ánh mặt trời, bị thôi miên bởi những tán lá răng lược của cây cọ khẽ đung đưa trong làn gió nhẹ. Bỗng nhiên tiếng nói chuyện huyền ảo lấp đầy không khí.

“Tiếng gì vậy?” - Charlie lười biếng hỏi.

“Khách du lịch, chắc vậy.” - Astrid trả lời.

“Khách du lịch sao? Cái gì?” - Charlie ngồi bật dậy và thấy một nhóm người mặc áo phông vàng chóa đi vào đầm nước qua chiếc hang. Họ chỉ ngập bán thân vì thủy triều đã hạ xuống.

“Chết tiệt! Quần bơi của anh đâu rồi?” - Charlie bò xung quanh, cố gắng tìm chiếc quần. “Em không báo trước với anh là có thể sẽ có khách du

lịch.”

“Đương nhiên là có rồi – đây là một trong những điểm du lịch nổi tiếng nhất Palawan mà!” - Astrid cười khúc khích khi nhìn anh trần truồng chạy quanh bãi biển tìm quần bơi của mình.

“Oy, anh bạn! Anh đang tìm cái này à?” - Một tay lướt ván người Úc hét lên từ phía bên kia đầm nước, giơ cao quần bơi màu xanh và trắng của Charlie.

“Đúng rồi, cảm ơn anh!” - Astrid hét lên trả lời. Cô quay sang Charlie đang trốn đằng sau cây cọ, không ngừng cười. “Ôi, anh ra đi! Không có gì phải xấu hổ cả!”

“Em đã thực sự thay đổi rồi. Anh không chắc rằng Astrid mà anh biết sẽ làm tình theo bản năng trong một đầm nước hay khóa thân đi lại trên bãi biển trước mắt một đám khác du lịch người Úc hay không nữa.” - Charlie nói khi họ ăn trưa trên hiên của căn biệt thự trắng tuyệt đẹp đậu trên đỉnh đồi thuộc hòn đảo bí mật của cô.

“Anh biết không, nói ra có vẻ sáo rỗng, nhưng tránh xa mọi chuyện giống như một trải nghiệm thay đổi bản thân đối với em vậy. Em nhận ra bao nhiêu nỗi sợ của em không thực sự là do em. Đó là những nỗi sợ của mẹ em, của bố em, của ông bà. Chỉ là vô tình em đã quy chụp chúng là của mình, và em đã để những nỗi sợ đó ảnh hưởng đến mọi quyết định của mình. Vậy là một vài người đã thấy em khóa thân trên một bãi biển hẻo lánh ở một trong những nơi xa xôi nhất của trái đất. Ai quan tâm cơ chứ? Em tự hào về cơ thể của mình, em chẳng có gì phải giấu cả. Nhưng đương nhiên, sẽ có một giọng nói trong đầu em tự động lên tiếng, ‘Astrid, mặc quần áo vào đi. Điều này thật không đứng đắn. Cô mang họ Leong, và cô sẽ làm ô nhục gia đình mình.’ Và em đã nhận ra là hầu hết những gì em nghe thấy là giọng nói cấm cản của mẹ em.”

“Mẹ em vẫn luôn khiến em gần như phát điên.” - Charlie nói và ăn một miếng guinataang sugpo lớn trên món cơm tỏi của anh.[107](#)

“Em biết và đó không hoàn toàn là lỗi do bà. Bà đã nói những điều tồi tệ với em nhưng em đã tha thứ cho bà ấy rồi. Bà đã tự làm tổn thương mình – anh nghĩ mà xem, mẹ là người phụ nữ được sinh ra trong thời kỳ Chiến tranh Thế giới hai, giữa những nỗi kinh hoàng không thể tưởng tượng nổi của Singapore. Làm sao để mẹ tránh việc quy chụp những trải nghiệm mẹ đã có với ông bà ngoại của em cơ chứ? Ông ngoại em bị bắt giam bởi quân Nhật và khó khăn lắm mới trốn thoát được đội bắn tỉa, bà ngoại em thì lén lút giúp đỡ tổ chức kháng chiến khi mới chỉ là một người mẹ trẻ và cố gắng để không bị giết.”

Charlie gật đầu. “Toàn bộ tuổi thơ của mẹ anh là ở Trại tập trung Endau ở Malaysia. Gia đình bà đã bị ép tự trồng đồ ăn của mình, và họ suýt chết vì đói. Anh chắc rằng đó là lý do mẹ anh trở thành con người như bây giờ. Bà yêu cầu đầu bếp của bà tiết kiệm tiền bằng cách mua đồ giảm giá, những ổ bánh mì đã để ba ngày ở siêu thị, nhưng bà lại chịu chi hàng \$30,000 để phẫu thuật thẩm mỹ cho con cá cảnh của mình. Hoàn toàn phi lý trí.”

Astrid nhìn xa xăm về phía cảnh vịnh yên bình dưới hiên nhà. “Những nhà khoa học vẫn nói về việc chúng ta thừa hưởng những vấn đề sức khỏe từ gen của bố mẹ mình, nhưng chúng ta cũng thừa hưởng từ dòng dõi huyết thống của mình toàn bộ sự sợ hãi và nỗi đau – đến hàng thế hệ sau. Em có thể nhận ra mỗi khi mẹ em phản ứng thái quá do nỗi sợ này, nhưng điều quyền lực nhất em nhận ra đó là em không phải chịu trách nhiệm cho những nỗi đau của bà. Em không muốn áp những nỗi sợ ấy vào tâm trí của bản thân để rồi truyền chúng vào con trai mình!”

Charlie nhìn chăm chăm vào Astrid, suy nghĩ thật kỹ từng từ của cô. “Anh đồng ý với mọi thứ em đang nói, nhưng anh vẫn phải hỏi – em là ai vậy? Cứ như thể em đang dùng một ngôn ngữ hoàn toàn mới.”

Astrid nở một nụ cười bí ẩn. “Thú thực là em đã ở đây năm tuần liền nhưng em không hề ở một mình. Khi em rời Singapore, em đã đến Paris trước tiên và gặp bạn em là Grégoire. Cậu ấy đã kể cho em về một người bạn của mình sống ở Palawan. Đó mới là lý do em đến đây. Em không có ý định ở bất cứ đâu quanh châu Á – em đã định lên đường đến Maroc, đến một nơi mà em biết trên những ngọn núi Atlas. Nhưng Grégoire đã khích lệ em gặp bạn của cậu ta.”

“Người này là ai vậy?”

“Tên cô ấy là Simone-Christine de Ayala.”

“Cô ấy có liên hệ gì với Pedro Paulo và Evangeline ở Hong Kong không?”

“Hóa ra họ là họ hàng – đó là một gia đình lớn. Dù sao thì em cũng không chắc nên dùng những từ gì để miêu tả cô ấy. Một vài người gọi cô ấy là nhà tái tạo năng lượng hay là một người chữa lành những vết thương. Đối với em cô ấy đơn giản là một tâm hồn khôn ngoan, và cô ấy có một ngôi nhà tuyệt đẹp trên hòn đảo bên cạnh. Bọn em gặp nhau gần như hàng ngày từ khi em đến đây và có những buổi chuyện trò kỳ diệu. Cô ấy đã hướng em cách trầm tư suy ngẫm và kết quả là một vài đột phá tuyệt vời.”

“Ví dụ?” - Charlie hỏi, bỗng cảm thấy lo lắng rằng có thể Astrid đang bị ảnh hưởng bởi một tay bác sĩ lằng bằng nào đó.

“Ừm, kết quả lớn nhất chính là em đã nhận ra rằng mình đã sống cả một cuộc đời cố gắng lường trước những nỗi sợ của cha mẹ - bất chấp mọi giá để trở thành cô con gái hoàn hảo, không bao giờ đưa ra quyết định sai trái, không bao giờ lên tiếng trước truyền thông. Và cuối cùng những cố gắng đó đã dẫn em tới đâu cơ chứ? Bằng cách lẩn trốn phía sau bộ mặt hoàn hảo đó, bằng cách giữ gìn cuộc sống và những mối quan hệ riêng tư giấu kín hết sức, em đã gây ra những hậu quả kinh khủng hơn so với việc nhẽ ra em nên sống cuộc sống theo cách mình muốn ngay từ đầu!”

Charlie gật đầu, nhẹ nhõm đôi chút. “Anh không thể đồng ý hơn. Anh cảm thấy như bấy lâu nay em đã sống trong bóng tối. Em thông minh và tài năng hơn rất nhiều so với những gì người khác nghĩ, và anh luôn nghĩ em có thể làm tốt hơn rất nhiều.”

“Anh có biết rằng nhiều thứ em đã rất muốn thực hiện nhưng đều bị bố mẹ em dập tắt không? Sau khi em tốt nghiệp đại học và nhận được một lời mời làm việc tuyệt vời từ Yves Saint Lauren ở Paris, họ đã bảo em về nhà. Họ cũng không cho phép em tự kinh doanh thời trang – bởi vì việc đó quá tầm thường đối với họ. Sau đó khi em muốn làm việc cho những mục đích rất lỗi mốt như vấn nạn buôn bán người hay mại dâm trẻ em ở Đông Nam Á, họ cũng không chịu nghe em. Việc duy nhất mà Astrid Leong được phép làm là thành viên ban lãnh đạo của một vài viện thẩm định, thậm chí những viện đó cũng phải là những tổ chức siêu bảo mật, không một việc gì cho phép em đứng trước công chúng. Cảm giác như gia đình em đã sống qua những thế hệ sợ hãi trước sự giàu có của chính mình, họ sợ ai đó sẽ buộc tội chúng em vì giàu có, sợ bị coi là tầm thường hay phô trương màu mè. Đối với em, chính sự giàu có đã tạo điều kiện và cơ sở để đem những điều tốt đẹp đến thế giới này, chứ không phải trốn tránh khỏi nó!”

Charlie hào hứng vỗ tay. “Vậy hãy quay trở lại, Astrid. Hãy quay lại với anh và chúng ta có thể cùng nhau làm những điều này. Anh biết rằng em đã có những suy nghĩ rất khác khi viết cho anh bức thư đó, vậy nên anh sẽ coi như nó không tồn tại. Anh muốn chúng ta trở về bên nhau. Anh muốn em trở thành vợ anh, sống cuộc sống của em và trở thành người phụ nữ mà em muốn.”

Astrid nhìn đi một lúc, nhìn căn biệt thự trắng xinh đẹp đang tỏa ánh hào quang dưới mặt trời. “Mọi chuyện không đơn giản như vậy... Em không chắc liệu mình đã sẵn sàng quay trở lại chưa nữa. Em nghĩ em cần hồi phục bản thân một khoảng thời gian nữa trước khi em dám đối mặt với thế giới mà em đã bỏ lại phía sau.”

“Astrid à, thế giới đó đã thay đổi rất nhiều. Anh có thể kể cho em những chuyện đã xảy ra được không? Anh nghĩ chúng sẽ giúp em.” - Charlie nài nỉ.

Astrid lấy một hơi thật sâu. “Được rồi, hãy kể cho em những chuyện anh muốn kể.”

“Ừm trước tiên, Isabel đã tỉnh lại, và có vẻ như cô ấy đang bắt đầu hồi phục rất tốt. Cô ấy đã phải mất một chút ký ức, và cô ấy không biết chuyện gì đã xảy ra tối hôm đó, nhưng cô ấy sẽ ổn thôi.”

“Tạ ơn Chúa.” - Astrid thì thầm, nhắm mắt lại.

“Một việc quan trọng khác em cần biết đó là Michael đã ký giấy tờ ly hôn và không tranh giành gì cả.”

“Sao cơ?” - Astrid ngồi thẳng lên ghế, sốc hoàn toàn. “Chuyện đó đã xảy ra thế nào cơ chứ?”

“Ừm, đó là một câu chuyện khá rắc rối đấy, nhưng chúng ta hãy bắt đầu với đoạn video bị rò rỉ. Hóa ra người có đoạn phim đó trước là Isabel chứ không phải Michael. Cô ấy đã theo dõi chúng ta suốt bấy lâu nay. Cánh săn ảnh theo sát chúng ta ở Ấn Độ, đoạn phim quay chúng ta trong phòng ngủ của anh, tất cả đều là do cô ấy.”

Astrid lắc đầu không tin những gì mình vừa nghe thấy. “Cô ấy đã làm tất cả những điều đó bằng cách nào?”

Charlie mỉm cười. “Em sẽ không bao giờ tin được đâu. Em biết con hươu cao cổ nhồi bông cũ kỹ của Delphine không?”

“Có! Có phải Delphine không thể ngủ nếu thiếu món đồ chơi đó không?”

“Đó là một món quà của Isabel, và hóa ra là có một chiếc máy quay phim và nghe lén được giấu rất tinh vi bên trong.”

“Ôi Chúa ơi...”

“Delphine luôn mang con thú nhồi bông chết tiệt đó giữa cả hai ngôi nhà, nên Isabel biết mọi bước đi của anh. Và cô ấy đã quay được đoạn phim chúng ta một cách vô tình, bởi vì Delphine đã ngủ ở phòng anh vào đêm hôm trước khi em đến và con bé đã để lại chú hươu cao cổ trên chiếc giường dưới chân giường của anh.”

“Bảo sao đoạn phim đó được quay từ một góc kỳ quặc như vậy!” Astrid nói, hơi cười. “Nhưng làm thế quái nào mà cô ấy cài được chiếc máy ghi hình tinh vi này cơ chứ?”

“Michael đã giúp cô ấy. Họ đã bắt tay nhau ngay từ đầu. Chuyện đó đã lộ ra sau khi Isabel cố gắng tự tử, cảnh sát đã vào cuộc và điều tra nguồn của đoạn video trên điện thoại của cô ấy.”

Astrid buồn rầu lắc đầu. “Vậy là họ đã vào hùa với nhau... hai người vợ cũ chồng cũ cay đắng.”

“Đúng vậy. Nhưng sự thông đồng của họ lại là một điều may trong chuyện này. Anh đã bay đến Singapore một vài tuần trước và có một cuộc trò chuyện dài và êm đẹp với Michael. Anh đã nói rằng anh ta có thể rút đơn kiện, ký giấy tờ ly hôn, và hưởng thụ cuộc sống của mình như một tỷ phú đơn thân, hoặc anh ta có thể làm như sau: Trước tiên, anh ta sẽ đi tù vì đã giúp đỡ và tiếp tay cho Isabel trong việc theo dõi bất hợp pháp này. Thứ hai, anh ta sẽ phải đi tù vì tội tống tiền bởi anh ta đã ngu ngốc gửi em đoạn video cùng dòng tin nhắn yêu cầu năm tỷ đô la. Và thứ ba là anh ta sẽ đi tù vì liên quan đến việc ác tâm làm rò rỉ đoạn phim. Cho đến khi các phiên tòa Singapore xử kiện xong tất cả những lời cáo buộc đó, anh ta sẽ phải dành cuộc đời còn lại của mình sống trong Nhà tù Changi, hoặc tệ hơn, anh ta có

thể bị dẫn độ đến Hong Kong và chuyển đến nhà tù ở phía Đông bắc Trung Quốc, gần biên giới với Nga, nơi mà những anh chàng lãng tử điển trai như anh ta thường có kết cục khá đau đớn.”

Astrid tựa lưng vào ghế, suy ngẫm những chuyện vừa nghe.

Charlie nở nụ cười thật tươi. “Michael đã hứa sẽ không gây thêm bất cứ rắc rối nào cho em hay Cassian nữa. Không bao giờ. Vậy nên giây phút em viết tên lên những tờ giấy ly hôn đó, em sẽ trở thành người phụ nữ tự do.”

“Một người phụ nữ tự do.” - Astrid nhẹ nhàng nhắc lại những từ ấy cho chính mình. “Charlie à, em yêu anh, và em thực sự rất biết ơn vì những gì anh đã làm cho em trong một vài tuần qua. Nếu thực lòng với bản thân mình – với con người mới của em – và nếu hoàn toàn thật lòng với anh, em không chắc rằng mình thực sự muốn kết hôn lại ngay bây giờ. Em không chắc rằng em đã sẵn sàng quay trở lại Singapore chưa nữa. Em đã khám phá hòn đảo này một chút, làm quen với những người dân địa phương, và em thực sự cảm thấy kết nối với nơi đây. Em nghĩ mình có thể làm khá nhiều việc để giúp đỡ người dân bản xứ. Em thực sự cần thêm thời gian, và xem xét lại những điều dành cho Cassian. Em đã thấy những đứa trẻ trên hòn đảo này hạnh phúc đến nhường nào... cuộc sống của chúng hòa mình với thiên nhiên, cuộc sống tự do và đầy phiêu lưu. Chúng chạy dọc những mũi thuyền nhỏ hẹp như những thủy thủ, chúng trèo lên cây như diễn viên nhào lộn và hái những quả dừa được nước. Chúng cười và cười lớn. Cuộc sống đó gợi nhớ cho em về tuổi thơ ở Tyersall Park. Cả cuộc sống của Cassian hiện này chỉ xoay quanh bài tập về nhà và những kỳ thi, những bài học tiếng Trung, học tennis, những cuộc thi đàn piano, và khi không làm những thứ đó thì nó chỉ dính mắt vào máy tính chơi những trò chơi bạo lực trên đó. Em không nhớ nổi lần cuối nhìn thấy thằng bé cười là khi nào nữa. Nếu em sống cuộc sống mới tự do thực sự, em muốn thằng bé cũng được tự do như vậy.

Charlie nhìn sâu vào mắt Astrid. “Nghe này, anh muốn em có cuộc sống đúng như cuộc sống em đã mong ước, dành cho em và dành cho Cassian. Anh chỉ muốn hỏi một câu: Cuộc sống mới này, liệu có chỗ dành cho anh không?”

Astrid nhìn Charlie, không chắc mình nên nói gì lúc này.

MƯỜI

ANTWERP, BỈ

•

Kitty đứng giữa không gian rộng lớn, ngắm nhìn đồ nội thất, *các món đồ*, tự nhiên, và ánh sáng. Mọi thứ ở đây được sắp xếp một cách thanh lịch hết mức, cả căn phòng phảng phất một sự bình yên và lặng lẽ phát ra sinh lực. “Đây chính là điều tôi muốn! Tôi muốn Tyersall Park như thế này.” - Cô nói với Oliver. Họ đang rảo bộ quanh Kannal, một phức hợp không gian công nghiệp của thế kỷ XIX nằm cạnh một hầm chứa thóc cũ trên con kênh Albert nay đã biến hình một cách kỳ diệu thành xưởng và phòng trưng bày riêng của Axel Vervoordt, một trong những nhà thiết kế nội thất được đánh giá cao nhất thế giới.

“Chúng ta đã đi được nửa chặng đường rồi, Kitty à. Tyersall Park có nền tảng tuyệt vời và bề mặt bóng loáng trên đồ gỗ cũ hoàn hảo mà không tiền nào có thể mua lại. Chúng ta sẽ không cần nhập khẩu bất kỳ sàn gỗ mới hay tạo ra những bức tường mới trông có vẻ như xuất xứ từ thế kỷ XVII. Nhưng cô hãy nhìn cái cách mà chiếc rìu đồng từ thời kỳ đồ đá mới này đã thay đổi toàn bộ nhịp điệu của căn phòng mà xem. Và những cảnh dương xỉ héo rũ đầy quyến luyến trên chiếc bàn ăn tập thể này. Tất cả là nhờ *nghệ thuật sắp đặt*, và Axel là thiên tài trong việc này.”

“Tôi muốn gặp anh ta ngay bây giờ!” - Kitty nói.

“Đừng lo, anh ta sẽ đến đây sớm thôi. Cô không nghe thấy trợ lý của anh ta đã nói gì sao? *Anh ấy đang dùng bữa trưa với Nữ hoàng Mathilda của Bỉ.*” - Oliver thì thầm.

“Ồ, tôi không thể hiểu nổi giọng địa phương của anh ta. Tôi cứ tưởng anh ta nói rằng anh ấy đang đọc dở cuốn Matilda. Tôi đã nghĩ vì sao người đàn ông này lại đọc sách trẻ con trong khi tôi đã bay cả chặng đường dài chỉ để gặp anh ta?”

“Những tác phẩm của Axel được đánh giá rất cao, nhiều khách hàng của anh ta là những người đội vương miện trên đầu.” - Oliver nói với Kitty khi họ bước vào một căn phòng sáng choang, mà trong đó không có gì ngoài một tượng đầu Phật khắc tạc từ đá.

“Chúng ta có thể làm thế này đâu đó ngoài vườn không? Tôi nghĩ sẽ thú vị làm sao nếu đi dạo trong rừng và tìm thấy một đồng tượng đầu Phật khắp mọi nơi.” - Kitty gợi ý.

Oliver cười một mình, tưởng tượng đến cảnh Victoria Young phản ứng khi nhìn thấy hàng tá tượng Phật rải rác xung quanh Tyersall Park. Dù sao thì ý tưởng của Kitty cũng không quá tồi. Có lẽ cách tốt nhất để đưa Kitty vào giới bình lưu là tạo mẫu cho cô thành Peggy Guggenheim của Singapore, và biến Tyersall Park thành địa điểm trưng bày nghệ thuật đương đại như Storm King ở New York hay Quỹ Chinati ở Marfa. Họ sẽ đưa những nghệ sĩ tuyệt vời nhất thế giới đến lắp đặt những chi tiết cụ thể tại chỗ. Christo sẽ bao bọc toàn bộ ngôi nhà trong vải bạc, James Turrell có thể tạo ra hệ thống phản chiếu ánh sáng trong nhà kính, và có lẽ Ngải Vị Vị sẽ tạo nên một kiệt tác gây tranh cãi với ao sen.

Anh đang mơ mộng thì mọi thứ bỗng náo động khi Axel Vervoordt bước vào phòng choàng áo vét màu xám ngoài áo cổ lọ đen thật hoàn hảo, đứng quay quanh anh ta là đoàn tùy tùng mặc đồ tu sĩ. “Oliver T’sien, thật vinh dự khi gặp lại cậu!” - Nhà sưu tầm đồ cổ huyền thoại nói.

Axel, tôi mới là người vinh dự được gặp anh. Cho phép tôi giới thiệu Bà Jack Bing.”

“Chào mừng tới Kannal.” - Axel nói và lịch thiệp cúi chào Kitty.

“Cảm ơn anh. Axel, tôi đang sửng sờ trước những tác phẩm của anh! Tôi chưa từng thấy bất cứ thứ gì như thế này trước đây, tôi cảm thấy muốn chuyển đến đây ngay bây giờ.” - Kitty thổ lộ.

“Cảm ơn cô. Cô Bing, nếu cô thực sự thích cách bài trí ở đây, có lẽ tôi có thể mời cô đến thăm nhà riêng của tôi Kasteel van's-Gravenwezel trong lúc cô đến thăm Antwerp.”

“Cô sẽ không muốn bỏ lỡ dịp này đâu, Kitty. Kasteel van's-Gravenwezel là một trong những lâu đài đẹp nhất trên thế giới.” - Oliver giải thích.

Kitty chớp chớp đôi mi với Axel và nói. “Tôi rất sẵn lòng!”

“Nếu biết trước là hai người sẽ đến đây, tôi đã mời hai người dùng bữa trưa. Nữ hoàng đã vinh danh chúng tôi khi đến đây hôm nay và bà ấy đã đem đến một cặp đôi vô cùng thú vị.”

“Tôi hy vọng anh đã có một khoảng thời gian vui vẻ.” - Oliver nói.

“Có chứ, có chứ. Cặp đôi này mới mua lại một trong những mảnh đất giá trị nhất Singapore. Có vẻ như đó là một trong những mảnh đất tư nhân lớn nhất hòn đảo.”

Sắc mặt Kitty tái dần.

Axel tiếp tục nói. “Đợi chút – tôi hoàn toàn không nghĩ đến. Cậu cũng đến từ Singapore phải không, Oliver?”

“Đúng vậy.” - Oliver nói, cố gượng cười.

“Cậu đã từng nghe về mảnh đất này bao giờ chưa? Có vẻ như nó là một mô kiến trúc hỗn độn – sự pha trộn các loại phong cách và thời kỳ, nhưng đặt

trên sáu mươi tư mẫu Anh. Tivoli Park, tôi nghĩ đó là tên gọi của mảnh đất.” - Axel ngẩng đầu lên.

Kitty bình tĩnh ra ngoài ban công phòng trưng bày và có thể thấy cô đang cuống cuống gạt màn hình iPhone của mình.

“Thực ra, tôi tin rằng anh đang nói đến Tyersall Park.” - Oliver sửa lại.

“Phải, chính là nơi đó! Có vẻ như bố của cô gái đã tặng mảnh đất đó cho cô làm quà cưới, và cô ấy muốn tôi giúp trong việc sửa sang lại. Tiền hoa hồng khá là cao.”

Oliver nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi Kitty đang hét lên bằng tiếng Trung và khoa tay loạn xạ vào điện thoại của mình. “Tôi biết rằng anh không bao giờ nhắc đến tên khách hàng của mình, nhưng tôi đoán cặp đôi đó là một vị bá tước người Anh cùng cô vợ người Trung Quốc của ông ta phải không?”

Axel mỉm cười. “Không có gì qua được mắt cậu, phải không? Tôi chưa từng làm vụ nào lớn như thế này ở châu Á, và tôi tin chắc sẽ cần đến sự giúp đỡ của cậu.”

“Chúc mừng anh, Axel. Tôi luôn sẵn lòng.” - Oliver lầm bầm nói trong khi anh đang cảm thấy nôn nao trong người.”

“Giờ thì, tôi có thể giúp gì cho anh và cô Bing nhỉ?”

Oliver nhìn Kitty ném điện thoại của mình ra khỏi ban công xuống con kênh ở phía xa. “Ồ, chúng tôi vừa ghé thăm khu này. Tôi định dẫn cô ấy đến gặp Dries ở Het Modepaleis, nên nghĩ rằng mình có thể ghé qua đây.”

...

“Ông ta nói rằng Colette đã trở thành một cô gái hoàn toàn khác. Rằng cô ta đã thay đổi cuộc sống của mình và ông ấy tự hào về cô ta vì cô ta muốn

làm những điều tốt đẹp cho thế giới này. Đó là vì sao cô ta cần một ngôi nhà tử tế ở Singapore. Vì sao ông ta lại cả tin đến thế cơ chứ?” - Kitty khóc.

“Phải, hãy kể hết ra. Hãy kể hết ra đi.” - Một giọng nói an ủi trên cô nói.

“Ông ấy nói rằng Colette đã có một chuyến đi bí mật đến Thượng Hải để gặp ông ta. Cô ta đã quỳ gối và lạy xin ông ta tha thứ. Cô có thể tin được không?” - Kitty nằm trên bàn mát-xa, úp mặt vào một cái gối vòng, trong khi bác sĩ trị liệu chuyên mát-xa Elenya của cô đặt một hàng những hòn đá nóng dọc sống lưng của cô.

“Tốt, tốt. Khi tôi đặt những viên đá này xuống phần lưng dưới của cô, tôi muốn cô hút lấy cái nóng đốt cháy của chúng vào luân xa thứ hai của mình, và tôi muốn cô đào sâu hơn nữa vào cơn giận dữ rồi phóng thích chúng ra.” - Elenya khuyến khích.

“Ông ta đã nói rằng, ‘Đừng có bắt tôi phải lựa chọn giữa cô và con gái của mình, bởi vì cô sẽ thua thôi. Tôi chỉ có duy nhất một cô con gái, và tôi luôn có thể kiếm một cô vợ khác.’ Tôi ghét lão ta tôi ghét lão ta tôi ghét lão ta tôi ghét lão ta!” - Kitty hét lên, nước mắt rơi lã chã và nhỏ giọt xuống sàn nhà tatami.

Bỗng nhiên sàn nhà rung lên dữ dội, một vài viên đá lăn khỏi lưng cô xuống cạnh bàn. Oliver, ngồi trên chiếc ghế bành cạnh bàn mát-xa, thắt chặt dây an toàn của mình.

“Đó không phải là vùng nhiễu động, Kitty à. Đó là cơn giận của cô được thả về vũ trụ. Cô cảm thấy thế nào?” - Elenya hỏi, cô bắt đầu chà mạnh bàn chân của Kitty bằng một chiếc khăn nóng.

“Tôi cảm thấy thật tuyệt, mẹ kiếp! Tôi muốn bảo phi công lái chiếc máy bay này đâm thẳng vào bộ mặt chết tiệt của lão ta!” - Kitty lại hét lên, sau đó cô thốn thức thành tiếng không ngừng.

Oliver thở dài nhìn ra ngoài cửa sổ của phòng spa trên tầng hai chiếc Boeing 747-81 VIP của Kitty. Họ đang bay trên vùng trời Anh quốc, và sẽ hạ cánh xuống London sớm. “Tôi không chắc liệu sự trả thù chớp nhoáng là câu trả lời cho chuyện này đâu, Kitty à. Tôi nghĩ cô sẽ phải chơi một trận chiến dài hơi đấy. Hãy nhìn cuộc sống Jack đã cho cô mà xem. Cô có ba chiếc phi cơ để tùy ý sử dụng, cô nàng Elenya tuyệt diệu đây để mát-xa trị liệu bằng những hòn đá nóng khi cô cần chúng nhất, và tất cả những ngôi nhà tuyệt đẹp của cô trên khắp thế giới này. Và chúng ta đừng quên Harvard. Cô đã tặng Jack một cậu con trai, và khi thằng bé lớn lên, nó sẽ đề bệch sự quan trọng của Colette. Kitty, cô có biết câu chuyện về Từ Hi Thái Hậu không?”

“Đó là bà lão đã chết ngay cảnh mở màn trong bộ phim Vị Hoàng đế cuối cùng phải không?” - Kitty lặng lẽ nói.

“Phải, Từ Hi Thái Hậu là một thê thiếp của Hàm Phong Đế, sau khi ông ta qua đời bà đã khơi dậy một cuộc đảo chính và trở thành người nắm quyền lực thực thụ của Trung Hoa. Từ Hi Thái Hậu có tầm ảnh hưởng lớn hơn hầu hết tất cả những hoàng hậu khác trong lịch sử đất nước – bà đã biến đế chế thời Trung cổ thành một đất nước hiện đại, mở cửa với phương Tây, và bãi bỏ tục bó chân cho những cô bé gái. Bà ấy đã làm nên tất cả những thứ này, Kitty à, mặc dù về cơ bản bà ấy không có chút quyền lực nào vì bà là phụ nữ.”

“Vậy bà ấy đã làm bằng cách nào?” - Kitty hỏi.

“Bà đã gián tiếp trị vì thông qua cậu con trai năm tuổi của mình, người đã kế nhiệm vị trí hoàng đế. Sau khi cậu ta chết vào tuổi niên thiếu, bà đã nhận nuôi một cậu bé khác đặt lên ngôi vua và trị vì thông qua cậu bé đó. Là Thái hậu, lễ nghi của triều đình đã ra sắc lệnh bà không được phép để những người đàn ông khác nhìn thấy, vậy nên bà đã tham gia mọi cuộc họp với các vị đại thần phía sau tấm màn che bằng lụa. Cô có thể học được nhiều điều từ Từ Hi, cô biết đấy. Cô cần phải kéo dài thời gian và bảo tồn

vị trí của mình bằng cách trở thành người mẹ tốt nhất có thể của Harvard. Cô cần trở thành người có sức ảnh hưởng nhất trong cuộc sống của thằng bé, và khi đến lúc, thằng bé sẽ tiếp quản cả đế chế họ Bing và cô sẽ là người quyền năng phía sau ngai vua đó. Trong suốt lịch sử, Kitty à, những người sở hữu nhiều quyền lực nhất không phải luôn luôn là những người tỏa sáng nhất. Từ Hi Thái hậu, Hồng y giáo chủ Richelieu, Cosimo de' Medici. Đó là những người ít ai biết đến trong thời đại của họ, nhưng họ giữ mọi quyền lực và sức ảnh hưởng bằng sự kiên nhẫn, trí thông minh, và sự kín đáo.”

“Sự kiên nhẫn, trí thông minh, và sự kín đáo.” - Kitty nhắc lại. Bỗng nhiên cô xoay người và ngồi lên trên chiếc giường mát-xa, những hòn đá nóng lăn khỏi lưng cô và rơi xuống sàn, Elenya cúi xuống nhặt chúng lên. “Hợp đồng mua Tyersall Park đã được ký chưa?”

“Tôi nghĩ rằng các luật sư vẫn đang soạn hợp đồng.”

“Vậy là thỏa thuận này vẫn chưa được hoàn thành đúng không?”

“Chưa. Đó là một thỏa thuận giữa các quý ông, nhưng nó vẫn chưa chính thức cho đến khi chính thức ký hợp đồng.” - Oliver thắc mắc cô ấy định làm gì.

“Có phải anh đã nói với tôi rằng có những nhóm người khác cũng quan tâm đến việc mua Tyersall Park trước khi Jack mua nó đúng không?”

“Ừm đúng vậy, anh họ Nick của tôi định mua lại nó, nhưng anh ta chưa từng chuẩn bị được đủ số tiền để đọ với khoản Jack đã đưa ra.”

“Cậu ta cần bao nhiêu tiền?”

“Tôi nghĩ rằng cậu ta thiếu khoảng bốn tỷ đô gì đó.”

Mắt Kitty sáng rực lên. “Nếu như tôi bí mật đầu tư vào ngôi nhà đó thì sao? Nếu tôi bỏ tiền vào và cướp ngôi nhà này khỏi tay Jack thì sao?”

Oliver nhìn cô ngạc nhiên. “Kitty, liệu cô có số tiền đó của riêng mình không?”

“Tôi nhận được hai tỷ sau khi thỏa thuận ly hôn với Bernard, tôi đã đầu tư tất cả số tiền đó vào Amazon. Anh có biết số cổ phiếu đó đã tăng lên bao nhiêu trong vài năm qua không? Tôi có hơn năm tỷ đô la, và tất cả đang ngồi im trong một tài khoản được quản lý bởi Tập đoàn Liechtenburg.” - Kitty thông báo đầy tự hào.

Oliver nghiêng người về phía trước trên chiếc ghế bành. “Cô thực sự sẵn lòng đầu tư tất cả số tiền đó vào thỏa thuận với anh họ tôi sao?”

“Dù thế nào thì anh cũng được nhận khoản hoa hồng của mình mà, đúng không?”

“Đúng vậy, nhưng tôi chỉ lo về việc cô đặt quá nhiều tiền của mình vào một vụ làm ăn như vậy.”

Kitty lặng lẽ một hồi, cảm động vì Oliver quan tâm đến cô hơn cả số tiền cô có. “Việc đó có giá trị từng xu miễn là Colette không động được, dù chỉ một ngón tay vào ngôi nhà đó!”

“Ừm, để tôi thực hiện một vài cuộc điện thoại.” - Oliver tháo dây an toàn của mình và rời khỏi khoang spa. Năm phút sau, anh quay lại với một nụ cười tự mãn trên môi. “Kitty à, có một diễn tiến mới vô cùng thú vị. Tôi vừa mới nói chuyện với Nick. Hóa ra là Tyersall Park đã được thẩm định là di sản lịch sử quốc gia, cậu ta và một nhóm đối tác đang cùng nhau đặt ra một đề xuất mới để thách thức đề nghị của Jack Bing.”

“Điều này có nghĩa là Colette cũng không được lấy ngôi nhà phải không?”

“Ừm, khả năng cao là vậy. Tuy nhiên, họ đang tuyệt vọng cần một nhà đầu tư nữa. Họ bị thiếu ba tỷ đô.”

“Chỉ ba tỷ thôi sao? Có vẻ là một món hời đấy.”

“Tôi có nên gọi cho buồng lái và yêu cầu họ quay máy bay lại không?”

“Vì sao không?”

Oliver cầm điện thoại trên bàn điều khiển. “Kế hoạch đã thay đổi. Chúng ta cần tới Singapore, nhanh.”

“Đừng quá nhanh. Tôi muốn tiếp tục mát-xa bằng đá nóng.” - Kitty kêu gừ gừ khi cô uể oải dẫn người trên chiếc bàn mát-xa của mình.

HỒI KẾT

TYERSALL PARK, SINGAPORE

•

MỘT NĂM SAU...

“Cô mong được nhìn thấy cô dâu quá. Không biết cô ấy đã chọn nhà thiết kế nào cho bộ váy cưới của mình nhỉ?” - Jacqueline Ling nói với Oliver T’sien tại bàn lễ tân trước khi lễ cưới chính bắt đầu. Hai trăm vị khách được cặp đôi hạnh phúc mời đến đứng tùm quanh khu đài phun nước Andalusia thưởng thức rượu cocktail và những chiếc bánh nhỏ, trầm trồ hệ thống ánh sáng đầy mê hoặc được James Turrell thiết kế xung quanh mái vòm trong khu sân.

“Chúng ta thử cá cược không.” - Oliver mạo hiểm nói.

“Cô thấy dạo này cháu ngập trong đồng tiền nên không chắc mình có nên cá cược hay không. Tiện thể chúc mừng cháu với khoản làm ăn mới ở Abu Dhabi nhé.”

“Cảm ơn cô. Đó mới là một tòa lâu đài thôi. Nàng công chúa đó ấn tượng với những gì chúng cháu đã làm ở đây đến nỗi cô ấy đặt cháu vào một vụ lớn kinh khủng. Dù sao thì, chúng ta có thể cá cược một bữa trưa tại quán của Daphne lần tới chúng ta cùng ở London, cháu cá là nhà thiết kế Giambattista Valli.” - Oliver nói.

“Được rồi, bữa trưa tại quán Daphne. Ừm, cô đoán là bộ váy cưới của cô dâu được thiết kế với Alexis Mabille. Cô biết cô ấy yêu những tác phẩm của ông ấy đến nhường nào.”

“Ôi nhìn kìa, đó là Charlie Siem! Gần đây anh ta có mặt ở khắp mọi nơi nhỉ?” - Oliver nhận xét khi thấy chàng nghệ sĩ diễn trai tài ba lỏ lạo bước dưới mái vòm và chơi bài “Salut d’amour” của Elgar. Cánh cửa phía cuối lối đi mở ra chậm rãi, Charlie rảo bước qua và ra hiệu cho khách đi theo mình, anh vẫn tiếp tục chơi nhạc. Bên ngoài, một lối đi được hàng ngàn ngọn nến thấp sáng dẫn ra từ vườn hồng, đi qua một hồ bơi nước mặn mới lộng lẫy được lát gạch

Moor từ thế kỷ XIII, vào khu vực ngập tràn cây cối của khuôn viên.

Đi theo tiếng nhạc violông vui nhộn của chàng nhạc công thông thả chơi, những vị khách trầm trồ ngưỡng mộ khi họ đến ao sen, nơi những chiếc ghế gỗ màu đen được đặt hình vòng cung bên một phía của bờ ao. Hàng trăm chiếc đèn lồng màu hồng nhạt được treo, nổi bật trên những cành cây và hòa lẫn với những dàn hoa phong lan, hoa mẫu đơn và hoa nhài trắng muốt. Một cây cầu uốn mình tuyệt đẹp từ đầu này đến đầu kia của chiếc ao được dựng lên chỉ dành riêng cho đám cưới, được bao phủ hoàn toàn bởi những bông hồng nhiều màu. Cây cầu như bước ra từ một bức tranh theo trường phái ấn tượng của Monet vẽ những cây cầu ở Giverny vậy.

Sau khi những vị khách đã yên vị trên ghế của mình, bốn nghệ sĩ chơi xen-lô ngồi tại bốn hướng gió bắt đầu chơi Tổ khúc Xen-lô số 1 của Bach với Hợp âm Sol trưởng và lễ cưới bắt đầu. Một cô bé cầm hoa đáng yêu mặc chiếc váy Marie-Chantal bông bành màu trắng đang rải những cánh hoa hồng ở trung tâm lối đi, phía sau là Cassian Teo, đi nhẹ nhàng dọc lối đi trong bộ đồ vải lanh trắng (nhưng chân trần), hết sức tập trung để không đánh rơi chiếc gối nhung trên đế nhẵn cưới.

Ngay sau đó là Nick và Rachel sánh bước tay trong tay. Eleanor ngồi thẳng lên đây tự hào khi bà nhìn Nick, bánh bao trong bộ đồ xi-mốc-kinh màu xanh sẫm thắm hiệu Henry Poole, hộ tống Rachel, mà Eleanor phải công nhận là cô xinh đẹp tỏa sáng trong bộ váy suông bằng lụa màu hồng vô trùng nhẹ nhàng được thiết kế bởi Narciso Rodriguez.

“Aiyah, cứ như đám cưới của chúng một lần nữa vậy.” - Eleanor khịt khịt nói với chồng bà, chấm nhẹ một vài giọt nước mắt.

“Trừ cái khoản cướp trực thăng điên rồ của em.” - Philip dí dỏm nói.

“Chuyện đó không hề điên rồ! Em đã cứu nguy đám cưới của chúng, những đứa trẻ vô ơn đó!”

Nick và Rachel sánh đôi đến cuối lối đi và đứng vào vị trí phù dâu và phù rể đối diện hai phía cây cầu. Bỗng nhiên, một chiếc đàn piano lớn được rọi sáng phía cuối cây cầu, trông cây đàn như đang nổi trên mặt nước vậy. Ngồi tại chiếc đàn là một chàng trai trẻ với mái tóc hơi rối màu vàng nâu tây.

Irene Wu thốt lên thành tiếng, “Alamak, đó là Ed Saranwrap! Tôi yêu âm nhạc của cậu ấy!”

Khi Ed Sheeran cất tiếng hát bản ballad “Thinking Out Loud” nổi tiếng của anh, chú rể, thật bảnh bao trong bộ đồ xi-môc-kinh được may đo hiệu Gieves and Hawkes, đi lên đến giữa cây cầu với một vị mục sư người Mỹ đến từ Nhà thờ Stratosphere ở Hong Kong. Sau đó khi toàn bộ ban nhạc xuất hiện phía cuối ao sen gia nhập với Ed, cô dâu bước vào từ phía cuối lối đi.

Những vị khách đồng loạt ngồi thẳng dậy trên ghế của mình khi người cha tự hào, Goh Wye Mun, lo lắng hộ tống con gái Peik Lin của mình lên lối đi. Cô dâu mặc bộ váy cưới quây quanh mình có chiếc vạt màu trắng vừa khít với những ly tầng dài dính những bông hồng phớt bằng lụa. Tóc cô được búi lên một cách công phu và cô đội một chiếc vương miện cổ bằng ngọc trai và kim cương của hãng G.Collins & Sons.

Jacqueline và Oliver nhìn nhau đồng thanh nói, “McQueen!”

Khi Peik Lin lướt qua hai người họ, Jacqueline gật đầu tán thưởng. “Quá xuất sắc. Sarah Burton đã làm được điều đó một lần nữa!”

“Cả hai chúng ta đã thua, nhưng chúng ta vẫn có thể dùng bữa trưa tại quán của Daphne. Đương nhiên là cô đã ăn gian rồi, Jac à – cô có nhiều tiền chết tiệt hơn cháu đấy.” - Oliver nháy mắt nói.

Peik Lin đi về giữa cây cầu, nơi cô gặp vị mục sư, nhìn hơi giống Chris Hemsworth khiến người khác xao nhãng, và người đàn ông cô chuẩn bị kết hôn – Alistair Cheng.

Nick và Rachel cười rạng rỡ đầy hạnh phúc khi cặp đôi trao đổi những lời thề ước được viết bằng tay, trong khi đó Neena Goh, mặc bộ váy sequin màu vàng của Guo Pei có đường khoét ngực sâu, đang khóc một cách âm ỉ. Những cô chị em họ Young – Felicity, Catherine, Victoria, và Alix – trừng mắt nhìn mẹ cô dâu với những mức độ không tán thành khác nhau trong khi chính họ cũng đang nhỏ những giọt lệ kín đáo của mình.

“Không thể tin được cậu con trai bé nhỏ Alistair của tôi đang kết hôn.” - Alix sụt sịt khóc với các chị mình. “Cảm tưởng như mới chỉ ngày hôm qua thằng bé còn đang bò lên giường của tôi, sợ hãi không dám ngủ trong bóng tối, vậy mà hãy nhìn thằng bé lúc này đi.”

“Ừm, thằng bé quả thật đủ thông minh để cưới một người phụ nữ có khả năng như Peik Lin! Tôi phải công nhận tôi khá ấn tượng với những gì con bé và Alistair đã làm cho Tyersall Park.” - Felicity nói.

“Em ấn tượng với những gì tất cả chúng nó đã làm!” - Catherine nói xen vào. Sau cùng thì cô chính là người đã bỏ phiếu quyết định trong các chị em một năm về trước khi Nick đưa ra đề nghị mới tinh đầy táo bạo chỉ một vài tiếng đồng hồ trước khi họ ký hợp đồng mua bán với Jack Bing.

Kết quả đề xuất đó của Nick chỉ vừa mới thành hiện thực khi họ hoàn thiện Khách sạn và Bảo tàng Tyersall Park, nơi họ đã bảo tồn ngôi nhà chính làm

di tích lịch sử mà vẫn thổi hồn cho nó một cuộc sống mới bằng cách biến nó thành một khách sạn thời trang thanh lịch được điều hành bởi Colin Khoo và Araminta Lee. Nằm trong mười chín mẫu Anh của khu vườn sum suê xung quanh ngôi nhà chính là bốn mươi căn nhà nghỉ dành cho khách, được thiết kế bởi Oliver T'sien hợp tác với Axel Vervoordt. Bên ngoài ngôi làng hoa hồng Tyersall là một công đồng rộng bốn mươi lăm mẫu Anh chứa những ngôi nhà bền vững dành cho những nghệ sĩ và những gia đình thu nhập tầm trung, được xây bởi Công ty Phát triển Goh – chính là công ty xây dựng thuộc quyền sở hữu của gia đình Peik Lin.

“Em nghĩ Cha mình sẽ tự hào về Nicky. Em nghĩ ông chưa từng thực sự cảm thấy thoải mái mỗi khi về cung điện suy đồi này buổi tối, sau khi dành cả một ngày dài để làm bác sĩ cho những người nghèo nhất trên hòn đảo.” - Alix tán thành nói. Từ hàng ghế sau, Casandra Shang nghiêng người về trước và thì thầm, “Tôi nghe nói là từng ngôi nhà một trong Làng Tyersall đã được bán ngay ngày đầu tiên lên sàn, bởi vì đã trong một khoảng thời gian rất dài rồi không một ai ở Singapore có thể mua được một ngôi nhà có vườn với số tiền mười triệu đô! Nhưng có vẻ như những người sống trong những ngôi nhà lớn trên Đường Gallop đang vô cùng tức giận vì dân chúng đang đổ xô về khu dân cư sang trọng này.”

“Em thì không phiền với những gì chúng đã làm với Ngôi làng Tyersall, nhưng chỗ tượng đầu Phật trong vườn kia phải di dời đi ngay!” - Victoria giận dữ nói. “Không biết Peik Lin có liên quan gì đến chuyện này không. Bố mẹ con bé có vẻ như theo đạo Phật.”

Felicity lắc đầu. “Chị không nghĩ rằng Peik Lin có liên quan đâu. Theo chị thì những bức tượng đó là của nhà đầu tư bí ẩn đã bỏ ra ba tỷ đô vào vụ làm ăn của Nick. Ước chi chị biết được đó là ai!”

Sau khi các nghi lễ kết thúc, những vị khách di chuyển sang bữa tiệc sang trọng tại nhà hàng Alexander - một nhà hàng mới mê đắm thực khách được quản lý bởi Tập đoàn Sublime Hospitality của Araminta Lee, nhà hàng nằm

trên khu đất mà trước đó là nhà kính của mảnh đất. Dàn hoa phong lan lai ghép dành giải thưởng của Su Yi từng chiếm trọn không gian, nhưng giờ đây chúng tỏa xuống từ những chậu kính lớn từ trần nhà. Được thắp sáng bởi đèn nền, hàng trăm bông phong lan như đang nhảy múa trên không khí tựa những sinh vật được phái xuống từ thiên đàng, lơ lửng trên những chiếc bàn ăn tập thể bằng gỗ từ thế kỷ XVII.

Eddie là người đầu tiên gõ nhẹ vào ly nước phát ra âm thanh và đề nghị nâng ly cho cặp đôi mới cưới. “Peik Lin, anh muốn chính thức chào mừng em vào gia đình Cheng, dù rằng em vẫn luôn được chào mừng trong tim của các thành viên trong gia đình. Và Alistair à, em trai của anh, anh chưa từng tự hào về em như ngày hôm nay, và anh chỉ muốn bày tỏ tình yêu thương vô bờ bến của mình dành cho em! Anh yêu em, em trai à!” Eddie nói, ôm chặt thật chặt Alistair và bắt đầu khóc thốn thức vào cổ áo cậu em.

Ngồi tại bàn ăn cùng gia đình, Astrid quay sang Fiona hỏi. “Eddie có ổn không thế?”

Fiona cười. “Anh ấy ổn. Sau khi Ah Ma mất, em đã ép anh ấy đến gặp bác sĩ tâm lý. Em đã đưa ra tối hậu thư – hoặc là anh đi gặp bác sĩ tâm lý hoặc em sẽ bỏ anh. Ban đầu anh ấy kiên quyết kháng cự, nhưng giờ thì những buổi trị liệu đó đã hoàn toàn thay đổi cuộc sống của anh ấy. Và của cả gia đình em nữa. Anh ấy đã dứt bỏ hết những người tình của mình, trở thành người đàn ông cống hiến hết mình cho em và những đứa trẻ, và anh ấy đang học cách để kiềm chế cảm xúc theo cách lành mạnh.”

“Ừm đã hơn một năm từ khi chị gặp cậu ta lần trước, nên có vẻ như đó là một sự chuyển biến khá lớn đấy.” - Astrid nói, tiếp tục nhìn Eddie làm ướt đầm áo Alistair với nước mắt của mình.

“Chị biết anh Eddie nhà em đấy. Mỗi khi anh ấy làm gì, anh ấy lại làm hết mình. Còn chị thì sao? Có vẻ như chị rất hợp với cuộc sống trên đảo đấy – nhìn chị thật tuyệt!” - Fiona nhấn mạnh nói, cô ngưỡng mộ làn da rám nắng

, mái tóc cháy tự nhiên, và phong cách mới, có vẻ như là một sự hoàn hảo giữa hương biển thanh tao và nét hoàng gia lộng lẫy của Astrid. Astrid mặc một tấm xiêm xa-rông nhuộm màu chàm đơn giản với chuỗi hạt ngọc trai bắt chéo từ dưới cằm cô kéo dài đến ngực.

“Cảm ơn em.”

“Chuỗi hạt đó thực sự quá lộng lẫy! Đó có phải là một trong những món đồ của Ah Ma không?”

“Không, chuỗi hạt hiệu Chantecler Capri này là một món quà của Charlie.”

“Em nhất định phải biết chị đã mua chiếc váy này ở đâu vậy. Chiếc váy thực sự rất thanh lịch, mà có vẻ vẫn rất thoải mái!”

Astrid cười rụt rè. “Thực ra thì chính chị đã may nó.”

“Chị đùa sao? Em cứ tưởng chị sẽ nói rằng đây là một chiếc váy trong bộ sưu tập ít ai biết đến từ những năm tám mươi của Yves Saint Laurent gì đó cơ.”

“Không, đó là Bộ sưu tập Đồ thường mặc của Astrid Leong năm 2016. Chị đã học may, chị cũng đang tự làm ra loại vải của riêng mình. Đây là vải bông từ cây tre, tự tay nhuộm màu trong nước đại dương.”

“Chúa ơi, Astrid à, nó thật kỳ diệu! Em có thể mua một chiếc váy của chị được không?”

Astrid cười lớn. “Đương nhiên rồi, chị sẽ làm một chiếc váy cho em nếu em thích.”

“Em đoán là chị không hề thấy nhàm chán ở thiên đàng đâu nhỉ?”

“Không một chút nào. Chị thực sự say mê cuộc sống mới của mình ở Palawan, và mỗi ngày là một cuộc phiêu lưu. Charlie và chị cũng bắt đầu

điều hành một trường học, hợp tác cùng ngôi trường tập trung vào nghệ thuật rất tuyệt vời ở Brooklyn có tên là Saint Ann's. Charlie đã khám phá ra một niềm đam mê mới – đó là dạy học! Anh ấy đang dẫn dắt tất cả các lớp học toán và khoa học, và Cassian là một trong những học sinh. Các cậu bé ấy không thể vui vẻ hơn khi học tại một phòng học không có tường và luôn được thả mình trong làn gió đại dương. Em nên đem mấy đứa trẻ đến thăm một lúc nào đó.”

Charlie đến, cầm trên tay hai ly sâm banh cho hai quý cô. “Cảm ơn anh, Charlie. Vậy đám cưới tối nay có tạo cảm hứng cho hai người không?” - Fiona đùa nói.

“Haha. Cũng một chút đấy. Nhưng lúc này chị chỉ muốn hưởng thụ cuộc sống tội lỗi với tình nhân tuyệt vời của mình thôi. Hơn nữa, việc này cũng làm bố mẹ chị điên tiết bất tận.” - Astrid nói, hôn Charlie thật lâu và đầy đam mê khi thấy mẹ cô liếc nhìn về phía họ.

*

Sau bữa tiệc, cô dâu đứng lên bậc thềm cao nhất trong vườn hồng với một nhóm những cô gái đang háo hức bắt bó hoa của cô đứng phía sau. Peik Lin nhiệt tình ném bó hoa lên cao, bó hoa lyly bay lên tạo thành một vòng cung gần hoàn hảo, rơi trúng đôi tay của Scheherazade Shang. Đám đông hò reo lớn, còn Scheherazade đỏ mặt.

Bắt gặp biểu cảm kinh hãi của Carlton, Nick trêu đùa, “Áp lực rồi đấy!”

“Không đùa được rồi.” - Carlton dứt khoát gạt đầu, sau đó anh nở một nụ cười thật tươi.

Một căn phòng khiêu vũ ngoài trời được công phu dựng lên phía trên bãi cỏ lớn, hoàn thiện bởi sàn nhà hoa văn gỗ ghép và những tấm gương barốc khổng lồ xung quanh để tạo cho những vũ công cảm giác họ đang quay cuồng trong phòng khiêu vũ ở Cung điện Peterhof. Ngay khi ban nhạc trở

lên bản nhạc du dương, những vị khách bắt đầu bước vào sàn nhảy, Nick, Rachel, và Kitty đứng dậy ngưỡng mộ cậu con trai hai tháng tuổi Auberon của Colin và Araminta.

“Thằng bé đáng yêu quá!” - Kitty gù với đứa bé sơ sinh đang ngo nguậy.
“Nhìn này, Harvard, con trông y hệt như thế này một thời gian ngắn trước đây.”

“Con bé vậy ạ?” - Cậu con trai ba tuổi của Kitty hỏi.

“Đương nhiên rồi, con yêu! Con từng là hạt đậu nhỏ của mẹ mà!”

“Em nghĩ mình nên đưa Auberon về nhà. Thằng bé bắt đầu hơi hờn rồi, và sẽ không chịu ngủ trong âm nhạc như thế này đâu.” - Araminta có chút lo lắng nói với Colin.

“Được rồi, được rồi. Thật buồn vì phải ra về sớm như vậy, mọi người à, nhưng Mẹ là người ra quyết định rồi.” - Colin hối lỗi nhìn xung quanh.
“Nhưng này, buổi tối hôm nay đã đánh dấu một khởi đầu thuận lợi cho việc kinh doanh của chúng ta đấy chứ, mọi người có nghĩ vậy không? Hai trong những đối tác của chúng ta kết hôn trong phong cách huy hoàng này, và mọi thứ diễn ra suôn sẻ không trở ngại! Khách sạn và Bảo tàng Tyersall Park sẽ trở thành không gian tổ chức sự kiện hàng đầu Singapore cho mà xem!”

“Không, nó sẽ trở thành không gian tổ chức sự kiện hàng đầu châu Á!” - Kitty nói.

“Ôi, em quên mất không nói – Em mới nhận được một lời đề nghị từ một vị hoàng tử ở châu Âu, anh ta muốn thuê toàn bộ khách sạn trong một tuần liền để tổ chức một bữa tiệc sinh nhật hoành tráng!” - Armanita nói.

“Chưa gì chúng ta đã thu hút được những người hoàng tộc rồi! Có khi Cô Bá tước Phu nhân xứ Palliser sẽ thuê địa điểm ở đây cho buổi gala lớn tiếp

theo cũng nên.” - Rachel nói, nở nụ cười ranh mãnh.

“Tiện thể thì cô ấy thế nào rồi?” Araminta hỏi Kitty. Tất cả mọi người đều biết chuyện Colette đã trở thành nạn nhân của một tai nạn kỳ dị kinh khủng tại Dạ tiệc Proust Cứu loài Đười ươi năm ngoái tại Khách sạn Goodwood Park lịch sử. Colette đã khẳng khẳng tái tạo lại không gian giống hệt cung điện Pháp nơi diễn ra Dạ tiệc Proust gốc vào năm 1971, sử dụng dàn đèn chính gốc từ năm 1971. Giữa bài diễn văn của cô, dây điện của chiếc đèn những năm 70 trên bục của cô bị chập mạch, và sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra nếu như Colette không mặc bộ váy Giambattista Valli triệu đô đính hàng trăm chiếc đĩa mười tám cara màu vàng hồng.

“Theo lời ông bố thì cô ấy đang bình phục mỗi ngày. Cô ấy vẫn đang ở cung điện tuyệt đẹp đó ở Anh, và đã có thể nói chuyện mà không bị chảy nước miếng, nhưng phải mất một thời gian nữa thì cô ấy mới quay lại Sumatra được.” - Kitty ngọt ngào nói.

Harvard kéo tay áo cô. “Mẹ ơi, con đói.”

“Ừ con yêu.” - Kitty nói. Cô đi cùng thằng bé đến một góc yên tĩnh trong khu rừng, tháo dây áo trong được thiết kế đặc biệt trong bộ áo liền quần quây quanh ngực màu đen hiệu Raf Simons, để lộ bầu ngực trái ra. Kitty đã trở thành một tín đồ trung thành với phương thức dạy con bằng sự gắn bó, và trong lúc con trai cô vui vẻ ngậm ti mẹ, cô chiêm ngưỡng bức tượng đầu Phật được thắp sáng đầy ma mị đang nhìn lại cô, cảm thấy vô cùng hài lòng với gợi ý trang trí duy nhất của mình. Tất cả những tượng Phật này hẳn sẽ tạo nghiệp tốt cho nơi đây.

Phía bên kia khu vườn, Nick và Rachel đi dạo quanh để xem những phần xây dựng mới đã đến bước nào rồi. “Thật không thể tin được là họ làm việc nhanh đến thế!” - Nick nói và nhìn qua một trong những ngôi nhà nhỏ.

“Phải, lần trước chúng ta quay lại đây vào Giáng sinh, đây mới là một công trường xây dựng khổng lồ, giờ thì những căn biệt thự nhỏ xinh này đã xuất hiện, cứ như chúng đã ở đây từ rất lâu rồi vậy!” - Rachel ngưỡng mộ nói, tay cô lướt trên những dây thường xuân thả mình dọc những bức tường đá mới xây.

“Em biết không, chuyện này sẽ không thể thành hiện thực nếu không có em. Em chính là người đã lên ý tưởng tập hợp Peik Lin, Alistair, Colin, và Armanita lại để tạo ra đội nhóm mơ ước này, và hãy xem họ đã làm được những gì. Trong một năm, họ đã tạo ra một ngôi làng sinh thái và Araminta còn có thời gian để sinh em bé nữa kìa! Auberon thật đáng yêu phải không?”

“Thằng bé rất dễ thương.” - Rachel dừng một lúc như đang quyết định xem có nên nói ra điều gì đó không. “Em rất mừng vì cô ấy đã sinh con lúc này... bởi vì thằng bé sẽ là người bạn tuyệt vời với con của chúng ta.”

Nick mở to mắt nhìn vợ mình. “Em đang nói điều mà anh nghĩ rằng em đang nói phải không?”

Rachel nở nụ cười tươi rói và gật đầu.

Nick hạnh phúc ôm lấy cô. “Từ khi nào vậy? Vì sao em không nói với anh?”

“Em đợi đúng thời điểm để nói. Em mới kiểm tra một vài ngày trước thôi – em có bầu khoảng sáu tuần rồi.”

“Sáu tuần sao!” - Nick sụp xuống chiếc ghế dài bằng đá bên ngoài tòa biệt thự. “Chúa ơi, đầu anh đang quay mòng mòng!”

“Anh ổn chứ?” - Rachel hỏi.

“Hoàn toàn ổn! Chỉ là anh quá vui sướng thôi!” - Nick nói. Bỗng nhiên anh nhìn Rachel ngỡ ngàng. “Nghe này, chúng ta không thể nói cho mẹ anh biết chuyện này.”

“Ồ, chắc chắn không rồi!”

Nick đứng dậy và cầm tay Rachel khi họ bước xuống lối đi quay lại bữa tiệc cưới. “Có lẽ, nếu Mẹ cư xử tốt, bà ấy có thể gặp đứa bé khi nó mười tám tuổi.”

Rachel suy nghĩ về điều đó một lúc. “Có lẽ chúng ta nên đợi đến khi nó hai mươi một tuổi thì hơn.”

Nick hộ tống Rachel lên sàn nhảy khi dàn nhạc bắt đầu chơi một điệu ballad. Anh ôm chặt cô trong tay, nhắm mắt, và trong một khoảnh khắc, nghĩ rằng anh thực sự cảm nhận thấy nhịp đập trái tim của con mình. Anh mở mắt ra, nhìn người vợ xinh đẹp của mình, nhìn phía đối diện sàn nhảy nơi Astrid và Charlie đang hạnh phúc trong vòng tay nhau, rồi anh nhìn về phía ngôi nhà chính sáng rực ánh đèn, tỏa ra sức sống, đã được hồi sinh.

LỜI CẢM ƠN ĐẶC BIỆT

Tôi vô cùng biết ơn những thiên thần bảo hộ sau vì họ đã vô cùng tốt bụng khi chia sẻ chuyên môn, tài năng, lời khuyên, nguồn cảm hứng, và sự hỗ trợ trong quá trình viết cuốn sách này:

Nigel Barker

Ryan Chan

John Chia

Cleo Davis- Urman

Todd Doughty

David Elliott

Richard Eu

Grant Gers

Simone Gers

Cornelia Guest

Doris Magsaysay Ho

George Hu

Jenny Jackson

Judy Jacoby

Wah Guan Lim

Lydia Look

Alicia Lubowski

Alexandra Machinist

Julia Nickson

Anton San Diego

David Sangalli

Alexander Sanger

Jeannette Watson Sanger

Shane Suvikapakornkul

Nellie Svasti

Sandi Tan

Jami Tarris

Lynn Visudharomn

Eric Wind

Jackie Zirkman

ĐÔI CHÚT VỀ TÁC GIẢ

Kevin Kwan là tác giả của cuốn sách bán chạy Siêu giàu, nay đã là bộ phim ăn khách, và cuốn *Đại tiểu thư*. Anh sinh ra ở Singapore, và coi West Village ở New York là nhà từ năm 1995.

Để cập nhật những tin tức và thông tin mới nhất, hãy truy cập www.kevinkwanbooks.com.

CHÚ THÍCH

1. Có đôi chút phóng đại, nhưng hòn đảo này—được người dân địa phương trêu mếu gọi là Briland—có 12 tỉ phú (theo con số mới nhất, và tùy thuộc vào người đếm).
2. Tiếng Malay có nghĩa là lâu đài. Trong trường hợp này, Alfred nói tới Istana ở Singapore, nơi ở chính thức của tổng thống.
3. The Security and Intelligence Division – Cơ quan An ninh Tình báo của Singapore – là cơ quan bí mật đến nỗi hầu hết mọi người đều không biết rằng nó tồn tại. Nhưng vâng, người đàn ông đang ăn chả cá xiên kia bên ngoài NUTC FairPrice vẫn có thể là James Bond của Singapore, và thậm chí bạn không hề biết tới điều đó.
4. Và nếu như bạn tình cờ được mời, cứ biết rằng bạn buộc phải trả 20.000USD phí tham dự trừ phi bạn là một trong những người có tên trong chú thích tiếp theo. (Người đẹp không bao giờ phải trả xu nào cả.)
5. Leo, Brad, Angelina, và Bono đều tham dự.
6. Hầu hết thực khách đều góp mỗi người 5 hoặc 10 đô la, ngoại trừ bà Lee Yong Chien chẳng bao giờ góp gì cả. Bà luôn bảo, “Tôi đã góp hết thông qua Quỹ Lý tộc rồi.”
7. Xem Đại sứ phụ của Vương Gia Vệ. Tôi thích Tâm trạng khi yêu của Vương hơn là bộ phim này, nhưng thiết kế phục trang thì tuyệt vời.
8. Hoặc thứ ba, thứ tư, hoặc thứ bảy, tùy vào việc bạn tin bản tin tài chính nào.
9. Kitty chỉ có hai năm sống ở Singapore theo kiểu đi đi về về, nhưng vẫn coi đây là nhà mình giống như nhiều người nhập cư khác từ Trung Hoa đại

lục.

[10.](#) Tiếng Hoa phổ thông nghĩa là Phú nhị đại - “người giàu thế hệ thứ hai,” cái mác này giống như “trẻ con có tài sản ủy thác” và mang tất cả mọi ngầm ý khinh bỉ, ghen tị.

[11.](#) Thực ra thì Keanu Reeves sinh ra ở Beirut, Lebanon, có mẹ là người Anh và bố có tổ tiên là người Hawaii, Trung Quốc, và Anh.

[12.](#) Cathleen Kah Leong, vợ của Henry, con cả của Harry và Felicity Leong, rất tự hào về tính tiết kiệm của mình. Là một thành viên sáng lập của công ty luật danh tiếng bậc nhất Singapore nhưng hàng ngày cô vẫn đi làm bằng xe bus công cộng. Là cháu gái của cố tài phiệt ngân hàng Kah Chin Kee, cô chỉ dùng một chiếc túi nilon lấy từ cửa hàng rau quả ngon ở gần nhà để đựng tài liệu pháp lý trong lúc có thừa khả năng để mua cả Goyard. (Không phải là chiếc túi Goyard xinh xắn bằng da—tôi muốn nói là Công ty Goyard ấy.)

[13.](#) Theo thần thoại Hy Lạp, khi Prometheus đánh cắp lửa từ thiên đường, thần Zeus đã trả thù bằng cách đưa một chiếc hộp cho nàng Pandora và dặn không được mở ra, nhưng vì quá tò mò, nàng đã đi ngược lại lời dặn đó. Khi chiếc hộp bị mở ra, thiên tai, bệnh dịch, chết chóc và những điều kinh hoàng khác cũng bay ra theo, chỉ còn duy nhất Hi vọng ở lại. (ND)

[14.](#) Bức tượng này, được gọi là Moti Mauli, hay “Đức mẹ Ngọc trai” theo tiếng Marathi, truyền thuyết kể rằng bức tượng được các giáo sĩ dòng Tên mang từ Bồ Đào Nha tới Ấn Độ vào thế kỉ XVI nhưng sau đó bị cướp biển lấy mất. Một hôm, một người đánh cá mơ thấy bức tượng trôi dạt trên biển, và từ đó bức tượng xuất hiện trở lại.

[15.](#) Gọi như vậy là do thời kỳ Singapore còn chưa quá phát triển, những người giúp việc nhà thường là phụ nữ (tiếng Hoa gọi là amah), mặc áo khoác màu trắng và quần đen, và thề không bao giờ lập gia đình. (ND)

[16.](#) Tiếng Hindi nghĩa là “người canh gác,” được sử dụng cho bất cứ hình thức bảo vệ an ninh nào. Tất nhiên, jaga ở Tyersall Park là những Gurkha được huấn luyện kỹ có thể mổ bụng người khác chỉ bằng hai nhát dao.

[17.](#) Ah Tock là chú của Shang Zhao Hui, ông nội của Shang Su Yi, nhưng do anh là con của bà hai trong số năm bà vợ chính thức của vị tộc trưởng này nên không một đứa trẻ nào thuộc nhánh của bà được thừa hưởng chút tài sản đáng kể nào từ đế chế nhà Shang và đều bị coi là “anh em xa xôi” mặc dù thực ra chẳng xa gì mấy.

[18.](#) Nghĩa gốc trong tiếng Phúc Kiến là “lông đỏ,” nhưng thường được dùng để mô tả bất cứ thứ gì có nguồn gốc phương Tây, vì theo nhiều người Trung Hoa thế hệ cũ ở Singapore thì tất cả những người phương Tây đều bị gọi là ang mor kow sai—“cứt chó lông đỏ.”

[19.](#) Từ lóng tiếng Anh kiểu Singapore, tương đương với “tuyệt”, “tuyệt vời” hay “tuyệt diệu” trong tiếng Malaysia.

[20.](#) Tiếng Quảng Đông nghĩa là “ông nội.”

[21.](#) Với tên gọi chính thức là Viện Sức khỏe Tinh thần, bệnh viện tâm thần đầu tiên của Singapore được thành lập năm 1841 tại góc đường Bras Basah giao với đường Bencoolen. Ban đầu được gọi là Bệnh viện Tâm thần nhưng sau đó vào năm 1861 được đổi tên thành Nhà thương điên khi chuyển tới địa điểm gần Bệnh viện Bà mẹ Kandang Kerbau. Năm 1928, một tòa nhà mới được xây dựng dọc đường Yio Chu Kang và sau vài lần đổi tên nữa — trong đó có cái tên Nhà thương điên Thew và Bệnh viện Tâm thần — nó được gọi là Bệnh viện Woodbridge nhằm rũ bỏ bớt những vết nhơ gắn liền với những cái tên trước đó. Nhưng đối với nhiều thế hệ người Singapore, Woodbridge chỉ có một nghĩa duy nhất: Anh điên vãi cứt.

[22.](#) Kitty cũng cho thay những nhà trị liệu hấp dẫn người Đông Âu của Colette bằng những phụ nữ trung niên người Trung Quốc giống như bà

Mao.

[23.](#) Một bộ phim truyền hình sitcom của Mỹ chiếu từ 1969 đến 1974, nói về một gia đình hỗn hợp có 6 đứa con. (ND)

[24.](#) Tiếng Malay nghĩa là “đầu hói.” Vì một lý do nào đó, từ này đã trở nên thông dụng để gọi các cậu bé cắt tóc theo bè lũ.

[25.](#) Singapore Chinese Girls’ School (Trường nữ sinh người Hoa Singapore), thường được bọn con trai ACS chúng tôi gọi là Sucking Co—(Bú C) mà thôi, bỏ qua đi.

[26.](#) Tiếng Phúc Kiến nghĩa là “Ta không quan tâm.”

[27.](#) M.C. là viết tắt của Mom Chao, có nghĩa là Tướng công, và là tước hiệu dành cho cháu ruột của vua Thái Lan. Do vua Chulalongkorn (1853-1910) có chín mươi bảy đứa con của ba mươi sáu bà vợ và vua Mongkut (1804-1868) có tám mươi hai đứa con của ba mươi chín bà vợ nên có vài trăm người đang còn sống có thể mang tước hiệu Mom Chao.

[28.](#) Catherine Young Aakara, giống như nhiều cô gái khác cùng thế hệ và địa vị xã hội, đi học ở Trường Nữ sinh Hội Giám lý ở Singapore, nơi họ được dạy bởi các sơ người Anh và hình thành giọng nói đặc trưng kỳ lạ nên ai nấy đều nói giống như các vai phụ trong kịch chương hồi của BBC.

[29.](#) Tiếng Quảng Đông nghĩa là “Ôi, đời thật tuyệt!”

[30.](#) Eddie buồn mãi vì không được mời tới dự đám cưới người anh họ với M.R. Piyarasmi Apitchatpongse. Chỉ có bố mẹ anh được mời tới dự đám cưới thân mật, quy mô nhỏ được tổ chức tại một biệt thự riêng trên quần đảo Similan.

[31.](#) Tổ chức Y tế Thế giới là một cơ quan đặc biệt của Liên Hiệp Quốc xử lý các vấn đề y tế cộng đồng quốc tế. Văn phòng Khu vực Đông Nam Á

đóng tại Bangkok.

32. Là một trong những loại đồng hồ được săn lùng nhiều nhất trên thế giới, mỗi chiếc Roger W. Smith đều được làm thủ công, mất mười một tháng mới hoàn thành, và có cả danh sách phải chờ tận bốn năm mới mua được một chiếc (có thể là năm năm sau khi điều này được công bố).

33. Từ viết tắt của food và beverage, nghĩa là thực phẩm, hiện là một trong những ngành được chuộng nhất ở châu Á. Ngày nay, tất cả mọi CRA từng làm việc trong lĩnh vực M&A đều muốn chuyển sang làm F&B.

34. Tiếng Quảng Đông có nghĩa là “Điên rồi à?”

35. Maharani: vợ của một hoàng tử Ấn Độ; hoàng hậu hay công chúa có địa vị như của một hoàng tử Ấn Độ.

36. Mặc dù vậy, cười mỉm, cười lớn, cau mày, hoặc nhăn mày đều cực kỳ không nên.

37. Điều Wandie không biết là đám cưới tại Westminster Abbey chỉ được dành riêng cho thành viên hoàng gia Anh, Huân chương Bath và con cái, hoặc bất cứ ai sống trong ranh giới Abbey. St. Paul chỉ có phép cử hành lễ cưới thành viên của Huân chương Thánh Michael và Thánh George, Huân chương Đế chế Anh, người giữ Huy chương Đế chế Anh, và thành viên của Hội Hiệp sĩ Đế quốc và con cái họ (không áp dụng cho cháu).

38. Chinese (Người Hoa) + Indonesian (Người Indonesia) + Aristocrat (Quý tộc) = Chindocrat

39. Khi con trai ba tuổi, cô biết rằng Hugo quá đần độn nên không thể vào được Raffles.

40. Other Asians in Western Settings (Những người châu Á khác trong khung cảnh châu Âu—ND)

[41.](#) Nếu đây là người Nhật, người Việt Nam hoặc bất cứ mẫu nào không đề cập trong danh sách trên đây, hủy bỏ chức năng quét. Hoàn toàn không quan trọng.

[42.](#) Thực ra thì có 1.444 cây cột trong ngôi đền này, cùng với 29 gian sảnh và 80 mái vòm trong một diện tích 48.000 foot vuông. Được xây dựng bởi một doanh nhân giàu có Kỳ Na giáo tên là Dharma Shah, công cuộc xây dựng đền bắt đầu khởi công từ năm 1446 và kéo dài hơn năm mươi năm mới hoàn tất. Nếu bạn từng tới Jodhpur, xin hãy cho bản thân một đặc ân và tới địa điểm kỳ thú này thay vì mất thời gian và tiền bạc đi mua vài caismere từ những nhà buôn quyến rũ tuyên bố được “dệt thủ công dành riêng cho Hermès (hoặc Etro, hoặc Kenzo) “trong một ngôi làng gần đây thuê tới 800 phụ nữ.” Thực ra không phải, và Richard Gere tuần trước cũng chẳng tới đó mua một trăm chiếc khăn đầu.

[43.](#) Tiếng Quảng Đông có nghĩa là “khó, khó tính.”

[44.](#) Thực ra giám mục See sai chỗ này. Mặc dù đạo Kỳ Na và Ấn Độ giáo thống nhất với nhau về khái niệm nghiệp chướng, chu kỳ sinh tử, và một số khía cạnh khác như giải phóng, tự do, giải thoát, thì họ vẫn là hai tôn giáo khác biệt và tách bạch nhau.

[45.](#) Tiếng Phúc Kiến nghĩa là “mặt bùi.”

[46.](#) Tiếng Phúc Kiến nghĩa là “cứt chó Bengal.” Tuy nhiên, thực ra thì Eleanor chửi sai, bởi vì Vikram—làm Gurkha—là người Nepal, không phải người Bengal. Nhưng với bà thì chỉ có hai loại người Ấn Độ: giàu có, giống như dòng họ Singh bạn bà, và nghèo khó, như bao nhiêu người khác.

[47.](#) Đại học Quốc gia Singapore.

[48.](#) Tiếng Quảng Đông là “anh/em trai.”

[49.](#) Ngành nội thất giữa những năm 1990 có một sự đổi mới kỳ diệu nhờ David Mlinaric, trùng hợp với sự đổi mới của chính Mabel (ít kỳ diệu hơn nhiều).

[50.](#) Tiếng Quảng Đông nghĩa là “cháo cá.”

[51.](#) Nguyên văn Hunger Games.

[52.](#) Tiếng Quảng Đông là “Tôi đến chết với đứa cháu gái lai này mất thôi.”

[53.](#) Tiếng Quảng Đông nghĩa là “điên lắm.”

[54.](#) Tiếng Phúc Kiến có nghĩa là “đầu mối” hoặc “mối liên hệ.”

[55.](#) Tiếng Quảng Đông là “thật đáng xấu hổ.”

[56.](#) Tiếng lóng Malaysia nghĩa là “bạn” hoặc “hội.” Mặc dù vậy, bạn có nên gọi những tay lưu manh lừa đảo luôn tìm cách bịp bạn trong mỗi ván mặt chược là bạn hay không?

[57.](#) Giống như nhiều phụ nữ sinh ra giàu có cùng thế hệ với bà, Mabel theo học Tu viện Chúa Hải đồng Jesus Singapore. Ngày nay, các xơ đã nghỉ hưu từ lâu, và hầu như là không còn áp dụng hình phạt về mặt thể xác nữa.

[58.](#) Tiếng Quảng Đông có nghĩa là “Con bé bần tiện này vô dụng.” (Điệp khúc mà các cô con gái Quảng Đông đều được nghe từ thuở xa xưa.)

[59.](#) Nếu bạn cho rằng Eddie không rửa tay thì bạn đúng rồi đấy.

[60.](#) Từ giảm nhẹ để chỉ người da trắng. Tiếng quan thoại dịch thành “người nước ngoài/người da trắng/người Tây.”

[61.](#) Michale, Project Runway không có anh chàng còn được như xưa nữa. Làm ơnnnnnnnnnnnnnn quay lại đi.

[62.](#) Phụ nữ thế hệ Eleanor—đặc biệt là với những cô gái MGS kính Chúa như Eleanor—được dạy dỗ dùng từ ngữ kỳ quặc này để chỉ bao cao su.

[63.](#) Ban đầu là một vùng đồn điền trồng cây ăn quả và nhục đậu khấu trong suốt thời kỳ thuộc địa, Emerald Hill được phát triển thành khu nhà ở cho các gia đình Peranakan hồi đầu thế kỷ XX. Những người Peranakan này—hay Trung Hoa Eo biển, thuật ngữ dành cho họ thời đó—được giáo dục ở Anh (nhiều người trong số họ học ở Oxford và Cambridge) và cực kỳ trung thành với chính quyền thuộc địa Anh. Đóng vai trò trung gian giữa người Anh và người Hoa, kết quả là họ trở nên giàu có và quyền lực, thể hiện rõ ở những căn nhà phố thương mại sang trọng mà họ xây.

[64.](#) Mặc dù nghĩa đen tiếng Phúc Kiến là “cút chó lông đỏ đi uống rượu,” người ta có thể dịch là “con phố mà bọn Anh cận bã tới say xỉn.”

[65.](#) Tưởng là đơn giản, nhưng hóa ra Astrid lại đang mặc một chiếc áo dây có sọc được thiết kế một cách hoàn hảo từ The Row và một chiếc váy lụa màu đen kiểu hoài cổ của Jasper Conran theo một thiết kế nhiều lớp để mặc cho lễ hội.

[66.](#) Children of the Corn - một bộ phim kinh dị Mỹ năm 1984 dựa trên truyện ngắn cùng tên của Stephen King.

[67.](#) Florence Nightingale, người sáng lập ra ngành y tế hiện đại. Hàm ý rằng Eddie cố gắng tỏ ra là một y tá chuyên nghiệp.

[68.](#) Tiếng Quảng Đông là “thằng khốn ăn cút.”

[69.](#) Đừng dẫn lời tôi qua câu này, nhưng tôi tin rằng goondu là từ Malaysia có họ hàng với goondusamy (Ấn Độ), mà từ này lại dính dáng xa xa tới goombah (Jersey Shore và một số vùng ngoại ô cụ thể của Long Island.)

[70.](#) Viết tắt của Mother Like to Fuck, chỉ một người phụ nữ đã trưởng thành có vẻ ngoài khêu gợi.

[71.](#) Được UNESCO công nhận là một Địa chỉ Di sản Thế giới vào năm 2015, Vườn Bách thảo Singapore rất được dân địa phương yêu thích, giống như Công viên Trung tâm đối với người New York và Công viên Hyde đối với người London. Một ốc đảo xanh tươi ở giữa đảo quốc, mọc đầy những mẫu cây cỏ tuyệt diệu, những cột trụ thời thuộc địa, và một trong những bộ sưu tập phong lan tuyệt vời nhất trái đất, không có gì đáng ngạc nhiên khi có quá nhiều người Singapore lại muốn rải chút tro của mình ở đây. Tất nhiên là phải bí mật, bởi vì điều này là phạm pháp. (Chẳng ai thoát được luật pháp Singapore, kể cả người chết.)

[72.](#) “Nếu đã đọc truyện Cô bạn gái Trung Hoa giàu có, bạn đã biết pontianak nghĩa là gì. Nhưng trong trường hợp bạn chưa đọc (mà thế quái nào bạn lại chưa đọc vậy?), hãy cho phép tiến sĩ Sandi Tan, nhà nghiên cứu pontianak tiên phong của thế giới, giải thích cho bạn: “Một tổng hợp ma cà rồng-thần rừng nữ, thường hiện hình dưới dạng thiếu nữ duyên dáng mặc sarong, trú trong các góc tối tăm của rừng già Đông Nam Á. Khi hiện nguyên hình, mụn sẽ để lộ: thịt xám ngoét thối rữa, răng lởm chởm, nhiều móng vuốt, kèm theo mùi hôi thối. Con mồi truyền thống của mụn là bào thai chưa sinh của phụ nữ có mang, ăn tại chỗ, mặc dù khi gặp cơn đói dữ dội thì bất cứ người sống nào—kể cả các cụ ông dai ngoách chả có miếng thịt nào—cũng được. Có thể triệu hồi mụn lên bằng cách buộc một sợi dây màu trắng giữa hai cây chuối cạnh nhau và đọc lên lựa chọn của mình, nhưng mụn làm được nhiều thứ hơn là một tổng đài độc lập.

Đừng nhầm với những người bà con vùng nông thôn thiếu lịch sự của mụn, cũng là những nữ quỷ hút máu, penanggalan (quỷ cái không xác biết bay có mái tóc dài không gọi và những chuỗi lòng đầy thịt) và pelesit (một nô lệ đa năng, cực kỳ trung thành, tận tụy với pháp sư, không có chủ kiến.”

[73.](#) Tiếng Quảng Đông là “Bà có khỏe không?”

[74.](#) Được trồng trên núi Vũ Di thuộc tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc, đại hồng bào—nghĩa là chiếc áo choàng lớn màu đỏ—là một trong những loại trà

hiếm nhất thế giới. Nó có giá khoảng 1.400 USD/gram, tính theo trọng lượng thì loại trà này đắt hơn vàng ba mươi lần.

[75.](#) Cá rồng châu Á là loại cá cảnh đắt nhất thế giới, đặc biệt được giới sưu tập châu Á thèm muốn sẵn sàng bỏ hàng trăm nghìn đô la cho một mẫu đẹp. Được gọi là long ngư ở Trung Quốc, loài cá dài này có những tấm vảy lớn lấp lánh và những sợi tơ mảnh thò ra dưới cằm trông giống như loài rồng trong thần thoại Trung Quốc. Người mê cá tin rằng loài cá này mang đến may mắn và tài lộc, và thậm chí còn có cả chuyện cá rồng hi sinh mạng sống bằng cách nhảy ra khỏi bể để cảnh báo cho chủ nhân biết rằng đang gặp nguy hiểm sắp xảy ra hoặc các thương vụ kinh doanh không tốt. Chẳng trách người yêu cá sẵn sàng bỏ ra hàng ngàn đô để nâng mắt, gấp vi, hoặc gọt cằm cho cá cứng. Chưa thấy ai nói gì tới Botox, nhưng cũng chẳng xa xôi gì lắm.

[76.](#) Tiếng Quảng Đông nghĩa là “hoảng hốt, lo lắng.”

[77.](#) Viết tắt của Methodist Youth Fellowship, Tổ chức Thanh niên Hội giám lý.

[78.](#) Tiếng Hokkien nghĩa là “Không hơn”

[79.](#) Từ lóng trong tiếng Hokkien nghĩa là “người bạn rận”.

[80.](#) Nếu bạn cần kiếm thêm tiền, nhiều gia đình tại Singapore sẽ thuê bạn để khóc tại những đám tang của người thân họ. Bởi vì càng có nhiều người gào khóc tại đám tang thì đám tang đó càng ấn tượng. Những người khóc chuyên nghiệp thường đi theo nhóm, và họ đưa ra những gói dịch vụ đa dạng (ví dụ: khóc thường, than khóc cuồng loạn, khóc sùi bọt miệng, và đổ gục trước quan tài.)

[81.](#) Vào năm 2016, hãng Gucci đã gửi thư cảnh cáo về việc vi phạm bản quyền đến một vài cửa hiệu gia đình ở Hong Kong bán vàng mã hình túi

của hãng. Sau một làn sóng phản đối dữ dội của những người mua hàng Trung Quốc và cơn mưa những điều tiếng, Gucci đã đưa ra lời xin lỗi.

[82.](#) Tiếng Đức, nghĩa là Châm lửa!

[83.](#) Các bậc phụ huynh châu Á khi đến thăm con cái đã trưởng thành của họ ở thành phố khác LUÔN LUÔN KHẲNG KHẲNG ở cùng nhà với họ, mặc cho việc đứa con của họ ở một căn hộ mini hay ngôi nhà đã đầy ắp những đứa trẻ tuổi dậy thì, dù cho họ có thể thuê nguyên một tầng ở Ritz-Carlton đi chăng nữa. Và đương nhiên, dù bạn có bốn mươi sáu tuổi, mắc chứng bệnh ngưng thở khi ngủ hay bị hành hạ bởi những cơn đau do chèn ép dây thần kinh hông đi chăng nữa, thì bạn vẫn phải từ bỏ phòng ngủ chính của mình để nhường cho cha mẹ và ngủ trên chiếc nệm hơi trong phòng khách. Bởi vì điều đó đã thành tục lệ mất rồi.

[84.](#) Helen Adams Keller là nữ văn sĩ, nhà hoạt động xã hội, diễn giả người Mỹ. Bà là người khiếm thị, khiếm thính đầu tiên giành học vị Cử nhân Nghệ thuật. Bà được tạp chí Time xếp vào danh sách 100 nhân vật tiêu biểu của thế kỷ XX.

[85.](#) Hãy đếm số lượng dấu phẩy và bạn sẽ hiểu ý Eddie là: \$1,000,000,000.

[86.](#) Một thuật ngữ tiếng Anh Sing nghĩa là “giữ chỗ.” Những người Singapore thường chlope chỗ ngồi tại những buổi hòa nhạc, các trung tâm ẩm thực, và những địa điểm công cộng khác bằng cách đặt một gói giấy ăn lên ghế ngồi.

[87.](#) Chee cheong fun: một cuộn mỳ gạo dài, mềm oặt. You char kway: một chiếc bánh mỳ que dài, rắn, chiên ngập dầu.

[88.](#) Người con trai thứ ba của nhà Leong, Alexander, anh sát của Astrid - người đã cưới một cô gái người Malay và có ba đứa con sống ở Brentwood, California. Anh ta đã không trở lại Singapore hay nói chuyện với bố mình trong suốt mười một năm.

[89.](#) Không một người cháu dâu hay rể được mời đến buổi họp mặt này, ngoại trừ vợ của Henry Leong là Cathleen Kah. Sự thật Cathleen là luật sư liên danh của Văn phòng luật Tan và Tan, và cô có xuất thân từ gia đình lỗi lạc, và việc cô đã đảm trách cho văn phòng luật bốn mươi phần trăm giờ tư vấn có thể giải thích sự hiện diện này.

[90.](#) Để thấy rõ giá trị thì chiếc Cabriolet 68J12 hãng Hispano-Suiza đời 1936 đã được bán với giá \$1,400,000 tại buổi đấu giá năm 2010 ở Scottsdale, bang Arizona.

[91.](#) Tiếng lóng của Indonesia, nghĩa là ngu dốt và thiếu năng.

[92.](#) Xúc xích kiểu Trung Quốc.

[93.](#) Xôi với gà bọc trong lá sen, món yêu thích của tôi.

[94.](#) Harry Leong rõ ràng chưa từng đặt chân vào một căn hộ của HBD (Ban Cung cấp nhà và Phát triển) nào trong suốt cuộc đời của mình, nhưng ông cũng giống một phần trăm người bị lãng quên khác luôn mộng tưởng về việc chuyển đến sống tại căn hộ nhỏ hơn của HDB “vì tôi được cấp một căn.”

[95.](#) Bất cứ người mê trà thực sự nào cũng sẽ cho bạn biết rằng GFBOP (Golden Flowery Broken Orange Pekoe) là viết tắt của Chè bạch tuyết cam tan thành cánh đồng hoa vàng.

[96.](#) Yang di-Pertuan Agong, hay gọi tắt là Agong, là Quốc vương của Malaysia. Chín tiểu vương quốc Mã Lai đều có những người trị vì và những gia đình hoàng tộc riêng, và vị Agong sẽ được lựa chọn ra từ những tiểu vương trị vì này năm năm một lần.

[97.](#) Grazie mille (tiếng Ý), nghĩa là “Cám ơn nhiều!”

[98.](#) Salute (tiếng Ý): nghĩa là “Chúc sức khỏe!”

[99](#). Sophie là chị gái của Colin Khoo, và mẹ họ là chị gái của Harry Leong cũng là cô bác của Astrid. Đúng vậy, Singapore là một đất nước nhỏ, nó trở nên nhỏ hơn nữa trong đám đông toàn những kẻ giàu có.

[100](#) Đây thực sự là cách tuyệt nhất để làm nóng một miếng bánh pizza mua từ hai ngày trước. Vỏ bánh sẽ giòn tan và phô mai sẽ tan chảy béo ngậy nếu bạn đập vung trong một phút cuối.

[101](#). Tiếng Quảng Đông nghĩa là “quá dài dòng.”

[102](#). Tiếng Ý: Cuối cùng tôi đã thắng! Đã thắng! Đã thắng!

[103](#). Hệ thống Thu phí Đường bộ Điện tử (Electronic Road Pricing) ấn tượng của Singapore, được sử dụng để kiểm soát tắc nghẽn giao thông, hệ thống này cũng nhận được mức độ phản nản ấn tượng từ người dân.

[104](#). Ah Meng - một chú đười ươi mạnh mẽ, đã là ngôi sao thu hút chính trong Sở thú Singapore những năm 1980.

[105](#). Bánh rán ngọt cuộn với dừa nạo xào đường, bởi vì cách chiếc bánh rán được gấp ở đầu cuối vô tình giống dương vật nhỏ chưa được cắt bao quy đầu.

[106](#). Một con lợn quay truyền thống, một trong những món đặc biệt trong ẩm thực Philippin.

[107](#). Những con tôm hồng lớn tươi trong sữa dừa, cao lương mỹ vị của Palawan.

Table of Contents

[Vấn đề số 1](#)

[Vấn đề số 2](#)

[Vấn đề số 3](#)

[PHẦN MỘT](#)

[Davos, Thụy Sĩ](#)

[Ba](#)

[Bốn](#)

[Năm](#)

[Sáu](#)

[Bảy](#)

[Tám](#)

[Chín](#)

[Mười](#)

[Mười một](#)

[Mười hai](#)

[Mười ba](#)

[Mười bốn](#)

[PHẦN HAI](#)

[Một](#)

[Hai](#)

[Ba](#)

[Bốn](#)

[Năm](#)

[Sáu](#)

[Bảy](#)

[Tám](#)

[Chín](#)

[Mười](#)

[Mười một](#)

Mười hai

Mười ba

Mười bốn

Mười lăm

PHẦN BA

Một

Hai

Ba

Bốn

Năm

Sáu

Bảy

Tám

Chín

Mười

Mười một

Mười hai

Mười ba

Mười bốn

Mười lăm

Mười sáu

Mười bảy

PHẦN BỐN

Phát chẩn là cái gì?

Một

Hai

Ba

Bốn

Năm

Sáu

Bảy

Tám

[Chín](#)

[Mười](#)

[Hồi kết](#)

[Lời cảm ơn đặc biệt](#)

[Đôi chút về tác giả](#)

[Chú thích](#)